

# Giới thiệu Đại Mạc Thương Lang

Thể loại truyện ma-kinh dị chưa bao giờ là cổ hủ cả, bởi vì những độc giả ưa thích cảm giác mạnh sẽ rất hứng thú.

Tác phẩm Đại Mạc Thương Lang của tác giả Nam Phái Tam Thúc nói về một âm mưu hay hiện tượng siêu tự nhiên? Nếu không phải không gian bị bóp méo thì sức mạnh điên rồ nào đã đưa chiếc máy bay xuống nơi đó?! Hay trước khi chiến bại, quân Nhật đã tiến hành những hành động với mục đích vô cùng đen tối?

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Q.1 - Chương 1: Công trình 723

Cuộc đời thám hiểm địa chất của tôi kéo dài hai mươi năm, trải qua không dưới vài trăm lần cận kề ranh giới sinh tử.

Nhưng trong kí ức những năm đầu tiên của tôi thì điều đáng sợ nhất không phải những dòng sông ngầm chảy xiết kinh hoàng, mà là sự đơn điệu tột cùng không gì diễn tả nổi. Đã từng có giai đoạn, tôi chỉ nhìn thấy những dải núi xanh nối liền rừng rậm trải dài đến bất tận, và vô cùng ngọt ngào. Cứ nghĩ tới việc phải hành quân trong đó mười mấy năm trời, tôi lại thấy đau khổ, quả thật nếu như không tự mình ném trải cảm giác đó, thì bạn khó lòng hình dung hết được.

Nhưng sau sự kiện xảy ra năm 1962, thì cảm giác này trong tôi liền biến mất như thể nó chưa từng tồn tại. Đến khi ấy, tôi mới biết rằng, trong những dãy núi hùng vĩ, khô khan kia, còn tồn tại vô số điều thần bí, mà dẫu bạn sở hữu một trí tưởng tượng tuyệt vời đến đâu đi chăng nữa, thì có những việc bạn vẫn không thể nào lí giải nổi. Đồng thời, tôi cũng đã thấm thía những lời kiêu ngạo mà các bậc tiền bối trong đội khảo sát của chúng tôi nói về rừng xanh núi thẳm, quả đúng là họ không có ý phóng đại hay chi dọa nạt đơn thuần.

Khởi nguồn của sự việc năm 1962, có thể rất nhiều đồng chí từng làm công tác khảo sát thời điểm ấy đều biết, các bạn đọc trẻ có cha mẹ từng công tác trong ngành này, cũng có thể thử hỏi họ. Thời đó, có một công trình địa chất nổi tiếng, gọi là công trình Nội Mông 723, đó là tên gọi hành động chung của đội công tác tìm kiếm mỏ quặng trong khu vực núi vùng Nội Mông. Khi ấy, tổng cộng có ba đội khảo sát địa chất được cử đến khu vực rừng rậm nguyên sinh này để thực hiện nhiệm vụ khảo sát theo từng địa bàn. Quá trình khảo sát mới bắt đầu được hai tháng, thì công trình 723 đột ngột bị dừng lại. Đồng thời, bộ chỉ huy công trình bắt đầu điều động một số nhân viên kĩ thuật từ các đội khảo sát khác đến. Chỉ trong một thời gian ngắn, hầu hết cán bộ chủ chốt có tiếng của các đội khảo sát khắp nơi đều được triệu tập, người thì lập bảng biểu, kẻ thì viết hồ sơ, nhưng không có ai biết được, những bảng biểu, hồ sơ đó cuối cùng gửi tới đâu và do ai quản lí.

Năm ấy, quả thực có một nhóm cán bộ kĩ thuật được tuyển chọn và điều động đến đại đội trắc địa công trình 723.

Có điều, sau này sự việc đó lại được đồn thổi rất sôi nổi. Người ta truyền nhau rằng, 723 đã đào được ở Nội Mông vật gì ghê gớm lắm, còn cụ thể đào được vật gì thì có đến mấy chục dị bản, chẳng ai có thể nói chính xác. Còn những người nằm ngoài sự kiện năm 1962 thì hiểu rằng sự việc sẽ chỉ dừng lại ở đây. Những việc diễn ra sau đó đã bị “con cuồng phong” Cách mạng đại văn hóa cuốn trôi, nên không còn ai tìm hiểu thêm nữa. Và đoàn cán bộ kĩ thuật được chở đến vùng rừng núi trên chiếc xe tải năm ấy nhanh chóng bị mọi người lãng quên.

Lúc đó, tôi là một trong số các thành viên của đội cán bộ kĩ thuật địa chất bị người ta lãng quên ấy. Sau này tôi mới biết, tổng cộng có hai mươi tư người được tuyển chọn và điều động đến 723. Chúng tôi đều tuân thủ lệnh điều chuyển của quân khu, xuất phát từ khu địa chất mà mỗi người đang làm việc, lên tàu hỏa tập trung tại Jiamusi[1], một số ít người khác thì đi thẳng đến Qiqihar. Sau khi tập trung tại hai nơi đó, chúng tôi được đưa lên xe quân dụng, chòng chành chạy từ Hắc Long Giang đến Nội Mông.

[1] Jiamusi, Qiqihar: là hai thành phố thuộc tỉnh Hắc Long Giang, Trung Quốc.

Lúc đầu, xe còn chạy trên đường quốc lộ, vài ngày sau, xe dường như chỉ chạy trên những đoạn đường quanh co ven sườn núi. Trước lúc xuất phát, tôi không hề biết ở nơi đó đã xảy ra chuyện gì, nhưng qua vài lần hàn huyên cùng các anh em trên xe, tôi dần dần cảm nhận, chuyện xảy ra ở vùng núi đó quả thật không bình thường chút nào.

Nhưng những phỏng đoán của chúng tôi hồi đó cũng chỉ nằm trong phạm vi chuyên môn, đa số mọi người đều cho rằng ở đó có một mỏ dầu quy mô lớn. Để tăng thêm phần sinh động, một vài đồng chí tiền bối từng tham gia khai thác mỏ dầu Đại Khánh còn nói: lúc phát hiện ra mỏ dầu Đại Khánh, mọi việc cũng giống y như bây giờ, những nhà địa chất phát hiện ra mỏ dầu đều là những chuyên gia được điều từ khắp nơi trong cả nước tới, mọi người thảo luận, nghiên cứu suốt mấy tháng trời, cuối cùng mới xác định đúng là có mỏ dầu tồn tại.

Nghe họ nói vậy, chúng tôi đều thầm cười mà cho rằng việc nghi ngờ của mình thật thừa thãi, không những thế trong lòng ai nấy đều trỗi dậy một cảm giác tự hào vì mình đã được lựa chọn.

Nhưng khi xe quân dụng đưa chúng tôi đến bộ chỉ huy của đại đội công trình địa chất 723, tôi mới lập tức ý thức được rằng, sự việc không hề đơn giản như chúng tôi nghĩ. Khi xe dừng lại tại điểm đến, điều đầu tiên chúng tôi nhìn thấy khi bước xuống xe là cảnh những lều trại dã chiến phủ khắp một triển núi, cái to cái nhỏ trông như vô số nấm mồ, quang cảnh không giống một đại đội công trình chút nào, mà có phần giống căn cứ quân sự dã chiến hơn.

Trong doanh trại lúc này đang rất bận rộn, tất cả những người đi qua đi lại kia đều là lính công trình lục quân, chúng tôi ngây người, nghĩ thầm: “Hay là phen này quân ta hùng lên quyết định đánh Liên Xô rồi đây?”

Nhưng sau đó, chúng tôi phát hiện, những lều trại kia không phải lều trại phục vụ cho việc hành quân, mà chủ yếu dùng để che hàng, vài đồng chí “có thâm niên” lên lút vén lều lên nhìn trộm mấy lượt, lúc quay về kể với chúng tôi rằng trong đó toàn thiết bị nhập từ Liên Xô, trên viết toàn chữ tiếng Nga, nên chẳng rõ là thiết bị gì.

Thời bấy giờ, thiết bị khảo sát địa chất của chúng tôi hết sức lạc hậu, những phương pháp thăm dò mà chúng tôi áp dụng cũng không hơn gì thời mới giải phóng, quốc gia chỉ có một số ít “thiết bị hiện đại hóa”, phần lớn đều nhập từ Liên Xô với giá cắt cổ. Lĩnh kĩ thuật cơ sở như chúng tôi từ trước tới giờ có nằm mơ cũng không có cơ hội nhìn thấy.

Vấn đề là ở chỗ, những thiết bị loại này đều được dùng để thăm dò vỉa quặng nằm rất sâu dưới lòng đất, độ sâu thăm dò đều từ một nghìn đến một nghìn năm trăm mét, xét khả năng lúc bấy giờ của nước nhà thì hoàn toàn không thể khai thác vỉa quặng sâu như vậy, kể cả cho có kiên trì lắm, cũng phải mất năm bảy năm đầu tư xây dựng thiết bị hạ tầng, như thế khác gì “nước xa không cứu được lửa gần”. Bởi vậy, đối với những vỉa quặng như thế này, chính sách nhất quán của nhà nước là bảo mật tuyệt đối, đồng thời không tiến hành thăm dò địa chất thêm nữa, mà để lại cho con cháu đời sau sử dụng. Độ sâu khảo sát địa chất mà thời bấy giờ chúng tôi có thể thực hiện được chỉ vào khoảng trên dưới năm trăm mét mà thôi.

Vậy mà giờ đây những loại thiết bị này lại xuất hiện ở đây, điều này khiến chúng tôi cảm thấy vô cùng khó hiểu. Một cảm giác kì lạ bỗng dưng xuất hiện, len lỏi trong lòng mọi người.

Đêm đó cũng không thấy lãnh đạo dẫn dò gì, chúng tôi được bố trí ở trong mấy chiếc lều, cứ ba người vào một lều. Đêm trên núi lạnh cắt da cắt thịt, dù chiếc lò nhỏ trong lều vẫn đốt lửa nhưng tôi chẳng tài nào ngủ nổi. Nửa đêm, đồng chí hậu cần lại vào lều để bỏ thêm ít củi, tấm bạt che cửa lều vừa được vén lên, gió lạnh liên ào ào ập tới, khiến người đang say giấc cũng bị cơn rét buốt đột ngột đánh thức, thế là chỉ còn nước thức chong chong chờ tới khi trời sáng.

Hai đồng chí ở cùng lều với tôi, một người khá nhiều tuổi, sinh cuối những năm 1920, đến từ Nội Mông, có vẻ cũng có chút tiếng tăm, mọi người đều gọi anh ấy là anh Miêu, tên thật hình như là Mao Ngũ Nguyệt. Tôi khen cái tên này hay, vì cùng họ với Mao Chủ tịch[2]. Người còn lại trạc tuổi tôi, dáng cao, vai rộng, lưng bằng phẳng, người dân tộc Mông Cổ, quê ở Hắc Long Giang, tên là Vương Tứ Xuyên. Cậu ta có nước da đen bóng như than, nên các anh em khác vẫn gọi là Gấu.

[2] Mao Chủ tịch: chỉ Mao Trạch Đông (1893 - 1976), là Chủ tịch Đảng Cộng sản Trung Quốc từ năm 1943 đến năm 1976.

Anh Miêu là người lớn tuổi nhất, tính kiêu kì, còn tôi và Vương Tứ Xuyên thì người chuyện này, kẻ chuyện nọ, cứ thao thao bất tuyệt. Anh Miêu chỉ ngồi bên cạnh hút thuốc, thi thoảng cười cười, cũng không phát biểu ý kiến quan điểm, chẳng rõ anh ấy đang nghĩ gì nữa.

Vương Tứ Xuyên là mẫu người miền bắc điển hình, cậu ta nhiệt tình như thể sinh ra đã vậy, nên chẳng mấy chốc, chúng tôi đã xưng hô anh em thân thiết. Cậu ta kể với tôi rằng, ông nội cậu lấy bà nội cậu là người Hán, rồi cả nhà đi Tây Khẩu[3] đến Quan Nội, làm nghề lái ngựa. Sau đó kháng chiến bùng nổ, ông già cậu ta xung phong vào đội hậu cần cho quân đội đã chiến Hoa Bắc, đã từng chăm ngựa cho tướng La Thụy Khanh, sau giải phóng, ông trở về quê Hắc Long Giang, làm quản lí ở một khu mỏ.

[3] Tây Khẩu: là một trong ba cuộc di dân nổi tiếng trong lịch sử cận đại Trung Quốc, đối tượng di dân chủ yếu là người khu vực tỉnh Sơn Tây lên khai hoang, làm kinh tế mới ở vùng thảo nguyên Nội Mông Cổ.

Chính vì mối quan hệ này nên cậu ta mới theo nghề địa chất, nhưng quá trình đề vào được ngành của cậu ta thì chẳng hề suôn sẻ. Thời điểm đó, các ngành công nghiệp cơ sở của quốc gia đều cần đến năng lượng, than đá lại là năng lượng quan trọng nhất. Suốt nửa sau của đời người, cha của Vương Tứ Xuyên lăn lộn với đồng than quặng, thi thoảng mới về nhà, mà hề ông mồm miệng kể chuyện là chỉ có than và mỏ than, đến ngủ mê cũng nhắc đến than, vì chuyện này mà ông bà già cậu ta đã cãi vã không biết bao lần. Bởi lẽ ấy, ngay từ nhỏ, Vương Tứ Xuyên đã cực kì căm ghét cái hòn than đen sì sì đó. Khi nhận phân công công tác, ông già cậu ta nhất nhất muốn cậu ta vào ngành than, nhưng cậu ta kịch liệt phản đối. Lúc đó, mơ ước của cậu ta là trở thành lính lái xe, sau này mới biết con em ngoài ngành không có cửa vào làm lính lái xe được, thế là cậu ta ngồi nhà chờ nửa năm, rồi cuối cùng đành thỏa hiệp với ông già. Nhưng cậu ta đưa ra điều kiện: muốn được bố trí làm công việc nào ít tiếp xúc với than nhất, thế nên được xếp vào đội khảo sát bên trên mỏ. Không ngờ, do năng lực làm việc của cậu ta cũng khá, lại thêm chính sách ưu tiên đối với người dân tộc thiểu số, nên sau đó cậu ta được cử đi học đại học, cuối cùng thì được điều đến đây.

Tôi nghe mà thấy buồn cười, thật vậy, đầu người ta vẫn nói rằng chúng tôi là đầu nguồn của ngành than quặng, nhưng thực tế, cơ hội tiếp cận với các vỉa quặng của chúng tôi không nhiều, nếu tính theo tần suất chung, thì cơ hội chúng tôi được tiếp xúc với than quặng là thấp nhất.

Vương Tứ Xuyên kể xong thì quay sang hỏi về hoàn cảnh của tôi.

Thành phần gia đình tôi không tốt lắm, thậm chí vào thời điểm đó có thể nói là chẳng về vang gì, nên tôi chỉ nói đại khái với cậu ta rằng gia đình tôi là thành phần bản nông.

Thực ra, đời ông nội tôi thì đúng là nông dân chính công, quê gốc tôi ở huyện Hồng Động, tỉnh Sơn Tây. Tổ tiên tôi xuất thân bản nông, nhưng nghe nói ông nội tôi đã từng theo làm thổ phi một thời gian và cũng có chút của ăn của để. Tới thời cải cách ruộng đất, ông bị người ta đầu tố, trở thành gia đình phú nông phản động. Ông nội tôi biết mình bị coi là “phần tử phải chết”, đã lập tức đưa bà nội, cha tôi và chú tôi chạy trốn xuống phía nam, rồi cho cha tôi nhận một vị hòa thượng làm cậu, sau đó cha và chú tôi cũng được tính là thành phần bản nông theo vị hòa thượng kia. Do vậy, tuy nói thành phần của tôi là bản nông, nhưng ông nội tôi thực ra lại là phần tử phản động, chuyện đó lúc ấy muốn bảo to thì nó là to, mà thích bảo nhỏ thì nó là nhỏ.

Kể hết chuyện hoàn cảnh gia đình xong, chúng tôi lại bàn đến chuyện nhân tình thế thái, rồi luận cả những chuyện xảy ra ở đây. Hai chúng tôi người nam,

kẻ bắc, người dân tộc Hán, kẻ dân tộc Mông Cổ, nên có rất nhiều chuyện để nói, may mà chúng tôi đều từng chịu khổ cực, nên đâu có thức trắng một đêm cũng chẳng ai thấy nhầm nhỏ gì. Thế là, đêm thứ nhất trôi qua một cách nhanh chóng.

Ngày thứ hai, doanh trại cử một đồng chí đến chỗ chúng tôi, nói là dẫn chúng tôi đi tìm hiểu tình hình.

Tôi không mấy ấn tượng với người đó, hình như anh ta tên là Vinh Ái Quốc, khoảng tầm ba mươi, bốn mươi tuổi gì đó. Dân địa chất đảm mưa dài nắng, đa phần là già hơn tuổi, nên nhìn mặt khó mà đoán đúng tuổi thật. Anh ta cứ làm ra vẻ bí hiểm. Anh đưa chúng tôi đi xem khắp lượt địa bàn từ đầu chí cuối, nhưng chúng tôi hỏi gì anh cũng chẳng nói, đúng là một người vô vị.

Chúng tôi chỉ nghe được từ miệng anh ta mấy vấn đề cơ bản, ví dụ như 723 thực chất là công trình đã được triển khai từ ba năm trước, nhưng vì lý do điều động nhân lực nên mãi tới đầu năm nay mới chính thức tiến hành, những điều còn lại thì toàn là chuyện ăn ở sinh hoạt, kiểu như nhà ăn nằm ở đâu, đi vệ sinh như thế nào v.v...

Một tháng trôi qua, tình hình vẫn không có gì tiến triển, chúng tôi nhàn công rồi việc ngồi chờ từng ngày trong doanh trại, cũng chẳng ai buồn để ý gì đến chúng tôi. Đúng là hết sức khó hiểu! Cuối cùng, mấy đồng chí “thâm niên” cũng không thể chịu nổi, dưới sự cổ súy của chúng tôi, họ năm lần bảy lượt đi tìm gặp Vinh Ái Quốc, nhưng đều bị từ chối bởi đủ loại lý do.

Lúc này, chúng tôi thực sự cảm nhận một cách nghiêm túc tính chất đặc biệt của sự việc, ai nấy đều hoang mang, lo sợ. Vài người còn ngờ rằng, chúng tôi phạm phải tội nào đó, nên phải bị thủ tiêu bí mật. Những tình tiết kiểu này thì trên phim nhàn nhàn, nghe người nọ kháo người kia, trong lòng chúng tôi không tránh khỏi sự bồn chồn, bứt rứt. Tất nhiên, hầu hết những phỏng đoán đó chẳng mang chút ý nghĩa nào.

Mới mùa thu mà ở Nội Mông, gió đã lạnh như chích vào tận xương tủy, dân từ phía nam lên quả là khó thích nghi với cuộc sống ở đây, mọi người liên tục bị chảy máu cam. Trong trí nhớ của tôi, suốt một tháng trời đó, chúng tôi ngồi trên giường sưởi[4], gặm bánh ngô tán chuyện, chốc chốc lại lấy tất rách chùi máu cam, cứ thế, ngày qua ngày.

[4] Giường sưởi: loại giường xây bằng đất sét, phía dưới có khoang trống và có một cửa nhỏ để đặt bếp lò sưởi ấm. Đây là loại giường phổ biến ở vùng phía Bắc Trung Quốc.

Một tháng sau, cuối cùng mọi việc cũng thay đổi, vào một buổi sớm ngày thứ Tư, chúng tôi được dồn lên xe tải trong sự ngỡ ngàng, mơ hồ, rồi cùng hai xe chở lính công trình khác nối đuôi nhau chạy vào sâu trong núi.

Lúc đó, lòng tôi chuyển từ cảm giác hưng phấn, hồ nghi ban đầu sang hoang mang, lo lắng. Tôi nhìn qua lớp vải dù trên xe quân giải phóng, bên ngoài dãy hàng rào được lắp tạm lên xe, là núi xanh và rừng nguyên sinh ngút ngàn tương như bất tận, nhìn lại trong xe là những người lính công trình với khuôn mặt không chút biểu cảm, không khí trở nên vô cùng nặng nề. Mọi người không ai nói với ai câu gì, tất cả đều lặng lẽ dựa lưng vào thành xe, chông chênh lắc lư theo mỗi khúc vòng, chờ cho đến điểm cuối của chặng đường.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.1 - Chương 2: Đích đến

Những con đường trong núi đều do bộ đội mới mở. Dọc đường, chỗ nào cũng có thể thấy những cây cầu mới dựng, những khúc gỗ mới hạ, dù vậy thì quả thật, những con đường được mở trong núi này còn thưa xa khái niệm đường đích thực. Phần lớn thời gian, chúng tôi đi chuyển men theo các sườn núi, có rất nhiều chỗ, đường đi chỉ là một khe hẹp giữa những cái cây bị đốn vợi, chặng đường gấp ghenh, trắc trở thật khó có từ ngữ nào diễn tả nổi.

Lúc ở trên xe, chúng tôi còn thử vẽ sơ đồ để tính xem mình đang ở vị trí nào và nơi sẽ đến là chỗ nào. Dựa vào thông tin trước đây chúng tôi nghe được thì khả năng bộ công trình 723 đóng ở khu vực dãy Đại Hưng An Lĩnh, thế nhưng xét theo cung đường này thì tôi lại cảm thấy không giống lắm. Mấy người đã từng tới Đại Hưng An Lĩnh nói với chúng tôi rằng, những cánh rừng xanh thăm thẳm miên ở đây cũng không có gì khác biệt lắm, nhưng địa hình địa mạo thì rõ ràng không giống, khí hậu cũng không khắc nghiệt như ở Đại Hưng An Lĩnh, càng nghĩ thì càng thấy có vẻ như cả đội đang ở một vùng núi nào đó ở Nội Mông. Giờ đây, rõ ràng là họ đang đưa chúng tôi vào sâu trong rừng.

Đương nhiên, tất cả cũng chỉ là những phỏng đoán, kì thực cho đến tận bây giờ, chúng tôi cũng không biết được khu vực đó thực ra là nơi nào. Theo cách nói của anh Miêu sau này thì căn cứ vào độ rộng lớn của khu vực đó mà tính, có thể chúng tôi đã bị đưa đến biên giới giữa Trung Quốc và Mông Cổ, thậm chí là đã sang hẳn đất Mông Cổ.

Hành trình của chúng tôi vô cùng gian khổ, vì xe chở chúng tôi cứ chạy men theo sườn núi, mà sườn núi lại chạy theo hướng uốn lượn của mạch núi, nên chiếc xe chạy giữa lưng chừng núi cứ thoát vòng sang trái rồi lại rẽ sang phải, chẳng mấy chốc chúng tôi đã bị mất phương hướng, chỉ còn biết phó mặc cho xe đi đến đâu thì tới đó. Hơn nữa xe lại chạy chậm rì rì, trên đường đi thường xuyên gặp sự cố phải dừng lại, bánh xe thường hay bị mắc lầy trong những đám lá mục đen ngòm, bết đặc lại với đất. Tôi vẫn nhớ không biết bao nhiêu lần đang ngủ thì bị đánh thức dậy để đẩy xe. Cuối cùng, sau năm ngày bốn đêm ròng rã, chúng tôi cũng tới nơi.

Tới tận bây giờ, tôi vẫn còn nhớ như in hình ảnh nơi đến hiện lên trước những gương mặt sức cùng lực kiệt của chúng tôi. Đó là một sơn cốc, có vẻ là khu vực trung tâm của vùng rừng rậm nguyên sinh, nhưng thấp thoáng trong những lùm cỏ um tùm, rậm rạp, chúng tôi lại thấy những mảng lưới sắt đã hoen gỉ

xen với tầng tầng cỏ dại và dây leo mọc chằng chịt xung quanh, người mất tinh còn nhìn thấy trên những chiếc cọc gỗ bị quán bởi đám lưới sắt kia có son những dòng chữ tiếng Nhật đã mờ vì rêu phủ.

Những năm tháng đó, sự việc này đối với nhiều người không có gì là lạ. Nơi đây là vùng giáp ranh giữa ba tỉnh Liêu Ninh, Cát Lâm, Hắc Long Giang, sau khi Nhật Bản thành lập nước Mãn Châu, người Nhật đã lên lút làm vô số chuyện ở mảnh đất này. Khi chúng tôi khảo sát khai thác mỏ trong núi cũng thường xuyên phát hiện phần sót lại của những thứ mà người Nhật chôn hay kiến trúc bí mật mà người Nhật bỏ lại, đại bộ phận chúng đều được bọn họ tiêu hủy bằng cách tưới xăng dầu lên rồi đốt trước khi rời đi. Có một số tòa nhà rất kì lạ, hồi ở vùng Đông Bắc, tôi từng nhìn thấy một tòa nhà ba tầng, nhưng những gian phòng bên trong đó chỉ cao bằng nửa chiều cao của người trưởng thành, chẳng hiểu họ xây nó để dùng vào việc gì.

Đằng sau lớp lưới sắt mắt cáo và sau đám cây xuất hiện rất nhiều những căn nhà gỗ đơn sơ, mục nát. Đám cỏ dại mọc dày đặc trên vách, trên mái đầy những lớp lá cây rụng, nhìn kiểu nhà này thì đoán nó được dựng vào khoảng những năm ba mươi, bốn mươi của thế kỉ trước. Bên cạnh những căn nhà là những chiếc xe tải của quân giải phóng và mười mấy chiếc lều quân dụng. Mấy người lính nhìn thấy xe tới liền chạy lại giúp chúng tôi dỡ hành lí xuống.

Tại nơi này, chúng tôi lại nhìn thấy Vinh Ái Quốc, thế nhưng anh ta chẳng chào hỏi gì chúng tôi, mà chỉ đứng từ xa nhìn chúng tôi, vẫn giữ thái độ nghiêm túc cứng nhắc như cũ.

Sau này nhớ lại, đó là lần cuối chúng tôi nhìn thấy anh ta, thực ra tên anh ta có phải là Vinh Ái Quốc không thì giờ tôi cũng không chắc nữa. Khi sự việc kết thúc, đa số mọi người chúng tôi đều gặp lại nhau một vài lần trong những dịp làm việc khác, nhưng duy nhất người này thì không. Về sau tôi cũng không nghe ai nói tới anh ta nữa. Hồi đó, tôi cũng hỏi nhiều vị lãnh đạo trong quân đội, trong số đó, vài người có quan hệ rộng rãi, đi nhiều biết nhiều, gặp gỡ không ít các chính ủy quân đội, nhưng họ đều nói là không biết người tên là Vinh Ái Quốc này. Cho nên sau này tôi mới nghĩ, có lẽ thân phận của Vinh Ái Quốc không hề đơn giản, chắc chắn không phải là một người bình thường trong hệ thống cán bộ của công trình. Đương nhiên, đây chỉ việc tôi nói thêm chứ không liên quan gì tới câu chuyện này cả.

Sau khi xuống xe, chúng tôi được sắp xếp vào ở trong những nhà gỗ đơn sơ. Những gian nhà này trước đây là nơi ở của quân Nhật, vật dụng trong nhà rất ngăn nắp, chỉ có điều là đã mục nát lắm rồi. Đồ gỗ vừa dựng vào đã ọp ẹp. Lúc vào trong, chúng tôi phát hiện ra gian nhà đã được dọn dẹp qua, có rác với bột khừ côn trùng, dù vậy cũng không thể dọn sạch những dấu vết mục nát, hoang phế của mấy chục năm được. Thành giường chỉ lác một cái là đã rơi ra cả đồng côn trùng mà tôi cũng chẳng biết chúng là loại côn trùng sâu bọ gì, thanh giát giường nào cũng ẩm ướt, nói chung không thể ngủ trên đó được, nhìn cảnh tượng ấy, chúng tôi đành ngán ngẩm lúi tuối ngủ ra dùng tạm.

Quả thật khó lòng mà có thiện cảm nổi với những gian nhà gỗ này, cảm giác không khí nơi này rất kì quái, tôi tin là những người đi cùng năm đó cũng đều có chung cảm giác này. Hễ đứng ở nơi có liên quan đến người Nhật, chúng tôi lại có cảm thấy một cảm giác nặng nề chi phối, rất khó có thể thoát ra được. Nhưng khổ ở chỗ, lúc đó chúng tôi chẳng còn sự lựa chọn nào khác.

Chúng tôi nhận chỗ ở xong xuôi thì một cậu lính đến dẫn chúng tôi đi ăn cơm.

Đám mấy người hội tôi đã từng quen nhau trong mấy lần làm việc chung từ trước đều nhất nhất đi theo anh Miêu, vì có lẽ ở đây anh ấy là người có tiếng nói hơn cả. Lúc chúng tôi xuống xe, tôi có để ý thái độ anh Miêu. Khi nhìn thấy đám lều trại ở đây, miệng anh Miêu thoáng nhòen một nụ cười, vẻ mặt ấy giữ rất lâu, dường như anh ấy biết chuyện gì sắp xảy ra. Anh Miêu là người thâm trầm, ở bên cạnh anh ấy, tôi luôn có cảm giác an toàn.

Cả buổi chiều chẳng có chuyện gì xảy ra, đến chập tối, chúng tôi được đưa vào trong một chiếc lều bạt to. Hơn hai chục con người ồn ào, nhao nhao tìm chỗ ngồi trên chiếu. Trước mặt chúng tôi căng một tấm vải bạt, đằng sau là một cái máy có gắn đèn, chúng tôi đoán chắc nó là một cái máy chiếu phim la dương[1]. Chỉ nhìn qua cách bố trí này đã biết tối nay chúng tôi sắp có một cuộc họp.

[1] Phim la dương: Là một loại hình nghệ thuật dân gian truyền thống của Trung Quốc. Dụng cụ “chiếu phim” là một chiếc hòm gỗ, trên thành hòm có các lỗ tròn gắn kính để người xem quan sát. Trong hòm có xếp nhiều bức tranh với nội dung một câu chuyện. Phía sau tranh có bóng đèn chiếu sáng làm nổi hình ảnh. Người điều khiển sẽ kéo sợi dây nối với tranh để tranh chuyển động khiến người xem thấy hình ảnh thay đổi liên tục như một bộ phim.

Chủ trì cuộc họp là một vị đại tá, hình như trước đây tôi đã từng gặp ông ấy, nhưng không nhớ được là đã gặp ở đâu. Ông ta nói nhiệt liệt hoan nghênh chúng tôi đến với công trình 723, sau đó gửi lời xin lỗi tới chúng tôi vì những bất tiện xảy ra trong hành trình bí mật vừa rồi, chỉ có điều là trên mặt ông ta chẳng có tí biểu hiện nào là tỏ vẻ ấy nấy có lỗi cả. Sau đó, để không mất thời gian, ông ta cất chất giọng mà mới nghe đã biết ngay là khẩu âm của người vùng Lang Phường[2] để đi thẳng vào vấn đề chính: “Nội dung tiếp theo của cuộc họp hôm nay là điều tuyệt mật của quốc gia, nên đề nghị các đồng chí cùng tôi giờ tay tuyên thệ, thề suốt đời mình sẽ không bao giờ tiết lộ bí mật này, kể cả với cha mẹ, vợ con, chiến hữu.”

[2] Lang Phường: Một địa danh thuộc tỉnh Hà Bắc, cách Bắc Kinh khoảng 40 km.

Đối với chuyện thề bồi thì chúng tôi chẳng lạ lắm gì, vì rất nhiều hạng mục khảo sát đều thuộc diện cơ mật quốc gia, nên một khi gia nhập vào tổ công tác thì nhất định phải tuyên thệ tuyệt đối giữ bí mật. Thời đó, nghi thức tuyên thệ này rất được coi trọng, việc này đại diện cho “tinh thần cách mạng”, không giống như bây giờ, thề thốt còn dễ hơn cả ăn cơm.

Hồi đó, những bí mật quốc gia được phân thành ba loại: bí mật, cơ mật và tuyệt mật. Những hạng mục khảo sát bình thường, ví dụ như khảo sát mỏ dầu Đại Khánh, tuy rằng vẫn là việc cơ mật quốc gia, nhưng vẫn được chụp ảnh hoặc lên báo. Còn những hạng mục khai thác cơ tuyệt mật quốc gia thì chúng tôi chưa từng được tiếp xúc, nên không biết được nơi này rốt cuộc đã xảy ra việc kinh thiên động địa gì, có đoán chắc cũng chẳng ra.

Mọi người đều tuyên thệ một cách trang trọng, rất nhiều người còn quay hẳn sang đứng đối diện với nhau để thề, có thể thấy rõ là những lo lắng bủa vây suy nghĩ bấy lâu nay của chúng tôi giờ đã được hóa giải, thay vào đó là sự chờ đợi, hi vọng. Đương nhiên, khi đó cũng có một số người không nghĩ như vậy, vì thời đó cũng có nhiều sự việc lúc đầu thì họ làm rùm beng, lên gân lên cốt như là tuyệt mật quốc gia quan trọng lắm, nhưng cuối cùng hóa ra chỉ là họ quan trọng hóa vấn đề, vì nó có liên quan đến một nhân vật “cỡ bự” nào đó, hoặc đơn thuần đó chỉ là thói quen thích quan trọng hóa mọi vấn đề của thời đó mà thôi.

Cuối cùng, một người đứng ra tổng kết tính chất của sự việc, nếu liên quan đến dân sinh thì gọi là bí mật, nếu ảnh hưởng đến những lợi ích kinh tế, quân sự thì xếp vào hàng cơ mật, còn nếu ảnh hưởng tới “một nhân vật cỡ bự” nào đó hoặc những việc không giải thích được, hoặc đi ngược với thể giới quan thông thường thì gọi là tuyệt mật.

Nhưng dù ở thời nào cũng có những phần tử đặc biệt. Anh Miêu đứng ngay trước mặt tôi, lúc tuyên thệ, tôi thấy anh ấy lấy ngón tay vẽ một chữ X trên đùi, ý là lần thề thốt này coi như không tính. Hành động này thường bị người ta coi là trò mà chỉ dân giang hồ mới làm, nhưng tôi thì không nghĩ nghiêm trọng đến như vậy. Có lẽ do chút liên hệ về hoàn cảnh xuất thân của tôi, việc gia đình tôi làm trước giải phóng còn bị xem là “hạng tội” hơn nhiều so với hành động chống lại lời thề kia, nhưng tôi cũng chưa bao giờ thấy cha mình bị ám ảnh trong lòng, chắc anh Miêu làm vậy có lí do của anh ấy, mỗi người đều có suy nghĩ riêng mà.

Sau khi nghi thức tuyên thệ kết thúc, vị đại tá tắt đèn, đằng sau có người bắt đầu bật một bóng đèn mờ lên, lúc đó kiến thức của tôi còn khá hạn hẹp - giờ thì tôi biết vật mà chúng tôi đang thấy thực chất là một chiếc máy chiếu phim cỡ nhỏ.

Đó là một cái máy rất kì lạ, màn hình chiếu phim chúng tôi từng xem thường rất lớn, thế nhưng cái màn hình hôm nay sao lại nhỏ thế nhỉ, thật kì lạ! Chúng tôi vừa mới thì thảo bàn tán thì đã bị ông đại tá giờ tay ra hiệu trật tự. Vậy là, cả đội đành ngồi im thin thít để tập trung xem đoạn phim đen trắng chỉ kéo dài chừng hai mươi phút.

Mới xem chừng mười phút, tôi đã cảm thấy khó thở trong lồng ngực. Tôi bắt đầu ý thức được rằng nhiệm vụ bí mật lần này quả thực vô cùng quan trọng, tuyệt đối không phải là kiểu khoa trương thanh thế đơn thuần như tôi nghĩ ban đầu. Bộ phim chúng tôi đang xem là một đoạn phim tuyệt mật, có tên là “Bộ phim số không”.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Q.1 - Chương 3: Bộ phim số không

Cái tên “Bộ phim số không” vốn là một tên gọi tắt, nguồn gốc của nó là một bộ phim làm về mô dầu Đại Khánh được Hãng phim Cấp Nhĩ Tân sản xuất vào đầu mùa xuân năm 1959, bộ phim này được đặt tên là “Phim số không”, chỉ có những vị quan chức tầm cỡ trung ương mới được xem, nội dung của phim đề cập đủ những chi tiết nhỏ nhất đến những sự kiện quan trọng của những ngày đầu thăm dò, tìm kiếm, định vị, tổ chức kế hoạch khai thác mỏ dầu Đại Khánh. Về sau, chúng tôi quen gọi những bộ phim cơ mật cho các vị quan chức cấp trung ương xem là “Phim số không”. Sự thực bộ “phim số không” ấy đi đâu, về đâu chúng tôi cũng không ai rõ, có người trong số những người thông hiểu tình hình của đơn vị tôi báo rằng vì bộ phim đó có liên quan đến sự việc của Hoàng Cáp Thanh[1] và Lý Tử Quang[2], nên nó đã bị tiêu hủy, rồi sự việc cuối cùng cũng chỉ là một trong vô số những sự kiện bị chìm xuống của đợt Cách mạng văn hóa.

[1] Hoàng Cáp Thanh (1904 - 1995): Viện sĩ, Kỹ sư trưởng của Cục Địa chất, dầu khí Trung Quốc.

[2] Lý Tử Quang (1889 - 1971): Nhà địa chất học nổi tiếng của Trung Quốc.

Bộ phim chúng tôi được xem giới thiệu rất tóm tắt nhưng cũng rất rõ ràng về mục đích của đợt điều động tạm thời này. Lúc này tôi chỉ có thể kể tóm tắt một chút về nội dung của đoạn phim đó, nhưng cũng xin nói luôn là, trong hoàn cảnh đó, chúng tôi đều chẳng mấy may nghĩ ngờ gì về tính chân thực của những thước phim đó, nhưng giờ nghĩ lại, có một số chỗ thật khó để khiến người ta tin tưởng hoàn toàn.

Sự việc đại thể như thế này:

Mùa đông năm 1959, trong một lần dập đám cháy rừng tại khu Nam Lộc ở dãy Đại Hưng An Lĩnh, những người công nhân chặt cây đã tìm thấy một xác máy bay của quân Nhật trong một vùng bùn lầy. Nghe nói hồi đó lửa đã đốt khô cạn cả đầm nước, khi nước trong đầm khô hết, hiện ra lớp bùn bên dưới, chỗ đó lộ ra một cái cánh máy bay đã gãy.

Những người công nhân chặt cây không hề biết đó là một xác máy bay nên họ đã chui vào trong đó, lấy ra rất nhiều linh kiện, rồi sau đó những linh kiện ấy được chuyển tới chỗ một vị cán bộ cấp trên của nhóm công nhân cứu hỏa, tiếp đó, nó được chuyển về huyện, một quan chức quân đội về hưu nhìn thấy, cuối cùng sự việc này mới được thông báo rộng rãi khắp nơi.

Hồi đó, giới lãnh đạo cấp cao đương nhiên rất quan tâm tới những tàn tích máy móc quân sự, vì một mặt, nó có khá nhiều giá trị cho việc nghiên cứu quân sự, mặt khác có khả năng trong nó còn sót lại cả đạn dược sát thương, cho nên các vị lãnh đạo trung ương đã lập tức phái người về địa phương để xử lý việc này.

Những bên liên quan đã đưa xác máy bay lên khỏi vùng bùn, lúc kiểm tra trong khoang máy bay, họ mới kinh ngạc phát hiện ra toàn bộ những gì chứa bên trong đó đều là những văn kiện thăm dò khảo sát địa chất của đạo quân Quan Đông[3] đối với ba tỉnh miền đông Trung Quốc và khu vực Mông Cổ.

[3] Đạo quân Quan Đông: là một trong các tổng quân của Lục quân Đế quốc Nhật Bản. Đây là lực lượng tinh nhuệ nhất của lục quân Nhật, được xây dựng từ lính tuyển chọn của các đơn vị lục quân.

Chúng ta đều biết, sau khi người Nhật chiếm lĩnh được vùng Quan Đông, họ đã bỏ rất nhiều sức lực để thăm dò khoáng sản ở khu vực Mông Cổ, chủ yếu trong các hoạt động đó là tìm kiếm mỏ dầu, thế nhưng không hiểu vì sao, những mũi khoan thăm dò của đạo quân Quan Đông hồi đó vẫn chưa đủ sâu, tìm tới tìm lui vẫn không phát hiện được dấu hiệu nào của dầu mỏ. Những đội quân khai khoáng của họ thậm chí cũng đã nhiều lần tìm kiếm ở khu vực mỏ dầu Đại Khánh, nhưng họ vẫn không phát hiện được mỏ dầu quý hiếm nằm bên dưới. Về sau, người Nhật vẫn cho rằng, Trung Quốc là đất nước nghèo về dầu mỏ. Mãi sau này, khi Hoàng Cáp Thanh phát hiện ra mỏ dầu Đại Khánh, người Nhật mới thay đổi quan niệm này. Kì thực, trước khi người Nhật chiếm lĩnh vùng Quan Đông, người Mỹ cũng đã từng tìm kiếm tại nơi này, nhưng không phát hiện được gì. Bây giờ chúng tôi nghĩ lại, thực sự cũng không hiểu vì sao lại có chuyện lạ lùng đến thế.

Công việc tìm kiếm thăm dò của người Nhật cũng không hề sơ sài, qua loa hay đơn giản. Hồi Hồng quân Liên Xô tấn công đạo quân Quan Đông Nhật Bản, những người làm việc dưới lòng đất như chúng tôi đã từng mơ ước giả mà quân mình tìm được tài liệu đó thì tốt biết mấy. Nhưng việc tìm kiếm thất bại. Về sau, những tài liệu này cũng bị mất tích, người Trung Quốc đoán chắc rằng chúng đã rơi vào tay quân Liên Xô, người Liên Xô thì lại nghĩ chắc chúng đã bị người Nhật đã tiêu hủy, còn người Nhật lại cho rằng chắc người Trung Quốc và quân Nhật Bản thua cuộc đầu hàng đã kí một hiệp ước ngầm rồi mang chúng đi. Cả ba bên đều không thể tưởng tượng được rằng, số tài liệu đó lại nằm trong khu đầm lầy của dãy Đại Hưng An Lĩnh này đã chôn hai chục năm.

Những tư liệu này đáng giá như một kho báu, chúng rất có giá trị tham khảo trong những trình độ khai thác nhất định về sau, đặc biệt là những cuộc khai thác mỏ lộ thiên ở khu Nội Mông.

Qua những tư liệu này, chúng tôi nhận thấy người Nhật đã làm việc một cách nghiêm túc, tất cả các tài liệu khảo sát đều được phân loại và cất trong các va li bằng da bò thuộc, các tài liệu khác nhau lại được bọc trong những túi da có màu sắc khác nhau, chỗ tài liệu này được Cục lưu trữ ở Bắc Kinh tiếp nhận, họ lại tiếp tục phân loại cẩn thận.

Vốn dĩ chuyện này được xem là chuyện bình thường, thế nhưng có một việc xảy ra khiến cho việc ngoài ý muốn này trở thành cực kì đặc biệt.

Vì những tài liệu này đều được viết bằng tiếng Nhật, lại chứa nhiều số liệu, chứng cứ về việc thăm dò khoáng sản, nên phải cần một biên dịch và một nhân viên thăm dò, khai thác khoáng sản phối hợp làm việc, công việc chính lý hết sức chậm chạp. Một trong những nhân viên lưu trữ trong lúc phân loại chiếc va li số 0-34 đã phát hiện ra một chiếc hộp sắt có mặt mã màu đen hết sức kì quái dưới đáy va li.

Chiếc hộp kì quái đó được gắn sát với đáy va li, trông nó không có gì nổi bật, nhưng những chữ số mặt mã được khắc trên hộp lại hết sức tinh vi, vừa nhìn cũng có thể đoán đó là một vật dụng được dùng cho quân đội.

Vậy trong chiếc hộp chứa gì cái gì? Sau khi tin tức về chiếc hộp được đăng báo, đã có rất nhiều người hứng thú với tin tức này, họ mời các chuyên gia về đánh giá, nghiên cứu, tốn nhiều nhân lực lẫn thời gian, rồi dùng cả dụng dịch hóa học mới phá được chiếc hộp, sau đó mới lấy ra được một tài liệu tóm tắt về thăm dò khoáng sản viết bằng mặt mã.

Lúc đó, mọi người rất ngạc nhiên, tại sao một phần tài liệu lại phải cất giấu cẩn thận như vậy, chỗ tài liệu về quá trình thăm dò khai khoáng và cả những khu vực khai thác này lẽ nào lại khác với tài liệu về những khu vực khác?

Trung ương nghi ngờ trong chỗ tài liệu này sẽ có những manh mối liên quan tới việc tìm kiếm dầu mỏ của người Nhật những năm trước. Thế nhưng tất cả những thông tin quan trọng trong số tài liệu này lại đều được mã hóa, mà mặt mã của người Nhật đều rất khó, hồi đó người ta không có cách nào giải mã được. Những người hiểu được mặt mã của người Nhật lại là người Mỹ. Thời điểm đó, cuộc chiến kháng Mỹ viện Triều[4] mới kết thúc được vài năm, nên không thể nhờ người Mỹ đến dịch giúp mặt mã được. Cho nên, chúng tôi chẳng có cách nào hiểu được nội dung cụ thể, chỉ có thể xem được địa điểm và phạm vi của việc thăm dò khảo sát.

[4] Kháng Mỹ viện Triều: Chiến tranh Triều Tiên, còn gọi là chiến tranh Bắc Hàn 1950 - 1953; người Trung Quốc giúp đỡ quân Triều Tiên đánh Mỹ.

Vậy là dựa theo những ghi chép trong tài liệu, một tổ nhóm trong ba tổ đặc biệt đang thực hiện công việc xây dựng Công trình 723, với nhiệm vụ chuyên thăm dò khoáng sản đã bí mật mang chỗ tài liệu này vào khu vực rừng sâu, tìm kiếm những manh mối và dấu vết được ghi chép trong số tài liệu đó. Sau đó, giữa núi rừng thăm thẳm, quả nhiên họ đã phát hiện ra căn cứ địa tạm thời của quân Nhật, chính là chỗ chúng tôi đang ở hiện nay.

Thế nhưng, người đã bỏ đi hết, nơi này chỉ còn vườn không nhà trống, tất cả đồ đạc đều bị đốt cháy cả, đến một mẩu giấy cũng chẳng còn. Chúng tôi đành phải thông qua những tàn tích, dấu vết còn sót lại ở gần đó, phán đoán là hồi đó người Nhật chắc đã có hẳn một đội kĩ sư thăm dò, khảo sát khoáng sản, họ đã từng tiến hành khảo sát cả một vùng chiếm tới tám mươi phần trăm diện tích khu rừng núi này.

Sau đó, chúng tôi cũng tiến hành thăm dò một lượt những vùng đất xung quanh, nhưng không thu được kết quả gì, chẳng có phát hiện gì đặc biệt trên bề mặt của khu rừng. Tiến hành đào xuống tầng dưới cũng không tìm được gì, nơi này dường như không có chút giá trị nào cho việc khảo sát địa chất.

Những gì người Nhật cho là vô cùng quan trọng lại đối lập hoàn toàn với kết quả thăm dò “không có gì khác thường” của đội khảo sát chúng tôi. Hồi đó, trực giác của người đứng đầu công trình 723 mách bảo rằng hẳn phải có điều gì đặc biệt trong sự việc này, vậy nên họ rất tin tưởng vào những cứ liệu thăm dò của người Nhật, thậm chí căn cứ vào độ sâu của những khu vực địa chất chứa mỏ dầu, trên Trung ương đã ra quyết định sẽ dùng hẳn “thiết bị thăm dò địa chấn” nhập từ Liên Xô để tiến hành thăm dò khu vực này.

Đó là kĩ thuật tương đối tân tiến vào thời đó, đến đây lại cần thêm một phần giải thích về nguyên lý hoạt động của thiết bị này:

Trên mặt đất người ta sẽ dùng những phương pháp tác động tạo nên những chấn động xuống lòng đất, những chấn động này sẽ truyền sóng xuống dưới lòng đất, mỗi vỉa tầng khác nhau sẽ có những môi trường truyền sóng âm khác nhau, sóng địa chấn sẽ sản sinh ra những tín hiệu phản hồi và tín hiệu khúc xạ, dùng địa chấn kế để đo trên mặt đất hoặc dưới giếng sẽ thu được loại sóng này. Tín hiệu của sóng địa chấn thu được cùng với đặc tính riêng biệt của



tâm chấn, vị trí do sóng, kết cấu và tính chất của vỉa tầng mà sóng địa chấn truyền qua đều có mối liên hệ với nhau. Sau đó, người ta tiến hành xử lý và đọc những dữ liệu đã ghi chép được của sóng địa chấn thông qua đồ thị địa chấn, qua đó có thể phán đoán được hình thái và tính chất của những vỉa tầng dưới đất. Việc thăm dò địa chất với cách đo đạc chính xác và độ chia vỉa tầng tỉ mỉ này rõ ràng là tốt hơn nhiều những phương pháp thăm dò vật lý địa cầu khác. Độ sâu thăm dò địa chấn có thể từ một mét đến mười ngàn mét.

Từ năm 1951, Trung Quốc đã bắt đầu nhập khẩu loại thiết bị này, cho đến nay cũng đã có những kinh nghiệm sử dụng nhất định, loại thiết bị này thường được dùng cho việc thăm dò khoáng sản ở tầng sâu, các dữ liệu phản hồi của việc thăm dò đều là những dữ liệu ba chiều, vô cùng đáng giá, dĩ nhiên với những người bình thường mà nói thì những tài liệu này chỉ là một mớ bong bong với những đường ngoằn ngoèo trên mặt giấy.

Sau đó, thông qua việc giải mã đồ thị địa chấn, người ta có thể khôi phục lại những đường sóng kia thành phim âm bản đen trắng dễ đọc. Bây giờ, hoạt động thăm dò của chúng ta đã có những máy móc phần mềm tiên tiến, có thể ngay lập tức trực tiếp xem được hình ảnh, hồi đó, phải có một người chuyên bẻ máy móc đi theo để ghi chép lại. Những việc ngày đều do các nhà khoa học làm, còn đối với dân kĩ thuật cơ sở như chúng tôi, việc đọc những tài liệu này chẳng khác gì như đọc sách do người ngoài hành tinh viết. Trình độ như chúng tôi thì chỉ có thể hiểu được những kí hiệu sau khi chúng đã được khôi phục lại trên tấm phim âm bản mà thôi.

Thời gian cho lần khảo sát dư chấn mất khoảng năm tháng, sau khi tổng hợp các dữ liệu xong, quả thật đã có phát hiện mới, tuy nhiên những phát hiện đó khiến người ta lúng túng, khó mà miêu tả rõ ràng nó là cái gì được.

Khảo sát cho thấy, dưới độ sâu một ngàn hai trăm mét tại khu vực này xuất hiện những tín hiệu khúc xạ khác thường của dư chấn. Trên dải phim bỗng dần hiện lên một hình ảnh trắng trắng bất thường, không rõ hình thù, trông giống hình cây thánh giá, kích thước đo được khiến chúng tôi bỗng chốc giật nảy mình, nó dài bốn mươi chín mét, rộng ba mươi tư mét, giống như một thỏi kim loại được đóng sâu vào lòng đất, dưới độ sâu một ngàn hai trăm mét.

Xem tới đoạn này, chúng tôi thì nhau bàn luận râm ran, cảm giác không thể tin nổi vào mắt mình, đến lúc người phụ trách chiếu bóng phóng to hình ảnh lên, bốn bề bỗng đột ngột im lặng.

Cái bóng trắng hình cây thánh giá ấy sau khi được phóng to lên gấp hai trăm lần mới hiện rõ thêm ra các đường nét khác, tất cả chúng tôi đều nhận đó là hình ảnh của một chiếc máy bay!

Phải mất khá nhiều thời gian tôi mới hiểu ra vấn đề, có thể giải thích về chuyện này như sau: tại khu vực người Nhật đã từng tiến hành thăm dò trước đây, ở độ sâu một ngàn hai trăm mét dưới tầng vỏ núi rõ ràng hiện lên hình một chiếc máy bay chiến đấu!

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Q.1 - Chương 4: Máy bay Shinzan

Viết đến đây, rất nhiều người sẽ cho rằng tôi đang khoác lác.

Đây thực sự không phải là những chuyện khoác lác viễn vông, vì ở thời đại của tôi, những gì chúng tôi nhận được là một nền giáo dục tương đối cụ thể, đó là thời đại mà người ta đề cao chủ nghĩa duy vật, có rất nhiều sự việc vốn không thể giải thích nhưng người ta vẫn cố tìm ra những lý do vô cùng khiến cường để nói cho người khác hiểu về nó. Chính vì vậy, khi tiếp xúc với những tình huống như thế này thì phản ứng đầu tiên của tôi cũng theo hướng cho rằng đây là một sự bịa đặt thiếu căn cứ, chẳng đáng tin chút nào.

Thế nhưng, về sau ngẫm nghĩ lại, vấn đề này kì thực không khó giải thích. Bởi trên thực tế, nếu như một sự việc nào đó đã trở thành hiện thực rồi thì kiểu gì cũng có cách giải thích hợp lý về nó.

Đến đây tôi xin được thêm vào câu này, bộ phim “Số không” tới đó thì kết thúc, vì lúc đó tôi thực sự cảm thấy kinh hãi, nên không thể cảm nhận được bộ phim kết thúc lúc này có gì bất ngờ. Sau này tôi mới biết, đằng sau những gì đã chiếu vẫn còn một đoạn nội dung rất dài. Đương nhiên, đến khi tôi hiểu ra mọi chuyện thì những nội dung bị giấu kín đã chẳng còn ý nghĩa gì nữa, và lý do để che giấu nội dung của bộ phim mà tôi được biết khi đó cũng rất khó hiểu. Sau này, khi tôi đã lên làm cấp quản lý rồi, tôi mới hiểu được suy nghĩ của những người lãnh đạo lúc đó. Sự trưởng thành của mỗi người bao giờ cũng có giá của nó, suy nghĩ mãi về cuộc đời này, mỗi sự trưởng thành của tôi dường như bao giờ cũng dính vào sự hi sinh hay dối trá, lừa gạt, thực sự không còn cách nào khác.

Sau đó, đại tá và chúng tôi tiến hành thảo luận sôi nổi. Rất nhiều người mới đầu cho đó là sự trùng hợp, biết đâu hình ảnh phía dưới lòng đất đó chỉ là sự dồn tụ của những nguyên tố sắt do bị nung chảy bởi núi lửa tạo thành. Thế nhưng đồng chí đại tá đó lại nói: Căn cứ vào việc phân tích rất kĩ lưỡng hình ảnh đó thì đích thị đây là một chiếc máy bay Nakajima G5N Shinzan[1]. Nó là một loại máy bay ném bom hạng nặng của Nhật Bản, người Nhật chuyên dùng nó để chở vũ khí, được đưa vào sử dụng từ những năm đầu của thế chiến thứ hai, số lượng được sản xuất rất ít, cho nên nói khả năng đó là sự trùng hợp thì không đúng.

[1] Máy bay Nakajima G5N Shinzan: còn gọi là “Thâm Sơn”, là một kiểu máy bay ném bom hạng nặng của Nhật Bản trong thế chiến II. Nó là kiểu máy bay bốn động cơ, bộ càng ba cánh và cánh đuôi kép. Chuyến bay đầu tiên được thực hiện vào ngày 10 tháng 4 năm 1941. Chỉ có bảy chiếc Shinzan được chế tạo, và chúng chỉ được Hải quân đế quốc Nhật Bản sử dụng như máy bay vận tải tầm xa.

Đã không phải là sự trùng hợp, vậy bây giờ phải căn cứ vào thực tế để đưa ra những suy đoán. Vị đại tá giải thích cho chúng tôi những kết luận được đưa ra của các chuyên gia và nhóm khảo sát, đại thể những phán đoán của họ là thế này:

Giả thiết thứ nhất là họ đã xác định rằng đúng là có một chiếc máy bay ném bom hạng nặng của Nhật Bản được chôn vùi dưới độ sâu một ngàn hai trăm mét. Họ không phủ nhận sự tồn tại của chiếc máy bay này, nhưng điều đặt ra là làm thế nào mà nó lại có thể chui xuống được độ sâu như thế?

Thực tế này chỉ có duy nhất một cách giải thích dựa trên thuyết duy vật là: nếu như chiếc máy bay không tự mình chui xuống dưới đó thì nhất định là do người Nhật đã mang nó xuống.

Như vậy, để đến được nơi đó nhất định phải có một con đường, nhưng không thể nào mang nguyên cả một chiếc máy bay đó xuống được, vậy nên chắc chắn người ta đã tháo rời nó ra trước đó rồi mới mang xuống.

Chuyện đó có thể dùng giả thiết như thế này để giải thích:

Hồi đó, tại nơi này, không biết người Nhật đã dùng cách gì để đào hoặc tìm được một con đường đi sâu xuống dưới lòng đất, sau đó, họ đã tháo rời từng linh kiện của chiếc máy bay Shinzan rồi chuyển chúng xuống bên dưới. Đến cuối đường hầm, ở độ sâu một ngàn hai trăm mét, họ lại lắp ráp nó thành chiếc máy bay hoàn chỉnh như cũ.

Giả thiết này được xem là rất phi thực tế, nhưng nó là giả thiết hợp lý nhất mà họ có thể nghĩ ra lúc đó.

Để chứng minh được giả thiết này cần làm được hai điều: thứ nhất là tìm được cửa hầm dẫn xuống dưới lòng đất, thứ hai là tìm được những dấu vết của việc tháo dỡ và cất giữ số lượng lớn linh kiện của máy bay.

Vị đại tá nói, người của họ đã tìm được ở xung quanh đây có rất nhiều dấu vết của loại dầu máy chống đông, vậy nên xem ra căn cứ để chứng minh điều thứ hai đã được giải quyết xong. Bây giờ các kĩ sư quân đội đang tìm kiếm ở phạm vi rộng hơn, hi vọng sẽ tìm được lời giải đáp cho điều kiện thứ nhất. Nếu tìm được cửa đường hầm dẫn xuống lòng đất thì phải lập tức cử người xuống thăm dò tình hình ở dưới đó.

Đây chính là nguyên nhân khiến chúng tôi được đưa đến nơi này.

Cuộc thảo luận đến đây là kết thúc. Đồng chí đại tá lại yêu cầu chúng tôi tuyên thệ một lần nữa, sau đó để chúng tôi được tự do thảo luận. Đồng chí đại tá vừa đi khỏi, cả căn lều liền ào lên như chợ vỡ. Chúng tôi chẳng còn phải giữ ý giữ tứ nữa, ai nấy đều hăng hái bàn luận về chuyện thăm dò hang động. Những người được cử đến đây đều là những người dày dặn kinh nghiệm, không ai ngại khó, ngại khổ gì. Lúc đó chúng tôi rất phấn chấn, so với công việc thăm dò khai thác khô khan và đơn điệu thì công việc này thật hấp dẫn và thú vị biết bao!

Sau khi trở về lều, tất cả chúng tôi đều háo hức đến mức không tài nào chợp mắt được. Thực tình là hôm đó chúng tôi đều rất mệt, vậy mà chẳng ai chịu nằm yên, chốc chốc lại trở mình vì sự nôn nóng, hứng khởi cứ lan tỏa trong lòng. Đêm đó, tôi nhớ, chỉ có duy nhất anh Miêu là ngủ được, còn tất cả chúng tôi đều thức trắng đêm, chìm trong niềm hưng phấn khó tả.

Nhưng đến hôm nay nhớ lại, tôi không khỏi cảm thấy kì lạ là tại sao hồi đó chúng tôi bàn bạc nhiều như thế, suy nghĩ lâu như thế mà chẳng có một ai đặt câu hỏi rằng: người Nhật bỏ bao công sức mang chiếc máy bay xuống dưới lòng đất sâu vì mục đích gì?

Những ghi chép về khảo sát nơi này đều được giấu trong chiếc hộp sắt kia, chắc chắn nó là việc đặc biệt bảo mật, bảo mật đến nỗi đến những người trực tiếp vận chuyển nó cũng không được phép xem nữa là chúng tôi. Đứng từ góc độ nghề nghiệp mà đánh giá thì người Nhật là những kẻ đầu tiên tiến hành khảo sát thăm dò khoáng sản ở khu vực này. Trong lúc thăm dò, chắc chắn bọn họ đã tìm ra được điều gì đó, vì vậy họ mới thực hiện điều không tưởng này.

Tại sao vậy? Tôi đoán, có lẽ hồi đó trong đầu ai trong số chúng tôi cũng đều đặt ra câu hỏi này, nhưng có thể mọi người đều biết, trong hoàn cảnh đó nếu có đưa vấn đề này ra thảo luận thì trong cùng chẳng ích gì, thế nên tất cả mọi người đều chọn cách im lặng, vờ như không hay biết.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Q.1 - Chương 5: Hang động

Khoảng thời gian sau đó có thể coi như là thời kì quá độ giữa chờ đợi, trông ngóng và hồi hộp, lo âu. Tất cả những kĩ sư, công nhân liên quan đều được huy động bắt đầu công việc tìm kiếm. Chúng tôi cũng đề nghị được tham gia giúp đỡ tìm kiếm, nhưng đồng chí đại tá kiên quyết từ chối mà không đưa ra lý do cụ thể nào. Hồi đó, chúng tôi không hiểu được ẩn ý đằng sau lời từ chối đó, chỉ ngây thơ tin rằng đó là cách người ta bảo mật thông tin. Dân kĩ thuật cơ sở như chúng tôi mà hưởng được đãi ngộ như thế này quả thật đã là một sự ưu ái rồi, vậy nên chúng tôi đành chấp nhận hoàn cảnh, giết thời gian bằng việc bàn tán thảo luận, rồi ngóng đợi những tin tức từ rừng sâu chuyển về.

Sự thắng lợi của chủ nghĩa duy vật cuối cùng đã xuất hiện sau mười hai ngày chờ đợi. Đội kĩ sư khảo sát được phân công đi tìm kiếm ở khu vực cách chỗ chúng tôi đang dựng trại khoảng năm cây số đã phát hiện ra dấu vết của một con đường lớn. Họ lần theo con đường này đi thêm ba cây số nữa thì phát hiện ra một hõm núi, ở đó họ tìm được một hang động ngầm quy mô lớn, có kiến tạo của một khe nứt, rộng khoảng ba mươi mét. Miệng hang được một



tắm bọt lớn che phủ, phía trên phủ toàn lá mục. Ban đầu cả đội không phát hiện ra nó, chỉ khi có một đồng chí trong đội vô ý bị trượt xuống đó thì cả đội mới biết.

Miệng hang tương đối lớn, đi sâu vào trong tầm hai ba mươi mét, đội kỹ sư phát hiện ra đây là một đường hầm thẳng. Vì không mang đủ trang thiết bị cần thiết, nên họ không dám đi sâu vào bên trong. Có lẽ, đây chính là lối vào đường hầm dẫn xuống lòng đất.

Buổi trưa, đại tá thông báo kết quả thăm dò của đội khảo sát được phái đi gần như đã chắc chắn, hôm sau cả đoàn sẽ đi vào hang. Đại tá còn nhắc mọi người phải chuẩn bị kỹ càng trang thiết bị đem theo.

Đa số mọi người đều lập tức trở nên phấn chấn khác thường, có vài người lại bắt đầu thấy căng thẳng. Hang động được xem là tầng thứ năm của Trái đất, nghề thăm dò khai thác địa chất thường xuyên phải ra vào hang động, chúng tôi đều hiểu công việc này nguy hiểm thế nào, nên nhận được mệnh lệnh của cấp trên là lập tức triển khai công việc, ai vào việc nấy, không có bất cứ lời phàn nàn nào. Không khí trong doanh trại bỗng chốc đầy vẻ căng thẳng, nhưng vẫn hết sức trật tự.

Nhìn vẻ điềm nhiên của anh Miêu mấy ngày vừa rồi, tôi thực sự thấy nể phục anh. Việc gấp gáp nhường này mà trên mặt anh ấy vẫn chẳng hề có chút biến đổi nào. Anh vẫn giữ vẻ mặt bình thản như trước, cứ như thể chẳng quan tâm gì đến những chuyện xung quanh. Người khác thì hăng hái, sốt sắng chuẩn bị như sắp ra trận, nhưng anh Miêu thì tuyệt nhiên không chuẩn bị gì, chỉ đứng ở bậc thềm quan sát chúng tôi.

Tôi cảm thấy thật khó hiểu trước thái độ của anh Miêu. Dường như anh ấy biết điều gì mà chúng tôi không biết, ánh mắt anh nhìn chúng tôi lúc này, rõ ràng không giống thường ngày chút nào.

Kì thực, mỗi thời kì đều có mẫu người điển hình của thời đại đó, mà anh Miêu chính là mẫu người điển hình của thời kì này. Anh là người rất thông minh, trong thời kì đầu của cuộc đấu tranh, anh đã từng chứng kiến rất nhiều sự việc mà lẽ ra không nên chứng kiến, nên anh biết rõ đằng sau mỗi sự việc, ắt hẳn sẽ có một sự thật bị che giấu, và anh cũng hiểu rằng cho dù mình có muốn cũng không thể nào thay đổi được tình hình. Tuýp người này vừa nhanh nhậy lại rất khá khôn lanh, rất hứng thú với kiểu “mọi người mê muội hết, chỉ mình tôi tỉnh” và luôn hành động vì nghĩ mình giỏi hơn người khác.

Những điều này đương nhiên là sự tổng kết sau rất nhiều năm của tôi. Sự thực thì hồi đó, tôi luôn tò mò muốn tìm hiểu hơn về những người như anh Miêu giống như cảm giác hâm mộ, thích làm quen của giới trẻ bây giờ dành cho những thần tượng tuổi trẻ tài cao vậy. Chúng ta thường thích gần những người tài giỏi đó, để được lĩnh hội chút gì đó từ họ.

Cho nên, sau bữa tối hôm đó, tôi liền viện cớ để đi dò hỏi anh ấy, xem phải chăng là có chuyện gì.

Ban đầu anh Miêu cứ cười cười, tôi hỏi gì anh cũng không nói, lúc sau tôi mới đến mấy điếu thuốc, anh ấy mới mở lời. Anh hút một hơi thuốc, thò ra một cuộn khói dài rồi nhìn tôi và bảo: “Tôi thấy trong chuyện gì có gì đó giả dối, bất thường lắm!”

Anh Miêu nói rằng hang động ấy nhất định đã được tìm thấy trước khi chúng tôi đến, nếu không, cấp trên không thể tự nhiên điều động từng người đến đây được. Họ đã đóng quân ở đây trước khi chúng tôi tới khá lâu rồi, tại sao trong phạm vi chỉ có năm cây số, mà tới tận bây giờ họ mới tìm ra cửa hang?

Bên dưới cái hang động đó chắc chắn phải có nhiều nhánh hang động phức tạp, nếu không thì đâu cần điều nhiều người đi như vậy.

Anh Miêu còn nói, anh không hiểu đội quân của Công trình 723 đến đây ôm súng ngồi chơi làm gì. Anh nghĩ, những sự việc như thế này đáng ra lãnh đạo phải nói thẳng với chúng tôi, chắc chắn họ đã nhận được công văn chỉ thị hay văn kiện gì đó. Tóm lại, rất nhiều chuyện xảy ra ở nơi này rất kì quái, đặc biệt là chuyện về chiếc máy bay, chắc chắn là có điều gì mà họ cố tình giấu giếm, nhưng giấu kiểu đó thì chẳng khéo chút nào.

Nói xong anh Miêu vỗ vai tôi, bảo khi đi nhất định phải cẩn thận.

Tôi không tranh luận gì với anh Miêu, nhưng ấn tượng tốt đẹp ban đầu về anh có giảm đi đôi chút, vì tôi cho rằng anh ấy quan trọng hóa vấn đề quá. Trong suy nghĩ của tôi, việc xảy ra ở đây hiển nhiên là không đơn giản rồi, nếu không thì lãnh đạo đâu cần điều đến nhiều người như vậy, còn nếu như sự thực là có vấn đề gì đó phía sau cần che giấu, thì chắc họ cũng có lí do sâu xa nào đó.

Lúc đó, tôi cũng không nghĩ nhiều, những lời anh Miêu nói sau đó cũng tôi cũng chẳng nhập tâm nghe. Hôm đó, chúng tôi đã chuẩn bị xong những vật dụng cần thiết. Mọi người được nghỉ ngơi trọn một ngày, rồi xem xét lại súng ống. Đến ngày thứ ba, đội tôi cùng với một đội quân nữa nhằm hướng cửa hang xuất phát.

Vì không có la hay ngựa chuyên dụng, nên chúng tôi đều đi bộ, mỗi người vác theo không ít đồ dùng, lại dắt cả chó nghiệp vụ theo, dự tính chắc phải đi bộ mất một ngày.

Có điều tôi cũng hơi băn khoăn là trong chặng đường hành quân hôm đó tôi không hề nhìn thấy anh Miêu đâu, hỏi ra mới biết sáng ra không biết anh ấy phải ăn gì mà bị đau bụng quặn quại nên không đi được.

Khi đó tôi bất giác ý thức rằng, những gì anh Miêu đã nói với tôi không phải là chuyện đùa, rõ ràng anh ấy có ý muốn trốn chuyện đi này, nhớ đến lời anh, tôi lại cảm thấy hoang mang, lo lắng.

Lần này được hành quân nên cảm nhận của chúng tôi về khung cảnh xung quanh có phần rõ ràng, cụ thể hơn khi đến bằng ô tô trước đó. Mọi người đều đeo súng sau lưng. Vương Tử Xuyên thì thầm với tôi rằng, việc chúng tôi được mang theo súng thế này thì nhiều khả năng là đang ở khu vực biên giới Trung Quốc - Mông Cổ rồi. Nếu là ở biên giới Trung Quốc - Liên Xô thì việc mang theo súng sẽ phiền phức to, vì người Liên Xô thấy vậy sẽ cho người bắn tỉa chúng ta, nên thông thường khi đi tới đó quân ta không vũ trang gì. Còn ở biên giới giáp ranh Mông Cổ thì thường xuyên có cướp hoặc thổ phỉ,

nên luôn cần phải mang súng phòng thân.

Vì đường đi ngoằn ngoèo, lại nhiều khúc quanh, ngã rẽ nên chúng tôi cũng không hình dung được diện mạo của khu vực đó. Ban đầu, tôi định bụng vừa đi vừa đoán xem mình đang ở đâu, nhưng quả thực rất khó. Hơn nữa việc đi bộ tốn rất nhiều sức, nên chúng tôi cũng không nói chuyện nhiều. Vì hành quân thành đoàn dài nối tiếp, nên tôi cũng chỉ nhìn thấy mỗi lưng của người đi trước, chẳng còn mấy sức mà nghĩ đến việc ngẩng đầu lên nhìn ra xung quanh.

Cứ như vậy, nhẩn nại bước từng bước, chúng tôi đã đi bộ được một ngày rưỡi, đến trưa ngày hôm sau, cả đoàn mới đến được cửa hang mà người ta đã phát hiện, muộn nửa ngày so với kế hoạch.

Nguyên nhân không phải do chúng tôi đi chậm mà vì thực tế đường đi vô cùng hiểm trở, những con đường trước đây chúng tôi từng đi qua chưa đường nào dẫn vào nơi thâm sâu cùng cốc như thế này. Dưới đé giày chúng tôi, từng lớp lá mục dày bết quánh lại, chỉ nhắc chân lên thôi cũng vô cùng khó khăn, bên dưới lẹp nhẹp thứ nước màu nâu đen bắn thiêu, cảm giác như đang đi giữa vùng bùn lầy, đoàn đi nhiều người, lại liên tục có người bị ngã, nên tốc độ di chuyển rất chậm.

Đến được cửa động, tôi mới giật mình khi nghĩ tới lời anh Miêu đã nói trước đó. Quả thật chắc chắn cái động này đã được tìm thấy từ trước, vì gần đó có mấy chiếc lều bằng bạt, và hàng đồng cuộn dây thừng ở xung quanh, mà rõ ràng mười mấy ngày trước những vật dụng này chưa được chuyển tới.

Thế nhưng hầu hết mọi người đều không phát hiện ra điều này, chúng tôi vốn đã quen với cảnh dựng trại trên núi cao rừng rậm, nên không hề để ý những việc như vậy. Nếu tôi không được anh Miêu dẫn trước thì chắc chắn cũng không để ý.

Cây cối nơi đây mọc rất rậm rạp, những tán cây rộng lớn, vươn cao che hết ánh sáng mặt trời, bên dưới có một lớp cây dại mọc lúp xúp, miệng hang nằm ngay bên dưới một gốc cây cây cổ thụ rất to và đã khô mục, vô số rễ cây ngoằn ngoèo vươn ra từ gốc cây đó, bao phủ lấy miệng hang.

Đây là một kiểu cấu tạo hang động khá điển hình, nó là loại hang động được hình thành do sự vận động địa chất trong những trận động đất, nó không giống như những loại hang đá vôi thông thường trên vách núi mà là khe nứt cực lớn được hình thành trên bề mặt vách đá cứng, chỗ rộng nhất khoảng hơn ba mươi mét, đứng từ trên nhìn xuống thấy vách đá dựng đứng, phía dưới là một cái hồ tối om, đen ngòm, gió thổi bên dưới lồng lộng, ầm ào, hun hút, không biết phía dưới sâu chừng nào.

Những chỗ ánh sáng có thể chiếu tới ở trên vách hang mọc rất nhiều rêu và cây dương xỉ. Xem ra, đây đúng là kiểu cấu tạo của loại hang động dạng ống dung nham, phía dưới chắc sẽ rộng hơn miệng hang rất nhiều. Trên miệng hang, những kĩ sư đang bắt đầu giăng dây thừng. Họ kéo những ròng rọc máy đến và tra dầu vào các mô tơ, rồi lần lượt bọc các vật dụng lại bằng những tấm vải bạt màu xanh và thả xuống, rõ ràng là đã có sẵn người chờ ở phía dưới.

Đại tá nói với chúng tôi rằng những người thám dò đã hoàn thành xong công tác thám dò ban đầu. Hang động này sâu hai trăm mười bốn mét, dưới đáy động có nước, đó là một dòng suối ngầm, chúng tôi sẽ đi xuống vào đó. Khi đi theo dòng nước vào trong chừng sáu mươi mét, chúng tôi tới một đoạn có bốn đường hang động rẽ nhánh, nên cả đoàn đành phải tách nhóm để đi.

Tôi nghe đến đây thì toát mồ hôi hột, những gì anh Miêu đã nói với tôi lại dồn dập hiện về, trời ạ, ông này đúng là liệu sự như thần!

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Q.1 - Chương 6: Chia nhóm

Lúc đó, đội thám dò có tất cả hai mươi ba người, cứ bốn người thành một nhóm, vì có bốn hướng nên sẽ chọn ra bốn nhóm, những người còn lại làm hậu bị chi viện, mỗi nhóm thám dò sẽ đi cùng với một nửa tiểu đội công binh gồm năm chiến sĩ, làm công tác yểm trợ và mang vác trang thiết bị cho nhóm đó.

Hỏi đó, cách phân chia số người trong một tiểu đội thường không cố định.

Đến đây tôi lại phải giải thích thêm một chút, thực ra đội cán bộ kĩ thuật khảo sát trực thuộc binh chủng kĩ thuật đặc biệt, thuộc công trình khai thác địa chất, còn lính công binh lại thuộc binh chủng lục quân, hai đối tượng này được quản lí theo hai hệ thống riêng biệt. So với lính công binh, chúng tôi hiển nhiên được thoải mái hơn, binh thường chúng tôi không phải chịu những quy chế nghiêm ngặt, hà khắc của quân đội, mà lại vẫn có quân hàm quân hiệu đang hoàng.

Binh chủng kĩ thuật khi đó vẫn thuộc biên chế chính thức. Khi chúng tôi nhập ngũ cũng phải trải qua khóa huấn luyện khắc nghiệt. Tuy là được rèn luyện như thế, nhưng trải qua bao năm làm việc với cường độ cao, chúng tôi hầu như không còn giữ được thể chất như khi mới làm nghề, cho nên việc có tiểu đội công binh ở bên cạnh hỗ trợ quả là cần thiết, đặc biệt là với việc khảo sát kiểu hang ống thế này. Dây thừng mang theo rất nhiều và nặng, đường vào lại có nhiều vách đá cheo leo hoặc các khe nứt nguy hiểm, chắc chắn sẽ rất tốn sức, nên có thêm vài người mang đỡ các vật dụng, chúng tôi càng có khả năng đi vào sâu hơn.

Ngoài dây thừng ra, họ còn phải mang thêm một số đồ dùng vật dụng khác. Trước đây, khi tập luyện họ thường phải đeo khoảng hai mươi ki lô gam đồ

và hành quân trên đoạn đường ba mươi cây số, cho nên, dù bây giờ không biết họ đang đeo những thứ gì ở trên lưng, nhưng xem cách thể hiện của họ thì xem ra vẫn nhẹ nhàng hơn chúng tôi.

Lúc đó tôi mãi suy nghĩ về những gì anh Miêu nói, nên rất muốn gia nhập vào đội chi viện để đi, mục đích là lên xem tình hình thế nào, nhưng tiếc là người ta dựa vào tuổi tác để phân chia chúng tôi vào các nhóm. Trong đoàn, tôi thuộc diện ít tuổi nhất nên được phân vào nhóm thứ hai, cùng nhóm với Vương Tứ Xuyên và hai người đến từ Thiểm Tây, một người tên là Bùi Thanh, người kia tên là Trần Lạc Hộ.

Hai người này thực ra tôi cũng không lạ. Hồi trước, chúng tôi từng là đại biểu Đại hội về dầu mỏ Karamay[1], sau này cũng thường xuyên gặp nhau, có điều tôi không biết đơn vị của họ vì lần nào gặp cũng vội vã, họ đến thì tôi lại đi, cho nên ngoài việc chào nhau thì tôi không có ấn tượng gì với họ. Lần này được xem như là dịp để chúng tôi giao lưu kĩ hơn.

[1] Karamay: Một thành phố thuộc khu tự trị Tân Cương, phía bắc Trung Quốc.

Bùi Thanh là một thanh niên tóc bạc sớm, nhìn mặt cậu ta thì rõ ràng còn rất trẻ, nhưng tóc trên đầu thì đã bạc gần hết, dáng vẻ vừa già dặn vừa khổ sở. Cậu ta cũng khá kiêu ngạo, nghe nói cậu ta có học vấn rất cao, được coi là cán bộ cốt cán của đơn vị. Bình thường, cậu ta rất ít nói, nghe đâu cậu ta còn là một tay sát gái nữa.

Trần Lạc Hộ lại có vẻ ngoài đối lập với Bùi Thanh, mới nhìn đã thấy dáng vẻ của một người cấp dưới. Cậu ta nói tiếng phổ thông còn chưa sõi, có lúc chúng tôi kể chuyện cười với nhau, mà cậu ta dần mặt ra không cười, cả ngày chỉ “ừ, tui hiểu rồi” “ừ ra là thế” “bùn cười thiệt” v.v.. nghe rất ngộ. Tiếc là người này có chút gian gian, nhìn qua đã thấy lòng dạ hẹp hòi, cần phải đề phòng, đây là kiểu tiểu nhân mà cơ quan nào cũng có, nên chúng tôi cũng không thêm chấp cậu ta.

Hồi đó, năm người bên tiểu đội công binh giống chúng tôi ở chỗ tất cả cùng thuộc tiểu đội 4, đại đội 6, binh đoàn quân sự Nội Mông Cổ. Đội phó hình như có tên là Kháng Mỹ thì phải, bốn cậu lính còn lại đều là những người lạ mặt, về ngoài còn rất trẻ, hồi đó chúng tôi cũng không giới thiệu với nhau nhiều, khi gặp nhau thì chỉ gật đầu một cái, nhận mặt cho quen là được rồi.

Về phần vũ khí, đội phó đeo khẩu K56, bốn người khác đeo khẩu K54, dây đạn đeo đầy quanh ngực. Vương Tứ Xuyên khoác lác với bọn họ là khả năng phía nam của động có thể có thú dữ, còn chỗ này, nhiều nhất vẫn là dơi. Nhiệt độ trong động rất thấp, nên những loại động vật máu lạnh cũng không chọn nơi này để trú chân, những loài như gấu cũng không thể trèo nổi vào chỗ này. Điều cần phải lo lắng nhất là giữ được nhiệt độ và có không khí để thở, song về phương diện này, mấy anh lính công binh chẳng hề tỏ ra lo lắng gì

Dĩ nhiên, có thể những cậu lính kia không tin lời chúng tôi. Mọi người trong nhóm của tôi đều từ chối mang súng, chỉ đeo những túi vũ trang. Các vật dụng được chia thành từng phần, mỗi người mang một thứ, tôi được phân công mang xẻng và rìu khai thác chuyên dụng. Tôi thấy thật may, vì những vật dụng này đều có thể dùng để phòng thân, lại khá nhẹ. Vương Tứ Xuyên thì phải đeo trên người những vật dụng cho nhà bếp, nhất cử nhất động của cậu lại kéo theo một loạt tiếng leng xeng, nên cậu ta có phần bất mãn với tổ chức.

Sau khi đã chuẩn bị xong vật dụng, từng người chúng tôi được ngồi lên ròng rọc để thả xuống đáy động. Sự việc này đến hôm nay tôi vẫn còn nhớ như in, hơn hai trăm mét ngồi ròng rọc, cứ hạ dần từng chút từng chút một, ngồi trên đó giống như ngồi xích đu vậy, cảm giác như mình có thể thỉnh thoảng mất mạng bất cứ lúc nào. Tôi thì cho rằng nếu dùng dây thừng để tự xuống dưới, như vậy sẽ tiện hơn ngồi ròng rọc rất nhiều vì việc leo trèo vách đá hay xuống hang động đối với chúng tôi thường xuyên như ăn cơm bữa, hơn hai trăm mét xem ra cũng không phải là sâu, hồi còn ở Sơn Tây, chúng tôi còn leo trèo trong địa hình gian khổ hơn nhiều ấy chứ.

Vì nơi này thế động phức tạp, có chỗ khúc khuỷu, có chỗ bị uốn cong, nên ban đầu còn có ánh sáng, xuống khoảng ba mươi mét thì đã tối hơn, hướng đi cũng thay đổi, đi xuống tiếp khoảng năm sáu mươi mét nữa thì rơi vào trạng thái đen như mực, thêm một đoạn nữa thì lại có thể nhìn thấy ánh đèn ở bên dưới phản chiếu lên.

Ngồi trên ròng rọc, tôi cố gắng quan sát thật kĩ vách động xung quanh, những dấu vết trên động rõ ràng cho thấy hang động này được hình thành từ kỉ Cambri[2] và kỉ Ordovic[3], rõ ràng đây là một hang động kép, chắc chắn có đặc điểm cấu tạo động của loại hang ống dung nham[4].

[2] Kỉ Cambri: là một đơn vị phân chia chính trong niên đại địa chất, bắt đầu vào khoảng 542 triệu năm trước, vào cuối thời kì liên đại Nguyên Sinh và kết thúc vào khoảng 488,3 triệu năm trước, với sự khởi đầu của kỉ Ordovic.

[3] Kỉ Ordovic: là kỉ thứ hai trong số sáu kỉ (tại Bắc Mỹ là bảy kỉ) của đại Cổ Sinh. Nó diễn ra sau kỉ Cambri và ngay sau nó là kỉ Silur. Kỉ Ordovic, được đặt tên theo tên gọi của một bộ lạc người đã từng sinh sống tại vùng đất thuộc xứ Wales. Ngày nay, có tên gọi là Ordovices.

[4] Hang ống dung nham là loại hang được hình thành do dung nham của núi lửa khi phun trào bao phủ lên mặt đất, có những chỗ địa hình không bằng phẳng, hay bao phủ lên những dòng suối, sông, sau đó dung nham nguội đi tạo nên những khoảng trống trong lòng nó.

Cuối cùng, tôi đã xuống được vị trí có thể nhìn ngắm được toàn cảnh động. Đáy động rộng ngang một sân vận động tiêu chuẩn, dưới đó toàn là nước, nước chảy lững lờ, đây rõ ràng là một dòng sông ngầm, song những cảnh bên dưới động cũng không mấy xa lạ nên tôi cũng không có cảm giác kinh ngạc gì.

Tôi còn thấy bên dưới có nhiều giá sắt vừa ghép lại, không biết đó là của người Nhật bỏ lại hay của đội chúng tôi mang xuống, ngoài ra còn có mấy cái đèn bão rất to và những vật dụng vừa được chuyển xuống, tất cả đều chất đống trên các giá. Các kĩ sư đang lấy những vật dụng vừa mang xuống ra, đó là những chiếc xuồng cao su chuyên dụng đã được gấp cẩn thận. Mấy chiếc vẫn còn không khí bên trong, vừa mở ra đã nổi dềnh trên mặt nước.

Nước có vẻ không sâu, rất nhiều người đi ủng đang đứng giữa dòng nước, Vương Tứ Xuyên xuống trước tôi, cậu ta đã kịp châm thuốc lá lên hút, vừa hút vừa cầm đèn pin soi bốn bề vách động.

Tôi đáp xuống chỗ cái giá sắt ở đáy động một cách ổn thỏa, theo thói quen nghề nghiệp, tôi lập tức bị hấp dẫn bởi những bí ẩn của hang động này, nên liền bật đèn pin cùng xem xét vách động xung quanh với những đồng nghiệp khác.

Mấy năm trước, khi mới vào nghề, tôi luôn cảm thấy hang động có sức hấp dẫn vô cùng đặc biệt với mình, đặc biệt là cảm giác thần bí, cần khám phá. Mỗi lần khám phá một hang động, tôi cảm thấy như mình đang được đứng ở một chốn bên ngoài cõi nhân gian vậy. Người làm nghề khảo sát như chúng tôi thường coi hang động là huyết quản của các dãy núi, xuyên qua những hang động đó, bạn sẽ có cảm giác như mình đang được hít thở trong một bầu không khí đặc biệt khác lạ, và rồi bỗng nhiên bạn nhận ra rằng núi non cũng giống một cơ thể sống.

Nhưng bây giờ tôi chỉ quan sát địa hình nơi đây như một vị bác sĩ phụ khoa khám bệnh cho bệnh nhân, chỉ để ý những chỗ cần thiết mà thôi.

Trước đây khi ở Sơn Tây, tôi cũng từng gặp kiểu hang động này một lần, rất nhiều người gọi kiểu hang động này là “hố địa ngục”. Họ nói những hang này do thiên nhiên tạo thành nên đa số đều rất sâu, nhưng hang động này thậm chí còn phức tạp hơn rất nhiều những “hố địa ngục” thường gặp khác.

Động dung nham kép được hình thành bởi tác động đồng thời của địa chất và nước chảy ăn mòn, bởi vậy, cấu tạo của nó vô cùng phức tạp. Nó vừa có vô số các khe suối, khe đá nứt, vô số những nhũ đá, những mũ đá gồ ghề, lại có rất nhiều hang nhánh chằng chịt. Với những hang động đơn giản thì nước ở trong động chảy tương đối ổn định, nếu ngồi trên xuồng để xuôi theo dòng nước xuống hạ lưu thì cũng không xảy ra vấn đề gì nguy hiểm. Tuy nhiên, với cấu tạo địa chất của loại hang động này, rất có khả năng sẽ khác nhiều với các vùng địa tầng phổ thông khác. Nếu cứ để xuồng trôi xuôi theo dòng nước có thể bạn sẽ tới một thác nước cao trăm mét dốc thẳng từ trên xuống, lúc đó thì coi như xong đời, chẳng còn may mắn một hi vọng để sống sót trở về nào cho bạn. Vì vậy, khi thám hiểm loại hang động này, chúng tôi thường tránh việc đi vào sâu trong hang.

Nhưng lần này muốn tránh cũng không được, tôi quay lại định lên tiếng nhắc mấy cậu lính hãy buộc thêm đá vào đầu mỏ neo để tăng thêm trọng lượng thì đã thấy Trần Lạc Hộ đang làm việc đó.

Tôi lội xuống suối, nước ngập tới đầu gối, lạnh thấu xương, hai bên bờ có vô số những hang hốc nhỏ, nước từ bên này tuôn ra rồi lại chảy vào phía bên kia, tôi cứ nhìn mãi, rồi lại gần chỗ Vương Tứ Xuyên, thấy cậu ta đang chăm chú xem xét một vách đá bên bờ suối ngầm.

Vương Tứ Xuyên thấy tôi tới gần thì chỉ tay, ra hiệu cho tôi nhìn về phía đó, tôi cầm đèn pin chiếu tới chỗ cậu ta chỉ thì phát hiện vách đá mà Vương Tứ Xuyên đang quan sát nhẵn bóng, dường như nó bị phủ bởi một lớp sáp.

Tiếp đó, Vương Tứ Xuyên lấy đèn pin soi tới vài chỗ khác cho tôi xem, chỗ nào cũng có dấu vết tương tự như vậy. Tôi cảm thấy vô cùng kì lạ, quay sang hoang mang liếc nhìn cậu ta, ý hỏi dò: “Cậu thấy thế nào?”

Vương Tứ Xuyên thì thầm: “Đây là hiện tượng thủy tinh hóa nham thạch, có thể thấy cái động này đã từng trải qua một trận nổ hoặc cháy lớn”.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.1 - Chương 7: Manh mối

Quá trình thủy tinh hóa nham thạch thường xảy ra sau sự phát sinh phản ứng giữa nham thạch và dòng dung nham phun trào, vì phải cần một nhiệt độ rất cao. Ngoài ra, những trận cháy nổ lớn cũng có thể tạo ra hiện tượng này. Suy đoán của Vương Tứ Xuyên về cơ bản là đúng, nhưng rốt cuộc nó được tạo nên bởi quá trình phun nổ hay là cháy nổ thì cần phải được khảo chứng cụ thể. Theo phán đoán ban đầu của Vương Tứ Xuyên thì quá trình thủy tinh hóa nham thạch này được tạo nên bởi một trận cháy nổ hoặc thiêu đốt lớn, bởi rất có khả năng trước khi bỏ đi, người Nhật đã cố tình vùi lấp cái động này. Cách làm phổ biến của quân đội sẽ là cho nổ mìn trong lòng núi. Có thể thấy, để phá hủy một hang động cỡ này thì chắc hẳn hồi đó người ta sẽ phải dùng một lượng thuốc nổ rất lớn, họ mà cho nổ mìn thì nửa ngọn núi sẽ bị thổi bay tức khắc. Vì vậy tôi cho rằng khả năng là do quá trình thiêu đốt lâu ngày, vì nếu nơi đây đã từng bị nổ mìn thì cái động này chắc chắn sẽ không còn hình dạng như bây giờ nữa.

Còn nếu như đó là quá trình thiêu đốt thì khả năng cái động này đã phải trải qua chừng bốn mươi tiếng bị thiêu đốt liên tục, không hiểu hồi đó để duy trì đám lửa lớn trong thời gian lâu như vậy, người ta đã đốt đi những gì nhỉ?

Chúng tôi mò mẫm đi qua đi lại trong động, mực nước ở dòng suối này không đều nhau, chỗ sâu chỗ nông, phía dưới có sỏi. Chúng tôi soi đèn pin xuống nước có thể thấy từng đàn cá con đang bơi lội. Nếu như là đất phương nam thì nơi đây hẳn là địa điểm rất tốt cho việc nghỉ ngơi, thư giãn. Tiếc rằng đây là miền Bắc lạnh lẽo, nên dù đã đi ủng rồi mà chúng tôi vẫn cảm thấy lạnh buốt như bị kim nhọn chích vào tận xương tủy.

Người ở phía trên lại lần lượt được đưa xuống động, họ dần dần cũng quen với không khí ở đây. Mọi người cùng ngồi lại hút thuốc, bàn bạc về tình hình nơi này. Những công việc cụ thể đã có đội lính công binh thực hiện, chúng tôi cũng không phải đụng tay vào việc gì, từng món đồ được chuyển dần lên các giá sắt.

Trong lúc này, chúng tôi bắt đầu bàn đến những câu chuyện của quân Nhật. Khi đó, chúng tôi thường nghe nói, ở trong rừng, người ta hay bắt được những tàn binh Nhật chưa kịp rút hết, có những binh lính đã trở thành người rừng. Họ không biết rằng thế chiến thứ hai đã kết thúc, nên vẫn ra sức lần

trốn. Không biết liệu trong hang động này có sót lại người nào không. Nếu gặp họ dưới hang, chắc sẽ có nhiều chuyện hay ho để kể đây.

Hai tiếng sau, toàn bộ mọi thành viên đều đã xuống được đáy động, tám chiếc xuồng cao su cũng đã được bơm đầy khí, nổi lềnh bềnh trên mặt nước.

Mọi người ai nấy đều tỏ ra khá hồi hộp, một số người thần kinh vững hơn thì liên tục bàn tán, khắp động vang lên tiếng ồn ào râm ran. Một đồng chí đại tá cũng đã xuống động, lúc đồng chí ấy thay trang phục dã chiến xong tôi mới nhận ra, đây chính là vị thủ trưởng đã từng huấn luyện quân sự cho tôi trước đây, nhưng hình như đồng chí ấy không nhận ra tôi.

Đầu tiên, đồng chí đại tá nhắc nhở tôi sơ qua về việc anh em phải chú ý an toàn, sau đó bắt luận là có niềm tin vào việc sẽ hoàn thành nhiệm vụ hay không, chúng tôi cũng theo phản xạ tự nhiên, đồng thanh hô rất to “Có! Có!”. Tiếp sau đó, đại tá tuyên bố xuất phát. Chúng tôi hít sâu lấy đà, mặc áo mưa vào và nhanh chóng leo lên xuồng cao su, chính thức khởi hành.

Dựa vào việc phân tích những tấm ảnh chụp từ máy thăm dò địa chất, nơi chiếc máy bay nằm sẽ cách con sông ngầm này một đoạn. Tuy nhiên khi thăm dò thực tế, chúng tôi nhận thấy khoảng cách tính theo đường thẳng mà máy thăm dò đo được trước đó khác xa với số liệu khảo sát thực tế, vì dòng sông ngầm dưới đất uốn lượn quanh co, chiều dài của nó khó lòng đoán được, chắc chắn sẽ dài hơn con số một nghìn hai trăm mét ước tính ban đầu.

Chúng tôi thuộc nhóm thứ hai, hai chiếc xuồng chờ lương thực của nhóm một trôi về phía hạ lưu của động chừng được một phút thì chúng tôi cũng xuất phát. Mấy cậu lính ngồi phía trước bật đèn chuyên dụng của xuồng lên để coi đường đi. Chúng tôi cứ thế tiến lên, cố gắng chèo cả hai phía để chiếc xuồng không chạm vào hai bên vách động.

Vì lòng động ngày càng thu hẹp lại nên chỉ một lúc sau, âm thanh từ bốn phía bỗng hội tụ rào rào lại với nhau, ánh sáng cũng tập trung lại quanh mấy chiếc xuồng, lúc này chỉ cần dùng đèn pin soi xuống nước cũng có thể thấy dòng nước khá sâu, đây là một kiểu cấu tạo hang động đặc thù, hướng chảy của con sông biến hóa khôn lường, vừa đột ngột lại vừa mạnh mẽ.

Hóa ra động không rộng lắm, tới chỗ này lòng động chỉ rộng chừng mười mét, nhưng lại rất cao, nhìn khe nứt hun hút không thấy tận cùng phía trên, người ta có cảm giác ngột ngạt như bị mắc kẹt giữa hai vách núi hẹp cao ngất, chiếu đèn pin lên có thể nhìn thấy thảm thực vật rậm rạp phủ đầy bên trên.

Khung cảnh ở đây thật hùng vĩ, chúng tôi đều ngẩng người ngắm nhìn, Trần Lạc Hộ còn lấy máy ảnh ra bật đèn chụp lại mấy kiểu.

Xuồng trôi về phía trước chừng ba mươi mét thì đến chỗ động rẽ nhánh, chúng tôi tập trung tại nơi này rồi chia nhau cho xuồng trôi vào từng nhánh động, lúc này mới chính thức đi vào chỗ nguy hiểm. Đối với nghề thăm dò hang động thì một đội thăm dò năm mươi người và một đội thăm dò chỉ vven ven chỉ năm người quả thật là hoàn toàn khác nhau.

Chúng tôi thả mấy cái phao báo hiệu không dây xuống nước, làm vậy để nếu phía trước có xảy ra vấn đề gì, chỉ cần nhìn tình trạng phao tín hiệu, chúng tôi có thể cảnh giác trước.

Cũng may dòng nước khá hiền hòa, nhìn đèn tín hiệu nhấp nháy trên chiếc phao báo hiệu vẫn đang trôi đằng trước, chúng tôi yên tâm chèo theo.

Nói đến sự nguy hiểm của nghề thăm dò hang động thì những gì người ta kể trong văn chương chỉ là khuếch đại, kì thực, chỉ cần đi đúng đường, chú ý cẩn thận từng bước một thì công việc cũng khá an toàn, điều nguy hiểm nhất là cấu tạo đá trong hang không ổn định, khi đi vào có thể bị các nhũ đá rơi xuống làm bị thương, vậy nên nhìn cảnh mấy cậu lính công binh đi trước cứ lăm lăm khẩu súng trong tay khiến chúng tôi thấy thật buồn cười.

Nói vậy, nhưng quả thật những người chưa có kinh nghiệm thăm dò địa chất khi nhìn thấy một màu đen kịt của hốc tối trước mặt cũng khó mà bình tĩnh được, điều này âu cũng dễ hiểu.

Trong bốn tiếng thăm dò đầu tiên, mọi việc đều thuận lợi. Chúng tôi đã đi được khoảng hai cây số, lúc này nước bắt đầu chảy xiết hơn, đã xuất hiện những đoạn khúc khuỷu, uốn lượn, bắt đầu có những thác nước nhỏ. Dưới nước bắt đầu có những mòm đá nhô lên, xung quanh đã thấy một vài dấu tích của người Nhật mắc lại ở trên những mòm đá, hầu hết đều là những chiếc rương gỗ hoặc những lon đồ hộp đã bật nắp, những dòng chữ in trên đó đã mờ, chúng tôi không biết tiếng Nhật, nên cũng không biết chữ đó nghĩa là gì.

Trong lúc chúng tôi đang dồn sự chú ý tới mấy đồ dùng quân Nhật bỏ lại, thì cả nhóm gặp phải chướng ngại vật đầu tiên. Chiếc xuồng đi đầu đột nhiên dừng lại, dường như nó mắc phải cái gì đó, sau đó, xuồng của chúng tôi đồng loạt va đập vào nhau khiến những người trên xuồng chói với, suýt nữa ngã nhào xuống nước. Rồi xuồng của nhóm tôi bỗng nhiên bị quay đuôi theo dòng nước, và cũng tụ lại một chỗ với họ.

Chúng tôi cảm thấy thật kì lạ, trên mặt nước không thấy điều gì khác biệt, nhưng rõ ràng là hai chiếc xuồng đã bị mắc lại ở chỗ này, phải chăng bên dưới có vật gì đó?

Chúng tôi dùng mái chèo khua khoảng bên dưới, quả nhiên đụng phải một vật, chúng tôi cố sức lay lay chướng ngại vật và nhận ra đó là một tấm thảm gai búng nhùng.

“Bọn Nhật khôn kiếp, rõ ràng là muốn bẫy chúng ta đây mà!”, anh đội phó buông câu chửi, rồi lệnh cho hai cậu lính nhảy xuống nước nhổ nó lên.

Hai cậu lính rầm rập nghe theo, ngấm đèn pin thả mình lặn ụp xuống nước, những giọt nước lạnh như đá bắn lên, khiến chúng tôi run cầm cập. Nhìn những cậu lính nói nhảy là nhảy ngay ấy, tôi thật thấy khâm phục dũng khí của họ.

Không ngờ, chưa đầy ba giây sau, hai người họ đã ngoi lên, đội trưởng hỏi họ tình hình thế nào, một người run rẩy đáp: “Báo cáo đội trưởng, dưới lưới có một xác chết!”.



## Q.1 - Chương 8: Một xác chết

Đội phó cũng cời quần áo nhảy xuống nước, ba người lặn qua lặn lại khiến mặt nước bị khuấy động liên tục, Vương Tứ Xuyên tỉnh tỉnh nóng vội, cậu ta cũng sốt sắng cời phăng áo, để lộ ra thân hình đen bóng trắng kiện để định nhảy xuống giúp. Nhưng tôi đã ngăn cậu ta anh lại, ba người là đủ rồi, lại có đội phó đích thân xuống thì chắc sẽ giải quyết xong thôi.

Bên dưới dòng nước bị khuấy động dữ dội, tấm lưới mắc vào xuống của chúng tôi liên tục bị giật khiến chiếc xuống không ngừng chòng chành, chúng tôi ở trên đều cố gắng bám thật chắc để giữ thăng bằng. lát sau, đội phó ngoi lên, tay kéo một vật màu xanh, tiếp đó, hai cậu lính kia cũng ngoi lên, ba người dùng sức vừa rung vừa lắc khiến mặt nước bị khuấy động thành hình vòng tròn xoáy, rồi một vật có hình thù giống như cái bao tải từ dưới nước nổi lên. Vì xuống chúng tôi ở gần chỗ của đội phó nhất nên vật này được quăng ngay lên xuống của chúng tôi, những tia nước cũng theo đó bắn tung tóe đầy mặt chúng tôi.

Chúng tôi đều giật mình kinh hãi, ban đầu ai cũng tưởng đó là một xác chết, nhưng khi bình tĩnh xem xét cẩn thận mới thấy là không phải, hóa ra đó chỉ là một chiếc bao tải có màu xanh thẫm đã bị phân hủy, vỏ ngoài bị những chiếc đinh móc của tấm lưới sắt móc thủng mấy chỗ, bên trong nó toàn là các cuộn lưới sắt, khi căng ra thì mặt sau của nó rất giống một cái xác chết trương, có lẽ vì thế mà mới có sự nhầm lẫn vừa rồi. Cái bao tải nhìn đáng sợ, thò tay sờ thử, thấy nước đục rỉ sét chảy ra thì có thể đoán được nó đã nằm dưới đó rất lâu rồi. Trọng lượng của nó rất nặng, vừa bỏ lên xuống đã làm đuôi xuống bị giật ngược lên.

Trần Lạc Hộ nhát gan, cậu ta sợ đến mức giật nảy người về đằng sau, suýt chút nữa thì rơi ra khỏi xuống, may mà có Vương Tứ Xuyên nhanh tay kéo lại. Ba người vừa nhảy xuống nước leo lên thuyền thờ hồng hộc, đội phó chau mày nhìn cái tải, rồi phát vào hai cậu lính vừa nhảy xuống mỗi người một phát, mắng: “Mắt với mũi các cậu để đi đâu hả? Xác chết, xác chết mà như thế này sao?”

Hai cậu lính kia ngượng nghịu, chỉ biết lắc đầu. Sau đó, hai cậu lại bị giục xuống nước tiếp tục nhổ lưới sắt. Lúc này, đội phó cảm thấy xấu hổ, anh ta quay sang chúng tôi giải bày: “Hai cậu ấy là lính mới vào, nhát gan quá!”

Kì thực, chúng tôi cũng sợ đến co hết cả người lại, bỗng đâu có một vật rơi “bịch” vào giữa xuống, mới nhìn ai chẳng chết khiếp. Lúc sau, tôi lại nghĩ có thể là mấy cậu lính kia nhìn cán bộ chuyên ngành bọn tôi thấy ngứa mắt, nên muốn dọa một tí cho sợ chăng.

Vương Tứ Xuyên cầm đèn pin chiếu vào chiếc bao tải, rồi hỏi tôi: “Thứ này có phải do người Nhật vứt lại không nhỉ?”

Tôi trả lời tất nhiên là thế, tôi còn nhận ra kiểu bao tải này được gọi là tải tránh đạn, được dùng để phòng thân lúc có bom rơi đạn nổ. Trước đây, chắc chắn trong những chiếc tải thế này sẽ có cát, nhưng giờ nó bị ngâm dưới nước quá lâu nên cát không còn nữa, có thể hồi đó trong quá trình vận chuyển lính Nhật không may để cái bao tải rơi xuống nước. Xem chừng nơi này trước đây từng xảy ra một vụ nổ lớn.

Mọi người đều thấy đúng, tôi đang định tiếp tục giải thích thì Vương Tứ Xuyên bỗng nhiên cắt ngang, không biết cậu ấy đã nhìn thấy cái gì. Cậu ta lòi cái bao tải lại nói với tôi: “Cậu Ngô này, tôi thấy không đúng, đây rõ ràng là một cái xác.”

Nói xong, cậu ta xé cái vỏ bao tải đã mủn nát như xơ mướp ra, trước mặt chúng tôi, giữa những lớp lưới sắt là một bộ xương người bị buộc trong đó. Tấm lưới cuộn chặt bộ xương ở giữa, khiến người đó bị bọc như một cái kén. Nhìn tình trạng bộ xương có thể đoán định trước khi chết con người đáng thương này đã trải qua một trận giãy giụa kịch liệt, bởi vậy cái bao tải bên ngoài mới có hình dạng kì quái như thế này.

Cơ thể của người này đã bị phân hủy hết, rõ ràng trước khi chết người này rất gầy, nên không có gì để mà phân hủy nữa, đến tận bây giờ lớp lưới sắt vẫn cuộn rất chặt bộ xương. Nhìn hình dạng bộ xương người cong queo dị dạng trước mặt, chúng tôi không khỏi rùng mình ghê sợ.

Đã bốn mươi năm trôi qua rồi, vậy mà những sự việc đó vẫn hiện lên rõ mồn một trước mắt tôi. Đó là sự thật, tôi không dám bịa đặt điều gì, tôi đã ở nơi đó, nhìn thấy bộ xương khô dị dạng ấy. Cảm giác toàn thân ớn lạnh, mồ hôi túa ra như tắm khi ấy, cho đến giờ tôi vẫn không tài nào quên được. Đương nhiên, những người không được trực tiếp chứng kiến cảnh tượng đó thì sẽ khó lòng lý giải tại sao người Nhật lại có thể nghĩ ra trò nhét một người Trung Quốc đang sống sò vào bao tải để làm vật tránh bom nổ một cách điên rồ, tàn bạo đến như vậy.

Tất cả chúng tôi đều lặng đi rất lâu, trong số chúng tôi, Vương Tứ Xuyên là người dám chiêu nhất, mặt cậu ta sầm xuống, còn đen hơn cả mặt Bao Công.

Không khí lúc đó bỗng trở nên vô cùng trang nghiêm, hai cậu lính lặn xuống dưới nhổ được lưới sắt ngoi lên tới nơi, nhìn thấy cảnh tượng ấy thì ngơ ngác ngác không hiểu chúng tôi bị làm sao. lát sau, chúng tôi đành thả bộ xương xuống dòng nước và tiếp tục hành trình.

Cả chặng đường sau đó không ai nói lời nào, mọi người đều cảm thấy việc trêu đùa, trò chuyện lúc này thật không thích hợp, vậy là chúng tôi chuyển sang tập trung nhìn ngắm hai bên thành hang động.

Càng đi xuống tầng ngầm sâu, cấu tạo dòng chảy càng thay đổi, nhiều cảnh kì thú, khác lạ xuất hiện. Đặc điểm cấu tạo của động dung nham núi lửa bắt đầu có sự thay đổi, trên cao xuất hiện hiện tượng các nhũ đá rỉ nước xuống, nên chúng tôi phải đội mũ, mặc áo bạt vào.

Nếu chỉ nhìn những dấu hiệu bên ngoài thì khó để đoán được sự sản sinh cấu tạo địa chất ban đầu của hệ thống hang động này, thông thường sẽ xảy ra trường hợp thế này, tuổi cấu tạo địa chất của hang động thường khoảng hàng trăm triệu năm, thế nhưng tuổi của hệ thống hang động lại dao động từ một trăm nghìn cho tới hai trăm triệu năm, độ dao động rất lớn, không có gì làm chuẩn để so sánh.

Có điều, thông thường địa hình địa mạo của hệ thống sông ngầm trong hang đá vôi dưới đất kiểu này sẽ giống như một mạng lưới những túi rỗng, từng tầng từng tầng một, bốn bề thông nhau rộng rãi, khoáng đạt, không theo tuần tự nào, tuyệt đối không giống cấu tạo địa hình của một dòng sông chảy xuôi thông thường mà chúng ta biết. Có ý kiến cho rằng có lẽ trước đây cả trăm triệu năm, nơi đây là biển, khi đó do có sự vận động và cấu tạo địa hình, các dãy núi trồi lên và hình thành nên hệ thống hang động như thế này, sau đó các dòng sông ngầm tiếp tục hình thành, những dòng nước ngầm đã liên tục ăn mòn hang đá, hình thành nên những đặc điểm hang động như hiện nay.

Càng đi sâu xuống dưới, do tác dụng của nước ngầm nên bề mặt của lớp đá vôi đều có một lớp rỗ, càng xuống sâu, sự ăn mòn càng mạnh. Thế nhưng đến một độ sâu nhất định, hang động lại trở về hình thái cấu tạo địa chất ban đầu, vì áp lực ở sâu bên dưới rất lớn, nên những hang ngầm được hình thành trong địa mạo Karst căn bản không thể chịu được áp lực lớn như vậy.

Đây chính là kết quả khảo sát nghiên cứu của chúng tôi hồi đó, chúng tôi rất muốn biết điểm tận cùng của dòng sông ngầm này là ở đâu? Với một lượng nước lớn như vậy, nếu tận cùng dòng sông không có hồ ngầm để chứa nước, lẽ nào toàn bộ lượng nước đều ngầm qua lớp đá vôi thấm xuống lòng đất hết?

Chúng tôi cũng nhẩm tính thời gian cần thiết để tới đích, căn cứ vào vị trí dốc thoải đang đứng hiện nay, không tính việc phải đi đường vòng, thì chúng tôi còn cách vị trí ở độ sâu một ngàn hai trăm mét một khoảng tính theo đường thẳng chừng mười sáu cây số, nếu không xảy ra tình huống nào bất thường, ban đêm vẫn được nghỉ ngơi bình thường, thì khoảng mười giờ sáng mai chúng tôi sẽ tới đích. Đương nhiên, điều kiện đặt ra là chúng tôi phải đi đúng đường, và dòng sông này không có những đoạn khúc khuỷu bất thường, còn nếu có những ngã rẽ thì cũng không biết chúng tôi sẽ tới đâu nữa.

Những dự đoán của chúng tôi đã được thực tế chứng minh một cách hoàn hảo, nhìn vào khí áp kế, thì hiện chúng tôi đang ở độ sâu khoảng ba trăm hai mươi mét so với mặt đất, đến đây đã xuất hiện rất nhiều những dấu tích của các vụ nổ trong quá trình hình thành hang động. Tôi cảm thấy hai bên vách đá của dòng sông ngầm giống như bức bích họa phức tạp, kì quái, đâu đâu cũng thấy các mảng đá từ bên dưới chĩa lên, hoặc nhũ đá bên trên trần thả xuống, giống như một rừng rừng nanh. Trên đỉnh động xuất hiện những chiếc cầu đá vắt từ bên này sang bên kia, hoặc có chỗ, những phiến đá hướng thẳng xuống sát đầu, khiến chúng tôi phải khom người mới chui qua được. Cảnh sắc được kiến tạo qua hàng triệu năm mà không có một chứng nhân cứ dần dần hiện ra trước mắt chúng tôi, tôi thấy mình như đang đi trong lòng một bộ hai cốt của một con quái thú khổng lồ, vừa sợ hãi lại vừa thích thú. Năm 1962, trong nước có xuất bản một cuốn tiểu thuyết tên là “Thăm hiểm lòng đất”, cũng từng miêu tả những cảnh như thế này.

Thế nhưng, chỉ một lúc sau, những suy luận của chúng tôi bất ngờ gặp phải một “chướng ngại vật”. Sau khi chèo qua một bãi đá ngầm rộng lớn, chúng tôi bỗng thấy trước mặt hiện lên một khối đá sừng sững chặn ngay giữa dòng nước, nước sông bị khối đá này chặn lại nên không thể xuôi dòng, dòng nước lúc này đang chảy quanh khối đá, còn thuyền của chúng tôi thì bị mắc kẹt ngay ở khe nứt của khối đá.

“Do các nhũ đá sụp xuống đây mà”, Bùi Thành cầm đèn pin soi lên, “Chỗ đá này là nhũ thạch ở trên đỉnh rơi xuống.”

“Ai mà chẳng biết”, Vương Tứ Xuyên trả lời, “Bà nó chứ, ai khỏe leo lên xem thử cái!”

Khi chúng tôi leo lên một tảng đá để xem xét thì trông thấy một cảnh không thể tưởng tượng nổi, phía trước mặt chúng tôi là một bãi đá hỗn loạn, làm tắc dòng sông này, dòng nước phải chảy lượn quanh bãi đá hỗn tạp này rồi mới xuôi đi.

Bãi đá rất lộn xộn, không theo quy tắc nào, hòn to thì bằng cả khoang lái của xe tải, hòn bé thì chỉ bằng nắm tay, nằm lộn nhon, lộn xộn. Nhưng ở giữa là thứ mà chúng tôi vừa mới vớt lên khi trước, chúng ở khắp mọi nơi, có nhiều bao tải đã bị mìn rách, giữa đám dây kẽm gai là những bộ xương bị bó chặt, đủ mọi tư thế cong queo, cảnh tượng trước mắt khiến chúng tôi có cảm giác như mình đang rơi xuống chín tầng địa ngục.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Q.1 - Chương 9: Bãi đá ngầm

Đồng bao tải được xếp chồng lên nhau chừng năm, sáu tầng, còn có thể thấy dưới sông còn có mấy tầng nữa. Vì xếp đặt lộn xộn nên nhiều xương tay, xương chân người chia cả ra ngoài, tất cả họ không thể thoát khỏi lớp lưới sắt mắt cáo quấn chặt bên ngoài, nên đều bỏ mạng ở nơi này. Rất nhiều bộ xương cho thấy họ dường như đã bị chết khô, nhìn bộ dạng vô cùng đau đớn, đáng thương, vì vậy chúng tôi chỉ đứng từ xa nhìn mà không dám lại gần xem kĩ.

Chúng tôi thử đụng vào một cái tải, định đẩy nó xem sao, cả lớp lưới sắt bỗng xoắn chặt lại với nhau, Trần Lạc Hộ thấy thế sợ quá, giật mình kinh hãi, khác hẳn ngày thường, có khi cậu ta tè ra quần rồi cũng nên, ấy là tôi đoán vậy. Chỉ có Bùi Thanh là không nói câu nào, cậu ta tỏ ra khá bình tĩnh.

Chúng tôi thả mìn neo xuống, đội phó nhảy lên mấy tầng đá, rồi trèo lên xem thử đằng sau, phát hiện một cảnh tượng hãi hùng, la liệt trước mặt anh là những bộ xương bị cuốn chặt bằng lưới sắt, nếu không tới cả ngàn thì cũng phải tới bảy tám trăm bộ. Dường như đây là cảnh tượng của một trận diệt

chúng đã man.

Những người làm nghề thăm dò khoáng sản như chúng tôi không phải là người nhát gan, thực ra trước đây chúng tôi cũng từng nhìn thấy người chết, nhưng chứng kiến từng đồng xác xương khô một lúc thế này thì ai nấy đều thấy ớn lạnh tới tận xương tủy.

Chúng tôi đoán có lẽ những người này đều là lao dịch trước đây bị bọn Nhật bắt xuống, có thể hỏi đó chúng phải vận chuyển linh kiện máy móc gì đó to nặng lắm nên mới phải cần tới một lượng nhân lực lớn như vậy, với địa hình này, thì không dụng cụ máy móc vận chuyển nào tốt bằng sức người. Chắc sự việc đó thuộc loại cơ mật, nên cuối cùng, sau khi làm xong việc, họ đã phải chịu hình thức giết người diệt khẩu đã man này.

Kiểu bạo hành này thật khiến người ta khiếp sợ, nhưng đối với quân phát xít Nhật có lẽ cũng chỉ là chuyện thường. Dù vậy, điều chúng tôi thắc mắc là tại sao những bộ xương này lại bị chôn ở đây, phải chăng những bao tải xương này còn có một tác dụng khác? Có thể hỏi đó, những con người đáng thương này đã bị sử dụng như những bao bố chặn bom đạn mà người ta thường dùng tại những bãi chiến trường, lẽ nào quân Nhật đã từng tiến hành nổ bom mìn tại nơi này?

Tôi chợt nhớ đến tảng đá to bị rơi chắn giữa dòng nước, lẽ nào việc tảng đá to bị đánh sập từ trên đỉnh hang xuống là do người Nhật tạo nên?

Chúng tôi liền xem lại một vòng quanh hòn đá, bốn phía không hề có dấu tích của việc bị bom mìn tác động. Bùi Thanh nói có thể nhìn thấy vết mòn nhẵn bóng của bề mặt thành những khe nứt dưới tảng đá là do tác động bào mòn của dòng nước, phải mất hàng ngàn, hàng vạn năm, nước mới có thể bào mòn được như thế, nên hòn đá này chắc chắn đã nằm ở đây từ rất lâu rồi.

Hơn nữa, nơi này cũng không có dấu tích gì cho thấy đã từng trải qua một trận nổ lớn, nếu không, đã thấy có những phản ứng cộng hưởng với vỏ lớp đá vôi bên ngoài. Một điều nữa là đồng xương người kia được xếp rất lộn xộn, cứ như nó bị vứt ở đây vậy. Lẽ nào đồng xương đó không có tác dụng gì?

Không ở vào hoàn cảnh đó, quả khó lòng tưởng tượng ra được suy nghĩ của lũ giặc Nhật. Chuyện này khiến chúng tôi hết sức hiếu kì, rốt cuộc, chúng đã làm gì ở nơi hang cùng động hiểm này?

Những chiếc xuồng cao su không có cách nào di chuyển tiếp khiến chúng tôi càng thêm hỗn loạn. Đội phó lệnh cho mấy cậu lính đi thu dọn đồ đạc mang theo, chúng tôi cũng phải hỗ trợ một phần. Không ngờ, những chiếc xuồng cao su đã bơm khí hiện giờ đều rất nặng, vì vậy mà sau khi thu dọn hành trang, chúng tôi nhận thấy trọng lượng mình phải khiêng vác nặng hơn sự tưởng tượng ban đầu rất nhiều.

Chúng tôi bắt đầu dò dẫm bám vào từng tảng đá để bước lên từng bước một, dường như càng đi càng khó hơn. Đi được một đoạn, chúng tôi nhận ra rằng, người Nhật tấp đóng những cái xác ở kia là để lấp đường. Chỗ bao tải xương người bị chèn vào giữa khe của các tảng đá lớn sẽ giúp người phía sau có chỗ để giẫm lên và di chuyển dễ dàng hơn.

Tôi không giấu nổi sự kinh hãi, toàn thân bất giác run rẩy, cảm giác những chiếc xương hoặc gai sắt nhọn dưới chân mình có thể chọc lên bất cứ lúc nào, vì vậy tôi cẩn thận bước, chỉ mong mau mau chóng chóng qua khỏi chỗ này.

Thế nhưng thực tế khác xa điều tôi mong muốn, nơi này dường như không có cách nào qua nổi, sức lực bỏ ra khi di chuyển từ hòn đá sang hòn đá khác, chẳng khác nào việc phải vượt qua một thử thách kĩ thuật đặc biệt, vì chỉ cần bước chân vào chỗ mấy cái bao tải, chắc chắn sẽ bị lún chân vào đó, mắc kẹt giữa đồng lưới sắt, lúc đó thì chỉ có nước cắt tấm lưới mới rút chân ra được.

Chúng tôi cẩn thận trọng di chuyển, đi được chừng một cây số đã mất gần ba tiếng đồng hồ, đội phó xem chừng ai nấy đều đã quá mệt nên ra hiệu dừng lại. Chỉ chờ có vậy, chúng tôi buông người đánh “phịch” ra đất. Vương Tử Xuyên vừa thở hổn hển vừa nói: “Cậu Ngô này, cứ kiểu đi thế này thì khả năng chúng ta phải ngủ qua đêm ở cái bãi tha ma này mất.”

Vương Tử Xuyên nói đúng, trước mặt là một màn đen kịt như hũ nút, không biết đường còn dài bao nhiêu nữa, mà chúng tôi cũng không thể quay trở về chỗ cũ chỉ trong ba tiếng. Đội phó và tôi đưa mắt nhìn nhau, thăm nghĩ giờ cũng chẳng còn cách nào khác, dù không muốn chút nào nhưng cả đội cũng phải cẩn thận chấp nhận nghỉ lại nơi này thôi.

Vậy là tôi liền đáp: “Ngủ thì ngủ, đây toàn là đồng bào của mình, họ chết đã lâu nhưng cũng chẳng ai được yên lành, chúng ta ở lại đây canh giữ cho họ ngủ một đêm thì có gì không được chứ?”

Không ngờ, nói chưa dứt lời, Trần Lạc Hộ lập tức nói to: “Tôi phản đối!”

Tôi có chút ngạc nhiên, hỏi cậu ta: “Vậy cậu định tính thế nào?”

Cậu ta đáp: “Tôi thấy hay ta cứ nên đi tiếp, qua khỏi chỗ này hãy nghỉ, vì... vì... nghỉ ngơi ở chỗ này thì ai mà chọn mắt nổi cơ chứ!”

Tôi không biết trả lời thế nào, Vương Tử Xuyên nhăn nhó nói: “Ai không chọn mắt nổi hả? Ở đây chỉ có mỗi cậu không chọn mắt được thôi. Chà, Lạc Hộ à, cậu sợ nơi này có ma à?”

Mặt Trần Lạc Hộ bỗng chốc đỏ dừ lên, cậu ta vội vàng đáp: “Ừa, tôi sợ đấy, thì đã sao nào, mẹ tôi mang thai chỉ được hơn sáu tháng đã sinh ra tôi rồi, nằm trong bụng mẹ không đủ ngày nên sinh ra đã nhát gan đấy, như thế có trách được tôi không? Hơn nữa nhát gan cũng không cần được tôi cống hiến sức mình cho đất nước, ai cười là mắc tội xem thường đồng chí đồng đội đó.”

Vương Tử Xuyên và tôi đưa mắt nhìn nhau, cũng chẳng còn cách nào khác, tôi nói: “Chỉ những kẻ mê tín dị đoan mới tin có ma quỷ, các hòn đá đây là vật chất, xác người ở đây cũng là một dạng vật chất, cậu cứ xem nó như những hòn đá kia là được, không có gì phải sợ. Hơn nữa, tôi tính rồi, có đi một ngày nữa cũng không ra khỏi chỗ này đâu, chúng ta không thể phí sức thêm được nữa.”

Trần Lạc Hộ đáp: “Phía trước tối mò mò, làm sao cậu biết được, chưa biết chừng mười phút nữa lại thoát được khỏi chỗ này thì sao?”

Tôi nghĩ bụng, cậu ta nói cũng có lý, nếu như không phải ngủ lại nơi này, thì tôi tội gì phải ra về mình dửng dưng. Nhưng lúc đó, Bùi Thanh bỗng lên tiếng: “Đừng tranh cãi nữa, các cậu nghe tiếng nước chảy đi, phía trước ta rất yên tĩnh, điều đó cho thấy thể nước chảy không có gì thay đổi, tôi đoán dù cho chúng ta có đến được vùng giáp ranh rồi thì cũng phải tốn hai ba tiếng như trước mới qua được. Huống hồ, nhìn vào cảnh sức cùng lực kiệt của chúng ta hiện nay thì ta khó mà duy trì được tốc độ như lúc này, với đoạn đường phía trước, ta sẽ ngày càng lực bất tòng tâm, có đi tiếp cũng lãng phí sức thôi.” Ngữ điệu của cậu ta bình bình, không nhanh không chậm nhưng rất có sức thuyết phục, “Ngủ lại nơi này là khả dĩ nhất, tôi tán thành việc ngủ lại nơi này, có điều chúng ta cần phải rút ngắn thời gian nghỉ đi!”

Vương Tử Xuyên đã mệt rũ ra rồi, chẳng để ý gì nữa, lập tức nói: “Ba đánh một chẳng chột cùng què, đa số đánh bại thiểu số.”

Tôi tự nhủ Bùi Thanh thật có con mắt nhìn xa trông rộng, chính tôi cũng không nghĩ tới điều này, tôi lập tức đồng ý với ý kiến của cậu ta: “Bùi Thanh đúng là tuổi trẻ tài cao, cậu ấy có cách nhìn vấn đề tốt hơn anh em nông dân chúng mình rất nhiều, tôi đồng ý với cậu ấy.”

Trần Lạc Hộ định cãi lại, nhưng Vương Tử Xuyên đã nhanh tay ra hiệu, mấy cậu lính thấy vậy nhanh chóng đỡ quân trang xuống. Trần Lạc Hộ rất tức giận, tỏ vẻ khó chịu ra mặt, nhưng cũng không còn cách nào khác. Chẳng ai thêm để ý đến cậu ta, chúng tôi bắt đầu tìm kiếm xung quanh xem nơi nào có thể cắm trại được chỉ một lúc sau, chúng tôi đã tìm được một tảng đá khá bằng phẳng và khô ráo.

Mấy cậu lính leo lên trên, bắt đầu dọn dẹp tảng đá, chúng tôi cũng leo lên sửa soạn, vừa trút bỏ được đám đồ đeo trên người, ai nấy đều thấy nhẹ hẫng. Bùi Thanh rủ một cậu lính khoác chiếc ba lô xem ra khá nhẹ cùng đi lên trước thăm dò xem phía trước tình hình như thế nào, nếu cứ thế này thì có lẽ chúng tôi bắt buộc phải bỏ bớt đồ đạc quân trang ở lại, nếu không mấy người có tuổi một chút không thể đến đích được.

Lúc đó tôi cũng không chú ý nhiều, chỉ nhắc họ phải cẩn thận, đội phó khi ấy còn nói với cậu lính một loạt câu giống y như trên phim: “Nhớ chăm sóc Bùi Thanh nhé!”. Cậu lính đứng nghiêm đáp “rõ”. Chúng tôi giao hẹn nếu như có việc gì đột ngột thì sẽ bắn một phát súng cảnh giới, sau đó hai người họ lên đường.

Chúng tôi ai cũng có việc phải làm, sau khi sắp xếp xong đồ đạc, cả đội bắt đầu đốt lửa chuẩn bị nấu ăn. Tuy tất cả mọi người đều mặc áo mưa nhưng người đều đã bị ướt hết. Chúng tôi cời quần áo đem đi hong khô. Túi ngủ tôi mang theo được lấy của bộ đội, nghe nói đó là vật phẩm thu được của lính Mỹ từ thời kháng Mỹ viện Triều, trên mặt áo còn in chữ US. Tôi vừa hong cái túi ngủ cho khô thì mùi ẩm mốc bốc lên, Vương Tử Xuyên thấy vậy đã vội vàng bịt mũi, giục tôi mang cái túi tránh xa cậu ta càng xa càng tốt.

Trần Lạc Hộ thì thờ dãi thườn thọt, cậu ta mặc kệ chúng tôi làm gì thì làm, chúng tôi cũng không buồn để ý đến cậu ta, tôi với Vương Tử Xuyên cứ vừa làm vừa cười nói, ba hoa. Hồi đó chúng tôi đều như thế, vì đội ngũ làm việc của chúng tôi thường xuyên thay đổi, nên mọi người cũng không quá để ý cách cư xử của từng cá nhân, anh tốt thì tôi mến, anh cư xử không ra gì tôi cũng chẳng kêu ca, vì kết thúc công trình, ai lại về đơn vị của người ấy mà, nhưng cũng không biết chừng một lúc nào đó lại đụng nhau, nên nề mặt nhau đôi chút âu cũng là điều nên làm.

Com của bộ đội khi hành quân là một dạng lương khô được ép đặc biệt, trong có đủ cả đường lẫn muối, chỉ một mẩu nhỏ bằng ngón tay nhưng nấu lên lại nở ra hẳn một nồi, mùi vị rất khó nuốt, hơi có mùi giống vị thuốc, nhưng cũng phải cố mà ăn thôi. Vương Tử Xuyên đi lấy nước nấu, nhưng khi nhìn xuống thấy có mấy bao tải chứa xác người, dây thép gai chia cả ra, cậu ta liền quay lại, bảo mọi người lấy nước mang theo nấu, sau đó có hai người xung phong đưa bi đồng nước của mình ra trước, cuối cùng chúng tôi đã có một nồi cháo đặc biệt to đùng.

Trong lúc ăn, tôi trầm nghĩ, tình trạng này mà cứ kéo dài mãi thì cũng không được, giả dụ hết nước uống thì sẽ thế nào, đến lúc chết khát rồi thì đến nước tiểu cũng phải uống, không còn cách nào khác được, cuối cùng tôi quyết tâm không nghĩ linh tinh nữa.

Chúng tôi ăn xong, Bùi Thanh và cậu lính vẫn chưa quay trở lại, mọi người đều lấy thuốc ra hút, lúc đó tôi hút loại thuốc tự cuốn trộn từ hai loại thuốc Cấp Nhĩ Tân và Hằng Đại, đó là do tôi nhờ quan hệ nên kiếm được. Vương Tử Xuyên không được hưởng chế độ như tôi hoặc do quan hệ của cậu ta không tốt bằng tôi nên chỉ hút loại thuốc Anbania, một hào tám một gói. Tôi thấy bộ đội thường hút loại thuốc không ngon, đều là loại cuốn từ cây vân sam, liền ái ngại đưa cho đội phó một bao Hằng Đại. Không nói khoác chứ thật sự lúc đó anh ta mừng đến mức đỏ bừng mặt lên.

Rít mấy hơi thuốc, chúng tôi vẫn thấy không được thoải mái, chẳng ai nói gì, cứ thế im lặng suy nghĩ và hút thuốc.

Thực ra tôi cũng rất hiểu Trần Lạc Hộ, trong mọi tình huống cậu ta luôn tỏ ra là người dửng dưng hơn tất cả chúng tôi, cậu ta dám biểu lộ sự hiên ngang, can đảm của mình trong mọi lúc, những người khác tuy không nhất gan, nhưng cũng không thể nói họ không có cảm giác sợ hãi gì trong lúc này. Đặc biệt là lúc ăn com giữa nơi đó, cảm giác thật khó chịu, tôi thấy mọi người đều làm ra vẻ không có gì, nhưng kì thực tất cả đều như đang có gai nhọn đâm vào lưng mình, ai cũng có cảm giác như xung quanh có rất nhiều người nhìn chăm chăm vào mình, chỉ muốn ngoái lại để xem, nhưng gáy và vai bỗng nhiên lại cứng đơ.

Để thay đổi không khí, Vương Tử Xuyên giục tôi kể mấy câu chuyện cười cho mọi người nghe, trước đây trong đội khai thác của chúng tôi cũng có một cậu lính thường phối hợp cùng tôi, cậu lính đó thường hay gọi chuyện để tôi kể chuyện cười. Tôi sáng tác rất nhiều truyện, hỏi tôi và Vương Tử Xuyên ở cùng nhau, cậu ta cũng được nghe và biết tôi có năng khiếu sáng tác truyện.

Nhưng giờ tự nhiên lời chuyện cười ra kể, tôi cứ cảm thấy ngớ ngẩn thế nào ấy, thường thì đầu tiên người ta hay nói về một chuyện cụ thể, đến một sự việc nào đó, khi mọi người đã bị lời cuốn vào thì mới liên hệ sang câu chuyện cười. Mà tình hình lúc này cũng không thể lời chuyện ma ra kể được. Hồi đó tôi có một câu chuyện bí mật, nói về tình huống hài hước giữa một cán bộ địa chất và một cô gái dân tộc thiểu số ở vùng Vân Nam, rất buồn cười, có cả tình cảm lãng mạn xen lẫn ngụ ý đặc biệt, tôi nghĩ kể chuyện này chắc sẽ thích hợp, vì mấy cậu lính ở đây chắc đến mấy năm không được gặp cô gái nào rồi, nên họ mà nghe thì chắc chắn sẽ tập trung lắm.

Tôi đang trầm tư nghĩ cách vào đề như thế nào cho hợp lý thì bỗng từ xa vọng tới một loạt tiếng súng “pằng pằng pằng”.

Tiếng súng vừa vang lên, tất cả chúng tôi nhất loạt bật dậy, đội phó đứng là bộ đội chuyên nghiệp, anh ta lập tức đập điều thuốc, chộp lấy khẩu súng đứng lên lao về phía phát ra tiếng súng, mấy cậu lính khác cũng vội vã chạy theo anh.

Lúc đó, sức của tôi không được tốt như họ, chẳng mấy chốc tôi đã bị bỏ lại đằng sau mấy chục mét. Vương Tứ Xuyên còn thể thảm hơn, chạy được một lúc thì cậu ta bị trượt chân khỏi tảng đá, chân bị mắc vào bao tải đựng xác người, cố rút ra mấy lần mà không được, cậu ta hốt hoảng gào lên gọi người giúp.

Tôi chẳng còn thời gian để ý đến cậu ta, mặc cho Trần Lạc Hộ ở phía sau đang chặt vật nửa treo nửa bò tới chỗ Vương Tứ Xuyên, tôi vẫn vội vã chạy cho kịp tốp phía trước.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Q.1 - Chương 10: Hi sinh

Chúng tôi cứ chạy như thế trong đêm tối, chỉ nhìn thấy ánh sáng từ đèn pin của những người chạy trước loang loáng, nhưng khi chạy qua phạm vi chiếu sáng của đồng lửa mà chúng tôi vừa đốt thì tôi đã không theo kịp tốp chạy nữa, lúc đó, tôi đành phải bật đèn pin của mình để nhìn đường, sau đó cứ nhảy từng bước từ hòn đá này tới hòn đá kia mà đi.

Nhưng kiểu nhảy này cũng không ổn, người chứ có phải kangaroo đâu, mỗi bước nhảy của tôi đều tốn khá nhiều sức lực. Có lúc chỉ chậm một tí thì sẽ bước hụt và trượt chân rồi. Tôi chỉ biết cố hết sức để đuổi cho kịp tốp của đội phó.

Phía trước vẫn có tiếng súng nổ, tôi đã có thể thấy ánh sáng của đường đạn vút đi đồ lờ, có lẽ còn cách khoảng sáu trăm mét nữa. Bùi Thanh và cậu lính đi cũng chưa lâu, vậy nên khoảng cách thế này cũng được xem là khá xa rồi.

Đuổi được nửa đường thì tôi không còn sức lực nữa, kiểu chạy này tốn rất nhiều sức, tôi dừng lại nghỉ, cảm giác thở không ra hơi nữa, nhưng mới chỉ dừng lại vài giây tôi đã phát hiện ra xung quanh bốn phía tối om, mấy cậu lính chạy phía trước rất nhanh, càng lúc càng bỏ xa tôi. Những đám xương người thò ra từ trong những chiếc bao tải đã mục nát khiến tôi dựng tóc gáy, tôi đành cắn răng cố hết sức chạy tiếp.

Đến lúc chúng tôi chạy tới nơi thì tiếng súng cũng ngừng, tôi thấy người cầm súng là Bùi Thanh, không thấy cậu lính đi cùng với cậu ấy đâu. Còn đội phó thì mặt mày trắng bệch đang cùng một cậu lính khác chạy về chỗ tôi. Tôi hỏi họ là đã xảy ra chuyện gì, nhưng họ không để ý gì đến tôi, cứ thế cắm đầu chạy sượt qua tôi, hướng về chỗ đang đóng trại.

Tôi đành trèo lên chỗ Bùi Thanh đứng, hỏi cậu ấy có chuyện gì, Bùi Thanh mặt mày tái mét lắp bắp điều gì không rõ. Cậu lính đứng bên định giải thích, nhưng cũng không nói nên lời, chỉ thấy miệng cậu ta mấp máy. Tôi cố nghe mãi mới hiểu được, hóa ra có người đã bị rơi xuống, đội phó thì đang chạy về lấy thêm đạn.

Mãi lúc đó tôi mới nghe thấy tiếng nước chảy ầm ầm, bước lại gần để nhìn, hóa ra nơi này địa thế đột nhiên bị đứt gãy, giữa dòng nước bỗng xuất hiện một tảng đá mới, dòng nước đến chỗ này đổ thẳng xuống, hình thành nên một cái thác. Cái thác cũng không cao lắm, cùng lắm chừng hai mươi mét, chiếu đèn xuống dưới thấy toàn là đá, bỗng nhiên tôi nhìn thấy cậu lính đi cùng Bùi Thanh lúc này đang bị kẹt giữa hai tảng đá, mặt mũi đầy máu, không biết còn sống hay đã chết, chắc cậu ấy bị trượt chân rơi xuống đó.

Trong đầu tôi chợt nghĩ “to chuyện rồi”, thấy vậy, tôi vội vàng hỏi Bùi Thanh cụ thể sự việc như thế nào. Bùi Thanh kể vắn vỏi hai người chỉ định đi đến đây thì quay về, thế nhưng cậu lính ấy thấy thác nước có vẻ không quá cao, nên nghĩ “thôi cũng không dễ dàng gì mới đến được đây, chi bằng cứ thử xuống xem thế nào.” Thế nhưng cậu lính lại bảo vì đội trưởng đã dặn là phải bảo vệ Bùi Thanh, việc nguy hiểm thế này phải để cậu ta làm, thế là cậu ấy đưa súng cho Bùi Thanh giữ, rồi tự mình trèo xuống. Nhưng không biết vì sao mà mới trèo được vài bước thì bỗng nhiên bị ngã xuống đó. Bùi Thanh vội quay lại kêu cứu, nhưng gọi mãi vẫn không thấy chúng tôi có động tĩnh gì, đành phải bắn súng ra tín hiệu.

Tôi đã từng trải qua những chuyện như thế này, mất tích là một tình trạng rất phổ biến mà dân theo nghề khảo sát, thám hiểm thường phải đối mặt. Tôi vội giục mấy cậu lính vẫn chưa quay về ra chỗ thác nước gọi tên cậu lính đang bị mất tích, nếu như cậu ấy chưa chết thì làm thế sẽ giúp cậu ta tỉnh lại, vì không thể để cậu ta hôn mê được. Thế nhưng hai cậu lính kia gọi mãi mà không thấy tiếng đáp lại, hình như tên cậu lính mất tích là Chung Hồ Tử thì phải. Càng lúc tôi càng cảm thấy nặng nề, kiểu này xem ra cậu lính đó lành ít dữ nhiều rồi.

Mãi sau Vương Tứ Xuyên mới đuổi kịp chúng tôi, dường như cậu ta đã mệt đứt hơi, nhưng khi vừa nghe tin có người rơi xuống thác, cậu ta liền vội vàng đòi nhảy xuống cứu, tôi và mấy cậu lính khác phải ra sức can mới ngăn được cậu ấy.

Sau khi đứng tập trung lo lắng chờ đợi bên chỗ thác nước được chừng hai mươi phút thì dây thừng cũng được kéo lên, đội phó đích thân gỡ dây ở lưng cho cậu lính đã trèo xuống đó. Lúc đó tay cậu ấy đầy máu, ban đầu tôi cứ tưởng máu chảy trên người cậu lính, sau mới phát hiện ra là có cả máu trên người đội phó, rõ ràng dưới màn nước đổ xuống thác đó chắt đầy những tấm lưới thép, chúng ẩn dưới dòng nước nên từ trên không thể nhìn thấy được,



có lẽ vì vậy mà cậu lính kia mới bị trượt chân.

Tôi tới gần xem, rồi đau lòng nhắm chặt mắt lại, cậu lính ấy đã hi sinh rồi, vậy mà chúng tôi vẫn chưa kịp biết tên cậu ấy là gì. Lúc đó, đội chúng tôi đều lặng đi, không ai nói được câu gì, ai nấy đều khụy chân gục xuống, nước mắt trào ra.

Bởi vì mấy cậu lính đều đội mũ bảo vệ, nên tôi cũng chưa có dịp ngắm kĩ họ, bây giờ nhìn lại mới thấy cậu nhiều tuổi nhất xem ra cũng chỉ chừng mười chín tuổi, có lẽ vẫn còn trẻ lắm, vậy mà họ chấp nhận để những năm tháng thanh xuân trôi qua như thế này, không hề ca thán nửa lời, có người còn chưa được nếm vị ngọt của tình yêu bao giờ thì đã hi sinh.

Đội phó là người từng trải, lúc đó anh chỉ im lặng hút thuốc, còn những người khác thì thút thít khóc, Vương Tứ Xuyên cũng khóc, còn trách Bùi Thanh rằng cậu lính kia chỉ là một đứa trẻ, sao Bùi Thanh lại đẩy cậu ta làm việc nguy hiểm đó. Bùi Thanh không nói gì, cũng không phản ứng gì, nhưng trên mặt lộ rõ vẻ đau khổ. Tôi định đi an ủi mấy cậu lính kia đừng khóc, nhưng đội phó ngăn lại, bảo cho các cậu ấy khóc thêm hai mươi phút nữa, đứng hai mươi phút rồi thôi.

Sự kiện này làm chấn động chúng tôi, từ trước tới nay, chúng tôi hiểu rất rõ sự nguy hiểm của nghề khảo sát địa chất, tuy đại đa số công việc đã qua của chúng tôi khá nhẹ nhàng, nhưng với những việc quan trọng, chúng tôi đều rất cẩn thận. Tiếc rằng, thói quen trong công việc lâu ngày đã tạo thành cho chúng tôi một cái nếp là chỉ biết lo tốt cho bản thân mình, mà không nghĩ tới người khác. Lần này chúng tôi không ngờ rằng mấy cậu lính trẻ kia chưa hề có kinh nghiệm trong nghề khảo sát địa chất, mấy cậu ấy ngoài sức khỏe tốt ra, những tố chất khác cũng chỉ giống như người thường, có thể nói lần này là do sơ suất của chúng tôi nên cậu lính kia mới thiệt mạng.

Cảm giác này đeo bám chúng tôi rất khó chịu, vì chuyện đã xảy ra rồi thì không thể nào lấy lại được nữa. Tôi nghĩ nếu như chính mình là người đưa cậu ta đến nơi này, liệu tôi có biết mà nhắc nhở cậu ta không? Chắc là không. Trong chuyên môn có thể chúng tôi rất giỏi, nhưng trong những lĩnh vực khác, chúng tôi đều là những kẻ chậm chạp, cũng đừng nên trách Bùi Thanh làm gì. Nghĩ đến đây tôi thấy vô cùng áy náy.

Ngay giữa đêm đó, chúng tôi đưa xác cậu ta về chỗ cắm trại, phủ túi ngủ lên, có lẽ không thể đưa thi hài cậu ta về quê, nhưng khi nào xong nhiệm vụ nhất định chúng tôi sẽ quay lại làm các thủ tục an táng cho cậu ấy. Đội phó bảo mọi người nghỉ sớm đi, nhưng trong tình huống đau buồn như thế chẳng ai có thể chợp mắt được.

Ngày thứ hai, thực ra cũng không rõ là buổi sáng hay buổi tối nữa, chúng tôi lần lượt thức dậy, thu dọn đồ đạc xong xuôi, vái lạy trước thi hài người đồng chí anh em, rồi lại tiếp tục tiến lên phía trước.

Năm 1962, toàn quốc đều rất coi trọng nhiệm vụ, hồi đó, chúng tôi không hề có ý nghĩ rằng nhiệm vụ khó thì chùn bước, hoặc có ý định thoái lui, chúng tôi chỉ suy nghĩ làm sao để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Có thể ngày nay, nếu gặp tình huống như thế này, chắc hẳn người ta sẽ bỏ cuộc.

Chúng tôi ngồi ăn trưa ngay dưới chân thác nước, chỗ này ít những bao tải chứa xương người hơn lúc trước, những tảng đá ở đằng sau cũng nhỏ dần, khoảng cách giữa các tảng đá cũng thu hẹp lại, nên việc di chuyển có phần dễ dàng hơn. Lúc đó, Vương Tứ Xuyên có ý muốn đi thăm dò hai bên, nhưng chúng tôi phản đối ngay, chẳng phải vì một lý do cụ thể gì, mà chỉ thấy rằng phí sức đi thăm hiểm xung quanh lúc này thì thật không thỏa đáng.

Ăn trưa xong, chúng tôi được nghỉ ngơi chừng hai mươi phút, lúc này bỗng xảy ra một việc khiến tôi cảm thấy rất bất ngờ, đó là khi tôi thò tay vào túi quần định lấy thuốc hút, thì bất giác chạm phải một mẫu giấy. Tôi rút mẫu giấy ra và vô cùng ngạc nhiên vì trước đó trong túi quần tôi không hề có mẫu giấy này. Tôi mở ra đọc thì phát hiện đó là mẫu giấy được xé từ cuốn sổ tay an toàn lao động, trong đó chỉ ghi mấy chữ: “Cẩn thận với Bùi Thanh!”.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.1 - Chương 11: Mẫu giấy

Tôi không biết mẫu giấy này do ai nhét vào. Tôi thận trọng nhìn sang mấy người xung quanh thì không thấy ai đặc biệt chú ý gì đến mình.

Tôi lại đưa mắt nhìn sang Bùi Thanh, cậu ta đang lau súng, sau khi cậu lính kia hi sinh, thì khẩu súng ấy đều do một mình Bùi Thanh đeo, ban đầu tôi không để ý lắm, nhưng bây giờ đột nhiên cảm thấy có chút gờm gợn.

Chuyện này phút chốc đã biến thành việc bắt “đặc vụ Mỹ - Tưởng” nhằm chán. Những năm tháng đất nước cực kì gian khổ, ba năm liên tục, năm nào cũng bị thiên tai, bọn Quốc dân đảng thì luôn miệng tuyên truyền là sẽ tấn công vào lục địa, nên tôi đoán lần hành động này người ta sẽ sử dụng các biện pháp bảo mật vô cùng nghiêm ngặt và quy mô.

Và việc tuyên truyền mạnh mẽ của chúng cũng có tính hai mặt. Những năm đó cụm từ “đặc vụ Quốc dân đảng” ở đại lục xem ra khá nhạy cảm, giờ thì chúng chỉ là những chuyện gián điệp trên phim, nhưng hồi đó, việc bắt giữ những người được coi là gián điệp đặc vụ Mỹ - Tưởng không phải là chuyện hiếm, bắt cảnh sát, bắt công nhân, bắt nông dân, ai cũng có thể bị bắt, động một tí là có người đến bắt “đặc vụ Mỹ - Tưởng”.

Vương Tứ Xuyên sau đó tổng kết một câu rất hay rằng: “Nói theo cách dễ nghe thì khái niệm an toàn quốc gia đã đi sâu vào lòng nhân dân, còn nói theo cách khó nghe thì năm 1962 đó, các giai cấp trong nước đấu đá lẫn nhau, văn hóa văn nghệ thì nghèo nàn, chỉ nhằm nhằm ai hờ ra là bắt và gán cho cái tội gián điệp đặc vụ Mỹ - Tưởng.”

Tất cả chúng tôi hồi đó đều rất nhạy cảm với tin tức, sự nhạy cảm này có hai tác dụng, một mặt rõ ràng là hoạt động gián điệp của bọn Quốc dân đảng tại Trung Quốc vô cùng hỗn loạn, mặt khác lại có nhiều xi căng đan “nghe hơi nổi chỗ”, có những chuyện khiến người ta khiếp sợ chỉ vì một lý do nhỏ nhất nhưng cũng bị thổi phồng, hoặc những lý do rất hoang đường, vớ vẩn.

Xem xong mảnh giấy, cảm giác đầu tiên của tôi là nơi này có kẻ đã mẫn cảm quá rồi. Loại người này trong thời điểm đó khá nhiều, toàn là bọn âm mưu luận giả, có khi lại suy luận vớ vẩn, rằng do nhiệm vụ đặc biệt của mình mà cậu lính kia không phải tự rơi xuống mà là do Bùi Thanh đẩy cậu ta xuống

“Kẻ chết tiệt nào đã nhét mảnh giấy này vào túi mình nhỉ?”, tôi đắm chiều suy nghĩ. Xem ra Vương Tứ Xuyên không phải là loại người này, mấy cậu lính kia cũng không phải, tóm lại chỉ có một kẻ một mồi lơ dờ ở đẳng kia - Trần Lạc Hộ, thằng cha này đáng nghi lắm. Từ lúc xảy ra chuyện cậu ta không nói gì nữa, dường như bởi lúc trước cậu ta đã bảo cứ tiếp tục tiến về phía trước, khiến Bùi Thanh nghĩ muốn đi thám hiểm thử xung quanh. Sự việc thế này, sợ chúng tôi sẽ đổ mọi liên lụy lên đầu mình nên cậu ta mới rút lại đằng sau và không nói gì nữa.

Tuy nhiên, không vì chuyện này mà tôi lại phải vương vấn hoài nghi, tôi rất rõ hoàn cảnh của Bùi Thanh, có thể xem như chúng tôi từng là bạn bè, tôi học cùng một khoa và trước cậu ấy một khóa tại trường Đại học Địa chất, mọi chuyện của cậu ấy trong trường tôi đều biết hết, làm sao có thể là gián điệp được. Tôi cảm thấy Trần Lạc Hộ đúng là người không từ tế, tôi bắt đầu thấy khinh hân ta, thế nên tôi vút luôn mẫu giấy vào đồng lửa, rồi thản nhiên rút thuốc ra hút.

Sự việc này chỉ như một cái bốt nhỏ, chẳng bao lâu sau tôi đã quên ngay, chúng tôi lại tiếp tục đi, đến đêm thì chúng tôi đi thêm được khoảng gần một cây số nữa. Chỗ này không còn bao tải đựng xương người. Bởi vì đầu hôm ngủ không đủ giấc, nên chưa kịp ăn tối, chúng tôi đã lặn ra ngủ hết, lúc đó chắc vẫn còn chưa tới năm giờ chiều.

Kết quả là lúc tỉnh dậy mới khoảng mười một giờ đêm, lúc này ngủ say như chết, bây giờ lại không thể ngủ lại được nữa, nhìn sang bên cạnh thấy một cậu lính đang đứng canh cho chúng tôi ngủ, tôi thấy xấu hổ quá, tôi bảo cậu ấy đi ngủ, nhưng cậu ta nhất định không chịu. Tôi cũng không ép nữa, tôi cũng đã từng gặp những chiến sĩ bộ đội chính quy làm nhiệm vụ kiểu như thế, nên tôi hiểu tâm lý của họ.

Tỉnh dậy, tôi cảm thấy bụng dạ gào réo, liền lật đật đi nấu đồ ăn. Mùi thơm của thức ăn tỏa ra, khiến Vương Tứ Xuyên và đám người khác cũng lục tục dậy.

Mấy người ngồi dậy, tùm tùm lại ăn cơm, chúng tôi hành quân cả ngày, lại ngủ với cái bụng rỗng không, nên lúc này vô cùng đói, tôi thấy nấu một nồi không đủ, lại nấu thêm nửa nồi nữa.

Cũng may mà lúc trước những gì chúng tôi dự đoán về thời gian cho cuộc thám dò này khá chuẩn nên số lương thực phẩm và thiết bị cần dùng dự trữ cũng duy trì được khoảng một tuần, tuy vậy chẳng ai biết chắc mình sẽ ở dưới này bao lâu nữa. Lương khô dành cho bộ đội tuy rằng trong thành phần cũng có cả rau xanh nghiền nhỏ, nhưng chắc chắn nếu ăn thứ này lâu ngày sẽ không tốt cho sức khỏe, cũng do lượng bột rau xanh trong lương khô quá ít, nên mùi vị vô cùng khó ăn.

Dẫu vậy, ăn uống xong, tinh thần ai nấy đều phấn chấn hẳn lên, tôi lại phì phèo một điếu thuốc, bộ dạng thảnh thơi của tôi lúc này chả khác gì các bậc thần tiên. Chúng tôi giục cậu lính kia đi ngủ, nhưng cậu ấy vẫn không chịu ngủ, Vương Tứ Xuyên đành mời cậu ta một điếu thuốc gọi là cảm ơn, lần này thì cậu ta mới không từ chối.

Toàn thân chúng tôi mỏi nhừ, lưng vai đau buốt, chúng tôi vừa thò tay dấm lưng thùm thụp, vừa đoán xem ngày mai sẽ gặp những chuyện gì. Không biết là đường đi ngày mai sẽ thế nào, nếu cứ giống như vừa qua, chỉ bằng cứ bỏ quách mấy cái xuống cao su lại đây. Nếu theo tốc độ đi của ngày hôm nay thì có lẽ nên quay lại, nếu không mấy hôm nữa chúng tôi sẽ cạn sạch lương thực.

Bùi Thanh cho rằng nên phái người đi thám hiểm trước, những người còn lại ở đây nghỉ ngơi một ngày, nhóm thám hiểm sẽ đi chừng sáu bảy tiếng cũng có thể đi được một đoạn khá xa, sau đó một người quay trở lại báo cáo thì sẽ biết được tình hình thế nào.

Tôi thì cảm thấy cách này không ổn lắm, sau khi xảy ra sự việc ngày hôm nay, tôi cho rằng bất cứ ai rời khỏi đội cũng đều không an toàn. Nhưng Vương Tứ Xuyên lại đồng quan điểm với Bùi Thanh. Lý do chủ yếu là vì nếu chúng tôi cứ đi chuyển chập chạp thế này thì chẳng mấy chốc nhiên liệu và năng lượng nạp đèn pin sẽ hết sạch, nơi này lại tối tăm, không có thứ ánh sáng này coi như chết chắc; nếu có người đi thám hiểm trước, biết được đường đi lối lại, lúc đó cả đội sẽ giảm bớt tần suất dùng đèn, như vậy sẽ tiết kiệm được rất nhiều nhiên liệu và năng lượng.

Vương Tứ Xuyên bảo nếu sợ nguy hiểm thì chúng tôi có thể chia một nửa đi trước thám hiểm và phải chuẩn bị mọi công tác ứng cứu trước, sự việc ngoài ý muốn hôm qua chỉ là do quá liều lĩnh, có cậu ta đi cùng thì cậu ta đã sớm nhắc nhở rồi.

Bùi Thanh nghe thế thì nhìn trừng trừng vào Vương Tứ Xuyên, vì Vương Tứ Xuyên có ý đá xéo Bùi Thanh, không những vậy Vương Tứ Xuyên lại còn thẳng thừng đụng chạm đến cậu ta, tôi vội vàng chặn họ lại, để bớt lời qua tiếng lại.

Còn người Vương Tứ Xuyên mặt nào cũng tốt, chỉ có điều sự chính trực là được thể hiện hơi quá đà. Tôi thì cho rằng những việc gì đã xảy ra rồi thì hãy biết chấp nhận nó, đổ mọi trách nhiệm lên đầu một người thì có vẻ không công bằng cho lắm. Tôi nghĩ bản thân Bùi Thanh cũng rất buồn, hơn nữa, lúc đó, Bùi Thanh cũng đã hết sức khuyên can cậu lính kia, định tự mình xuống đó, cậu ta cũng đâu thể biết trước sẽ xảy ra sự thế đó, không thể nói Bùi Thanh có kinh nghiệm leo núi thì sẽ phát hiện ra được chỗ lưới sắt kia, biết đâu kết cục cuối cùng cũng giống như cậu lính kia. Thế nhưng, những lời của tôi chẳng hề làm Vương Tứ Xuyên lay động.

Trong lúc bầu không khí đang căng thẳng thì một tiếng va chạm “loảng xoảng” từ đâu vang lên khiến chúng tôi giật nảy mình. Thứ âm thanh chói tai của tiếng va đập kim loại ở tần số cao thật kinh khủng, khiến chúng tôi không khỏi giật mình thót tim.

Chúng tôi lập tức quay ngoắt đầu lại nhìn thì thấy chiếc bát tô đựng cơm của Trần Lạc Hộ đang lăn lông lóc trên mặt đá, hạt cơm rơi vãi khắp nơi, đồng thời, hai mắt của cậu ta nhìn chăm chăm về phía sau lưng chúng tôi, toàn thân run rẩy.

Vương Tử Xuyên nhìn cậu ta chăm chú, hỏi có làm sao không? Lúc đó, cậu lính canh gác sau lưng Trần Lạc Hộ quay lại, tức thì mặt cậu ta biến sắc, miệng ú ớ mấy tiếng rồi ngay lập tức giương khẩu súng lên, hai môi lắp bắp: “Đội phó... đội phó!”

Ngay lập tức chúng tôi hiểu là tình hình có vấn đề, toàn bộ đều quay lại, nhìn về hướng cái nhìn của Trần Lạc Hộ, ngay lập tức, cả bọn đều toát mồ hôi hột.

Phía trên tảng đá trước mặt chúng tôi, không biết từ lúc nào, đã có một người đứng đó, cũng đang chăm chăm nhìn về phía chúng tôi.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.1 - Chương 12: Người mới đến

Chúng tôi đang nghỉ trên một tảng đá tương đối lớn, phía bên cạnh cách chúng tôi chừng năm mét, bên dưới là dòng nước chảy, ánh lửa bập bùng chiếu qua bên đó, ngoại trừ gương mặt, toàn thân người đó chúng tôi đều thấy rất rõ ràng.

Chúng tôi túm tụm lại một chỗ, người kia rõ ràng không phải là một trong chúng tôi, hơn nữa, ở nơi giữa con sông ngầm thế này, cách mặt đất gần nhất cũng tới hơn bốn trăm mét, còn cách một thôn xóm nào đó bao xa thì chỉ có quỷ mới biết được, vậy tại sao ở nơi này lại có một người nào khác ngoài bọn tôi ra?

Chẳng mấy chốc mồ hôi thấm ướt lưng áo, tôi vội lùi về sau vài bước. Đội phó và mấy người kia rất tỉnh ngủ, vừa nghe có người gọi đến liền tỉnh ngay, nhìn thấy bộ dạng của chúng tôi liền quay ra nhìn về phía phía đối diện, đội phó buột ra một tiếng chửi, rồi vội vàng chộp lấy khẩu súng và lên đạn. Trong chốc lát, năm khẩu súng lên nòng đồng loạt chĩa vào người nọ.

Đội phó hét lớn: “Ai?”

Đối phương không hề đáp lời, vẫn kiên cường đứng nguyên tại chỗ, cũng không hề động đậy gì.

Chúng tôi đều nuốt nước bọt chờ đợi, Vương Tử Xuyên dừng cảm nhất lại tiếp tục hét lên: “Bùi Thanh, đèn pin, bật đèn pin, chiếu sang đó!”

Bùi Thanh gan thả để lập cập bật đèn pin, rồi chiếu từ chân lên trên người lạ. Đèn vừa chiếu tới, chúng tôi đều chờ người ra, người đó mặc một bộ quân phục giải phóng quân y chang chúng tôi, đến ba lô đựng vũ khí cũng giống y hệt, ánh đèn tiếp tục chiếu lên phía trên, tôi thấy áo anh ta toàn là máu, trên đầu đội mũ bảo hiểm sùm sụp, nhìn không rõ mặt, nhưng cũng biết trên mặt người đó rất nhiều máu.

Mặt tôi tái xám đi, tôi lập tức nghĩ ra người này là ai, có vẻ như chính là cậu lính đã rơi xuống cái thác nước lạnh như băng hôm trước, tôi sợ hãi đến đờ cả người.

Bỗng nghe tiếng Vương Tử Xuyên chửi thề bằng tiếng Mông Cổ, một cậu lính reo lên: “Là Chung Hồ Từ! Chung Hồ Từ chưa chết!”, vừa nói cậu ta vừa vút súng chạy tới.

“Đừng qua đó!” - đội phó hét lên, đôi mắt vẫn lên những tia máu, “Cậu nhìn lại đi! Nhìn cho rõ vào!”

Chúng tôi chợt hiểu ý của đội phó, nếu đúng là Chung Hồ Từ chưa chết, thì khi nhìn thấy chúng tôi chắc chắn cậu ấy đã reo lên rồi, làm gì có chuyện cứ đứng im bất động mãi thế, giống như là một bức tượng, đến lúc này cũng không nhúc nhích.

Cậu lính kia không dám chạy qua nữa. Chúng tôi đứng đó, căng óc suy nghĩ, tôi thấy cả những đường gân xanh hiện lên trên trán đội phó, dường như anh cũng không thể tìm ra lời giải cho chuyện này.

Bùi Thanh xách súng lên, nuốt nước bọt, hỏi tôi: “Giờ làm thế nào?”

Tôi nghĩ người này nếu như là Chung Hồ Từ thì rõ ràng đã chết rồi, sáng hôm nay chúng tôi còn làm lễ cho cậu ta, cái chết của cậu ta coi như đã rõ, thế nhưng tình hình bây giờ cho thấy dường như đó chỉ còn là cậu ta mà thôi, lẽ nào lại có chuyện xác chết sống lại?

Tôi cố nghĩ ra mấy cách để thám thính, bỗng nhiên nhìn thấy cái bát ô tô, tôi liền nhặt đưa cho Bùi Thanh, bảo: “Ném cái này sang đó, xem họ phản ứng thế nào!”

Bùi Thanh nói mình ném không chuẩn, Vương Tử Xuyên là người Mông Cổ, có kỹ nghệ phóng lao bắt thú rất điêu nghệ, hỏi còn ở tổng doanh trại của công trình 723, cậu ta đã từng đi ném gà lôi ở gần doanh trại, ném rất chuẩn, nên để cậu ta ném.

Tôi nghĩ cũng đúng, liền quay ra Vương Tứ Xuyên, vừa nhìn đã phát sốt rồi, thằng cha ấy biến đầu mắt, nhìn sang thấy cậu ta đã bơi tới sát gần hòn đá chỗ người kia đứng, đang chuẩn bị leo lên.

Tôi há miệng định ngăn cậu ta lại, nhưng đã muộn, cậu ta đang cong người, bám lấy vách đá nhảy lên phía trên, rồi chồm tới ôm lấy người kia. Chúng tôi nghe một tiếng hét lớn, mấy người chúng tôi đều ngẩng người ra, âm thanh đó không phải của Vương Tứ Xuyên, mà là tiếng của một người con gái.

Tiếp đó, Vương Tứ Xuyên dùng một thế võ, vật người kia xuống, định trực tiếp ghim họ xuống, không ngờ người kia cũng loạng choạng, khom người xoay lại, thế là cả hai bị ngã nhào xuống, lăn ra khỏi hòn đá, rơi ùm xuống nước.

Đội phó thấy thế vội vàng cởi áo, nhảy xuống định ứng cứu. Nước phía bên dưới hòn đá khá sâu, nếu như chẳng may bị kẹp giữa khe đá mà không ngóc đầu lên được thì chỉ trong ít phút là mất mạng rồi. Chúng tôi cũng nhảy xuống hỗ trợ, đầu tiên là đưa Vương Tứ Xuyên lên khỏi mặt nước, người kia sau đó cũng chịu để chúng tôi lôi lên.

Chiếc mũ trên đầu của người đó bị rơi xuống, người này cắt tóc ngắn, những vết máu trên mặt cũng được rửa sạch, chúng tôi vừa nhìn đã biết ngay không phải là Chung Hồ Tử, vì người này là phụ nữ, quần áo bị ướt sũng nên những đường cong, chỗ lồi lõm trên cơ thể đều hiện lên rất rõ.

Vương Tứ Xuyên nhô ra một mồm đầy nước, người run lập cập, vội vàng cởi quần áo đem đi hong, vừa hỏi tôi người kia sống hay chết.

Tôi vuốt tóc của cô gái ra khỏi mặt, rồi kiểm tra mạch, vừa làm vừa nhìn vào mặt cô ấy, tôi sững người, người này tôi biết.

Bùi Thanh vừa nhìn thấy mặt cô gái, cũng giật mình kêu lên: “Trời ơi, là Viên Hỷ Lạc mà!”.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.1 - Chương 13: Viên Hỷ Lạc

Viết đến đây hẳn nhiều độc giả sẽ ngạc nhiên không hiểu gì, kì thực, lúc đó tôi cũng không biết sự việc thế nào. Những gì bước vào tiểu thuyết và ngoài đời thực khác nhau một trời một vực. Tiểu thuyết còn có thể rào trước đón sau được, nhưng nếu là ghi chép thì phải tôn trọng sự thật. Tại nơi này, tôi gặp Viên Hỷ Lạc, đây là một sự thật, tôi có nắm mơ cũng không nghĩ mình có thể gặp cô ấy ở nơi này.

Ban đầu tôi không tin, nhìn lại cẩn thận một lượt, đúng là cô ấy, tôi tự nhiên run lên, nghĩ bụng làm sao cô ta lại có mặt ở đây?

Viên Hỷ Lạc cũng là kĩ sư khảo sát, tuy rằng tuổi tác cũng tương đương chúng tôi, nhưng về cấp bậc thì hơn hẳn. Đó là vì cô ấy được cử đi học ở Liên Xô về, nhận được nhiều ưu đãi hơn chúng tôi. Tôi với cô ấy từng làm chung một lần ở một đội khảo sát. Hồi đó cô ấy là đội phó, ngoài kiến thức được học khi du học ở Liên Xô về, cô ấy còn thực sự là người rất chăm chỉ. Tôi thì làm việc cứ ào ào, nên thường xuyên bị khiển trách, có điều xử lý công tư của cô ấy rất thoáng nên chúng tôi làm việc với nhau tương đối thoải mái. Cô ấy luôn là người dẫn đầu trong mọi việc, Bùi Thanh biết cô ta, có lẽ cùng vì lý do ấy.

Nhóm chúng tôi có cả thảy hai mươi tư người, đương nhiên không có phụ nữ, bây giờ có cô ấy xuất hiện ở nơi này, tất nhiên sẽ khiến chúng tôi bối rối. Tôi xem những vết thương trên mặt và trên người cô ấy, thấy tình hình rất kì lạ, không hiểu sự việc gì đã xảy ra.

Thân nhiệt cơ thể Viên Hỷ Lạc hạ xuống rất thấp, lúc đó chúng tôi không còn thời giờ để tìm hiểu xem làm sao cô ta lại xuất hiện ở nơi này nữa. Mấy người đành rút thăm, cuối cùng Vương Tứ Xuyên nhận nhiệm vụ thay quần áo cho cô ấy.

Người cô ấy đầy vết thương, chỗ nào cũng thấy vết bầm tím hay máu tụ, nhìn vào thật khủng khiếp. Hai đầu gối và hai cánh tay bầm dập đầy thương tích, nếu như không được tận mắt chứng kiến bãi đá và bãi lưới sắt ở nơi này thì lại tưởng cô ấy vừa trải qua một trận cực hình mới tới được đây. Thế nhưng chuyện này lại không ảnh hưởng tới tính mạng, điều nghiêm trọng là thân nhiệt của cô ấy. Bộ trang phục trước khi gặp Vương Tứ Xuyên nay đã bị ướt hết, có lẽ cơ thể của cô ấy đã chịu lạnh từ lâu trước đó, môi của cô ấy đã tím ngắt rồi.

Vương Tứ Xuyên vừa run lập cập vừa tiến hành lau người cho Hỷ Lạc, rồi đặt cô ấy vào túi ngủ, sau đó nấu nước nóng bón cho cô ấy uống, hơi lửa ấm cho cô, cứ thế làm mãi tới nửa đêm thân nhiệt của cô ấy cũng tăng lên dần, thế nhưng đầu óc vẫn còn lơ mơ, gọi mãi mà cô ấy vẫn không tỉnh. Tuy nhiên, tình hình như vậy cũng khiến chúng tôi thở phào nhẹ nhõm, có thể yên tâm đi ngủ rồi.

Bùi Thanh bên cạnh vẫn lẩm bẩm: “Tại sao chị ta lại ở đây nhỉ?”

Đầu óc tôi bắt đầu quay cuồng, lại nhớ đến những lời anh Miêu dặn trước khi đi, càng ngày càng cảm thấy tình hình tệ đi. “Tình hình ở đây không ổn rồi!” Tôi quay sang mấy đồng chí nói: “Chúng ta không nên đi sâu nữa.”

“Có chuyện gì?”, Vương Tứ Xuyên hỏi.

“Xem ra chúng ta không phải là những người đầu tiên vào đây.”, tôi đáp, “Nơi đây chắc chắn đã có trong hồ sơ rồi, ông đại tá đó đã không nói thật với

chúng ta.”

Lúc đó, tinh thần tôi khá hỗn loạn, sự việc nhỏ nhặt thì không nắm rõ, nhưng những việc chính vẫn hoàn toàn tỉnh táo nắm bắt được. Bùi Thanh lập tức gạt đầu, đôi lông mày của cậu ta cau lại, xem ra cậu ta cũng đã dự đoán được tình hình.

Nhìn những vật dụng của Viên Hỷ Lạc, rõ ràng cô ấy cũng đã được phái đi làm công tác khảo sát giống chúng tôi, thế nhưng trong bốn nhóm tới đây của chúng tôi không hề có cô ta, chứng tỏ cô ấy đã được phái đến từ một nhóm thứ năm nào đó.

Căn cứ vào tình hình và vị trí khảo sát hiện giờ, có thể đoán nhóm thứ năm đó đã vào đây trước bốn nhóm chúng tôi. Chúng tôi mới vào đây được hơn một ngày, nếu có đi sau chúng tôi, thì không thể đi nhanh thế này được.

Cũng có thể nói, trước khi chúng tôi vào trong động đã có một đợt khảo sát ở đây, tuy không biết cụ thể như thế nào, nhưng dự đoán đó khá chính xác. Viên Hỷ Lạc chính là bằng chứng xác đáng cho chuyện ấy.

Sự việc này bắt đầu phức tạp rồi đây, tự nhiên xảy ra bao nhiêu rắc rối, họ đã vào trong này bao lâu rồi? Tại sao đại tá lại không nói với chúng tôi chuyện này trước? Cấp trên không thể để một nữ kỹ sư khảo sát vào động một mình, vậy còn ai đi cùng nữa?

Đội phó và mấy cậu lính ngồi im lặng một góc, không ai nói câu gì, tôi hỏi họ có biết gì về vấn đề này không, nhưng đội phó lắc đầu bảo cũng mù mờ như chúng tôi mà thôi, anh nói: “Tôi và các anh vào đây cùng một thời điểm, trước khi đi, các anh còn được tham gia cuộc họp, bọn tôi còn chẳng có họp hành, tiệc tùng gì, cấp trên bảo bọn tôi phải đi cùng các anh, không hỏi han, không nghe ngóng, không nghỉ ngơi, chỉ một yêu cầu hoàn thành nhiệm vụ.”

Mấy người chúng tôi đều im lặng, chuyện này đúng là vượt ngoài dự đoán.

Vương Tứ Xuyên đề xuất: “Hay là đợi đến lúc cô ấy tỉnh để hỏi cho ra nhẽ?”

Tôi lắc đầu, sự kiện vừa rồi của Viên Hỷ Lạc thật kì lạ, điều khiến người khác kinh sợ nhất là cô ấy không hề có thiết bị chiếu sáng, cũng có nghĩa là người con gái đáng thương ấy không biết đã phải chờ đợi trong cái động tối tăm này bao lâu rồi. Hãy thử tưởng tượng nếu bạn bị rơi vào tình cảnh đó thì sẽ khủng hoảng đến chừng nào, đứng một mình trong một hang động tối tăm mù mịt, mệnh mông không bờ bến và lạnh giá với bao nhiêu âm thanh thầm thì kì bí, người nào trải qua chuyện này xong mà không phát điên mới là lạ.

Bùi Thanh cũng nghĩ ra một giải pháp, nhưng có điều rất khác với ý chúng tôi: “Chẳng ích gì đâu, giả sử chị ấy có tỉnh lại, tôi cũng chắc chắn là chị ấy sẽ không kể nhiều, đó là nguyên tắc nghề nghiệp ở tầm chức vụ như chị ấy. Hơn nữa chị ấy lại có cấp bậc cao hơn chúng ta, đồ mà dám kể ra hết đấy!”

“Vậy thì làm thế nào đây?”, Vương Tứ Xuyên nghĩ ngợi, miệng buột ra câu chửi tục: “Bà nội nó chứ, cấp trên rốt cuộc muốn gì đây? Trước đây chúng ta đâu có gặp chuyện rắc rối thế này, cũng chỉ có khảo sát vài cái động, chẳng lẽ những gì trong này lại quái dị đến thế sao?”

“Lúc lên xe chắc cậu cũng đoán được rồi còn gì, lần đi này của chúng ta đâu có giống những lần trước.” Bùi Thanh không thèm nhìn Vương Tứ Xuyên mà đưa mắt về phía trước, dường như trong đôi mắt ấy ánh lên niềm hi vọng chờ đợi.

Tôi biết anh chàng này có nhiều nét đặc biệt, xem ra cậu ta không thèm để ý đến những sự việc vừa xảy ra. Tôi chợt nhớ đến mẩu giấy lúc trước, kì thực tôi cũng có chút tò mò, liệu tận cùng của dòng sông sẽ là vật gì chờ đợi chúng tôi? Tại sao ngày càng khó đoán con đường trước mặt của chúng tôi đến vậy?

“Tôi bảo này, các cậu đừng tranh cãi nữa, không lại khiến mấy cậu lính nghe được thì toi, còn cái chuyện chúng ta nghi ngờ cấp trên nữa, bị nói ra ngoài là không hay đâu.”, Trần Lạc Hộ thu mình ngồi bên cạnh khẽ nói, “Dù sao cũng xuống tới đây rồi, đâu còn cách nào khác, thôi đành cứ thế mà tiến thôi!”

Vương Tứ Xuyên tròn trừng mắt, tôi vội ngăn cậu ta lại, lần này thì Trần Lạc Hộ nói đúng, suy nghĩ của anh em quân lính khác hẳn chúng tôi, chúng tôi không nên nói trước mặt họ những lời khiến họ dao động. Tôi nghĩ một lúc rồi bảo: “Nhưng bất kể thế nào chúng ta cũng phải đợi Hỷ Lạc tỉnh lại để hỏi chuyện, biết được tí nào hay tí ấy. Ít nhất cũng là một lời giải thích.”

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Q.1 - Chương 14: Một người điên

Nằm ngủ trong bóng tối, ai cũng có những suy nghĩ của riêng mình, ở nơi này chúng tôi chưa từng gặp người phụ nữ nào, nay có một người con gái ngủ ngay bên cạnh, đồ lót của cô ta còn hong cạnh đồng lửa, điều đó thật khiến chúng tôi khó mà ngủ yên được. Thế nhưng tôi thực sự quá mệt, những suy nghĩ trở nên hỗn loạn trong đầu, nghĩ mãi chẳng thông, cuối cùng tôi cũng ngủ thiếp đi.

Tôi ngủ chưa được bao lâu bỗng cảm giác dường như có ai đó đang đẩy mình, tôi ngẩng đầu nhìn lên, bốn phía một màu đen kịt, lửa cũng đã tàn. Tôi liền ngồi hẩn dậy, cảm đèn pin chiếu ra xung quanh một lượt, hóa ra cậu lính trực đêm mệt quá đã ngủ gục mất, không ai tiếp cùi nên đồng lửa đã tắt hẳn.

Tôi quay lại xem ai đã đẩy mình thì nhìn thấy Viên Hỷ Lạc không một mảnh vải che thân, đang ở ngay bên cạnh tôi, tôi giật mình, hỏi cô ấy: “Cô tỉnh rồi



à?”

Cô ta không trả lời tôi, mà nhích lại chỗ tôi, áp sát thân thể vào người tôi, tôi ngửi thấy một mùi hương kì lạ, khiến đầu óc choáng váng. Viên Hỷ Lạc là người Đông Bắc, giống như đại đa số các thiếu nữ đông bắc khác, cô có thân hình này nọ, ở cô toát lên sức hấp dẫn mê hoặc của một cơ thể đang hùng hực sức sống. Tôi định đẩy cô ấy ra, nhưng tay tôi bất giác lại ôm chầm lấy cơ thể đó, vòng tay chạm vào phần cơ thể mềm mại, êm ái, khiến tôi như điện giật, tóc tai bỗng dựng đứng.

Tuy vậy, tôi không dám động đậy gì thêm, không tiến cũng không lùi, đang lúc tôi không biết xoay sở ra sao thì bỗng nhiên cô ấy há miệng ra, tôi nhìn thấy từ miệng cô ấy đẩy sợi dây thép thò ra ngoài.

Tôi hét lên một tiếng rồi nhảy dậy, mắt tôi lóa một màu sáng chói rồi trong phút chốc tất cả biến mất.

Tôi vẫn nằm nguyên trong túi ngủ, ánh sáng từ đồng lửa chiếu ra rất rõ, Trần Lạc Hộ, Bùi Thanh và hai cậu lính khác đã tỉnh ngủ, Vương Tứ Xuyên vẫn ngáy đều đều. Viên Hỷ Lạc đã tỉnh ngủ, cũng đã mặc quần áo và đang ngồi một góc ẩn như người chết đói, tóc tai của cô ta bù xù, chân tay vẫn còn run lập cập.

Tôi dụi dụi mắt rồi đứng dậy, lấy nước lạnh rửa mặt, đưa mắt hỏi Bùi Thanh, xem tình hình Viên Hỷ Lạc thế nào.

Bùi Thanh lắc đầu nói: “Hình như lâu lắm rồi cô ấy không được ăn gì.”

“Đã kể gì chưa?”, tôi hỏi.

Cậu ấy thờ dài, hất hất cằm: “Anh tự đi mà hỏi!”

Tôi vốn dĩ là người rất lạc quan, nên nhìn thấy Bùi Thanh thờ dài ra vẻ vậy, tôi biết cũng chẳng có gì là khủng khiếp cho lắm. Thế nhưng đến lúc tôi qua hỏi han cô ta vài câu thì sự tình lại khác hẳn với những gì tôi nghĩ ban đầu.

Sắc thái của cô ấy không có vẻ gì tươi tỉnh, toàn thân lộ vẻ thất thần, bất kể tôi có hỏi gì đi nữa cô ấy cũng không trả lời. Tôi cứ nói, còn cô ấy cứ nhìn tôi chằm chằm, nhưng ánh mắt thì dờ dẩn, dài dại, và cũng không có vẻ gì là tập trung tới lời tôi nói. Hình như cô ấy đã chờ đợi quá lâu ở trong bóng tối, nên không quen với ánh sáng ở đây. Đường nét trên gương mặt cô vốn dĩ rất xinh đẹp, thế nhưng nhìn vào hiện tại thì chỉ khiến người khác thêm quặn lòng, đó chỉ còn là một hình nhân đáng thương mà thôi.

Cuối cùng tôi cũng phải đầu hàng. Bùi Thanh làm bữa sáng cho tôi xong thì ngồi ngay bên tôi thờ ngắn than dài, cậu ta nói nào là cô ấy mới đáng thương làm sao, nào là chắc là hôm qua do thấy ánh sáng chúng tôi đốt mà lần mò tới. Cậu ấy đã lục soát ba lô và áo quần của Viên Hỷ Lạc, đồ ăn đã hết nhãn, không biết cô ấy mắc kẹt ở đây được bao lâu, nếu như chúng tôi không đến kịp, chắc gì cô ấy đã sống được.

Tôi định bảo Bùi Thanh rằng tình hình này thì chắc chắn về sau sẽ nảy sinh nhiều chuyện, cho nên, giờ nghĩ đến cảnh chúng tôi không biết tí gì về tình hình nơi này, phải chăng chúng tôi nên rút lui?

Lý do tôi đề xuất ý kiến này là vì tính chất khảo sát ban đầu đã có sự thay đổi. Một mặt, tình hình phía trước rất có thể sẽ nảy sinh nguy hiểm, hơn nữa lại phát hiện một người mắc kẹt ở nơi đây, mặt khác chúng tôi cũng phát hiện ra cấp trên đã giấu chúng tôi quá nhiều vấn đề. Nếu cứ như thế này mà đi tiếp thì không biết thế nào, chẳng khác nào hăng say công việc một cách vô lối.

Bùi Thanh gật đầu đồng tình: “Nói thực, tôi rất tò mò muốn biết phía trước mặt có gì, thế nhưng, tôi đồng ý là nhìn tổng quát thì bây giờ chúng ta quay lại là rất đúng, có điều không thể cứ thế này mà quay lại, nếu như có người khác đang mắc kẹt lại trong đây, chúng ta cứ thế này quay về thì họ chỉ có nước chết, theo tôi, mấy người có quân trang nhẹ cứ nên đi sâu vào xem sao, tìm kiếm thêm một chút, biết đâu lại có kết quả gì!”

Tôi suy nghĩ, thấy Bùi Thanh nói cũng có lý, thằng cha này đúng là có máu làm lãnh đạo, nghe cậu ta nói thế tôi lại thấy hơi ngượng.

Ngay lập tức chúng tôi quyết định sẽ hành động theo phương án mà Bùi Thanh đưa ra. Lúc Vương Tứ Xuyên và những người khác tỉnh dậy, tôi nói lại tình thân với họ, họ cũng không phản đối gì, đội phó bảo dù gì cũng đã quyết rồi, nên sẽ nghe theo chúng tôi.

Ăn sáng xong, chúng tôi phân chia đội hình, Viên Hỷ Lạc chắc chắn không thể lên đường được, nên chúng tôi đành phải để người lại chăm sóc cô ấy.

Trần Lạc Hộ ngay lập tức xin ở lại: “Tôi cảm thấy không được khỏe lắm, cho tôi ở lại!”. Vậy là cậu ta ở đây đợi chúng tôi quay trở lại, mọi người nghe vậy không ai có ý kiến gì. Nói thẳng ra, cậu ta có đi theo thì cũng chỉ gây phiền toái mà thôi. Đội phó sợ một mình cậu ấy không ổn, bèn cử một chiến sĩ ở lại cùng, còn tôi, Vương Tứ Xuyên, Bùi Thanh, đội phó và hai chiến sĩ khác khoác những chiếc ba lô đã nhẹ bớt so với lúc đầu khởi hành trình rồi cứ thế thẳng tiến về phía trước.

Vì có suy nghĩ là thăm dò xong sẽ quay về luôn, nên chúng tôi không để ý đến việc phải tiết kiệm năng lượng nữa, cứ thẳng tay bật đèn pin, ánh đèn đã chiếu sáng choang cả động.

Cảnh sắc ở đây rất đẹp, nhưng chúng tôi cũng chẳng có thời gian mà nghiên cứu cấu tạo địa chất, không phải mang vác gì nặng, chúng tôi đi rất nhanh, chẳng mấy chốc đã không còn thấy ánh lửa phía sau nữa.

Càng đi sâu vào bên trong, do có đèn chiếu đủ sáng nên chúng tôi càng cảm thấy cái động to ra, đi tiếp càng thấy phong cảnh cũng hấp dẫn, dường như nó đã giúp chúng tôi vứt bỏ hết những mệt mỏi của cả hành trình dài vừa qua. Càng đi, chúng tôi càng phát hiện phía trong này các hòn đá ngày càng nhỏ đi, rồi một lúc sau, chúng tôi đã phát hiện dấu hiệu chuyển hướng của dòng nước.

Đi sâu vào trong chừng bảy tám trăm mét, địa thế ngày càng dốc xuống dưới, khiến chúng tôi trở tay không kịp, đoạn dốc dài khoảng ba trăm mét xuất hiện, phía bên trên chừng vài mét có giếng một tấm lưới sắt, chúng tôi cẩn thận mò mẫm lần theo con dốc để đi. Đi mãi vẫn chưa tới chân dốc, Vương Tử Xuyên bực bội văng tục.

Đến cuối chân dốc dòng nước bỗng trở nên đen ngòm, thế nhưng đoạn nước chảy như vậy không dài, chúng tôi chiếu đèn khoảng mấy chục mét về phía trước, thấy lại xuất hiện bãi đá ngầm.

“Làm sao bây giờ? Lẽ nào lại quay về lấy xuống?”, Bùi Thanh hỏi, đương nhiên ai cũng biết lúc này không thể làm thế.

Đội phó chiếu đèn xuống dưới và nhìn thấy đáy nước: “Có thể lội qua được”, anh nói xong liền lội đi trước. Vương Tử Xuyên vội túm lấy anh ta nói: “Đội dài!”

Nói xong cậu ta cầm đèn rọi xuống một góc, chúng tôi nhìn thấy dưới chỗ nước sâu nhất có mấy cái chiếc lồng sắt. Bên trong những chiếc lồng ấy vật vờ những bóng đen, không biết cụ thể chúng là gì.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Q.1 - Chương 15: Lồng sắt

Loại lồng sắt này được gọi là “nhà tù dưới nước”, đây là một thiết kế của người Nhật thường thấy ở vùng ba tỉnh Đông Bắc, phần trên của loại lồng này chỉ nhô lên khỏi mặt nước một chút, người bị nhốt trong đó chỉ thò được mặt qua những thanh chắn, thò được mũi lên để thở. Trong cái lạnh của dòng nước ngầm này, cùng lắm họ chỉ duy trì được tư thế thò đó chừng vài ngày, rồi sẽ bị tự ngạt thở mà chết.

Trên đoạn sông này, dập dềnh trong nước không biết bao nhiêu là những chiếc lồng kiểu đó, đầy sông một màu đen kịt, nếu không nhìn kĩ thì khó có thể phát hiện ra. Chúng tôi chụm mấy cái đèn lại chiếu xuống mới thấy dường như giữa những chiếc lồng còn phập phù hình thù gì đó, không biết cụ thể là gì, nhưng chỉ thấy lạnh sống lưng.

Vương Tử Xuyên kể đã từng nghe những người già trước đây kể lại, người Nhật từng nhốt người dưới những chiếc lồng này, người bị nhốt không đơn thuần chết bởi ngạt nước mà rất dễ chết chìm ở đây. Trong nước chắc chắn có nhiều đĩa, mọi người đi đứng phải rất cẩn thận không được tùy tiện nhảy xuống.

Chúng tôi nghe thấy thế thì chân tay rụng rời, tim đập thình thịch. Đội phó bảo nơi đây lạnh thế này, lấy đâu ra đĩa? Vương Tử Xuyên nói đĩa với lạnh không liên quan gì nhau, ở những vùng thảo nguyên mà còn có đĩa nữa là, bình thường sau mỗi trận mưa, những con đĩa đó lại nổi lên lênh phênh.

Chúng tôi là những người chuyên vượt suối băng rừng, đều hiểu sự nguy hiểm của loài vật hút máu này, đĩa hay vát tuy không nguy hiểm đến tính mạng, nhưng luôn khiến người ta cảm thấy gớm ghiếc, kinh tởm, nếu bị nó đốt, có khi còn nhiễm bệnh sốt rét, nên nó đã trở thành một trong những đối tượng đề phòng hàng đầu trong công việc khảo sát ở những nơi rừng rú thế này.

Nghe Vương Tử Xuyên nói vậy, chúng tôi đều thấy không thể xem nhẹ chuyện này, vậy là người nào người nấy vội vàng túm chặt gấu quần lại, nhét vào trong ủng. Bình thường đĩa chưa được hút máu có kích thước rất nhỏ, những khe nhỏ trên quần cũng không thể cản được nó, cho nên chúng tôi phải lót thêm vào trong quần những lớp vải xô.

Sau khi chuẩn bị xong xuôi, chúng tôi kiểm tra kĩ lại một lần nữa, rồi mới tiếp tục xuống nước. Đội phó đội quân trang trên đầu, là người xuống nước đầu tiên. Chúng tôi giống như một đội quân thất trận, cứ thế lội dưới dòng nước.

Đất đá dưới chân chúng tôi gồ ghề rất khó đi, chỗ nước sâu nhất ngập tới ngang ngực, cái lạnh cực độ xuyên qua lớp quần áo, như hút hết nhiệt độ trong cơ thể chúng tôi, bất giác người nào cũng cắn chặt răng lại chiến đấu với dòng nước lạnh. Vương Tử Xuyên đi ngay sau cứ luôn miệng giục chúng tôi đi cho nhanh.

Thế nhưng, cứ đi như thế này thì có muốn nhanh cũng không nhanh được, với cái giá lạnh, lại thêm lực cản của dòng nước khiến mỗi bước chân chúng tôi đều trở nên khó khăn, chúng tôi chỉ có thể cố gắng đi từng bước một, mỗi bước đi lại phải cố thêm một chút sức lực nữa.

Mấy cậu lính công binh có khả năng chịu lạnh tốt hơn chúng tôi nhiều, họ vừa đi còn vừa cầm đèn chiếu xuống mặt nước. Chẳng mấy chốc chúng tôi đã tới chỗ đám lồng sắt. Vì ở dưới nước nên chúng tôi nhìn thấy rõ hơn trên bờ khá nhiều. Nhìn những lớp rào thép lờ mờ nhô lên, chúng tôi đều bất giác run mình run sợ. Điều kinh khủng nhất là rất nhiều lồng còn lập lòe từng mảng tóc và xác người trong đó.

Chúng tôi nhìn càng nhìn càng thấy sợ, Vương Tử Xuyên nghiêng răng nói: “Thật tội nghiệp, cứ thế mà bị chìm chết ở nơi này sao, chết cũng không được chết tử tế.”

Bùi Thanh nói: “Nơi này quả nhiên có trang bị sẵn những nhà tù dưới nước, thế nghĩa là bọn Nhật đã dùng thủ đoạn này để tra tấn công nhân Trung Quốc mình, có xác người trong này, có cả những lồng sắt thể này cơ mà, chứng tỏ bọn Nhật ở trong này rất lâu, có lẽ ở đâu đó sâu bên trong sẽ có căn cứ ngầm.”

Chúng tôi không nói gì, Vương Tứ Xuyên trả lời với giọng đều đều: “Nếu bọn Nhật thích kiểu này, thì chắc chắn chẳng có gì hay cả.”

Chúng tôi lại tiếp tục đi về phía trước, cả chẳng đường không nói không rằng, xung quanh chỉ nghe tiếng lợi nước bị bơm và tiếng thờ dài của đồng đội.

Đoạn nước ngầm thể này không dài, chúng tôi nhanh chóng đi được nửa đường, lúc đó, tôi lạnh tới mức không còn cảm nhận được đôi chân của mình nữa, đầu óc hỗn loạn, không còn tỉnh táo, những ánh đèn loang loáng đằng trước đã nhòe đi hết cả. Lúc đó, tôi đơn thuần chỉ lao về phía trước theo quán tính, cũng không thêm để ý tới khúc sông có địa hay không nữa.

Bất chợt, tôi nghe thấy mấy âm thanh bị bơm của tiếng nước, dường như có ai đó vừa dừng lại.

Tôi ngược mắt nhìn lên trước, thấy đội phó đi đầu đang dừng lại, anh cầm đèn pin chiếu xuống dưới chân, cúi đầu tìm cái gì đó.

Tôi hỏi anh ấy làm sao, anh ngẩng lên, khuôn mặt trắng bệch, bảo tôi: “Lúc này hình như có gì đó... đã túm lấy chân tôi...”

“Vỡ vẩn!”, mặt Vương Tứ Xuyên cũng biến sắc, “Nói những chuyện đó ở nơi thế này, sợ chết đi được!”

Mấy cậu lính đang bị nước lạnh làm cho mũi mũi hết đầu óc vừa nghe thấy thế, lập tức tỉnh hẳn ra, đội phó thấy vậy vội nói: “Thật đấy, dưới nước chắc chắn có vật gì đó.”

Chúng tôi nhìn về mặt của đội phó cũng cảm thấy anh ấy không thể nào lừa chúng tôi. Đội phó có vẻ bề ngoài mà vừa nhìn người ta đã biết đó là người đứng đắn, đến nói vòng vèo anh còn không biết hướng hồ là treu đùa. Trong chốc lát tất cả mọi người xung quanh đều chìa đèn pin vào vùng nước trước mặt.

“Hay là có cá mù[1] ở đây nhỉ?” - Bùi Thanh đoán, “Con sông ngầm này thực ra chính là dòng chảy từ bãi đá ngầm lúc này chảy tới, có nhiều khe bên dưới các tầng đá, dòng nước rộng thế này thì chắc chắn có cá bơi trong đó.”

[1] Cá mù: Loại cá sống trong hang hàng triệu năm, do tách biệt với ngày và đêm, chúng dần bị biến hóa thành không có mắt và không có sắc tố da.

“Cậu tìm được nó thì tôi mới tin lời cậu!”, Vương Tứ Xuyên nói, giọng trầm hẳn xuống. Tất cả chúng tôi đều nhìn thấy dưới ánh sáng chiếu tập trung của mấy cái đèn, dưới nước có một bóng dài dài sáng loá lao qua.

Tất cả đều chờ người ra, tiếp đó, Vương Tứ Xuyên phát hoảng, quay người lao đến cái lồng sắt gần đó leo lên, mọi người thấy thế, lập tức làm theo, ai nấy chân tay run rẩy tập trung leo lên cùng một chiếc lồng. Đội phó khởi xướng cầm súng bắn ra mấy phát, rồi một loạt âm thanh “păng, păng, păng” vang lên.

Mấy người khác run rẩy hoảng loạn, khi họ leo lên được khỏi mặt nước thì dường như toàn thân không còn trọng lượng nữa, Bùi Thanh có dáng người nhỏ nhất, cậu ta vừa leo lên đã đứng không vững, ngã phịch một cái về phía sau, ngay trên mặt lồng, mặt cậu ta càng tái đại đi, hai mắt nhìn chằm chằm xuống mặt nước.

Mấy người lại chiếu đèn xuống một lần nữa để nhìn xem cái gì ở bên dưới, nhưng chẳng ai nhìn được gì dưới nước, mặt nước đã bị chúng tôi khuấy động làm cho sủi bọt, trong lúc hoảng hốt cũng không chắc được cái bóng chớp xẹt ngang chúng tôi đã nhìn lúc này là do chúng tôi tự tưởng tượng ra hay là cái gì. Tuy vậy, cũng không ai dám lội xuống nước nữa.

Cả bọn chần chờ một lúc, Vương Tứ Xuyên quát lên bảo mọi người không xem nữa, bây giờ cứ lên bờ đã rồi hẵng nói, vừa dứt lời, cậu ta đã nhảy phắt lên mấy cái lồng sắt bên cạnh để lên bờ. Chúng tôi thấy vậy, thì cũng hoảng hốt không kém, chẳng ai kịp nghĩ gì, vội vàng nhảy theo Vương Tứ Xuyên.

Các lồng sắt được xếp cạnh nhau rất gần, lại cách mặt nước chỉ có một đoạn, chạy trên đó giống như là trên đất bằng vậy, lúc này tôi còn cố nghĩ vì sao hồi đó người Nhật lại nhốt người dưới những cái lồng này, hóa ra đó là một cách để họ đi trên mặt nước, thật không thể tưởng tượng nổi. Nếu đã sớm phát hiện ra thế này, chúng tôi đã chẳng phải lội nước, thật là nếu không gặp cái khó thì chẳng thể ló ra được cái khôn.

Mấy người chạy rất nhanh, vì ai cũng sợ mình là người bị tụt lại cuối cùng, chẳng mấy chốc chúng tôi đã tới bờ bên kia, cách bờ một đoạn không có chiếc lồng sắt nào, Vương Tứ Xuyên nhảy kiểu chân gấu, lao tùm xuống dòng nước, đập loạn xạ cả lên, chẳng mấy chốc đã vào đến bờ.

Mọi người sau đó vội vàng theo sát cậu ta, trong đó, Bùi Thanh là người thứ hai, liếc mắt cứ tưởng là sắp lên đến bờ rồi, bỗng nhiên tôi thấy toàn bộ người cậu ta bỗng bị thụt xuống nước, trong chốc lát đã bị chìm ngấm xuống dưới, chẳng thấy tăm hơi đâu.

Tôi chạy ngay sát sau cậu ta, vừa thấy thế đã nhủ thầm: “Thôi chết rồi”. Nghĩ tới đó, tôi vội nhảy mấy bước lại đó xem thế nào, chỉ thấy một cái vòng xoáy ở nơi Bùi Thanh rơi, mặt nước vẫn còn sủi bọt, không biết có chuyện gì đã xảy ra.

Trong lúc cấp bách, tôi chẳng kịp nghĩ ngợi thêm, vội nhảy ồm xuống, lặn sâu xuống dòng nước, chỗ đang sủi bọt, mò xem có cậu ấy không.

Bên dưới chỗ nào cũng sủi bọt, căng mắt ra cũng không nhìn thấy gì, dường như có hai vật gì lớn lăm đang vật lộn dưới đó, tôi bỗng chốc căng cứng người lại, một mặt vừa muốn nhanh nhanh thoát khỏi chỗ đó, mặt khác lại muốn soi đèn xem rốt cuộc nó là gì.

Nhưng tình hình khác với những gì tôi dự đoán, đến lúc mắt quen với ánh sáng dưới nước, tôi mới phát hiện ra trước mặt mình không phải là quái vật gì, mà chỉ là một cảnh tượng dờ khóc dờ cười.

Tôi thấy Bùi Thanh không hiểu vì lý do gì mà đã bị mắc kẹt trong một cái lồng, cậu ấy vốn không thạo việc bơi lội, hai mắt cứ nhắm tịt lại dưới nước, đang đập loạn xạ trong cái lồng, có lẽ vì quá căng thẳng, sự việc lúc đó cũng không có gì ghê gớm lắm, chỉ là cậu ta đang đập liên hồi nên khiến mặt nước sủi đầy một đám bọt lớn.

Tôi vừa nhìn đã hiểu ngay vấn đề, hóa ra ở chỗ này có một cái lồng sắt đã bị gỉ nát, bị Vương Tứ Xuyên nhảy một bước lên trên, rồi Bùi Thanh lại giẫm thêm một phát nữa, vì vậy phần thanh giằng phía trên đã bị gỉ không chịu nổi và sụt xuống. Vì Bùi Thanh đáng người nhỏ gầy, nên bị lọt thỏm vào bên trong lồng luôn. Sau đó tinh thần vừa hoảng, nghĩ chắc mình không có cơ hội thoát ra ngoài nữa, lại thêm mắt không nhìn thấy gì, nên chân tay cậu ta cứ vùng vẫy loạn xạ.

Việc này nhìn có vẻ nghiêm trọng, nhưng cũng chỉ là chuyện nhỏ, đối với người nào dạn nước thì sẽ biết cách thoát ngay, người nào sợ nước thì có thể chết đuối. Tôi vội vàng bơi lại đó, thò tay vào trong lồng, định giúp cậu ấy trấn tĩnh.

Không ngờ tôi vừa thò tay túm lấy tay cậu ta, thì cậu ấy lập tức đập loạn lên, tinh thần càng thêm náo loạn, lúc thì đạp hai chân, lúc thì thúc đầu vào mặt trên của lưới sắt.

Kiểu này không ổn tí nào, tôi vội vàng nổi lên trên, leo lên trên mặt lồng sắt, thò tay qua chỗ mạng lưới bị thùng để kéo cậu ấy. Lúc ấy, đội phó và Vương Tứ Xuyên cũng đã đến nơi, chúng tôi vội vàng phá cái lồng, lôi Bùi Thanh đang sống dở chết dở ra ngoài.

Thằng cha ấy lúc đó lãnh đủ, vừa thò mặt lên khỏi mặt nước thì bắt đầu ộc hết nước ở trong mồm ra, rồi bắt đầu ho liên tục, người mềm oặt như cọng bún, từ thất lung trở xuống vẫn còn đắm nước, chúng tôi cố hết sức chỉ lôi được nửa người cậu ta lên khỏi mặt nước, chân cậu ta vẫn bị kẹt ở dưới.

Vương Tứ Xuyên đoán có lẽ chân cậu ta bị mắc vào cái gì bên dưới rồi, phải có người xuống gỡ. Mọi người bồng nhìn về phía tôi, vì lúc đó chỉ mình tôi là bị ướt cả người, tôi thà ngần ngẫm: “Thôi đành lại lặn xuống xem vậy!”

Không bị Bùi Thanh đập nữa nên dòng nước đã trong hơn rất nhiều, tôi dán chặt vào thành lồng để xem, quả nhiên phát hiện bên trong chiếc lồng có những tấm móc sắt cuốn chặt lại với nhau, có lẽ người Nhật sợ tù nhân sẽ dùng hết sức phá chiếc lồng để trốn thoát nên mới làm thế này. Lúc này gấu quần của Bùi Thanh đang bị mắc vào lưới sắt.

Điều này thật tệ, tôi hít một hơi, nín thở lặn xuống, thò tay vào lồng, dùng hết sức để kéo rách gấu quần của Bùi Thanh, mấy người bên trên cũng trợ giúp. Bên dưới vừa giải thoát được cho cậu ta thì ngay lập tức mấy người bên trên đã kéo vội cậu ta lên.

Tôi thở hết hơi trong ngực ra, rút tay ra khỏi lồng sắt, định đạp chân nổi lên, bỗng nhiên một ánh đèn pin lóe lên, tôi chợt thấy ngay bên trái mình hiện lên một khuôn mặt hung tợn.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Q.1 - Chương 16: Quỷ nước

Đến khi nghĩ lại, tôi mới thấy cuộc đời mình đã trải qua biết bao nhiêu chuyện, có những lúc nguy hiểm đến tính mạng, không ít lần đối diện với chín phần chết một phần sống, thế nhưng, những chuyện khiến tôi sợ hãi đến tận hôm nay, ám ảnh sâu trong tâm trí tôi có lẽ chỉ có vài lần.

Sở dĩ nó khiến tôi bị ám ảnh có lẽ vì hồi đó tôi còn quá trẻ, chưa có kinh nghiệm đối đầu với chuyện sinh tử.

Giương mặt ghé sợ đó cụ thể thế nào, thực ra lúc ấy tôi cũng không nhìn rõ, về “hung ác” đó chỉ là một ấn tượng chớp nhoáng ban đầu, dưới dòng nước đen như mực, đằng sau ánh sáng vàng vọt của chiếc đèn pin, ngay sát bên tôi bỗng hiện ra một khuôn mặt lạ hoắc, bất luận là gì, chỉ điều này cũng khiến người ta sợ chết khiếp rồi; đằng này, tôi lại không có cơ hội để nhìn cho kĩ nó là gì. Sau cú giật mình đó, tôi vội giật người về phía sau, bị uống nguyên một ngụm nước lạnh, tôi sặc nước và ho rũ rượi, rồi không giữ được bình tĩnh nữa, tôi lấy hết sức bình sinh vẩy đập để nổi lên trên, cuối cùng tôi được đồng đội túm tay, kéo lên.

Tôi bị uống rất nhiều nước, ho mãi, nói không ra lời, hai mắt không nhìn thấy gì, được mọi người dìu rồi chạy đi luôn, sau đó lại lặn xuống nước, rồi lên đến bờ mới hoàn hồn.

Lúc đó trông ai cũng nhếch nhác, thảm hại, người nào người nấy ướt như chuột lột, chúng tôi vội vàng tìm chỗ khô để đốt lửa hong quần áo. Mọi người đều cời hết, tất cả trần như nhộng, ngồi túm với nhau lại một chỗ.

Vương Tứ Xuyên có mang theo rượu, cậu ta đưa cho chúng tôi uống mỗi người một ngụm, sau đó mọi người mới dần ấm lại. Lúc đó Vương Tứ Xuyên mới bắt đầu hỏi tại sao đột nhiên tôi lại bị sặc nước, đã có chuyện gì xảy ra ở dưới đó.

Tôi kể lại toàn bộ những gì mình thấy cho mọi người nghe, có mấy người tỏ ra nghi ngờ. Bùi Thanh đoán là có xác người chìm dưới nước, bị cạu ta đập chân loạn xạ nên xác đó mới nổi lên, hoặc chắc là do tôi bị tác động tâm lý nên mới nhìn nhầm.

Tôi cũng không biết trả lời thế nào, tất cả những gì vừa trải qua đối với tôi chỉ là một ấn tượng mơ hồ, kì thực, bây giờ nghĩ lại, những gì Bùi Thanh nói cũng khá hợp lý, thế nhưng trong màn đêm tối mò bên dưới, hình thù bất động đột ngột xuất hiện ngay cạnh tôi lúc đó đã thực sự khiến tôi hốt hoảng.

Giây phút kinh hoàng và bất ngờ đó khiến tôi nhớ mãi. Điều ấy thậm chí còn ảnh hưởng đến cả cuộc sống sau đó của chúng tôi. Mỗi khi nhìn thấy màn đêm đen kịt xung quanh, trong tôi lại dấy lên một nỗi lo sợ mơ hồ, rằng không biết màn đêm kia đang chứa đựng những bí mật gì.

Đương nhiên đây chỉ là những lời thuật lại, còn hồi đó, sau khi nghe tôi kể, mặc dù nói không tin, nhưng mọi người vẫn không tránh khỏi nghi ngại, lo lắng khi nhìn vùng nước ấy. Những nỗi lo không thể tránh được. Tôi nghĩ lúc quay trở về, bắt buộc phải đi qua chỗ đó, chỉ nghĩ đến tóc gáy đã dựng lên rồi.

Quần áo đã khô, chúng tôi lại mặc vào, bộ quần áo được hong khô và ẩm áp khiến tôi bỗng nhớ đến ánh nắng mặt trời ngoài kia. Bùi Thanh giục mọi người không được lãng phí thời gian nữa, vậy là sau khi thu dọn quân trang, chúng tôi vội vã tiến lên phía trước.

Thời gian khảo sát lúc này đã vượt quá một phần ba kế hoạch chúng tôi đã lên trước đó, chúng tôi bảo nhau nếu trước mặt tiếp tục gặp phải những thác nước thế này thì nên quay về, không nên cố gắng vượt qua nữa, nếu không sẽ chỉ lãng phí thời gian.

Thế nhưng đi tiếp một đoạn, trong dòng bỗng nhiên có ánh sáng, hai bên mép dòng nước đã rộng hơn khá nhiều, khắp nơi đều có dấu tích của người Nhật để lại, càng đi càng nhiều. Dọc đường, hai bên vách có nhiều biển chỉ dẫn viết bằng tiếng Nhật, trong những khe đá, có rất nhiều những chiếc rương gỗ màu xanh đã mục ruỗng, bên trong chứa đầy ruột bông màu đen, đội pho lấy khẩu súng gậy gậy thì thấy chúng đều sưng nước.

Chúng tôi cứ thế đi sâu vào bên trong, hành trình rất thuận lợi, đường đi cũng không khó. Khoảng hai tiếng sau, chúng tôi mới gặp thêm một tình huống. Tình huống này trước nay chúng tôi chưa từng nghĩ tới, nó khiến cả hội đều ngỡ ngàng.

Hóa ra, sau khi đã đi qua một đoạn vừa dài vừa hẹp, chúng tôi leo lên một tảng đá rất lớn, từ đó nhìn ra phía sau, trong cái hang rộng lớn này, không phải là một mảng đen tối ngòm, mà là một vách đá cực lớn.

Phải mất khá lâu chúng tôi mới hiểu ra, hóa ra, cái động này, đến đây là kết thúc.

Cả mấy chiếc đèn đều tập trung chiếu vào bức vách, đó là một bức vách đá đen bóng to lớn, xuất hiện đột ngột, chắc do vách đá hai bên lâu ngày bị nước chảy đọng lại rồi tạo thành phiến đá lớn này, đường đi đến đây đột ngột kết thúc, đích thực đây đã là đáy động.

Nhớ lại đoạn đường chúng tôi đi vào cũng chỉ tầm bốn năm cây số là đến đây, so với chiều dài của các dòng sông ngầm thì động này thuộc loại nhỏ, chúng tôi vẫn thường gặp những trường hợp sông ngầm dài từ mười tới mười hai cây số. Nếu so với những phán đoán ban đầu từ chỗ gặp dòng sông ngầm thì chúng tôi không nghĩ rằng mình lại đến điểm cuối của cái hang nhanh như vậy.

Mấy cậu lính không có ý kiến gì, chỉ lắng nghe hội có kinh nghiệm khảo sát chúng tôi tranh luận, nghe xong bọn họ đều cảm thấy bất ngờ. Theo những gì đọc trong sách vở và dựa trên kinh nghiệm của mình, chúng tôi đoán có lẽ dòng sông ngầm còn dài nữa, nếu đây là điểm cuối, thì chắc phải có cái hồ chứa lượng nước chảy từ ngoài vào đây.

Thế nhưng vấn đề là khi chúng tôi leo tới chỗ bằng phẳng của tảng đá nhìn xuống thì thấy dòng nước chảy xuống các khe rất mạnh, sâu tới mức không thấy đáy, cho thấy lượng nước phía dưới tảng đá này không thể ít hơn những gì chúng tôi nhìn thấy lúc vừa mới vào động. Đến đây, dòng nước vẫn giữ tốc độ chảy xuống y như cũ, điều đó cho thấy chắc chắn vẫn còn đường đi.

Vậy mà chúng tôi tìm mãi vẫn không thấy bất cứ một dấu hiệu nào cho thấy có đường để đi.

Chúng tôi đều không biết phải xử lý thế nào, đành ngồi cả xuống nghỉ ngơi, đồng thời xem xét, phân tích tình hình.

Trong số chúng tôi, xem ra Bùi Thanh vẫn là người có kinh nghiệm khảo sát phong phú nhất, cậu ta từng đi qua Vân Nam, nơi đó có rất nhiều động nước, cậu ta bảo thường thì tình trạng này cho thấy trước đây đã có một trận lũ đá lớn. Có lẽ do lực nước chảy mạnh và lâu nên kết cấu đá trên trần bị xói mòn dần rồi đổ sập xuống, bịt kín nơi này, chắc chắn phía dưới tảng đá chắn chúng tôi đang giấu chính là con đường vào tiếp bên trong.

Tôi và Vương Tứ Xuyên đều không đồng ý với cậu ta, nếu thực sự như thế thì hồi đó người Nhật làm sao vào được trong này. Vương Tứ Xuyên đoán chắc chúng tôi đã đi nhầm đường, đội kia mới là đội đi đúng đường, thôi thế cũng tốt, chúng tôi càng có cơ hội quay về sớm.

Tôi xua tay, cách giải thích này cũng không đúng, đừng nói chúng tôi đã tìm thấy những dấu tích của người Nhật để lại, chỉ cần nói chuyện Viên Hỷ Lạc tự nhiên xuất hiện tại đây cũng cho thấy chắc chắn nơi này vẫn còn đường đi tiếp.

Vương Tứ Xuyên nhượng bộ, bảo chúng tôi đừng tranh luận nữa, nghe thử xem, nếu như bên dưới có kẽ đá ngầm nào đó thì tiếng nước sẽ khác.

Chúng tôi thấy chẳng còn cách nào khác, vậy là tất cả tản ra, nín thở, áp sát vào mặt đá lắng nghe thật kĩ xem có sự khác biệt nào của tiếng nước không.

Nói thật, làm sao có thể nghe ra sự khác biệt của dòng nước lúc này, tất cả các âm thanh lớn nhỏ bạn cảm thấy giống hệt như trong môi trường yên tĩnh, dù đứng gần hay đứng xa, tiếng nước róc rách bốn bề trong động vẫn ảnh hưởng đến phán đoán của bạn.

Tôi vô cùng cẩn thận, cố lắng nghe cả những âm thanh cách đó mười mấy mét nhưng vẫn thấy không ổn, hoàn toàn không có kết quả gì, tôi thờ dãi vậy.



tay ra hiệu cho mấy người khác phủ quyết biện pháp Vương Tứ Xuyên đề xuất. Bỗng một cậu lính đứng lên xua tay ra hiệu chúng tôi đừng làm ồn nữa.

Chúng tôi đều tỉnh hẳn người, bụng nghĩ lẽ nào lại nghe thấy gì? Vậy là cả nhóm rón rén đi đến bên cậu ta, rồi áp sát người vào đó để nghe.

Âm thanh ở nơi này khiến chúng tôi đều cảm thấy vô cùng ngạc nhiên, hóa ra bên dưới mặt đá vọng lên không phải là tiếng nước chảy mà là một âm thanh rất quen thuộc, giống như tiếng móng tay người gõ vào mặt đá.

Mọi người đều nín thở tập trung nghe hồi lâu, nhưng cuối cùng vẫn không nghe ra đó là tiếng gì, chỉ cảm thấy tiếng rào rào đó nghe thật buồn bã, giống như tiếng móng tay cào trên da bụng, cảm giác như da bị ngứa sắp điên lên nên cào sồn sột cho đã vậy.

Tôi không nhớ rõ ai là người cào những hòn đá bên trên mặt tảng đá ra trước, chỉ nhớ sau đó, tất cả chúng tôi đều dùng cả hai tay để cào đá ra, đá to thì bê đi trước, rồi đến lớp đá nhỏ.

Chuyển đá đi một lúc tôi mới phát hiện ra có điều khác thường, đó là đá nơi này rất dễ rời ra, đồng đá vụn ở xung quanh có to có nhỏ, những hòn đá to tưởng người tưởng chừng không thể đào lên mà không ngờ chúng tôi lại có thể đào lên dễ dàng.

Tất cả đá từ to đến nhỏ, chúng tôi đều có thể tách ra khiêng được, việc này nói lên điều gì?

Bất giác tôi đẩy nhanh tốc độ, mọi người thấy vậy, cũng như được truyền năng lượng, ai nấy đều đẩy nhanh tốc độ đào.

“Keng”, tay tôi chạm phải một vật gì đó.

Tất cả mọi người bất giác dừng lại, nhìn sang phía tôi. Bên dưới hòn đá tôi vừa đào lên lộ ra một cánh cửa sắt hoen gỉ, loang lổ.

Mọi người nhìn chằm chằm, ai cũng ngạc nhiên không hiểu điều gì đang xảy ra, họ đều túm tụm lại quanh chỗ tôi, rồi lại tiếp tục đào bới ở chỗ vừa lộ ra cánh cửa sắt.

Chỉ một lúc sau, cánh cửa sắt được chôn giấu dưới đồng đá đã lộ ra trước mắt chúng tôi, cánh cửa khổng lồ dài hơn năm mét, bên ngoài được sơn màu xanh lòe loẹt, có thể nhìn thấy loáng thoáng mấy chữ bằng tiếng Nhật màu trắng, trong đó chỉ có thể hiểu được con số 53, một chữ là kế hoạch, những chữ còn lại không thể hiểu được đó là gì.

Khi cánh cửa lộ ra gần hết, chúng tôi bắt đầu im lặng lắng nghe xem phía sau cánh cửa có âm thanh gì. Lúc đó, ngoài tiếng ùng ọang vang động không cụ thể là âm thanh gì ra, chúng tôi không nghe thêm được bất cứ tiếng gì nữa.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.1 - Chương 17: Cửa sắt

Có thể dễ dàng nhận ra, đây là một cánh cửa được ghép và hàn lại bởi nhiều tấm thép. Cánh cửa có độ dày đáng kinh ngạc, bên trên được đóng bởi những chiếc đinh tán to bằng ngón tay cái, nó được gia cố bằng khung thép và xi măng ở bên ngoài, khó có thể ước lượng được người ta đã phải đổ bao nhiêu xi măng sắt thép vào đây. Ở chỗ then cửa, bốn phía đều chèn các thanh sắt, toàn bộ cánh cửa bị ép trong các khung sắt dày dặn và nặng nề. Chúng tôi trèo cả lên trên mà nó không hề rung lắc hay ọp xụp.

Đây là loại cửa có hai cánh, ở giữa có ba thanh sắt xoay chèn ngang, nhưng nó đã được hàn chết vào đó, ngay cả đến khe cửa cũng bị hàn chặt không lộ ra kẽ hở nào, lay thử cũng không hề động dậy.

Đội phó đưa mắt nhìn cậu lính bên cạnh, chẳng hiểu có ý gì, cậu lính nọ thử ấn mạnh vào cánh cửa một cái, sau đó nói thì thầm: “Cửa chuyên dụng chống bom mìn, phía sau cánh cửa sắt có chèn các lớp bông và lò xo cơ khí.”

“Xem ra những người Nhật này không có ý định quay trở lại đây”, Vương Tứ Xuyên đứng bên nói một cách nhát gừng.

Chúng tôi đều gật đầu, điều này là hiển nhiên rồi.

Căn cứ vào tình hình lúc này có thể thấy đường đi tiếp theo của chúng tôi chắc đã bị chặn ngay sau cánh cửa sắt này, với kiểu chặn chắc chắn và kiên cố này thì không có cách nào để mở được nó.

Thế nhưng nếu cứ như thế này thì đến đây chúng tôi không còn đường nào khác, vậy chuyện của Viên Hỷ Lạc sẽ giải thích thế nào đây? Những người đã đi cùng cô ấy đang ở nơi đâu? Giả sử chết rồi thì cũng phải thấy xác chứ, hoặc cũng phải có tí dấu vết nào chứ, thế nhưng trên suốt chặng đường đi, tại sao chúng tôi không phát hiện ra bất cứ điều gì?

Lẽ nào chỉ mình cô ấy vào đây? Điều này tuyệt đối không thể xảy ra được.

Thế nhưng không biết có phải do nghĩ ngợi nhiều không mà lúc đó tôi lại có một cảm giác chặc chán rằng người Nhật làm chiếc cửa sắt chặn ở đây không phải có mục đích ngăn chúng tôi đi vào mà là họ không muốn những vật giấu trong đó bị trôi ra ngoài.

Dựa vào kinh nghiệm khảo sát của chúng tôi lúc trước ở vùng núi Nội Mông, nếu người Nhật muốn bịt chặt chỗ này thì cách làm của họ sẽ quyết liệt hơn nhiều. Họ sẽ không chỉ phá hủy con đường dẫn vào khu vực này mà sẽ dùng một lỗ trên vách đá để đánh sập vòm đá xuống, nhằm phá sạch hoàn toàn khu vực này. Làm thế mới ngăn ngừa tư liệu và vật dụng của họ lọt vào tay đối phương, mới hủy bỏ hết giá trị của các đồ vật để đối phương không còn cơ hội sử dụng được.

Còn đây chỉ là bịt đường bằng một cánh cửa sắt, bên trên nó phủ lớp sơ sài một lớp đá mỏng, xem ra không giống cách làm thông thường của họ.

Tuy nhiên, trong lúc ấy có nghĩ nhiều cũng chẳng ích gì, bởi vì dựa vào những dụng cụ chúng tôi mang theo, thì không có cách nào có thể mở nổi cánh cửa này. Tin tôi đi, không chỉ chúng tôi mà cả những người lính kỹ thuật công trình địa chất chắc cũng phải bó tay, muốn mở được chiếc cổng này phải cần đến đèn khò chuyên dụng.

Ban đầu chúng tôi không quá bi quan, vẫn nghĩ rằng kiểu gì cũng có cách để mở chiếc cổng này. Nhưng đến lúc ngồi trên cánh cửa, gõ gõ dò thử và biết không thể nào mở được nó ra, thì mấy người hội tôi đưa mắt nhìn nhau, thất vọng không nói nên lời.

Cuối cùng, Bùi Thanh là người lên tiếng trước: “Giờ biết làm thế nào? Lẽ nào cứ thế này mà quay về ư?”

Chúng tôi cười cay đắng, không về thì phải làm sao? Cái vật chình ịch này không có cách nào để xoay chuyển, chúng tôi không thể tiến lên trước được nữa, coi như nhiệm vụ khảo sát lần này đến đây là kết thúc.

Vậy là chúng tôi làm các thủ tục kết thúc giống như mọi cuộc khảo sát trước đó, sưu tập mẫu đất và mẫu nước, rồi về lại cánh cửa sắt để chuẩn bị quay về.

Mấy cậu lính chắc đã phát ngán với công việc thăm dò ở nơi này nên đến lúc về thấy tích cực hẳn lên, các cậu ấy còn giúp chúng tôi đeo ba lô, rồi quay trở lại đường cũ.

Thế nhưng mới đi được vài bước thì đột nhiên một người trong đoàn bỗng cảm thấy dưới chân mình khang khác, lúc đó chúng tôi vẫn chưa kịp phản ứng gì, nhưng đội phó đã kịp nhận ra, tôi thấy cậu ấy cúi xuống chân rồi kêu lên: “Chết rồi!”

Chúng tôi đều cúi xuống nhìn, cùng lúc phát hiện ra mực nước từ dưới những kẽ đá bên dưới lòng sông bỗng chốc dâng cao dần lên, tới ngang các hòn đá, dần dần tới gót chân chúng tôi.

Mấy người cùng nhìn xuống dưới chân, mặt ai cũng trở nên trắng bệch, vì đều là những người làm nghề khảo sát địa chất và lính chuyên dụng nên chúng tôi rất hiểu sự việc phát sinh những lúc khẩn cấp – nước dưới con sông đang dâng cao.

“Chạy!”, không biết người nào đó đã hét lên, tất cả chúng tôi vội vàng vứt hết những gì đeo trên người xuống, bắt đầu chạy thục mạng lên phía trên cao. Tôi sợ đến lạnh cả sống lưng, ngay từ đầu, tôi đã dự cảm một điều chẳng lành là vị trí chúng tôi đang đứng quá thấp.

Bất kì ai làm nghề khảo sát địa chất hay thám hiểm, thậm chí bất kì những chuyện có liên quan đến hệ thống sông ngòi hay hệ thống thoát nước cũng đều được cảnh báo phải chú ý đến việc lũ dâng, đặc biệt là ở vùng cao nguyên Vân Nam và cao nguyên Quý Châu. Đây là vùng có lượng mưa rất cao hàng năm, hễ mưa là lượng nước ở trong lòng các hang động lập tức thay đổi ngay, tất cả các luồng nước tập trung chảy vào các khe đá, lượng nước ngầm trong động dâng cao rất nhanh, lúc này nó trở nên cực kì nguy hiểm.

Chỉ có điều là tại nơi này, tôi thực sự không thể ngờ rằng lại gặp phải chuyện này, tại mảnh đất Nội Mông, ngày chúng tôi bước chân vào trong động, là một trong những ngày khô ráo cực điểm của những năm 60 thế kỉ 20, bầu trời xanh cao lồng lộng, ai ngờ chúng tôi đi được mười mấy tiếng đồng hồ thì đột nhiên trời đổ mưa. Có lẽ nước đã tràn qua các khe đá để chảy vào đây, nên lượng nước trong dòng sông ngầm này đột ngột dâng cao mà không báo trước, điều này thật khủng khiếp.

Nghĩ đến đây, bỗng nhiên tôi nhớ lại âm thanh như ai đó gõ ngón tay xuống mặt đá phía sau cánh cửa sắt nghe được lúc này, tôi liền vội nắm chặt bàn tay lại, trời ạ, đó không phải là âm thanh lạ lùng gì, đó đơn giản chính là tiếng nước dâng lên trong động khô! Lúc trước sao tôi lại không nhận ra điều đó cơ chứ?

Lượng nước ở trong động bỗng dâng lên rất nhanh, khiến cả bãi đá rộng lớn bỗng chốc bị thu hẹp dần, tiếng đá va vào nhau khi bị nước đẩy đã sinh ra âm thanh quái dị đó, điều này trên thực tế chúng tôi đã từng được nghe, thế nhưng từ trước tới nay chưa được tận mắt thấy trường hợp này, nên lúc ấy không kịp nghĩ đến cách chạy trốn.

Lúc đó thực sự chúng tôi đều rất hoảng loạn, những ai từng sống ở ven biển, đều biết thủy triều dâng nhanh đến mức nào, nhưng ở đây, nước trong con sông ngầm này còn dâng nhanh hơn gấp bội. Ban đầu, vừa chạy được mười mấy bước vừa tưởng tượng rằng mình sẽ thoát khỏi được tình thế hiểm nguy này, nhưng lúc sau, chúng tôi bắt đầu có thể thấy mực nước đã dâng lên giữa các khe đá.

“Chạy về phía mấy cái lồng sắt!”, Vương Tử Xuyên tăng tốc chạy về phía trước, hét lên với chúng tôi, “Nước không thể dâng qua được phía ấy!”

Trong đầu tôi bỗng lóe lên một ý nghĩ, chặc chán bây giờ không kịp nữa rồi, chỗ này đường rất khó đi, chúng tôi không thể chạy kịp tới chỗ ấy. Một khi hai chân của chúng tôi không còn chạm xuống đáy nước được nữa thì sức lực của chúng tôi lúc đó sẽ không thể đấu tranh nổi với tốc độ của dòng nước.

Thế nhưng tôi vẫn lao về phía trước, bất chấp mọi thứ xung quanh, giả như lúc đó tôi đứng lại giờ áo phao ra, chuẩn bị đối phó với dòng nước, đó là

cách hay nhất, thế nhưng lúc đó trong đầu tôi chỉ có duy nhất một từ “chạy”.

Tôi chỉ biết điên cuồng chạy, cũng không biết mình đã chạy được bao xa, nước lúc này đã dâng tới mắt cá chân. Đây là điểm đầu nguồn cao nhất nên không thể nhìn thấy đá dưới nước. Vương Tử Xuyên bị ngã cú đầu tiên, đó không phải là cú ngã bình thường, lúc đứng dậy cậu ta đầy máu, vậy mà cậu ấy vẫn không dừng lại, vội vàng lao về phía trước, sau đó trong nhóm chúng tôi tiếp tục có vài người bị ngã, nhưng họ lại đứng dậy chạy tiếp.

Bây giờ tôi nhớ lại dường như lúc đó sau mỗi cú ngã, đứng dậy được chúng tôi lại càng hang hái hơn, dù đầu gối, hai bàn tay đầy máu nhưng cảm giác không biết đau là gì.

Tuy vậy, với tình cảnh lúc đó, tốc độ của chúng tôi cũng không ăn thua gì, vì tốc độ nước dâng bắt đầu nhanh dần lên, chúng tôi không đứng vững được nữa, chỉ biết cứ lao đi, bỏ lại dòng nước dâng ở phía sau. Song hoàn toàn không có viễn cảnh sáng sủa nào chờ đón chúng tôi ở phía trước.

Cuối cùng, kẻ đi đầu đầy nhiệt huyết là Vương Tử Xuyên cũng phải bám lấy vách đá bên cạnh, men theo đó mà đi, chúng tôi hiểu được cách của cậu ấy, cũng hiểu luôn thời khắc vô vọng đã bắt đầu tới, vậy là cả bọn cứ thế lần theo vách đá mà đi.

Đi được tới chỗ đó có tảng đá, lúc này mực nước đã dâng tới ngang lưng, mỗi bước đi trở nên vô cùng khó khăn, bên tai chỉ độc mỗi tiếng nước rào rào, bì bõm, giữa không gian nhỏ hẹp đó, giữa tiếng ồn ào bì bõm của dòng nước, chúng tôi phải hét to lên mới nghe được tiếng của nhau, đầu tiên phải đẩy được Vương Tử Xuyên lên trên hòn đá trước, sau đó cậu ấy mới kéo từng người chúng tôi leo lên được.

Cuối cùng chúng tôi cũng leo được lên chỗ cao hơn, nhìn xuống con đường lúc nãy cả bọn chạy qua, toàn bộ đã trở thành vùng nước mênh mông.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Q.1 - Chương 18: Lũ dâng

Tầng đá đó cao chừng năm mét, tính theo tốc độ dâng của mực nước, thì chúng tôi cũng lắm chỉ cảm cự được chừng mười phút, thế nhưng chúng tôi e rằng thực tế chắc không được đến như vậy. Nhìn tốc độ dâng của mực nước, mặt nước càng lúc càng gần tới chân, chúng tôi ai nấy đều tìm đập chân run. Cảm giác không thể tìm ra cách giải thoát khiến chúng tôi bất lực như rơi vào chốn địa ngục không đường ra.

Đội phó là người bình tĩnh nhất trong nhóm, từ lúc xảy ra sự việc, dường như anh đã rũ bỏ hết sự nghiễm nghị ban đầu, anh tìm đến một mỏm đá cao bắt đầu rút thuốc ra hút, tiếc là các điều thuốc vừa ướt vừa bị mủn nát nên không tài nào bắt lửa được. Vương Tử Xuyên là người không tin vào ma quỷ, cậu ta cầm đèn pin đi xem xét mấy cái ngăn nước quanh vách đá, như vậy có thể đoán được mực nước cao đến đâu. Chúng tôi cũng vội vàng chuẩn bị, cuống quýt, lộn xộn đi theo cậu ta để soi, kết quả tuy có tìm thấy, nhưng là ở tít trên đỉnh trần cao.

Chúng tôi đang đứng ở điểm thấp nhất của dòng sông, tôi cảm giác tầng đá cao phía trên như đang cười nhạo mình.

Cuối cùng, một cậu lính bật khóc, những cậu lính này thực sự còn quá trẻ, tôi nghĩ có khuyến nhủ họ cũng chẳng có tác dụng gì, huống hồ lúc này chính mình cũng đang rất sốt ruột, kiểu sốt ruột khi chờ đợi khoảnh khắc cái chết ập đến.

Thế nhưng cảm giác bức bối ấy cũng không kéo dài lâu, nước dâng lên đến chân chúng tôi rất nhanh, cảm giác như sắp dâng qua mặt chúng tôi đến nơi rồi, cả đội đều nín thở, người nào người nấy mặt mày trắng bệch, sợ hãi chờ đợi giây phút mình bị chìm xuống nước.

Nhưng lúc ấy, một người vẫn kiên cường không đầu hàng số phận là Vương Tử Xuyên bỗng hét lớn, cậu ta chỉ tay lên phía bên của vách hang, chúng tôi vội ngoái lại nhìn theo, hóa ra phía đó có một tảng đá nhũ thò ra.

Vương Tử Xuyên bảo chỉ còn cách bơi đến chỗ đó, rồi bám lấy cái nhũ đá ấy trèo lên trên, như vậy may ra chúng tôi mới có một đường sống. Nói xong, cậu ta bảo chúng tôi chiếu đèn, rồi không nói thêm lời nào, cậu ta đã lao mình xuống dòng nước xiết, hụp sâu xuống rồi lại trồi lên, cứ thế bơi thẳng đến chỗ mỏm đá.

Dòng nước chảy xuôi về phía đó khiến khoảng cách dường như ngắn lại, Vương Tử Xuyên trèo rất nhanh lên mỏm đá, tiếp đó, cậu ta dùng đèn pin ra hiệu bảo chúng tôi mau bơi sang chỗ mình.

Trong lúc nước sôi lửa bỏng, tất cả đều không dám chần chừ, đội phó nhảy xuống bơi cùng một cậu lính khác, rất nhanh và thuận lợi, chẳng mấy chốc họ đã tới nơi, lúc đó tôi cũng bị tác động, tôi vỗ vai Bùi Thanh ý bảo cùng làm theo, nói rồi tôi định lao xuống bơi về phía ấy.

Không ngờ Bùi Thanh mặt mày trắng bệch, cậu ta túm chặt lấy tay tôi rồi bảo: “Không được đi!”

Tôi ngạc nhiên, vội hỏi: “Tại sao?”

Cậu ấy chỉ xuống chân chúng tôi dưới dòng nước xiết: “Cậu nhìn xem, dưới nước có cái gì đó...”

Tôi chiếu đèn xuống dưới thì thấy cạnh chỗ chúng tôi tự nhiên xuất hiện vật gì đen đen, nổi lập lờ trong nước, không hề động dấy.

Lúc đó, tình hình vô cùng hỗn loạn, khó mà có thể diễn tả thành lời, một bên là dòng nước xiết đã dâng đến mắt cá chân, một bên là những lời hô hoán của Vương Tứ Xuyên, bên kia là Bùi Thanh đang túm chặt tay tôi, nhất định không chịu thả, và dưới dòng nước là một bóng đen lập lờ không rõ là vật gì.

Tôi không biết nên xử trí ra sao, trong tình huống khẩn cấp này, tôi không thể tập trung tinh thần để nghĩ đến việc khác nữa, mà có đội thì cũng bị dòng nước đẩy đi, vậy là tôi hét to: “Đến lúc nào rồi mà còn nghĩ tới ma quỷ nữa, dù dưới nước có cá mập cũng phải nhảy!”

Bùi Thanh ngoan cố, dường như đoán được ý của tôi, cậu ta vẫn sống chết túm chặt lấy tôi, đồng thời vén ống quần lên, nói to: “Anh nhìn xem!”

Tôi cúi nhìn, thấy trên cẳng chân nhỏ của cậu ta rõ ràng có một vết thâm, dường như va phải vật gì đó. Cậu ấy gào lên: “Lúc ở trong lồng sắt, không phải tôi bị thật ngã xuống cái lồng đó, mà là có cái gì đó đã kéo tôi xuống! Chắc chắn nó ở dưới đó mà!”

Tôi định quát cậu ta vớ vẩn, nhưng chợt nhớ ra lúc trước tôi cũng nhìn thấy vật gì đó dưới nước, nên liền rút câu đó lại.

Vương Tứ Xuyên vẫn tiếp tục gọi, giọng cậu ta đã lạc hẳn đi, chắc là không hiểu chúng tôi còn làm gì mà chần chừ không sang, hình như cậu ta cáu tiết lắm rồi.

Thực sự tôi chỉ chần chừ vài giây cũng đã hiểu, cho dù dưới kia có vật gì cũng chẳng khác biệt gì nữa, bởi lúc này chúng tôi đang chìm dưới dòng nước rồi, nếu cứ ngoan cố không rời đi thì chỉ vài phút nữa thôi, nước sẽ dâng đến ngang lưng chúng tôi. Thế là mặc kệ Bùi Thanh muốn thế nào, tôi cũng không thể chờ đợi thêm nữa. Tôi nhún mình nhảy xuống nước.

Tôi bị hút vào chỗ xoáy nước mạnh. Trong chốc lát, tôi bị dôi đi mấy vòng, sau đó mới lấy lại được cân bằng, từ dưới đó chỉ nhìn thấy được ánh đèn phía xa của Vương Tứ Xuyên, song như vậy cũng đã đủ, tôi tập trung hết sức lực hít sâu một hơi, sau đó sải rộng hai tay bơi về hướng ấy.

Thực ra lúc đó đâu có đích mà bơi đến, tôi chỉ nhìn thấy thoáng có ánh đèn thì dồn hết sức để đập tay, cũng không biết tôi đã bơi bao nhiêu lâu, vì trong đầu tôi hoàn toàn trống rỗng, tai cũng không nghe được gì, mãi đến khi Vương Tứ Xuyên tóm chặt được tay tôi, rồi được cậu ta kéo lên, tôi mới tỉnh người lại, tai tôi mới cảm nhận được các tiếng động lớn bên ngoài.

Tầng đá này cao hơn tầng đá lúc nãy một chút, tôi vượt khuôn mặt ướt nhẹp, mở to mắt tìm kiếm Bùi Thanh. Tôi thấy cậu ta chậm hơn tôi rất nhiều, động tác cứ như là một ông già, đang bơi về phía chúng tôi, nhưng xem tình hình cũng không có gì đáng lo.

Lúc đó tôi bỗng nghĩ tới vật thể đen lúc nãy, thế là vội vàng nhìn kỹ tìm nó, nhưng nhìn mãi cũng không thấy gì, tôi nghĩ phải chăng vật lúc nãy chúng tôi nhìn thấy chỉ là ảo giác hay là bóng của vật nào đó bình thường thôi.

Nghĩ đến đây, tôi bất giác thở phào một hơi. Sau đó Bùi Thanh cũng được kéo lên an toàn, cậu ta đứng dựa vào vách nhũ đá, đỡ mặt ra thở hồng hộc, cảm giác như mệt sắp chết tới nơi.

Tôi nhìn thấy mình thật buồn cười, tự trách sao lúc nãy một người theo chủ nghĩa duy vật như mình lại có thể tin lời Bùi Thanh cơ chứ.

Vương Tứ Xuyên thấy chúng tôi đều đã sang tới nơi an toàn, liền hỏi tôi làm sao, tôi thở đứt đoạn bảo cậu ta đợi sau hãy nói. Thực tình lúc đó tôi không còn chút sức lực nào mà trình bày nữa. Vương Tứ Xuyên vỗ vai tôi, rồi nói mọi người tiếp tục leo lên phía trên, xem có thể lên được phía trên ngăn nước không. Nước dâng quá nhanh, chỗ này chẳng mấy chốc sẽ bị chìm thôi.

Chúng tôi gật đầu đồng ý. Đội phó lúc đó trở nên hăng hái nhất, anh là người leo lên đầu tiên, tiếp đó là những người khác. Thế lực tôi khá ổn nên tôi định đi sau cùng, nhưng xem ra Bùi Thanh còn tệ hơn tôi. Tôi vỗ lưng bảo cậu ta leo trước đi, lỡ may có bị trượt thì còn tôi đỡ bên dưới.

Bùi Thanh vẫn nhìn chằm chằm xuống dòng nước, dường như vẫn bị ám ảnh bởi vật lúc nãy, phải đợi tôi vẫy về một lúc, cậu ta mới quay lên nhìn tôi, nhếch mồm ra cười rồi bắt đầu leo lên.

Tôi nhìn nụ cười của cậu ta, bỗng nhiên cảm thấy có gì đó quái lạ, từ trước tới giờ cậu ấy có cười đâu, sao tự nhiên lại cười, có gì khác thường ở đây nhỉ? Hơn nữa sao cậu ta lại cười vào lúc này, lẽ nào do xấu hổ bởi sự cố lúc nãy? Ngay lúc đó Vương Tứ Xuyên ở bên trên nói lớn giục chúng tôi mau lên. Vậy là, tôi đành vội vàng leo lên theo.

Các nhũ đá đa phần hình thành ở vị trí các khe đá trên trần hang, do cặn của nước nhỏ giọt đọng lại mà thành. Được sinh ra đồng thời với quá trình tạo nhũ đá là các măng đá hoặc các loại cột đá, chúng có hình dạng giống như những cẳng chân của chúng ta. Có điều, độ cứng của cột đá ở đây không cao, giẫm chân vào rất dễ bị nứt vỡ, nói chung chúng rất nguy hiểm, ai cũng phải dè chừng. Khó khăn lắm chúng tôi mới leo lên được chỗ cao nhất, quay lại nhìn xuống dưới, chỗ chúng tôi vừa mới đứng nhưng thấy chỗ này cũng chẳng cao hơn là mấy.

Cảm giác lo âu dần dần tan đi, suy nghĩ của mọi người trở nên thông suốt hơn, chúng tôi đều tìm được cho mình một chỗ đứng ổn định, sau đó cầm đèn chiếu sang vách đối diện nhằm tìm một chỗ khá dĩ có thể tránh dòng nước lũ.

Thật tệ là vận may không tiếp tục mỉm cười với chúng tôi, vách đá trước mặt nhẵn bóng, nơi duy nhất có thể đặt chân lại là vùng thượng lưu của dòng nước, nhưng nhìn tốc độ dòng nước đang ào ào đổ xuống, chúng tôi biết không cách nào có thể bơi đến được chỗ đó.

Sau khi có chút hi vọng, lần này đến cả Vương Tứ Xuyên cũng bất lực, mấy người chúng tôi im lặng nhìn dòng nước chảy xiết đang không ngừng dâng

lên.

Trong lúc dòng nước đang dâng đến gót chân của chúng tôi, bỗng nhiên, Vương Tử Xuyên cất vang lời hát:

Ngon gió từ khe núi nào thổi tới, làm tung bay phát phối ngọn cờ hồng

Con mưa rào rào đổ xuống, rửa sạch tron những mái bạt lều.

Lòng ta được lửa nhiệt tình hun đúc, chiến thắng mọi gian lao và giá lạnh

Lưng đeo ba lô, tay nắm chắc tầng tầng vách núi,

Lòng ta dâng tràn niềm hi vọng, tìm kiếm những kho báu cho Tổ quốc

Ngôi sao nào giữa trời đêm, thấp sáng trong ta những ngọn đèn.

Tiếng chim nào trong rừng lạnh lốt, báo cho ta sắp tới bình minh.

Lòng ta được lửa nhiệt tình hun đúc, chiến thắng mọi gian lao và giá lạnh

Lưng đeo ba lô, tay bám chắc tầng tầng vách núi,

Lòng ta dâng tràn niềm hi vọng, tìm kiếm những kho báu cho Tổ quốc.

Từng con sông muôn nẻo chảy về, tụ lại thành biển lớn bao la

Chúng ta nguyện đem tài năng, trí tuệ, cống hiến cho Tổ quốc, nhân dân

Lòng ta được lửa nhiệt tình hun đúc, chiến thắng mọi gian lao và giá lạnh

Đeo trên lưng hành trang và hi vọng, quyết với tay tới đỉnh vinh quang

Tìm ta dâng tràn niềm hi vọng, vì Tổ quốc kiếm tìm những nguồn quặng thiên nhiên.

Đây là bài hát truyền thống của ngành địa chất. Chính bởi bài hát này, cộng với suy nghĩ tràn đầy lý tưởng lãng mạn chủ nghĩa của thời thanh xuân phơi phới, mà tôi đã quyết tâm đi theo nghề khảo sát địa chất. Những năm tháng vất vả khô cằn của nghề đã thiêu héo đi lý tưởng thanh xuân của tôi thuở xưa ấy. Không ngờ, giờ đây tôi lại được nghe Vương Tử Xuyên cất cao giọng, hát vang bài hát này.

Tình huống đối diện với cái chết lúc này thực sự không hề làm tôi cảm thấy sợ hãi, vậy mà giọng ca oang oang như thanh la của Vương Tử Xuyên cất lên lại khiến tôi vô cùng xúc động. Bất giác, chúng tôi đồng thanh cất lời, cùng hát vang bài ca quen thuộc bấy lâu nay, từ lúc đó, dòng nước xiết dường như không còn đánh sợ với chúng tôi nữa.

Thế nhưng sự thực lại rất phũ phàng, bất kể chúng tôi hát hay như thế nào, hay Vương Tử Xuyên hát dở ra sao mực nước vẫn rất nhanh chóng dâng lên đến ngang bắp chân chúng tôi. Chúng tôi đều nhắm chặt mắt lại, dùng chút sức lực cuối cùng để hát.

Trước lúc biết mình sắp chết, thường thì Phật tử sẽ làm rằm niệm Phật, nếu là môn đồ của Kitô giáo thì hay đọc kinh để cầu xin Thượng đế giảm bớt nỗi đau đớn và sợ hãi, còn chúng tôi, một lũ vô thần vô thánh lúc ấy chỉ biết dựa vào mỗi bài hát đó để làm át đi nỗi sợ hãi cái chết đang tới gần, như thế làm sao đủ tránh được nỗi sợ hãi?

Cả lũ chúng tôi xúm xít bám lấy vách đá, chờ đợi giây phút cuối cùng trong đời đang đến gần, nước dâng đến ngang đầu gối, ngang lưng, rồi đến ngang ngực, lúc đó, áp lực của dòng nước khiến chúng tôi muốn hát cũng không thể cất nổi giọng.

Đúng lúc đó, chúng tôi bỗng nghe thấy từ cổ họng đã khản đặc của Vương Tử Xuyên vang lên một tiếng hét lớn, không ai nghe rõ cậu ấy hét điều gì, chỉ thấy từ phía xa xa, trong bóng tối mịt mùng xuất hiện những luồng đèn chiếu sáng rực trên chiếc xuồng cấp cứu. Tiếp đó, chúng tôi nhìn thấy bốn chiếc xuồng cao su xuất hiện trước mắt mình.

Tôi tưởng mình bị ảo giác, thế nhưng, mấy chiếc xuồng chạy đến gần chúng tôi với tốc độ rất nhanh, tôi nhìn thấy anh Miêu đang ngồi xôm ở mũi xuồng, anh ấy đang hút thuốc, gương mặt không cười mà như đang cười nhìn về đám người đang hồn xiêu phách lạc chúng tôi.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Q.1 - Chương 19: Cứu viện

Từng người một được kéo lên trên xuồng, Vương Tử Xuyên cúi mặt hôn vào thành chiếc xuồng cũ kỹ, giống như là cúi xuống hôn thảo nguyên bao la rộng lớn quê cha đất tổ của cậu ta mỗi khi trở về. Còn lũ chúng tôi khi lên được trên xuồng, người nào cũng như đã tê liệt, kiệt quệ, chỉ biết sụp xuống gối đầu lên thành xuồng, trước mắt như có màn đêm đen che phủ. Những gì vừa trải qua lúc này, âm thanh gầm gào, hối thúc của dòng nước xiết, cái lạnh thấu xương, sự khủng hoảng, tiếng hát, tất cả biến thành xoáy nước xoáy tròn, càng lúc càng trôi xa phía chúng tôi.

Ranh giới sống chết sao mà gần nhau đến thế, tất cả cứ như trong một giấc mơ.

Lúc tôi sắp hôn mê đi thì một người bên cạnh xúc tôi dậy, cời trang phục của tôi ra, lúc đó, cái lạnh xộc tới mới khiến cho tôi có cảm giác khó chịu.

Chúng tôi cời hết quần áo, khoác lên người tấm chăn chiên, lúc đó mới cảm giác ấm trở lại. Chúng tôi run rẩy bầy nhìn những người vừa đến cứu, đa số đều là những người lạ, có hai người cùng cấp bậc với tôi, nhưng tôi chưa từng gặp trước đây, chỉ có duy nhất anh Miêu đang ngồi ở đầu xuồng là quen mặt.

Vương Tử Xuyên lau khô người xong thì bắt đầu hỏi chuyện xem tại sao mấy người lại tới đây được. Một người lính trong nhóm bảo với cậu ta rằng sáng hôm nay trên doanh trại điện báo về: cách thượng lưu sông Khachaer chừng hai chục dặm có mưa lớn, bảo chúng tôi cẩn thận không bị lũ quét. Lúc đó anh Miêu trong doanh trại nhận lệnh, vừa nghe được thông tin, mặt mày biến sắc, vội vàng đi tìm đại tá báo cáo việc sông ngầm sắp có lũ dâng. Ban đầu, vị đại tá kia còn không tin, nhưng bị anh Miêu thúc giục dữ quá nên mới tập hợp bọn họ thành một đội cứu viện. May tới được đây kịp thời, nếu như chậm chân chút nữa, e rằng lúc đó, họ không phải đội cứu viện nữa mà là đội lo hậu sự cho chúng tôi rồi.

Vương Tử Xuyên cảm tạ trời đất, ông bà tổ tiên phù hộ, còn xin nhận anh Miêu là bố nuôi của cậu ta và đòi ôm hôn anh Miêu thăm thiết nữa.

Nhưng anh Miêu chỉ nhìn rồi cười mà không nói gì, anh ta nhìn tôi, rồi lại nhìn Bùi Thanh, rõ ràng là có ẩn ý sâu xa gì đó.

Lúc đó tôi mới nhận ra chiếc xuồng cứu bọn tôi không phải quay đầu xuôi trở lại mà tiếp tục đi theo dòng nước xiết hướng về phía trước. Tôi hoảng sợ nói: “Anh Miêu, chúng ta đang đi đâu đây? Phía trước mặt là hết đường rồi.”

Nghe tôi hỏi, Vương Tử Xuyên lúc đó cũng giật mình nhận ra vấn đề, mấy người khác mặt cũng biến sắc, tất cả hét lên: “Đứng đấy! Bên trong không có đường đâu.” Vương Tử Xuyên sợ hãi: “Chỗ này địa thế rất thấp, ta mau đi lên thượng nguồn, nếu không chỗ này biến thành cái hồ chứa, ta sẽ bị nhốt lại ở đây, có khi nước sẽ ngập tới trần hang.”

Tất cả chỗ lính đều nhìn về phía anh Miêu, tỏ ra đồng tình với Vương Tử Xuyên, song anh Miêu không thèm chú ý tới bọn họ, anh rút một hơi thuốc rồi quay sang cậu lính ngồi đầu xuồng ra lệnh: “Tiến lên trước!”

Bốn chiếc xuồng cao su xung quanh giống như cây lao, lập tức tiến về phía trước. Chúng tôi không hiểu được ý tứ của anh Miêu, cả bọn nhất loạt chồm dậy. Mặt mày Vương Tử Xuyên tái nhợt đi, chúng tôi vừa chui lên từ ranh giới giữa sự sống và cái chết, lúc này không muốn lại tiếp tục rơi vào cảnh đó nữa.

Thế nhưng tốc độ của mấy chiếc xuồng quá lớn, chúng tôi đang tranh cãi thì dường như nó đã tới đến cuối động rồi.

Lúc đó anh Miêu mới giơ tay làm hiệu, chỉ chỗ trước mặt, ra dấu cho mọi người im lặng.

Do nước dâng rất cao, nên chỗ chúng tôi bây giờ cao hơn rất nhiều so với vị trí cũ. So với chỗ chúng tôi phát hiện ra cánh cửa sắt thì chỗ này ít nhất cũng phải cao hơn ba chục mét, cũng vì cách nhau xa quá nên lúc chúng tôi đứng dưới cánh cửa bấm đèn chiếu lên đỉnh, ánh sáng không thể chiếu tới nơi này, nên chúng tôi chưa nhìn được thấy đỉnh động, vì khi đó nước lên cũng chỉ thấy một màu đen sì.

Giờ thì chúng tôi đang ở trên độ cao có thể nhìn rõ mọi thứ từ phía trên đỉnh động, tôi có thể nhìn thấy vách động nối với nóc động tạo thành một góc nhọn, từ trên đó rủ xuống rất nhiều các nhũ đá khổng lồ, trông giống như những chiếc nanh vuốt, mờ mờ, ảo ảo, nhiều không thể đếm xuể. Khung cảnh đó mờ ảo, huyền bí, giữa dòng nước xiết, nhưng khi ấy chúng tôi không có nhiều thời gian để nhìn kỹ chúng, nên bây giờ không còn lưu giữ được mấy hình ảnh về chúng.

Mãi cho đến khi nhìn thấy một nơi trên đỉnh động thì chúng tôi mới thở phào nhẹ nhõm, vì tại điểm cao nhất của trần động, chỗ chụm lại của các đỉnh vách đá có một khe nứt rộng khoảng chục mét, từ trên đó, dòng nước giọt xuống như tuần mã truy phong làm tung bọt mặt nước dưới chân chúng tôi.

Tôi vừa nhìn thấy đã hiểu ngay, có thể lý giải thế này, năm xưa khi cấu tạo địa chất vận động không hề bị kín hang động này, vì vậy nơi này chỉ là một nếp gấp, con đường thông với phần tiếp theo của động chính là phía trên đỉnh động.

Tôi không biết miêu tả như vậy liệu có giúp các bạn hiểu được kết cấu của hang động này không. Có thể nói thế này, chỗ chúng tôi vừa đi qua lúc này, chính là chỗ phát hiện chiếc cửa sắt ấy, chỉ giống như một cái túi chứa nước của dòng sông ngầm dưới đất, bởi vì diện tích của nó nhỏ nên không thể gọi là hồ ngầm được, nhưng nó lại có tác dụng giống như một cái hồ ngầm dưới lòng đất để điều chỉnh dung lượng nước của dòng sông ngầm. Do đã khó cạn nhiều năm, nên lúc chúng tôi đi tới mực nước dưới dòng sông ngầm đã cạn tới đáy rồi, vì thế cái túi nước vẫn chưa kịp phát triển thành hồ này đã bị tro đáy. Chỗ chúng tôi đến khảo sát chính là đáy hồ, là chỗ thấp nhất nên đương nhiên không thể tìm được đường đi tiếp xuống dưới.

Đây thực sự là một việc nhầm lẫn, với quan điểm “nước chảy chỗ trũng” chúng ta thường cảm giác như đường đi nằm ngay phía dưới chân mình, nên không nghĩ tới và cũng không tìm kiếm phía trên đỉnh động.

Tôi định hỏi anh Miêu làm sao anh ấy biết được điều này, nhưng thời gian lúc đó không cho phép, tốc độ dòng nước chảy rất xiết, khi con thuyền của chúng tôi leo đến chỗ miệng khe thì đột nhiên bị xoáy tròn, mọi người mất thăng bằng bị ngã sắp xuống. Vừa dứt lời, chúng tôi đã bị xoáy vòng xuống cái khe, cứ thế va đập ầm ầm vào hai bên vách động, một cậu lính bị văng nửa người ra ngoài, may có Bùi Thanh hét lên, nhanh tay kéo lại nên cậu ta mới



thoát chết, sau đó thì trời đất quay cuồng, tối om om, chúng tôi chẳng biết gì nữa.

Tôi cũng không biết con xuống đang đâm ngang hay chọc dọc nữa, vừa trải qua cực điểm của một môi và kinh hoàng, lại tiếp tục phải chiến đấu với hoàn cảnh khủng khiếp này, tôi đành nhắm mắt phó mặc cho số phận. Cứ thế cứ ráng chịu đựng mấy phút, cuối cùng đầu tôi mụ mị dần đi...

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Q.1 - Chương 20: Nghỉ ngơi và chinh đồn

Lúc tôi tỉnh dậy, mở mắt thấy xung quanh rất yên tĩnh, ngay cả tiếng nước róc rách cũng không nghe thấy. Người tôi được cuốn một tấm chăn chiên, cảm giác rất ấm áp. Tôi mở to mắt để nhìn, hóa ra hội Vương Tử Xuyên ngủ ngay bên cạnh tôi, mấy người nằm tùm lại với nhau, quả thực ngủ thế này yên tâm hơn là ngủ một mình.

Tôi nhẹ nhàng ngồi dậy, dưới ánh sáng bập bùng mờ ảo, tôi thấy mình đang nằm trên mặt phẳng của một bãi đá cuội, bên dưới có trải một cái chăn chống thấm, bên cạnh có một đồng lửa nhỏ, mấy bóng người đen thẫm đang ngồi xung quanh, chắc họ đang canh gác.

Mấy người đó thấy tôi ngồi dậy liền chạy tới, tôi nhìn thấy một cậu lính mới do anh Miêu cử tới, cậu ta liền hỏi thăm tình hình của tôi.

Tôi thử co duỗi người, phát hiện chân tay mình cử động hơi khó khăn, sờ sờ thì thấy mấy chỗ đang được băng bó, nghĩ lại lúc hỗn loạn trên dòng nước lúc trước, chắc tôi đã bị thương khá nặng, cũng may ngoài chỗ đó ra, những nơi khác trên người đều không sao. Tôi liền trả lời cậu lính là mình ổn.

Cậu ta nói rằng đây là đoạn vách nhô ra hai bên, sau khi tôi bị ngã đi, họ chèo xuống được chừng bốn tiếng, nơi đây cụ thể là chỗ nào thì chính cậu ấy cũng không rõ. Tất cả mọi người đều rất mệt lử, may mà tìm được một chỗ khô ráo, thế là cả đội di chuyển lên trên đây để nghỉ ngơi. Cậu lính vừa nói vừa đưa đồ ăn cho tôi.

Tôi vừa ăn vừa quan sát, phát hiện ra cấu tạo mặt đất chỗ này giống như một nếp gấp, tôi cầm đèn chiếu ra xung quanh một lượt, nhiệt độ ở nơi này rất ấm áp, dòng nước hàng ngàn năm xói mòn vách đá tạo thành một tầng tầng, từng tầng, từng tầng một giạt cấp như những bậc thang, bên dưới hẳn còn rất nhiều, cứ thế kéo mãi xuống tận dưới nước sâu.

Chiếc xuống cao su của chúng tôi được buộc cố định ở một góc, mọi người đang lằng xằng khắp nơi, gọi nhau í ới, bên dưới đó không phải là loại đá cuội thường thấy mà là loại đá khối chữ U nhô hết cả đầu lên, thật xấu hổ, chẳng hiểu sao tôi lại ngủ say đến mức không hay biết gì thế cơ chứ!

Chúng tôi đang ở giữa khu vực các bậc thang đá, đi lên mấy tầng đá nữa là vách động, chỗ đó khá khô ráo, vậy là chúng tôi tập trung hết ba lô của mình lên trên đó, các bậc thang đá không được rộng lắm, nhưng bù lại, chúng khá dài.

Tôi cầm đèn pin chiếu ra xung quanh, nhưng ánh đèn không chiếu được tới vách hang bên kia, rõ ràng ở đoạn này lòng sông rộng hơn nhiều đoạn lúc mới vào. Ngoài những thanh âm do chúng tôi gây nên, chỗ này cực kỳ yên tĩnh, đến cả tiếng nước chảy cũng khó lòng nghe thấy.

Chỗ này yên tĩnh vậy sao, thật là một nơi lý tưởng để nghỉ ngơi, nghĩ vậy đầu óc tôi bỗng trở nên thư thái hơn hẳn. Sau khi ăn uống ấm bụng, tôi tìm đại một chỗ đi tiểu, rồi lại về nằm bên cạnh Vương Tử Xuyên, rất nhanh, tôi lại tiếp tục chìm vào giấc ngủ.

Lát sau, khi tỉnh dậy, tôi lại thấy những người khác cũng đã dậy hết cả, ba đồng lửa to đang cháy bập bùng, bên trên đang đun nước để pha trà và dùng cho việc khác, mấy người đang ngồi lau vết thương, áo quần mọi người đã khô gần hết.

Anh Miêu ngồi ở gần đồng lửa, đang nói chuyện cùng với Bùi Thanh và Vương Tử Xuyên, tôi dụi mắt đi lại chỗ họ, ngồi vào giữa.

Vương Tử Xuyên thấy tôi đèn liền phát vào vai tôi rồi lên giọng kẻ cả, bảo tôi thật biết hưởng phúc, biết ngất xỉu đúng lúc, làm đồng đội thân thiết của tôi được một bữa lập công to đáng được biểu dương. Cậu ta tếu táo: “Cậu có biết ai công cậu không? Chính là tôi đó, nhớ cho kỹ vào để sau này báo lên cấp trên cho tôi được thăng cấp hiệu chưa?”

Tôi ngượng ngịu gật đầu, nhưng trong lòng thấy hơi ấm ức, chuyện đó do ý trời, đâu phải tôi cố ý chứ!

Nói thực lòng, sức khỏe của tôi không phù hợp để đi theo nghề này. Hồi xin vào quân đội, tôi phải sống chết uống liền ba chai nước to mới đạt đủ số cân nặng theo yêu cầu, lúc đó nhìn vào cơ thể của tôi thật không bình thường chút nào, ngực thì lộ từng đé xương giống như cái đàn piano nhiều phím, nhưng bụng thì phình căng ra, khi ấy, anh cán bộ tuyển quân còn nghi tôi bị bệnh chướng bụng. Thế nhưng ai bảo lúc đó, tinh thần nhiệt huyết cao vút, tôi nhất định phải theo cái nghề này cơ, thôi sức khỏe không đủ thì tinh thần sẽ bù, hồi đó sao tinh thần tôi hăng hái đến thế. Cũng may qua mấy năm rèn luyện, trải nghiệm thực tế, thể lực tôi cũng đã khá hơn nhiều.

Từng này tuổi rồi mà còn bị ngã trong khi đi làm nhiệm vụ, thật xấu hổ quá, nhưng tôi đâu chịu để cho Vương Tử Xuyên tiếp tục mỉa mai mình nữa, nên vội đánh trống lảng bằng cách hỏi họ đang nói chuyện gì.

Bùi Thanh kể rằng anh Miêu vừa vẽ được một cái bản đồ về địa hình nơi đây, bọn họ đang nghiên cứu xem hướng chảy của dòng sông ở khúc tiếp theo

như thế nào, làm sao có thể xuống sâu dưới đó.

Tôi kiên nhẫn lắng nghe, rồi hỏi: “Sao vẫn phải tiếp tục xuống nữa? Chẳng lẽ các anh muốn cứu ai à?”

Không ai trả lời câu hỏi của tôi, anh Miêu rít một hơi thuốc, đốt lửa đỏ trên đầu thuốc từ từ sáng lóe lên, rồi một làn khói từ từ bay ra từ miệng anh.

Tôi tiếp tục hỏi lại một lần nữa, Vương Tử Xuyên mới trả lời bằng cái giọng lạnh nhạt: “Anh Miêu nói người mà họ tới cứu không phải chúng ta”.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.1 - Chương 21: Đối tượng cứu viện thực sự

Những ngọn lửa bập bùng lay động trước mặt chúng tôi, làn khí nhẹ nhõm thổi tới khiến những thanh củi đang cháy chốc chốc lại phát ra tiếng lách tách. Những gương mặt người sau ánh lửa ánh lên sự trầm ngâm, ưu tư, đặc biệt là anh Miêu, nhưng tôi chỉ nhìn thấy những đường nét của gương mặt anh, còn không thể thấy rõ tâm trạng trên gương mặt ấy ra sao.

Tại sao người được cứu lại không phải là chúng tôi?

Tôi cảm giác mình không thể hiểu được những lời nói của Vương Tử Xuyên, nhưng nhớ lại câu chuyện của Viên Hỷ Lạc, tôi lập tức cảm thấy đã hiểu được đôi chút, nhưng bản thân cũng không thể khẳng định chắc chắn.

“Vậy người các anh muốn cứu thực sự là ai?”, tôi nhìn anh Miêu, hi vọng anh ấy sẽ có câu trả lời rõ ràng.

Hai cậu lính khai thác không ngồi cùng chúng tôi nghe được câu nói, ngừng nói chuyện, ngoảnh lại nhìn tôi, nhưng nhóm Vương Tử Xuyên chỉ chăm chú nhìn vào đồng lửa trước mặt, không nói gì, cũng chẳng ai muốn đáp lời tôi, rõ ràng là họ đã từng nghe qua những câu hỏi kiểu này.

Từ phía sau ánh lửa bập bùng, anh Miêu nhìn tôi, anh ta vút mẩu thuốc xuống mặt đất, chậm rãi nói: “Tôi không có quyền, cũng không có nghĩa vụ phải báo cáo các cậu. Cứ biết là đã tìm được các cậu là được rồi.”

Lại một bầu không khí im lặng bao trùm lên cả đội, không ai lên tiếng. Cuối cùng, Vương Tử Xuyên nói từng tiếng nhất gừng: “Đã thế thì tôi sẽ báo cáo chuyện này lên cấp trên.”

Anh Miêu thở hắt ra một hơi, nói: “Nhiệm vụ hàng đầu của người lính là phải phục tùng mệnh lệnh, có ý kiến thì đợi lúc ra khỏi đây, đi tìm Vinh Ái Quốc mà nói.”

Chúng tôi thờ dãi, ai nấy đều hiểu rằng trong trường hợp này, không phải là anh Miêu không muốn nói, mà là anh ấy không thể tùy tiện đem những bí mật quan trọng ra chia sẻ với tất cả mọi người được, vấn đề này phải đưa lên cấp tòa án quân sự. Hơn nữa, sự thật thì chúng tôi đều là quân nhân, tuy là một loại quân nhân đặc thù, nhưng hễ là quân nhân thì phải chấp hành mệnh lệnh. Đây là một nguyên tắc thiêng liêng của ngành, tất cả những người lính đều phải nghiêm chỉnh chấp hành nguyên tắc này, lúc chúng tôi nhập ngũ, đều đã làm sẽ những công tác chuẩn bị tư tưởng như vậy rồi.

Bất ngờ, Vương Tử Xuyên buột ra một câu chửi thề, rồi không thấy nói năng gì nữa, mấy cậu lính công binh đang nhìn tôi cũng ngoảnh đi, tiếp tục làm rầm nói chuyện.

Tôi muốn bầu không khí dịu đi một chút nên quay sang hỏi họ: “Vậy các anh bàn đến chỗ nào rồi? Kể tôi nghe thử!”

Bùi Thanh đưa tờ giấy anh Miêu vẽ cho tôi xem, cũng có lẽ là cậu ta muốn mọi người bình tĩnh trở lại nên tiếp lời: “Chúng tôi đang nói đến đoạn cái cánh cửa sắt lúc này, đúng là ở vị trí này. Chúng tôi đang tính, nếu đã đi qua được đỉnh của cái động này rồi thì đằng sau cái cửa sắt sẽ là gì?”

Tôi nhớ lại cánh cửa sắt kì lạ đó, giờ này, có lẽ nó đã nằm sâu dưới nước rồi. Tôi nhìn những đường ngang dọc trên tấm bản đồ vẽ tay của anh Miêu, rất dễ để nhận ra những địa điểm chúng tôi đã đi qua. Tại nơi cánh cửa sắt, không hiểu vì sao anh Miêu lại đặt một dấu chấm hỏi bên nó.

Tôi hỏi mọi người đã thảo luận ra kết quả gì chưa, Bùi Thanh nói đã hỏi thêm ý kiến các cậu lính, mấy cậu ấy nó có thể xảy ra hai khả năng, thứ nhất, chỗ đó căn bản không phải là cửa, mà là một tảng bê tông được lắp tạm thời, do kết cấu của vách đá nơi đây không ổn định, đường không dễ đi, nếu phải dùng xe móc để kéo các bộ phận lớn của chiếc máy bay, ví dụ như động cơ máy bay chẳng hạn, thì chắc phải cần tới cần cẩu, vậy thì cần phải đắp lên mặt đất một lượng lớn các thanh sắt và xi măng, vậy nên cánh cửa sắt đó khả năng chỉ là dấu vết còn lại của một lớp bê tông mà thôi.

Tôi ngẫm nghĩ một lúc, bụng bảo dạ đúng là ý kiến nhầm nhứ, chỗ đó chắc chắn là một cái cửa, nghĩ vậy nhưng tôi vẫn hỏi: “Vậy khả năng thứ hai là gì?”

Bùi Thanh đáp: “Nghe các anh này nói thì cũng có lý, nhưng nếu đó không phải là tảng bê tông mà là cửa thật thì dựa trên kinh nghiệm xây dựng boong ke của tôi cho thấy, loại cửa này chắc chắn có lắp ngòi nổ mìn, bên dưới cửa nó chắc toàn là thuốc nổ, phía dưới cánh cửa có khoan một đường đến tận lớp chống đỡ, thuốc nổ được để đây tại một vị trí quan trọng dưới lớp phòng cháy nổ đó, chúng được dùng trong tình huống khẩn cấp, có thể đánh sập cả cái động này chỉ trong chốc lát.”

Tại nhiều công sự ngầm dưới đất của quân Nhật đều có những đường ngầm có kết cấu như thế này, thế nhưng loại cửa này phải cần có một số người biết mật mã để kích hoạt thuốc nổ, trong số lính Nhật chắc cũng có một số người đặc biệt làm nhiệm vụ kích nổ này.

Thế nhưng không hiểu vì lý do gì mà lúc quân Nhật rời bỏ đi đã lấp kín cánh cửa sắt lại, rõ ràng là không muốn vùi lấp hết toàn bộ nơi này, hoặc là lúc đó người biết mật mã kích nổ đã chết.

Tôi nghe nói xong, mồ hôi toát ra đầy đầu, vội vàng hỏi: “Ý của cậu là lúc trước chúng ta đã đứng trên một đồng thuốc nổ phải không?”

Một anh lính đứng ngay cạnh tôi trả lời: “Không phải một đồng, mà là một đồng to tướng mới đúng.”

Người vừa trả lời tôi là một người đã đứng tuổi, khuôn mặt có vẻ dữ tợn, so với đội phó của chúng tôi thậm chí còn già hơn, anh ta chen ra qua đám lính khai thác rồi bước ra, anh Miêu giới thiệu với chúng tôi: “Đây là anh Đường Trạch Đình, liên đội trưởng của đội kỹ sư, là bộ đội kỳ cựu, vừa mới từ biên giới Trung Ấn trở về”. Rõ ràng là anh Miêu và anh ta đã biết nhau từ trước. Anh Đường đỏ và đội phó của chúng tôi đứng là hai tính cách khác hẳn nhau. Anh ta lại có cấp bậc cao nên ngồi xuống rồi mới dùng cái giọng khinh khỉnh nói với chúng tôi: “Nghe nói là trước đây người Nhật có dùng tới nó, thường là loại thuốc nổ 97, đó là loại TNT, nghe nói họ còn trộn thêm sáu loại chất nữa tạo thành (cụ thể là chất gì thì tôi không nhớ rõ), trong môi trường có nước thì sức nổ của nó càng lớn.” Nhưng anh ta cũng bảo mọi người an tâm, kỹ thuật đặt ngòi nổ của người Nhật rất giỏi, thường không dễ xảy ra nguy hiểm.

Sau đó anh ta lại tiếp tục nói vị trí đặt ngòi kích nổ của chỗ thuốc nổ này được cất giấu rất kỹ, chắc là nó phải nằm ở vị trí chiến lược quan trọng, vì nếu chỗ này không cất giữ được thì sẽ phải chuyển đến nơi khác, cho nên mới sắp xếp thuốc nổ tại nơi này. Anh ta bảo cứ theo tình hình này mà đoán thì khúc sông sau chúng tôi đi qua sẽ tương đối an toàn.

Những lời đó đương nhiên Vương Tứ Xuyên không tin, nhưng cậu ta vẫn vỗ vỗ vào vai anh lính đứng tuổi rồi gật gù, như thể mình đã lĩnh hội những lời quý hóa của anh ta.

Ngược với Vương Tứ Xuyên, tôi lại thấy những lời của anh Đường có lý, thế nhưng sự tình đã thế này đành phải cứ đi tiếp rồi mới tính toán tiếp được.

Bùi Thanh nghe xong đáp: “Đây là một trong những vấn đề lúc này chúng tôi cũng có bàn qua, nhưng bây giờ có một vấn đề khó giải quyết mà chúng tôi cũng vướng phải, đó là Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ.”

Tôi giật mình, hỏi họ đã có chuyện gì xảy ra? Tại sao không thấy họ ở đây, phải chăng đang đợi chúng tôi ở trên thượng nguồn?

Bùi Thanh lắc đầu trả lời: “Anh Miêu bảo với tôi rằng lúc các anh ấy đến thì chỉ thấy đồ đạc và xác người lính đã hi sinh ở đó, nhưng không thấy ba người họ đâu.”

Tôi ngăn người ra, tự hỏi sao lại như vậy? Bùi Thanh đặt ra giả thiết là có khi trước lúc nhóm Bùi Thanh tới tìm, chính Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ đã phát hiện ra nước lụt dâng nên đã tìm cách đến cứu chúng tôi, nhưng có lẽ họ đã gặp vấn đề gì đó, tóm lại lúc này chúng tôi cũng không có cách để quay trở về, chỉ biết cầu mong cho họ tai qua nạn khỏi.

Tôi nghĩ tới bộ dạng của Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ, trong lòng không khỏi lo lắng cho bọn họ, làm sao hai người đó có thể tự xoay sở được, còn cậu lính trẻ kia nữa, liệu cậu ấy có chăm sóc nổi cho họ không?

Tạm cất nỗi lo đó trong lòng, chúng tôi phải bàn sang vấn đề khác, hướng của dòng chảy rất khó đoán, hồi đó có một loại thiết bị có thể dự đoán được hướng chảy và quy mô của dòng sông ngầm, thế nhưng sai số lớn, không được chính xác, mà chúng tôi lúc này lại rất cần thông số chính xác. Bây giờ có lẽ chúng tôi chỉ còn cách dựa vào kinh nghiệm khảo sát ban đầu để đoán hướng chảy của dòng sông mà thôi.

Đang tranh luận thì bỗng nghe tiếng âm ỉ vọng lại, chúng tôi ngoảnh đầu xem thì thấy hai cậu lính đã đi theo các bậc thang đá được một đoạn khá xa, ở đây, chúng tôi chỉ nhìn thấy được hai luồng sáng phát ra từ hai chiếc đèn của bọn họ.

Những bậc thang đá như vậy rất dài, có lúc kéo dài tới vài cây số, có lẽ do hai cậu này thấy phong cảnh ở đây đẹp quá nên đã men theo vách hang đi xem. Lúc này đội phó phát hiện ra nên vội vàng lệnh cho bọn họ quay trở lại.

Thế nhưng chúng tôi nhìn thấy hai cậu đó giơ tay ra hiệu, chỉ lên đỉnh động, hình như đã phát hiện được điều gì đó.

Vương Tứ Xuyên phản chấn, tôi và cậu ta đứng bật dậy, cùng mấy người nữa chạy về hướng đó. Đến được chỗ hai cậu lính, ngẩng đầu lên nhìn thì thấy phía trên những nhũ đá thả xuống có mắc một dây cáp điện vừa to vừa xù xì thành hình chữ U, nó được kéo từ phía trước của dòng sông tới, đến đây thì chui xuống dòng nước rồi kéo đi đâu không rõ.

Đến chỗ này, từ chỗ dây cáp, tôi lại nghe được âm thanh của tiếng gõ móng tay lách tách xuống mặt đá mà đã nghe lúc bên ngoài cánh cửa sắt, tôi cố nghe lại, âm thanh này xem ra không phải tiếng nước mà sát vào lớp đá khi dâng lên mà là tiếng dòng điện chạy trong dây cáp.

Phát hiện ra dây cáp điện không có gì là ghê gớm, vậy mà mấy cậu lính khảo sát lại cực kỳ phấn khích, bởi có dây cáp điện có nghĩa là gần đây có các dụng cụ chạy bằng điện, không biết người Nhật dùng loại máy phát điện kiểu gì nhỉ? Xuất hiện dây cáp điện có nghĩa là chúng tôi cách mục tiêu không xa nữa.

Chỉ có điều không biết dây cáp đã bỏ hoang mấy chục năm thì liệu còn điện không? Lẽ nào máy phát điện nơi đầu dây kia vẫn còn hoạt động?

Anh Đường bảo mấy người công kênh anh lên, đưa lên cao để gỡ sợi cáp, thế nhưng do hàng chục năm ngâm nước, không ai đụng tới, sợi dây bị lão hóa, lại bị các lớp bột vôi ở nhũ đá bao quanh nên đã gắn chặt vào nhũ đá, không gỡ ra được, sợi dây từ trên nhũ đá rơi xuống nước, rồi không biết dẫn đi đâu, vậy là anh Đường sai mấy cậu lính men theo sợi dây, xem nó có nối với cái máy nào không.

Đội phó cởi quần áo, theo những bậc đá trèo từng bước xuống dưới, sau đó túm lấy dây cáp rồi lặn xuống nước, chúng tôi theo dõi thấy anh ấy ngụp lặn một lúc, rồi lại nổi lên một lúc, rất nhanh sau đó ánh đèn chìm sâu xuống, không còn thấy gì nữa.

Tôi sợ xảy ra chuyện gì, vội nói mấy người khác thả xuống cao su xuống để bơi ra đó ứng cứu.

Mấy người chúng tôi đều rất hồi hộp, chiếc xuống ra đến giữa dòng rất nhanh, từ chỗ này, ánh đèn của đội phó rọi lên rất rõ, chúng tôi nhìn thấy ánh sáng đó liên tục lắc lư lay động, cuối cùng thì nó cũng dừng lại, rồi từ từ nổi lên, tiếp sau đó là một cái xoáy nước, rồi đội phó nổi lên, liên tục thở ra phù phù và đu mình bám vào xuống.

Chúng tôi vội vàng kéo anh ấy lên, đưa khăn cho anh lau đầu tóc, Vương Tứ Xuyên không chờ được, vội vàng hỏi dưới đó đã xảy ra chuyện gì?

Phải mất cả phút sau, đội phó mới bình tĩnh trở lại, miệng anh lắp bắp: “Máy bay! Dưới nước có một xác máy bay!”.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Q.1 - Chương 22: Máy bay hạng nhẹ

Máy bay ư?

Lúc đó chúng tôi đều ngây người ra, lẽ nào nơi đây đã là điểm đáy của động, là độ sâu một ngàn hai trăm mét so với mặt đất rồi?

Không thể nào, đồng hồ đo áp suất cho thấy độ sâu của chúng tôi hiện nay cũng chưa thể đạt đến một nửa con số đó, hơn nữa tính đến độ rộng của động này, nếu có chiếc máy bay thần bí nào đó ở dưới nước, vậy thì với chiều dài và độ cao đó, chúng tôi không thể không phát hiện ra điều gì, chiếu đèn xuống dưới, chắc chắn sẽ nhìn thấy bóng của chiếc máy bay. Đáng này, chỉ là một màn nước đen ngòm, chẳng nhìn thấy gì khác.

Vương Tứ Xuyên hỏi đội phó, đội phó liền trả lời đó không phải là loại máy bay thả bom, mà là một chiếc máy bay loại nhỏ, bên dưới còn có đường ray, chiếc máy bay bị giăng cố định vào đó bởi các sợi xích, xem ra nó đã bị tàn phá hư hỏng hoàn toàn rồi.

Mấy người trên xuống hưng phấn khác thường, chỉ có tôi đang bị thương không thể lặn xuống để xem được, mặc dù trong lòng sốt ruột như lửa đốt, nhưng cũng đành đứng đó mà nhìn từng người một đang tranh nhau xuống, rồi mọi người lần lượt nhảy xuống dưới nước.

Tôi đợi họ phải đến một tiếng, cho đến khi anh Đường đứng trên bờ kêu gọi mọi người lên uống nước, lúc đó họ mới chịu lên, tất cả vừa lau người, vừa kể cho chúng tôi nghe những gì xảy ra bên dưới, người kể hăng nhất trong nhóm là Vương Tứ Xuyên, cậu ta trợn mắt rướn mày mà kể.

Dựa theo những gì họ thuật lại, chúng tôi đã vẽ được hình ảnh của chiếc máy bay. Sau đó, chúng tôi tổng kết lại được sau khi tra tài liệu, mới phát hiện một điều rất đặc biệt về chiếc máy bay đồng hạng với chiếc này. Lúc đó, một người lính vốn là kỹ sư cơ khí động lực học về máy bay trong Học viện chỉ huy không quân nhận định: “Khả năng đây chính là một chiếc máy bay loại Ki-102[1], loại máy bay này rất nổi tiếng”, người kỹ sư ấy nói thêm rằng nếu thực sự chúng tôi đã phát hiện ra chiếc máy bay này dưới đó, thì chứng tỏ người Nhật đã coi sự việc này không hề bình thường, bởi vì thời bấy giờ, đây là loại máy bay chiến đấu chỉ về đêm mới xuất hiện.

[1] Máy bay Kawasaki Ki-102: Một kiểu máy bay tiêm kích hạng nặng hai động cơ hai chỗ ngồi của Nhật Bản trong Thế chiến thứ hai. Có ba phiên bản được dự trù: kiểu Ki-102a tiêm kích bay ngày, kiểu Ki-102b cường kích và kiểu Ki-102c tiêm kích bay đêm. Phe Đồng Minh đặt tên cho nó là Randy. Nó được đưa vào hoạt động từ năm 1944, nhưng chỉ có các hoạt động hạn chế.

Hỏi đó, chúng tôi không có nhiều cơ hội để tận mắt nhìn thấy một chiếc máy bay, nên căn bản không thể lý giải được chuyện này, chỉ biết là cái xác máy bay đó đang nằm nghiêng trượt trên đường ray, dây cáp điện có nối đến chỗ đó, có một số máy móc kỳ lạ đang mắc vào mấy khe đá, chắc là một loại thiết bị đường ray mô khoáng sản. Hai cánh của máy bay đã bị phá hủy hoàn toàn, phần đầu cũng bị đâm bóp méo, chứng tỏ rằng việc hạ cánh khẩn cấp của chiếc máy bay đã thất bại, điều đáng ngạc nhiên là tại sao nó lại xuất hiện ở nơi này?

Khi đó, chúng tôi đã rút ra một định nghĩa về khái niệm “kì quái”: Tất cả những sự việc được gọi là kì quái có nghĩa là nó xuất hiện ở những nơi không đáng xuất hiện. Bây giờ ngẫm lại vẫn thấy đúng.

Thậm chí Vương Tứ Xuyên còn phân tích rằng phải chăng người Nhật đã xây một kho vũ khí bên dưới lòng đất, rồi đem giấu cái máy bay chưa kịp chuyển đi này nhằm mục đích khi quay trở lại chiến đấu thì đem ra dùng tiếp?

Nhưng tôi thấy tốn bao công sức chỉ để chôn giấu một chiếc máy bay như thế này thì e rằng không hợp lý nên liền phản bác: “Tuy người Nhật thường làm những chuyện ngược đời khác người thật, nhưng họ không phải là kẻ ngốc, cậu đừng có bịa họ giống như trên phim, vẽ rắn thêm chân!”

Những người lúc này không lặn xuống nghe mọi người kể vậy lại đâm ra hiếu kỳ, cũng muốn lặn xuống xem thử, thế nhưng anh Đường sợ xảy ra nguy hiểm nên nghiêm cấm mọi người nhảy xuống. Mấy người đó đành phải tùm tùm quanh chỗ Vương Tử Xuyên, bảo cậu ta tường thuật lại từ đầu. Vương Tử Xuyên là tay mồm mép, được gài đúng chỗ ngựa nên cứ tỏ tỏ kể lại, không quên thêm mắm thêm muối vào.

Anh Đường có vẻ cũng phấn khởi, cùng bàn bạc với anh Miêu, anh ta chắc chắn có dây cáp điện thì đường đi phía trước sẽ dễ đi hơn, bên dưới dòng nước có đường sắt có nghĩa là trước khi nước lụt dâng thì nơi đây mực nước khá nông, và đã có đường sắt có nghĩa là ở khu vực này đất không bị dốc bất thường, địa hình khá ổn định.

Thế là chúng tôi quyết định xuất phát ngay, không nên ngồi đây để phí thời gian thêm nữa. Mọi người nghe hiệu lệnh, lập tức khấn trương chinh đồn tư trang, mặc quần phục vào, tiếp tục lên đường đi sâu vào trong động.

Sự thực đã chứng minh rằng kinh nghiệm dày dặn của anh Đường hoàn toàn đúng, chúng tôi cứ theo dây cáp điện mà đi, dựa vào vách động nhích lên trước từng chút, từng chút một, không lâu sau đã thấy xuất hiện cấp cứu chuyên dụng, rõ ràng đi đến đây đã khám phá ra nhiều điều trong hang động này, nếu nơi này không có địa thế bằng phẳng và đường đi tốt thì không thể làm được điều này.

Rõ ràng là anh Miêu cũng không muốn lãng phí chút thời gian nào,

Sau khi xem xét tình hình anh Đường nói: “Quanh đây nhất định có máy phát điện.”

Quả đúng như dự đoán, chúng tôi di chuyển qua một nhánh rẽ thì thấy một giàn giáo bằng xi măng nổi vào vách đá, dưới vách đá là một hốc sâu hun hút, bốn phía quanh nó được rào chắn bởi hàng rào sắt, các sợi dây cáp điện đều kéo xuống cái hố ấy.

Anh Đường nói chắc máy phát điện nằm dưới cái hố này, đây chính là trung tâm phân phối điện, từ trong đó tỏa ra mấy sợi dây điện, chắc chắn trong số đó có một sợi dẫn đến điểm cuối của động.

Lúc này, ai tinh mắt cũng có thể quan sát được bên trên giàn giáo có các chòi gác, những tấm lưới sắt, đèn khảo sát chuyên dụng, bên dưới cái giá còn có một cuộn thang được làm sơ sài bằng sợi thép. Bỗng một người kêu lên, chúng tôi nhìn theo phía tay cậu ta chỉ, thấy ở bên dưới giàn giáo có hai túp lều bạt, túi ngủ và ba lô. Nhìn chỗ đồ vật này chúng tôi biết đó không phải là của người Nhật để lại, mà chúng mới ở đó trong thời gian gần đây.

Anh Miêu lập tức đứng dậy bảo anh Đường: “Mau đi sang bên đó!”

Trèo lên trên mặt bê tông, tôi chợt có cảm giác vô cùng quen thuộc, dù đây là những gì do người Nhật làm, một bên giàn giáo có ghi dòng chữ “x Công nghiệp nặng Kawasaki phối hợp với Bộ đội mỏ quặng 076”, bên dưới giàn giáo khá khô ráo, chúng tôi đi xuống dưới, nhìn thấy mấy cái lều bạt đó đều là của quân giải phóng Trung Quốc, đó chắc chắn là một doanh trại mới lập gần đây.

Quả nhiên, đã có một đội khảo sát khác tới trước chúng tôi, thực ra tôi luôn cảm thấy những chuyện này là có thực, bây giờ lại có thêm những chứng cứ rõ ràng, tôi càng chắc chắn vào linh cảm của mình.

Đặc biệt là những chiếc lều bạt, sau lúc nhìn thấy chúng khi mới bắt đầu cuộc hành trình, chúng tôi đã vứt bỏ hết mớ lều bạt đi, nơi này có lều bạt, có nghĩa là trong đoàn khảo sát này có nữ công nhân. Có thể không chỉ có một người. Lúc trước nhóm Viên Hỷ Lạc chắc đã đi qua đây.

Anh Miêu bảo chúng tôi dừng lại ở chỗ này, sau đó ra lệnh cho mọi người đi khảo sát, cả cậu lính đến cùng với anh lúc trước cũng được phân đi thăm dò, mọi người khảo sát toàn bộ chỗ cái giá làm bằng bê tông. Rất nhanh sau đó đã có phát hiện mới, chúng tôi leo cầu thang sắt lên tầng hai, trên đó có một lũy chắn công sự được xây bằng các bao cát, bên trong nó có một phòng nghỉ, chúng tôi ngửi thấy mùi ẩm mốc phát ra từ đó, dưới nền đất lộn xộn, bừa bộn. Chúng tôi nhìn thấy chỗ mắc nối dây điện ở đó, có cả giường, cả bàn làm việc được sơn màu xanh, có một chiếc điện thoại kiểu quay số đặt trên cái giá bên cạnh bàn, thậm chí trên giá súng vẫn còn treo một khẩu súng gắn lưới lê.

Nếu như có nhện thì chắc cả động này đã bị phủ đầy tơ nhện rồi, nhưng chắc là không có, hơn nữa cũng không có nhiều bụi, xem ra ở đây chỉ có nhiều mốc, mốc phủ lên hầu hết các vật dụng, tôi cảm thấy khác ngạc nhiên, dường như người Nhật vừa mới rời khỏi nơi này không lâu.

Cậu lính chú ý tìm kiếm ở chỗ cái bàn sơn màu, chúng tôi thấy trên bàn vẫn còn cả những đồ dùng như bát ăn cơm và bi đông nước, chắc rằng người anh Miêu cần tìm đã từng ăn uống ở nơi này.

Những chỗ còn lại không có gì hấp dẫn chúng tôi cả, chúng tôi đi một vòng không còn phát hiện ra thứ đặc biệt khác.

Mấy người chúng tôi bàn bạc, thống nhất lấy nơi này làm trung tâm, bắt đầu khảo sát từ đây, vì nơi này là chỗ để đồ ăn thức uống thì chắc những người kia sẽ không thể đi xa được.

Đang lúc chúng tôi chuẩn bị chui ra khỏi lũy chắn thì một chuỗi âm thanh “reng reng reng” đột ngột vang lên khiến ai nấy đều giật mình thất kinh. Âm thanh đó vang lên giữa chốn hang sâu cùng cốc này cũng ảnh hưởng chẳng khác nào tiếng sấm nổ bên tai.

Tất cả chúng tôi đều dựng tóc gáy, lập tức ngoái đầu lại nhìn, hóa ra chiếc điện thoại cổ để trên giá bỗng nhiên đổ chuông.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull\(dot\)Net](http://EbookFull(dot)Net).

## Q.1 - Chương 23: Đội quân vô danh

Tôi đưa mắt nhìn Vương Tứ Xuyên, cậu ta cũng ngó sang tôi, tôi lại quay sang Bùi Thanh, Bùi Thanh và anh Miêu thật trùng hợp đang đưa mắt dò hỏi nhau, tôi đành quay sang cầu cứu anh Đường. Lúc đó, tôi chỉ hi vọng bắt gặp được một đôi mắt không chứa cái nhìn hoang mang ngờ ngác, thế nhưng không thấy được điều ấy, đến một người vốn không mưa không nắng thất thường như anh Miêu mà giờ mặt mũi cũng trắng bệch ra.

Chuông điện thoại liên tục reo, vì các bộ phận bên trong lâu ngày đã hỏng nên tiếng chuông đổ được một lúc thì biến thành thứ âm thanh nặng nề, cứ như người đang bị nấc, rõ ràng là bộ phận phát chuông đã bị gãy.

Lúc ấy, một cậu lính đang đứng gần chiếc điện thoại giật nảy mình, mặt mày biến sắc, cậu ta nửa như chết sững, nửa lại như muốn làm gì đó, cậu ta nhìn chúng tôi, cánh tay run lẩy bẩy, rõ ràng theo phản xạ muốn nhấc điện thoại lên.

Chúng tôi cứ đứng mãi như thế, cho đến khi tiếng chuông ngừng bật, lúc đó tôi cũng không biết là do điện thoại bị hỏng hay là chuông ngừng thật, nhưng tóm lại, khi tiếng chuông ấy ngừng hẳn, tất cả chúng tôi đồng loạt lập tức thở phào.

Mấy người nhìn trước ngó sau, đương nhiên lúc này không thể làm như chưa có chuyện gì xảy ra, chúng tôi cứ làm bộ như không biết chuyện gì đang xảy ra chui ra khỏi cái công sự, sau đó, vài người chúng tôi vội vấy lấy chiếc điện thoại, anh Đường ngoảnh lại gọi một cậu lính: “Cậu Triệu, trước đây cậu làm lính điện báo phải không?”

Cậu lính gật đầu xác nhận, anh Đường lại nói: “Mau... xem thử cái điện thoại đó đi!”

Cậu lính nọ gật đầu, đi tới chiếc điện thoại đang định nhấc lên xem, bỗng nhiên một loạt tiếng “reng reng reng” lại vang lên khiến cậu ta giật nảy mình, anh Đường cũng vội vàng nhảy lùi lại phía sau rồi rút súng ra.

Đó là những phản ứng thường thấy ở những người được học qua võ thuật, trước đây chúng tôi đều đã từng thấy những anh lính vốn là hoà thượng, đánh nhau thì phải nói là đẳng cấp, bắn súng cũng không thua ai, thế nhưng khi giật mình thì phản ứng có điều kiện đầu tiên là vung tay lên, chân bước mấy bước như ngựa bước, bất kể trước mặt là gì cũng vội vàng rút súng ra, trông đến là buồn cười.

Thế nhưng lúc đó đầu thế cười được nữa, tất cả đều tập trung nghe tiếng lách tách từ chiếc điện thoại, Vương Tứ Xuyên làm ra vẻ dửng dưng, cậu ta lẩm bẩm “Ai thêm sợ chứ?”, rồi bước đến cầm chiếc điện thoại lên áp vào tai nói: “Alô!”

Trong khe nứt tối tăm dưới lòng đất này, người Nhật đã vớt lại một đồng phế liệu đồ nát bí ẩn, một chiếc điện thoại cũ kĩ bỗng đổ chuông, khung cảnh này còn kinh hoàng hơn nhiều so với nội dung chứa đựng bên trong nó. Cho nên lúc Vương Tứ Xuyên nhấc điện thoại lên, tim của chúng tôi đều như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực.

Vương Tứ Xuyên “alô” được một lúc vẫn không thấy ai trả lời, chờ đợi đáp lại, thời gian này thật đáng sợ, bởi vì căn bản bạn không biết cuộc điện thoại này từ đâu gọi tới và bạn đang đối diện với cái gì.

Lúc đó, tôi chỉ hi vọng đó là mấy cậu lính được phái đi khảo sát, phát hiện ra một chiếc điện thoại khác nên các cậu ấy nghịch chơi rồi gây ra sự hiểu lầm này, thế nhưng sau khi Vương Tứ Xuyên nhấc điện thoại trả lời, những gì chúng tôi nghe được lại không phải là tiếng của con người.

Lúc đó tất cả chúng tôi đều nghe được một âm thanh kì quái. Đó là tạp âm kết hợp của hai âm thanh, một là tiếng kêu chói tai khản thiết, hồi thúc, còn lại là một thứ âm thanh kì quái khó hình dung, dường như đó là tiếng ho có âm vực khá cao của con người.

Từng người, từng người lần lượt cầm ống điện thoại lên nghe, nghe rất lâu nhưng không ai nghe ra tiếng gì, không biết đó là âm thanh gì, nhưng ai cũng hiểu đó là âm thanh chứa đựng một tín hiệu nào đó, bởi vì nó có quy luật.

Tôi tin là đọc đến đây hầu hết các bạn sẽ có phán đoán đây có lẽ là tín hiệu mã Morse, bởi vì trong các bộ phim phiêu lưu mạo hiểm, thậm chí là trong các loại sách phiêu lưu khám phá đều có nói về loại mật mã này. Thực tế ở nước ngoài, hiểu được tín hiệu mã Morse là một trong những kĩ năng dễ tồn tại trong các cuộc thám hiểm, thế nhưng trong những năm tháng đó, những sách vở chúng học đều bằng tiếng Nga, mãi cho đến khi tôi đi làm được hai, ba năm, khoảng cuối những năm 50 của thế kỉ 20, khi mối quan hệ Trung - Xô có chiều hướng xấu đi, chúng tôi mới bắt đầu được học các lớp tiếng Anh.

Cho nên lúc đó đừng nói gì đến tín hiệu mã Morse, những kí hiệu điện mã thông thường bằng tiếng Anh như abcd về cơ bản chắc cũng không có ai biết đến, vốn tiếng Anh cơ bản của chúng tôi mãi đến sau Cách mạng Văn hóa, học đại học tại chức chúng tôi mới được tiếp xúc.

Ở đây tuy không phải là tín hiệu mã Morse, nhưng có một đoạn tin tức khác chi tiết về loại tín hiệu mã Morse này là: “Là một tiêu chuẩn mã hóa kí tự dùng để truyền thông tin điện báo, mã Morse đã giữ một sứ mạng truyền trong suốt một thời gian dài hơn tất cả các phương thức mã hóa thông tin khác. Từ năm 1999, tín hiệu Morse đã bị loại bỏ trong ngành thông tin hàng hải để thay vào đó là hệ thống vệ tinh. Năm 1997, hải quân Pháp đã phát đi một tín hiệu cuối cùng như thế này: “Tất cả mọi người chú ý, đây là lần cuối cùng chúng tôi phát đi thông điệp trước khi mãi mãi ngừng hoạt động.” Đây là thông tin mà gần đây tôi mới đọc được.

Âm thanh trong điện thoại đó liên tục kêu khoảng bốn, năm giây rồi lại tắt. Vương Tứ Xuyên gác điện thoại, chúng tôi vây quanh chiếc điện thoại, nghĩ rằng một lúc sau nó sẽ tiếp tục kêu, thế nhưng đợi hai tiếng mà điện thoại cũng không đổ chuông lại.



Chúng tôi rơi vào tâm trạng rối bời, không hiểu đầu cua tai nheo thế nào. Anh Đường vội vàng tập hợp đội lính, lệnh cho họ đi kiểm tra đường dây điện thoại, rồi lại hỏi cậu lính thông tin họ Triệu, rốt cuộc đây là chuyện gì.

Đến đây, tôi lại phải giải thích thêm một chút về loại điện thoại này, những kiến thức này đều do cậu lính thông tin hồi đó giảng giải, nếu cậu ấy không giải thích thì chúng tôi không thể biết được kết cấu của nó. Loại điện thoại quay số phong cách châu Âu này kì thực là một cái máy truyền phát tín hiệu, dây cáp điện của nó ở một đầu, còn đầu kia là thân máy điện thoại, nó còn có một phòng tổng đài (phòng này cũng chứa các loại máy có chức năng kết nối và chuyển cuộc gọi), chỉ cần dây cáp lắc hay rung động thì lập tức điện thoại sẽ đổ chuông ngay. Lúc này, chuông điện thoại đồ chỉ có duy nhất một chức năng đó là điện thoại đã được thông sóng. Còn lúc này tiếng chuông điện thoại nghe không được rõ ràng, có lẽ là do đã hết pin, dây cáp điện thoại có khả năng bảo tồn được lâu dài, nhưng pin điện thoại chắc đã bị hỏng.

Có điều, loại điện thoại này có cự ly thông thoại khá xa, nên thực sự khó đoán biết được vị trí của đối tượng gọi điện.

Cách giải thích thế này thì chẳng khác gì không giải thích, nên anh Đường liền lệnh cho mấy cậu lính lần theo dây cáp điện thoại. Bọn họ tìm kiếm ở khu vực rộng hơn khoảng mười mấy mét thì phát hiện dây điện thoại được nối vào một đường dây điện lớn, rồi cứ thế kéo sâu vào bên trong động.

Lúc đó, đúng là cảm ơn trời đất, anh Đường đưa ra một cách lý giải đầy tính duy vật, lại rất hợp lý, rằng chắc chắn dòng điện trong dây cáp có tiếp xúc với máy điện thoại, bởi lúc trước anh cho người đi kiểm tra máy phát điện, chắc trong lúc sửa lại máy phát, dòng điện trở nên mạnh hơn, đã chọc thủng lớp cách điện, nên chiếc điện thoại đồ chuông như thế, còn những âm thanh có tính quy luật kia chắc là tiếng sột soạt ở bên trong đường dây.

Chúng tôi nghe xong đều cảm thấy có lý, mọi người lau mồ hôi, cảm giác bớt căng thẳng hẳn, có người suýt chút nữa còn ôm nhau vui mừng.

Mới có lý do, dù chưa có kiểm chứng, dù chỉ là sự phán đoán nhưng như vậy cũng tốt lắm rồi.

Lúc đó chỉ có mình Bùi Thanh là không đồng tình với cách giải thích này, cậu ta vẫn chăm chăm nhìn vào chiếc điện thoại, rồi quay sang anh Đường lắc đầu, trên mặt lộ ra vẻ trầm tư khó hiểu.

Anh Đường thấy vậy, hơi ngạc nhiên, hỏi Bùi Thanh xem cậu ta làm sao? Bùi Thanh lại nhìn sang chúng tôi, lúc đó, cậu ta làm một việc khiến chúng tôi bất ngờ. Cậu ta nhắc ống nghe điện thoại lên, sau đó bắt đầu lắc lắc, càng lúc càng lắc mạnh.

Cứ như vậy, cậu ta lắc mãi cái ống nghe.

Sau đó, cậu ta áp ống nghe điện thoại lên tai, rồi nhìn chúng tôi, giơ ngón tay lên miệng, ý bảo chúng tôi đừng làm ồn.

Về sau, khi nhớ lại sự kiện này, chúng tôi đều nói cú điện thoại đó giống như được gọi từ địa ngục tới, không một ai biết cú điện thoại đó được bắt nguồn từ đâu, ai là người gọi cho chúng tôi.

Tôi lăm bắm cầu xin trời Phật đừng dọa chúng tôi nữa, tất cả mọi người im lặng chừng mười mấy giây thì nghe thấy trong điện thoại lại vang lên chuỗi âm thanh, giống hệt chuỗi âm thanh kì lạ lúc trước.

Bùi Thanh lắng nghe một lúc rồi bỏ ống nghe hướng về phía chúng tôi, để chúng tôi cùng nghe những tiếng gõ lách tách liên hồi đó rồi hỏi: “Các anh đã xem bộ phim ‘Sóng điện vĩnh cửu’ chưa?”

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Q.1 - Chương 24: Sóng điện vĩnh cửu

Không phải do chúng tôi dốt nát, nhưng quả thật lúc đó chúng tôi không hiểu gì ý của Bùi Thanh, bởi thời bấy giờ mọi người không được phổ cập kiến thức về điện báo, những kiến thức của chúng tôi về điện tín nói chung chỉ là tiếng gõ lách tách được xem trên những thước phim đen trắng. Nếu đi hỏi những người sinh năm 70 của thế kỉ 20 rằng khi nghe tiếng lách tách đều đặn đó bạn có liên tưởng tới tín hiệu có nghĩa nào không? Tôi tin rằng chẳng có ai biết được điều đó.

Cho nên lúc đó Bùi Thanh liên tưởng đến điều này thì tất thấy chúng tôi đều không thể tin được, tại thời điểm đó chỉ có những người cực kì thông thạo kĩ thuật điện tín mới có thể vừa nghe đã lập tức liên tưởng ngay đến việc này.

Tất cả chúng tôi đều không hiểu ý của Bùi Thanh, cả hội đều ngơ ngác, cuối cùng, cậu lính thông tin họ Triệu như bưng bình, cậu hỏi: “Bùi Thanh, ý của anh là những âm thanh này là của điện báo?”

“Mọi người nghe xem, tạch tạch tạch tạch, tạch, 34 giây lại lặp lại một lượt.” Cậu ta giơ tay lên xem đồng hồ: “Mỗi lần đều kéo dài chừng đó thời gian, không hơn không kém một giây”, rồi cậu ta quay về phía chúng tôi nói: “Đối phương không phải là người, trên đường dây gọi về chỉ có một cái máy phát điện báo tự động.”

“Cậu chắc chứ?”, anh Miêu nhìn Bùi Thanh, hai mắt nheo lại.

Bùi Thanh gật đầu, quay sang hỏi cậu Triệu: “Các cậu là lính thông tin, hồi học lớp căn bản có được học về giải mã điện báo không?”

Cậu Triệu gật đầu, tuy nhiên lại tỏ ra lung túng: “Vâng... nhưng vì là lớp căn bản, nên em... quên hết rồi!”

Bùi Thanh quay sang chúng tôi: “Vậy có nghĩa là cậu không quên cách nghe điện tín?”, rồi Bùi Thanh đưa ống nghe cho cậu Triệu, và cầm một tờ giấy đến.

Tôi thực sự chẳng hiểu đã xảy ra chuyện gì, đành đứng nhìn cậu Triệu viết ra những bảng chữ số từ việc nghe những tín hiệu trong điện thoại, tiếp đó, cậu Triệu mặt mày nhăn nhó, cứ như là bị ai ép buộc phải làm vậy, cậu ta cũng đang cố hết sức để nghe và phiên ra các chữ số.

Bây giờ tôi vẫn giữ quyền sở còn ghi lại dòng chữ số đó:

281716530604714523972757205302260255297205222232

Sau khi viết xong, tất cả ngẩng người ra nhìn trân trân vào dãy số vô tri vô giác.

Cậu Triệu nghe xong, cũng quay lại nhìn dãy chữ số, liền xác định được đây là một dạng văn bản thường. Thế nhưng mật mã viết bằng tiếng Trung thì chữ như mê cung, chỉ có người được luyện mật mã chuyên nghiệp mới đọc hiểu được, huống chi là cậu Triệu chỉ vừa mới học qua lớp cơ bản. Cậu viết được chừng mười lăm phút sau thì được mười hai cụm từ, trong đó cậu ấy chỉ hiểu được mấy chữ thường gặp mà thôi.

cực 2817

x1653

x0604

x7145

x2397

x2757

chúng 2053

tôi 0226

x0255

chi 2972

x0522

x2232

Chỉ dựa vào mấy chữ này cũng có thể đoán người đánh điện báo này không phải là người Nhật mà là một người Trung Quốc, có điều không biết họ là ai, và cũng không hiểu đoạn điện báo này có ý nghĩa gì.

Chúng tôi chuyền tay nhau mảnh giấy viết những dòng chữ điện báo. Có thể hình dung tình huống lúc đó thế này, trong mắt chúng tôi mảnh giấy đó là một thông điệp từ trên trời rơi xuống, cho nên không ai thèm đọc kĩ, chỉ chuyền tay nhau giống như là một hành động tượng trưng, liếc mắt nhìn qua cho có lệ, kiểu giống như cách chúng tôi từng liếc qua những văn kiện dài dòng trong các kì họp cấp cơ sở.

Chỉ có hai người, tôi còn nhớ rất rõ, lúc đó chỉ có hai người, một là anh Miêu, hai là Bùi Thanh, nhìn tờ giấy rất chăm chú, trong đó anh Miêu vừa lướt qua lập tức chau mày lại, còn Bùi Thanh thì cắn môi, rồi đột nhiên nói với chúng tôi: “Có lẽ tôi dịch được.”

Lời nói ấy lúc ấy có sức ảnh hưởng chẳng khác nào một tiếng sấm, tất cả chúng tôi đều xúm cả vào cậu ta. Bùi Thanh nói: “Cha tôi từng làm nhân viên điện báo trong thị trấn, hồi nhỏ tôi hay giúp ông dịch điện báo, chắc cũng tiếp xúc với khoảng một ngàn bản điện báo rồi, mỗi khi phải báo điện tín đi đâu tôi đều tự làm, không cần phải dùng đến người phiên dịch ở bưu cục.”

Chúng tôi nhìn cậu ta như thể cậu là một vị thánh từ trên trời rơi xuống, mặt anh Miêu xám ngoét, vội giục: “Nói thử xem là gì?”

“Các anh đợi tôi một tí, để tôi nhớ lại đã...”

Nói rồi Bùi Thanh nhảy lên trên cao ngai, giăng lấy bút của tôi, bắt đầu vẽ nguệch ngoạc. Chúng tôi vội vây lấy cậu ta, mọi người lời thuốc lá ra vừa hút vừa nhìn cậu ta làm.

Chúng tôi nhìn tờ giấy Bùi Thanh đang viết, liền biết ngay cách cậu ta đang dịch lúc đó. Chắc chắn cậu ta đang nhớ đến cách dịch mật mã từ hồi trước, cho nên cậu ta viết tất cả những cụm chữ số có số liên quan ra giấy, cuối cùng, cậu ta đưa cho chúng tôi tờ giấy có ghi thể này:

2817 cực

1653 độ

0604 nguy

7145 hiểm

2397 ứng

2572 cứu

2053 chúng

0226 tôi

0255 đình

2972 chỉ

0522 khảo

2232 sát

“Nguy hiểm cực độ, ứng cứu chúng tôi, đình chỉ khảo sát”

“Là một bức điện cầu cứu!”, mấy người chúng tôi nghe xong đều lạnh toát cả người.

Những sự việc tiếp theo sau đó xảy ra rất nhanh. Anh Miêu nhìn mảnh giấy dịch các tín hiệu điện báo, mồ hôi rịn ra lấm tấm trên trán, anh ta vội hỏi thúc anh Đường tập hợp mọi người lại, lập tức lên đường. Chắc là người đánh điện báo đang gặp nguy hiểm, nên chúng tôi không thể chậm trễ một giây nào nữa.

Trên thực tế chúng tôi đều hiểu bức điện báo bí ẩn này không biết đã được phát ra bao lâu rồi, nhưng chắc là người lúc đó phát điện báo đã gặp nguy, là một đội cứu viện, chúng tôi phải dựa trên tình thế tốt nhất để tìm cách đối phó, dù trong tình huống không xác định cũng cần phải cố gắng ứng cứu đối phương một cách vô điều kiện.

Nhưng trong lúc chúng tôi đang sắp xếp quân trang, chuẩn bị lên đường cùng mọi người thì anh Miêu bỗng ngăn chúng tôi lại, bảo chúng tôi ở đây chờ. Anh ta nói phía trong đó chắc chắn xảy ra chuyện, nếu không thì sẽ không có cuộc điện báo lúc này. Chúng ta chưa biết gì về những nguy hiểm phía trước, nên nếu toàn bộ đội đều đi vào đó, trường hợp xảy ra sự cố, cả đội sẽ mất mạng. Chúng tôi ở lại đây chờ, làm đội dự bị, nếu họ đến nơi an toàn, sẽ phái người về thông báo cho chúng tôi.

Cả hội lúc đầu đều không đồng tình, nhưng chỉ dám nghĩ trong đầu rằng như thế là không được, chỉ mình Vương Tứ Xuyên dám vạch lại: “VẬY anh ở lại mà làm đội trừ bị, chúng tôi sẽ không làm cái lũ nhát gan ấy đâu!”

Nhưng tiếc là anh Miêu vẫn lắc đầu nói: “Đây là nhiệm vụ quân sự, anh Đường là người cấp bậc cao nhất, đây là ý của anh ấy. Phải phục tùng mệnh lệnh! Hơn nữa anh em đều đang bị thương, để các cậu ấy ở đây cũng là tốt cho mọi người cả thôi!”

Nói xong anh ta quay lưng đi thẳng. Vương Tứ Xuyên vẫn không chịu, nhưng lại ngại với mấy từ mệnh lệnh mà anh Miêu vừa nói, nên cậu ta không dám nổi khùng. Ai cũng hiểu anh Đường chỉ huy trưởng là người nhất như cáy, những điều vừa nãy hẳn là tự ý của anh Miêu.

Thế nhưng, mới bước được vài bước, anh Miêu bỗng quay lại nói với Bùi Thanh: “Cậu có thể hiểu được mã Morse, có khi phải cần đến cậu, để họ ở lại đây, cậu đi cùng chúng tôi!”

Dường như Bùi Thanh cũng có dự cảm trước như vậy, nghe đến đó liền cười tủm tỉm, quay sang nháy mắt với bọn tôi, nói với vẻ rất đáng ghét: “Trông nhà cẩn thận nhé!” rồi nhanh nhẩu chạy theo. Vương Tứ Xuyên nghe mà tức muốn học máu.

Chúng tôi nhìn họ lên xuống, những chiếc xuống rồi khỏi bờ rất nhanh, người ngồi đầu cầm đèn chiếu khắp nơi để tìm dây cáp điện, khoảng chừng hai mươi phút sau, ba chiếc xuống đã biến mất trong màn đêm đen kịt, tiếng huyền não cũng ngày càng xa dần.

Sự im lặng đột ngột đó khiến chúng tôi thấy khó chịu, chúng tôi quay lại nhìn, chỉ thấy còn thừa lại từng này người: đó là tôi và Vương Tứ Xuyên, đội phó và ba cậu lính dưới quyền, đột nhiên trong tôi dấy lên một cảm giác lạnh lẽo tê người.

Vương Tứ Xuyên hỏi tôi nên làm thế nào, tôi đành phải xoa dịu rằng anh Miêu nói thế cũng có lý, chúng ta ở đây đều bị thương, là anh ấy cũng vì muốn tốt cho chúng ta.

Chúng tôi ngồi xồm, chẳng có gì để làm, tôi nhìn thấy đội phó đầy vẻ thất vọng, đúng là làm lính không sợ chết, chỉ sợ không được ra chiến trường, tôi cũng chẳng có cách nào khác hơn nên đành rút thuốc lá ra mời họ.

Tôi mò trong túi quần, bỗng ngẩn người rồi lộn hắt túi ra nhìn, trong túi lại có thêm một mẫu giấy nữa.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [WwW.EbookFull.Net](http://WwW.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.1 - Chương 25: Mẫu giấy thứ hai

Đó là mẫu giấy giống hệt như mẫu giấy tôi đã thấy lúc trước ở bãi đá, vẫn là mẫu giấy xé vụn từ quyển sổ tay an toàn lao động, chất lượng giấy lúc đó không thể bằng giấy bây giờ, chúng dày cộp, sần sùi, thô ráp, màu vàng xỉn. Tôi mở ra xem, vẫn cũng một kiểu chữ như mẫu giấy trước: “Đi xuống bên dưới hố sụt.”

Mấy chữ này tôi viết rất ầu, ầu tới mức tôi phải cố gắng lắm mới luận ra được, chắc là nó phải được viết trong lúc rất vội. Nhìn mấy chữ này, tim tôi bỗng đập thình thịch. Tiếp tục đi xuống dưới cái hố sụt này sao? Phản xạ theo thói quen của tôi lúc đó là ngoái lại nhìn cái hố đằng sau hàng rào chắn thép gai

Cái hố nằm cách chúng tôi không xa, tất cả các dây cáp điện giống như những xúc tu của con bạch tuộc tập trung cả ở đó, nó tạo thành từng chùm, từng chùm một, còn dòng nước thì chen qua những sợi cáp điện này đổ xuống dưới đó.

Phải đi xuống cái hố này sao?

Tôi thực sự kinh ngạc, không hiểu đã xảy ra chuyện gì, nên tiếp tục thò tay mò vào túi một lần nữa, lần này thì chỉ thấy có thuốc lá, không tìm thấy mẫu giấy nào nữa, tôi băn khoăn không biết ai đã nhét mảnh giấy vào túi mình?

Lúc trước gặp tờ giấy nhắc phải cẩn thận với Bùi Thanh, tôi không để ý lắm vì nghĩ đó là do Trần Lạc Hộ ác ý làm, nhưng lúc này lại tiếp tục nhận được một mẫu giấy nữa, tôi không thể làm như chưa từng xảy ra chuyện gì được.

Lúc tôi móc mẫu giấy ra hội Vương Tử Xuyên đều đứng cả ngay bên cạnh, họ đều nhìn thấy hết, thấy mặt tôi biến sắc khi đọc mẫu giấy, mọi người đều xúm lại xem. Tôi biết một mình tôi cũng không thể xử lý được việc này, liền đưa mẫu giấy đó cho Vương Tử Xuyên, để họ cùng đọc và thảo luận xem đây rốt cuộc là chuyện gì.

Vương Tử Xuyên đọc xong liền hít một hơi rồi bảo đó là ám hiệu gửi tôi, nhưng mẹ cha thằng nào đã làm chuyện này? Sao nó lại phải chọn cách này? Lẽ nào trong đội ngũ của chúng tôi lại có gián điệp?

Mọi người nghe xong đều thấy rất có lý, nếu không thì kẻ đó không chuyển cho tôi mẫu giấy này. Vương Tử Xuyên bỗng nhiên hưng phấn khác thường, cậu ta nói: “Cơ hội lập công của chúng ta đến rồi, xem ra việc xuống dưới cái hố này nhất định phải có điều gì đó bí mật, nhưng không thể cho gián điệp của địch biết nên họ mới chọn cách này để bảo chúng ta xuống. Coi như các đồng chí ấy đã tin nhiệm vụ chúng ta làm việc này, làm thôi, không để phí thời gian nữa, chúng ta xuống cái hố này ngay thôi!”

Tôi vội vàng ngăn cậu ta lại: “Việc này thật kì lạ, chúng ta nên tính toán cẩn thận, hơn nữa vẫn chưa biết ai đã nhét mẫu giấy vào túi của tôi. Trước tiên chúng ta nên đến miệng hố để xem xét tình hình đã, sau đó mới quyết định xuống hay không, đừng vội vàng như vậy.”

Thấy tôi nói có lý, Vương Tử Xuyên gật đầu bảo thực ra ý của cậu ta cũng là như vậy. Vậy là cậu ta liền bật đèn pin đi về phía miệng hố.

Nói thật, tôi cũng không có thời giờ để nhìn kĩ cái hố, lúc đứng trên miệng hố nhìn xuống cảm giác như bốn phía xung quanh hố tròn tuột, tôi không dám đứng lâu để nhìn kĩ nó. Trong miệng hố đầy những lớp dây điện, nếu có một cái xe tải cỡ lớn mà chất lên chắc cũng được nửa xe, bên dưới hố sâu hun hút, gió lộng lên vù vù.

Vì đã được đào tạo kiến thức chuyên môn rất vững nên khi thấy cái hố tôi đã có thể tưởng tượng ra ngay có những gì ở bên dưới nó, cái hố này không nằm ở trên mặt đất nên dùng từ “hố sụt” để miêu tả cái hố này thực không chuẩn xác cho lắm. Nhưng về nguyên lý của cái hố thì khá giống với hố sụt, chắc chắn các dòng nước đã đổ trực tiếp từ các khe đá về đây, không biết nó sâu bao nhiêu, nếu như độ sâu vượt qua mức nhất định thì sau khi dòng nước chảy trên bề mặt ngầm xuống một đoạn, hố sụt sẽ hình thành dựa theo độ nghiêng dốc của lớp đá, hoặc là theo độ nghiêng dốc của khe nứt.

Cái hố sụt được hình thành ở bên dưới địa tầng ngầm nước, nó ăn sâu xuống từng bậc, từng bậc một giống như cái cầu thang dẫn xuống dưới. Đến đứng giữa tầng cách nước thì hình thành hình dạng gấp khúc. Với cái hố sụt này, nó là một dạng động nằm bên trong động, khả năng nó là kết quả của quá trình mao dẫn từ các khe đá, rồi hình thành hố chứa nước bên dưới vỏ trái đất, đương nhiên, bên dưới cũng có khả năng là một vết nứt cấu tạo địa chất, hoặc là một nhánh sông ngầm của dòng sông tạo thành.

Cậu lính khảo sát lúc này hãy còn để lại dây an toàn và một số vật dụng dùng để cố định tại nơi đây mà chưa vứt đi, nên chúng tôi có thể xuống dưới an toàn. Vương Tử Xuyên lúc trước xem ra rất phấn khích nhưng bây giờ nhìn cái động lại thoáng chút do dự, dù sao cũng là người làm nghề khảo sát, khái niệm an toàn vẫn thường trực trong đầu, chúng tôi biết loại hố sụt này khá nguy hiểm, vì lúc này lượng nước đổ xuống rất lớn, mọi nguồn nước đều tụ lại, giới xuống chỗ này làm tung bọt lên, rất khó để nhìn cho rõ.

Tôi hỏi Vương Tứ Xuyên nên làm thế nào bây giờ, Vương Tứ Xuyên trả lời rằng, cứ thế này mà đoán thì cũng không thấy được cái gì, phải đi xuống đó xem thế nào. Đội phó lập tức muốn đi, nhưng bị Vương Tứ Xuyên ngăn lại, cậu ta nói: “Tôi và Bùi Thanh không giống nhau, tôi là dân thám dò khảo sát chuyên nghiệp, có phải leo trèo thì cũng là rất quen rồi, nên tôi leo xuống sẽ hợp lý hơn là các anh, đội phó đừng nên tranh giành.”

Người tôi lúc đó nóng ran lên, tôi quay sang Vương Tứ Xuyên bảo: “Cậu đừng giờ trò anh hùng rom ở đây, mẫu giấy đó được nhét trong túi tôi, nên việc ở đây để tôi làm mới hợp lý.”

Cứ như vậy, mọi người tranh nhau nhận làm, thực sự cảnh “nhận phần” đó tôi không thích lắm, thế nhưng tình thần cách mạng lúc đó phải diễn ra như vậy mới hợp lý, chúng tôi đều được học như vậy. Rồi cuối cùng, mọi người đồng ý để tôi đi xuống, vì Vương Tứ Xuyên to cao quá, mấy cậu lính sợ rằng sợi dây thừng không chịu nổi được trọng lượng của cậu ta.

Sau khi quyết định đã được đưa ra, nhìn cái hồ sâu hun hút tôi lại có chút hồi hận, làm kẻ tiên phong vốn không phải là thế mạnh của tôi, nhưng việc đã đến nước này, đành phải ngẩng đầu mà tiến lên phía trước thôi.

Lúc trước chúng tôi có mang đầy đủ dụng cụ khảo sát theo, nhưng lúc nước ngầm dâng, chúng tôi đã bỏ lại hết, lúc ấy ngoài súng ra, bọn tôi chẳng kịp cầm thêm thứ gì, may mà ở đây vẫn còn một số dụng cụ mà những người tôi đẩy trước chúng tôi đã để lại, vậy là chúng tôi lục tất cả lên để tìm xem có thứ gì có thể sử dụng được không. Chúng tôi kiểm tra lại một lượt xem trang bị đã đầy đủ chưa, tôi đeo đèn pin gắn trên đầu vào. Quả thực, tôi chẳng ưa thiết bị này chút nào, vì chỉ cần đeo nó một lúc là trán tôi đã nóng ran lên rồi, như vậy thì còn suy nghĩ được gì cơ chứ.

Sau đó tôi lôi dây thừng ra, thắt mấy cái nút trên dây, tôi trèo qua chỗ lan can rào chắn, giẫm chân lên đồng dây điện và bắt đầu trượt xuống dưới. Nước ngầm ra rất nhiều ở trên vách hồ nên tôi không thể nhìn rõ tình hình vách hồ phía dưới dây cáp.

Không gian miệng hồ sục khi tôi mới xuống khá chật hẹp, tôi xuống thêm một đoạn nữa thì nghe tiếng nước chảy róc rách bên dưới, tôi chỉnh đèn pin trên đầu soi xuống dưới, nơi sâu thẳm phía dưới chân tôi có lẽ có một cái giá, bên trên đặt một chiếc máy, lúc đó tôi chỉ đoán vậy, vì kì thực, thứ mà mắt tôi nhìn thấy là một vùng tối đen. Đồng nghiệp ở trên vẫn chậm chậm ròng dây thả tôi xuống, tôi phải nghiêng đầu để tránh nước chảy từ trên xuống, nếu không thì chẳng mấy chốc mà ướt như chuột lột.

Sau một hồi người tôi đã ướt sũng dù vậy tôi nhanh chóng chấp nhận thực tế, nhích từng bước một. Xuống chừng được tám mét, chiếc đèn của tôi bỗng chiếu tới một tấm biển sắt đã hoen gỉ, tôi nhìn thấy trên biển đề “Trạm – 0384-8 tuyến”, bên dưới còn có dòng chữ tiếng Nhật mà tôi không đọc được, không biết nó có nghĩa là gì.

Lúc đó bên tai tôi chỉ toàn tiếng nước chảy, không nghe được mọi người nói gì phía trên kia, đành ra hiệu cho họ tiếp tục thả dây xuống. Sợi dây ngừng lại một lúc rồi tiếp tục được ròng xuống sâu thêm vài mét nữa. Lúc này, tôi đã nhìn thấy rất rõ thiết bị đó. Rõ ràng nó mới được kiểm tra, vì có dấu vết của những mẫu đá vụn mà lính công binh để lại trên đó.

Thiết bị này được gắn trên một tấm giá sắt, tôi chắc chắn đó là một cái máy phát điện, chiếc giá sắt bắc ngang động, giống như một tấm barie ngăn dòng nước lại. Thông qua khe hở giữa các thanh sắt, tôi nhìn thấy một vùng tối om bên dưới, không biết dưới đó sâu chừng nào nữa. Bên trên giá đỡ máy còn treo một tấm biển sắt đã hoen rỉ có đề dòng chữ “Cấm vào”.

Tôi lại thận trọng nhích xuống từng chút từng chút một, cuối cùng tôi cũng xuống gần tới giá sắt, chiếc giá thì thoáng lại phát ra tiếng động “thình thình” khiến tôi có cảm giác vô cùng bất an, nhưng tôi vẫn cố gắng tiếp tục trượt xuống phía dưới, cũng may tôi đã dừng lại được, tôi đạp chân vào đúng tấm biển “Cấm vào”, lớp gỉ sét trên tấm biển có viết chữ nhanh chóng bị vỡ vụn, rơi rào rào qua khe hở của giá sắt xuống phía dưới.

Tôi toát mồ hôi, lại dùng chân đạp mạnh xuống một cái, cả cái giá sắt phát ra tiếng “thình thình”, nhưng nhờ vậy mà tôi vẫn cảm nhận được nó vẫn rất chắc chắn, nên tôi yên tâm thả hẳn người xuống.

Bề mặt máy phát điện phủ một lớp cặn đá vôi, kết lại thành vảy. Đây là một cái máy phát điện chạy bằng nước, mặt cầu dao cũng bị cặn đá vôi phủ kín, nó bị dòng nước chảy đầy đi, cứ thế chuyển động đều đều. Tôi không hiểu loại máy móc này, cũng chẳng muốn nghiên cứu nó, nên chỉ cẩn thận bước vòng quanh nó, phía sau máy phát điện, tôi phát hiện giữa dàn thanh sắt có một thanh sắt đã bị gãy, lộ ra một khe hở mà người có thể chui lọt.

Tôi quỳ xuống, dùng đèn pin cầm tay chiếu mấy mét phía dưới, cái hồ này không dốc thẳng đứng, mà hơi thoải thoải kiểu bậc thang, dẫn xuống phía sâu hơn.

Tôi nghĩ thầm như vậy may quá, giả sử muốn đi xuống dưới cũng dễ hơn, thêm nữa nếu chẳng may bị ngã, cũng không rơi tuột xuống được. Vậy là tôi giật giật sợi dây, ra hiệu cho bên trên tiếp tục thả dây để tôi tiện di chuyển, sau đó tôi ngồi sát miệng lỗ hồng chỗ thanh sắt gãy, cẩn thận quan sát tình hình bên dưới.

Quỳ xuống dưới dàn giá sắt, tôi bỗng thấy một mùi hôi thối nồng nặc xộc lên từ bên dưới, giống như mùi một chất hóa học nào đó. Tôi bịt mũi, cúi xuống thấp hơn để nhìn cho rõ, thấy bên dưới giá sắt vẫn còn một lớp lưới sắt vây xung quanh, tấm lưới ấy cũng bị thủng một lỗ, chắc chắn có thứ gì đó đã từng lọt qua đây. Nhưng kích thước của cái lỗ thủng này, so với cơ thể trắng kiện của Vương Tứ Xuyên thì chắc là nhỏ hơn nhiều.

Tôi gọi với lên trên, bảo mọi người chuyển xuống cho mình một cái kim cắt sắt. Chỉ một lát sau, một chiếc kim đã được buộc vào dây thừng và thả xuống chỗ tôi, tôi đón lấy kim, thò tay xuống cắt từng sợi thép ở tấm lưới sắt bên dưới.

Cúi xuống cắt thép ở tư thế này vô cùng tốn sức, mới mấy phút trôi qua mà tôi đã cảm thấy lưng mình mỏi nhừ, khó khăn lắm tôi mới cắt đứt được một mảng, rồi lại phải dùng tay hi hục rút từng sợi sắt ra. Sau đó, thấy cũng mở được một cái lỗ khá lớn, tôi mới thò nửa người xuống, dùng đèn pin đeo trên trán soi một lượt xung quanh xem lỗ hồng đã đủ to chưa, liệu còn sợi sắt nào thò ra nữa không.

Bên dưới giá sắt, lưới sắt được chằng đan xen, dày đặc. Trong bóng tối, tôi quay đầu ngó nghiêng một hồi, bất giác, tôi phát hiện ra, giữa đồng lưới sắt ngồn ngộn đó có một lọn tóc người.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.1 - Chương 26: Lọn tóc

Lúc trước, tôi đã linh cảm có chuyện không ổn, giờ đây lại nhìn thấy phía sau mảng tóc là một bóng đen co quắp. Ngặt nỗi nó nằm quá sâu trong đám lưới sắt, nên tôi không cách nào nhìn rõ được. Tôi thò đầu lại gần, mũi hơi thối bốc lên càng nồng nặc, lúc này tôi đã đoán ra phần nào sự việc.

Tôi đưa kim vào bên trong cát lưới sắt một khoảng đủ để lộ ra cái đầu. Tôi túm đám tóc kéo lên, quả nhiên là một gương mặt đã bị ngâm nước cho phù thũng và trắng bệch, cơ thể của người này bắt đầu trương lên và có dấu hiệu phân hủy.

Tôi không nghĩ lại gặp một xác chết ở nơi này, dẫu trong sát na nhìn thấy mớ tóc ấy, tôi đã lờ mờ đoán ra sự việc, nhưng khi thực sự xác nhận được nó, tôi vẫn giật thót mình. Tôi vội vàng hét to báo cho người bên trên biết và ngay sau đó nhận được tín hiệu trả lời, có điều tôi không nghe rõ họ nói gì, chỉ thấy lát sau có thêm một người treo xuống. Câu ta bị giá sắt cản trở tầm mắt, nên không nhìn thấy tình hình của tôi dưới này, miệng rang rang hét điều gì đó.

Tôi xua tay ra hiệu cho cậu ta ngừng hét. Có thêm một người bên cạnh khiến tôi cảm thấy cứng gan hơn. Tôi nín thở để không hít phải cái mùi kinh khủng kia nữa, rồi tiếp tục thò đầu vào trong.

Cái xác bị mắc kẹt ở giữa đồng lưới sắt, tôi nhận ra người này mặc trang phục giống hệt mình, ngực bỗng thấy thất lại. Người chết ở nơi này, dường như cũng như Viên Hỷ Lạc, cả hai đều thuộc đội khảo sát ở nhóm trước.

Việc này thật không thể ngờ nổi. Chết tiết! Lúc trước lục soát, không ai trong chúng tôi phát hiện nơi này có người chết, xem ra mấy cậu lính đã không tìm kiếm phía dưới máy phát điện. Lẽ nào nhóm khảo sát của Viên Hỷ Lạc tới được chỗ này cũng không đi sâu vào trong động, mà đi xuống cái hố sụt nước giống như chúng tôi?

Tôi cảm thấy một luồng hơi lạnh bốc lên, vội vàng rút người lại, tôi nói với cậu lính vừa xuống là bên dưới có một xác người chết, sau đó giật dây thùng báo hiệu để họ kéo lên. Lên được tới nơi, mọi người xúm lại hỏi thăm tình hình, tôi liền thuật lại một hồi, mọi người nghe xong đều lộ vẻ kinh ngạc. Vương Tử Xuyên nói đây cũng là một manh mối, rồi quay sang hỏi tôi có nhận ra người chết là ai không.

Tôi lắc đầu biểu thị không hề biết người đó, có điều anh ta phải bỏ mạng ở đây, thì hẳn nơi đây không phải vùng đất lành chim đậu. Tôi bảo mọi người trước mắt hãy cứ kéo cái xác lên đã, rồi bàn tính sau.

Mấy người thay phiên nhau đi xuống, hi hục chùng ba tiếng đồng hồ mới cắt xong những sợi dây sắt quấn quanh cái xác, rồi đưa người chết lên. Sau khi đưa được cái xác lên, thân thể ai nấy đều ám mùi thối của xác chết.

Nạn nhân có mái tóc rất dài, lúc ở dưới tôi không nhìn rõ lắm, sau khi mang lên và lau rửa gương mặt, tôi mới nhìn rõ diện mạo anh ta. Tuy khuôn mặt đã hơi phù nề, nhưng ngũ quan vẫn chưa có gì biến đổi đáng kể.

Anh ta chừng ngoài bốn mươi tuổi, da đen nhem, có lẽ là bậc tiền bối trong nghề của chúng tôi. Sau khi rửa mặt sạch sẽ cho tử thi, Vương Tử Xuyên nhìn một lát, bỗng nhiên cậu ta biến sắc mặt.

Tôi hỏi cậu ta có chuyện gì, cậu ta lắp bắp: “Ôi trời, tôi nhận ra người này rồi, tại sao anh ấy lại ở đây nhỉ?”

Tôi hỏi ai, thì Vương Tử Xuyên liền nói ra một cái tên, nghe đến cái tên ấy, mặt mọi người cũng biến sắc theo, tất cả nhìn chăm chăm vào cái xác, như thể không tin nổi đó là sự thực.

Xin lượng thứ vì lúc này tôi không thể tiết lộ danh tính của tử thi! Anh là một chuyên gia nổi tiếng trong giới thăm dò khảo sát địa chất, thậm chí có thể xem như một nhà khoa học đầu đàn của ngành địa chất chứ không phải một kỹ sư khảo sát thông thường. Sau này, trong lịch sử ngành khai thác, mọi người đều cho rằng anh đã vượt biên sang Liên Xô, chỉ có chúng tôi mới biết thực ra anh ấy đã hi sinh tại mảnh đất này.

Khi biết được thân phận của người chết, cả đội lập tức nhận ra, trước chúng tôi đã có một đoàn khảo sát cấp cao tới đây thám trắc. Sự thực vượt ngoài sức tưởng tượng! Nếu là đoàn cấp cao hơn, e rằng chỉ còn lại nhóm Lý Tử Quang, Hoàng Cập Thanh. Nghĩ đến những nhân vật này, mặt ai cũng thất sắc kinh hãi. Lúc đó, ý nghĩ đầu tiên chọt lóe lên trong đầu tôi là nếu người mà nhóm anh Miêu định cứu cũng thuộc hàng ngũ cán bộ cao cấp như thế, thì anh Miêu quả là kẻ gan to trùm trời.

Vương Tử Xuyên lục soát túi áo túi quần của tử thi, nhưng không tìm thấy gì, cậu ta tiếp tục kiểm tra thân thể, định tìm nguyên nhân tử vong. Nhìn sơ bộ thì có vẻ không thấy dấu vết tổn thương bên ngoài, nhưng kiểm tra kỹ, chúng tôi phát hiện ở đầu các chi của tử thi, ngón tay và ngón chân đều tím tái. Kỳ lạ nhất là, phía trong khoang miệng há hốc, phần lợi của tử thi biến thành màu đen. Toàn thân nạn nhân dường như trải qua các cơn co giật, người co quắp và cứng đờ.



Theo kinh nghiệm dân gian, tôi chẩn đoán: “Hay người này chết vì trúng độc?”

Mọi người đều gật đầu tán thành. Vương Tứ Xuyên nói: “Lẽ nào bên dưới có khí độc? Vũ khí hóa học của quân Nhật cất giấu bên dưới bị rò rỉ chất độc ra ngoài sao?”

Rất khó nói khả năng này có xảy ra hay không. Lúc đó, tôi có cảm giác đầu óc như được khai sáng, đúng vậy, chính là như thế. Chẳng lẽ, hang động này là nơi quân Nhật cất giấu vũ khí hóa học, sau khi rút quân, vì muốn che đậy bằng chứng tội ác sử dụng vũ khí hóa học trong chiến tranh nên bọn chúng đã cất giấu toàn bộ số vũ khí hóa học chưa kịp tiêu hủy vào đây? Còn chiếc máy bay kia chỉ ngẫu nhiên bị kẹt lại trong đồng vũ khí và được vận chuyển xuống dưới này?

Thời điểm phát xít Nhật đầu hàng, nghe những phạm nhân chiến tranh tiết lộ, họ đã chôn ở Trung Quốc khoảng hai triệu đầu đạn vũ khí hóa học, thế nhưng cho đến giờ quân Nhật vẫn không chịu khai ra địa điểm cất giấu số vũ khí này. Lại có nguồn tin, đa số vũ khí này bị chôn ở Ngụy Mãn Châu quốc.

Tôi thậm chí không hề để ý tới điều này. Sau khi đội khảo sát Nhật Bản năm đó phát hiện ra dòng sông ngầm, họ bắt đầu tiến hành thăm dò địa chất, sau đó làm báo cáo gửi lên cấp trên. Tuy cuối cùng không phát hiện ra mỏ khoáng sản nào, nhưng có khả năng cấp trên lại nhận thấy đây là nơi hợp lý để cất giấu vũ khí hóa học, nên mới xây dựng nơi này trở thành kho cất giấu vũ khí. Mặt khác, đây là vành đai phòng ngự của quân Nhật với quân đội Liên Xô, nên giấu vũ khí ở nơi này để dự phòng xem ra cũng khá hợp lý. Thế nhưng, bình tĩnh suy ngẫm, lại thấy khả năng này khó xảy ra. Vì sao quân Nhật lại phải cất giấu vũ khí hóa học ở chốn rừng sâu nước độc, chuyển được toàn bộ số vũ khí tới đây chắc hẳn phải rất tốn công tốn của, mà trở ngại đơn giản nhất là không biết phải mất bao nhiêu thời gian mới mang được chừng ấy vũ khí hóa học từ khắp nơi tập hợp về đây? Hơn nữa, trên thực tế, sử dụng sông ngầm để làm kho cất giấu vũ khí là không hợp lý về nguyên tắc xây dựng, bất luận thế nào cũng phải tìm một chiese hang khô ráo mà cất mới phải.

Đội phó cũng đồng tình với ý kiến của tôi, anh nói sau giá sắt chẳng lớp lưới mắt cáo, có lẽ là để ngăn chặn kế hoạch bỏ trốn của công nhân lao động. Hơn nữa, lúc này chúng tôi nhìn thấy tấm biển “Khu vực cấm vào” của quân Nhật để lại, điều đó cho thấy phía dưới giá sắt là khu vực cảnh giới, có lẽ đó là nơi nhóm khảo sát chưa đặt chân tới. Nếu bên dưới có bom gas hoặc bom hóa học thì chắc hẳn phải có biển cảnh cáo mới phải.

Bỗng chốc trong đầu tôi dồn dập bao nhiêu suy nghĩ lộn xộn, rốt cuộc những phán đoán ấy đúng hay sai, chúng tôi cũng chẳng có cách nào kiểm chứng. Ngoài ra, còn một vấn đề mà khi này Vương Tứ Xuyên đã nhắc đến, đó là tại sao người này lại chết ở dưới máy phát điện?

Chắc chắn cái xác không phải bị trôi dạt từ nơi khác đến, bởi nếu vậy nó phải bị mắc kẹt trên giá sắt mới đúng. Chúng tôi vô đầu bứt tai suy đoán, nhận thấy chỉ có một khả năng là người này sau khi bị trúng độc, trong lúc sắp chết cứ thế bò quay trở lại con đường vừa đi vào, thế nhưng do ngấm độc nặng quá, nên đầu óc trở nên mê man, thuốc độc phát tác đúng lúc bò giữa đám thép gai, anh ta co giật khiến đám dây thép gai đâm vào người, quấn chặt lại, cuối cùng thì chết ở trong đó.

Xem ra, người này thực sự đã bị cuốn trôi dưới dòng sông ngầm trong động, sau đó không may lại gặp thêm sự cố trúng độc. Lẽ nào, người nhét mẫu giấy vào túi của tôi lại biết rõ sự tình này.

Chúng tôi dùng chiếc túi ngủ quần cái xác cẩn thận, Vương Tứ Xuyên bảo nhất định phải xuống bên dưới xem thế nào, sự việc này xem ra rất bất thường. Lại nói, nếu đoàn người mà anh Miêu muốn cứu đúng là đoàn người này thì có lẽ anh ấy đã đi nhầm đường, giờ chúng tôi đã biết thì không thể khoanh tay đứng nhìn.

Thời điểm đó, vấn đề quốc gia được đặt lên hàng đầu, tư tưởng nhiệm vụ phải đặt lên trên hết ăn sâu bám rễ vào bộ não của chúng tôi, hưởng hờ trong trường hợp này lại liên quan đến mạng người. Lúc đó, chúng tôi đều không hề do dự nghĩ mình phải thay anh Miêu hoàn thành nhiệm vụ. Vậy là tất cả đều gật đầu.

Vương Tứ Xuyên cảnh báo bên dưới có thể có khí độc, chúng tôi phải hết sức cẩn thận, mọi người tìm xem có đầy đủ mặt nạ phòng độc chưa, nếu chưa có thì phải chuẩn bị khăn ướt cầm theo.

Sau cùng, mọi người xé vải bông ra làm dụng cụ chống độc, bây giờ nghĩ lại mới thấy ngày đó thật ngờ nghệch, cứ nghĩ rằng làm như vậy là phòng chống được khí độc. Có điều những kiến thức về “ba dự phòng”<sup>[1]</sup> hồi đó phổ cập chỉ được như vậy, tuy chúng tôi làm nghề khảo sát địa chất nhưng trên thực tế đã được tiếp xúc với cái mặt nạ phòng độc bao giờ đâu, bởi vì rất nhiều nơi trong hang sâu bị bịt kín, khí độc sản sinh tự nhiên rất dễ cháy, có khi chưa chết vì bị nhiễm độc thì đã chết vì bị thiêu cháy, cho nên mặt nạ phòng độc thành ra không cần thiết.

[1] Ba dự phòng: cách gọi tắt của lớp huấn luyện quân đội đối với ba loại vũ khí: hạt nhân, hóa học, sinh học, nhằm giúp bộ đội giảm thiểu hoặc tránh khả năng bị sát thương bởi các loại vũ khí trên.

Chuyện thì dài nhưng chỉ kể được ngắn, chúng tôi lại tiếp tục xuyên qua dàn thanh sắt, nếu muốn vào sâu bên trong thì chỉ có lối này, ngay phía sau tôi, đội phó cũng đang leo xuống, khi đến chỗ các bậc thanh để leo lên vách đá thì đường đi trở nên dễ dàng hơn rất nhiều.

Chúng tôi đi xuôi xuống dưới một quãng khá dài. Con đường đi xuống rất dốc và quanh co, hai bên vách bị nước xói nhẵn bóng, nếu không cẩn thận rất dễ bị trượt xuống. Chúng tôi căng thẳng, cẩn thận di chuyển từng bước một. Lát sau, chúng tôi đã đến một cái hang nhỏ, có lẽ đó là địa tầng phát sinh sau này, nơi đây không có nguồn sông ngầm chảy ra từ khe đá, nếu có thì chỉ là những khe nước nhỏ, nước chỉ sâu đến mắt cá chân chúng tôi, chiều cao của hang thấp đến mức chúng tôi phải khom lưng mới đi được.

Bên dưới quả nhiên không có nhiều dấu vết của quân Nhật để lại, chúng tôi liền bỏ miếng vải bịt mũi ra. Chúng tôi đi tiếp chừng mười mấy phút, bỗng nhiên một cậu lính đi bên cạnh đột nhiên dừng lại, bảo có điều gì đó đang xảy ra.

Chúng tôi đều dừng cả lại nhìn cậu ta hỏi làm sao? Nhưng cậu ấy không trả lời chúng tôi, mà chỉ cầm đèn pin soi xuống phía dưới chân, rồi vói về lo lắng, cậu ta vén ống quần lên. Chúng tôi thấy trên ống quần của cậu ấy từng cục từng cục thịt màu đen nổi lên, chúng tôi cẩn thận nhìn kĩ, phát hiện ra đó là những con đĩa đã hút máu căng tròn.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.1 - Chương 27: Đĩa

Đầu tôi đang mụ mị bỗng bừng tỉnh, tôi cầm đèn soi kĩ mặt nước, ban đầu không nhìn thấy gì, mãi đến khi cháy tôi ngồi xổm xuống, cẩn thận quan sát thì ai nấy đều sợ cứng hết cả người, xung quanh chân của chúng tôi chỗ nào cũng lúc nhúc toàn là đĩa, có điều màu sắc của con đĩa bình thường với những con đĩa này khác nhau quá, nếu không cúi sát mặt nước thì không phát hiện được.

Lũ đĩa dường như đều tập trung hết vào quanh chân của chúng tôi, từng con từng con một đang cố gắng chui vào bên trong các khe hở của giày. Nhìn cảnh đĩa bầu nhưng nhúc này, tôi chợt rùng mình, chúng tôi nhất loạt giơ chân quấy đạp xuống nước, không biết Vương Tứ Xuyên khuấy kiểu gì mà còn làm bắn cả mấy con lên cổ của tôi.

Tôi vừa hét ầm lên vừa chửi, bảo mọi người mau gậy nó xuống, tiếp đó, đội phó vén ống quần lên, chúng tôi vừa nhìn, ôi trời ơi, sao lại thế này, chân anh chỉ chít những con đĩa đang hút máu căng tròn, tất cả bọn tôi đều vén ống quần lên nhìn, chân người nào cũng đầy đĩa bám. Vương Tứ Xuyên kêu than: “Sao cái lũ hút máu ấy nhiều thế này?”

Một cậu lính trẻ giải thích có lẽ do đây là dòng nước ầm, chỗ này nhiệt độ của dòng nước khá cao, không lạnh tê người như những chỗ khác.

Tuy lũ đĩa khiến người ta có cảm giác ghê tởm, nhưng không ảnh hưởng đến tính mạng, chúng tôi nhìn xung quanh thấy chỗ nào cũng có đĩa nên mọi người đều cảm thấy ghê ghê, hơn nữa nếu nó đã bám vào người rồi thì rất khó phát hiện. Hồi ở miền nam, tôi còn nghe được câu chuyện có người bị đĩa chui vào bộ phận sinh dục mà hoàn toàn không hay biết gì, cho nên tôi cảm thấy rất sợ, cứ liên tục thò tay xuống dưới đùi để kiểm tra. Vương Tứ Xuyên hỏi tôi làm gì vậy, tôi liền kể lại câu chuyện đã từng nghe được. Nghe xong, mặt cậu ta cũng biến sắc, cậu ta liền đề nghị hay là cởi quần ra kiểm tra thử?

Tôi bảo cậu ta nghiêm túc một tí có được không? Đội phó ở bên thúc giục chúng tôi đi nhanh hơn, nơi này nhiều đĩa quá, không thể nán ná ở đây thêm giây phút nào nữa.

Chúng tôi biết lúc này có xử lý lũ đĩa cũng không có tác dụng gì, chỉ có cách phải chạy cho nhanh khỏi nơi này. Có lũ đĩa dưới chân làm chất xúc tác, chúng tôi chạy rất nhanh, không ai chú ý đến cảnh vật xung quanh dòng nước, kết quả là vừa mới chạy được mấy chục mét, bỗng nhiên thấy đội phó chạy đầu tiên chợt biến mất.

Tôi và Vương Tứ Xuyên không kịp phản ứng, bước chân bỗng bị hẫng một cái, lúc đó đầu tôi chỉ kịp nghĩ: “Thôi chết rồi!”, thế nhưng sự việc đã muộn, hóa ra chỗ đó đột nhiên xuất hiện một cái dốc, vì địa hình bỗng dựng xuống dốc, mà tất cả chúng tôi đều đang chạy rất nhanh cho nên ai cũng bị hụt chân.

Sau đó thì đất trời đảo lộn không biết gì nữa, tôi và Vương Tứ Xuyên cuộn lấy nhau rồi bị dòng nước cuốn đi. Chẳng biết cả hai lộn nhào bao nhiêu vòng, đầu, trán, xương đầu gối và mông chỉ trong chốc lát đã va chạm tới hàng chục lần, khiến tôi muốn ói.

Đèn pin mang theo đều bị vỡ hết, Vương Tứ Xuyên cậy có sức khỏe, ra sức tóm lấy một bên vách đá, thế nhưng vách đá quá trơn nên cho dù cậu ta cố gắng bao nhiêu cũng không tóm được. Mọi thứ trước mắt tôi trở nên hỗn loạn, bị nước cuốn đi mãi cuối cùng cũng dừng lại được, nhưng tôi chưa kịp định hình xem tại sao mình lại dừng lại, thì đã thấy bên dưới người mình trống không, mông tôi đột nhiên không có điểm tựa, hóa ra tôi đang rơi tự do.

Bỗng chốc tôi nghĩ mình chắc sắp toi rồi, lẽ nào phía dưới kia lại là một vách đá dựng đứng đang đợi mình? Lần này thì coi như chết chắc.

Chưa kịp nghĩ đến cảnh thảm thương của cái chết sắp đến gần, thì một tiếng “ầm” vang lên khiến tôi giật nảy mình, cả người tôi đã rơi “tôm” xuống dòng nước. Mông vừa chạm vào nước, cả người tôi đã rùn lên vì cái lạnh của dòng nước, ngay sau đó, tôi cảm thấy sức mạnh của dòng nước, nó cuốn phăng tôi về phía trước chỉ trong nháy mắt.

Trong khi đó, Vương Tứ Xuyên vẫn cố sống cố chết túm chặt lấy tôi, quyết không buông ra, tôi cố gắng hết sức đạp cậu ta ra, đẩy chân bơi hướng lên trên, cố gắng để trôi lên khỏi mặt nước.

Xung quanh bốn bề tối đen như mực, tôi chỉ còn cảm giác người mình bị xoay ngang dọc trong dòng nước xiết. Dựa vào những gì nghe thấy và cảm giác về tốc độ bị đẩy đi của bản thân, tôi đoán có thể mình đang bị rơi giữa dòng nước xiết hung hãn của một dòng sông ngầm khác. Và một điều nữa khiến tôi ngạc nhiên là, tiếng đổ ầm ầm của dòng nước cho thấy quy mô và tốc độ của dòng nước này lớn hơn rất nhiều so với dòng sông dẫn chúng tôi vào động, đây mới gọi là dòng sông ngầm đích thực!

Ôi trời! Tôi cuống cuống giãy giụa một cách hoảng loạn, rồi gắng sức gào thật to, nhưng bị tiếng ầm ầm của dòng nước nuốt chửng. Dòng nước cuốn tôi đi không biết bao xa, cứ thế cho đến khi tôi bị đẩy vào một nơi sâu hút đen ngòm.

Trải nghiệm đó hẳn là không hề thú vị chút nào, nói thực, kí ức của tôi không hề có hình ảnh trực quan về nó, bởi vì lúc đó tôi không hề nhìn thấy gì, chỉ nghe được tiếng nước chảy, cho nên cảnh tượng xung quanh chỉ là do tôi tưởng tượng ra, nên nó không được ấn tượng cho lắm. Bây giờ, cái cảm giác khiến tôi nhớ nhất có lẽ là cảm xúc hoảng loạn khi mình bị cuốn vào dòng nước sâu. Trong màn đêm tối om, tôi cứ thế bị dòng nước xiết cuốn phăng, không biết lúc nào mình sẽ chết, và cũng không biết mình sẽ chết ở nơi nào.

Mãi đến khi đội phó, người cũng bị dòng nước cuốn ngay cạnh tôi bật đèn pin lên, tôi mới thoát khỏi cơn ác mộng. Trong màn đêm đen ngòm ấy, ánh sáng của chiếc đèn vừa bật lên bỗng chốc như mang lại cho tôi hi vọng sống sót, tôi cố hết sức bơi về phía anh, mới phát hiện đầu của đội phó toàn là máu, nhưng xem ra cũng không có gì nghiêm trọng lắm.

Hai chúng tôi sai tay bơi dưới làn nước, cố gắng tìm những người còn lại, Vương Tử Xuyên chẳng biết đã đi đằng nào, ba cậu lính ngay sau lưng chúng tôi cũng không biết có bị rơi xuống dòng nước xiết này hay không.

Đội phó cầm đèn chiếu khắp bốn phía, quả nhiên dòng sông này lớn như tưởng tượng của tôi lúc bị cuốn trôi trong bóng tối, dòng sông rộng mênh mông, không nhìn thấy bờ, tôi chỉ nhìn thấy những con sóng dữ va đập vào nahu từng đợt, từng đợt một.

“Đây là chỗ nào?”, đội phó hoang mang lo lắng, khan giọng hỏi tôi.

Tôi không trả lời được câu hỏi đó, chỉ gắng sức túm lấy anh, hai người cố gắng giữ thế cân bằng mới có thể nổi lên trên mặt nước.

Tốc độ chảy của dòng nước thật kinh người, tốc độ trôi của chúng tôi lúc đó tựa như bị trút ào từ trên thác cao xuống. Chúng tôi nhanh chóng phát hiện ra mình rơi vào thế lực bất tòng tâm, mức độ chảy như bão lốc, cộng với nhiệt độ giá lạnh của dòng nước nhanh chóng làm cạn kiệt sức lực của cả hai.

Điều may mắn là đội phó có sức khỏe hơn người, sau đó dường như chỉ có mình anh ta khoát tay giữ thế cân bằng cho hai người, tôi định bảo anh ta cứ mặc kệ mình, thế nhưng đến nói cũng chẳng còn hơi sức đâu để nói.

Không biết hai người bị cuốn trôi trong bao lâu, đến khi cả hai đã là đi vì kiệt sức thì lưng của tôi bỗng chạm vào một vật gì đó, vậy là cả hai chúng tôi bị mắc lại giữa dòng nước xiết.

Tôi lạnh cóng tới mức không còn cảm giác nữa, cú va chạm đó quả thực rất kinh khủng, tôi cảm thấy dường như bị bóp nghẹt tới mức không thở được, thế nhưng lại không hề cảm thấy đau.

Hai chúng tôi kiên nhẫn mò mẫm một hồi lâu, mới phát hiện bên dưới dòng nước có một tấm lưới sắt, nó được giăng ở ngay bên dưới mặt nước, chúng tôi nhìn không nhìn rõ, dường như nó dùng để chặn lại những thứ rác rưởi trôi về, tôi mò thấy trên mặt lưới mắc rất nhiều những thanh củi các loại.

Đúng là ông trời có mắt phù hộ chúng tôi, bỗng chốc nước mắt tôi trào ra, tôi vội trườn mình trên tấm lưới, đội phó chiếu đèn lên xem xét tình hình. Tấm lưới sắt đã bị rách nát tả tơi, chúng tôi được mắc vào nó thật đúng là được tạo hóa cứu vớt!

Tôi và đội phó nhìn nhau, không biết bày tỏ thái độ thế nào, sự việc nên cười hay nên khóc đây. Trong đầu tôi cứ băn khoăn không hiểu tại sao lại có một tấm lưới chặn ở nơi này, lẽ nào quân Nhật đã từng đi qua nơi này?

Đang suy nghĩ, tôi và đội phó bỗng cảm thấy có điều gì là lạ, dường như ánh đèn chúng tôi chiếu đi bắt phản xạ trở lại, đội phó liền giơ cao đèn pin, chiếu vào phía sau mặt tấm lưới.

Vừa mới chiếu xuống, tôi và anh ấy bỗng há hốc mồm ngạc nhiên, một cảnh tượng chưa từng xảy ra trong tưởng tượng của chúng tôi đang sừng sững xuất hiện trước mắt.

Chiếc máy bay chiến đấu Nakajima Shinzan đang đắm mình trong nước, ngay dưới tấm lưới. Phần lớn thân mình nó chìm dưới nước, chỉ để lại một bóng đen sừng sững, đầu máy bay và một bên cánh nhô lên khỏi mặt nước. Điều ngạc nhiên hơn nữa là, chiếc máy bay chiến đấu hạng nặng này đã bị phá hủy hoàn toàn, trước mắt chúng tôi chỉ là một cái xác máy bay không hơn không kém.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.1 - Chương 28: Shinzan dưới dòng nước

Không gì có thể so sánh nổi cảm giác kinh ngạc của chúng tôi lúc đó, một chiếc máy bay ném bom hạng nặng như vậy chìm trong dòng nước xiết, đôi cánh to lớn của nó phản chiếu bóng hình lên mặt nước khiến người ta ngạt thở, tôi chiếu đèn xuống, thân máy bay hoen rỉ loang lổ giống như một con quái thú khổng lồ, đang ngóc đầu lên khỏi mặt nước để thở.

Từ trước tới giờ tôi chưa từng được nhìn thấy cảnh tượng nào choáng ngợp như vậy, hồi đó ngoài những sĩ quan quân đội cao cấp hoạt động bí mật ra, những người khác không có cơ hội nhìn thấy chiếc máy bay ném bom cỡ lớn. Cũng nói thêm rằng, hồi đó nếu trên trời có chiếc máy bay bay qua thì lũ trẻ con sẽ ào ra để xem ngay, không giống như bây giờ, giả sử có máy bay tiêm kích xẹt ngang đầu cũng không ai thèm để ý.

Chúng tôi trôi qua lưới sắt, cùng lúc đó phát hiện ra một cảnh tượng kinh người – bốn bề xung quanh xác máy bay chất đống vô số bao tải chứa thầy người, xếp tầng tầng lớp lớp đen sì dưới mặt nước, từ trên lưới sắt nhìn ra xa không thấy đâu là điểm dừng. Một số bao vẫn còn nguyên vẹn, một số khác đã bị mục rữa giống như tảng đá bị nước xói lở chỗ trên bề mặt. Còn chiếc máy bay thì nằm giữa bãi bao tải đựng xác người đó.

Chúng tôi leo qua chỗ lưới sắt thì chân cũng có thể chạm tới chỗ bao tải, tuy khi dẫm xuống có bị lún nhưng vẫn còn có chỗ để đặt chân. Hai người đành đỡ nhau đi, đội pho lăm bầm: “Không hiểu lũ người Nhật đã làm cái trò gì ở nơi này?”

Tôi im lặng không trả lời, dòng sông rộng mênh mông không nhìn thấy bờ, ánh đèn chiếu đi mất hút trong màn đêm tối, tôi nghĩ phải chăng mình đang sa chân vào hố địa ngục không lối? Trong cái hố này không biết còn chôn lấp bao nhiêu bao tải chứa thầy người chết, mà vùi giữa chúng lại là một chiếc máy bay ném bom. Những điều đó khiến tôi phát hoảng.

Chúng tôi giẫm trên những bao tải lồi nhô cao thấp mà đi, đến chỗ một cánh máy ba trôi lên trên mặt nước, chiếc cánh này đã bị cong, lại còn rỉ sét hết, trôi lên được máy bay thì hai tay chúng tôi bám đầy nước rỉ sắt.

Cảm ơn trời đất, bên trên thân máy bay lại khô ráo, khi chúng tôi leo lên thì cái cánh chìm xuống một chút. Lúc đó tôi nghĩ: “Nếu Vương Tử Xuyên đứng lên, chắc chiếc cánh gãy luôn thành mấy mảnh.”

Nhắc đến đó mới sực nhớ tới cậu ta, bất giác tôi đưa mắt nhìn xung quanh, nước chảy cuộn cuộn, nơi nào có thể tìm thấy bóng dáng cao lớn của cậu ấy? Tôi cũng không biết cậu ta còn sống hay đã chết.

Chúng tôi đều sức cùng lực kiệt, phải nói là ai cũng đã vắt kiệt sức để trôi, cảm giác giống như bảy ngày phải phục bên linh cửu bố trước đây, leo lên được cánh máy bay thì hoa mắt chóng mặt, đất trời đảo lộn nằm xoài ngay xuống.

Thế nhưng, lúc đó không được nằm nghỉ, nếu nằm xuống nghỉ coi như chết luôn, chúng tôi cởi quần áo ra, sờn gai ốc nhìn những con đĩa đang bám trên người, lúc này trông chúng như những thoi hồ phách trong suốt, có thể nhìn thấy cả cục máu ở trong thân nó.

Tôi cố kiềm nén cảm giác buồn nôn, lúc này tốt nhất là hút một điếu thuốc lá, thế nhưng thuốc lá trong túi đều bị nát, tôi đành phải bật lửa để sấy khô nó. Hồi đó, người ta thường dùng diêm, nhưng đối với những người làm nghề khảo sát trong rừng thì diêm vừa dễ hút ẩm, lại dễ gây hỏa hoạn cháy rừng, cho nên những người có mối quan hệ với kho bách hóa thường mua bật lửa. Thời điểm ấy, muốn mua bật lửa phải có tem phiếu. Những chiếc bật lửa kiểu cũ thường dùng dầu hỏa, nhưng bây giờ bắc bắt lửa cũng đã bị ẩm, chúng tôi phải lúi ra sấy rất lâu nó mới bén lửa. Chúng tôi bật lửa hơi đĩa, từng con từng con một, hơi đến đâu lũ đĩa rồi người chúng tôi bật trở xuống nước đến đấy, miệng vết thương lập tức chảy máu.

Phải tốn khá nhiều công sức mới xử lý xong lũ đĩa, người chúng tôi đầy máu, nhìn mà phát hãi, hai người kiểm tra toàn bộ cơ thể một lượt, cuối cùng mới thở phào vì trên người không còn con đĩa nào nữa, đến tận lúc này chúng tôi mới dám ngồi xuống. Tôi vắt quần áo cho thật khô, rồi cầm đèn pin của đội phó cẩn thận soi chiếc máy bay đang đắm mình dưới nước.

Ánh sáng đèn pin tù mù, nhưng đứng trên đầu máy bay nhìn xuống thì thấy rõ hơn nhiều so với lúc này.

Toàn thân chiếc máy bay nghiêng trượt xuống nước, tôi không tưởng tượng được điều gì đã xảy ra với cái máy bay này, chỉ thấy phần thân máy bay tròn lù lù chìm dưới nước, phần đầu thì ngóc lên trên mặt nước, đuôi máy bay không rõ ở chỗ nào. Tôi đang đứng trên cánh máy bay, ở giữa hai bộ phận động cơ, có thể nhìn thấy cả cánh quạt ba lá đang đắm trong nước, nó đã bị rỉ sét toàn bộ, chắc không thể chuyển động được nữa.

Phần đầu máy bay chia làm hai khoang, phía trên có một khoang trống, phần kính giữa các khung sắt đều đã bị vỡ hết, chỉ còn lại bộ khung gãy cong, một nửa chìm dưới nước, cao hơn lên trên là buồng lái, đến đây vẫn còn nhìn thấy dấu tích của mảnh kính bị vỡ. Trên nóc máy bay còn có một tháp pháo xoay tự động, dường như nó vẫn còn nguyên vẹn, không mất mát hư hỏng gì.

Toàn bộ những phần bị hoen gỉ chìm dưới nước của chiếc máy bay không còn nhìn ra màu xanh lục được sơn trước đó nữa, trên đôi cánh có chỗ bị gỉ đã thủng lỗ chỗ, chứng tỏ nó đã nằm dưới nước hai mươi mấy năm rồi. Phần phía trên mặt nước còn khá nguyên vẹn, tôi nhìn thấy phía đầu máy bay hình như còn khắc hai chữ số 07, những dấu vết còn lại đều không còn rõ ràng.

Chỉ ba ngày trước thôi, tôi cũng nhìn thấy chiếc máy bay này, nhưng đó chỉ là hình vẽ một chiếc máy bay đen trắng to cỡ móng tay trên giấy, còn bây giờ, nó đang ở ngay trước mặt, dưới lòng đất sâu này, thật không thể tin nổi!

Đúng là có một chiếc máy bay thật! Lúc đó, tôi tự nói với mình: “Trời ơi, ở cái chốn thâm sơn cùng cốc dưới lòng đất này quả thực tồn tại một chiếc máy bay ném bom hạng nặng!”

Thế nhưng, chẳng phải lúc trước mọi người đều đoán rằng quân Nhật đã tháo linh kiện của máy bay rồi vận chuyển xuống đây ư? Tại sao bây giờ tôi lại thấy chính chiếc máy bay ấy bị hư hỏng ở nơi này? Lẽ nào bọn họ muốn chiếc máy bay cất cánh ngay tại đây? Rồi sau đó thất bại?

Tôi ngẩng đầu lên ước lượng độ cao của trần hang, nhưng ánh sáng của đèn pin không chiếu tới được, tuy thế tôi vẫn có thể thấy rõ ràng với độ cao này để một chiếc máy bay cất cánh là điều không tưởng.

Đúng là khó hiểu ngoài sức tưởng tượng, chẳng lẽ quân Nhật thực sự muốn cho máy bay cất cánh ngay tại nơi này thật sao?

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

## Q.1 - Chương 29: Thám hiểm “Shinzan”

Nghĩ đi nghĩ lại tôi vẫn không tìm ra được lời đáp, mà đứng từ trên cánh máy bay quan sát thì tầm nhìn chỉ có hạn, trước sau gì cũng chỉ thấy được có chừng ấy, thêm một vấn đề là ánh đèn pin yếu hẳn đi, chắc sắp hết pin. Thấy vậy, tôi đành dừng soi chiếc máy bay, tiếp tục nghĩ kẻ đối phó.

Lúc này, sức khỏe của tôi mới dần hồi phục trở lại, hoặc cũng có thể do quá hiếu kì về chiếc máy bay nên tôi đã quên sạch những mệt mỏi khi này. Nghĩ đến nguồn chiếu sáng sắp cạn kiệt, cứ ngồi ở đây thì chết là cái chắc, tôi liền đề nghị đội phó cùng chui vào bên trong máy bay, tìm thử xem có cái gì có thể chiếu sáng được không, nếu không thì cũng chui vào đó để xem có tránh gió được không, chứ cứ để mình trần trụi trực ngồi ngoài này thì không phải cách hay.

Do đội phó mất nhiều sức hơn tôi, nên lúc này đầu óc anh bắt đầu mụ mị đi, dường như sắp gục đến nơi.

Tôi hỏi anh xem nên thế nào, nhưng anh chỉ gật đầu mà không nói nên lời. Tôi đành xoa xoa người cho anh ấy, để anh ấy ấm lên, mãi đến khi da đội phó hồng trở lại tôi mới để anh ấy ngồi chờ ở ngoài, còn mình chui vào trong xem thử.

Phần giữa đầu và cánh máy bay bị chìm dưới nước, tôi nhảy xuống đó, cẩn thận đi từng bước trên những mảnh tàn tích để tới phần đầu của chiếc máy bay. Tôi lại lần nữa nhìn thấy con số 07 rất lớn trên thân máy bay, kể cả những dòng chữ nhỏ bên dưới, nhưng chúng đã quá mờ nên tôi không đọc được. Từ một bên cánh cong queo, tôi cứ thế đi thẳng vào khoang máy bay.

Bên trong máy bay tối om, tôi nói vậy bởi ánh sáng đèn pin chiếu trong không gian được giới hạn như ở đây và không gian bên ngoài rộng bao la kia hoàn toàn không giống nhau, tuy đều một màu đen, nhưng nơi này không khiến tôi tuyệt vọng như ở bên ngoài, bởi vì ánh sáng chiếu đi vẫn có một vài đồ vật phản chiếu lại.

Tuy tôi đã đi giày nhưng vẫn cảm nhận được những chỗ gồ ghề của mặt sàn. Thử tôi thấy đầu tiên là một cái giá đặt súng máy đã mục nát, lớp da bọc bên ngoài đã hỏng không thể nhận ra được, chỉ còn thấy trời ra thân ghế bằng sắt đã rỉ, vách trong của máy bay đều bị nứt vỡ, trên đó có treo rất nhiều dây điện tạo thành một mạng đen sì.

Phía trước cái ghế có một chiếc giá cao bằng nửa thân người – không biết dùng vào việc gì, chắc có lẽ trước đây người ta đã dùng nó để đặt súng máy tự động, nhưng bây giờ chỉ còn lại cái giá trống không.

Tôi giẫm lên chiếc ghế dành cho người bắn súng, đằng sau nó là ngăn chứa đạn, chỗ đó đã bị ngâm nước lâu ngày nên không thể bước qua, song bên trên khoang lái có một cái thang sắt dẫn xuống, vậy là tôi cẩn thận dẫm chân bước lên thang để leo lên buồng lái.

Chắc là lúc chiếc máy bay bị rơi, phần đuôi máy bay được tiếp đất bằng đệm giảm xóc, đây rõ ràng là biện pháp hạ cánh bắt buộc, cho nên khoang lái không bị hư hỏng nhiều, đường tới khoang lái chỉ có một cánh cửa nhỏ hẹp, tôi liền leo vào trong đó, nhìn thấy chiếc ghế lái đổ dưới sàn, trên sàn toàn là vụn kính lẫn ri sắt bết thành đồng. Tôi cầm đèn soi một lượt, thì thấy một cái mũ bảo hiểm bằng da kiểu Nhật dành cho phi hành gia nằm cạnh ghế.

Tôi căng thẳng, thận trọng bước lại gần, quả nhiên thấy xác người phi công đã khô đét gục trên ghế, cơ thể bết dính vào thành ghế, miệng từ thì há hốc.

Cái xác này chết đã lâu lắm rồi, và chắc chắn là một người lính Nhật. Cầm đèn pin soi cẩn thận thêm lần nữa, tôi hít ngược một hơi lạnh, cái xác này dường như có điều gì đó bất thường.

Không biết khi đó đã xảy ra chuyện gì, có điều nhìn vào những gì còn sót lại trong khoang lái, tôi đoán chắc lúc ấy máy bay không hề phát hỏa, nhưng lạ thay cái xác lại đen thui, toàn thân còn lỗ chỗ nhiều hố sâu hoắm giống như tổ ong.

Ban đầu, tôi tưởng người này bị súng liên thanh bắn, nhưng xem kĩ lại thì thấy những cái lỗ đó không phải do đạn bắn, mà là do da thịt bị thối rữa rồi co rút vào, cũng phải thôi, điều kiện phân hủy ở đây không bình thường, trên người vẫn còn vài chỗ chưa phân hủy, còn lại thì đã bị phân hủy gần hết.

Cái xác khiến người ta cảm thấy rờn rợn, tôi bèn cúi xuống, kiểm một miếng sắt mỏng phủ lên. Sau đó, tôi quay trở lại chỗ cánh máy bay, đỡ đội phó đi xuống khoang lái. Tôi đi kiểm tất cả những thứ có thể đốt được, ngay cả cái mũ da, đôi giày da của cái xác cũng bị trưng dụng, tôi đem tất cả lại một chỗ rồi nhóm lửa. Cũng may lúc đó tôi tìm thấy đường dây dẫn tới tuốc bin thủy lực trong máy bay, tuy dầu đã khô nhưng vẫn còn bám một lớp khô cứng và đen kịt, tôi cạy lấy đem cả cái dây dẫn mang lại chỗ đốt, sợi dây bắt lửa rất tốt, sau đó, nhiệt độ trong khoang lái trở nên khá ấm.

Tuy đồng lửa không to, nhưng cũng đủ để cứu sống chúng tôi, vết thương trên người cũng ngừng chảy máu, cơ thể dần dần ấm lại, quần áo cũng dần khô.

Tôi vẫn chưa nghĩ ra bước tiếp theo mình nên làm gì, tình hình bây giờ đâu có làm gì cũng chẳng tác dụng, đành bó gối ngồi đợi cứu viện tới vậy. Có điều, tôi cũng không dám chắc liệu có cứu viện tới hay không.

Khi quần áo đã khô hẳn, chúng tôi không tìm được thứ gì có thể đốt thêm được nữa, may mà còn quần áo để giữ ấm. Chúng tôi lúi nhúi những con đĩa bám trong lớp áo, ném vào đồng lửa, sau đó bắt đầu ngủ gật.

Khung cảnh ở đây rất khác thường, kì thực có bao nhiêu lý do khiến chúng tôi không được phép ngủ, nhưng lúc đó tôi thực sự rất mệt, vừa được nghỉ ngơi một chút là liền thiếp đi. Lúc ấy, đầu tôi văng vất rất nhiều câu hỏi, nhưng điều đó chẳng còn quan trọng nữa, hai mắt tôi cứ díp lại, mọi thứ dần tới

sầm trước mắt. Chẳng biết ngủ được bao lâu, đến khi lửa đã tàn, tôi mới ngo ngắc giật mình tỉnh dậy.

Trải qua một giấc ngủ say thực sự và rất ấm áp, tôi mở mắt ra và cảm thấy có chuyện gì đó đang xảy đến. Tôi nhắm lại xem tại sao mình lại tỉnh dậy, hơn nữa, tai lại ngấm ngấm đau. Vài giây sau, tôi mới tỉnh táo hẳn, bởi nghe thấy tiếng “u u...” rền rĩ từ bên ngoài máy bay vọng tới.

Ban đầu, tôi không hiểu chuyện gì đang xảy ra, bụng thăm phỏng đoán xem đó là âm thanh gì? Nghe ngóng một lúc mới phát hiện ra âm thanh rền rĩ đó chính là tiếng còi cảnh báo.

Tại sao nơi này lại có tiếng còi cảnh báo? Tôi bắt đầu thấy hơi hoảng. Chuyện gì thế này? Lẽ nào hệ thống điện đã phục hồi trở lại?

Tất cả chúng tôi đều được huấn luyện qua lớp “bà dự phòng” nên rất quen thuộc với âm thanh này, tôi lập tức leo ra khỏi lỗ hồng của buồng lái, trèo lên đầu máy bay.

Bốn phía vẫn đen kịt mịt mờ, tôi chỉ nghe thấy thứ âm thanh báo động tựa như từ địa ngục vọng về trong không gian tăm tối. Trên mặt sông đen ngòm, âm thanh vang vọng làm mọi thứ trở nên xáo động, không biết đã xảy ra chuyện gì.

Đội phó cũng bị đánh thức dậy, anh chui lên trên hỏi tôi có chuyện gì.

Tôi nghe tiếng còi báo động càng ngày càng khẩn cấp, bỗng chốc trong lòng tôi mơ hồ dấy lên một dự cảm sắp có nguy hiểm gì bất thường.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.1 - Chương 30: Còi báo động phòng không

Tiếng còi báo động không biết từ nơi nào vọng tới, vang khắp không gian rộng lớn và tối tăm, tần suất ngày càng khẩn cấp, chúng tôi tập trung hết sức để nhìn nhưng không thể thấy bất cứ động tĩnh gì giữa màn đêm, xung quanh bao trùm một bầu không khí bất an, khiến tôi chỉ muốn co cẳng chạy trốn, nhưng bốn phía đều không có đường thoát. Trong thời khắc bất an đó, trên nóc máy bay, giữa tiếng rền rĩ của còi báo động, chúng tôi chỉ biết buông tay bất lực chờ đợi hiểm nguy tới gần.

Thế nhưng, một tình huống bất ngờ xảy ra, khi còi báo động hú được chừng năm phút thì đột nhiên ngừng lại, chúng tôi chưa kịp phản ứng gì thì bỗng một loạt âm thanh ầm ầm vọng tới, nghe như tiếng xoay chuyển của máy móc, tiếng nước chảy trong bóng tối dưới hạ lưu cũng gầm gào dữ dội.

Tôi lo lắng nhấp nhòm nhìn về phía phát ra âm thanh, nhưng không biết nó bắt nguồn từ đâu, đến xác chiếc máy bay dưới chân cũng rung lắc nhẹ nhẽ bởi tiếng ồn đó. Cúi đầu nhìn xuống bên dưới tôi thấy dòng chảy xung quanh chiếc máy bay càng lúc càng cuộn cuộn mãnh liệt, nhưng mực nước thì lại có chiều hạ xuống.

Lẽ nào đây là một con đập? Ý nghĩ đó bỗng nhiên vụt xuất hiện trong đầu tôi. Âm thanh báo động lúc này rõ ràng là âm thanh đặc trưng của hệ thống còi báo động khi mở van xả lũ, không ngờ quân Nhật lại xây dựng một con đập dưới dòng sông ngầm này.

Tôi thấy điều này thật khó tin, nhưng so với việc một chiếc máy bay có thể rơi xuống dưới này, thì việc xây dựng một con đập ở đây nghe ra còn có vẻ hợp lý hơn. Tôi và đội phó đưa mắt nhìn nhau, rồi nhìn xuống dòng nước bên dưới và thần người ra.

Mực nước hạ xuống rất nhanh, chỉ nửa tiếng sau đã rút xuống đến mức lộ hết cả đám bao tải chứa thầy người, vô số những bao tải lộ nhô xếp xung quanh chiếc máy bay. Khung cảnh đó thật khủng khiếp! Trong bóng đêm quánh đặc, bạn sẽ có cảm giác không phải nước rút xuống mà là đám bao tải đang không ngừng trôi lên, mênh mông cả bãi, chỉ nhìn thôi đã sợ thở không ra hơi rồi.

Cũng may, chúng tôi nhìn thấy một sạn đạo[1] tạm thời được trải bằng lưới thép, xuất hiện ngay giữa đồng bao tải. Tấm lưới đó giăng lấp xấp mặt nước nhưng có vẻ đi lại trên đó cũng không quá khó.

[1] Sạn đạo: đường xây bằng cầu treo hoặc ván gỗ xếp hai bên sườn núi đá dùng để đi qua các khu vực núi non hiểm trở.

Tuy tôi không rõ đột xả nước này do con người điều khiển hay do hệ thống cài đặt tự động, nhưng tôi hiểu đây rõ ràng là một cơ hội tuyệt vời để thoát khỏi hoàn cảnh khốn khổ này. Chúng tôi vội vàng leo xuống, men theo đồng bao tải trèo lên sạn đạo, bên dưới lớp lưới đệm thêm lớp bao tải chứa xác người và ván gỗ, tuy rằng đồng bao tải đã bị mục nát hết nhưng vẫn chịu được trọng lượng của chúng tôi. Tôi và đội phó vội vàng chạy lên phía trước.

Nước rút rất nhanh, đến được sạn đạo, chúng tôi không phải dầm nước nữa, chạy chừng hơn một trăm mét, thì nghe thấy tiếng nước chảy ầm ầm rung chuyển, tôi cảm giác như mình sắp tới chỗ con đập. Ở đây, chúng tôi không còn nhìn thấy chiếc máy bay, nhưng lại xuất hiện một cung đường ray cực lớn, bề rộng con đường phải to gấp mười lần đường sắt dành cho xe lửa, nhìn vị trí tương ứng giữa chiếc máy bay và đường ray, tôi đoán có lẽ tuyến đường ray này dùng cho máy bay trượt khỏi động.



Đồng thời, tôi nhìn thấy hai bên đường ray có rất nhiều máy biến áp cỡ lớn, đó là thiết bị phụ trợ cho máy phát điện thủy lực, dường như vẫn còn vài chiếc đang hoạt động dưới dòng nước xiết, chúng phát ra âm thanh ù ù, phải lắng tai nghe mới phân biệt được.

Ngoài ra, ở đây còn có cầu cẩu, đèn tín hiệu và cả chòi canh khung thép đã đổ sụp. Mực nước ngày càng hạ xuống làm nhiều đồ vật đã hư hỏng mục nát dưới lòng sông từ từ trôi lên.

Thật không thể tưởng tượng nổi, bên dưới dòng sông lại chìm nhiều đồ vật đến thế, lúc ấy một câu hỏi chợt nảy ra trong đầu tôi, những đồ vật này liệu có phải dùng để lắp ghép thành thứ gì đó hay không?

Cuối cùng, chúng tôi cũng nhìn thấy một con đập lớn phía trước.

Thực ra, đó không hẳn là một con đập, đó chỉ là một đoạn đường bê tông còn sót lại, nó đứng sừng sững giữa dòng nước, rất nhiều nơi trên bức tường lộ ra các khe nứt vỡ. Người ta không thể nào xây dựng một công trình kiến trúc gì cao lớn ở giữa dòng sông, xem ra con đập này được quân Nhật xây dựng một cách rất tạm bợ, sơ sài.

Chúng tôi nhìn thấy thiết bị phát ra âm thanh cảnh báo lúc này là một hàng loa sắt khổng lồ. Tôi cũng không rõ tiếng còn phát ra từ chiếc loa nào, nhưng tôi thấy ở cuối sạn đạo có một cái thang đa năng làm bằng dây thép, có thể dùng nó để leo lên phía trên của con đập.

Tôi ngẩng đầu xem, ước lượng chiều cao bờ đập áng chừng tới vài chục mét, nhìn những vạch đánh dấu mực nước ẩm ướt khắc trên thành đập, trong đầu tôi bỗng lóe lên suy nghĩ, đội phó xem ra hiểu ý của tôi, anh hỏi tôi có muốn leo lên không?

Tôi vốn đã tò mò muốn xem bên kia bờ đập có thứ gì, nên gật đầu đồng ý ngay. Hai chúng tôi, kẻ trước người sau, cẩn thận bám lấy cái thang trông có vẻ rất không an toàn, dựa vào thành đập để leo lên.

Cũng may cái thang dây sắt được gia cố khá vững chãi, chúng tôi cứ thế leo lên từng bước, từng bước một. Lúc vừa mới lên đến thành đập bỗng một luồng gió mạnh ào ào cuốn tới, suýt chút nữa tôi bị gió thổi ngã bay xuống dưới, tôi vội vàng ngồi thụp xuống.

Theo kinh nghiệm từng trải, tôi đoán mặt kia của con đập sẽ là một thác nước rất lớn. Phỏng đoán quả không sai, tôi nghe thấy tiếng nước đổ ầm ầm như trút từ phía bên kia vọng lại, đứng ở chỗ này có thể nghe tiếng thác đổ một cách rõ ràng nhất.

Sau khi đứng vững, tôi phát hiện phía sau thành đập không chỉ có thác nước khổng lồ, mà bên bờ đối diện thành đập còn có một miệng vực sâu hun hút, nước sông ngấm chảy đến đây thì không ngừng đổ dốc xuống dưới. Kỳ lạ là tôi không hề nghe thấy tiếng dòng chảy gập đập xuống mặt nước phía dưới, chẳng rõ đáy vực sâu đến chừng nào.

Nhưng điều khiến tôi lạnh gáy hơn cả không phải là cảnh tượng phía dưới con đập mà là ở bờ đối diện của thành đập, nơi đó cũng giống y như đáy vực, chỉ thấy một mảng bao la đen ngòm, giống như một động không đáy khổng lồ dưới lòng đất. Đèn pin của tôi không hề phát huy được tác dụng chiếu sáng ở đây. Thực không thể biết nơi này rộng lớn đến cỡ nào.

Tôi có cảm giác như ngực mình đang bị đè nén bởi một áp lực vô hình, cảm giác này không hề có lúc ở trên dòng sông, lại thêm phải hứng thêm luồng gió lạnh cực mạnh thổi tới, khiến tôi không thể nào tiến sát lại gần phách mép của thành đập. Cả hai người xỏm trên bờ đập, đội phó quay sang hỏi: “Ngoài kia hình như chẳng có thứ gì cả, không khác nào ngoài vũ trụ... Rốt cuộc, đây là đâu nhỉ?”

Tôi lục tìm những vốn từ trong đầu mình, nhưng quả thực không một danh từ địa chất nào có thể gọi tên được hiện tượng mà tôi đang nhìn thấy lúc này, nơi đây giống như một vết nứt địa chất khổng lồ. Để tạo ra một không gian rộng lớn thế này thì chỉ có một khả năng, đó là tuổi thọ của hàng loạt hệ thống huyết động đá vôi đã đến thời điểm tận cùng, chúng đột ngột sụp xuống cùng lúc, hình thành nên một hang động khổng lồ dưới lòng đất.

Đây quả thực là một khung cảnh kì diệu của cấu tạo địa chất. Không ngờ trong cuộc đời của tôi lại có thể gặp được hiện tượng hiếm có này. Bất giác, tôi thấy mình tựa hồ như sắp khóc.

Trong lúc tâm trạng tôi đang bị tác động bởi khoảng không gian mênh mông vô tận, thì bỗng nghe thấy một tiếng “đùng” vang lên, liền sau đó mấy chùm sáng ở một góc khác của con đập bỗng nhiên lóe lên, nhưng chỉ sáng được mấy giây rồi lại tắt ngóm, sót lại hai luồng sáng, một luồng sáng quét xiên sang trái, một luồng sáng quét xiên sang phải, nghiêng nghiêng xuyên thủng màn đêm.

Chúng tôi giật bắn mình, rõ ràng đã có người bật đèn pha, trong đập chắc chắn có người!

Nhưng đội phó lại trở nên cảnh giác, anh thì thầm bên tai: “Lẽ nào ở đây vẫn còn bọn lính Nhật?”

Tôi nghĩ làm gì có chuyện đó, liền đáp lại bằng giọng hoan hỉ: “Không, chắc là Vương Tứ Xuyên đấy!”, nói xong tôi định hét lên để báo cho cậu ta biết chúng tôi đang ở đây.

Nhưng tôi chưa kịp kêu lên, thì một cảm giác kinh hoàng khủng khiếp bao trùm lấy tôi, khiến toàn thân tôi đông cứng, tôi mở to mắt trân trân nhìn vào khoảng ánh sáng chiếu tới, không nhúc nhích nổi nửa bước.

Tôi vẫn cho rằng kinh ngạc và sợ hãi là hai cảm giác hoàn toàn khác nhau, kinh ngạc vốn là cảm giác nảy sinh khi bạn bất ngờ gặp phải một sự việc nào đó, tuy bản thân sự việc có thể không hề đáng sợ, nhưng vì nó xuất hiện hoặc biến mất một cách quá đột ngột nên khiến bạn nảy sinh cảm giác đó. Còn sợ hãi lại là một cảm giác khác hẳn, đó là kết quả của một quá trình ủ nén lâu dài, ví như cảm giác sợ hãi khi phải mò mẫm trong bóng đêm, cảm giác ấy xảy ra sau cả quá trình suy nghĩ, nung nấu, thù hận, mặc dù bản thân bóng tối không hề đáng sợ.

Nếu như bạn hỏi tôi lúc đó tôi đã nhìn thấy thứ gì mà lại dùng từ “sợ hãi” để hình dung, thì thực ra tôi không thể trả lời được, bởi vì trên thực tế tôi không nhìn thấy gì cả.

Nguồn sáng của ánh đèn chuyên dụng cho ngành thăm dò địa chất chiếu đi, nhưng tôi không nhìn thấy gì ở ngoài đó cả, ấy chính là nguyên nhân dẫn tới nỗi sợ hãi cùng cực của tôi lúc đó.

Trong suy nghĩ ban đầu của tôi, cái hồ này rộng bao nhiêu, đương nhiên tôi đã có một chút ước lượng sẵn về nó, tôi nghĩ nó rất rộng, rộng hơn nhiều so với những hang động tôi đã từng thăm dò qua hoặc nghe kể trước đây. Thế nhưng lúc ánh sáng từ nguồn đèn pha trên đập chiếu xuống tôi mới thấy từ “không lồ” không đủ sức miêu tả độ rộng của cái động này.

Thời gian hoạt động trong quần ngừ và cuộc đời làm công việc thăm dò địa chất giúp tôi hiểu rất rõ cự ly chiếu sáng của đèn pha khảo sát chuyên dụng cự ly chiếu sáng của nó có thể đạt tới một ngàn rưỡi đến hai ngàn mét – có nghĩa là bạn có thể nhìn thấy sự vật ở cách xa tới cả một hai cây số. Đó là chưa kể tới ánh sáng mờ có thể kéo dài thêm hơn hai ngàn mét nữa.

Thế nhưng, lúc này tôi thấy chùm sáng chiếu vào nơi sâu trong bóng tối, cuối cùng biến thành một sợi ánh sáng dài mảnh mà không hề có phản quang, cũng không thấy vật gì trong cự li đó. Luồng sáng ấy đã bị bóng đêm nuốt chửng và biến mất hoàn toàn giữa hư vô.

Cảm giác này giống như thể ánh đèn pha đang chiếu vào bầu trời đêm vậy. Ban đầu, tôi còn chưa kịp phản ứng lại, nhưng ngay sau đó liền hiểu ra vấn đề, tôi sợ ngay người.

Đội phó thấy sắc mặt tôi khác thường, thì không hiểu mô tê gì, nhưng sau đó nghe tôi giải thích, anh mới sợ hãi cứng đờ cả người.

Lúc đó, tôi cũng toát mồ hôi hột và chưa thể tìm được câu trả lời để át đi cảm giác sợ hãi đang bao trùm khắp người. Tôi cứ băn khoăn câu hỏi tại làm sao lũ giặc Nhật lại phải khổ sở vận chuyển một chiếc máy bay ném bom xuống tận nơi này?

Lẽ nào, chúng lại muốn bay xuống vực sâu ư?

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.1 - Chương 31: Vực sâu

Mọi thứ thật không thể lý giải nổi, bất kể là cảnh tượng bày ra trước mắt hay những hành động của quân Nhật đều khiến tôi cảm thấy rợn tóc gáy. Tôi cảm nhận một cách sâu sắc về sự kỳ cục và quái dị của người Nhật trong cách làm việc. E rằng chỉ có dân tộc mắc bệnh hoang tưởng như bọn họ mới có thể làm được việc này.

“Một chiếc máy bay ném bom hạng nặng, cất cánh từ dòng sông ngầm ở độ sâu một ngàn hai trăm mét dưới lòng đất, bay vào vực sâu hư vô, rồi biến mất trong bóng tối.”

Sau này, cảnh tượng ấy vẫn là một con ác mộng mãi mãi không thể xóa mờ trong tâm trí tôi.

Tôi thậm chí còn tưởng tượng ra lúc đội quân Nhật Bản bắt đầu bước chân đến khảo sát nơi này, chắc chắn họ không thể nhìn thấy khung cảnh kì vĩ giống như sự sắp đặt thần thánh này trên đất nước họ. Lúc đó, họ sẽ nghĩ gì? Chắc họ cũng giống như tôi lúc này, nhìn vào bóng tối không bờ bến trước mặt và dấy lên trong óc khao khát muốn tìm hiểu xem bên dưới độ sâu một ngàn hai trăm mét so với mặt đất kia, rốt cuộc ẩn giấu điều gì?

Tôi cứ ngẩn người nhìn luồng sáng của đèn pha bị nuốt chửng trong bóng tối, mãi mới tỉnh lại được nhờ cơn gió lạnh cắt da cắt thịt bất chợt ập đến, toàn thân như không còn hơi sức bởi cơn chấn động quá sức vừa rồi. Tôi cố gắng trấn tĩnh lại, lòng nhủ thầm giờ không phải lúc cảm khái, cảm xúc lãng mạn chỉ phù hợp với hoàn cảnh yên bình, đoàn viên chứ tuyệt đối không phải lúc này.

Đúng lúc ấy, luồng ánh sáng bắt đầu nhẹ nhàng lay chuyển, rõ ràng là có người đang điều khiển góc độ của nó. Tôi đoán chắc đó là Vương Tử Xuyên, vậy là tôi và đội phó diu nhau, cùng hướng về phía nơi phát ra ánh sáng. Giờ đây, có thêm người nào hay người ấy, chúng tôi phải nhanh chóng gặp được họ để nghĩ cách thoát khỏi nơi này. Nhiệm vụ của đội chúng tôi có thể nói đến đây là đã hoàn thành, e rằng ngành khảo sát địa chất Trung Quốc phải làm nốt công đoạn mà người Nhật đang làm dang dở, có điều công việc ấy chắc chắn không đến lượt mấy người bọn tôi.

Có lẽ đèn pha được lắp trong phòng máy của đập nước, bộ phận điều khiển mực nước hẳn phải có một máy móc mờ van nào đó, có điều là chúng tôi vẫn không biết được lối vào ở chỗ nào, đội phó gọi tên “Vương Tử Xuyên” mấy lần, chắc anh ấy cũng biết âm thanh từ chỗ này không thể truyền tới nơi đó, bởi vừa mới mở miệng ra gọi thì đã bị gió đánh bật tới tận đầu đầu.

Đi đến chỗ luồng sáng chiếu ngay trên đỉnh đầu, chúng tôi đã có thể trông thấy luồng sáng được phát ra từ một chỗ nào đó ngay phía dưới chân chúng tôi, thế nhưng ở chỗ này không thể tìm được một chỗ có thể chui vào trong, trái lại phía bên ngoài thành đập lại có một chiếc thang sắt giống cái chúng tôi đã dùng để leo lên lúc trước, nhưng đứng từ góc độ này nhìn xuống thấy nó sâu thăm thẳm, khiến tôi kinh hồn, tôi nghĩ Vương Tử Xuyên có gan to bằng trời thì cũng không thể xuống dưới bằng cách này được.

Chúng tôi đành tiếp tục đi lên phía trước, loanh quanh thế nào lại đến chỗ con đập bị phá hủy, phần đỉnh sập xuống một khoảng rất lớn, ở chỗ bị sập hình như có một vật giống như cầu thang thoát hiểm. Tôi không thể hình dung nổi cấu tạo cụ thể của nó thế nào, đầu óc đang hỗn loạn khiến tôi không thể nhìn nhận một cách cẩn thận được, nhưng tôi cứ trèo theo nó để đi xuống thì thấy bên dưới chỗ đặt chân có một cánh cửa bằng sắt.

Căn phòng điều hành bên trong của con đập rất phức tạp, lần đầu tiên trong đời tôi được vào những nơi thế này. Nơi này được quân Nhật xây dựng trước thời giải phóng, bên trong tối om, nhưng cũng chẳng sao, bởi bên ngoài kia cũng tối om, với tôi không có gì khác biệt cả. Chui vào hẻm bên trong, chúng tôi phát hiện – quả nhiên là con đập chỉ được xây dựng mang tính tạm thời, những tường bê tông sơ sài, có thể nhìn thấy thanh sắt lòi ra hay những khe nứt khắp nơi ở trên tường.

Bên trong chia thành mấy tầng, thế nhưng lớp bê tông trên sàn không được bằng phẳng, chúng lồi lõm, lổn nhổn, thùng lổ chỗ, cảm giác như đang trát vữa được phân nửa thì bỏ đó không làm nữa. Căn phòng chúng tôi vào có rất nhiều chiếc rương gỗ, chúng được phủ vải bạt bên trên, sờ tay vào thấy toàn là bụi. Chúng tôi nhìn qua những lỗ thùng trên sàn nhà xuống bên dưới, thì thấy có ánh sáng yếu ớt phát ra lọt qua mấy tầng lầu, dường như là ánh sáng của đèn khảo sát. Bên dưới cùng chắc là phòng điều khiển, tôi có thể lờ mờ nhìn thấy hệ thống máy móc rất lớn ở đó.

Trong này gió nhỏ hơn bên ngoài khá nhiều, thế nhưng tiếng nước chảy thì vẫn vang lên ầm ầm, chúng tôi hét gọi rất lâu nhưng phía dưới không có động tĩnh gì, có lẽ cậu ta không nghe thấy. Chúng tôi ở đây cũng không thể tìm được đường để đi xuống.

Tôi hỏi đội phó giờ phải làm sao? Phòng điều khiển của con đập bố trí không giống như những tầng thông thường của những đập khác, nó cao hơn nhiều, chúng tôi không thể nhảy xuống được. Đội phó tìm được một mảnh vữa, anh ném xuống bên dưới, không biết nó trúng vào đâu, nhưng không thấy một âm thanh nào vọng ngược trở lại. Bên dưới vẫn hoàn toàn im lìm. Đội phó đánh giá, ở đây không thể tìm được đường xuống, có lẽ phải tìm nơi khác thôi.

Tôi chui thăm trong bụng, cảm chiếc đèn chiếu đi, thế nhưng ánh sáng của đèn pin hoàn toàn rơi tõm vào bóng tối. Theo kinh nghiệm sử dụng đèn chiếu sáng trong rừng của mình, tôi biết chiếc đèn này đã phát huy hết công suất rồi, lúc chúng tôi mới đi vào động, ánh sáng của nó đã mờ đi. Từ khi đó, tôi đã không hi vọng nó đủ nhiên liệu để chiếu sáng trong thời gian dài.

Tôi nói với đội phó, việc cần thiết nhất bây giờ là phải có nguồn sáng thay thế, vì đèn pin đã sắp hết điện, nếu không tìm thấy, chúng ta sẽ không thể tìm đường đi tiếp được.

Vậy là, chúng tôi tìm quanh, nhưng những vật dụng có thể dùng để đốt không nhiều, chỗ đóng rương xếp trong góc phòng không biết chứa thứ gì bên trong. Đội phó lôi ra một chiếc trong số đóng rương xếp chồng chất lên nhau, bên trong nó chứa đầy dây điện, dụng cụ dùng để hàn xì và cả túi xì măng, thế nhưng chúng đã xơ cứng, kết chặt thành một khối với chiếc rương.

Những vật dụng này đều là vật dụng dùng để bảo vệ đập nước, người không làm nghề này thì không thể hiểu được. Mỗi năm người ta phải nạo bùn bên dưới con đập và những vùng cận đập, nếu không đày đập sẽ dần dần dịch chuyển ra bên ngoài, như thế sẽ vô cùng nguy hiểm. Cho nên trong những thời kì chiến tranh lâu dài, những con đập lâu ngày bị bỏ hoang sẽ trở nên rất nguy hiểm, cư dân ở vùng hạ lưu phải mau chóng rời khỏi vùng xả lũ.

Chúng tôi liên tục mở bốn năm cái rương, vật dụng hữu dụng cuối cùng mà chúng tôi tìm thấy là những mũ sắt và áo bông. Áo bông đã hỏng, không dùng được nữa, bên trong ẩm ướt như thể lấy từ trong quan tài ra. Mũ sắt xem ra vẫn còn tốt, tôi đội thử một cái, vật này có thể giúp chắn gió. Ngoài ra, tôi còn phát hiện thấy có vài cái bi đông nước, chiếc bi đông của tôi lúc trước đã bị mất, nên giờ tôi tiện tay lấy luôn một chiếc mang theo.

Trong lúc mải lục lọi, tôi không cảm thấy việc này quan trọng, thế nhưng đến bây giờ nghĩ lại mới thấy vẫn còn run. Số là hồi đó nếu tôi không lấy chiếc bi đông nước đem theo, chắc bây giờ tôi không thể ngồi đây kể lại câu chuyện được nữa, mà có khi cơ thể đã bị rửa nát bên dưới cái đập nước giữa lòng đất ấy từ lâu rồi.

Căn phòng kĩ thuật này không rộng, lượn một vòng là hết, tôi đã lục lọi, lôi ra hầu hết các vật dụng, cho nên chỉ một lúc sau đã cảm thấy ngạt thở bởi đa phần trong số chúng đều bị hoen rỉ, mục nát và bụi bặm kinh khủng.

Trong lúc chúng tôi đang chuẩn bị đồ đạc thì lại có một sự việc phát sinh.

Tôi bỗng nghe thấy bên ngoài vọng lại tiếng còi báo động “u u” như lúc này. Tiếng báo động rõ ràng, vang động như chọc vào tai, lần này rất gần, âm thanh oang oang ầm ĩ.

Lúc đó, tôi đã chuẩn bị tâm lý sẵn sàng, tôi bản khoán tự hỏi lẽ nào ở đây lại có cửa xả lũ? Điều này có nghĩa gì? Lẽ nào ở đây trang bị hệ thống bảo vệ tự động?

Thật may là chúng tôi đã vào đến đây, không phải lo lắng đến việc lại bị dòng nước uy hiếp giống như lúc ở chỗ xác chiếc máy bay nữa.

Chúng tôi đi ra phía cửa, nhìn xuống bên dưới, định xem mực nước dưới kia đã dâng lên chưa, thế nhưng đúng lúc đó đội phó nhú mày lại, quay sang tôi bảo: “Cậu nghe kĩ đi, lần báo động này không giống lần báo động trước.”

Tôi lắng nghe thật kĩ, nhưng vẫn không thấy có gì khác biệt, đành phải quay sang hỏi đội phó. Đội phó đáp: “Lần này tiếng còi dài hơn, để còi báo động có thể vang xa hơn. Hồi tập quân sự, bọn tôi phải học cách nhận biết các loại còi báo động, âm thanh báo động lúc này xem ra là loại báo động phòng tránh máy bay.”

Tìm tôi đập thịnh thịnh, không kích? Lẽ nào máy bay lại có thể oanh tạc ở nơi này?

## Q.1 - Chương 32: Không kích

Đúng là như vậy, tôi hoàn toàn tin những gì đội phó đã nói, đây chính là tiếng còi báo động có máy bay, có nghĩa là nhất định lúc đó trên trời sẽ có không kích hoặc diễn tập máy bay. Công việc của tôi quanh năm phải lặn lội nơi rừng rú, cho nên không hiểu rõ những điều này. Hồi trẻ, lúc học ở trường, chúng tôi cũng được luyện qua, một năm hai lượt, thế nhưng hồi đó chỉ biết học cho xong, lại có thầy giáo bên cạnh hỗ trợ, chỉ nghe thế cho vui tai, chứ không hề nghe kĩ tần suất khác biệt của từng loại báo động.

Nhưng tôi chắc ở nơi này không thể xảy ra chuyện có không kích hay diễn tập máy bay, điều này không cần nghi ngờ gì cả, tôi càng tin rằng tiếng báo động đó có một chức năng cảnh báo khác, ví như báo động có người chạy trốn hoặc là một tình huống khác nào đó mà tôi chưa rõ.

Đội phó bảo với tôi đây rõ ràng là báo động không kích, một hồi còi kéo dài ba sáu giây, nghỉ hai bốn giây, đây là loại báo động trước khi xảy ra máy bay không kích hoặc tập trận máy bay, còn trước khi diễn tập, người ta còn có loại báo động rút còi sáu giây, nghỉ sáu giây nữa.

Ở trong cái đập nước mà tự nhiên nghe thấy tiếng còi báo động máy bay khiến tôi hồn xiêu phách lạc, chúng tôi vội ra khỏi cửa tiếp tục leo lên trên và đi theo hướng có ánh đèn chiếu hắt ra. Chúng tôi phát hiện ra ánh đèn có sự thay đổi, dường như ánh sáng đang phát ra xa hơn trong lòng động.

Xét trên lý thuyết, độ cao của đỉnh vực không thể vượt quá một ngàn hai trăm mét, bởi vậy lần này có thể lơ mơ nhìn thấy những mỏ đá nhô lên ở điểm tận cùng chum sáng đèn chiếu chuyên dụng, có điều diện tích của khoảng sáng quá nhỏ nên không cách nào thấy được hình thù cụ thể của những khối nhám thạch đó. Nhưng bất luận thế nào chúng tôi vẫn khẳng định được nơi đây chắc chắn là phần chân của một ngọn núi nhám thạch lớn.

Không hề có dấu hiệu của cuộc không kích, hồi còi báo động giục giã khi nãy giống như một trò đùa, ánh đèn chiếu quét qua quét lại lại, nhưng chẳng nhìn thấy gì ngoài những mỏm đá.

Quét qua quét lại một lúc, chắc là thấy có soi nữa cũng vô ích, chúng tôi nhìn thấy luồng sáng đó di chuyển đến chỗ đo mực nước, sau đó quét xuống bên dưới, bắt đầu chiếu tiếp xuống dưới vực sâu.

Độ sâu của vực thăm thật khó tưởng tượng nổi, đến cả âm thanh tiếp mặt nước của dòng thác đổ xuống cũng không thể nghe được, lúc đó tôi nghĩ bụng làm sao có thể soi xuống phía dưới đáy được, thế nhưng lúc nằm rạp xuống thành đập để quan sát thì thấy sự việc lại khác với những gì tôi đã tưởng.

Luồng ánh sáng chiếu xuống phía dưới tuy có phần mờ ảo, nhưng tôi lại phát hiện ánh đèn có thể chiếu tới cảnh vật dưới đáy vực, điều đó có nghĩa là đáy vực có vẻ không hề sâu.

Tôi chăm chú nhìn hồi lâu, rồi bỗng nhiên hiểu ra vấn đề: luồng sáng không phải chiếu đến được đáy vực mà nó đang chiếu qua một đám sương mù dày đặc, đám mù ấy đang cuộn cuộn dâng lên.

Điều này giống như ánh sáng chiếu vào một đám mây vắt ngang giữa bầu trời vậy, tia sáng không thể lọt qua, quét qua quét lại cũng chỉ nhìn thấy mặt trên của lớp mây. Hồi nhỏ khi nhìn thấy bầu trời như vậy, tôi không hiểu, lại tưởng trời bị úp bởi một cái vung khổng lồ.

Lớp người chúng tôi thời đó đã khá quen thuộc với hiện tượng này, thế nhưng điều khiến tôi cảm thấy ngạc nhiên là đám sương mù đó không hề đứng yên, mà có thể lơ mơ cảm nhận được nó đang dần dần đùn lên, tuy rằng sự vận động diễn ra rất chậm nhưng lại có chu kỳ và tiết tấu rõ ràng.

Đây quả thực là một cảnh tượng quái lạ, đặc biệt khi nó được đặt trong một khung cảnh bao la, kì vĩ, thì lại càng khiến cho người ta cảm giác rợn tóc gáy. Tôi nghĩ thầm “Không hiểu đám mây kia sinh ra từ đâu? Diện mạo địa chất bên dưới nó như thế nào?”

Một điều tệ hại là tôi cứ ngắm nhìn khung cảnh này trong tiếng báo động rền rĩ mà không hề liên tưởng hai vấn đề này lại với nhau. Tôi cứ mãi dõi mắt nhìn, trong lòng vừa kinh ngạc lại vừa chần chừ. Mãi cho đến khi đám mây mù kia dâng đến gần, khi ánh đèn chiếu xuống ngày càng gần lại, tiếng còi báo động đột nhiên ngừng bật và thay vào đó là tiếng còi báo động không kích dồn dập, lúc đó tôi mới choáng váng nhận ra rằng, âm thanh vừa rồi là để báo động đám mây này! Nhưng lúc đó đám mây gần như đã dâng lên ngay sát chân đập, từ chỗ đó tới bờ đập ước chừng không đầy hai trăm mét.

Lúc đó tôi vẫn băn khoăn tự hỏi, lẽ nào trong đám mây dày đặc kia lại tồn tại vật gì nguy hiểm sao? Tôi bỗng nhớ đến cái xác có hàm răng chuyển sang màu đen mà mình phát hiện thấy lúc ở hồ sục, cha mẹ ơi, tôi bủn rủn toàn thân, chân mềm nhũn như thể vừa lãnh trọn một cú trời giáng, tôi tự trách mình sao không sớm nghĩ ra!

Tôi đoán mười phần chắc chắn, thì đám mây mù này là mây chứa khí độc!

Ngay lập tức, tôi hiểu mình không thể lờn khờ được nữa, người tôi run lên từng chập, tôi vội vàng kéo đội phó chạy ngược lại phía sau, định chạy về phía xác chiếc máy bay, phải cách đám mây này càng xa càng tốt. Nhưng đội phó còn thận hơn cả tôi, anh thậm chí còn không thể nhận biết được tình cảnh mà mình đang phải đối mặt, đợi tôi giải thích xong, mặt anh mới biến sắc.

Tôi kéo đội phó chạy đi, nhưng anh giữ tôi lại, bảo không thể bỏ đi được! Vương Tử Xuyên hãy còn ở bên dưới, chúng ta phải đi cứu cậu ấy trước đã, không thể thấy người sắp chết mà bỏ mặc không cứu, nếu vậy sau này biết ăn nói thế nào, mà cũng làm sao tha thứ được cho bản thân?

Lúc này, tôi mới nhớ ra vụ Vương Tử Xuyên, lòng vừa cảm thấy xấu hổ vừa lo lắng, mà bây giờ cũng đâu còn thời gian để tìm được đường tới chỗ cậu ấy. Tôi lại thò đầu xuống xem, nhưng chẳng thấy động tĩnh gì của Vương Tử Xuyên. Ánh đèn vẫn quét đi quét lại trên mặt đám mây, nó không ngừng lay động, chẳng rõ cậu ta đang tìm thứ gì.

Ngay lúc đó tôi nhìn thấy một cái thang dây bằng thép treo ngay bên cạnh đập, tôi đưa mắt nhìn đội phó, đội phó cũng liếc tôi, rồi ngay lập tức thò chân vào thang, vừa giẫm xuống vừa nói với tôi: “Cậu mau chạy đi! Để tôi đi thông báo...”

Nói chưa dứt lời, thì thanh thép dưới chân anh bỗng nhiên bị đứt, anh đập hụt vào khoảng không phía dưới, cả người nặng nề rơi tuột xuống.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Q.1 - Chương 33: Khoang sắt

Những lời đội phó nói tràn đầy khí khái anh hùng, giống như những lời diễn viên Trương Chi Kiệt thường nói trên phim, tiếc là tôi còn chưa kịp xúc động thì anh ấy đã rơi xuống, đột ngột đến nỗi khiến tôi trở tay không kịp. Trong sát na, tôi vội vàng thò tay ra định tóm lấy, thế nhưng sự việc xảy ra quá bất ngờ, đến lúc tôi ý thức được, thò tay ra kéo thì đã muộn rồi. Đội phó cứ thế dán người vào vách đập gần như dựng đứng và trượt thẳng xuống.

Tôi giật mình thất sắc, trong lúc hoảng hồn, suýt chút nữa cũng bị rơi theo anh ấy, cũng may là bức tường ngoài con đập vẫn hơi có độ dốc, nên anh ấy bị trượt khoảng hai, ba mét thì túm được một sợi dây từ chiếc thang dây thép, như thế mới không bị rơi tan xác. Nhưng, vì đột ngột chịu xung lực quá lớn, nên đầu chiếc thang không bị đứt, thì nó cũng bị anh kéo bật ra khỏi bức tường bê tông. Gần như không thể bám được nữa, tay anh cứ thế trượt xuống dưới.

Tôi vội hét lên, bảo anh đừng hoảng, tôi sẽ kéo anh lên. Nói xong, tôi nằm rạp người xuống, ngắt nổi tay tôi chưa với được một nửa khoảng cách từ chỗ tôi đến chỗ anh, tôi nhào hơn nửa người ra ngoài thành đập, nếu cứ nhào mãi thế này thì tôi sẽ bị trượt xuống luôn chứ chẳng chơi, thế mà vẫn còn cách một khoảng khá xa mới túm được tay đội phó.

Cũng may đội phó là lính chuyên nghiệp, nên sức khỏe dẻo dai hơn người, nhìn thấy tôi nhào người xuống, anh vội vàng dồn hết sức đập chân vào thành đập, rướn người bật lên và thật may đã túm được vào tay tôi.

Tôi tóm được tay anh liền vội vàng nín thở, lấy hết sức bình sinh kéo lên. Thế nhưng lúc trước đó, tôi đã lượng sai sức mình cũng như xác định sai vị trí đứng, tôi nhào người xuống quá sâu, ban đầu thì có vẻ ổn, nhưng đến khi sức nặng của cả cơ thể anh ấy tập trung bám vào cánh tay của tôi, thì tôi mới thấy mình không chịu nổi. Vậy là, cả hai người liền bị kéo tuột xuống dưới.

Tôi luống cuống đưa tay tìm chỗ bám víu, nhưng với tư thế lúc ấy cho dù có túm được cái gì thì cũng không thể vận sức giữ lại nổi, và kết cục tất yếu là, chỉ trong một phút chốc văng đó, tôi bị đội phó lôi tuột xuống.

Tôi nhìn đội phó, thấy ánh mắt của anh thật khó tả, còn trong đầu tôi thì hoàn toàn trống rỗng, tất cả diễn ra quá nhanh.

Sau khi rơi xuống, cảm tôi bị cọ sát vào thành bê tông lởm chởm, sau đó tôi lộn nhào mấy vòng liền. Trán tôi cộc phải một thanh thép của thang dây khiến đầu tôi đau điếng.

Ngay lúc nhìn thấy sợi dây, tôi chợt nghĩ phải nắm bằng được lấy nó, nhưng vừa kịp nhìn thấy, thì người tôi đã trượt qua mất. Trong nháy mắt, hai chúng tôi đã trôi tuột xuống mười mấy mét, cứ thế trượt xuống tận chỗ chiếc đèn chiếu sáng. Trong thoáng chốc, tôi nhìn thấy một ô cửa sổ hình vuông trên sườn đập, ánh sáng trắng chiếu ra từ vuông cửa đó, chói lòa đến mức tôi không mở mắt ra nổi. Thời khắc ngắn ngủi đó diễn ra chưa đến một giây, tôi tiếp tục rơi xuống.

Thượng đế thánh thần phù hộ, đang lúc rơi tự do, tôi bỗng thấy mình khựng lại, bà vai như bị thít chặt, thế rồi tự nhiên dừng lại, dường như tôi bị mắc vào cái gì đó, tôi lắc lắc cái đầu đang trống rỗng của mình ngó lên, chỉ thấy bên ngoài bức tường, cứ một đoạn cách nhau chừng vài tay lại chìa ra một thanh sắt ngắn, chắc là lúc xây dựng người ta muốn đảm bảo an toàn nên các đoạn sắt bị uốn cong thành móc ở đầu đoạn, thật may dây quai chiếc bi đông mà tôi lấy trong phòng máy lúc này mắc vào cái móc nên đã giữ tôi ở lại.

Tôi không nhìn thấy đội phó đâu cả, chiếc đèn duy nhất sắp hết pin tôi mang theo cũng bị rơi mất, xung quanh tôi chỉ còn màn đêm tối thui, cũng may lại có ánh đèn chiếu, nếu không thì coi như hết đời ở đây. Không biết đội phó có được may mắn như tôi, cũng mắc lại ở một cái móc nào đó, hay là đang gặp nguy rồi.

Tôi định thần lại, bắt đầu nắm lấy dây quai bi đông để leo lên, những cái móc câu bằng sắt được đóng khá chắc, hai chân tôi run lẩy bẩy treo về phía ô cửa phát ra ánh sáng, lúc tôi bám tay vào được khung cửa thì đã thấy tay mình không còn chút sức lực, cố gắng thế nào cũng không điều khiển được.

Cảm giác này tôi biết rất rõ, chắc chắn tôi đã bị gãy xương, đang lúc tuyệt vọng, bỗng tôi thấy một cánh tay từ trong khung cửa thò ra, cánh tay đó túm lấy tôi, rồi kéo tuột vào trong.

Tôi ngã vật ra mặt sàn, cảm giác đầu óc choáng váng quay cuồng, tôi không biết làm sao để ngóc đầu lên nhìn rõ người vừa kéo mình, chỉ thấp thoáng thấy một cái bóng thu mình sau ánh đèn, nhìn qua là biết vóc dáng người này gầy gò, thấp bé, chắc chắn không phải Vương Tử Xuyên.

Lúc trước, tôi cứ đinh ninh rằng người bật đèn chiếu chính là Vương Tử Xuyên, nên giờ nhìn thấy người này tôi còn ngỡ mình nhìn nhầm. Kẻ đứng trong bóng tối vội bước ra ngoài vùng sáng, tôi thấy người đó đang đeo chiếc mặt nạ chống độc kiểu cũ, anh ta nhìn tôi rồi cúi xuống đỡ lấy người tôi.

Tôi thăm hỏi không biết anh ta là ai? Lê nào lại là một tên lính Nhật còn sống sót? Nghĩ vậy, tôi liền tìm cách né tránh. Anh ta gọi tên tôi nhưng âm thanh phát ra từ sau chiếc mặt nạ nghe không rõ lắm, anh ta gọi liên mấy tiếng, nhưng tôi chỉ lắc đầu. Anh ta bắt lực gãi gãi đầu rồi đành phải tháo chiếc mặt nạ ra. Tôi vừa nhìn đã há hốc miệng ngạc nhiên: Người này chính là cậu lính được đội phó giao trọng trách ở lại chăm sóc hai người Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ.

Qua giây phút bất ngờ, tôi vui mừng định nhồm dậy ôm lấy cậu ta, nhưng cánh tay của tôi không còn cảm giác và sức lực nữa. Tôi đành hỏi cậu ta tình hình hai người kia bây giờ thế nào? Nghe hỏi, sắc mặt cậu ta bỗng trở nên căng thẳng, chỉ bảo: “Đề tôi đỡ dậy nào!”, nói rồi cậu ta lại đeo chiếc mặt nạ vào, sau đó diu tôi vào phòng.

Tôi lú lú bảo đội phó đang ngoài kia, không biết có mắc được lại như tôi hay đã rơi xuống vực rồi. Cậu ta gật đầu bảo đợi lát nữa sẽ đi tìm.

Nói rồi cậu ta đỡ tôi vào phòng, đèn báo khẩn cấp màu đỏ trong phòng chột lóe sáng nhấp nháy. Đây có lẽ là tầng kỹ thuật của phòng máy, bên dưới nền nhà là một lớp lưới sắt được nối vào lớp bê tông, từ trên tấm lưới nhìn xuống có thể thấy được dòng nước bên dưới đang chảy rất mạnh, và cả những mấy móc cũ kỹ, giống như những cuộn lõi sắt và các tấm bê tông được đổ lẫn vào nhau. Những ai chưa từng nhìn thấy trạm thủy điện thì sẽ không thể tưởng tượng được độ lớn của những loại máy này, từng bó dây cáp và đường ống hoen gỉ sắt đi từ dưới lên trên và giao nhau tại đây. Ở điểm tận cùng của căn phòng là bức tường được đúc hoàn toàn bằng sắt, bên trên có cánh cửa thép kín hơi hình tròn.

Đây là loại cửa “ba chống”<sup>[1]</sup> có tác dụng chống không khí bên ngoài tràn vào, giờ đã bị han gỉ loang lổ hết cả. Cậu lính vận thanh chốt cửa hình bánh lái, cánh cửa này rõ ràng có hộp khóa trợ lực ở bên trong, cậu ta nhẹ nhàng mở được cửa ra, sau đó đỡ tôi vào bên trong.

[1] Cửa ba chống: là cách gọi dân gian; một loại cửa có ba chức năng: chống trộm, chống cháy, chống lạnh.

Bên trong là hành lang phụ, tôi nhìn thấy trên tường có treo những bộ quần áo bảo hộ kiểu Nhật, sau khi cậu ta đóng cửa, cả căn phòng bỗng thay đổi không khí, cậu ta chạy về phía cuối phòng chờ, ở đó lại có một cánh cửa “ba chống” giống hệt cánh cửa lúc nãy, cậu ta lại thao tác giống khi trước để mở nó ra.

Phía sau cánh cửa là một căn phòng kín mít, không một chỗ hở, bốc lên toàn mùi sắt gỉ, xung quanh chỉ thấy sắt thép, có cả bộ bàn ghế làm việc bằng sắt, đồ đạc trên bàn để vô cùng bừa bãi lộn xộn, bốn bức tường treo đầy bản đồ, vài bức biểu ngữ bằng tiếng Nhật, có hai chiếc đèn báo khẩn cấp đang nhấp nháy. Cậu lính để tôi ở lại trong đó, dặn dò đừng đi đâu, rồi vội vã quay ra.

Tôi liếc mắt nhìn quanh và lập tức phát hiện thấy Viên Hỷ Lạc đang cuộn người trong một góc phòng, còn Trần Lạc Hộ đang ngồi trên ghế. Nhìn thấy tôi, sắc mặt cậu ta bỗng sáng bừng lên, cậu ta vụt đứng dậy. Đôi mắt cậu ta vẫn đỏ mọng máu, mắt máy không hiểu đang định nói gì.

Tôi cũng không biết phải nói gì, việc nhìn thấy họ ở đây quả thực quá bất ngờ, dù chúng tôi mới tách nhau ra chưa đầy một ngày, thế nhưng trong khoảng thời gian ngắn ngủi này, có quá nhiều sự việc đã phát sinh và mọi thứ cứ thay đổi đến chóng mặt.

Tôi hỏi tại sao hai người bọn họ lại đến được đây,

Trần Lạc Hộ kể lúc nước dâng lên, chính cậu lính kia đã cứu mình và Viên Hỷ Lạc. Họ đã bom khí vào chiếc xuống cao su, rồi thả xuống nước và nó cứ thế trôi xuôi dòng, chẳng ngờ nước lũ dâng lên quá nhanh, phía trần đá bên trên dòng sông ngầm thực ra có khá nhiều hang nhánh, chỉ có điều lúc trước chúng tôi đi qua nhưng không phát hiện ra. Lúc nước lũ dâng, họ không tài nào xoay sở được, đành phó mặc để dòng nước xô vào một nhánh hang rồi trôi đến nơi này.

Tôi thăm nghĩ hóa ra là thế. Quả thật, lúc chúng tôi đi dưới đáy sông ngầm đã không chú ý đến cấu tạo phía trên trần hang, chắc chắn sau khi mực nước tiếp tục dâng cao, các hang nhánh đều bị chìm dưới nước và trở thành vô số khám động ngầm, chẳng trách lúc anh Miêu và các đồng chí khác đi qua, lại không hề phát hiện thấy.

Những chuyện về sau Trần Lạc Hộ không còn nói được trôi chảy nữa, có lẽ tinh thần của cậu ấy đã mệt mỏi, căng thẳng đến cực độ rồi. Đừng nói cậu ta, mà ngay cả đến tôi, nếu không trải qua cảm giác kinh hoàng khi bị rơi xuống thác nước, thì phản ứng của tôi khi đột ngột nhìn thấy chiếc Shinzan không khéo còn tệ hơn cậu ta ấy chứ.

Chúng tôi im lặng hồi lâu, cậu ta lại hỏi tôi về những người khác, có phải cấp trên đã cử người đến cứu viện chúng tôi?

Tôi không biết phải giải thích những gì mình vừa trải qua như thế nào, chỉ đại khái tóm tắt nội dung chính cho cậu ta nghe một lượt. Cậu ta nghe tôi kể đến anh Miêu thì gương mặt bỗng biến sắc, rồi đột nhiên thờ ơ hẳn ra. Tôi nghĩ đến nếu như đây mới là điểm đến thực sự của chúng tôi, vậy thì bây giờ, cái máy điện báo quý tha mà bắt kia đang dẫn người đồng đội của tôi tới nơi nào dưới lòng đất sâu rồi?

Lúc tôi đang nói thì cánh cửa “ba chống” lại bật mở, cậu lính lúc nãy cũng đội phó chạy vội vào, một tay bịt mũi bịt nồm, miệng thờ hờn hờn nói: “Mau



đóng cửa lại!”

Tôi vẫn chưa kịp định thần thì Trần Lạc Hộ vội vã chồm dậy đóng cửa, tôi và cậu ta cùng vịn chốt cửa, cứ vịn mãi tới mười mấy vòng, cho đến khi tôi nghe thấy tiếng “khục” từ bên trong ổ khóa phát ra mới dừng tay.

Từ lỗ thủy tinh trên cửa nhìn ra phòng chờ, tôi thấy cánh cửa kín hơi của phòng chờ vẫn chưa khép lại, một luồng khí màu xám đậm đặc đang chậm chậm nhả dần vào bên trong qua khe cửa.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Q.1 - Chương 34: Bữa vây

Rất khó hình dung cảm giác mà đám sương mù mang lại lúc đó, đến tận bây giờ, tôi vẫn chưa thấy đám sương mù nào có hình dạng giống như vậy, điều khiến tôi ấn tượng nhất là màu khói xám của nó, sắc màu ấy khiến người ta cảm thấy vừa nặng trĩu, lại vừa nhẹ nhàng, bay bổng.

Làn khói xám nhanh chóng lan tỏa vào trong qua cánh cửa chưa đóng, với tốc độ đều đều, tạo cảm giác như thể nó rất ung dung tự tại. Do điều kiện thiếu ánh sáng, nên tôi không thể nhìn rõ mọi thứ. Chúng tôi giúp cậu lính đặt đội phó xuống, đến khi quay đầu lại nhìn, thấy cả phòng chờ đã tràn ngập làn khí đen kịt, ánh sáng trong phòng cũng bị thứ khói mù mật kia làm cho tối sầm lại.

May mà, cánh cửa kín hơi phía trong đã chặn được đám sương mù lại. Thiết kế của cánh cửa “ba chống” cũ kỹ này ưu việt vượt xa sức tưởng tượng của chúng tôi, tuy vậy tôi vẫn ý thức cần tránh xa cánh cửa kia, chỉ sợ lỡ đâu đám khói chui qua khe cửa lọt vào thì nguy.

Tôi sợ cứng cả lưỡi, bụng nghĩ thầm nếu giờ này mình vẫn còn ở bên ngoài thì không biết hậu quả sẽ ra sao. Có khi đã giống xác chết mà lúc trước chúng tôi tìm được dưới hồ rồi.

Trần Lạc Hộ đứng bên cạnh gọi tôi đến giúp đỡ, chúng tôi diu đội phó về phía bàn, đầu đội phó dính đầy máu, cậu lính thở hổn hển, chân tay luống cuống kiểm tra vết thương cho anh ấy.

Tôi hỏi cậu lính đã tìm thấy đội phó ở đâu? Cậu ta bảo tìm thấy ở đoạn dưới một chút, nơi lối thoát nước ngay giữa đập, phía trên chỗ ấy có các thanh giằng và chạm bằng xi măng, chúng có tác dụng ngăn không để người ngã xuống đập. Đội phó không may mắn như tôi, anh trượt ngã xuống dưới, cho đến khi bị mắc vào thanh mà sát mới dừng lại được. Lúc được tìm thấy, anh đã ngất đi. Từ phòng kĩ thuật có thể trượt xuống dưới đó, cậu lính cứ thế trượt xuôi, khi ấy lớp sương mù đã mấp mé ngay dưới chân, cũng may đội phó vẫn giữ chắc đèn pin trong tay, nên cậu lính mới dễ dàng phát hiện ra anh, cậu ta vội vàng công anh lên đây. Lớp sương mù như thể bám theo chân họ bò vào tận phòng, cậu ta vội quá nên không kịp đóng cửa lại.

Chúng tôi đều là những người có chút kinh nghiệm cấp cứu, bởi công việc khảo sát bên ngoài rừng núi thường xuyên gặp phải tai nạn, đặc biệt là tai nạn rơi xuống núi. Lúc đó tay của tôi vẫn còn rất đau, dường như không nhắc lên được, nhưng tôi cắn răng nén đau cố gắng giúp đội phó cởi áo ra.

Kiểm tra sơ bộ, tôi thấy tim đội phó vẫn đập, mũi vẫn còn thở, nhưng người thì mê man bất tỉnh, toàn thân đã mềm nhũn, trên đầu có vết thương, có thể là do cú va chạm cuối cùng đã gây hôn mê. Vấn đề này xem ra cũng bình thường, tôi đã từng thấy có người ngã từ trên cây cao, bị đập đầu xuống máu chảy đầy đầu, thế mà ngày hôm sau băng bó xong xuôi lại leo cây như thường, nhưng tôi cũng thấy có người đi hái quả óc chó, bị ngã đập đầu vào hòn đá chỉ to bằng nắm tay thôi nhưng vẫn chết. Cậu lính xem ra rất nhanh nhẹn, thấy đội phó hôn mê như thế, cậu ta cứ nghẹn ngào. Tôi vỗ vai cậu ấy bảo đừng quá lo lắng, lúc đó mới thấy cánh tay của mình đau buốt tận xương.

Tôi giờ tay mình lên kiểm tra, có thể xác định là không bị gãy xương, hoặc không gãy nặng lắm, nhưng cổ tay bị sưng lên một cục, đau chết đi được, khả năng là bị trật khớp. Có điều bây giờ cũng không biết xử lý thế nào, đành cắn răng chịu đựng vậy.

Chúng tôi cầm máu cho đội phó, rồi để anh nằm nghỉ. Tôi hỏi thăm cậu lính xem mọi người đã đến đây như thế nào, làm sao mọi người tìm được căn phòng “ba chống” này.

Mặt cậu ta bỗng trở nên ngờ ngác không hiểu, cậu bảo không phải do cậu tìm ra mà là Viên Hỷ Lạc đã đưa họ tới đây.

Cậu kể: chiếc xuống cứ thế bị nước đẩy đi, đi mãi tới tận con đập; họ tìm nơi bám để trèo lên, vừa mới leo lên tới nơi thì Viên Hỷ Lạc bỗng chạy đi như điên, cậu ta và Trần Lạc Hộ vội vã đuổi theo, cứ thế đuổi đến nơi này, đến được đây thì Viên Hỷ Lạc bỗng nhiên chui tọt vào góc kia, ngồi không động đậy gì nữa.

Tôi im lặng, kết cấu kiến trúc bên trong đập nước này rất phức tạp, phức tạp không phải ở chỗ có bao nhiêu phòng mà là cách sử dụng của nó không giống những căn phòng bình thường hay gặp. Chỗ này không hề có đường đi lối lại như trong các kiến trúc dành cho người bình thường ở. Đó cũng là nguyên nhân vì sao chúng tôi không bao giờ tự ý đi sâu thăm dò những kiến trúc bỏ hoang mà mình gặp trong những lần đi khảo sát khoáng sản. Ví như kiến trúc của xưởng hóa chất, bạn có muốn chạy nhanh ở trong đó, e rằng cũng chỉ chạy được chừng năm bước thì phải dừng lại, bởi vì có những chỗ bạn tưởng có đường để đi, thế nhưng thực tế nó không phải là đường. Kiến trúc của trạm thủy điện lại càng khác biệt, kết cấu của nó được thiết kế hoàn

toàn để phục vụ cho khả năng chịu áp lực và máy phát điện. Vậy mà, Viên Hỷ Lạc có thể chạy một mạch qua từng ấy lối đi ngoằn ngoèo phức tạp, để chui vào căn phòng này. Điều này chứng minh, chắc chắn cô đã từng tới nơi này, không những vậy còn vô cùng quen thuộc đường đi lối lại ở đây.

Nghĩ tới đây tôi chợt thấy đau lòng, nếu đúng là như vậy thì hẳn cô ấy đã phải tốn rất nhiều công sức mới đến được nơi chúng tôi phát hiện thấy cô ấy, thế mà lại chết giữa bọn tôi lại mang cô ấy quay trở lại điểm xuất phát. Nếu không phải thần kinh cô ấy đang có vấn đề thì có lẽ cô đã bóp chết chúng tôi rồi.

Cậu lính còn kể, sương mù dâng lên lần này đã là lần thứ hai, lần trước tuy sương mù tràn ra cũng nhiều nhưng không bốc lên cao như bây giờ. Khi nghe tiếng còi cảnh báo, Viên Hỷ Lạc như phát điên, cô ấy vội vàng đóng ngay cửa lại. Cậu lính vốn là bộ đội công trình, kiến thức về khí độc và phương diện “bà đỡ phòng” tương đối phong phú, lúc đó chắc cậu ta cũng ý thức được loại sương mù này có chứa chất độc.

Tôi hỏi, theo lý giải của cậu thì tất cả những chuyện này là thế nào?

Cậu ta bảo, theo góc độ công trình thì nơi này chắc chắn phải có một thiết bị cảm ứng tự đo mực nước, khi mực nước trong đập dâng đến một độ cao nhất định thì thiết bị đó sẽ tự động bật áp[1] để xả nước, có thể thiết bị này được cài đặt tự động và hoạt động đúng quy luật ấy đã hơn hai chục năm nay rồi, hoặc có thể nó mới được khởi động trở lại cách đây không lâu.

[1] Áp: tức Aptomat.

Vực sâu phía dưới con đập này trông hun hút đến vậy. Cậu ta đoán, tầng sương mù dày đặc ở dưới đáy vực bị dòng thác chảy xuống với tốc độ cao đập bắn lên, sau đó từ chiếc tàu ngầm bị vớt bỏ. Nó được công nhân gia công rồi lắp đặt trong căn phòng này, dường như nhằm đối phó với hiện tượng địa chất đặc biệt ở đây.

Lúc đó, cũng chẳng có ai bàn bạc nghĩ cách cùng tôi, tôi đành một mình suy đoán xem rốt cuộc nơi đây đã từng xảy ra chuyện gì.

Viên Hỷ Lạc rõ ràng đã quen thuộc nơi này như thế thì những người cùng đội với cô ấy chắc chắn cũng đã ở đây trong suốt một thời gian dài. Tôi không hiểu chuyện gì đã xảy ra với họ nhưng nếu họ đã gặp phải thì chúng tôi cũng có khả năng sẽ gặp phải. Những gì tôi biết được lúc này là tâm trí của Viên Hỷ Lạc đã trở nên không bình thường và một người khác có khả năng là thành viên cùng đội khảo sát với cô đã trúng độc và chết trên đường đi mà chúng tôi đã gặp. Từ đó có thể khẳng định: những sự việc phát sinh ở nơi này đều không hề tốt đẹp.

Những người còn lại đã đi đâu? Theo lời Mã Tại Hải nói thì Viên Hỷ Lạc vô cùng kích động và khiếp sợ khi nhìn thấy đám sương mù bay lên, phải chăng những người còn lại đều đã hi sinh hết rồi? Ngoài ra, còn một vấn đề quan trọng khác là quân Nhật từng muốn làm gì ở đây?

Mọi vấn đề đều đi vào ngõ cụt, không có chút manh mối nào. Nhưng đúng lúc đó, một hình ảnh bỗng xẹt ngang đầu tôi: chiếc máy bay Shinzan, hình ảnh cái xác máy bay và đám mây ma quỷ khiến đầu tôi căng như dây đàn. Tất cả chỉ có từng ấy đầu mối, nghĩ đi nghĩ lại mãi mà vẫn không thêm được chút nào.

Chúng tôi ngồi trầm trồ tìm lời giải đáp thêm ba giờ đồng hồ nữa, nhưng lớp sương mù vẫn chưa chịu tan đi. Tôi vừa khổ sở bất lực lại vừa vô vọng. Đầu óc quanh quẩn, hết nghĩ tới việc anh Miêu và Vương Tử Xuyên không biết lúc này đang ở nơi đâu, còn sống hay đã chết, lại nghĩ đến việc chúng tôi phải làm cách nào mới có thể quay trở về được? Trong tình trạng suy nghĩ hỗn độn bùng nổ và cơ thể mệt mỏi, tôi thiếp đi lúc nào không hay.

Lúc đó, tôi không hề biết rằng đó là giấc ngủ cuối cùng của tôi trong hang động này. Sau những cơn ác mộng chập chờn đến trong lúc ngủ, cơn ác mộng thực sự bắt đầu đến với tôi.

Khi tỉnh lại, tôi tiếp tục cố gắng thử bắt chuyện với Viên Hỷ Lạc một lần nữa, nhưng cuối cùng cũng phải đầu hàng. Nỗi sợ hãi ở người phụ nữ đáng thương này dường như dâng lên tới đỉnh điểm, cô ấy không nghe được gì, chỉ cần thấy tôi đang cố nói chuyện với mình, cô ấy lại càng co rúm lại, cố hết sức cúi đầu xuống tránh cái nhìn của tôi.

Tôi đành bỏ cuộc, bắt đầu bàn bạc với đội phó và Mã Tại Hải tìm cách thoát ra khỏi chỗ này.

Cũng may là theo lời Mã Tại Hải thì chiếc xuống cao su của chúng tôi hãy còn neo đậu ở bên ngoài, nếu như dòng nước không quá xiết thì chúng tôi có thể bơi ngược dòng để trở lại. Thế nhưng, bây giờ tôi cũng không biết chúng tôi nên bơi ngược dòng theo con sông chính hay đi tìm cái động nơi chúng tôi bị rơi xuống lúc trước, và quay trở lại địa điểm chia tay với đội anh Miêu.

Con đường tốt nhất chính là con đường Viên Hỷ Lạc đã đi, chỉ có điều tôi không biết cô ấy đi theo đường nào? Giả như bây giờ cô ấy tỉnh táo, thì chúng tôi đã có hành trình cụ thể.

Đội phó nói, nếu tìm được tấm bản đồ hay bảng chỉ dẫn thì tốt quá, nơi đây chắc phải có những thứ đó. Nếu tìm thấy thì chúng tôi sẽ biết được kế hoạch trước đây của quân Nhật, nhờ đó có thể tìm ra con đường an toàn và ngắn nhất để quay ra, nơi này có khá nhiều trang thiết bị đã bị mục nát rồi. Nếu cứ nhắm mắt mà liều xông ra ngoài để tìm đường trở về thì e rằng khó thành công được.

Tôi cũng gật đầu đồng ý với ý kiến của đội phó. Việc này chỉ cần nhìn bản đồ là có thể hiểu ra nhiều vấn đề, có điều những tấm bản đồ như vậy chắc đã bị tiêu hủy trước lúc quân Nhật rời đi.

Mấy người chúng tôi bàn đi tính lại, đầu óc cũng sáng ra một chút. Lúc này, tôi cũng bớt căng thẳng hơn, bởi bất luận thế nào, lần quay trở về này chúng tôi đã biết đích đến có những gì, tuy nhiên, chúng tôi vẫn còn một lựa chọn khác, đó là đi sâu tiếp vào bên trong. Song dù thế nào đi nữa, được phép lựa chọn đã là niềm hạnh phúc rồi. Ấy chính là chân lý mà mãi sau này tôi mới rút ra.

Có điều lúc đó, chúng tôi đã không ý thức được một vấn đề vô cùng quan trọng, vấn đề không nằm trong hành trình trở về của chúng tôi mà nó đang hiện diện ngay trước mắt.

Trong cả mười tiếng đồng hồ sau đó, chúng tôi đã thống nhất được kế hoạch, cũng thống kê lại được lương lương thực và nhiên liệu mang theo. Nhìn ra bên ngoài cửa sổ, chúng tôi vẫn thấy lớp mây mù mịt bao quanh ở đó. Bỗng nhiên tôi nghĩ tới vấn đề then chốt nhất.

Đám mây kia sẽ còn bao vây phía ngoài đến bao giờ? Trời ạ! Một ngày hay một tháng?

Trước khi tôi nói vấn đề này ra, thì chưa ai nghĩ tới nó, trong đầu mọi người vẫn đinh ninh rằng đám mây mù kia sẽ nhanh chóng tan đi, ngay cả sau khi tôi đã nói ra, họ vẫn chưa ý thức được tính nghiêm trọng của vấn đề, mọi người chỉ hơi lo lắng một chút và hi vọng rằng những dự đoán của tôi sẽ không thành sự thật. Mã Tại Hải nói với tôi rằng lần trước đám mây không dâng lên cao như lúc này, và nó tan đi rất nhanh. Cậu ta chắc chắn chỉ khoảng vài tiếng nữa, đám mây sẽ tan đi hết, nếu không những con gió mạnh ngoài kia cũng thổi tan nó ngay thôi.

Đương nhiên là tôi cũng mong như thế, bởi trong tình trạng này tìm một lý do khiến mình thấy yên tâm còn dễ chịu hơn cứ để mình phải lo lắng. Lúc ấy, cả hội đều quên khuấy phán đoán ban đầu của tôi.

Đám sương mù quỷ quái này bị dòng thác dài bất tận đánh bật lên lên từ độ sâu muôn trượng. Bây giờ, dòng nước đó vẫn không ngừng chảy, đương nhiên đám sương mù sẽ không thể ngừng cuộn dâng lên cao, có mà đợi đến sang tiểu sành mới mong mây sương tan đi được. Bởi vậy, rất nhanh sau đó, chúng tôi liền nhận ra suy luận của Mã Tại Hải không thể đứng vững.

Chúng tôi im lặng, tiếp tục chờ đợi năm sáu tiếng nữa trong cảm giác thấp thỏm không yên; còn đám sương mù vẫn phủ đầy quanh ô cửa sổ, không hề thấy dấu hiệu suy giảm.

Lúc này, nỗi lo sợ mơ hồ lúc trước dần trở thành hiện thực, chúng tôi đành chấp nhận thực tế rằng rất có thể đám mây kia sẽ không thể tan đi trong một khoảng thời gian ngắn.

Có thể nói thế này, chấp nhận thực tế lúc đó với chúng tôi chẳng khác gì phải đối diện một nỗi thống khổ, điều đó có nghĩa là trong chốc lát kế hoạch rời đi của chúng tôi đã bị kéo dài vô thời hạn, và tôi hiểu rằng sự chờ đợi vô nghĩa lúc này của chúng tôi chẳng khác gì hình ảnh con đă điều giấu đầu trong cát để trốn kẻ thù.

Lúc này, chúng tôi phải tính toán lại, những bàn bạc, kế hoạch hăng hái khi nãy giờ nhìn lại sao thấy giống trò cười, cảnh ngộ này cũng khá ngại ngùng.

Đội phó và Mã Tại Hải an ủi tôi cần phải kiên nhẫn, lúc này mà lo nghĩ thì chỉ tổ càng rối thêm. Nhưng tôi đáp lại bọn họ, cho rằng lúc này chúng ta cần phải đối diện với hiện thực, nếu cửa xả lũ không đóng lại, đám sương mù sẽ càng dâng cao, không thể tan đi được. Giờ đây, chúng tôi sẽ buộc phải chọn lựa: một là chúng tôi phải chia lương thực và nước uống ra, rồi cố mà cầm cự qua ngày, chờ đợi tới lúc đám mây kia tan đi; hai là phải nhanh chóng nghĩ ra cách thoát thân. Đặc biệt là với biện pháp thứ nhất, cho dù một tiếng sau sương mù có khả năng sẽ tan, nhưng chúng tôi vẫn phải chuẩn bị trước tâm lý rằng một tháng sau nó mới tan.

Nghe tôi nói xong, sắc mặt của Mã Tại Hải trở nên rất khó coi. Cậu ta bảo, thực ra vấn đề lương thực không cần quá lo lắng, trước khi đến đây họ mang theo mấy bao lương thực, đủ cả lương khô và rau xanh sấy khô, trong lúc vội vã đi cứu chúng tôi, họ đã vứt hết những vật dụng khác, chỉ mang chỗ lương thực ấy theo. Bây giờ vấn đề chủ yếu là nước, cậu ta và Trần Lạc Hộ, mỗi người chỉ có một bình đựng nước, -mà một cái đã không còn đầy nước nữa.

Tôi nghe mà lạnh cả người, bỗng chốc cổ họng cảm thấy khát ghê gớm. Lúc mới hành quân vào trong động một đoạn, tôi đã nghĩ tới chuyện nếu hết nước mang theo thì đành phải uống nước tiểu, nghĩ tới đó bỗng chốc người tôi cảm giác ngọt nhạt khó chịu. Tôi thầm nghĩ, mẹ nó chứ, mình đúng là đồ thói mồm, bây giờ thì sự thực báo ứng rồi đây.

Lúc này, ống quần của chúng tôi cũng đã khô queo, bằng không cũng có mà vắt ra ít nước. Trong đầu tôi liên tục nảy ra bao nhiêu ý tưởng, nhưng rốt cuộc chẳng có tác dụng gì. Chỉ lát sau, tôi đã thấy tuyệt vọng.

Trong kí ức của mình, những lần nguy nan như thế này trên đường công tác không nhiều, lần nguy hiểm nhất là vào năm 1959 ở động Tứ Xuyên, hồi đó tôi mới tham gia công tác, tôi được phân đi khảo sát trong một hang động, chúng tôi bị nước lũ nhốt trong động mất ba ngày hai đêm, may mà cuối cùng nước lũ cũng rút đi. Khi đó, đội chúng tôi có mười mấy người, lương thực và nước uống đều không thiếu, chỉ thiếu mỗi kinh nghiệm, cho nên cả lũ đều khóc lóc sợ hãi, còn bây giờ thì hay rồi, kinh nghiệm phong phú, chỉ thiếu mỗi nước, tình hình lúc này còn khốc dữ mếu dờ hơn trước nhiều.

Mã Tại Hải nói, nếu cứ ngồi trong cái hộp sắt này mà đợi sương tan, e rằng vận may phải lớn lắm mới cầu được ước thấy. Còn nếu đi chỗ khác, biết đâu lại tìm được cơ may đổi vận, ví như tìm được đường dẫn nước hay ống thông hơi nước cũ kỹ nào đó, có thể bên trong vẫn còn nước cũng nên. Tại sao ta lại không thử?

Tôi nghĩ thầm: nơi này tìm đâu ra đường dẫn nước. Tôi thấy cậu ta ngồi xổm xuống, tay chỉ vào lỗ thông khí dưới chân tường, cậu ta nói lỗ thông khí này chắc chắn thông với thiết bị lọc khí, đây là kỹ thuật mà người Đức đã sử dụng trong thế chiến thứ hai, sau này người Liên Xô học lỏm được. Trong các công trình ngầm dưới đất của nước ta hiện nay, đại bộ phận là những trang thiết bị tương tự thế này nhưng đã được cải tiến, vì vậy ở đây chắc cũng có ống thông khí.

Nghe cậu ta nói, tôi như thể lại tìm thấy tia hi vọng sống, thế nhưng cái ống thông khí bé thế này, chỉ chui lọt được đầu vào, chứ làm sao có thể chui được cả người qua.

Mã Tại Hải nói, người cậu ấy nhỏ, có lẽ không thành vấn đề, nói xong liền bước tới tháo tấm lưới chắn chuột ra, sau đó thò người vào thử xem có chui

lọt không.

Tôi cũng ngồi xuống, vừa nhìn đã biết không thể chui qua được, kích cỡ của miệng ống nhỏ hơn so với vai của Mã Tại Hải, dù sao cậu ta cũng là đàn ông, vóc dáng của một quân nhân, làm sao có thể chui qua được. Hơn nữa xem đi xét lại thì có cổ nhét cũng không nhét nổi một người qua cái ống này được.

Mã Tại Hải nghiêng đi nghiêng lại, cố gắng lách người chui vào nhưng dường như không thể nhích được tí nào, cuối cùng cậu ta bị vẹo cổ, đành phải chui ra.

Những người khác chắc chắn cũng không thể chui lọt. Trần Lạc Hộ có cái đầu rất to, thân hình của tôi vốn đã cao lớn, đội phó lại đang bị thương ở đầu, còn Viên Hỷ Lạc thì khô phải bàn, kế hoạch này coi như phá sản.

Tôi ngồi phệt xuống đất, buồn bã. Chúng tôi không ai nói với ai câu gì. Anh chàng Trần Lạc Hộ ngồi kế bên lại càng dờ dơi, cứ ôm khư khư lấy cái bị đồng nước vào lòng, như thể sợ chúng tôi giằng mất.

Tôi chẳng buồn đếm xỉa đến cậu ta, đầu óc tôi trống. Đúng lúc đó, bỗng có tiếng động vang lên, đúng là họa vô đơn chí, đèn báo khẩn cấp trong khoang kín tự nhiên phụt tắt. Chúng tôi ngửi thấy mùi khét lẹt, chắc đường dây điện cũ quá nên bị cháy đứt.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.1 - Chương 35: Mất tích

Bóng tối trùm xuống đột ngột khiến chúng tôi trở tay không kịp. Lúc đó tôi không nhìn thấy thứ gì, Trần Lạc Hộ sợ quá ngã luôn xuống đất, còn chúng tôi thì giật mình đờ người ra vài giây. Tôi nghe Mã Tại Hải vọng ra hai từ “Chó chết!” trong bóng tối. Đúng là cũng hơi khó nghe. Đội phó thờ dài, tôi nghe thấy anh cười đau khổ.

Tôi bỗng cảm thấy rất sốt ruột, sự tình đã đến bước đường cùng rồi, bây giờ thì coi như chết chắc, đèn nguồn sáng cũng không còn, nhưng nghĩ lại, chết trong bóng tối có lẽ phù hợp với nghề nghiệp của chúng tôi hơn.

Năm sáu phút sau, tôi nghe có tiếng mò mẫm sột soạt vang lên bên cạnh, rồi một luồng sáng bỗng nhiên bật lên. Ánh sáng đột ngột chiếu tới khiến chúng tôi chói mắt, phải nhắm tịt lại. Người bật đèn pin là Mã Tại Hải.

Cậu ta chuyển chiếc ghế sắt đến chỗ đèn pha, trèo lên để xem phần đuôi đèn vừa bị hỏng. Tôi biết các loại đèn dự phòng chuyên dụng kiểu này thông thường không dễ bị hỏng, đặc biệt là đối với trường hợp không thường xuyên sử dụng, vì cấu tạo của nó rất đơn giản, dầu sử dụng hàng chục năm thì vẫn như mới. Mã Tại Hải mở hộp sạc điện ở đằng sau đèn ra xem, quả nhiên là dây điện ở bên trong đã bị cháy đứt.

Ở đây không có dụng cụ sửa chữa, không còn cách nào khác, Mã Tại Hải đành thò tay vào thử sửa, nhưng kết quả bị bóng ở tay, cậu ta đau quá bèn chửi bậy và liền bị đội phó mắng cho một trận, rằng là người lính thì không được hành động sỗ nổi, không được dễ dàng văng tục chửi bậy. Mã Tại Hải vốn rất nghe lời đội phó nên cậu ta vội vàng xin lỗi.

Chúng tôi thực sự cảm thấy chán nản, không ai biết nên xử trí thế nào, cảm giác này xâm chiếm đầu óc khiến tâm trí mọi người vô cùng mệt mỏi.

Niềm an ủi duy nhất động viên chúng tôi là đèn trong phòng vừa tắt, thì một luồng sáng vô cùng yếu ớt từ ngoài phòng chò rọi vào thông qua lỗ kính trên cửa sổ. Ánh sáng ấy lúc thường rất khó nhận ra, nhưng giờ thì trông vô cùng rõ ràng. Điều đó có nghĩa là đèn trong phòng chò vẫn còn sáng. Đội phó bảo Mã Tại Hải tắt đèn đi để tiết kiệm pin, pin đèn của cậu ta không còn bao nhiêu, ánh sáng chiếu ra đã bắt đầu yếu đi. Mã Tại Hải buồn bã vung đèn lên quét một lượt trong phòng, cuối cùng quét đến chỗ chiếc đèn dự phòng kiểu cổ, sau đó tắt đèn pin đi.

Chưa đầy một giây sau, tôi bỗng cảm thấy có điều gì đó vô cùng kì lạ ở nơi này. Trong chốc lát mồ hôi thấm ra đầy lưng của tôi.

Trong bóng tối của căn phòng, lúc ánh sáng lướt qua tôi bỗng cảm thấy như có chuyện gì đó, nó khác hẳn với lúc trong phòng còn đang sáng. Tuy tôi không nhìn rõ điều quái lạ ấy rốt cục là gì nhưng nó đã khiến tôi đột nhiên sợ toát mồ hôi.

Là điều gì được nhỉ? Tôi giật giọng kêu Mã Tại Hải đừng tắt đèn vội, rồi bảo cậu ta chiếu lại chỗ khoang sắt kín kia.

Mã Tại Hải bị tiếng hét của tôi làm cho giật bản mình, cậu ta vội vàng bật lại đèn, soi đi soi lại một lượt, đến lúc này thì tất cả chúng tôi đều phát hiện ra vấn đề, đội phó bất giác ho khan từng chập.

Hóa ra, nơi góc Viên Hỷ Lạc vẫn ngồi thu lu lúc trước, giờ chỉ còn mỗi cái ba lô của cô ta, còn người thì không thấy đâu nữa.

Chúng tôi vội vàng chiếu đèn khắp tứ phía, tìm xem cô đang nấp ở nơi nào. Cả hội lục khắp các góc, dưới gầm bàn, thậm chí cả trên trần nhà, thế nhưng kết quả khiến tất cả chúng tôi đều cảm thấy sợ hãi: dù đã tìm kiếm mọi nơi, nhưng vẫn không thể tìm thấy cô ấy. Viên Hỷ Lạc rõ ràng đã bốc hơi đâu mất!

Đèn tắt được chừng mấy phút, tôi bấm đốt ngón tay đếm, thầm biết cũng không thể quá mười phút, từng ấy thời gian trong bóng tối, tất cả chúng tôi đều rơi vào cảm giác buồn chán và bế tắc, chẳng ai buồn để ý đến Viên Hỷ Lạc. Có điều, tôi chắc chắn rằng, xét về mặt lý luận thì bất kể cô ấy có động tĩnh gì, cũng không thể nào chui ra khỏi căn phòng kín như bưng này được.

Ban đầu, chúng tôi không tin vào mắt mình, e một cái đèn không đủ sáng, ai cũng tưởng mình nhìn nhầm, Trần Lạc Hộ bèn lấy thêm đèn pin của mình ra, chúng tôi cầm hai chiếc đèn tìm cẩn thận kỹ lưỡng hàng chục phút nữa.

Thế nhưng, quả thực vẫn không thấy Viên Hỷ Lạc đâu.

Căn phòng này diện tích không rộng, chúng tôi tìm đi tìm lại mấy lượt liền, mồ hôi lạnh của tôi túa ra, nhanh chóng ướt đầm lưng áo.

“Đúng là biến mất thật rồi!”, Trần Lạc Hộ kết luận. Đầu óc tôi hoàn toàn trống rỗng, điều này thật không thể tin được, chỉ khoảng hơn chục phút mờ mịt trong bóng tối, bỗng dưng lại có một người biến mất. Thật kinh khủng! Những gì quân Nhật đã làm ở nơi này quả là quá sức quái dị. Nó khiến tôi không thể chịu đựng thêm được nữa.

Tôi vò đầu bứt tai, đứng dựa vào tường, đột nhiên cảm thấy như thể mình đang gặp ác mộng. Giờ đây, đầu óc tôi mụ mị đến nỗi ngay cả việc có thực mình đang gặp ác sắc mặt đội phó tái nhợt vì sợ hãi, mọi người nhìn sang tôi, tôi cũng chỉ biết nhìn lại họ, người nào cũng mù tịt giống như nhau.

Sau đó, đội phó và Mã Tại Hải ngồi xồm xuống, tiếp tục đi xem ô thông gió, chỉ duy nhất nơi này mới có khả năng trốn thoát khỏi căn phòng.

Sự việc vừa xảy ra khiến tôi sợ mất hồn, tôi không tin người ta lại có thể chui qua được cái lỗ thông gió nhỏ như thế. Thật cứ như là ma làm vậy.

Nhưng về sau nhớ lại chuyện này, tôi lại thấy hành động lúc đó của Mã Tại Hải và đội phó rất hợp lý. Bởi vì căn phòng này không rộng, chúng tôi có thể thấy bức tường sắt được cố định chắc chắn bằng rất nhiều đinh vít, ngoài cánh cửa chính ra chỉ có duy nhất một chỗ mà người có thể chui lọt, đó là cái lỗ thông gió này. Hơn nữa, trước lúc đèn tắt, chúng tôi cũng đã tìm cách thử chui vào trong đó, cho nên bây giờ tất cả chúng tôi không hẹn mà cùng tập trung ánh nhìn vào ô cửa thông gió đó.

Tôi cố hình dung lại vóc dáng của Viên Hỷ Lạc. Thời đó, đa phần chị em phụ nữ đều có thân hình rất nhỏ nhắn, tôi không biết Viên Hỷ Lạc cụ thể thế nào, nhưng chắc chắn cô ấy có thân hình nhỏ nhất trong số chúng tôi, thế nhưng, dù nhỏ đến thế nào thì cũng làm sao chui lọt qua cái ống này được?

Mã Tại Hải là người đầu tiên nằm rạp xuống. Lúc này, căn phòng không có ánh đèn dự phòng chiếu sáng, cậu ta đành chấp nhận một mình cầm đèn đi soi lỗ thông gió trong khi mồ hôi lạnh vã ra ướt sũng đầu.

Chúng tôi đều nín thở quan sát, cảm giác sợ hãi đột nhiên xuất hiện lúc này không hề giảm bớt mà ngược lại còn trào dâng tới nghẹt thở, tim tôi đập thình thịch như đánh trống trong ngực, còn hồi hộp hơn cả lần đầu tiên tôi ăn trộm trứng gà của đại đội tự nuôi. Tuy là như thế nhưng tôi vẫn bất ngờ khi nghe tiếng thét chói tai đầy hoảng hốt của Mã Tại Hải lúc cậu ta vừa chiếu đèn vào trong đó.

Sau tiếng hét thất thanh, cậu ta nhảy lên như điện giật, ngã nhào xuống đất, mặt mũi trắng bệch. Đường như cậu ta đã nhìn thấy thứ gì khủng khiếp lắm.

Tôi rụng hết hồn vía bởi tiếng thét của cậu ta, vội vàng bấm đèn lên, chạy đến đó quỳ xuống soi đèn chiếu thẳng vào điểm sâu nhất của cửa thông gió. Vừa nhìn thấy cảnh tượng diễn ra trước mắt, thân thể tôi như có luồng điện chạy dọc sống lưng, tóc tai dựng đứng, toàn thân sồn gai ốc, người tôi đông cứng như vừa bị rớt xuống hố băng.

Lúc ánh sáng của đèn dự phòng còn sáng, thì chúng tôi chỉ nhìn thấy phần miệng ống thông gió, thế nhưng khi dùng đèn pin chiếu vào, ánh sáng đèn pin là loại ánh sáng bình hành, tia sáng có khả năng chiếu đi rất xa, bởi vậy chúng tôi đã nhìn thấy tận vị trí sâu nhất của đường ống. Tôi trông thấy sờ sờ một khuôn mặt đã bị ép bẹp đến mức biến dạng nghiêm trọng đang nằm trong đó. Và lúc ấy quả thực tôi cũng không thể nhận ra đó là mặt người hay mặt của “thứ” gì nữa.

Từ khoảng cách xa thế này, chúng tôi không xác định được đó có phải Viên Hỷ Lạc hay không. Nhưng tận sâu thẳm trong ý niệm, tôi thực sự không thể tin nổi trong đường ống lại nhét vừa một con người!

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [WwW.EbookFull.Net](http://WwW.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Q.1 - Chương 36: Đường ống thông gió

Ba người chúng tôi cố gắng hít thật sâu để trấn tĩnh lại, nhất là tôi, phải mất khá nhiều thời gian điều hòa trở lại, tôi mới dám xem tiếp. Khi xem kỹ lại, không biết do nỗi sợ hãi đã định hình sẵn trong đầu hay do gương mặt biến dạng ấy thực sự rất đáng sợ mà chúng tôi càng thêm sợ hãi, cuối cùng cả ba người đều cảm thấy bị ngộp thở.

Nó là một hình mặt người biến dạng vì bị nén ép quá độ, nổi bật nhất là cái mũi chim ưng và vầng trán nhô cao lạ thường, tôi cũng không chắc đó là cấu tạo ban đầu của “gương mặt” này hay do bị chèn ép mà trở nên biến tướng khác thường đến vậy. Nếu là khả năng thứ nhất, thì người này chắc chắn đã

tử vong và tổ chức não bộ đã nứt vỡ hoàn toàn.

Một điều khiến chúng tôi thờ phào nhẹ nhõm là không tìm thấy một đặc trưng nào của Viên Hỷ Lạc trên gương mặt đó.

Thời gian trôi qua khá lâu mà chúng tôi chỉ biết nhìn nhau, không biết nên nói gì với đồng đội, những gì diễn ra trước mắt thực sự đã vượt ra ngoài khả năng giải thích chúng tôi.

Sau đó, Mã Tại Hải là người bùng tỉnh đầu tiên, cậu ta đứng dậy mở cái ba lô, lôi sợi dây thừng từ bên trong ra, đầu sợi dây có gắn một cái móc sắt, cậu ta tiếp tục đỡ tung cái bàn viết ra, lúc này thì chúng tôi đã hiểu ý đồ của cậu ấy. Mã Tại Hải muốn làm một cái cần câu để móc “mặt người” ở trong ống thông gió ra.

Tiếc rằng chiếc bàn đó được làm rất chắc, chân bàn đã bị hàn chết xuống sàn, nên chúng tôi cố kéo mãi mà vẫn không được.

Ba người chúng tôi mím môi mím lợi lay dờ suốt hồi lâu nhưng cuối cùng đành bất lực, đội phó bỗng phát hiện trên tường có gắn một thanh sắt xù xì, to cỡ ngón tay út, chúng tôi liền gỡ nó xuống, bẻ cong một đầu làm thành cái móc. Mấy người quỳ xuống quanh miệng ống thông gió chuẩn bị ngoắc cái “mặt người” đó ra ngoài.

Lúc đó, chân tay ai nấy đều run lập cập. Bởi đội phó bị thương, không tiện ngồi xổm mãi, nên tôi đành là người chiếu đèn, còn Mã Tại Hải phụ trách móc thứ đó ra.

Tôi bật đèn sáng, Mã Tại Hải quỳ mọp trên mặt sàn, thực ra cậu ta cũng không hề tự nguyện muốn làm việc này, chẳng qua là bắt buộc phải phục tùng mệnh lệnh của cấp trên mà thôi; khi đó mỗi cậu ta run bần bật, tôi bảo cậu ta cẩn thận, mà thực sự cũng chẳng biết phải cẩn thận như thế nào. Ba người chúng tôi đều nằm rạp ra đó, chiếc cần câu dần dần được đưa vào trong.

Quá trình đó chỉ diễn ra chưa đầy nửa phút nhưng tôi cảm tưởng như hai mắt phải nhìn trân trân vào đó cả ngày trời. Khi móc câu sắp chạm được vào “khuôn mặt”, hai mắt tôi đã mỏi như.

Vào sát na trước khi cái cần câu kia chạm vào thứ đó, tôi đã tưởng tượng những khả năng có thể xảy ra, như nó đột nhiên động đậy hoặc thụt lùi về phía sau chẳng hạn. Thế nhưng, thực tế là nó vẫn nằm yên, không hề động đậy.

Sau đó, mặc cho chúng tôi chọc ngoáy thế nào thì nó cũng chẳng phản ứng gì. Không những vậy, Mã Tại Hải còn nói, cảm giác nó mềm oằn oặt, tay chọc vào cảm thấy khang khác. Cuối cùng, cậu ta cầm cái cần lấy hết sức đâm thẳng vào cổ của nó, chỉ một lát đã ngoắc được cái đầu, rồi cứ thế kéo ra.

Dường như nó không chống cự gì, cứ thế bị lôi tuột ra ngoài. Tim tôi đập thình thịch như trống trận, cả hội đồng loạt đứng bật dậy, lùi ra sau chuẩn bị tư thế chiến đấu, phòng lỡ đâu nó là thứ đáng sợ, quái dị nào đó lại không kịp phản ứng.

Bộ phận ra đầu tiên là cái đầu, trông nó trọc lông lốc, trắng hếu, sau đó là phần thân. Tôi nhìn thấy những thứ giống như là chân với tay của nó, đầu tôi mụ mị, chỉ cảm thấy đồ vật kia thật kì quái, mềm nhũn nhũn tựa động vật thân mềm không xương vậy. Tôi bỗng hiểu ra, cổ họng tắc nghẹn giây lát, bởi tôi đã biết nó rốt cục là thứ gì.

Thứ lôi được ra từ trong ống thông gió hóa ra không phải quái vật gì ghê gớm, mà chỉ là một chiếc áo cao su kì dị. Nhìn lớp cao su lộn ra ở phía trên, thì đây chắc là sản phẩm của bọn Nhật, còn “khuôn mặt” biến dạng mà chúng tôi nhìn thấy chẳng qua là một cái mặt nạ phòng độc đã dập nát. Đây là loại mặt nạ có hình dạng giống mũ bảo hiểm, từ chính diện nhìn hắt lên trên thì thấy đầu to trán cao, rất dị thường. Phần áo với mặt nạ nối liền thành một mảnh, từ trước tới giờ tôi chưa từng chứng kiến loại thiết kế nào tương tự như vậy, tôi nghĩ chắc chắn nó không chỉ đơn thuần có mỗi tác dụng phòng độc.

Mã Tại Hải cầm cái móc chọc chọc vào cái áo, bên trong trống rỗng, cậu ta thờ hất ra, định chửi đồng một câu, môi đã vén lên chực chửi nhưng hình như chợt nhớ đến thái độ của đội phó lúc nãy liền vội thu lại.

Đội phó có vẻ rất chăm chú, Mã Tại Hải định lật ra xem một lần nữa liền bị anh chặn lại: “Đừng chạm vào nó!”

Tôi cũng đồng tình với đội phó. Thấy thái độ của chúng tôi, Mã Tại Hải cũng cảm nhận được có gì đó bất thường, nên không dám làm gì thêm. Chúng tôi vây quanh chiếc áo, tạm thời để thần kinh trùng bót xuống. Sau đó, Mã Tại Hải lại cầm cái móc gậy chiếc áo ra, vừa cầm đèn soi vừa chọc chọc vào nó.

Những gì vừa xảy ra làm tôi nhớ lại cảnh ngày xưa từng bị con rắn kim chui vào trong áo, mẹ tôi cũng cầm cây gậy trúc đập liên hồi vào cái áo, để đuổi con rắn chui ra. Thế nhưng, lúc này, cái áo chẳng hề có động tĩnh gì, đâu có đập thế nào, chúng tôi cũng không phát hiện thấy có vấn đề gì uẩn khuất.

Cuối cùng, Mã Tại Hải lật chiếc áo lại, tôi nhìn thấy chỗ cổ áo nối với cái “mũ bảo hiểm” mặt nạ phía trên có một vết rách lớn, chắc là do cái gậy sắt của Mã Tại Hải gây ra chỗ ngực áo đã mục nát, có lẽ nó bị bết dính vào đáy ống thông gió, khi nãy chúng tôi ra sức giật mạnh nên mới rách thành ra vậy. Có thể thấy bên trong cái áo hoàn toàn trống không.

Chúng tôi thờ phào nhẹ nhõm, đúng là một phen thần hồn nát thần tính.

Mã Tại Hải bước lại cầm cái áo xé ngang xé dọc, chẳng mấy chốc chiếc áo đã tan tành thành mảnh vụn, rõ ràng bên trong chẳng có gì.

Nhưng đội phó vẫn thắc mắc không biết ai đã nhét thứ ấy vào trong ống thông gió, họ làm vậy có mục đích gì? Mã Tại Hải lại tiếp tục ngồi xuống, cậu ta cầm đèn pin soi vào Ống thông gió thêm lần nữa.



Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Q.1 - Chương 37: Lại một người nữa

Tôi cũng quỳ xuống bên cạnh, từ chỗ này tôi cảm nhận được luồng gió nhẹ thổi từ ống thông gió vào, chiếu đèn pin chỉ thấy một hố tối om, không hề nhìn thấy thứ chúng tôi đang tưởng tượng trong đầu. Tận cùng của đường ống sâu hun hút hỗn độn một mùi khí kì quái, không hiểu đường ống này thông tới đâu.

Nhưng điều khiến tôi ấn tượng nhất là thoảng trong làn gió, tôi ngửi thấy mùi hóa chất quen thuộc, tuy không đậm đặc như chỗ để máy phát điện ở hố sụt, nhưng tôi nhận thấy đó cũng là một mùi. Tôi không biết cụ thể là mùi gì, thế nhưng nó lại tiếp tục xuất hiện ở chỗ này khiến tôi cảm thấy có điều gì đó bất thường.

Lẽ nào trước đây có người đã dùng cái áo này để bịt ống thông gió, lẽ nào hệ thống thông gió xuất hiện vết rò rỉ, giờ bị chúng tôi dỡ ra thì khí độc bên ngoài đang dần dần ngấm vào bên trong?

Nghĩ đến đây lòng tôi chợt thấy bất an. Mà Tại Hải và tôi đi thu một đồng những đầu thừa đuôi thẹo rồi bịt sơ sài vào hốc thông gió, làm như vậy thực ra chỉ để mình cảm thấy yên tâm hơn một chút mà thôi.

Sau đó, mấy người chúng tôi ngồi xuống nghỉ, cảm giác chán nản, thất vọng xâm chiếm cơ thể, hàng loạt sự kiện xảy ra như vậy đã khiến chúng tôi sức cùng lực kiệt.

Mã Tại Hải nói khe khẽ: “Nếu không phải chui ra từ đường này thì chị Viên Hỷ Lạc đi ra bằng đường nào nhỉ?”

Tôi xem lại cái hốc thông gió, suy nghĩ rồi lắc đầu, kì thực chúng tôi đều đang tự lừa dối mình và lừa dối người, cái hốc nhỏ thế này, cứ coi như Viên Hỷ Lạc chui lọt vào đi, nhưng cô ấy làm sao mà bò ra được, rõ ràng là không thể được. Thế nhưng nếu như không phải là ở chỗ này thì đó là chỗ nào? Đây là một căn phòng kín mít. Ngoại trừ chỗ này, những nơi khác chắc chắn đến con gián cũng không thể chui lọt.

Nghĩ đến điều này tôi lại cầm đèn pin, bật lên, rồi chiếu khắp bốn phía thêm một lần nữa.

Những sự việc lúc nãy khiến mọi đồ đạc trong căn phòng trở nên hỗn loạn, cả phòng giống như bãi rác, có thể thấy chúng tôi đã hốt hoảng cỡ nào, Viên Hỷ Lạc đột nhiên mất tích, nơi này giờ chỉ còn bốn người.

Đúng lúc tôi mơ màng nghĩ đến bốn người thì trong óc bỗng lóe lên cảm giác khác lạ, lại là một cảm giác khác lạ dị thường, không những vậy cảm giác mơ hồ kì lạ này rất quen thuộc, hình như khi nãy đã trải qua.

Tôi tiếp tục chiếu đèn một lượt khắp phòng, sau khoảng thời gian nghỉ hoặc mơ hồ, tôi đã xác định được vấn đề.

Khi này tôi nghĩ bây giờ căn phòng chỉ còn lại bốn người, ngoài ba người bọn tôi ở đây, còn một người thứ tư đang ngồi co quắp trong góc phòng là Trần Lạc Hộ, thế nhưng lúc này chiếu đèn lên tôi mới nhận thấy không biết từ lúc nào anh ta đã không còn ở đó nữa.

Tôi đứng dậy, dây thần kinh vừa mới trùng xuống đôi chút giờ lại bắt đầu căng thẳng trở lại, tôi chiếu đèn đi từ phía tìm kiếm, cảm giác sợ hãi càng lúc càng hiện rõ, cuối cùng nó căng lên rồi vỡ vụn: Trần Lạc Hộ đã biến mất!

Giây phút đó, tôi thực sự cảm giác thấy mình suy sụp hoàn toàn, khí huyết trào ngược, đứng không vững nữa, đầu óc bỗng chốc chao đảo. Tôi loạng choạng, chực ngã nhào xuống đất. Cũng may Mã Tại Hải vội đỡ lấy, cậu ta hỏi tôi bị làm sao. Tôi lắp bắp thuật lại cho hai người họ nghe, cả đội phó và Mã Tại Hải nghe xong, đều hoảng hốt lia đèn pin tiếp tục tìm kiếm, Mã Tại Hải còn gọi to: “Đồng chí Lạc Hộ!”.

Cảm giác thần kinh bị kích thích lũy kế tăng dần giống như trận cờ bị bàn tay hắc ám ngấm ngấm điều khiển trong bóng tối, từng bước từng bước một dẫn dụ chúng tôi đến bờ vực suy sụp, mỗi bước đều vừa đủ độ, trong ánh sáng lập lóe của đèn pin, chúng tôi nhanh chóng rơi vào trạng thái điên loạn.

Lúc đó nghĩ gì, tôi không thể nhớ rõ, nhưng chắc chắn chúng tôi đã rất hoảng sợ. Bây giờ nhớ lại, có lẽ lúc đó chúng tôi đã gặp phải một trường hợp không thể nào lý giải rõ ràng được. Thậm chí tôi còn không rõ rốt cuộc mình đang lo sợ điều gì? Sợ rồi sẽ đến lượt mình biến mất như hai người kia hay sợ những người kia sẽ bỏ rơi mình ở lại? Những cảm giác đó khiến tinh thần tôi ngày càng rơi vào vùng hỗn loạn.

Chúng tôi thử gõ vào vách tường, nó phát ra âm thanh chói tai. Chúng tôi lại ra sức gọi to, rồi cúi xuống kiểm tra dưới nền đất, khiến căn phòng vốn dĩ đã bẽ bộn lại càng thêm phân lộn xộn.

Thế nhưng, những việc ấy đều công cốc, đáp lại chỉ là một bức tường kiên cố lạnh lẽo, điều đó càng khiến chúng tôi hoảng loạn hơn.

Việc liên tục chạy đi chạy lại khiến chúng tôi chẳng mấy chốc đều bị kiệt sức, đội phó là người đầu tiên dừng lại, chúng tôi cũng dần dần bình tĩnh theo, Mã Tại Hải vò mái tóc ngắn ngùn, ngồi phịch xuống ghế. Còn tôi thì đập mạnh đầu vào tường một cái.

Lúc này, mọi thứ đã mất đi trật tự ban đầu rồi, trời ơi, lẽ nào nơi này đang bị ma ám?

Ba người chúng tôi không ai nói với ai câu gì, cứ im lặng ngồi nguyên vị trí của mình, tôi thậm chí nghe rõ được cả tiếng thở nặng nề của đồng nghiệp. Có thể nói rằng lúc đó trong đầu chúng tôi hoàn toàn trống rỗng, chẳng có gì để nói.

Thời gian chậm chạp trôi đi từng khắc, có lẽ đã qua hai tiếng, cũng có thể tới bốn tiếng, vẫn không ai nói gì, sau phút kích động, con mệt mỏi kéo đến như nước triều đổ ập vào chúng tôi.

Đầu óc tôi rơi vào trạng thái hoàn toàn trống rỗng trong suốt thời gian dài, tôi không thể ngủ được, cũng chưa bao giờ trải qua cảm giác mệt mỏi đến dường vậy. Trong cuộc đời làm nghề khảo sát, tôi từng nhiều lần không ngủ liên tục trong mấy ngày, nhưng cảm giác mệt mỏi về thể xác thì có thể điều tiết, bởi chúng tôi là lớp người sinh ra trong những ngày đầu của cuộc chiến kháng Nhật, tuổi ấu thơ phải lao động hết sức gian khổ, nên thường không để ý đến cảm giác cực nhọc về thể xác, nhưng sự kiệt quệ về tinh thần kiểu này thì đúng là khó lòng chịu đựng nổi.

Có điều, yên lặng nghỉ ngơi một lúc lâu đã khiến tinh thần mọi người dần bình tĩnh hơn. Không biết thời gian trôi qua bao lâu, có thể do mồ hôi toát ra làm lạnh người, cũng có thể do cảm giác đói đang xâm chiếm cơ thể nên đầu óc tôi dần tỉnh táo trở lại.

Tôi hít mạnh một hơi, tắt đèn pin đi, tìm một nơi ngồi xuống, bắt đầu nghĩ xem đã bao lâu rồi mình chưa được ăn, liệu phải chờ đợi trong căn phòng kín như hũ nút này đến bao giờ nữa?

Không biết ngoài kia tối sáng thế nào, tất cả mọi thứ trong căn phòng này thật hỗn loạn, tôi lại không có đồng hồ; hồi đó, đồng hồ được xếp vào loại mặt hàng đồ điện gia dụng, đến cả bật lửa chúng tôi còn phải chờ phân phối, nói gì tới đồng hồ.

Khi mọi cảm giác đều phục hồi lại, tôi bắt đầu suy nghĩ như thể bị ép phải suy nghĩ, toàn bộ sự việc dần dần tái hiện lại trong đầu, dường như muốn dừng lại cũng không được.

Về sau, khi kể lại chuyện này cho anh Miêu nghe, tôi cho rằng trong cả chuỗi sự việc đã xảy ra, suy nghĩ lúc đó mới thực sự là suy nghĩ, có thể nói nhờ cách thức đánh giá vấn đề như vậy, đầu óc tôi mới bắt đầu được đã thông, tôi luôn tâm niệm những trải nghiệm khi ấy có tác dụng giống như một chất xúc tác đặc biệt giúp tôi tạo dựng nên những thành tựu nhỏ trong sự nghiệp sau này.

Đến đây, tôi cần giải thích thêm một chút, thời đó chắc cũng có nhiều người không thể giải thích được hiện tượng quái dị mà chúng tôi gặp lúc ấy giống như chúng tôi, bởi cuộc sống lúc bấy giờ cực kỳ đơn giản, ít được tiếp xúc với các thông tin đa chiều, do đó cách đánh giá vấn đề của con người cũng rất trực diện. Các bạn có thể xem lại những bộ phim hay những vở kịch thời kỳ cha mẹ của các bạn, các tình huống diễn ra trong phim thường rất giản đơn, người tốt người xấu vừa nhìn qua đã biết ngay. Vì vậy, hồi đó hầu hết chúng tôi đều chưa từng trải qua quá trình suy nghĩ phức tạp. Đó cũng chính là nguyên nhân dẫn đến mười năm thảm họa của cuộc cách mạng đại văn hóa với hậu quả tàn phá khủng khiếp.

Lúc đầu, trí óc tôi tràn ngập hình ảnh hai người vừa bị mất tích lúc này. Ánh đèn pin loang lổ, lay động. Tôi hoa mắt chóng mặt, cố ép mình đừng nghĩ tới họ nữa và cố gắng quay sang tìm cách lý giải cho toàn bộ sự việc vừa xảy ra.

Nơi này ắt hẳn là một buồng lặn khác thường hoặc có thể nói chắc chắn còn điều gì đó đặc biệt mà chúng tôi chưa biết đến. Dưới độ sâu một ngàn hai trăm mét so với mặt đất, trong một buồng sắt cổ quái kín mít mà quân Nhật bỏ lại đã hơn chục năm về trước, lại xuất hiện hai người còn sống, trong hoàn cảnh tương tự không thể nào thoát ra được thì đột nhiên họ lại biến mất. Giả sử chuyện biến mất này là có thực thì trong mấy phút tinh thần chúng tôi rệu rã hoặc trong lúc chúng tôi không để ý gì đến hai người bọn họ, thì trong căn phòng này phía sau lưng chúng tôi chắc chắn đã xảy ra chuyện gì đó mà chúng tôi không hề hay biết.

Vậy vấn đề đó thực sự là gì?

Tôi cố gắng nhớ lại xem lúc đó mình có cảm thấy điều gì bất thường không.

Lần thứ nhất, khi Viên Hỷ Lạc biến mất, lúc đó tứ bề hoàn toàn chìm trong bóng tối. Chúng tôi tập trung toàn bộ tinh thần vào ánh đèn, nên không để ý đến những việc khác diễn ra xung quanh, có thể Viên Hỷ Lạc đã nhân cơ hội này và biến mất.

Lần thứ hai, Trần Lạc Hộ cũng biến mất trong bóng tối, lúc đó chúng tôi lại tập trung cả vào ống thông gió và khoảng không gian sau lưng chúng tôi vẫn hoàn toàn là một góc chết thị giác.

Có thể nói thời cơ để trốn thoát của họ thật hoàn hảo, cả hai lần biến mất đều nằm lúc chúng tôi đang tập trung tinh thần vào chỗ khác.

Tôi thờ dãi, trong lòng dấy lên nỗi sợ hãi mơ hồ, lẽ nào trong buồng sắt này, chỉ cần anh lơ đãng không chú ý thì sẽ có người mất tích luôn?

Những gì diễn ra thực sự quá sức hoang đường.

Nghĩ đến đây tôi chợt gai người, đột nhiên ý thức ra tình trạng của mình lúc này chẳng phải cũng đang lơ đãng, mất tập trung hay sao? Tôi giật bắn cả người, ngẩng đầu lên đảo mắt nhìn bốn phía xung quanh, tìm đội phó và Mã Tại Hải.

Bao trùm toàn bộ tầm mắt tôi là bóng tối mênh mông, ánh sáng của hai chiếc đèn pin trong tay đồng nghiệp đã tắt ngóm, không biết chuyện đó đã xảy ra từ lúc nào trong quá trình tôi mãi ngăn người suy nghĩ.

Một cảm giác sợ hãi mơ hồ bỗng chốc trào dâng, tôi không kiềm được tiếng rên rỉ phát ra từ trong cổ họng.

Ý nghĩ đầu tiên lóe lên trong đầu tôi lúc bấy giờ là “Chẳng lẽ họ cũng biến mất rồi sao?”

Nghĩ đến đây, bất giác tôi cảm thấy như mình bị lôi tuột xuống một cái hố đáng sợ, cả người tôi bỗng nổi da gà, nỗi sợ khiến ngực tôi đông cứng, thở ra hít vào cũng khó khăn. Tôi miễn cưỡng kêu lên một tiếng, bản thân cũng không nhận ra mình vừa nói gì, chỉ biết mình phát ra tiếng kêu mà thôi.

Nhưng không hề có lời nào đáp lại, trong màn đêm dày đặc, dường như chỉ còn lại mỗi mình tôi.

Tôi bắt đầu cảm thấy hốt hoảng, đáp lại tiếng gọi hoảng loạn của chỉ là một sự tĩnh mịch đến vô cùng, tôi lại cố gắng gọi một lần nữa, đồng thời bật đèn lên.

Lúc đó, tôi tưởng tượng rằng mình sẽ nhìn thấy một căn phòng trống không, nó giống như một địa ngục đồ nát, chỉ mình tôi rớt lại trong đó, bóng tối vây quanh tứ bề, bên ngoài cái hộp kín là đám mây khí độc, những đồng nghiệp của tôi biến mất như ma quỷ. Đó thực sự là một cảnh tượng kinh khủng, nếu quả đúng là vậy thì chắc tôi sẽ phát điên mất.

Nhưng thực tế luôn có điểm khác biệt với tiểu thuyết. Tiểu thuyết thường có chiều hướng cực đoan hóa hoàn cảnh, còn thực tế lại không bao giờ đẩy con người đến bước đường cùng. Tôi bật đèn pin lên, thấy Mã Tại Hải đang sát ngay trước mặt mình, mặt cậu ta trắng bệch giống mặt người chết, hình như cậu ta đang mò nắm gì đó, cậu ta làm tôi hết hồn, còn cú bật đèn của tôi cũng làm cậu ta hoảng hốt dựng tóc gáy, vội giật lùi lại sau mấy bước.

Lại một chiếc đèn pin nữa bật lên, chiếu về phía tôi, tôi nhìn thấy đội phó ngồi bên cạnh, đang nhìn mình đầy ngờ vực.

Tôi thờ phào, rồi nổi giận trách móc: “Các anh làm trò gì vậy, tắt hết đèn đi sao không báo trước một câu?”

Mã Tại Hải bị tôi làm cho sợ chết khiếp, nói không ra lời, còn đội phó thì giải thích rằng anh nghĩ lại tình huống lúc hai người Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ biến mất, khi ấy toàn bộ căn phòng đều chìm trong bóng tối, phải chăng có một bộ phận nào đó sẽ mở ra chỉ khi căn phòng tắt đèn, bởi vậy anh mới thử tắt đèn để tìm kiếm. Lúc tắt đèn, anh thấy tôi cũng tắt đèn, thì cứ ngỡ tôi cũng tắt đèn để tìm giống anh.

Lúc đó, chắc tôi còn mãi ngẩn người suy nghĩ, nên chẳng có chút ấn tượng gì về những điều anh nói. Giờ nhìn thấy hai người họ vẫn còn trong căn phòng, tôi mới thờ phào nhẹ nhõm, rồi quay sang bảo họ rằng cứ tưởng hai người bọn họ cũng biến mất.

Hai người cũng sợ xanh mặt, họ rất hiểu cảm giác của tôi lúc đó, chắc họ cũng có những nỗi sợ hãi giống tôi, có điều vì họ đều là lính chuyên nghiệp nên không biểu lộ ra giống tôi, bọn họ chỉ có thể giấu những cảm xúc ấy ở trong lòng mà thôi.

Tôi tiếp tục hỏi xem trong bóng tối họ có sờ được thứ gì không? Nhưng Mã Tại Hải ngao ngán lắc đầu.

Thực ra, mọi chuyện chúng tôi đang cố gắng làm lúc này chỉ là một cách thức tự lừa dối bản thân, cảm giác này rất dễ hiểu, dưới ánh sáng còn không tìm được tí dấu vết nào, huống hồ đòi tìm trong bóng tối? Thế nhưng, những suy nghĩ phán đoán của đội phó cũng không hẳn là sai, trình độ văn hóa của lính công trình lúc bấy giờ đa phần không cao lắm, xét về chuyên môn, phần lớn họ chỉ được huấn luyện qua một chút, điển hình nhất lúc bấy giờ là bộ đội ngành đường sắt. Có một câu người ta hay nói thế này: “Ba báu vật của cuộc đời người lính làm đường là: cái xẻng, cái cuốc chim và chiếc áo bông rách.” Câu nói thể hiện rất rõ đặc trưng của bộ đội làm công trình lúc đó.

Chúng tôi ngồi chụm lại một chỗ, mặt người nào cũng căng thẳng, tôi an ủi đồng đội đừng quá hốt hoảng, kể từ giờ phút này, ba người chúng tôi phải ngồi sát vào nhau, nếu như lại có người biến mất, thì những người còn lại sẽ hiểu ngay ra vấn đề.

Tất cả đều gật đầu đồng tình, chỉ ít lúc này, một điều khiến tôi thấy hải lòng là tinh thần anh em đã ổn định trở lại, tình thế không có gì thay đổi, cảm giác đối cùn cào nhắc nhở chúng tôi sẽ còn phải đối diện với nhiều vấn đề nữa, có điều lúc này vẫn chưa nghĩ ra được giải pháp. Hai người đồng đội ngồi bên khiến tôi cảm giác yên tâm phần nào.

Chúng tôi đã gặp vô vàn tình huống kì lạ giữa rừng sâu núi thẳm, mà dưới ánh sáng của chủ nghĩa duy vật, tất cả đều có thể lý giải bằng những lý lẽ khiến cưỡng. Có điều, về sau chúng tôi phát hiện, trong nhiều tình huống, sự lý giải khiến cưỡng ấy lại là sự lý giải đúng đắn, tất nhiên trong cái đúng đắn đó vẫn còn những điều cần bàn cãi, rốt cuộc có bao nhiêu phần trăm đúng, bao nhiêu phần trăm sai thì không ai có thể trả lời chính xác. Còn với tình hình lúc này, xem ra chỉ dùng cách giải thích duy vật biện chứng thông thường thì e là không thể giải thích thấu đáo được.

Tôi bắt đầu nghĩ đến tình huống nếu như Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ hoàn toàn biến mất, còn chúng tôi lại sống sót trở về, vậy sau này biết giải thích thế nào với người khác đây?

Hai con người tự nhiên biến mất như ma thế này, thực ra hiện giờ đang ở nơi đâu? Phải chăng đã bốc hơi hoàn toàn hay là đang ẩn náu ở một nơi nào khác?

Tôi ngẩng đầu nhìn xung quanh, lúc vừa mới vào đây tôi không hề nghĩ tới ý nghĩa của việc có căn phòng bằng sắt ở nơi này, đây là khu căn cứ của quân đội Nhật mười mấy năm trước, với tôi, tất cả đều lạ lẫm, căn phòng bằng sắt ở đây cũng lạ lùng như vậy, tôi chưa từng nghĩ xem liệu căn phòng sắt này có phải là một nơi đặc biệt trong khu căn cứ địa hay không?

Vậy nó dùng để làm gì? Tôi bỗng băn khoăn tự hỏi. Nhìn cách bố trí sắp đặt thì hình như đây là một dạng phòng chỉ huy hoặc là một phòng lãnh nạn tạm thời của quân Nhật, nó nằm ở một góc của tầng kĩ thuật nằm trong con đập, một căn phòng được xây dựng hoàn toàn bằng vô sắt, phía bên ngoài có phòng chò. Nhìn bề ngoài thì đây có lẽ là nơi lãnh nạn tạm thời khi có đám mây khí độc bay lên.

Nhưng thực sự là vậy thật sao?

Người Nhật Bản đã làm những điều không tưởng tượng được ở dưới này, một con đập khổng lồ và một chiếc máy bay chiến đấu, xuất hiện ngay trong không gian rộng lớn bao la, nơi tận cùng của hang động nhám thạch thiên nhiên khổng lồ này, vậy mục đích của họ là gì? Chúng tôi hoàn toàn không thể lý giải được, liệu cái buồng thép này có phải một phần trong kế hoạch của họ chăng?

Tôi đứng dậy nhìn bốn bức tường sắt, đột nhiên nảy ra một câu hỏi, đằng sau bức tường sắt kia là gì? Là bê tông, hay là một thứ gì đó mà tôi vẫn chưa biết?

Tôi đi mấy bước, việc đầu tiên không phải là đi gõ thử vào tường, mà là sờ sờ lên vách tường, nơi này sần sùi lỗ chỗ, giống như hiện tượng axit ăn mòn, tôi thấy bên ngoài bức vách là dấu vết của một lớp sơn màu trắng, nói là dấu vết bởi ngay cả một mảnh sơn nguyên vẹn to bằng móng tay cũng không còn nữa, bức tường rất lạnh, tôi vừa sờ vào thì cảm giác như toàn bộ nhiệt độ đều bị hút mất.

Không phải! Tôi chợt nhận ra một điều rằng ở đây quá lạnh! Nhiệt độ ở đây lạnh lẽo như nhiệt độ của nước sông ngầm dưới lòng đất.

Tôi liền áp sát tai vào bức tường để nghe âm thanh ở phía đằng sau, lúc đó đội phó và Mã Tại Hải rất ngạc nhiên trước hành động của tôi, Mã Tại Hải vội hỏi tôi làm sao vậy?

Tôi giờ tay ra hiệu cậu ta đừng nói, bởi vừa áp tai vào tường tôi đã nghe được một thanh âm kì lạ khác thường.

Ban đầu tôi không nhận ra được đó là âm thanh gì, nhưng sau đó tôi cũng hiểu, lúc này một câu hỏi lớn hiện lên trong đầu tôi.

Âm thanh tôi nghe được là tiếng nước chảy. Đó không phải tiếng nước ào ào vỗ bờ đá. Tôi rất quen thuộc với âm thanh này bởi tôi vốn là con nhà chài lưới, đây là tiếng nước ào ào, trầm đục khi vỗ vào mạn tàu.

Phát hiện này nằm ngoài dự tính của tôi, tôi vừa ngạc nhiên vừa tò mò nghe lại một lúc nữa, quả đúng như vậy, đúng là kiểu âm thanh đó. Nhưng thực tế không thể như vậy, căn phòng này nằm trong khu vực tầng kĩ thuật, mà tôi nhớ rất rõ rằng mặt nước ở phía dưới chân của tôi, cách chỗ chúng tôi tới mấy tầng, vậy bên ngoài căn buồng này không thể có nước được, đây là phần phía sau con đập, cứ coi như trong quá trình cửa xả lũ đóng lại để tích nước, thì với lượng nước từ dòng sông ngầm sẽ dâng lên, nhưng cũng không thể dâng cao đến tận trên tầng kĩ thuật được.

Tôi nói ra những suy nghĩ của mình cho đội phó và Mã Tại Hải nghe, họ đều rất ngạc nhiên, cả hai đều áp tai nghe thử, và đều nghe thấy giống tôi. Mã Tại Hải băn khoăn: “Lẽ nào chúng mình đang bị chìm dưới nước?”

Tôi cảm que sắt dùng để móc bộ quần áo lúc này, dùng hết sức đập vào tường, đập mạnh đến mức bức tường tóe lửa, âm thanh dội lại rất trầm đục, không hề nghe thấy âm thanh “coong coong” của kim loại.

Dường như quả thực bốn phía đều là nước.

Tôi sực tỉnh, lúc đó trong đầu bỗng nhiên lóe lên một ý nghĩ, tôi nhớ lại mặt ngoài của căn phòng, đó là một bức tường bằng sắt rộng lớn.

Có thể nói thế này, rõ ràng kết cấu của căn phòng sắt này hoàn toàn độc lập với kết cấu bê tông cốt thép của con đập, nó được một cái hộp sắt hình vuông bọc bên ngoài. Ôi trời ạ, tôi vỗ tay phát hiện ra vấn đề, nghĩ thầm sao mình không sớm đoán ra nhỉ. Bất cứ con đập nào cũng không thể thiếu được thứ này. Bây giờ thì đơn giản rồi, trong tính toán của tôi lúc đó chỉ có duy nhất một thứ mới cần bọc sắt bên ngoài như vậy.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Q.1 - Chương 38: Buồng lặn

Vào những năm ba mươi, bốn mươi của thế kỉ trước - khi quân Nhật xây dựng đập thủy điện - ví dụ như đập thủy điện Phong Mãn[1] được xây dựng trên sông Tùng Hoa, thì máy phát điện chính đều được đặt ở một nơi cách mặt nước chừng mười mét. Để tối được tăng kĩ thuật của khu vực đặt máy phát điện, người ta cần một loại thang máy gọi là “buồng lặn”, loại buồng lặn này cũng được lắp đặt để dùng cho việc vận chuyển các linh kiện điện máy, thông thường sau khi sử dụng thử nghiệm con đập xong, người ta sẽ tháo bỏ những chiếc thang máy này, nếu như không phá bỏ thì nó sẽ được xem như con đường duy nhất tới được tầng hầm cuối cùng của con đập khi cần sửa chữa.

[1] Đập thủy điện Phong Mãn: là đập thủy điện cỡ lớn được xây dựng đầu tiên ở Trung Quốc, còn được gọi là Mẹ của các đập thủy điện.

Trong trí nhớ của tôi, chỉ những chiếc thang máy cỡ lớn mới được bọc thép bên ngoài, thường bên ngoài của nó sẽ là một hình trụ chữ nhật được bao bọc bởi những bức tường bê tông phẳng, bên trong là những cốt pha bằng thép, được gia cố thêm bởi những tấm vỏ thép cỡ lớn.

Thông thường, loại thang máy này không được sử dụng lúc nước trong đập đang dâng cao, bởi vì lúc nước đó, toàn bộ tầng dưới cùng của con đập sẽ bị chìm dưới nước, có xuống dưới lúc đó cũng chẳng làm được gì, thế nhưng khi nhìn thấy buồng sắt đó, đột nhiên tôi nhận thấy dường như nó chính là phần được hàn nối nằm ngay phía trên của cái thang máy khổng lồ trong con đập.

Chúng tôi vào hẳn bên trong, bức tường bằng sắt đó chính là cửa ra vào của thang máy, bước vào bên trong khoang sắt là giảm luôn lên mặt sàn của chiếc thang máy.

Nhớ đến đây tôi bất giác hiểu ra vấn đề, trong chốc lát bao nhiêu sự kiện trong quá khứ lại ùa về - lúc ở bên trong cái khoang sắt tôi cứ ngỡ nghe thấy âm thanh phát ra do bờ đập chịu áp lực và vỗ vào những thứ tạp âm kì lạ khác, nhưng bây giờ nhớ lại mới thấy có vẻ không đúng lắm, hình như đó là tiếng ma sát, lẽ nào sau khi chúng tôi chui vào khoang sắt thì thang máy đột nhiên khởi động?

Nghe tiếng nước chảy phía ngoài khoang sắt, tôi nhủ thầm lẽ nào sau khi chúng tôi chui vào trong khoang, lại có người ở bên ngoài khởi động thang máy? Và vô hình chung chúng tôi bị đưa xuống tầng thấp nhất của con đập?

Tất nhiên đây chỉ là suy đoán của cá nhân tôi, có điều nghĩ xong tôi lại thấy suy đoán của mình thật hoang đường, nếu đúng là vậy thì tại sao tôi không hề có cảm giác gì? Giờ ngồi hồi tưởng lại, trong tình cảnh hỗn loạn lúc ấy, nếu nói suy đoán của tôi hoàn toàn không có khả năng xảy ra thì tôi cũng không dám chắc.

Thêm một nguyên nhân cho thấy những cảm giác của tôi là đúng, đó là nếu như sự tình xảy ra đúng như vậy thì hoàn toàn có thể giải thích một cách hợp lý về sự mất tích của Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ.

Vậy là tôi tập trung mọi sự chú ý vào một góc nằm trong khoang sắt. Suốt thời gian trước, do quá hoảng hốt nên tôi không để ý tới nó, lúc này tôi mới thấy nó có vấn đề, tại sao lúc này mình lại không để ý tới chỗ này nhỉ? Trên thực tế, đây mới là nơi có nhiều khả năng khiến người bị biến mất nhất, khả năng này cao hơn rất nhiều so với lỗ hồng của đường thông gió trên cái khoang sắt đó.

Cái góc ấy chính là cánh cửa kín hơi, cũng chính là cánh cửa lúc trước chúng tôi đã chui vào.

Tôi đi đến cạnh cánh cửa, nhìn vào lỗ hồng phía trên chỉ thấy bên ngoài bóng tối bao phủ mịt mù, thi thoảng mấp mòi một vài luồng sáng, nhưng lúc này nhìn kĩ lại thấy nó không giống thứ ánh sáng bên ngoài chiếu vào, mà là ánh sáng phản quang từ chiếc đèn pin trên tay chúng tôi, toàn bộ khung cảnh giống hệt như lúc chúng tôi mới bước vào khu vực này.

Sau khi quan sát một hồi, tôi thần người ra.

Tôi nghĩ đơn giản thế này, sở dĩ lúc trước chúng tôi không để ý tới vị trí cánh cửa là vì chúng tôi cho rằng bên ngoài cánh cửa có khí độc, nếu Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ mở cửa ra ngoài thì chắc chắn họ sẽ chết vì trúng độc và chúng tôi cũng vậy. Điều đó cũng có nghĩa là, chỉ cần mở cánh cửa này ra, chúng tôi sẽ lập tức phát hiện ra mùi khí độc hoặc hít phải khí độc. Thế mà đến tận giờ chúng tôi vẫn chưa chết, chứng tỏ cánh cửa kia vẫn chưa bị mở ra.

Nếu suy đoán của tôi khi này chính xác, thì cái khoang sắt này đã tự động trôi xuống tầng dưới của con đập và lúc ấy bên ngoài sẽ không còn khí độc nữa, như vậy Viên Hỷ Lạc hoàn toàn có thể mở cánh cửa này để chui ra ngoài nhân lúc đèn dự phòng bị tắt và Trần Lạc Hộ cũng thế.

Lúc trước, chúng tôi đều không chú ý đến hướng của cánh cửa, tuy thoát nghe cách giải thích này có vẻ không hợp lý, nhưng trên thực tế hoàn toàn có thể xảy ra tình huống đó, hoặc có thể nói đây là cách giải thích hợp lý duy nhất trong hoàn cảnh này.

Vấn đề là những tiền đề tôi đặt ra có đúng chẳng, liệu phía sau cánh cửa kia đúng thực không có khí độc không?

Tôi đem những suy đoán vốn giấu trong lòng kể lại cho đội phó và Mã Tại Hải nghe. Mã Tại Hải nghe xong liền lắc đầu bảo khả năng đó không thể xảy ra, suy đoán của tôi có rất nhiều kẽ hở, một khoang sắt lớn như thế này nếu như có tự động trôi xuống thì tất cả người ở trong khoang lẽ nào không cảm thấy gì sao? Hơn nữa, trong lúc tắt đèn có thể Viên Hỷ Lạc cũng xác định được vị trí chính xác để thoát ra, nhưng tại sao chúng tôi lại không nghe thấy tiếng mở cửa? Đội phó cúi đầu không tham gia ý kiến, nhưng biểu hiện trên gương mặt xem ra rất đồng tình với ý kiến của Mã Tại Hải.

Điều này tôi chưa hề nghĩ tới, nhưng suy nghĩ một lúc tôi cũng thấy sự thực có thể đúng như vậy.

Tuy nhiên trên thực tế, nếu xem xét lại toàn bộ quá trình thì cũng còn vài chỗ rất khó giải thích, đầu tiên như Mã Tại Hải đã nói, Viên Hỷ Lạc làm thế nào tìm ra được vị trí của cánh cửa trong bóng tối, rồi thoát ra ngoài ngay trước mũi chúng tôi mà không phát ra một tiếng động nào, cô ấy đầu phải là mèo.

Đó chính là một mệnh đề phản biện, cũng có thể nói rằng, với tiền đề là nếu chúng tôi nhận định rằng vì bị bóng tối che khuất tầm nhìn nên chúng tôi mới để Viên Hỷ Lạc chạy mất, thì đồng thời chúng tôi phải giải thích xem Viên Hỷ Lạc đã làm cách nào để giải quyết những vấn đề tương tự để chạy thoát được ra ngoài.

Thoạt nhìn, vấn đề này có vẻ hoàn toàn không có cách giải quyết, nhưng sau khi quan sát kĩ căn phòng khắp lượt, chúng tôi phát hiện ra lời giải đáp vô cùng đơn giản. Ở chính giữa căn phòng có một cái bàn được viền bằng khung thép, hàn chết vào mặt sàn. Trên mặt bàn còn để lộn xộn rất nhiều giấy tờ và các tấm bìa đã bị hủy vụn, nhưng có thể nhìn thấy rõ đầu này của chiếc bàn chính là chỗ Viên Hỷ Lạc ngồi thu lu lúc trước, còn đầu phía kia là chỗ cửa thông gió. Lúc trước tình hình hỗn loạn nên chúng tôi không nghĩ đến việc thử trèo lên bàn xem thế nào. Giờ mới thấy chỉ cần giẫm lên bàn là có thể đến được chỗ cánh cửa kín hơi.

Tương tự như vậy, sự biến mất của Trần Lạc Hộ lại càng dễ giải thích, suy cho cùng lúc đó chúng tôi đều hãy đang tập trung mọi sự chú ý vào ống thông gió.

Nghe tôi giải thích xong, Mã Tại Hải liền chạy tới xem xét chiếc bàn, cậu ta phát hiện căn phòng lúc này lộn xộn vô cùng, dầu có tìm cũng chẳng thể tìm ra dấu vết. Điều đó đồng nghĩa với việc, giờ đây không vật gì có thể làm chứng cho suy đoán của tôi.

Ba người chúng tôi nhìn nhau không biết phải làm gì.

Bây giờ nghĩ lại cách giải thích lúc đó của tôi không những không hề làm giảm bớt cảm giác lo âu căng thẳng của mọi người, mà còn khiến mọi người thêm sốt ruột, bởi thực tế là sau đó những lời giải thích của tôi đã ảnh hưởng đến hai người họ, khiến họ bắt đầu dao động, từ lúc này trở đi, chúng tôi lại rơi vào hoàn cảnh rắc rối hơn trước, bức màn đen tối đang sau cánh cửa sắt kia bỗng biến thành một con ác mộng khủng khiếp đang chờ đón chúng tôi.

Nếu như phía sau cánh cửa thực sự không có khí độc giống những gì tôi nói thì chúng tôi sẽ chẳng do dự gì mà không mở cánh cửa kia ra. Nhưng lỡ như tôi đoán sai thì khác chỉ đâm đầu vào con đường tự sát?

Lúc đó, cứ nghĩ đến điều này cả bọn lại phát điên lên, ba người chúng tôi đều nhìn chăm chăm vào cánh cửa kia mà cách giải quyết vẫn nằm trong chỗ ngõ cụt.

Chúng tôi đã trải qua khoảng thời gian bất lực, bức bối khó chịu đến tột cùng vì sự việc không hề có dấu hiệu tiến triển. Chúng tôi cứ ở trong khoang sắt, thời gian trôi chậm chạp từng giây phút, cảm giác đói khát ngày càng khủng khiếp. Không còn cách nào khác, chúng tôi đành đại tiểu tiện tại chỗ, mùi thối bốc lên ngút trời, tất cả bốn phía tựa hồ rơi vào trạng thái ngưng tụ vĩnh viễn.

Không ai lên tiếng đề xuất tiếp theo nên làm gì. Tất cả chúng tôi đều bất lực nhìn cánh cửa, thực ra chúng tôi đều biết, chỉ cần mở cánh cửa đó ra thì sẽ có lời giải đáp. Thực chất, đây chính là cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm, còn chúng tôi lựa chọn chỉ nhìn mà không làm gì. Là những quân nhân giải phóng ngoan cường đứng trong hàng ngũ của Đảng cộng sản, chúng tôi biết rõ mình nên lựa chọn như thế nào, nhưng trên thực tế chúng tôi lại lo lắng, đắn đo chẳng khác người thường có khi bên trong còn suy nghĩ dằn vặt phức tạp hơn rất nhiều.

Nói như vậy có thể bạn không lý giải được cảm giác khổ não của chúng tôi lúc bấy giờ, bởi đối với đàn ông, đặc biệt khi họ xuất thân từ tầng lớp nông dân cùng khổ, thì việc ngồi trong căn phòng hôi thối, nồng nặc mùi xú uế, chờ đợi mấy tiếng đồng hồ, với cái bụng đói meo, kì thực không phải việc gì to tát lắm. Nhưng nếu việc này có một giới hạn, ví như một ngày hoặc một tuần chẳng hạn, thì tôi đã không cảm thấy khó khăn, nhất là khi việc đó lại là nhiệm vụ quan trọng. Gian khổ này nhẹ nhàng hơn nhiều so với việc bị lôi đi đánh nhau ở chiến trường Ấn Độ.

Nguyên nhân thực sự khiến chúng tôi cảm thấy bồn chồn như ngồi trên đồng lửa là cái vô thời hạn trong khoảng thời gian mắc kẹt ở đây, nói cách khác, nếu không mở cánh cửa kia ra thì chúng tôi sẽ ngồi đây cho tới lúc chết. Điều này làm người ta phát điên, cứ mỗi khi nhớ khoảnh khắc đó tôi lại sồn da gà, có thể nói tôi chưa bao giờ trải qua cảm giác phiền não sốt ruột đến nhường ấy trong cuộc đời.

Ban đầu chúng tôi còn bàn bạc, sau đó thì nháp nhồm không yên, cuối cùng cả hội đều im lặng. Sau hồi yên ắng nào nề, tôi và Mã Tại Hải lại thay nhau ra quan sát ô cửa, xem chán rồi mò mẫm sờ soạng bức vách sắt một cách vô nghĩa. Đội phó thì ngồi ở một góc, hai mắt nhắm nghiền, không hiểu đang suy nghĩ gì.

Cảm giác không có quyền chọn lựa và sốt ruột đến ngột ngạt kéo dài chừng bảy tiếng đồng hồ, cuối cùng đội phó là người đứng dậy đầu tiên, anh đi tới bên chỗ cánh cửa thông gió nắm lấy thanh ngang chắn cửa và bắt đầu xoay.

Đến tận bây giờ tôi vẫn còn nhớ rất rõ biểu hiện của đội phó lúc ấy. Tôi rất muốn miêu tả rằng tinh thần của anh ngoan cường cách mạng, vừa thần nhiên vừa điềm tĩnh, nhưng thực sự tôi biết anh cũng như tôi, sự chịu đựng đã tới giới hạn, tinh thần xem thường cái chết, quyết xông pha chiến trường của anh trong hoàn cảnh cực điểm bất lực này rất dễ dẫn tới quyết định như thế và anh là người đầu tiên thực hiện điều đó.

Xoay được nửa vòng chúng tôi mới ý thức được anh ấy muốn mở cánh cửa ra, lúc đó không hiểu sao trong đầu tôi lại nảy sinh một ý nghĩ rất hèn hạ là muốn chạy lại ngăn không cho anh mở cửa, nhưng tôi còn không kịp động dậy thì đột nhiên đội phó dừng lại.

Anh rất bình tĩnh, quay lại vẫy chúng tôi ra hiệu nép sang phía vách, nếu như có chuyện gì thì anh sẽ ngay lập tức đóng cửa lại.

Mã Tại Hải đứng là tên cứng đầu, cậu ta nhất quyết đòi ở bên cạnh đội phó, đội phó giải thích bây giờ đã bước ra chiến trường đã xuất trận thì ít nhất cũng phải làm được một việc có ích, không thể chết một cách lãng phí, có chết cũng phải chết có ích cho tổ quốc. Nhưng Mã Tại Hải không chịu nghe, vẫn nắm chặt lấy tôi, đội phó phát ngán lên quát chúng tôi không được cãi lời, lúc đó Mã Tại Hải mới chịu yên.

Tôi và Mã Tại Hải nép mình sát vào bức vách nhìn đội phó, chỉ thấy anh hít một hơi sâu, dường như không hề do dự xoay mạnh then cửa, bên trong cánh cửa phát ra tiếng kêu lách cách, rất nhanh sau đó, hai bên cánh cửa co lại, ở giữa hai cánh xuất hiện một khe nhỏ.

Thực sự tôi vẫn chưa kịp chuẩn bị tâm lý, nên lúc đó vẫn bị giật mình, cả ba chúng tôi đều đứng sững, thời gian như ngưng đọng, người nào người nấy đều cảm thấy đầu óc mụ mị.

Sau đó hình như không có chuyện gì xảy ra, mọi thứ vẫn giống hệt với lúc chưa mở cánh cửa.

Nín thở một hồi lâu, tôi đành thở hắt ra, phát hiện chẳng có chuyện gì khác thường, tôi xác định phán đoán của mình là đúng.

Tôi hít một hơi thật dài, Mã Tại Hải và đội phó đang đứng cạnh cánh cửa cũng hít một hơi theo. Tôi đang định nói cảm ơn trời đất phù hộ thì cơ thể đội phó bỗng nhiên mềm oặt rồi ngã vật ra đất. Cánh cửa bị anh đẩy rộng ra quá nửa. Tôi kinh hoàng nhận thấy luồng sương mây mù mịt từ bên ngoài đang tràn mạnh vào phòng.



Ý nghĩ mình sắp chết như một tia chớp lóe lên trong đầu khi tôi nhìn thấy khoảng không đen kịt đằng sau nửa cánh cửa đang mở, đám mây mù hung dữ cuộn cuộn bay thốc vào trong, sau đó bốc lên trên, giống như một loài nhuyển thể đang tấn công căn phòng.

Thần kinh của tôi căng như dây đàn, trong đầu chỉ tồn tại duy nhất một ý nghĩ: mình chết chắc rồi, sau lưng là bức tường sắt lạnh lẽo, biết trốn đâu bây giờ? Cảm giác hồi hận và tức giận chợt xâm chiếm tâm hồn, tại sao lúc ấy tôi không ngăn đội phó lại để giờ đây chúng tôi phải đứng giữa lằn ranh giới của sự sống chết. Những giây phút dằn vặt đó sao giống những giây phút đau khổ, nuối tiếc thường xảy ra với người sắp chết đến vậy, tôi định giờ tay tát vào mặt mình một cái nhưng cuối cùng lại chỉ giờ tay lên ôm lấy đầu.

Không để tôi có thời gian day dứt lâu hơn, chưa đầy chục giây sau, sương mây đã ập thẳng vào mặt. Mã Tại Hải xông tới giữa đám mây để đỡ đội phó, tôi hiểu cậu ta làm thế cũng vô ích mà thôi. Trước khi đám mây tràn đến trước mặt, tôi vẫn kịp nín thở, rồi cố hết sức lùi về phía sau, tới chỗ bức tường sắt hòng mong sống thêm vài giây.

Nhưng điều đó cũng thực vô ích, tôi hít phải một khối khí lạnh, sau đó cả người chìm ngập trong mây mù.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.1 - Chương 39: Sương mù

Tôi nhắm mắt, đầu óc trống rỗng, cảm giác mình sắp ngã xuống hoặc sắp sùi bọt mép rồi chết luôn, cảm giác ấy đến tận giờ nhớ lại tôi vẫn thấy rất khó giải thích. Tôi bất ngờ bởi điều mình nghĩ tới trước lúc chết lại không phải là cái chết.

Đương nhiên sau đó tôi đã không chết, bởi vì tôi đang ngồi đây để kể lại những trải nghiệm đã qua cho các bạn nghe, chắc chắn các bạn cũng suy luận ra được chuyện này. Sở dĩ tôi có thể nhớ rõ ràng tất cả những gì đã trải qua là vì thời điểm ấy ảnh hưởng đến tôi một cách mạnh mẽ, cũng có thể nói nó trở thành động lực lớn cho suốt cuộc đời sau này, không hẳn là điều gì ghê gớm lắm, nhưng ít nhất nó cũng khiến tôi trưởng thành lên rất nhiều. Thực ra, mãi sau khi trải qua chuyện này tôi mới hiểu để rèn rũa nên một anh Miêu điềm tĩnh chín chắn vậy, nhất định anh phải trả giá rất nhiều cho đời mình.

Hắn bạn đang thắc mắc vậy chuyện gì đã xảy ra vào thời điểm đó? Tại sao tôi lại không chết?

Tôi nằm đợi chết trong đám sương mù mười mấy phút thì cảm thấy có một chút khác biệt, đó là cảm giác lạnh lẽo bắt đầu xâm chiếm toàn bộ con người tôi, các lỗ chân lông trên người đều co hết lại, nhiệt lượng cơ thể như bị rút đi hết.

Ban đầu tôi cứ tưởng đó là cảm giác trước khi chết, nhưng về sau càng ngày càng cảm thấy lạnh, cuối cùng sau khi hắt hơi một cái, tôi liền hiểu ra vấn đề. Sau đó tôi mở mắt ra nhìn, phát hiện ra mây mù bao quanh người mình đã dần tan đi, tôi đã có thể nhìn rõ mọi vật trước mặt, Mã Tại Hải đang đỡ đội phó đứng cạnh cánh cửa trên mặt lộ rõ vẻ nghi ngờ.

Không có khí độc! Đó là suy nghĩ đầu tiên xuất hiện trong đầu tôi lúc đó, sau đó bất giác tôi cảm thấy thật nực cười, sao lại thế này, lẽ nào chúng tôi đang tự đấu tranh với những huyền tưởng của chính mình?

Nhưng đúng là đám mây trước mặt có mỏng đi thực, hơn nữa lại lạnh đến run người, cảm giác không chịu nổi.

Chỗ cửa ra vào chắc cũng lạnh như thế, tôi thấy Mã Tại Hải đang co rúm người, nhìn sang tôi rồi từ từ mở rộng cánh cửa ra, ánh đèn chiếu sáng không gian phía sau cánh cửa.

Mây mù cuộn cuộn, ánh đèn không thể soi rõ vật gì, trước mặt chỉ thấy mây đen, ngoài ra không thể thấy vật gì khác.

Rõ ràng đám mây mù đó không độc, đội phó bị ngất đi chắc do kiệt sức mà thôi. Trên suốt chặng đường đã qua, anh ấy liên tục bị sức ép cả về tinh thần và thể xác, lại còn bị thương, cho nên đến lúc mở cửa, không hiểu điều gì sẽ đón đợi mình nên căng thẳng quá lẫn ra ngất luôn.

Mã Tại Hải công đội phó, chúng tôi thu dọn vật dụng, người trước kẻ sau đi ra khỏi buồng sắt, lội vào giữa đám mây mù.

Tôi không thể hình dung mình sẽ nhìn thấy cái gì, bởi lẽ xung quanh là màn sương dày đặc, ánh đèn chiếu đi chỉ được vài mét, hơn nữa lúc đó pin đèn cũng sắp đến lúc cạn kiệt, nên với chất lượng ánh sáng lúc này thì dù không có màn sương mù kia chưa chắc tôi đã nhìn thấy gì.

Đám sương mù tập trung dày đặc nhất từ đầu gối trở xuống, còn bên trên thì đã nhanh chóng mỏng dần đi. Chúng tôi đi chuyển khiến đám sương mù cũng bị cuốn theo, giống như đang đi giữa chín tầng mây. Thêm nữa, bên ngoài rất lạnh, lạnh tới mức vừa đi được vài bước tôi đã cảm thấy hai chân mất hết cảm giác, lạnh tới mức tôi phải đi lại mới cảm nhận được đôi chân mình còn tồn tại. So với nơi đây thì cái lạnh của dòng sông ngầm mà chúng tôi lội qua lúc trước không thể sánh nổi, chúng tôi co rúm người, sợ hãi nhìn xung quanh. Cái lạnh bất thường khiến các giác quan của chúng tôi nhanh chóng hồi phục, mặc dù chỉ là cảm giác, tôi phát hiện ra đám sương mù này không phải là đám sương đen chúng tôi nhìn thấy qua ô cửa lúc trước, nó giống như hơi lạnh thường thấy trong các hầm giữ lạnh. Có điều nhiệt độ ở đây lạnh hơn rất nhiều so với các hầm lạnh.

Chúng tôi gỡ túi ngủ ra quần lên người mới thấy ẩm hơn đôi chút, tôi giậm mạnh chân, cảm giác như dưới chân là lớp lưới sắt rất trơn, dường như đã bị đóng băng. Tiếng bước chân phát ra không hề nghe thấy tiếng vọng trở lại, rõ ràng không gian nơi này rất rộng.

Đây là đâu? Càng ngày tôi càng mất phương hướng, bên dưới cái đập rót cuộc có gì, chẳng phải là nơi chứa tua bin thủy lực và máy phát điện ư? Nhưng sao tôi có cảm giác nó giống hầm lạnh thế này?

Chúng tôi cẩn thận mò mẫm đi về phía trước, tấm lưới có nẹp miếng sắt dưới chân rung lên thành nhịp, càng đi về trước sương mù càng mỏng dần. Chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã nhìn thấy sàn nhà dưới chân, đó là hành lang làm bằng lưới sắt, hai bên vách là bức tường bê tông hầm sâu xuống dưới giống hệt cái bể chứa bằng bê tông lúc trước, trông chúng rất giống lò vôi, có điều được xây dựng chính quy hơn nhiều, bên dưới đó chắc toàn là băng, dưới lớp băng có những bóng mờ mờ, từng cái từng cái một trông to lì lù, chẳng hiểu là thứ chết tiệt gì. Ánh đèn không thể chiếu tới nơi, tôi lại gần xem, thấy chúng đã đóng băng hết cả. Lớp băng phải dày chừng hai mét, nên tôi không đoán ra được những thứ ấy rót cuộc là vật gì.

Chúng tôi cứ thế tiếp tục đi lên trước, càng đi càng lạnh, đi được chừng năm mươi mét, tôi đã muốn quay trở lại. Mã Tại Hải cũng rét run lập cập. Nhưng đúng lúc đó, tôi nhìn thấy điểm tận cùng của vật lưới sắt, ở phía trên cái hố xuất hiện một bức tường giống hệt bức tường chúng tôi gặp lúc trước, trên đó cũng có một cánh cửa sắt kín mít.

Chỉ khác là trên cánh cửa bám lớp băng dày, nền nhà vun đống những mảnh băng vụn, còn có một cái xà beng dựng ngay vách, chắc chắn cách đây không lâu có người đã dùng nó định phá lớp băng này.

Tôi xem lại những mảnh băng vụn trên sàn, chắc chắn nó vừa mới được tạo ra cách đây không lâu, bèn thở phào nhẹ nhõm, thầm đoán phải chăng Viên Hỷ Lạc đã quay lại đây? Cánh cửa này là do cô ấy đã mở chăng?

Tôi cầm xà beng, đang định nạy chốt cửa, bỗng nhiên thấy chốt khóa tự nhiên lạch cạch chuyển động.

Tôi giật nảy mình, tiếp đó bánh răng khóa cửa bỗng xoay từ từ, tôi chợt nhận ra phía sau cánh cửa có người!

Tôi giật mình, cùng Mã Tại Hải vội vã lui về sau một bước, phản ứng tự vệ tức thời của tôi là giờ xà beng lên để phòng vệ, còn Mã Tại Hải thì co người lại, đứng nép vào một bên cánh cửa.

Cánh cửa từ từ mở ra, trong lúc chúng tôi đang đoán già đoán non không biết phía sau cánh cửa là Viên Hỷ Lạc hay Trần Lạc Hộ, thì một khuôn mặt tròn ửng như cái bánh quy và đen sì sì thò vào nhìn chúng tôi. Hai bên vừa nhìn thấy nhau liền ngẩn người ngạc nhiên.

Mất vài phút sau, tôi mới nhận ra khuôn mặt đen sì kia chính là Vương Tứ Xuyên, không phải tại tôi đăng trí không nhận ra mà tại cậu ta thay đổi nhiều quá, cả người lấm lem như vừa bước ra từ lò mổ, trên mặt đầy vết máu, phần da trên trán nhăn lại, khuôn mặt đen đi một cách khó hiểu.

Cậu ta nhìn chúng tôi, không thốt nên lời, mãi hồi lâu sau mới hét lên: “Tiên sư thằng Ngô, cậu vẫn chưa chết sao?”

Tôi bước vội lên ôm chặt lấy cậu ta, nước mắt bất giác trào ra, sau đó Mã Tại Hải nhận ra Vương Tứ Xuyên, cũng khóc òa lên. Hình như Vương Tứ Xuyên bị thương nên bị tôi ôm đau quá, cậu ta liền hét ầm lên.

Trong tình cảnh ấy, gặp lại Vương Tứ Xuyên, tôi cảm thấy hạnh phúc tuôn trào như thể người ta vừa trúng số độc đắc vậy. Nhưng đàn ông khóc quả thực cũng chẳng phải chuyện về vang gì, tôi vội vàng lấy tay áo quệt nước mắt, ngắm nghía cậu ấy hồi lâu rồi hỏi han xem chuyện gì đã xảy ra với cậu ta.

Khắp người cậu ta đầy thương tích giống hệt khuôn mặt. Lúc ôm cậu ta, tôi còn ngửi thấy mùi khen khét, cậu ta vừa chửi đổng, vừa kể lại rằng lúc ở trong phòng để máy phát điện không may giẫm phải đoạn cáp đứt, suýt thì chết cháy.

Những gì sau đó cậu ta đã trải qua đại khái cũng giống chúng tôi, nhưng hình như Vương Tứ Xuyên đã leo lên đầu bên kia của con đập, ở đó có một cái tháp bằng xi măng cao ba tầng, trên đỉnh gắn đèn pha, một loại đèn chiếu chuyên dụng. Trên đỉnh tháp còn có chiếc cầu bằng sắt nối với cánh cửa sắt thông lên đỉnh tháp, bên trong là một căn phòng giống căn phòng chúng tôi đã từng vào.

Có điều, căn phòng cậu ta chui vào dường như là phòng phân phối điện, bên trong có rất nhiều dây cáp cũ kỹ chạy ngang dọc khắp nơi, vỏ cách điện đều bị đông cứng và nứt toác. Vương Tứ Xuyên bất cẩn nghĩ rằng đã từng ấy năm trời qua thì làm gì còn có điện chạy trong dây cáp nữa, nên giẫm chân bước qua, nhưng không ngờ vừa chạm vào một cái, cậu ta đã bị điện giật ngã ngửa ra sau, xém chút nữa thì về châu ông vải.

Cậu ta kể lại câu chuyện bằng giọng điệu rất hài hước. Vương Tứ Xuyên bảo ban đầu cậu ta ngửi thấy mùi thịt nướng, sau đó thấy cả người mình bỗng nhiên giật nảy lên, cảm giác tê dại từ chân lên đến đầu, tiếp đó người giống như bị trúng đạn, ngã nhào xuống đất, có lẽ lúc ấy cũng rất đau, nhưng cậu ta chẳng cảm thấy gì bởi trong đầu chỉ vương vấn mùi thịt nướng, hóa ra là do mình quá đói.

Tôi nhìn đoạn dây điện Vương Tứ Xuyên đưa cho mình. Một lần nữa, tôi lại cảm thấy có vấn đề, bởi chúng tôi vốn cho rằng nơi này chỉ là một con đập tạm bợ, một bộ máy phát điện nhỏ là có thể chiếu sáng và cung cấp cho tất cả các nhu cầu khác ở đây, nhưng theo Vương Tứ Xuyên mô tả, thì sợi cáp to như vậy chứng tỏ công suất của máy phát điện phải rất lớn. Điều khiến tôi băn khoăn nhất là nơi này cần nhiều điện đến thế để làm gì? Lượng điện thừa quá lớn ấy rốt cuộc được dẫn tới đâu? Tuy nhiên vì mới trải qua quá nhiều những chuyện kì quái, nên tôi cũng không đi sâu vào vấn đề này lắm.

Vương Tứ Xuyên may mắn không bị điện giật chết, sau đó tiếp tục gặp phải các hiện tượng giống chúng tôi từng gặp như xà lủ, tiếng còi cảnh báo...và trong căn phòng phát điện đó cũng có một bức tường sắt giống trong căn phòng của chúng tôi, sau khi bị điện giật cậu ta luôn cảm thấy buồn nôn, người lúc nào cũng quay cuồng chực ngã, đành phải nằm lại trong buồng sắt nghỉ ngơi, sau đó cũng trải qua một số chuyện khác, mãi tới khi này, vừa định mở cửa thì gặp lại được chúng tôi.

Tôi nghe xong liền ôm Vương Tứ Xuyên cảm ơn trời phật, cậu ta đúng là lớn mạng, mà cũng nhờ vóc người cậu ta to cao, sức khỏe hơn người nên mới tai qua nạn khỏi, chứ nếu là tôi thì đừng nói sống nổi một ngày, có khi ngay lúc ấy đã cháy thành than rồi.

Mấy người chúng tôi một lần nữa cảm tạ trời đất, nói thật, sau khi gặp lại Vương Tứ Xuyên, tôi như được giải thoát khỏi những mệt mỏi căng thẳng. Trong cái đội nhỏ này, tôi không thể tin tưởng được cậu tân binh Mã Tại Hải, mà đội phó thì đang bị thương, cho dù đội phó là người chịu trách nhiệm chính ở đây, nhưng khả năng ứng phó của anh ấy lại không được tốt lắm, có thể nói lúc này tôi cảm thấy mình mới là người chịu trách nhiệm chính, phải gánh vác trên vai một áp lực vô hình rất lớn.

Giờ gặp được Vương Tứ Xuyên, tôi cảm giác như mình vừa được sẻ chia bớt gánh nặng và trách nhiệm, bởi vậy lúc này tâm trạng tôi rất phấn khởi.

Vương Tứ Xuyên sau khi gặp lại tôi, tinh thần cũng thay đổi hẳn, kể chuyện xong cậu ta liền hỏi tình hình của chúng tôi. Tôi kể lại từng li từng tí những gì đã trải qua, nghe đến chuyện của Viên Hỷ Lạc, Vương Tứ Xuyên thần người ra, chúng tôi đều thấy chuyện này thần bí kì dị ngoài sức tưởng tượng. Cậu ta không muốn tin đó là sự thật, nhưng trong trường hợp này không muốn tin cũng phải tin.

Tôi cũng không biết nên giải thích thế nào cho rõ, bởi vì thực tế những chuyện liên quan đến Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ, tôi và cậu ta đủ biết như nhau. Tôi bảo Vương Tứ Xuyên chuyện quan trọng lúc này là phải xác định xem chúng ta đang ở chỗ nào trong đập.

Nghe qua những gì Vương Tứ Xuyên kể, tôi có cảm giác cái đập này có kết cấu đối xứng, hai bên đập đều có thang máy “buồng lặn”, chứng tỏ hai bên thành đập đều bố trí phòng kĩ thuật điện cơ nằm sâu dưới nước. Tôi đoán mỗi bên có ít nhất hai chiếc chiếc máy phát điện, một chính, một phụ, hai bên tổng cộng là bốn chiếc. Xét tình hình lúc đó thì nền công nghiệp ở Trung Quốc vô cùng lạc hậu, thậm chí còn không có cả đèn điện; bạn có thể thấy ở cảnh vùng quê trong phim “Cậu lính trẻ Trương Ca”, nội dung bộ phim phản ánh vô cùng chân thực, phải một thời gian dài sau khi giải phóng, cuộc sống của chúng tôi vẫn cực khổ giống như trước đó; trong khi đó, lượng điện ở dưới này đủ duy trì cho cả một thị trấn.

Mã Tại Hải bảo, với kiểu đập như thế này thì có thể người ta đã xây từ hai phía xây lại, rồi uốn cho chúng khớp vào với nhau, hỏi cậu ta ở Liên Xô đã từng nghe nói đến cách này.

Vương Tứ Xuyên bèn chôn suy nghĩ, đoạn quay sang hỏi tôi xem cả hội đang ở vị trí nào của con đập?

Tôi nghĩ thang máy chỉ có thể đi xuống tầng hầm của con đập, vậy bây giờ chúng tôi chắc đang ở dưới đó, có lẽ là ở chỗ để máy trộn bê tông. Nhưng lúc trước chúng tôi đi quanh xem xét, lại thấy không phải vậy, không gian rộng lớn ở bên ngoài giống như một cái hầm lạnh, nhưng không biết họ làm lạnh thứ gì.

Tôi và hội Vương Tứ Xuyên quen nhau chưa đầy một tháng, nên lúc ấy chưa thể nhắc đến bốn chữ “tình bạn chân chính” khi nói về mối quan hệ giữa chúng tôi. Nhưng có thể nói mối quan hệ bền chặt sau này là hệ quả của những tháng ngày kề vai sát cánh bên nhau thương ấy. Bởi vậy, khi viết về những người anh em cùng vào sinh ra tử năm xưa, tôi không thể không nhắc đến kỉ niệm đó. Sau này về hưu hồi tưởng lại quá khứ, nhớ về những đồng đội người còn sống kẻ đã chết, tôi mới phát hiện hạnh phúc lớn nhất trong cuộc đời mình chính là có được những đồng hồi ức đáng giá ấy. Đôi khi tôi cảm khái ngẫm ngợi thấy - bất luận thời thanh xuân xông pha sóng gió đến đâu, nhưng khi đã bước vào tuổi xế chiều, thì ta chỉ muốn cầu một gian phòng nhỏ nhỏ, đủ chỗ cho mình ngồi viết lách và kể lại những trải nghiệm của đời mình. Thực sự việc ta có thể làm chỉ được đến chừng ấy mà thôi.

Quay lại chủ đề cũ, có thể nói việc gặp lại Vương Tứ Xuyên thực ra vừa là tình cờ vừa là tất nhiên. Bởi kết cấu của con đập ăn thông với nhau, nên trừ phi cậu ta bị chết đuối dưới sông ngầm, còn nếu đã leo lên được bờ đập, thì sớm muộn gì chúng tôi cũng sẽ gặp nhau, vấn đề còn lại chỉ là tôi gặp cậu ta hay cậu ta gặp tôi mà thôi. Có điều, ngay lúc đấy tôi không nghĩ ra lý lẽ này.

Song Vương Tứ Xuyên không phải là cứu tinh của chúng tôi, tuy về mặt tinh thần cậu ta đã giúp chúng tôi giải thoát khá nhiều áp lực, nhưng về mặt nghiệp vụ thì cậu ta không mang tới được cái biến gì. Tuy nhiên, có cậu ta ở bên cạnh, tôi thấy vững tâm hơn nhiều. Chúng tôi bắt đầu suy nghĩ xem tiếp theo nên làm gì.

Những người còn sống sót ở đây, người thì bị thương, kẻ thì hôn mê, người không bị thương không hôn mê thì lại rơi vào tình cảnh đói khát, nói không ngoa, nếu các trẻ bây giờ rơi vào tình trạng của chúng tôi lúc đó thì chắc chắn các bạn sẽ gục ngã. Nhưng tất cả những đau đớn mệt mỏi và đói khát ấy, chúng tôi đều cố gắng chịu đựng vượt qua, đem so với điều kiện vật chất của thời đại ngày nay thì hoàn cảnh lúc đó quả thực vô cùng gian khổ, hơn nữa chúng tôi lại rơi vào tình trạng hoàn toàn không xác định được điều gì đang đón chờ mình phía trước. Ngẫm thì ai biết được tất thấy những suy đoán hoặc kết luận của chúng tôi là đúng hay sai, nơi này liệu có phải tầng đáy của con đập không hay nó chính là địa ngục?

Sau khi đã bình tĩnh trở lại, suy nghĩ đầu tiên của tôi là nhất định phải lên được phía trên con đập, lúc đó mây độc chắc chắn đã tan hết, cả hội phải tìm lại địa điểm lúc trước đã phát hiện thấy Viên Hỷ Lạc, từ đây đến chỗ hồ sụt trên dòng sông ngầm không xa, chắc chúng tôi có thể làm được, chỉ cần không mất trí giống Viên Hỷ Lạc thì khả năng có thể quay trở về của chúng tôi là rất cao.

Tôi nghĩ đơn giản rằng nếu thang máy đã có thể hạ xuống bên dưới thì cũng có thể đi lên trên được. Tôi liền hỏi Vương Tứ Xuyên xem trước đó cậu ta đã khởi động cái “buồng lặn” như thế nào, nhưng cậu ta bảo mình chưa hề động đến nó. Câu trả lời khiến tôi giật mình nhớ ra một vấn đề quan trọng - thang máy đã được khởi động bằng cách nào? Bất kì chiếc thang máy nào cũng có một cầu dao điện khởi động, thế nhưng nhìn bức tường chúng tôi ngồi trong căn phòng kín mít suy nghĩ rất lâu, cuối cùng cách giải thích của Vương Tứ Xuyên đã thức tỉnh tôi. Cậu ta nói theo những gì tôi vừa kể thì chỉ có một cách giải thích mang tính duy vật về sự mất tích của Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ là họ đã chạy xuống tầng dưới của căn phòng, có điều họ lại không chui vào khoang sắt số 2, nên có thể suy ra họ có lẽ đang ở bên ngoài. Chúng ta phải đi tìm họ ngay.

Thái độ đầy trách nhiệm của Vương Tứ Xuyên là phẩm chất tôi khâm phục nhất, đó cũng chính là phẩm chất không thể thiếu trong con người của cậu ấy, nó khiến tôi cảm thấy an toàn khi ở bên cậu, thế nhưng trong hoàn cảnh lúc đó tôi nhận thấy việc đi tìm Viên Hỷ Lạc không phải là cách hay, bởi vì tôi nghĩ không phải do chúng tôi để lạc mất họ mà là họ tự ý bỏ rơi chúng tôi.

Rất có thể thang máy này sẽ không thể đi lên được nữa, vậy bất luận có nghĩ gì lúc này, cách duy nhất chúng tôi cần làm là phải đi khảo sát không gian bên ngoài ở phần dưới đáy đập. Chúng tôi cần tìm xem liệu có đường để thoát khỏi nơi này không.

Vương Tử Xuyên hoàn toàn đồng ý với phán đoán của tôi, tôi đã hình dung được hành vi của Viên Hỷ Lạc, chắc chắn cô ấy đã từng đi qua nơi này, bây giờ thần kinh của cô ấy lại không minh mẫn, chứng tỏ hành động chạy trốn đó chỉ là một thói quen, một quá trình lặp lại vô thức, nếu chúng tôi tìm ra cô ấy thì biết đâu cô ấy sẽ đưa được chúng tôi thoát ra khỏi nơi này. Những lời giải thích này khá hợp lý, vậy nên lúc đó nghe theo lời Vương Tử Xuyên, chúng tôi quyết định vừa đi tìm Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ vừa đi khảo sát bên dưới của cái tháp.

Lúc đó, đội phó vẫn đang còn hôn mê chưa tỉnh, chúng tôi biết tình trạng của anh ấy lúc đó không thể chịu được lạnh, tôi nhận thấy nếu để Vương Tử Xuyên ở lại chăm sóc đội phó thì không an tâm nên tôi bảo Mã Tại Hải ở lại, còn tôi và Vương Tử Xuyên sẽ đi khảo sát. Ít người hành sự càng nhanh.

Sắp xếp xong xuôi, chúng tôi ăn uống qua loa một chút rồi khoác túi ngủ lên làm áo choàng, tập trung mấy cái đèn pin lại sau đó chính thức khởi hành.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.1 - Chương 40: Sương giá

Ảnh hưởng của lớp sương mù khiến ban đầu chúng tôi cứ tưởng không gian bên ngoài phòng sắt rất rộng. Sở dĩ có cảm giác đó là do khoảng cách nhìn không được xa, không thể nhìn thấy điểm cuối của luồng sáng, tôi và Vương Tử Xuyên run lập cập đi men theo tấm lưới sắt mà chúng tôi đã đi qua lúc trước, đi được một đoạn thì nhìn thấy cánh cửa sắt của căn buồng số hai.

Vương Tử Xuyên vừa đến liền tập trung chú ý vào những cái bóng đen sì ở trong những khối băng bên trong cái hố xi măng, cậu ta dừng lại định chiếu đèn để xem cái bóng kia là cái gì, thế nhưng những lớp băng đó khá đục, lại thêm có lớp sương mù che phủ nên chúng tôi không thể nhìn rõ vật bên trong lớp băng là cái gì.

Tôi vừa đi vừa xem, lần này xem xét kỹ càng hơn lúc mới đến, trong lòng vẫn băn khoăn không hiểu rốt cuộc quân Nhật đã làm gì ở đây. Nhiệt độ ở đây rất lạnh, chắc chắn lạnh hơn nhiệt độ dưới nước, tôi khẳng định ở đây có máy nén khí lạnh. Hơi đó chưa có khái niệm tủ lạnh, máy nén khí lạnh thường được dùng trong kho lạnh chứa hàng, nơi này rất giống một cái kho lạnh bảo quản đồ.

Vương Tử Xuyên bảo tôi đi vào phần đường gờ nổi lên thoải thoải trên bức tường của hố xi măng, đường gờ này chạy thẳng vào trong khối sương mù, tôi phải giữ thăng bằng khi đi trên nó nhưng cảm giác dưới chân chân thực hơn đi trên mặt băng nhiều. Lúc mới đi trên đó, tôi phải giữ thăng bằng giống như đi trên tấm lưới sắt, phải đi chậm chậm từng bước, cứ thế tiến sâu vào đám sương mù.

Việc rời tấm lưới chắn ở bên dưới khiến tôi có cảm giác chông chênh, bởi vật đó giống như là sợi giây sinh mệnh của tôi, rời xa nó khiến tôi có cảm giác bất ổn.

Thời gian dường như kéo dài đến vô tận, có thể vì lúc đó rất lạnh, hoặc do tôi quá căng thẳng, phải tập trung tinh thần để đi trên đó, chúng tôi đi rất chậm, chúng tôi cũng không biết mình đã đi hết bao lâu, chỉ cảm thấy con đường sao dài quá, sương mù xung quanh đặc quánh, nhiệt độ lại rất lạnh, chúng tôi không thể nói chuyện gì.

Tôi cứ thế không nói gì với Vương Tử Xuyên, một lúc sau bỗng cảm thấy hoang mang.

Cuối cùng Vương Tử Xuyên dừng lại, kì thực cậu ta đi ngay sau tôi, nghe tiếng gọi tôi cũng dừng lại. Lúc đó, tôi mới phát hiện ra bên trong đám sương mù xuất hiện từng hàng bóng đen rất to, cao tầm nửa thân người. Chúng tôi đi nhanh đến đó, mau chóng nhận ra rằng đây chính là điểm cuối, những chiếc bóng đó là cỗ máy mà tôi cũng không biết là loại máy gì đang dựng ở bức tường, bông tuyết đóng đầy bên ngoài. Nhiều đường ống vươn ra từ thân máy, chọc xuống cả bên dưới đám băng ở trong hố bê tông.

Phía trên những cỗ máy đặt rất nhiều biển ký hiệu, Vương Tử Xuyên cầm mấy tấm lên gõ cho lớp băng bám bên ngoài rơi ra thì phát hiện thấy trên đó viết toàn con số, đại loại như: “Lạnh - 03 - A”, biển ký hiệu xếp thành một hàng dài. Trên đường ống cũng in những dãy số khá phức tạp, dường như giải thích rằng đường ống nào có trách nhiệm làm lạnh cái hố này.

Tôi đoán, nơi này đang dùng máy nén khí lạnh, chúng tôi lại đi tiếp, cảm giác ở đây lạnh không thể chịu nổi, chẳng mấy chốc, hai hàm răng của tôi đã va vào nhau lộp cộp.

Đi vài bước nữa, chúng tôi lại thấy một cánh cửa lớn ở trên bức tường xi măng, nó cũng có then cài, một thanh sắt dày sụ chèn ở giữa, trên cửa bám đầy bông tuyết. Vương Tử Xuyên đá vào nó mấy cái, cánh cửa vẫn sừng sững không chuyển, xem ra nó rất dày, tôi nhìn kĩ thấy khá quen thuộc, thế nhưng lúc đó không nhớ ra đã gặp ở đâu. Cho đến lúc Vương Tử Xuyên cào mấy miếng băng tuyết bên trên nó ra, mấy chữ bên trong lộ ra tôi mới sực nhớ lại.

Trên cánh cửa có in mấy chữ số rất to: “Chiến lược - 53”

Nó giống hệt cánh cửa chúng tôi đã đào thấy bên dưới bãi đá ở chỗ dòng sông ngầm mà lúc ấy có người đã đoán phía sau nó là kho chứa đạn dược.

Tôi nghĩ bụng lẽ nào đằng sau cánh cửa này cũng là kho chứa đạn? Nhưng sau đó lại nghĩ không thể nào có chuyện đó.

Thật may, cánh cửa mở ra một khe vừa đủ một người lách qua, cánh cửa bị kết đông lại thành một khối với lớp tường bê tông dày bên trên, phần trục bánh xe xoay để mở cửa bị đóng từng tầng bằng tuyết dày cộp, có muốn đẩy rộng cánh cửa ra cũng không thể.

Tôi hít một hơi rồi cùng với Vương Tứ Xuyên lách người qua cửa như cá lách lưới, nhiệt độ phía trong cánh cửa cao hơn ở bên ngoài một chút, nhưng lớp sương mù lại dày đặc hơn, đi vài bước vào trong, tôi cảm thấy mọi thứ có vẻ ổn hơn. Chúng tôi tập trung quan sát, sau cánh cửa là một con đường rất cao được lót bằng thép tấm, bề mặt của nó bằng phẳng hơn nhiều so với bên ngoài cửa, nó rộng khoảng năm mét, chắc đây là con đường chuyên dụng cho việc vận chuyển đồ vật nặng. Chúng tôi đi sâu vào bên trong, mùi hoen rỉ của sắt thép bốc lên nồng nặc, cảm giác dưới chân chông chênh không vững.

Lối đi không biết dẫn tới đâu, phía trước tối mòm, ánh đèn chiếu đi mất hút vào bóng đêm khiến tôi cảm thấy rờn rợn, tôi lưỡng lự không biết nên đi tiếp hay quay lại, nhưng đúng lúc đó Vương Tứ Xuyên phát hiện ra điều gì đó, cậu ta gọi tôi và chỉ tay lên tường. Tôi quay lại chiếu đèn lên, thì nhìn thấy rất nhiều vết tay người bám làm mòn lớp rỉ trên tường đi, các dấu vết để lại rất rõ, lớp rỉ sắt rơi xuống đầy mặt sàn. Chúng tôi cũng thấy dấu chân người đầy trên sàn, lại là dấu chân của hai người.

Vết chân này khá mới, tôi lập tức tỉnh táo hẳn, xem ra chúng tôi đã lần ra dấu vết của Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ.

Chúng tôi đi thật nhanh theo dấu bước chân để lại, cứ thế đi sâu vào con đường phía trước, đồng thời liên tục soi đèn ra xung quanh để không bỏ lỡ chi tiết nào, chạy được một lúc bằng thời gian hút hết nửa điều thuốc, cuối cùng chúng tôi cũng ra khỏi con đường đó, đến một cái bục khá bằng phẳng, rộng rãi.

Không gian bên dưới bục rất thoáng đãng, thành bục tương đối cao, có thể thấy cả thanh dầm ngang vừa mới dựng. Tôi giật mình khi nhìn xuống bên dưới, hình như có một chiếc cần cầu rất to đậu trên hai bờ đường ray sắt, nhìn xa trông giống như hai vết sẹo khổng lồ.

Chúng tôi trèo xuống thang sắt dựng bên cạnh cái bục để xuống chỗ xe cẩu, chui xuống dưới mới thấy rõ chiếc cần cầu thực sự rất to, máy móc chất đầy hết đồng này đến đồng khác ở trên sàn, bên trên phủ những tấm bạt cũ nát bám đầy bụi, đầu cần trục vẫn còn treo cái móc cầu hạng nặng. Chiếc cần trục nằm đây đã hơn hai mươi năm, nhưng nhìn vẫn như mới, chỉ ít là không thấy mùi rỉ sắt xộc lên.

Sau đó tôi mới phát hiện dưới chân tường cài đặt hệ thống hút khí, rõ ràng một vài cái trong số đó vẫn vận hành tốt trong suốt hai mươi năm qua, khiến cho không khí nơi đây vẫn được duy trì ở mức khô ráo, sạch sẽ.

Chúng tôi bấm đèn pin, bắt đầu mò mẫm tìm kiếm.

Ở vùng Đông Bắc này chẳng còn lưu giữ bao nhiêu công trình kiến trúc hoàn chỉnh do người Nhật Bản xây dựng, bởi họ đã phá hủy hầu hết các công trình trước khi rút quân, nhưng ở đây thì khác, toàn bộ kiến trúc còn tồn tại gần như nguyên vẹn. Liệu người Nhật Bản đã rút đi quá vội?

Chẳng bao lâu sau, tôi phát hiện trên tường dán rất nhiều giấy, thoạt nhìn trông chúng khá giống bản đồ vệ tinh thời kỳ “Đại nhảy vọt”<sup>[1]</sup> nhưng quan sát kỹ thì thấy đó là những bảng kế hoạch viết bằng chữ Nhật, ngoài ra còn có hàng loạt sơ đồ kết cấu khác mà tôi không hiểu, tấm bia đã mốc meo, đôi chỗ bị bục, ngã văng, chạm vào là rơi là tã.

[1] Đại nhảy vọt là kế hoạch xã hội và kinh tế của nước CHND Trung Hoa được thực hiện từ 1958 đến 1960 nhằm mục tiêu sử dụng dân số khổng lồ của Trung Quốc để chuyển tiếp nhanh chóng Trung Quốc đại lục từ một nền kinh tế chủ yếu là nông nghiệp dựa vào nông dân là chính sang một xã hội công nghiệp cộng sản hiện đại.

Tôi không dám mạnh tay, chỉ chiếu đèn vào xem, đổi mắt về phía trước thấy có vài bức tranh cổ động chiến tranh và mấy tấm ảnh đen trắng kẹp ở giữa.

Tôi bảo Vương Tứ Xuyên chắc chắn đây là nơi lắp ráp máy bay Shinzan, hồi trước muốn chuyển máy bay xuống nơi này, có lẽ người ta phải tháo rời chúng ta thành các bộ phận nhỏ, công việc lắp ráp lại chiếc máy bay hẳn phải tốn cả mấy tháng trời. Trong điều kiện môi trường thế này, các linh kiện cần được bảo dưỡng thường xuyên, phải tra dầu, sau đó lắp ráp thành các bộ phận lớn hơn như máy khởi động, cánh máy bay...

Tuy tôi vẫn chưa rõ chỗ sơ đồ kết cấu kia có phải bản vẽ cấu tạo của chiếc Shinzan hay không, thế nhưng diện tích của nơi này cộng thêm số máy móc thiết bị có thể chứng minh cho phán đoán của tôi.

Vương Tứ Xuyên đáp: “Muốn đưa được chỗ máy móc này lên trên chắc chắn phải cần một chiếc thang máy cực lớn, chúng ta phải đi tìm nó, biết đâu đó chính là đường để thoát khỏi nơi này.”

Thế là chúng tôi vừa đi vừa tìm kiếm, đến một chỗ khác, trên tường có mắc một thứ khiến chúng tôi phải chú ý, đó là một tấm bảng gỗ, bên trên có dán rất nhiều ảnh đen trắng, to có, nhỏ có, chụp chung hay chụp riêng từng người đều có cả, tất cả đều mặc bộ quân phục của lính Nhật mà chúng tôi hay nhìn thấy trên phim ảnh, khuôn mặt ai cũng nở nụ cười rạng rỡ, số ảnh này dường như được chụp nhân dịp lễ tết nào đó của họ ở dưới lòng đất này. Tôi không hiểu cái bảng gỗ này có ý nghĩa gì với họ, thế nhưng trong số đó có một bức ảnh khiến tôi đặc biệt chú ý.

Đó là bức ảnh chụp mười mấy công nhân khổ sai Trung Quốc thân hình gầy guộc như que củi, họ đang kéo một vật gì đó từ dưới nước lên, một nửa hây còn chìm trong làn nước, trông đen sì sì như đàn mực, một tên lính Nhật đứng bên cạnh giám sát, bức ảnh rất mờ nên tôi không thể nhận ra mấy người đó đang kéo thứ gì.

Tôi đang định gọi Vương Tứ Xuyên đến xem, thì đúng lúc ấy cậu ta lại gọi tôi. Vương Tứ Xuyên đã đi trước một đoạn xa, cậu ta đang cố kéo một tấm vải bạt phủ trên đồng máy móc ra, thái độ rất khác thường.

Tôi vội đi đến chỗ đó, Vương Tứ Xuyên đã kéo tấm bạt ra được một nửa, tôi nhìn thấy bên dưới tấm bạt có một cánh tay người xám ngoét.

Tầm bạt được kéo lên hết, một cảnh tượng vô cùng thảm thương hiện ra trước mắt, bên dưới tầm bạt là những đoạn cọc sắt và các cọc bê tông, một xác người mặc bộ quần áo của lính khảo sát bị kẹt vào giữa hai cái cọc sắt, khi chúng tôi lôi cái xác ra, phát hiện cái xác đã bị đông cứng như một tảng đá lạnh, có lẽ do nhiệt độ ở dưới này quá thấp. Chắc chắn người này đã chết được một thời gian khá lâu.

Lật ngửa từ thi lên, tôi thấy đó là một gương mặt hoàn toàn xa lạ, nét mặt lúc chết thể hiện nỗi kinh hoàng tột độ, hai mắt tròn tròn cảm giác như con người sắp bật ra đến nơi, đây lại là khuôn mặt của một thanh niên trẻ tuổi. Tôi không nhận ra anh ta liệu có phải một trong bốn đồng đội lạ mặt được đưa vào cùng đợt với chúng tôi hay không, nhưng sau khi quan sát thật kỹ, tôi đoán khả năng từ thi ấy là đồng đội của Viên Hỷ Lạc. Phát hiện thêm cái xác này đồng nghĩa với việc chúng tôi đã tìm được ba thành viên trong đội, hai người đã chết, một người bị điên, còn những người khác, không biết bây giờ họ ở nơi nào?

Bất luận thế nào, phát hiện thêm một đồng đội hi sinh khiến tâm trạng của tôi trở nên vô cùng buồn bã, điều quan trọng hơn là đồng chí này còn quá trẻ, tôi cảm thấy đó là gương mặt của một người chưa từng được trải qua những giây phút hưởng thụ hạnh phúc của đời người, điều đó thật bất công.

Trái ngược với tôi, Vương Tử Xuyên không hề biểu lộ cảm xúc đau thương, người dân tộc Mông Cổ như cậu ta có cái nhìn rất coi mở với cái chết. Mặc dù cậu ấy luôn nhận định mình là người theo quan điểm duy vật biện chứng, nhưng thực tế chúng tôi thấy cậu ấy là một người Mông Cổ thuần khiết, người Mông Cổ luôn cho rằng cái chết chính là lời vẫy gọi của sự sống trên thiên đàng, chết là được trở về với thảo nguyên bao la của sói xám và hươu trắng.

Chọn cách siêu thoát như thế không hẳn là không hay, về sau, có lần tôi đã thảo luận với cậu ấy về điều này, tôi bảo với cậu ấy rằng khi con người coi cái chết chính là hình thức siêu thoát, có nghĩa là anh càng phải đối xử vô tình hơn với quân địch. Tướng Thành Cát Tư Hãn trên quê hương cậu cũng chưa từng chùn tay trước cái chết của quân thù, chắc có lẽ trong đầu ông ta nhận thấy phải tự mình ra tay đưa đám người yếu đuối này tới thiên đường. Nhưng nghe tôi nói vậy, cậu ấy lại phản bác, Thành Cát Tư Hãn không hề coi cái chết là siêu thoát, bởi thực tế ông ta là kẻ nhát chết nhưng lại ra tay giết người như rạ, cậu ta bảo quan điểm của tôi không vững, cứ như thế thì siêu thoát chẳng hay ho gì.

Máu trên thi thể máu đã đông cứng, thấm ra cả nửa người, Vương Tử Xuyên cảm thấy có gì đó khác thường, chúng tôi liền cời tấm áo cũng cứng đơ của từ thi ra, lúc đó mới phát hiện trên người nạn nhân có hai lỗ thủng đầy máu to cỡ bằng ngón tay cái, da bị lật lên. Là một quân nhân, chúng tôi thấy vết thương kia quá quen thuộc, đó là hai vết đạn.

Cậu ta bị bắn chết!

Gương mặt đen sạm của Vương Tử Xuyên trở nên trắng bệch, sự việc này quá bất thường, nếu là một nguyên nhân bất kì khác dẫn tới cái chết của người này, thì chúng tôi còn cho là bình thường, bởi vì công việc khảo sát hàng động cùng với môi trường phức tạp ở đây khó tránh khỏi những tai nạn dẫn đến chết người, đặc biệt là những cậu lính mới chấp chững vào nghề, chưa hề có kinh nghiệm. Công việc khảo sát hoàn toàn khác với chiến đấu, sự khác biệt giữa có kinh nghiệm và không có kinh nghiệm, nhiều lúc chính là ranh giới giữa sự sống và cái chết.

Nhưng bị bắn chết lại hoàn toàn khác, có vết đạn nghĩa là có người bắn, mà đã ra tay bắn tất phải có lý do, thế nhưng ở nơi này, ai dám khai hỏa với chiến hữu của mình?

Hay ở đây vẫn còn bọn Nhật? Không thể nào! Nhưng cũng không hoàn toàn loại trừ khả năng đó, vì chúng tôi chỉ sống cách thời đại bọn họ tầm hai chục năm, nếu hỏi đó lính Quan Đông sung quân lúc chừng mười mấy tuổi, thì đến giờ, họ cũng chỉ ngoài ba mươi tuổi. Có điều, tôi cảm giác nơi này hoàn toàn không giống với nơi có người đang sinh sống, bởi dọc đường không hề thấy dấu vết tồn tại của con người.

Lẽ nào nơi này còn có kẻ địch?

Không hện mà cả hai chúng tôi đều nghĩ đến điều đó, tự nhiên tìm đập thành thịch.

Vương Tử Xuyên nghĩ ngợi một hồi rồi đột nhiên kéo cái xác giấu lại vị trí cũ, tôi ngạc nhiên không hiểu tại sao cậu ta lại làm như vậy, Vương Tử Xuyên giải thích tên nội gián đã giết người ở đây đồng nghĩa hẳn đã để lộ hành tung, hẳn phủ vãi bạt lên cái xác lại là nhằm che giấu sự tồn tại của mình. Nếu để hẳn biết chúng ta đã phát hiện ra cái xác, thì chúng ta chắc chắn sẽ bị hắn truy lùng và tiêu diệt. Hẳn có súng trong tay nên chúng ta chết là cái chắc, bởi vậy giờ phải đẩy cái xác lại như thể chúng ta chưa phát hiện ra và chờ hắn xuất hiện. Nhiều khả năng hẳn là người trà trộn lẫn trong đội chúng ta. Chúng ta sẽ theo dõi và nhân cơ hội hẳn không chú ý mà bắt sống luôn.

Tôi nghe thấy có lý, liền vội đến giúp một tay che cái xác lại.

Phải tốn khá nhiều thời gian chúng tôi mới để được cái xác về nguyên trạng thái ban đầu. Vương Tử Xuyên dặn từ bây giờ cả hai chúng tôi phải cẩn thận hơn, tôi gật đầu, trong lòng hơi hoảng, nỗi lo lắng này khác hẳn với những lần lo lắng khi phải đối diện với các chương ngại khác. Cả hai chúng tôi cùng thờ dài, rồi quay lưng đi tiếp vào trong.

Tôi quay người đi, nhưng bỗng cảm thấy sau lưng có điều gì bất thường, nên liền chiếu đèn pin về phía đó. Cảnh tượng trước mắt khiến tôi hốt hoảng hét “Á...” một tiếng rồi ngã ngửa xuống đất.

Hóa ra từ phía sau lưng chúng tôi, không biết từ lúc nào có một người đang theo sát, người này có một gương mặt gầy guộc, xanh lét như người chết, hẳn cứ nhìn chằm chằm vào chúng tôi.

Cảm giác gật mình lúc đó, giống hệt cảm giác khi lần đầu tôi thấy Viên Hỷ Lạc trong động tối, bởi họ đứng cách chúng tôi quá gần, như thể sát ngay sau lưng vậy hơn nữa cũng không biết anh ta đứng như thế từ lúc nào, cứ im lặng không một tiếng động. Đặc biệt là động tác bám theo chúng tôi giống hệt với loài thú nào đó.



Tôi và Vương Tứ Xuyên cùng giật bắn người, tê liệt tại chỗ, lưng và phải thanh sắt khiến tôi đau đớn, suýt nữa thì ngã ngửa về phía sau. Phản ứng của Vương Tứ Xuyên nhanh hơn, cậu ấy cũng sợ, nhưng chỉ thụt lùi mấy bước về đằng sau.

Vừa hoàn hồn, tôi vội cầm đèn chiếu xem, may là kịp nhìn thấy dung mạo kẻ đó trong giây lát, hân vội lảo đảo tránh khỏi ánh đèn, rồi đột nhiên vọt ra, chạy như bay về hướng nhà kho tối om, hành động của hân lạnh lẽo và bất thành linh giống hệt loài dã thú.

“Bắt lấy hân!” tôi bỗng tỉnh lại, gấp gáp hét to gọi Vương Tứ Xuyên, bởi khi ấy tôi vẫn chưa kịp đứng dậy, còn Vương Tứ Xuyên thì đang đứng.

Vương Tứ Xuyên cũng nghĩ giống tôi, cậu ta hét lên một tiếng đáp lại, dẫn tôi chiếu sáng cho cậu ấy. Tôi vội lia ánh đèn chiếu theo kẻ kia, còn Vương Tứ Xuyên nhìn chiếc đèn pin do dự giây lát, rồi hét lên một tiếng, quăng mạnh chiếc đèn pin về phía hân.

Tôi kịp nhìn thấy chiếc đèn bay một đường cong kinh hồn, rồi đập đánh cộp vào đầu gối của bóng người đang đứng giữa màn đêm đen. Hân học lên một tiếng, ngã khụy xuống đất, nhưng ngay lập tức chồm dậy, song rõ ràng hân vừa bị một cú đổng người, nên vừa đứng lên đã ngã xoài xuống.

Đây là lần đầu tiên tôi được chứng kiến kỹ nghệ săn thú đặc biệt của người dân tộc như Vương Tứ Xuyên, là một người từng lăn lộn trên đất Nội Mông, tôi đã nghe nhiều về kỹ thuật quăng vũ khí bắt thú của người Mông Cổ, nhưng không ngờ mình lại được chứng kiến màn biểu diễn điều luyện ấy ngay tại đây, dẫu lúc này không phải buổi đi săn.

Sau đó, Vương Tứ Xuyên kể với tôi rằng kỹ thuật ném lao là một trong những phương pháp săn thú đặc trưng của người Mông Cổ. Với kiểu dùng lực như vậy, tôi không thể nhìn rõ đường đi của chiếc đèn, mà chỉ nghe thấy tiếng xé gió trong không trung, có lẽ đầu gối của hân đã bị gãy vụn hoàn toàn.

Lúc chúng tôi chạy tới nơi thì hân ta lại tiếp tục chồm dậy, khắp khả khắp khiêng lao về phía đám đồ đạc chất đống được phủ bạt lên trên, bên trong đó có rất nhiều bạt được gấp thành đống, chẳng mấy chốc, tôi không còn thấy bóng dáng hân đâu nữa.

Tôi và Vương Tứ Xuyên vội lao theo, nhưng mặt đất lộ nhô toàn những đống lười bạt, rất dễ vấp ngã, Vương Tứ Xuyên vừa đuổi theo, vừa cúi xuống đỡ những vật mắc vào các tấm lưới bạt bên đường, xem kẻ đó có nấp phía sau không.

Bên dưới những tấm vải bạt chất đống vô số đồ hộp và một ít tấm lợp nhựa, có thứ giống như lưới lọc, ngoài ra còn có rất nhiều các thùng đựng dầu. Chỗ đồ quân dụng này đều được chất thành từng đống trên sàn nhà, rồi phủ bạt lên trên, sau đó buộc túm bốn góc bằng dây thừng hoặc dây thép. Vừa nhìn là biết đây đúng kiểu đóng gói thả dù kiểu Đức đậm nét.

Kỹ thuật thả dù của Trung Quốc trong suốt mười lăm năm đều bắt chước cách của Liên Xô, nhiều lần trong khi chúng tôi nhận đồ viện trợ thả dù ở vùng sa mạc Gobi Mông Cổ, quân ta còn thò được một số gói đồ thả dù mà Đức viện trợ cho quân Nhật, nên tôi biết rất rõ cách đóng gói của chúng, tuy số lượng những gói đồ ấy không nhiều nhưng tốt hơn đồ của Liên Xô về mọi mặt, chắc hẳn đồng chí Mao cũng thù về không ít.

Chẳng tốn bao nhiêu thời gian, chúng tôi đã mò vào tận bên trong len lõi giữa những đống đồ ở nơi sâu nhất, nhìn gần thì thấy từng đống từng đống phủ bạt lùm lùm, cái nào cũng như cái nào, san sát đến mức bước đi còn khấn, nhìn xa thì thấy vô số bóng đen lờ mờ, chẳng chịt chằng khác nào mê cung. Tôi nghĩ thầm: phen này xong rồi, nhiều thế thì tìm sao thấy được. Nhưng lúc đó Vương Tứ Xuyên giơ tay ra hiệu cho tôi dừng lên tiếng.

Tôi nhìn theo ánh đèn pin của cậu ta đang chiếu, chỉ thấy phía bên trái có một đống đồ trùm vải bạt nhô lên một cách khác thường hơn nữa, lại không ngừng phập phồng run rẩy.

Chúng tôi rón rén đi về phía đó, Vương Tứ Xuyên hít một hơi dài, rồi dòn hết sức đột ngột lật tung tấm bạt lên, tôi định thần xong cũng lao về phía đó.

Không ngờ vừa lật tấm bạt lên thì lớp bụi dày trên bề mặt tấm bạt bay tứ tung. Tiếp sau đó, một bóng trắng từ dưới lớp bạt lao vọt ra, xô tôi ngã dúi xuống đất, trong lúc hỗn loạn, tôi bị lớp bụi xộc thẳng vào mặt, đến mắt cũng không mở ra nổi, sau đó thì ho rũ rượi. Tôi không nhìn thấy gì, chỉ nghe thấy tiếng Vương Tứ Xuyên chửi đổng một tiếng, hình như cậu ta đang đuổi theo cái bóng.

Tôi vừa lảo đảo chửi tục vừa dụi mắt cho khỏi dậm, mắt mũi mờ tịt, nhìn theo hướng cậu ta vừa chạy, phút chốc đã chẳng thấy bóng dáng của cả hai người kia đâu. Tôi vừa gọi to: “Vương Tứ Xuyên!”, vừa định tiếp tục đuổi theo họ.

Nhưng đúng lúc đó, chẳng biết ma xui quỷ khiến thế nào tôi lại đưa mắt nhìn quanh khắp lượt, rồi tôi bỗng sững người, mắt trân trân nhìn vào một điểm.

Tôi nhìn thấy bên dưới lớp vải bạt mà Vương Tứ Xuyên vừa lật lên, hiện ra một thứ khiến tôi vừa kinh ngạc vừa thích thú.

Ban đầu tôi vẫn chưa chắc chắn lắm, đợi đến lúc phui xong lớp bụi trên bề mặt và tiến lại kéo hết lớp vải bạt ra, tìm tôi mới đập mạnh, thử tôi nhìn thấy dưới lớp vải bạt là một chiếc sa bàn quân dụng, đó là một mô hình thu nhỏ làm bằng gỗ của con đập nhưng đã bị đè hỏng được gắn trên chiếc sa bàn, ngoài ra còn có mô hình của máy bay Shinzan và biển nước bên dưới con đập. Bốn bề xung quanh là cân cầu, khung giá sừng được trang trí tỉ mỉ, tất cả đều hiện lên rất rõ ràng, chi tiết.

Sa bàn là mô hình thu nhỏ dựa trên một bản đồ địa hình, ảnh chụp từ máy bay hoặc địa hình thực tế, sau đó người ta dùng các vật liệu như bùn đất, các mô hình trò chơi chiến tranh và các vật liệu khác để dựng khung làm nền tạo thành mô hình đó.

Mô hình sa bàn này chắc được làm vào giai đoạn cuối khi lắp ráp chiếc máy bay, nó được dùng để mô tả quá trình lắp ráp chiếc máy bay, rõ ràng để hoàn thành việc lắp ráp một chiếc máy bay ở dưới này không thể dễ dàng như lắp ráp trong xưởng được.

Sa bàn này có thể coi là một hợp thể hoàn mĩ vừa mô tả một cách tổng quan lại rất tỉ mỉ, tinh tế, các mô hình đơn thể đều thô mộc một cách khó tin, toàn

bộ được chạm khắc từ các đoạn gỗ hoặc tấm gỗ một cách vô cùng đại khái, nhưng phía trong những nét sơ lược đó lại che giấu những nội dung vô cùng kinh ngạc. Thời gian đã qua khá lâu, có thể kí ức của tôi không thể nhớ hết, tôi chỉ nhớ rõ nhất là hình ảnh con đập đã bị phá hủy và một bên của dãy núi.

Nhìn toàn bộ địa thế trong sa bàn có thể thấy được diện mạo của dòng sông ngầm bên dưới dãy núi, do có một lượng lớn nước từ khắp rừng già đổ về nên độ rộng của dòng sông thật đáng ngạc nhiên, hơn nữa với nguyên bản của địa hình địa mạo phân chia có nhiều khe suối đã dội một lượng nước lớn vào khiến cho lòng sông nổi lên khá bằng phẳng. Quân Nhật đã đổ lượng lớn sắt thép và bê tông xuống đó, đắp thành một bệ đỡ trên không khổng lồ.

Bên dưới bệ đỡ có các mương nước, được chắn bởi các màng lưới có chức năng lọc nước, những dòng mương này có thể dẫn nước xuống dòng sông, trên bãi đất dặt rất nhiều trang thiết bị, trong số đó, có một thứ khiến tôi rất kinh ngạc là ba dải đường sắt trên không, chúng nghiêng nghiêng bờ hướng lên không trung, tựa một khẩu pháo cao xạ ba nòng, nhắm thẳng về mục tiêu đầu đó trên bầu trời, đó là loại đường ray ba chạc, toàn bộ kết cấu của nó giống như cột điện cao thế đặt ngược, còn chiếc Shinzan đậu ngay phía dưới cùng của con đường sắt đó, điểm cuối cùng của đường sắt cũng là điểm cao nhất của đường sắt, cao vừa gấp rưỡi con đập.

Phía trên con đập có rất nhiều chòi canh, công sự tránh đạn, xe cầu, đường ray cỡ nhỏ. Lúc chúng tôi đến có nhìn thấy dòng nước chảy bên dưới lớp lưới chắn trong vắt, thậm chí tôi còn nhìn thấy rất rõ cả cái bể lắng cặn bên dưới mà Vương Tứ Xuyên đã kể.

Nhìn những trang thiết bị để nơi đây, tự nhiên tôi toát hết cả mồ hôi, tuy trước đây cũng đoán vậy, nhưng đến lúc này tôi mới thực sự khẳng định, bọn Nhật lùn đích thị muốn cho chiếc Shinzan cất cánh lên trên không gian dưới vòm động đen ngòm kia.

Trong khoảng thời gian đại chiến thế giới thứ hai, phát xít Nhật đã từng cho bay thử nghiệm loại hàng không mẫu hạm, tuy lúc đó tôi không hiểu tường tận, nhưng từ thiết bị cất cánh với kết cấu phức tạp được lắp đặt tiền sa bàn thì rõ ràng chiếc Shinzan đã cất cánh ở đây, phát xít Nhật cho rằng khả năng này hoàn toàn có thể thực hiện được.

Tôi nhớ lại xác chiếc máy bay cỡ nhỏ chìm trong nước, lòng đầy lên nghi hoặc, phát xít Nhật đã làm bao nhiêu công tác chuẩn bị như vậy, thì chiếc Shinzan rốt cuộc đã cất cánh bay thử hay chưa? Hơn nữa, tại sao bây giờ tôi vẫn thấy dưới đập nước chất nhiều bao tải giảm xóc đến vậy? Tôi cũng chưa từng nhìn thấy ba đường ray sắt như vậy bao giờ.

Nghĩ đến đó, đột nhiên một ý nghĩ lóe lên trong đầu, tôi cảm giác như có một luồng điện giật rần rần từ gáy chạy xuống tận chân.

Tôi nhớ lại hình dạng của cái xác máy bay, đặc biệt là phần đầu của nó, tôi còn nhớ rất rõ ràng, phần đầu của nó hướng về phía con đập.

Trời!

Điều đó có nghĩa là tàn tích chìm trong dòng nước của chiếc Shinzan không chỉ đã cất cánh bay đi mà nó còn bay trở lại đây từ vực thẳm sâu hút.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tài miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tài miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Q.1 - Chương 41: Trở về từ vực thẳm

Để một chiếc máy bay ném bom hạng nặng cất cánh được dưới vòm động này, tôi không hiểu người ta cần tính toán chuẩn xác thế nào, thực tình là trong đầu tôi không có chút khái niệm nào về vấn đề này, thế nhưng tôi hoàn toàn có thể tưởng tượng được độ khó khi để một chiếc máy bay lớn như vậy bay từ vực sâu quay trở lại, sau đó hạ cánh an toàn.

Đầu tiên cần phải khống chế chiếc máy bay bay dọc theo triền sông, đó là một thao tác rất khó, để hạ cánh an toàn được trong một không gian nhỏ hẹp như vậy đòi hỏi phi hành đoàn phải có kĩ năng thật sự cao. Độ dài của đường băng không phải là vấn đề lớn, thay vào đó có thể dùng dây cáp kéo, vấn đề chính ở đây là độ cao, không cẩn thận rất dễ phạm sai lầm, có thể va chạm dẫn đến rơi máy bay.

Có lẽ phát xít Nhật cũng hiểu được điểm này, nên tôi cảm thấy họ đã sớm chuẩn bị cho tình huống máy bay sẽ không thể hạ cánh an toàn, ở đây có rất nhiều bao tải giữ chức năng giảm xóc, rõ ràng chúng được chuẩn bị cho tình huống máy bay rơi vỡ, chắc họ muốn sử dụng biện pháp hạ cánh khẩn cấp để đưa máy bay trở lại mặt đất. Hơn nữa, nhìn bộ dạng chiếc máy bay hiện tại, có thể thấy chính xác họ đã làm như vậy. Sau khi bay xuống vực thẳm dưới vòm động, chiếc máy bay đã bị ép rơi và hoàn toàn bị phá hủy.

Nghĩ tới không gian rộng lớn tôi tầm hơi vô trước mặt, tôi bỗng thấy rừng mình, phi hành gia đó hẳn phải rất dũng cảm, còn nữa, chẳng lẽ đội bay đó không nhìn thấy điều gì giữa bóng đêm khủng khiếp kia sao?

Tôi chưa từng đi máy bay, nhưng cứ nghĩ đến mình đang phải ở trên độ cao một ngàn hai trăm mét, đối diện với một không gian vô biên tăm tối, vô hình vô ảnh, tôi đã thấy thực sự kinh hoàng.

Đang chìm trong dòng suy nghĩ, bỗng sau lưng có tiếng Vương Tứ Xuyên gọi, tôi quay lại xem, chỉ thấy cậu ta đang kéo một người đen trùi trùi, cậu ta khóa một thể vô khiến người này co quắp khó chịu, Vương Tứ Xuyên vốn là một tay to khỏe, người bình thường bị cậu ta khóa tay thì chỉ có chào thua, người kia rõ ràng là đã buông xuôi tất cả, hẳn thả lỏng cơ thể, để mặc Vương Tứ Xuyên kéo như kéo một xác chết.

Tôi vội chạy lại, Vương Tứ Xuyên ấn người kia vào tay tôi rồi lên tiếng chửi: “Mẹ cái thằng, đúng là khó đối phó, thằng cha này chạy nhanh hơn thỏ, người đen trùi, tí nữa thì ông đề mày chạy thoát. Cũng may ông mày mắt mũi hăng còn tỉnh”.

Tôi bấm đèn chiếu vào mặt người vừa bị bắt.

Đó là một khuôn mặt hoàn toàn xa lạ, mặt cắt không còn giọt máu, toàn thân ướt sũng mồ hôi, không biết là do chạy trốn hay người hấn vốn dĩ đã ướt thế, hấn nhìn chòng chọc vào tôi với con mắt hận thù, các vết máu vẫn vện trong mắt, toàn thân run lay bầy.

Nhưng một điều khiến tôi bất ngờ, sau khi nhìn kĩ, tôi thấy người này cũng giống như Viên Hỷ Lạc và mấy xác chết chúng tôi đã gặp lúc trước, họ đều mặc một loại quần phục giống nhau, đó là quần phục kiểu Lê-nin, xem ra họ không phải bộ đội, kiểu ăn mặc ấy trông có vẻ giống với cách ăn mặc của chuyên gia trong viện khoa học quân sự dưới thời Lý Tử Quang, xem ra họ là các chuyên gia được biệt phái đến đây.

Chúng tôi tìm trong các túi áo quần của kẻ đó, cuối cùng tìm được thẻ công tác, biết được tên hấn là Tô Chấn Hoa, quả nhiên là người của bộ địa chất.

“Xem ra đội vào trước không giống như đội chúng ta, cấp bậc của họ cao hơn ta nhiều!”, Vương Tứ Xuyên trầm ngâm.

Sau khi từ Liên Xô trở về, Viên Hỷ Lạc cũng được liệt vào hàng ngũ những nhân vật quan trọng như hội Tô Chấn Hoa, chức vụ đẳng cấp tương đương với Vương Minh, Bác Cổ[1], nhưng người trong bộ địa chất khẳng định rằng cô ấy về đây làm chính trị là chính, tuy không chuyên về ngành địa chất, nhưng cô may mắn được đứng trên cả mấy vị lão làng trong nghề và trở thành đặc phái viên. Giống như Otto Braun[2] năm đó cũng được Liên Xô phái đến Trung Quốc làm đặc phái viên chỉ đạo công nhân, tôi chửi ghét những người được gọi là đặc phái viên, nhưng hồi đó hề thấy công việc nào quan trọng là y như rằng thấy họ xuất hiện.

[1] Vương Minh, Bác Cổ: Đại hội VI (1928) Đảng cộng sản Trung Quốc họp từ ngày 18/6 đến ngày 11/7/1928, tại Mátxcova, Liên Xô. Từ tháng 1/1931, Vương Minh (tức Trần Thiệu Vũ) được Quốc tế Cộng sản phái về, vào Bộ Chính trị và nắm quyền lãnh đạo từ tháng 6 đến 18/10/1931 thì lại đi Liên Xô. Bác Cổ (tức Tần Bang Hiến) thay thế Vương Minh làm Tổng Bí thư.

[2] Otto Braun hay còn gọi là Lý Đức (1900-1974): là đảng viên Đảng Cộng sản Đức, là người lãnh đạo quân sự cuộc Vạn lý Trường chinh, Trung Quốc trong giai đoạn đầu. Otto Braun tham gia thành lập Đảng Cộng sản Đức (KPD) và được Quốc tế Cộng sản gửi đến Trung Quốc vào năm 1934, để tham mưu cho Đảng Cộng sản Trung Quốc (CPC) về chiến lược quân sự trong Cuộc chiến tranh Quốc - Cộng.

Tôi gọi Tô Chấn Hoa mấy lần, nhưng người này cứ trợn mắt nhìn tôi, cái nhìn như thể chứa đầy thù hận, tôi tát mấy cái vào mặt anh ta, bỗng nhận ra anh ta cũng giống như Viên Hỷ Lạc, hình như anh ta cũng đang ở trong trạng thái tâm thần phân liệt.

Hay nhỉ, lại tìm được một người điên nữa, tôi chợt nghĩ, đã xảy ra chuyện gì với đội khảo sát thứ nhất? Tại sao những người chúng tôi tìm được nếu không phải đã chết thì cũng bị điên?

Vương Tứ Xuyên chán nản nói với tôi: “Bây giờ chúng ta xử lý nó thế nào đây, thằng quỷ này cứng đầu như trâu, tôi chỉ nói tay ra một chút là nó chạy ngay, hay chúng ta trời nó lại?”

Tôi cũng không biết nên xử trí thế nào, nghĩ bụng hay là đưa anh ta về căn buồng số 2, để Mã Tại Hải trông giữ rồi tính sau.

Vừa nói xong thì tôi bỗng nghe Tô Chấn Hoa rít qua kẽ răng một câu gì đó, không hiểu anh ta nói bằng tiếng gì mà tôi nghe hoàn toàn không hiểu. Nhưng cùng lúc đó, mặt Vương Tứ Xuyên bỗng biến sắc, dường như cậu ấy hiểu được ý nghĩa những lời đó.

Tôi hỏi anh ta nói gì, Vương Tứ Xuyên có vẻ hơi ngượng ngùng, cậu hạ giọng bảo: “Đó là tiếng Mông Cổ, nó nói rằng “Ồ đây có ma, cẩn thận với cái bóng!””.

Đây là câu nói duy nhất mà Tô Chấn Hoa nói trước mặt chúng tôi, nhìn cách anh ta nói chúng tôi không biết đó là lời cảnh báo hay là câu chửi, từ lúc đó về sau, anh ta không nói thêm câu nào nữa, chỉ nhìn chăm chăm vào chúng tôi bằng con mắt vô hồn.

Tôi không thể hiểu nổi câu nói của anh ta - trong cái bóng có ma, câu nói này đúng là rất bất thường, chỉ cần nói có ma thôi, có lẽ tôi còn hiểu được, nhưng trong cái bóng có ma? Bóng ở đâu? Nơi đây có nhiều đèn pin chiếu ra, có nhiều bóng ở khắp nơi, nhiều bóng như vậy lẽ nào trong những cái bóng đó lại có ma? Hơn nữa ma có nghĩa là thế nào?

Nói đến bóng người, bất giác tôi nhớ lại những bóng đen ẩn bên dưới hồ băng bên ngoài hầm lạnh những bóng đen đó thực sự khiến tôi cũng có cảm giác rờn rợn. Tôi nhớ lại, có thể đó chính là những điều Tô Chấn Hoa nhắm tới, nhưng chính xác nó là cái bóng nào?

Tôi không thể nghĩ ra. Tôi hiểu nơi này chắc chắn có rất nhiều người Nhật đã bỏ mạng, nên hẳn phải có rất nhiều hồn ma, nhưng chúng tôi đều là những người theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, không được phép tin vào những chuyện ma mánh.

Tôi bàn thêm với Vương Tứ Xuyên, Vương Tứ Xuyên nói hay là cứ mang anh ta về buồng số 2, để Mã Tại Hải trông, rồi chúng tôi lại đi tìm tiếp, tình hình ở nơi này xem ra có thể tìm được đường ra, hơn nữa đồ đạc nơi này rất nhiều, chúng tôi nên tìm kiếm kĩ hơn một chút, tình thế của chúng tôi lúc này không có lợi lắm.

Tôi nói tình thế đã như thế thì chi bằng đừng đưa tên quỷ này về chỗ Mã Tại Hải nữa, để mình tôi quay về đó đưa Mã Tại Hải đến đây hay hơn, còn Vương Tứ Xuyên nhìn xem có thể đốt một đồng lửa lên hay không, để lúc chúng tôi quay lại còn có cái mà sưởi, vì nơi này tốt hơn chỗ căn buồng số 2 rất nhiều.

Vương Tử Xuyên ngẫm thấy tôi nói có lý, liền đồng ý để tôi đi, những việc ở đây cậu ấy sẽ tự thu xếp, nơi này tìm thấy rất nhiều dầu hỏa, không khó đốt lửa.

Tôi xách lại quần áo, bảo Vương Tử Xuyên phải cẩn thận, nơi này chắc chắn có thuốc nổ, đừng để đến lúc tôi quay lại thì cậu ta đã nổ tan tành xác pháo. Cậu ta cười bảo hồi trước đã từng ngủ trên lò đất nung của các lò lửa ở thảo nguyên rồi, không cần phải nhắc cậu ta.

Tôi cầm đèn chiếu vào con đường cũ, quay trở lại con đường hẹp sắt lúc trước, sau đó tiếp tục đi ra khỏi cánh cửa sắt, rồi lần theo con đường lúc chúng tôi tìm được Tô Chấn Hoa, mồ hôi tứa ra đầy người, nay nhiệt độ trong hầm xuống thấp, cảm giác người vô cùng khó chịu. Lúc đó trong đầu tôi chỉ có duy nhất một suy nghĩ là mong cho bọn Mã Tại Hải quay trở lại, sau đó uống một ngụm nước nóng cho sáng khoái mà thôi.

Lúc đó tôi không nghĩ ngợi gì, cứ thế chạy, trong một đoạn ngắn không phát hiện thấy vấn đề gì khác thường, cứ thế chạy theo trí nhớ, thế nhưng sau khi chạy được một đoạn xa, tôi bỗng phát hiện ra xung quanh mình ngày càng lạ lẫm. Ban đầu tôi vẫn chưa ý thức được đang xảy ra chuyện gì, thế nhưng sau khi chạy được mười mấy phút tôi bỗng hiểu ra, mẹ kiếp, lúc trước chúng tôi đã không đánh dấu, thế nên bây giờ tôi đã bị lạc đường mất rồi.

Lạc đường này cũng là một mắt xích quan trọng trong toàn bộ hành trình của tôi, lạc đường đó, sau này tôi ngẫm lại thực cũng là tất yếu thôi, bởi vì trong không gian trống trải như thế mắt mũi lại không rõ thứ gì. Lúc chúng tôi vào đây không hề có ý thức ghi nhớ hoặc đánh dấu đường đi lối lại, bây giờ quay lại chỉ dựa theo trực giác, cho nên sau khi đi một lúc, tôi phát hiện mình đã lọt vào giữa lớp sương mù mất hết phương hướng.

Tuy đây không phải là việc gì to tát lắm, tôi vốn dĩ cũng chẳng thêm để ý, chỉ đến lúc cảm thấy chạy tôi chạy lui mệt đến rã rời, tôi mới cảm thấy ân hận, cứ như thế tôi thân người đứng giữa hầm băng lạnh lẽo, ngần ngừ một hồi lâu, cảm giác lúc đó thực sự rất bế tắc. Sau đó tôi tặc lưỡi chọn đại một hướng rồi cứ thế đi.

Lúc đó tôi định thế này, cứ đi thẳng về phía trước, kiểu gì cũng đâm phải tường hoặc gờ tảng thép, có vật tham chiếu, tôi sẽ quyết định tiếp tục đi tiếp ra sao.

Tôi đi được chừng vài phút, quả đúng như dự đoán điểm cuối của con đường là bức tường bê tông cao tám mét đầy băng tuyết chìm giữa lớp sương mù mà tôi đã gặp lúc trước. Rõ ràng ban này tôi đã rẽ quá sớm.

Tôi đứng đó định hình phương hướng mất một lúc rồi quay lại đi trên gờ xi măng, bắt đầu men theo bức tường để đi xuống, buông sắt thứ hai chắc là ở phía trước, lúc đó tôi đã lạnh đến mức không thể chịu đựng được nữa, vậy là tôi tăng tốc, chạy mỗi lúc một nhanh hơn.

Tôi thấy dưới chân tường dựng nhiều máy móc bị phủ những lớp băng trắng dày sù, có rất nhiều sợi dây cáp điện rất to thò ra từ những cỗ máy ấy, chúng thông xuống mặt băng, cho nên toàn bộ chỗ đó đùn lên rất nhiều đồng băng, tôi không nhìn rõ những thứ bên dưới lớp băng là gì, đám dây cáp to nhỏ lẫn lộn này đều được ép bên dưới đường đi, khiến cho mặt sàn ở đây cao hơn những nơi khác rất nhiều, chúng còn lồi lõm nhấp nhô, khiến cho việc đi lại trở nên khó khăn. Nhiệt độ nơi này rất thấp khiến lớp băng bên trên càng phủ dày hơn.

Tôi đi giữa bãi ấy, may mà bên trên bề mặt kết nhiều lớp đá băng lạo xạo giúp việc đi lại có phần dễ dàng hơn. Tôi càng đi nhanh hơn, không thêm chú ý dưới chân có băng nữa, cũng không để ý nơi này có điều gì khác thường hay không.

Nhưng phương pháp của tôi đã sai, đi về phía trước được chừng mười phút, chân tôi bỗng nhiên giảm phải thứ gì đó, đang lúc tôi dừng lại để nhìn thì đột nhiên tôi bị hẫng, cả người cứ thế lăn lông lốc xuống bên dưới.

Đến lúc cơ thể dừng lại, theo phản xạ tôi ngồi ngay dậy, móng chạm mặt băng, cũng may mà tốc độ lăn xuống không nhanh lắm, nên tôi vẫn còn ngồi vững được.

Nhìn xuống dưới chân, tôi chỉ thấy khí lạnh lò mờ bốc lên. Có một bóng đen gì đó rất to ở dưới. Tôi nhìn kỹ lại, phát hiện đó là một hố băng, hố băng đã bị người ta đào nham nhở mấy chỗ sâu hoắm.

Nhìn lại một lần nữa, tôi thấy cái hố băng thực ra không lớn lắm, nó chỉ to cỡ đầu cái xe tải, nên không thể dùng từ “rất lớn” để miêu tả nó. Cảm giác ban đầu của tôi là nó to, thực ra đó chỉ là ảo giác, thế nhưng cái hố đó quả thực rất sâu, dường như nó sâu đến chạm đáy hố xi măng, phía dưới khí lạnh bốc lên mịt mờ, không biết có gì dưới đó.

Rõ ràng có người đã cố gắng phá băng, chúng tôi cũng đã từng phá các lớp băng trong động trước đó, khi thời tiết chuyển sang mùa đông, muốn đi câu cá ở vùng Đại Hưng An Lĩnh chúng tôi buộc phải phá băng, nếu như lớp băng đóng dày quá, công việc phá băng sẽ diễn ra khá khó khăn, bây giờ nhìn đồng băng chất cao như thế, tôi tưởng tượng khả năng người làm việc này phải tốn rất nhiều sức lực, mà có thể không chỉ có một người thực hiện.

Tôi sờ thử phần bên trên của lớp băng, phát hiện quả nhiên có người đã cố sức để bỏ lớp băng đó, bởi có cả những vết nứt ở đó. Ai đã làm thế nhỉ?

Lẽ nào là một trong nhóm người đi cùng Tô Chấn Hoa?

Nghĩ một lúc tôi cảm giác khả năng đó tương đối cao. Sau khi đến đây, không biết Viên Hỷ Lạc và đồng đội đã gặp phải những biến cố gì, nhưng trước khi phát sinh ra biến cố, chắc chắn họ đã đi khảo sát xung quanh một lượt và đã nhìn thấy cái bóng bên dưới lớp băng ở trong kho lạnh, cũng có thể có người đề xuất rằng nên đào lên để xem. Nếu đội chúng tôi không gặp phải quá nhiều biến cố bất ngờ đến vậy và có thể đến nơi này một cách trọn vẹn, thì chắc rằng chúng tôi cũng có những suy nghĩ như thế.

Bỗng chốc trong lòng tôi dấy lên sự tò mò, không biết bóng đen dưới lớp băng kia rốt cuộc là cái gì? Họ có đào nó lên không?

Nghĩ vậy, tôi liền quỳ xuống, gờ đèn xuống dưới hào, định bụng soi xem có đoán ra thứ gì không.

Tĩnh tôi khá thận trọng, nên lúc đó không hề may mắn có suy nghĩ rằng mình nên nhảy xuống xem thế nào, nếu là Vương Tử Xuyên, có khi cậu ta đã nhảy bỏ xuống rồi, đây cũng là một dịp may hiếm có, ban đầu chiếu đèn xuống dưới tôi không nhìn rõ cái bóng màu đen bên dưới, chỉ phát hiện một điều bất thường kì lạ rằng dường như dưới đó đang bị đào dở, rồi sau đó đã dừng lại.

Điều này có thể phân biệt được khá rõ, bởi vì đào băng không hề giống đào đất, do độ cứng của lớp băng nên bạn phải đục một lỗ, sau đó cứ thế mở rộng ra xung quanh, cho nên nếu công việc đục lỗ đó ngưng lại nửa chừng, thì bề mặt băng bên dưới cái hào sẽ không thể trở về bằng phẳng như ban đầu được.

Tôi thấy bề mặt lớp băng bên dưới cái hào lúc này giống y như vậy, tất cả đều lộn xộn, đã có thể nhìn thấy cái bóng đen mờ mờ bên dưới lớp băng, nó đã lộ ra một chút, chắc chắn sau khi đào thấy cái bóng đó, người ta đã dừng lại ngay lập tức.

Tôi càng xem càng hiểu kì, nghĩ thầm tại sao họ không đào tiếp.

Lúc đó tôi đang ngần ngại không biết có nên trèo xuống đó không cái hào đóng băng sâu chừng hai mét xem chừng rất nguy hiểm, xuống đó rồi có khả năng không leo lên được và sẽ chết cứng ở dưới. Vùng Đông Bắc vẫn có loại hồ bẫy như vậy, cái vách hồ chỉ cao quá đầu một chút, có thể nhảy xuống nhưng không thể trèo lên.

Tôi đang băn khoăn không biết nên quay về tìm Mã Tại Hải hay là cứ trèo xuống đó trước, bỗng cảm thấy đằng sau mình có một luồng gió thổi tới.

Trong hoàn cảnh lạnh lẽo lúc bấy giờ, đột nhiên có một luồng gió thổi tới, dù chỉ là một luồng gió nhẹ, cơ thể vô cùng nhạy cảm của tôi cũng có thể nhận ra, cái lạnh khiến tôi rung mình, tôi định quay đầu lại xem.

Nhưng tôi chưa kịp quay lại, thì thấy có người đột nhiên đẩy mạnh lưng tôi một cái. Tôi vốn ngồi không vững, bị đẩy một cái liền mất thăng bằng rồi ngã nhào xuống hố.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Q.1 - Chương 42: Âm hại

Tôi bị ngã bổ chửng, may mà trong giây phút hoảng loạn tôi vẫn kịp co người lại, hai tay ôm đầu bảo vệ, cũng may người tôi không sao, chỉ lăn hai vòng đập người mấy cái thì rớt xuống dưới hố. Tôi mở mắt ngó nghiêng không biết đây là đâu, liền nhòm dậy ngó lên trên, bụng thăm rủa thẳng chó chết nào chơi đùa mình.

Không ngờ, tôi vừa ngóc đầu lên thì đột nhiên một trận đá băng nhè thẳng đầu tôi ném tới tấp, mặt tôi linh tron đám băng rậm. Thấy bị tấn công phần trên, tôi vội vàng giơ tay lên đỡ. Những cục băng liên tiếp nhằm thẳng gáy tôi ném xuống, cứ thế chúng ném lia lia vào đầu và gáy tôi. Tôi đột nhiên thấy tức giận vô cùng, định bụng nhặt mấy cục băng ném trả miếng, nhưng vừa mới cúi xuống nhặt thì lại lãnh trọn một loạt băng rậm, lần này thì viên nào viên nấy to hơn, nặng hơn và số lượng nhiều hơn, có viên rơi trúng gáy khiến tôi lao đảo suýt ngã.

Tôi chợt hiểu vấn đề, đối phương muốn chôn sống tôi trong đồng băng, trong trường hợp này hẳn họ muốn tôi phải chết.

Nghĩ vậy tôi lập tức sồn gai ốc. Theo nghề khảo sát địa chất, tôi đã không ít lần gặp nguy hiểm, nhưng đây là lần đầu tiên tôi bị người khác cố tình âm hại, lẽ nào quân địch vẫn mai phục ở đây, thấy tôi một mình thì muốn ra tay giết người? Nghĩ đến đây, tôi thấy bưng bưng lửa giận, nghĩ thầm nếu may không dùng súng mà lại dùng cách thức này để hòng giết tôi thì may nhằm to rồi, dù sao tôi cũng là một người lính, những năm tuổi trẻ từng đi bộ đội đâu phải dễ phí hoài? Tôi cũng đã từng tập vác những bao cát nặng chừng năm chục cân để chạy đấy chứ.

Nghĩ đến đây tôi vội chụp lấy mấy cục băng đá vừa mới rớt xuống trước đó rồi dùng hết sức ném lại về phía vừa ném xuống, tôi không cần biết có trúng hay không, nhưng vừa ném trả xong lại cúi xuống nhặt để ném tiếp; tôi thấy những cú ném từ trên xuống giảm hẳn, rõ ràng là người kia đang bận né tránh trận trả đũa của tôi.

Tôi hiểu lúc này không thể để mất thời cơ, vội vàng bám lấy vách băng leo lên, nhưng mới đạp chân lên vài bước thì tôi bỗng chùng xuống.

Băng trơn quá, tôi không thể nào leo lên được.

Tôi đạp chân lên vách băng nhưng không bám vào được, đành phải tuột xuống.

Mẹ kiếp, tôi bỗng cuống cả lên, buột miệng chửi bậy rồi đập vào vách băng một đập, lúc đó tôi bám được lên vách băng, tôi rướn người lên trên, nhìn thấy bên trên một màn đen hỗn độn, bỗng một cú đập mạnh khiến tôi ngã ụp xuống dưới.

Cú ngã này nặng hơn lần trước rất nhiều, đau tới nỗi đom đóm mắt, cái đèn pin mắc trong tay tôi cũng rơi mất, thế nhưng trong tích tắc ngắn ngủi đó, tôi đã kịp nhận ra trang phục của đối phương, một kiểu quân phục lạ lùng, trời ơi, tim tôi thất lại vì sợ, đó chính là quân phục của lính Nhật.

Lính Nhật?

Phát hiện ấy khiến tôi vô cùng khiếp sợ, lẽ nào người muốn chôn sống tôi lại là một tên lính Nhật?

Tôi vội nhớ tới những lời của hội Vương Tử Xuyên đoán trước đây, nơi này tuy hoang phế đã gần hai mươi năm, nhưng nếu còn đầy đủ lương thực thì rất có thể những tên tàn binh Nhật vẫn còn sống sót, tuy nhiên khả năng đó không cao, bởi tiền đường khảo sát chúng tôi thấy hang động này không hề có dấu vết của sự sống con người.

Suy nghĩ đó lướt qua rất nhanh, tôi lại tiếp tục nhặt những cục đá băng bị ném đầy nửa hố ném chống trả. Ở trên hố, kẻ địch rõ ràng đã thay đổi sách lược, chúng định xô ngã tôi xuống rồi vuột hố chôn sống tôi bằng lớp băng vụn. Chỗ băng vụn dần dần đóng băng thành tảng, tôi nghĩ mình không thể để chúng chôn sống ở đây, nhưng tôi có muốn leo lên khỏi hố băng này cũng không phải chuyện dễ.

Có lẽ do nhiệt độ ở đây lạnh quá nên đầu óc tôi trở nên rất minh mẫn, lúc đó tôi nghĩ cứ như thế này thì không được, tôi không leo lên trên được thì khác gì con thú đã sập bẫy, bây giờ đối phương đâu không vuột băng chôn sống được tôi thì cũng thừa thời gian để nghĩ ra cách khác giết tôi, hoàn cảnh này càng kéo dài, tôi càng bất lợi.

Thế nhưng tôi biết tìm cách nào đây, lẽ nào tôi giả chết?

Lúc đó, chiếc đèn pin đã rơi của tôi đã bị lớp băng phủ lên trên, thế này càng nguy hiểm, tôi hành động theo phản xạ, vừa lấy chân đạp đồng băng ra, vừa ngồi xồm dùm hai tay mò tìm đèn pin trong đồng băng vụn.

Cứ mò mẫm một lúc, tuy không mò thấy đèn pin nhưng không ngờ tôi lại mò được một vật, mà vừa sờ vào đã khiến tôi sợ toát mồ hôi. Thôi chết rồi!

Tôi không màng nguy hiểm ở bên trên nữa, tay trái ôm đầu bảo vệ, tay kia chui vào chân cho sạch lớp tuyết, tuy cảm giác lúc trước của tôi không rõ ràng lắm, nhưng tôi vẫn lơ mơ nhận thấy mình đã sờ vào một vật vô cùng nguy hiểm.

Lúc này, tôi sờ thấy phần đầu của vật đó hình trụ chóp tròn, lớp băng xung quanh lạnh cóng và vật đó cũng lạnh không kém; nó chỉ lộ ra một phần nhỏ, giống như mồm nhọn bằng sắt, nếu là người khác, chưa chắc đã nhận ra sự khác biệt ấy, nhưng tôi lại khác, bởi thời còn đi học, tôi được đi thực tập ở Jiamusi và từng sờ một vật tương tự như vậy ở trong nhà kho lạnh. Lúc đó, tôi sợ gần chết, chỉ muốn mau chóng được ra khỏi cái động này.

Mò mẫm thêm một lúc, tôi tìm được cái đèn pin, tôi lại dùng chính cái đèn pin đó để đào tiếp, chẳng bao lâu sau tôi đã đào đến bên dưới của lớp băng vụn, một vật đen đen, tròn dài xuất hiện trước mắt tôi.

Vừa thấy nó tôi đã lạnh toát vì sốc, mãi một lúc sau tôi mới sực tỉnh và ý thức được nó là vật gì.

Đó là một đầu đạn pháo.

Vì nó chỉ lộ một phần trên mặt băng, nên tôi không thể phán đoán được đường kính của ngòi đạn pháo ở bên dưới lớp băng, nhưng chắc chắn nó không phải là loại đầu đạn cỡ 92 của pháo bộ binh, loại đạn pháo này to hơn nhiều, chắc nó phải thuộc cỡ đầu pháo hạng nặng.

Tôi chợt hiểu tại sao nhóm người trước đó đang đào dở thì đột nhiên dừng lại. Nếu là tôi thì tôi cũng không dám đào tiếp, ngòi của đầu đạn này hẳn đã bị tháo kíp, lúc này chỉ bỏ thêm một nhát nữa thì chắc toàn bộ chỗ này sẽ nổ tan xác pháo. Vừa nghĩ thế, người tôi đã thấy run, không ngờ bên dưới lớp băng lại bảo vệ vật nguy hiểm này. Bên ngoài hầm lạnh có vô số hố băng và nếu chúng đều được dùng để chứa đầu đạn, thì nơi này cả thảy có bao nhiêu đầu đạn?

Căn cứ theo diện tích, thì nơi này dễ phải có tới năm ngàn quả đạn pháo.

Thế nhưng tại sao hồi đó phát xít Nhật lại dùng hố băng để đông lạnh những đầu đạn pháo này?

Đang mải ngẫm ngợi, bỗng một mảnh băng phía trên đầu bay xuống làm cắt đứt dòng suy nghĩ của tôi, người ở bên trên tiếp tục ném các cục băng đá xuống khiến tôi không còn có thời giờ mà nghĩ nữa, nhưng trong đầu vẫn thoáng nổi nghĩ ngờ, tôi vội cào lớp băng vụn để chôn phần đầu đạn pháo lộ ra ngoài, rồi nghĩ cách thoát thân để báo cáo lại chuyện này cho hội Vương Tử Xuyên.

Lúc đó, tôi chưa biết đầu đạn đó là loại đạn pháo gì, nếu như đó chỉ là loại đạn pháo thông thường thì người Nhật chôn chúng ở bên dưới này chắc hẳn là để chuẩn bị phá hủy con đập trên kia.

Theo lý thuyết về bộc phá cháy nổ, công trình kiên cố như lô cốt của con đập tiền kia rất khó phá hủy, thuốc nổ thông thường chưa chắc đã thổi bay được nó. Hồi trước, khi Quốc dân đảng định dùng bộc phá để đánh giặc Tiểu Mãn Châu, họ cũng gặp phải vấn đề tương tự, muốn phá hủy hoàn toàn một con đập to lớn cỡ này, phải dùng vài trăm ngàn quả đầu đạn xuống đáy đập may ra mới có tác dụng. Cho nên chúng tôi lúc này đang đứng ngay trên đồng thuốc nổ, quả thực vô cùng nguy hiểm.

Hoàn cảnh của tôi lúc đó còn nảy sinh thêm một vấn đề nan giải: lúc này, tôi buộc phải khom người che chở cho đồng đạn không bị băng đá ném trúng, cả người tôi còn bận co ro một chỗ, thì nói gì đến việc thoát thân.

Đó đúng là trải nghiệm khiến người ta phát điên, thật chẳng khác nào bị nắm trúng thóp, rõ ràng thấy nó đánh mình, mình không thể nện lại, mà lòng cũng bất phục đến cực độ.

Chừng hơn chục phút sau, người tôi đã lạnh cứng như băng, sắp bị vụn băng vuột kín. Nhưng lúc đó tôi cũng không thể nghĩ ra cách giải quyết nào, lòng



thầm nghĩ có khi mình phải bỏ mạng ở nơi này cũng nên. Tôi hít một hơi dài, sợ đếch thằng nào, tôi mò được một cục băng ném trả lại, vừa ném vừa hét lên: “Mẹ mày, dưới này có mìn, mày mà còn ném tiếp thì ông với mày cùng chết.”

Tôi vừa nói xong thì một tảng băng nữa từ trên lại lia xuống như thay cho lời đáp, tôi cúi đầu tránh được, đang định chửi tiếp, thì thấy bên trên bỗng yên tĩnh hẳn, không có âm thanh nào vọng lại, băng vụn cũng ngừng lăn xuống.

Tôi ngẩn người một lúc, rồi lại chửi ầm ĩ mấy câu, nhưng không thấy phản ứng gì, lúc này tôi mới chợt hiểu và chiếu đèn lên xem thì quả nhiên không thấy một ai.

Chúng đi rồi sao? Tôi chợt cảm thấy sờ sờ, nghĩ bụng hay là chúng thấy cách này hơi chậm nên đi lấy hung khí giải quyết cho nhanh. Thế là, tôi vội vàng dùng hết sức kéo chân ra khỏi lớp băng, lúc đó bên dưới toàn là mảnh băng vụn, vừa mới giẫm chân xuống thì cả người chực ngã úp xuống, chỗ đó giống như vùng đất tuyết vậy, tôi giẫm chân lầy đã mấy lần nhưng phát hiện không thể dùng lực được, cũng may lúc đó tôi thấy có hai luồng ánh sáng đèn pin chiếu từ trên xuống.

Tôi ngẩng đầu lên xem nhưng vì ngược sáng nên không nhìn thấy gì, song lại nghe được tiếng Mã Tại Hải gọi: “Kĩ sư Ngô phải không?”

Bỗng chốc tôi cảm thấy mình được cứu sống thật rồi! Sau phút vui mừng, tôi vội vàng hét to cảnh báo: “Cẩn thận! Ở đây có lính Nhật!”

Mã Tại Hải không nghe rõ. Lúc này, tôi lại nghe thấy tiếng của đội phó, anh ấy nghe rõ lời của tôi, nhưng dường như không hiểu ý lắm.

Mã Tại Hải thò tay kéo tôi lên, toàn thân tôi lúc đó đã cứng đờ, cậu ta liền hỏi tôi đã gặp chuyện gì.

Bên ngoài có gió, tôi bắt đầu lạnh run lập cập, vội chiếu đèn khắp xung quanh, nhưng lúc đó không thấy bóng dáng tên lính Nhật đâu nữa.

Sau khi đội phó tỉnh lại, anh liền mắng Mã Tại Hải một trận, rồi hai người họ cùng nhau đi tìm chúng tôi, đội phó bảo họ là bộ đội công trình đi theo đội khảo sát với nhiệm vụ bảo vệ mấy kĩ sư khảo sát chúng tôi. Tại sao lại phải bảo vệ? Bởi vì chúng tôi là nhân tài của đất nước, nếu cần xả thân thì những người lính như họ phải xông lên phía trước, chứ lẽ nào lại còn gây thêm phiền cho chúng tôi.

Thế mà lúc này, việc dò đường lại do hai kĩ sư bọn tôi đảm nhiệm, còn hai anh lính lại nằm một chỗ để ngủ.

Thật đáng xấu hổ! Vậy nên đội phó mới giục Mã Tại Hải mau đi tìm chúng tôi.

Nghe anh nói, tôi rất cảm động, nhưng lại thấy suy nghĩ như vậy cũng hơi quan trọng hóa vấn đề, song ngay lúc ấy tôi cũng không giải thích gì thêm.

Tôi kể những chuyện mình vừa trải qua cho đội phó và Mã Tại Hải nghe, họ đều bất ngờ, Mã Tại Hải nói nếu quả thực bọn Nhật vẫn sống ở đây thì vấn đề phức tạp rồi đây, chúng tôi phải cẩn thận mới được, kháng chiến thành công đã từng ấy năm mà vẫn bị quân Nhật giết chết thì thật lãng xẹt. Còn chuyện cái bóng mờ mờ dưới lớp băng là một đầu đạn pháo thì thực họ cũng không thể ngờ đến.

Chúng tôi tìm kiếm xung quanh, nhưng không hề thấy dấu vết của tên lính Nhật, đội phó nói thế này thì vô lý quá, khả năng không chỉ có một tên, chắc lúc nãy nhìn thấy ánh đèn của chúng tôi nên đã chạy trốn mất rồi, chưa biết chừng tí nữa chúng có cứu viện đến, ở đây không an toàn, mọi người phải rời khỏi chỗ này càng nhanh càng tốt.

Nếu họ đã quay lại tìm chúng ta, thì chúng ta không nên quay trở về chỗ để xuống nữa, như vậy sẽ tiết kiệm được khá nhiều thời gian. Tôi xác định hướng chạy, rồi Mã Tại Hải cùng tôi chạy về phía cánh cửa sắt.

Lần này mọi việc diễn ra khá thuận lợi, lúc về đến gần chỗ chiếc cần cầu, từ phía xa, tôi đã nhìn thấy ánh lửa của hội Vương Tử Xuyên, vừa nghĩ đến có lửa, toàn thân tôi bỗng râm ran cả lên, chỉ muốn chạy đến thật nhanh để sưởi ấm.

Đội phó cũng lạnh cóng cả người, anh run cầm cập, mấy người chúng tôi đi thật nhanh, Mã Tại Hải gọi thật to: “Đồng chí Vương Tử Xuyên!”

Chúng tôi lập tức nhìn thấy một người ngồi cạnh đống lửa động đậy, tiếp đó chúng tôi nhìn thấy mười mấy người mặc quân phục lính Nhật ngồi ngay cạnh tám vài bịch căng phía sau vệt đứng dậy.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Q.1 - Chương 43: Lính Nhật

Thời khắc đó, tôi, đội phó, Mã Tại Hải, người nào người nấy đều lạnh toát, cứng đờ người, cả ba đứng chết lặng tại chỗ.

Tôi vốn đang bán tính bán nghi có phải khi nãy đã nhìn thấy lính Nhật thật không, hay chỉ là ảo giác, bởi lúc ấy tôi bị chúng đạp cho một phát, ngã lộn cổ xuống hố, khoảnh khắc đó chỉ diễn ra trong mấy giây, nên tôi cũng không dám chắc điều mình thấy có chính xác hay không.

Không ngờ chẳng bao lâu sau, tôi lại nhìn thấy một đám lính Nhật rõ mồn một thế này. Tôi thấy mình như thể vừa chui qua đường hầm thời gian. Nhìn bộ quân phục màu vàng đáng ghét của lính Nhật, tôi có cảm giác đang quay trở lại thời kì kháng chiến trước đây.

Nhưng rồi tôi nhanh chóng phát hiện không phải, mấy người Nhật này nhìn quen lắm, dường như tôi đều biết họ cả.

Tôi nhìn lại lần nữa, bỗng thấy một sĩ quan Nhật thò đầu ra nhìn tôi, đó rõ ràng là anh Miêu!

Tôi vẫn đang ngạc nhiên thì Bùi Thanh và Vương Tứ Xuyên đi tới, Vương Tứ Xuyên đỡ lấy tôi, nhìn thấy tôi bị đóng băng, cậu ta rất ngạc nhiên, hỏi đội phó tại sao tôi lại bị như vậy.

Tôi được đưa đến chỗ đóng lửa, họ thay ngay quần áo, rồi đem chỗ quần áo ướt vắt lên cái giá bên cạnh đóng lửa. Đóng lửa cháy rất to, rất ấm áp, lúc đó nước mắt tôi bỗng trào ra mà không hiểu vì sao.

Bây giờ ngồi nhớ lại cảm giác an toàn khi gặp lại những người đồng đội, tôi thấy thực sự hạnh phúc!

Khi đó, quần áo mấy người chúng tôi đều rách toạc, trong khi đó hội anh Miêu lại chỉnh chu trong quân phục người Nhật, nhất là anh Miêu. Anh đang mặc bộ quân phục sẫm màu dành cho sĩ quan, kết hợp với vẻ mặt lầm lì không biểu lộ cảm xúc, lúc này trông anh giống hệt một sĩ quan Nhật mà chúng tôi vẫn thường thấy trên phim ảnh. Tôi được khoác một cái túi ngủ trên người, bọn tôi ngồi đối diện nhìn nhau, rồi phì cười. Mọi người cũng cười theo.

Tôi hỏi họ tại sao lại thành ra thế này, các anh đã trở thành lính Nhật từ khi nào vậy?

Bùi Thanh nói: “Cậu đừng nghĩ xấu cho người tốt, thực ra bọn tôi là đội quân hóa trang thành địch đấy chứ.”. Cậu ta nói xong thì cả đội đều cười ầm lên.

Tôi hỏi kĩ thêm mới biết chỗ quần áo này được lấy ra từ một kho quân dụng của quân Nhật để lại. Bùi Thanh kể lúc họ đi vào con đường đó tự nhiên thấy rất lạnh mà không hiểu vì lí do gì. Sau đó, họ tìm ra cái kho này, rồi lôi từng quần áo từ trong đó ra, ban đầu không ai dám mặc, sau đó lạnh không chịu được mới đành phải khoác lên người, tất cả đều là quân phục dành cho đội quân Quan Đông. Nhìn đồng quần áo, ai nấy vui mừng khôn xiết.

Tôi nhớ lại lúc chia tay họ, liền hỏi thêm vì sao các cậu lại đến được nơi này, có tìm thấy người đã đánh điện báo cho mình không?

Câu hỏi của tôi khiến sắc mặt mọi người bỗng trầm hẳn xuống, Bùi Thanh thở dài, gật đầu nói có tìm thấy, nhưng họ đã chết hết cả rồi.

Sau đó, Bùi Thanh liền kể tóm tắt qua cho chúng tôi nghe toàn bộ những họ đã trải qua.

Đến đây tôi cần phải nhớ lại một chút, những gì Bùi Thanh kể lại lúc đó chỉ là tóm tắt sơ lược, đến nay đã rất lâu rồi, tôi không còn nhớ rõ nữa, tôi đã quên khá nhiều tình tiết. cũng có thể lúc đó Bùi Thanh không kể chi tiết, tóm lại, điều này không còn quan trọng nữa.

Họ lần theo đường dây cáp xuôi xuống nơi sâu của một con sông – chỗ chúng tôi đang đứng đây được gọi là “nhánh sông số 6”, đây là cách đặt tên của quân Nhật, đợi phân sau tôi sẽ kể rõ hơn. Về mặt địa lý, “nhánh sông số 6” là một nhánh sông được tách ra từ dòng chảy chính có tên là “nhánh số 0” – nơi xây dựng con đập lớn này.

Kể từ lúc chúng tôi tách thành hai nhóm ở chỗ hố sụt, họ cứ thế xuôi thuyền đi, tình hình giống hệt như anh Đường đã phân tích, họ trôi qua chỗ hố sụt một đoạn thì thấy dây cáp điện và hệ thống đường sắt dưới nước tập trung như mạng nhện, điều đó cho thấy trước đây khu vực này từng là khu hoạt động đông đúc trước khi bị quân Nhật phế bỏ. Địa thế ở nơi này và khu vực xung quanh nhìn chung khá bằng phẳng, nên xuống đi vào khá thuận lợi, không gặp trở ngại gì. Dấu vết của quân Nhật để lại càng lúc càng nhiều và càng lúc càng đa dạng.

Xuôi vào bên trong chừng bốn mươi phút, đáy sông bắt đầu xuất hiện hiện tượng đất trời lên cao ở khu vực giữa sông, dòng nước ngày càng trở nên nông hơn. Chẳng bao lâu sau, họ nhìn thấy một bãi nông xuất hiện ngay giữa dòng sông. Mọi người bơi sát đến để tìm hiểu, càng đi thấy bãi đất càng cao, tạo thành một dải trước mặt, dòng sông đến đây là chấm dứt, thay vào đó là một bãi đất đá sỏi trải dài đặc trưng thường thấy ở các dòng sông.

Phía rìa bãi đá cũng có nước nhưng do nước nông nên không thể lái thuyền lên phía trên, họ đành phải lội nước, hội Bùi Thanh phát hiện một tấm biển với dòng chữ “Nhánh sông số 6” treo trên mỏm đá, từ chỗ này dòng sông bắt đầu phân nhánh.

Bờ sông là một bãi đất có độ dốc thoải, mọi người di chuyển lên trên, chẳng mấy chốc đã tới được chỗ khô ráo. Leo đến điểm cao nhất của bãi, chúng tôi mới thấy phía sau bãi đất có một cái hang rất rộng được hình thành do quá trình nước ăn mòn, địa hình trong hang khá bằng phẳng, nhưng đồ đạc lại để rất lộn xộn, trên các nhũ đá mắc đầy các loại dây điện, đủ kiểu lớn nhỏ, trên mặt đất la liệt các đồng hồ đặc được phủ bằng vải bạt. Họ kéo thử một tấm bạt ra, thì thấy bên dưới chất đầy các loại bàn giấy và thiết bị điện. Trong đồng hồ nát đó, Bùi Thanh ấn tượng nhất đồng dây điện, đủ các loại cỡ từ to đến nhỏ; dưới đất, trên bàn chỗ nào cũng có. Ngoài ra, ở đó còn rất nhiều rương gỗ và giường ngủ tiện dụng. Những bộ quân phục của lính Nhật mà họ đang mặc cũng đều lôi ra từ đây cả.

Dưới đáy hang còn có vô số các nhánh hang nhỏ ăn sâu vào vách đá, có những hang chất đầy đồ vật, có hang sâu hoắm, không nhìn thấy đáy, không biết nó thông tới đâu, nhưng một lượng lớn dây cáp điện vẫn được nắn về phía các nhánh hang đó, xuyên tận vào bên trong, rõ ràng bên trong cũng có các thiết bị cần dùng điện.

Bùi Thanh nhận định anh Đường đã phân tích tình hình dựa trên bố cục toàn cảnh của hang động. Đầu nguồn của “nhánh sông số 6” chính là đầu mối thông tin của toàn bộ hệ thống hang động và cũng là trung tâm dây dẫn của toàn bộ hệ thống điện thoại, phòng dây cáp dẫn được cung cấp điện trực tiếp bởi máy phát điện lắp ở chỗ hố sụt chúng tôi đã chui qua lúc trước, nó được giấu khá kĩ, nếu tấn công thì nơi này sẽ an toàn vì rất khó tìm.

Nhìn tình hình bên trong hang động, có thể thấy quân Nhật không có ý định tiêu hủy các văn kiện, họ dùng vải bạt để che tất cả chỗ văn kiện lại, điều này

chúng tôi lúc rời đi họ vẫn nghĩ sẽ quay trở lại, những gì ở đây so với những gì chúng tôi đã thấy trước đây khá mâu thuẫn nhau, tôi không thể hiểu chuyện gì đã xảy ra với đám lính Nhật ở đây vào thời khắc cuối cùng. Họ đã nhận được mệnh lệnh gì?

Sau khi quan sát kỹ tất cả mọi nơi bọn họ bắt đầu lần theo đầu mỗi dây cáp, tìm kiếm điểm nối với máy phát điện của dây cáp điện thoại. Anh Miêu phán đoán có thể có người trong đội khảo sát đã đến trước chúng tôi và đang đợi cứu viện ở nơi này, vì thế anh thôi cò nhảm thu hút sự chú ý.

Thế nhưng không có bất cứ âm thanh nào đáp lại tiếng còi đình tại như ốc đó, cuối cùng chỉ có anh Đường và một cậu lính thông tin lần theo sợi dây, họ tìm thấy đầu cắm của sợi dây giữa vô vàn các đầu cắm dây điện khác, họ đi theo sợi dây đó để tiếp tục tìm kiếm, thì thấy nó được dẫn đến một hang nhánh nằm rất sâu trong động.

Anh Đường gọi thêm người chui vào trong, đi sâu chừng hai mươi mét thì ngửi thấy mùi ẩm mốc, tiếp đó họ nhìn thấy một phòng điện báo, bên trong có một cái bàn đặt mấy phát điện báo, bên cạnh bức tường là đồng hồ đo được phủ vải bạt, Bùi Thanh kéo tấm bạt ra thì nhìn thấy ba xác người đã thối rữa ở bên dưới.

Trong ba thi thể đó có một thi thể phụ nữ và hai thi thể đàn ông – một già, một trẻ. Cả ba cái xác đều khoác trên người trang phục màu vàng đất đặc trưng của quân Nhật, có đều bên trong lại mặc trang phục giống hệt quân phục của giải phóng quân chúng tôi, những cái xác đã bắt đầu thối rữa, cả căn phòng điện báo nồng nặc thứ mùi khủng khiếp đó.

Bùi Thanh lật mặt họ lên để xem, cậu ta thấy ba gương mặt đều lạ hoắc, nhưng nhìn vào trang phục thì biết đó chính là những người mà anh Miêu đang tìm kiếm, đáng tiếc họ đã chết cả, chắc hi sinh được một thời gian khá lâu rồi.

Cả hội vô cùng buồn bã trước cái chết của ba người đồng nghiệp, họ đem xác ra ngoài, Bùi Thanh ngắt nguồn điện của chiếc máy điện báo tự động vẫn đang kêu “tút tút”, sau đó họ tiến hành khám nghiệm tử thi để tìm nguyên nhân cái chết của ba người kia, sau khi xem xét cẩn thận, họ phát hiện trên nướu răng của cả ba đều bị thâm đen, giống hệt cái xác chúng tôi đã thấy lúc chui xuống hố sụt, có lẽ họ đều chết do trúng độc.

Anh Đường phán đoán có thể lúc đó họ trúng phải một loại độc phát tác chậm, nên không chết ngay lập tức, chắc một trong số họ là người phát đi tín hiệu điện báo cấp cứu, rồi họ cứ chờ mãi ở đây, cho đến phút cuối không thể chống chọi được với chất độc thì tắt thở. Nhưng nghe anh Đường suy luận xong, anh Miêu lại lắc đầu bảo khả năng đó không thể xảy ra.

Ba người này đều được phủ một tấm bạt lên trên, nếu cứ như anh Đường phán đoán thì chắc chắn ngoài ba người này ra phải còn một người nữa may mắn sống sót.

Hồi đó, thông thường số người được biên chế trong một đội khảo sát tuy không thể xác định cụ thể, nhưng có lẽ là rất nhiều, đặc biệt là những nhóm thực hiện nhiệm vụ khảo sát ở những vùng miền chưa được biết tới, chúng tôi ước đoán số lượng cán bộ trong một đội khảo sát khoảng từ năm đến mười người.

Như vậy, hội anh Miêu cũng không biết thêm tin gì hơn chúng tôi ngoài số lượng người chết của đội khảo sát thứ nhất. Tổng số người chết tìm thấy cho tới lúc này là ba người, cộng thêm hai người may mắn sống sót là Viên Hỷ Lạc và anh Miêu. Ngoài cậu lính trẻ mà chúng tôi đã tìm thấy ra, thì có lẽ vẫn còn một số đang ở đâu đó vẫn chưa tìm được. Anh Miêu xem ra rất đau đầu, một mặt, anh sai người tiếp tục tìm kiếm khắp nơi, mặt khác ngồi bàn bạc với anh Đường tìm biện pháp giải quyết. Nhưng hai người đó cứ thì thầm bí mật với nhau, thành ra Bùi Thanh không nghe được gì, không biết họ đã quyết định như thế nào.

Hệ thống hang động ở đây tương đối phức tạp, nên việc tìm kiếm trở nên rất khó khăn, nhóm lính anh Miêu dẫn theo đa phần là tân binh, còn anh Đường lại khá yếu đuối, về mặt chuyên môn thì ai cũng phục anh ấy, anh ấy cũng biết đánh nhau, nhưng hề có chuyện gì lớn thì anh ấy lại mất đi hẳn sức thuyết phục để cảm hóa mọi người nghe theo anh ấy, cho nên đám lính của anh ấy chạy khắp nơi, khi phát hiện ra hang động sâu không thấy đáy, họ sợ quá rút lui về hết.

Cuối cùng bọn họ bị kẹt lại ở chỗ đó, có quát mắng bắt đi nữa cũng không chịu, anh Miêu vốn là một người khôn ngoan nhiều mưu mẹo, nhưng trong tình thế đó cũng không tìm được cách gì khả dĩ, đành phải ngồi đợi. Cùng lúc đó, tôi cùng với một đội phó ngoan cường, một Vương Tử Xuyên bắt cần đòi đang xông pha vào khu vực “Nhánh số 0”

Tôi vốn không có nhiều kinh nghiệm trong nghề. Bao nhiêu năm theo nghề, tôi mới biết thế nào là người sĩ quan giỏi có khả năng dẫn dắt cả đoàn quân, có lẽ cuộc đời này tôi chỉ gặp được một quân nhân chấp hành mệnh lệnh đến cùng như đội phó, một kỹ sư dũng mãnh như Vương Tử Xuyên, một nhà khảo sát mưu trí như anh Miêu, bởi những người như vậy thực sự tồn tại không nhiều.

Tôi cũng không biết họ ngồi lại dưới này bao lâu rồi, nếu anh Đường không phát hiện ra phòng điện báo thì chắc hội anh Miêu đã tuyên bố cuộc khảo sát thất bại, rồi quay lại bảo chúng tôi rút về. Như vậy, chúng tôi cũng không có cơ hội gặp nhau ở nhà kho dưới này, trong tình huống dở khóc dở cười như bây giờ.

Thực ra, trong lúc Bùi Thanh kể lại quá trình tìm kiếm của nhóm cậu ta cho tôi nghe, có mấy chỗ tôi vẫn thấy lơ mơ, không thể lý giải hết được, bởi lúc đó Bùi Thanh kể bằng giọng phở thông rất nặng. Những năm ấy, đất nước vừa mới phổ cập tiếng phở thông được vài năm, tôi không nhớ rõ lắm, nhưng dù sao thì hiệu quả cũng không cao, Bùi Thanh lại nói rất nhanh, tôi cố căng tai nghe mà vẫn không thể hiểu hết câu chuyện. Nhất là chi tiết họ khám liệm cái xác mà anh Đường phát hiện ra.

Vấn đề là nằm ở chỗ phòng điện báo.

Hệ thống điện thoại trong thời chiến tranh thô sơ và chỉ thực hiện được cuộc điện thoại trong phạm vi gần, còn tín hiệu điện báo không dây lúc đó chủ yếu được dùng để truyền thông tin ở những khoảng cách rất xa, phạm vi sử dụng điện báo được qui định khá nghiêm ngặt, máy phát điện báo phải được

đặt trên vị trí cao, cho nên nó thích hợp sử dụng ở những vùng như cao nguyên; còn vùng sơn cước, đặc biệt là những khu vực sông suối thì tín hiệu điện báo tương đối khó khăn, hãy nghĩ xem, khu vực rừng núi còn vậy, huống hồ lại dưới một hệ thống hang động phức tạp như thế này.

Cho nên tôi thực sự không hiểu tại sao người ta lại xây dựng một hệ thống điện báo trong điểm tận cùng của cái động này, nó được dùng để làm gì?

Anh Đường nhận định nó thực sự là phòng điện báo. Cuốn sổ giải mã code và một lượng lớn các tư liệu điện báo đều ở trong phòng, ăng ten phát tín hiệu của máy điện báo chắc không nằm dưới này mà được lắp trên mặt đất, có lẽ nó được để đâu đó trong đài điện báo liên lạc ở công trình quân sự.

Vấn đề nảy sinh ngay bây giờ là, nếu đúng thực sự như vậy (trên thực tế mọi người đều khẳng định như vậy), thì đây chỉ là máy phát điện báo tự động, nó tự động phát tín hiệu đến đường dây điện thoại, phải chăng đó chỉ là ngẫu nhiên? Liệu có chuyện lúc đó người phát điện báo đi cũng phát hiện ra khả năng này, mục đích của anh ta có thể chỉ là phát tín hiệu lên trên mặt đất, và việc chúng tôi tình cờ nghe được bức điện báo trong phòng điện báo bên dưới cái lỗ cốt chỉ là một sự tình cờ?

Nếu nói như vậy thì liệu bức điện báo này có bị người nào đó cố tình chặn lại không? Phải chăng bộ chỉ huy công trình 723 trên mặt đất đã biết được bên dưới này rất nguy hiểm?

Lúc đó, Bùi Thanh báo chuyện này cho hội anh Miêu, rồi hỏi thêm: “Hay trước khi các anh xuống đây đã biết trước nhiều chuyện mà chúng tôi chưa biết?” Bùi Thanh thẳng thừng hỏi anh Miêu, nếu bây giờ dùng cách hỏi này xem ra không được thích hợp cho lắm, thế nhưng tại thời điểm đó, chuyện như vậy khá bình thường.

Anh Miêu không để ý đến cách hỏi của Bùi Thanh, anh bảo chẳng ai biết việc này cả, giả sử ăng ten của máy điện báo có lắp đặt trên mặt đất thật, thì với tình hình mưa gió bão tuyết thế này thì nó cũng đã hỏng từ lâu rồi.

Nói thế thì khác gì không nói, trong lúc hai người tranh luận, anh Đường và mấy cậu lính thông tin lôi máy điện báo ra nghiên cứu. Bùi Thanh đang định hỏi tiếp thì thấy anh Đường nhắc ông nghe của máy điện báo lên úp vào tai, rồi bất ngờ giật mình làm nó rơi xuống đất, sau đó anh bảo mọi người nghe thử.

Hóa ra, ngoài chức năng phát điện báo ra, máy phát điện báo còn có chức năng nhận điện báo. Lúc trước, anh Đường định ninh chiếc ăng ten được lắp đâu đó trên mặt đất có khả năng đã bị hỏng như lời anh Miêu nói, nhưng khi anh cầm ống nghe lên, không ngờ lại nghe thấy sóng điện báo phát ra liên hồi từ bên trong.

Nghe thấy thế, chúng tôi đều giật mình sợ hãi. Tuy việc kết nối được tần số nào đó của một máy điện báo khác không phải là điều không thể xảy ra, nhưng thời kì đó là thời kì cả thế giới đang có xu hướng thực hiện báo mật tần số, chưa xuất hiện loại máy mã hóa nhảy tần, vì vậy để kết nối được sóng liên lạc nhất định phải có thiết bị điều chỉnh biên độ tần số. Ai ngờ vừa nhắc máy lên thì chúng tôi đã nhận được điện báo, điều này có nghĩa là máy ở đây có cùng tần số với máy đã phát đi tín hiệu, nhưng khả năng như thế xảy ra là rất nhỏ, trừ phi hai máy điện báo này đã cùng được cài đặt mã hóa sẵn cùng tần số từ trước đó.

Bùi Thanh không ngờ lại xảy ra chuyện này, nên cậu ta đoán rằng chiếc máy này chắc chắn đã bắt được sóng của một chiếc máy điện báo nào đó trên mặt đất của Trung Quốc và điều đó cũng cho thấy ăng ten trên mặt đất của nó vẫn chưa bị hỏng.

Sau khi anh Đường và mấy cậu lính thông tin sau chứng kiến cảnh ấy, thì một cậu lính lại cố gắng nghe thử chừng hơn một phút, thì phát hiện cách thức sắp xếp tín hiệu này vô cùng khác thường, cậu ta nghe mà không hiểu gì cả. Sau đó cậu ta nhìn quyển giải mã code của quân Nhật để lại, mới thấy tần suất điện mã trong ống đích thị là của người Nhật.

Cũng cần biết một điều rằng đây là một bức điện báo quân sự, có nghĩa là máy phát điện báo trên đất nước Nhật đã có thể truyền tín hiệu sang tận vùng đất Nội Mông của Trung Quốc, nếu chỉ là một bức điện báo dân dụng thông thường, thì nó không thể trùng hợp với những kí hiệu quân sự của người Nhật viết lại trong bộ giải mã code. Chuyện này lập tức đã trở thành vấn đề lớn: một máy điện báo tự động trong phòng điện báo bên dưới độ sâu một ngàn hai trăm mét có thể nhận một bức điện báo quân sự bằng tiếng Nhật, còn chúng tôi thì không hề biết bức điện báo đó được phát ra từ nơi đâu?

Tôi thực sự không tin nổi và không thể giải thích được điều này, chiếc máy điện báo nhất định phải có một cái ăng ten phát tín hiệu, nhưng ăng ten phát tín hiệu đó đang được lắp ở đâu?

Lúc đó, mọi người đều đoán rằng trong khu rừng nguyên sinh rậm rạp ở đất Nội Mông, chắc chắn còn có một căn cứ bí mật nữa của quân Nhật, chắc chắn chiếc máy điện báo này đã thu được điện báo từ nơi đó.

Cả hội đều đồng tình với cách giải thích này, bởi thực tế chẳng còn cách giải thích nào khác. Thứ nhất, mọi người đều thấy máy điện báo không thể tự phát ra bức điện báo ở hang động dưới lòng đất thế này, vì điều đó không phù hợp với quy luật khách quan, vậy thì nhất định nó phải thu tín hiệu từ một “ăng ten” nào đó. Thứ hai, vào năm 1962, ăng ten trên mặt đất của Trung Quốc không thể thu sóng điện báo quân sự của Nhật, hơn nữa bức điện báo này lại sử dụng loại kí hiệu mật mã của cuốn mật mã năm 1942, bởi thế nó chắc chắn được phát đi vào năm 1942 và từ một nơi hoang vắng, ví như Nội Mông chẳng hạn.

Vì không ai trong đoàn chúng tôi hiểu tiếng Nhật, nên không thể đọc được bảng mật mã, cũng không có cách nào hiểu được rốt cuộc bức điện kia nói gì, chỉ thấy cậu lính điện báo nghe ngóng hồi lâu, phát hiện nội dung bức điện tương đối dài, hơn nữa lại có tần suất tuần hoàn, dường như nó được gửi đi từ một máy điện báo tự động.

Đến tận lúc này, anh Miêu mới thở phào nhẹ nhõm đôi chút, tuy chưa cứu được đồng đội, nhưng mọi người lại tìm thấy bức điện báo và nhiều tài liệu khác nữa, có thể nói thu hoạch như thế cũng không tệ. Anh cẩn thận ghi chép lại tất cả tần suất tuần hoàn của bức điện, rồi tháo rời từng bộ phận của máy điện báo ra để mang về cùng toàn bộ bảng mã và bộ phận giải mã tự động tìm thấy trong hang. Anh Miêu muốn nhờ nhân viên chuyên ngành dịch và

tìm hiểu xem nội dung bức điện báo nói gì.

Trong lúc thu dọn tài liệu xung quanh máy điện báo, nhóm anh Miêu lại phát hiện thêm một điều thú vị: họ vô tình tìm thấy một tấm bản đồ chi tiết về các hạng mục ở đây, đáng tiếc là chỉ xem rõ được nửa phần trên, trong đó vẽ lại rõ ràng cấu tạo con đập, kết cấu của chiếc máy bay, thậm chí là thông tin về lưu lượng nước, hướng chảy của dòng sông ngầm.

Dựa vào tấm bản đồ, hội anh Miêu xuyên qua những nhánh rẽ của hang động, đi sâu vào hệ thống mở rộng ở bên trong, phía dưới hồ sụt, rồi men theo đường dẫn của sợi dây cáp điện suốt mười mấy tiếng đồng hồ, cuối cùng mới đến được con đập, đến được bờ vực sâu thăm thẳm của con sông, đó là khởi đầu của khoảng không thăm thẳm. Sau đó, họ đã trải qua một số sự kiện khác nữa, cuối cùng mới gặp được chúng tôi.

Sự việc đã được làm rõ, tôi cũng đã nắm được mạch câu chuyện, hiển nhiên anh Miêu và hội Bùi Thanh đã vào đây một cách thuận lợi, điều này khiến tôi thấy hơi xót xa, bởi vì thứ đưa chúng tôi lặn lội xuống tận động sâu chỉ là một mẩu giấy, nếu mẩu giấy đó là của một trong số bọn họ nhét vào người tôi, thì tôi cảm giác như người đó là một kẻ vô trách nhiệm đã cố tình đẩy chúng tôi vào hoàn cảnh nguy hiểm.

Nhưng về sau tôi nghĩ lại, thấy việc lọt xuống dòng sông ngầm rộng lớn đó thực ra lại là một tình huống may mắn ngoài dự kiến, nếu như không phát sinh sự việc ngoài ý muốn này, thì chúng tôi sẽ xuống khu vực bãi bồi bên dòng sông ngầm, rồi đi lạc đến đâu thì thực sự khó mà đoán được.

Vương Tứ Xuyên cũng kể lại cho hội anh Miêu nghe toàn bộ hành trình của chúng tôi, bao gồm cả việc trong đội ngũ khả năng có gián điệp nữa. Sắc mặt anh Miêu trở nên buồn rầu, bởi lẽ anh biết đội của mình lại mất thêm một người, danh sách những người chết vốn đã rất dài rồi.

Phòng điện báo – ba người chết.

Khu vực máy phát điện ở hồ sụt – một người chết.

Khu vực nhà kho để máy cẩu – một người chết – Tô Chấn Hoa phát điên.

Ngoài ra, Viên Hỷ Lạc đã phát điên từ trước đó và một đồng chí mà chúng tôi không biết tên trong đội khảo sát đã vào đây lần trước, chúng tôi tìm được cả thấy bảy người, trong đó không có ai còn bình thường cả, bọn họ nếu không chết thì cũng phát điên.

Tôi hỏi anh Miêu, đã đến lúc này rồi thì anh nên kể lại mọi chuyện cho chúng tôi nghe, ít nhất cũng nói cho chúng tôi biết đội khảo sát thứ nhất có tất thấy bao nhiêu người.

Tôi nói xong thì Bùi Thanh kể bên cũng phụ họa theo, rồi Vương Tứ Xuyên, Mã Tại Hải, đội phó đều nói thêm vào. Bùi Thanh xem ra khá kích động, bởi trước đó cậu ta đã từng cãi nhau kịch liệt với anh Miêu, lần này chúng tôi đều đứng cả dậy, làm cho cậu ta căng sứt ruột, đứng ngồi không yên.

Anh Miêu và anh Đường đều im lặng, hai cậu lính trước mặt họ chắc cũng không biết gì. Nếu ở đây có người biết sự thật thì có lẽ chỉ có thể là hai người là anh Miêu và anh Đường mà thôi.

Chúng tôi kiên trì đợi thêm một lúc nữa, mọi người đều không nói gì, cuối cùng anh Miêu không chịu nổi, thờ dãi nói với chúng tôi: “Thôi được, thế nhưng tôi chỉ có thể tiết lộ với các cậu một chút thôi, các cậu không được hỏi thêm nữa, biết quá nhiều không tốt cho cả các cậu và tôi đâu!”

Tôi liền bảo: “Anh cứ nói ra, chúng tôi hiểu anh. Từ nay về sau chúng tôi sẽ không nhắc gì đến chuyện này nữa”.

Anh Miêu cười đau khổ, đành nhượng bộ: “Đội khảo sát này được đưa vào đây từ nửa tháng trước, tất cả có chín người, bốn chuyên gia, bốn lính chuyên ngành và một chuyên gia được đặc phái.”

“Chín người?”, Mã Tại Hải thờ dãi bảo: “Vậy là còn hai người nữa chưa được tìm thấy sao?”

Anh Miêu lắc đầu đáp: “Không, chỉ một người thôi.”

Mã Tại Hải bấm đầu ngón tay nhắm tính, rồi bảo không phải, chín trừ đi bảy, còn hai chứ?

Anh Miêu chậm rãi nói: “Có một người vẫn sống, ra ngoài rồi.”

Lúc đó chúng tôi đều giật mình, ngẩn người ra, Mã Tại Hải vội hỏi người đó là ai.

Anh Miêu lim dim mắt, chỉ tay vào chính mình: “Là tôi đây!”

Bạn đang đọc truyện *Dại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.1 - Chương 44: Anh Miêu

Tôi ngăn người ra một lúc rồi mới sức hiểu. Những người khác cũng giống tôi, Vương Tứ Xuyên hỏi lại: “Anh đã từng vào đây?”

Anh Miêu rút thuốc lá ra, châm thuốc rồi chậm rãi gạt đầu.

Chúng tôi đều hoang mang, ai cũng tái mặt, lặng lẽ nhìn nhau.

Đầu tôi mông lung một lúc, sau đó tôi đột nhiên thấy buồn cười, tôi phát hiện thực ra mọi tình huống đều khá hợp lý, ngay từ đầu đã có nhiều dấu hiệu cho thấy điều đó rồi.

Đầu tiên, trước khi xuống đây, anh Miêu biết trước nhóm của đại tá đã tìm ra hang động này. Lúc ấy, tôi ngờ anh đoán đúng bởi anh quen thuộc với cách làm việc của tổ chức, bây giờ nghĩ lại mới thấy, anh ấy đã từng đến đây, đương nhiên phải biết trước chuyện này.

Sau đó, nước dâng cao, anh bỗng xuất hiện rất kịp thời, lại còn biết cứ đi về phía trước sẽ tới đỉnh hang động. Ban đầu tôi cứ tưởng do anh ấy có kinh nghiệm phong phú, lúc này nghĩ lại thì rõ là anh ấy đã từng trải qua việc này rồi.

Sự việc hiển nhiên như bày ra trước mắt, nhưng có lẽ chúng tôi đều là những người đầu óc quá đơn giản nên chẳng ai đoán được tình huống này.

Một lúc sau, Bùi Thanh lên tiếng phá sự yên lặng, cậu ta lạnh lùng nói: “Mao Ngũ Nguyệt, tôi sớm biết anh có vấn đề, nhưng thật không ngờ anh lại liên can sâu đến như vậy, chuyện này rất cuộc như thế nào, anh phải kể cho rõ ràng, không được trách chúng tôi không nể tình giai cấp!”

Anh Miêu bình chân như vại, lắc đầu đáp: “Lúc này đã nói rồi, tôi chỉ kể được tới đây, cấp trên cũng có những cân nhắc riêng. Hơn nữa, tôi không kể ra cũng vì muốn tốt cho mọi người thôi.”

“Con bà nó, anh còn làm ra vẻ cán bộ mẹ gì nữa?” Vương Tứ Xuyên tức tối, cậu ta bỗng chốc nổi giận đùng đùng, chồm dậy, định lao vào đánh anh Miêu. Vừa mới định xông ra, thì anh Đường ngồi cạnh vội lao tới, ôm lấy Vương Tứ Xuyên, hai người quăn vào nhau. Anh Đường vốn là một tay chuyên nghiệp nên ra tay rất nhanh, Vương Tứ Xuyên to xác nhưng bị đồn ngã chỉ trong chốc lát. Có điều, Vương Tứ Xuyên cũng không phải tay vừa, vừa ngã xuống, cậu ta đã thò chân ra ngăn, khiến anh Đường cũng ngã lăn ra đất, vậy là hai người lại tiếp tục lao vào nhau.

Tôi vốn không muốn làm to chuyện, bỗng nhìn thấy Bùi Thanh cũng xông tới liền giật mình, cứ tưởng sắp đánh nhau to đến nơi, nhưng không phải, cậu ta chỉ muốn xông vào để can hai người, rồi lùi họ ra. Anh Đường chỉ vào mặt Vương Tứ Xuyên mắng: “Cậu có còn là lính nữa không hả? Định giờ trò gì nào? Anh Miêu không nói, là do phải tuân thủ kỉ luật tổ chức, các cậu chỉ là lính quèn, chúng tôi phải nghe cậu hay nghe cấp trên hả?”

Những lời nói đó xem ra không hiệu quả lắm, thực ra, ý của anh Đường có hai điểm như sau: Thứ nhất, không phải anh Miêu không muốn nói mà là không được phép nói, thứ hai đó là do mệnh lệnh của trung đoàn ban xuống. Ý anh Đường muốn bảo chúng tôi đừng nhiều lời nữa.

Tất cả anh em lính tráng đều đổ xô lại, tôi biết có đánh chết anh Miêu cũng sẽ không nói, còn Vương Tứ Xuyên lại là người hễ máu nóng bốc lên thì dám đánh chết người. Tôi chỉ sợ cậu ta lại nói lung tung, bị người ta chụp mũ cho cái tội phản cách mạng thì nguy to, thế là tôi vội vàng ngăn cái miệng cậu ta lại, bảo mỗi bên nhường nhau một tí. Mã Tại Hải đứng bên thấy không khí căng thẳng, cũng vội chen vào nói mấy lời can ngăn: “Các lãnh đạo khoan hãy bàn vấn đề này, có một điểm tôi thấy rất đáng ngờ, nếu anh Miêu là người may mắn sống sót, vậy thì trong động chỉ còn một người thôi, liệu đó có phải là người đã đánh lén anh Ngô lúc này không?”

Mã Tại Hải nhắc đến chuyện này, làm mọi người không khỏi ngỡ ngàng. Vừa nghe nói có người định giết tôi, anh Miêu bỗng cảm thấy có gì bất ổn, liền hỏi chuyện ám sát cụ thể như thế nào? Tôi liền đem chuyện lúc trước suýt nữa bị người ta chôn sống dưới hố băng kể lại cho mọi người nghe.

Anh Miêu nghe xong, chau mày suy nghĩ. Anh Đường hỏi có nên cử người đi kiểm tra không, anh Miêu vội xua tay bảo: “Không cần, tôi thấy chuyện này rất bất thường!”

Tôi hỏi có vấn đề gì, anh Miêu trả lời: Căn cứ vào những thông tin anh nắm được lúc trước thì đội khảo sát bí mật vào trước chúng tôi có tất cả chín người, trong có ba người là nữ. Căn cứ vào số xác chết, thì hiện tại chúng tôi mới tìm được bảy người, thêm anh Miêu là tám, vậy vẫn còn một người nữa chưa tìm được và người đó ắt phải là một phụ nữ. Nhưng theo những gì tôi mô tả về người mặc quân phục lính Nhật lên tấn công lúc này, thì đó lại là một người đàn ông.

Vương Tứ Xuyên hỏi lại tôi có chắc đã nhìn thấy rõ kẻ đó là nam hay nữ không?

Tôi nhớ lại, rồi kiên quyết khẳng định đó là đàn ông, bởi dáng người hắn ta cao lớn, hơn nữa hồi nhỏ còn ở quê tôi cũng hay tham gia các vụ đánh lộn nên có thể phân biệt rõ ràng đánh nhau với con trai khác đánh nhau với con gái như thế nào.

Chuyện này đúng là có gì đó rất bất thường, nếu người đánh lén tôi là một gã đàn ông, trong khi người chưa tìm được của đội khảo sát tốp trước lại là một người phụ nữ, vậy có nghĩa là người đánh lén tôi không thuộc đội khảo sát đó, vậy người đó là ai? Nếu không phải người của đội khảo sát thì hắn ở dưới này làm gì?

Lẽ nào nơi đây thực sự còn tồn tại lính Nhật?

Mọi người bàn tán ồn ào, nhưng bàn đi tính lại vẫn không lý giải nổi sự việc đó. Cuối cùng, Bùi Thanh hỏi: “Hay kẻ đó là Trần Lạc Hộ? Ở đây chỉ thiếu mỗi anh ta.”

Vương Tứ Xuyên lắc đầu bảo không thể xảy ra khả năng đó, Trần Lạc Hộ lấy đâu ra gan đánh người.



Bùi Thanh đáp: “Cậu đừng ngộ nhận, khó mà đoán được lòng dạ thật của con người, biết đâu anh ta nguy trang, tôi thì thấy sự nhất gan của anh ta giả dối thế nào ấy.”

Tôi bắt đầu thấy mọi chuyện rối tung cả lên. Anh Đường vội xua tay bảo mọi người yên lặng, anh bảo rằng tôi và đội phó đều bị thương, lại vừa trải qua một chặng đường gian nan mới tới được đây, giờ chắc cũng mệt rồi, cần phải nghỉ ngơi, bây giờ không nói chuyện này nữa, anh sẽ cử người đi tìm kiếm xung quanh xem sao, đợi đến lúc chúng tôi khỏe lại thì sẽ tính tiếp nên làm gì.

Cơ thể chúng tôi đúng là cũng chịu hết nổi, nghe anh Đường nói vậy, mọi người cũng yên lặng trở lại. Anh Đường nói đúng, lúc đó chúng tôi có bàn tiếp cũng chẳng thu được gì mới, vậy là mọi người tản ra, nhờ vậy không khí cũng loãng ra được một chút.

Mọi người nấu nước và lương khô ăn cho ấm bụng, mấy cậu lính múc cho tôi một bát. Anh Đường thấy tôi có vẻ lạnh liền cho thêm một ít tương ớt mà anh mang theo vào bát của tôi, tôi ăn xong mồ hôi vã ra đầy người.

Ăn thì có mà ăn vậy, chứ tôi cảm thấy mí mắt của mình sắp sụp xuống đến nơi, chỉ muốn lăn ra ngủ.

Hồi trước, có người kể với tôi rằng người chiến sĩ trên sa trường có thể ngồi ngủ trên lưng ngựa, tất cả những loài thú nuôi bốn chân, trừ chó ra, tôi đều đã cưỡi, nhưng chưa lần nào ngủ được trên lưng chúng, cho nên tôi vẫn không tin lời người xưa kể. Nhưng đến hôm nay thì tôi tin, tôi rất buồn ngủ, lúc này trong đầu tôi chỉ tồn tại một cảm giác duy nhất là chẳng gì trên đời còn quan trọng nữa cả, cứ để nó trôi đi, thậm chí thích giết thì cứ giết, mình cứ ngủ cái đã.

Có điều, đúng lúc cảm thấy buồn ngủ nhất, tôi lại không thể ngủ được, bởi tôi nhìn thấy hội anh Miêu trải một tấm bản đồ ra bên cạnh đồng lửa và đang chuẩn bị kiểm tra cái gì đó.

Tôi biết ngay đó là tấm bản đồ vẽ địa hình ở dưới này, vậy là tôi cố chống lại cơn buồn ngủ, ngồi dậy và mò sang bên đó, bảo anh Miêu cho xem cùng. Anh Đường muốn tôi nghỉ ngơi nên bảo tôi không cần qua. Nhưng tôi vẫn cứng đầu muốn xem rốt cuộc hang động này cấu tạo như thế nào, cuối cùng anh Miêu đành đưa cho tôi.

Tấm bản đồ khá cũ kỹ, cầm trong tay, tôi có thể cảm nhận mặt giấy đã rất mềm. Tôi trải tấm bản đồ xuống đất, lúc đó Vương Tứ Xuyên cũng xúm vào xem, rõ ràng cậu ta có hứng thú với thứ này. Xem ra tinh thần của cậu ấy rất tốt, sức lực của dân du mục chảy trong người khiến cậu ta ăn uống tốt hơn tôi rất nhiều. Tôi tập trung nhìn và nhận ra toàn bộ bình diện của hệ thống sông ngầm, một lát sau, tôi đã nhìn thấy kí hiệu “Nhánh số 0” ở chỗ con đập, nơi chúng tôi từng đến.

Quân Nhật làm bản đồ tỉ mỉ đến mức khiến tôi phải kinh ngạc, những điểm đầu nguồn to nhỏ của con sông ngầm được vẽ rõ ràng trên tấm bản đồ, cửa hang nơi chúng tôi đi vào được tô rất đậm; các cửa hang khác cũng được tô đậm tương tự như vậy. Tất cả có bốn cửa hang, có điều chúng nằm trên những dòng chảy khác.

Toàn bộ hệ thống hang động rất lớn, những kiến thức trên sách vở có lẽ chẳng có tác dụng gì với hiện thực ở nơi đây, lúc này chúng tôi phải phát huy năng lực quan sát của bản thân mà phán đoán. Mọi người dần dần xúm lại quanh tấm bản đồ, rồi cùng nhau quan sát và phân tích nó.

Dòng sông ngầm có tất cả bảy nhánh, trong đó các nhánh số 3, số 4, số 5, số 6 đều là những nhánh rẽ của nhánh sông số 2. Cửa hang chúng tôi đi xuống chính là nhánh sông số 2, có thể thấy rõ cửa hang được đánh dấu trên bản đồ, bốn nhánh sông nhỏ bắt nguồn từ nhánh này dần dần chảy vào các khe đá và chấm dứt tại đó, trên thực tế chúng không phải một nhánh sông ngầm thật sự, hơn nữa điểm cuối cùng cũng không có hồ chứa nước. Ngoài điểm cuối của nhánh số 6 được quân Nhật lựa chọn làm trung tâm ra, điểm đầu của ba nhánh còn lại đều không hề thấy dấu hiệu của quân Nhật.

Đó là một hệ thống độc lập, nó giống như một cây lăm cành nhiều chạc mà nhánh sông số 2 là thân cây, các nhánh sông số 3, số 4, số 5, số 6 là bốn nhánh chính của thân cây đó.

Hai nhánh sông khác lại là hai hệ thống độc lập, nhánh số 1 và nhánh số 7 hội tụ phía trên thượng lưu, tạo thành bãi bồi số 0, nơi xây con đập.

Một điều khiến chúng tôi rất kinh ngạc nữa là những nhánh sông này không hẳn hoàn toàn độc lập, có thể thấy chúng được kết nối bởi rất nhiều các khe suối. Quân Nhật đã vẽ chúng rất chi tiết trên tấm bản đồ. Thông qua hệ thống sông ngòi khe rạch giống như mê cung này, quân Nhật có thể đi lại dễ dàng mà không gặp bất cứ trở ngại nào.

Ngoài ra, trên bản đồ còn đánh dấu những biểu thị của tổ hợp máy phát điện tạm thời giống như loại máy phát điện cỡ nhỏ mà chúng tôi gặp ở chỗ hồ sục, trong đó có mấy kí hiệu chúng tôi không thể đọc ra được, không hiểu đó là kí hiệu cho loại thiết bị gì.

Nhìn mãi, tôi chợt nảy ra một vấn đề, liền quay sang hỏi anh Miêu: “Bây giờ các anh định thế nào? Có phải các anh không muốn quay trở về mà sẽ tiếp tục chui xuống dưới dựa vào tấm bản đồ này? Các anh làm vậy vì mục đích gì? Lẽ nào để cứu một người còn thất lạc kia?”

Anh Miêu lắc đầu, chỉ vào một điểm trên tấm bản đồ, rồi nói: “Chính vì cái này!”

Tôi nhìn theo chỗ tay anh chỉ, ngón tay dừng lại phía trên kí hiệu đập nước. Ban đầu tôi tưởng anh định chỉ chiếc máy bay Shinzan, nhưng sau đó mới phát hiện chỗ anh chỉ là một bên của con đập, chỗ khoảng không sâu hút dưới lòng động.

Tôi ngạc nhiên không hiểu. Khi nhìn bên ngoài thực tế, khoảng trống thăm thẳm không biên giới đó khiến tôi có cảm giác vô cùng sợ hãi và tuyệt vọng, nhưng trên tấm bản đồ này, nó chỉ là một khoảng trắng trống trơn, không biết anh Miêu có ý gì với không gian này?

Tôi đem những thắc mắc của mình hỏi anh, nhưng anh Miêu chỉ hút thuốc mà không trả lời, anh Đường đứng cạnh trẻ mồ côi chỉ vào những đường kẻ dài

ngăn cản nhau trên bản đồ, rồi làm một động tác ra dấu, sau đó thầm thì: “Cậu không phải là dân công trình, nên không lý giải được vấn đề, cậu xem kĩ cái đường này đi, rồi tôi giải thích cho cậu nghe!”

Tôi gật đầu, anh tiếp tục giải thích: “Những kí hiệu của quân Nhật khác với chúng ta, tuy nhiên, thông qua tần số suất hiện các tuyến đường trên tấm bản đồ này, chúng ta có thể phát hiện ra đó là đường gì. Cậu xem này, những đường kẻ này chính là đường dây cáp điện, chúng xuất hiện rất nhiều trên bản đồ, chỗ nào cũng có, giống như mạng nhện ấy, những đường kẻ đó đều xuất phát từ chỗ máy phát điện, cho nên rất dễ nhận ra. Nhưng cậu xem chỗ đường kẻ mờ hơn này, đầu những đường này đều là kí hiệu hình điện thoại, số lượng đường kẻ kiểu này cũng không nhiều, chứng tỏ nó là dây điện thoại. Trên bản đồ còn có một đường nét đứt, nó đập ngay vào mắt tôi vì trên cả tấm bản đồ chỉ có một đoạn đường kẻ kiểu này. Tôi không thể giải thích được, tôi đang nghĩ đoạn đường kẻ ngắn này thể hiện cái gì ở đây?”

Nói rồi anh di chuyển ngón tay dọc theo đường kẻ đó, cuối cùng chỉ đến một nơi: “Sau khi kiểm tra kĩ hai đầu của đường kẻ này, tôi chợt hiểu ra vấn đề, cậu có biết đây là đâu không?”

Tôi nhìn theo ngón tay chỉ dẫn của anh, một đầu của đường kẻ chính là điểm tận cùng của nhánh sông số 6 – phòng điện báo. Tôi lộ rõ vẻ kinh ngạc. Vương Tứ Xuyên đứng bên cũng thốt lên: “Phòng điện báo chính là điểm cuối của con đường này sao?”

“Đúng vậy, con đường này tượng trưng cho ăng ten thu nhận sóng của máy điện báo đặt trong phòng điện báo. Ban đầu, chúng ta đều ngỡ rằng ăng ten dẫn xuống mặt đất và dùng để liên lạc với các cứ điểm khác của nó, thế nhưng xem lại cẩn thận, tôi thấy không phải vậy, đầu còn lại của ăng ten không chạy trên mặt đất, mà chạy xuống chỗ này!” Anh chỉ tay ra bên ngoài con đập, một đầu của đường kẻ đó chạy đến đây thì chấm dứt, nó biến thành một dấu hoa thị “\*”, vừa nhìn đã biết đó là một cột thu phát tín hiệu không lò.

Đột nhiên tôi cảm giác người nổi đầy gai ốc, mồ hôi vã ra đầm đìa.

Cha mẹ ơi! Bỗng chốc tôi đã hiểu ý của anh Đường.

Kí hiệu cho thấy hệ thống thu phát của máy phát điện báo nằm phía trên con đập, chìa ra ngoài khoảng không hư vô!

Họ đã nhận được một bức điện mật theo quy cách viết code năm 1942 của Nhật từ máy phát điện báo?

Tín hiệu không thể đến từ mặt đất!

Vậy những tín hiệu điện báo chúng tôi nhận được đến từ đâu? Tôi nhìn biểu tượng hoa thị trên tấm bản đồ và biết rằng chỉ có duy nhất một đáp án cho câu hỏi ấy.

Tín hiệu đó đến từ không gian đen tối vô cùng vô tận dưới kia.

Hai mươi năm trước, quân Nhật đã xuống nơi này và phát ra tín hiệu đó.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.1 - Chương 45: Điện báo

Anh Đường nói ra những điều này bằng giọng rất dỗi nhẹ nhàng, nhưng tôi và hội Vương Tứ Xuyên vẫn cảm thấy có một luồng sóng lạnh chạy dọc khắp người khiến cho chúng tôi phải sởn gai ốc.

“Hai mươi năm trước, một chiếc máy bay ném bom có biệt hiệu Shinzan đã cất cánh ở độ cao một ngàn hai trăm mét trên dòng sông ngầm này, nó đã vượt qua đập nước dưới lòng đất, lượn vào vùng không trung rộng lớn đằng sau con đập kia, rồi mất hút trong bóng đêm không bờ bến. Chúng tôi không rõ chiếc máy bay đã gặp phải sự cố gì và phi hành đoàn đã nhìn thấy những gì ở dưới đó.”

Những sự việc này vượt quá sức chịu đựng của chúng tôi, bây giờ tôi còn phát hiện trong miền bóng tối mênh mông đó, chẳng ngờ lại truyền đến một tín hiệu điện báo. Thật không thể tưởng tượng nổi!

Ngay sau đó, tôi liền nghĩ ngay đến số lượng lớn hàng hóa vật tư buộc chặt để thả dù chất thành từng đống ở đây, tôi chợt hiểu chỗ vật dụng đó sẽ được chuyển đến nơi nào.

Tất cả sự bố trí trong căn cứ địa này rõ ràng đều được làm để con người có thể nhảy dù xuống khoảng mênh mông dưới lòng đất ấy. Hơn nữa, nếu quân Nhật không thất bại trong chiến tranh thì hoạt động bay này nhất định sẽ được tiến hành rất nhiều lần, cho đến khi toàn bộ số vật dụng trong kho đều được chuyển đi hết mới thôi.

Anh Đường nói: Phát hiện này thực sự khiến mọi người kinh ngạc, cho nên các anh cần kiểm chứng lại. Họ xuống dưới con đập này là để tìm kiếm chiếc

ăng ten. Nếu quả thực như thế thì sự việc đã hoàn toàn chuyển sang một chiều hướng khác. Tôi liền hỏi các anh đã tìm được cột ăng ten chưa? Anh Đường lắc đầu ngao ngán nói: “Tạm thời vẫn chưa tìm được”. Bởi họ không thể nào xuống được bên dưới con đập, nên bây giờ họ mới đến chỗ này tiếp tục tìm đường đi xuống bên dưới.

Đi xuống bên dưới, nghĩa là thế nào, thật không thể hiểu nổi.

Hai mươi năm trước, chắc hẳn quân Nhật cũng từng gặp phải vấn đề như chúng tôi hiện tại. Chắc hẳn lần đầu tiên đối diện với khoảng không hư vô này, họ cũng sẽ tự hỏi: “Rốt cuộc nơi này là nơi nào, bên trong nó có gì, làm cách nào để xuống được dưới đó?”

Việc chúng tôi lâm vào hoàn cảnh này, chứng tỏ quân Nhật đã giải quyết được nghi vấn cuối cùng và phát tín hiệu phản hồi.

Từ lúc này, trong đầu tôi đã có được một khái niệm rất rõ ràng đối với tất cả sự việc đã xảy ra ở nơi này: hai mươi năm trước, quân Nhật đã phát hiện và tiến hành cải tạo phần lớn kiếm trúc ban đầu ở dưới này, đồng thời tiến hành thử nghiệm thành công chuyến bay của chiếc máy bay chiến đấu hạng nặng Shinzan. Tuy rằng trong quá trình hạ cánh, chiếc máy bay đã gặp nạn và bị phá hủy, nhưng cả quá trình đó chỉ có thể hình dung bằng hai chữ “điên cuồng”.

Thậm chí, tôi có thể đoán ra được rất nhiều các chi tiết cụ thể. Ví dụ như chiếc máy bay Shinzan chắc chắn không phải chiếc máy bay đầu tiên cất cánh bay xuống vực thẳm. Để thử nghiệm tính khả thi, tàn tích của chiếc máy bay chiến đấu cỡ nhỏ mà chúng tôi phát hiện ở dưới nước lúc trước có khả năng là đối tượng thử nghiệm đầu tiên. Nhật Bản là quốc gia có kỹ thuật mẫu hạm hàng không khá phát triển. Trong điều kiện này, cho một chiếc máy bay chiến đấu cỡ nhỏ cất cánh sẽ đơn giản hơn nhiều một chiếc máy bay ném bom cỡ lớn.

Tôi hỏi anh Đường kế hoạch hoạt động tiếp theo, anh ấy liền chỉ ra mấy điều cần chú ý.

Công việc bọn tôi khác với nhóm của anh ấy, bộ đội công trình cần phải hành động cẩn thận, chính xác, nên hội của anh phải đi chứng thực một vài điều, để bản báo cáo cho cấp trên được chính xác một trăm phần trăm. Đây là quy tắc làm việc mà Mao Chủ Tịch đã phê chuẩn vào thời kì đó, bộ đội công trình luôn luôn phải đi trước bộ đội chiến đấu để mở núi lấp đường, gặp sông bắc cầu, bất kì sai sót nào cũng có thể dẫn đến việc bại lộ ý đồ chiến thuật chiến tranh, cho nên bất luận làm việc gì cũng phải cẩn thận tỉ mỉ.

Anh Đường nói với chúng tôi, các anh bắt buộc phải xác định những tín hiệu phát đi từ trong lòng đất này, chỉ khi làm rõ được sự việc thì mới có thể đi đến kết luận, nếu không, bản báo cáo có thể gây cho cấp trên hiểu nhầm tai hại.

Cho nên công việc tìm kiếm cứu nạn sẽ vẫn tiếp tục, chúng tôi hoàn toàn không biết được tình hình bên ngoài con đập như thế nào, kế hoạch quá chi tiết cũng không có tác dụng gì vào lúc này, thời thì đành phải lấy bất biến ứng vạn biến. Công việc tìm kiếm con đập để cho nhóm bộ đội công trình đảm nhiệm, còn nhóm cán bộ địa chất chúng tôi thì không được đi tản mát, nhiệm vụ của đội khảo sát đến đây là kết thúc.

Tôi nghĩ, nhiệm vụ của đội khảo sát chúng tôi đến đây đúng là đã kết thúc, bên dưới khoảng hư vô này chắc chắn không thể là một hồ dầu rộng hàng ngàn hecta được. Những hoạt động của quân Nhật ở đây chắc chắn không liên quan nhiều đến hoạt động khảo sát tài nguyên dầu mỏ. Thực ra, ngay từ lúc bắt đầu bước chân vào dòng sông ngầm dưới lòng đất, nhiệm vụ của chúng tôi đã kết thúc. Anh Đường nói vậy không hề sai, bởi thực sự chúng tôi không thể tham gia vào những công việc tiếp theo. Lúc này, chúng tôi không có đường tiến cũng chẳng còn đường lui.

Mọi người trong đội không ai phản đối gì. Anh Miêu cũng không tỏ thái độ gì, chỉ im lặng uống trà, nghe chúng tôi nói chuyện. Nét mặt anh biểu lộ trạng thái cảm xúc như thể anh thấy những gì chúng tôi đang nói thật nực cười.

Lúc đó tôi cũng không để ý gì, không nghĩ ngợi gì, nhưng không lâu sau, tôi cũng có cảm giác giống như thế.

Tôi đem cảm giác hoang mang vô vọng như lạc xuống địa ngục vào trong giấc mộng. Đúng là trong lúc tinh thần hoảng loạn, kích động như vậy, khó tránh khỏi việc gặp ác mộng. Trong mơ, tôi thấy không gian rộng lớn hư vô đó giống như một cái miệng ngoác rộng, còn tôi đang đứng sát mép ngoài của đỉnh đập, mặc kệ cuồng phong tấp vào mặt, tôi chỉ biết trơ mắt nhìn nó ngày càng áp sát đến gần. Bốn bề vách đá xung quanh dần dần bị thứ bóng tối nhìn như không thấy điểm tận cùng đó ăn mòn cho đến khi hoàn toàn biến mất. Tôi lại mơ thấy mình ngồi trong chiếc máy bay, cứ bay một cách vô định vào hư không, không nhìn thấy gì xung quanh mình, bay mãi, bay mãi mà không thể tới đích.

Cảm giác này còn kinh khủng hơn nhiều so với cảm giác lúc trước đó, nhưng tôi vẫn không thể tỉnh lại, cứ thế ngủ gục chực tiếng đồng hồ, mãi tới lúc ăn cơm, Vương Tử Xuyên mới đánh thức tôi dậy.

Anh Đường đã dẫn người đi, anh Miêu cũng đi nốt. Tôi cũng sớm dự đoán được rằng cho dù chúng tôi không đi, thì chắc chắn anh Miêu cũng sẽ đi theo anh em công trình, bởi anh có vị trí chức vụ khác với chúng tôi, nếu không làm gì có chuyện anh ép được Ái Quốc Vinh cử đội quân tiên phong đến cứu chúng tôi.

Thực giác mách bảo tôi, những sự việc phát sinh ở đây đã vượt quá sự hiểu biết hay phạm vi lý giải của tôi, tôi không muốn phải đau đầu suy nghĩ về bất cứ điều gì nữa.

Tôi vừa ăn vừa nghe Bùi Thanh và Vương Tử Xuyên kể về những sự kiện xảy ra ở con đập này. Họ đang đoán già đoán non xem bên trong hầm băng rốt cuộc có thứ gì.

Chúng tôi chỉ hiểu mơ hồ về cấu kết của con đập to lớn này, đặc biệt là con đập với công dụng đặc biệt này. Chúng tôi hoàn toàn không hiểu những trang thiết bị được chôn giấu bên dưới con đập này được dùng để làm gì và đương nhiên cũng không thể phán đoán được tác dụng của chúng.

Bây giờ, điều duy nhất chúng tôi biết rõ ràng là hai bên con đập có buồng lặn nằm dưới nước dùng để vận chuyển vật liệu, bên dưới mực nước của con

đập là một cái hầm băng khổng lồ lưu giữ đạn dược và một nhà kho rộng lớn chứa rất nhiều các loại đồ quân dụng khác nhau.

Vương Tử Xuyên vừa ăn món bột rau nghiền vừa bảo với tôi: “Tôi cảm giác như chỗ chúng ta có lẽ chính là phần đáy của con đập. Bởi nếu chỗ đầu đạn này dùng để phá hủy con đập, thì họ phải bố trí để nó ở phía dưới đáy con đập, chỉ như vậy mới bảo đảm phá hủy được toàn bộ phần kiến trúc phía trên của con đập.”

Nhưng có một điều chúng tôi không thể lý giải nổi là tại sao phải đóng băng số đầu đạn ấy? Chỉ có chất nitroglycerin[1] mới cần làm lạnh, nhưng chất này lại không dùng để làm đạn dược, hơn nữa khi đã lên nòng và ở nhiệt độ cao thì đầu đạn sẽ dễ phát nổ hơn nhiều so với khi đạn còn trong vỏ, và lại rất nguy hiểm trong quá trình vận chuyển.

[1] Nitroglycerin: là một chất lỏng không màu, được dùng cho các ứng dụng thuốc nổ và một số ứng dụng khác.

Nói tóm lại, chỉ một thứ duy nhất cần phải bảo vệ dưới nhiệt độ rất lạnh, đó chính là vũ khí hóa sinh.

Chiến tranh sử dụng vũ khí sinh học của quân Nhật tại Trung Quốc được ghi chép khá nhiều trong các tài liệu lịch sử, thế nhưng đa số người dân Trung Quốc chỉ biết đến đơn vị 731[2] của Nhật.

[2] Đơn vị 731: là một đơn vị nghiên cứu và phát triển vũ khí hóa-sinh của Quân đội Hoàng gia Nhật Bản, đơn vị này đã tiến hành nhiều thí nghiệm nguy hiểm trên cơ thể người trong chiến tranh Trung – Nhật lần thứ hai (1937-1945) và chiến tranh thế giới thứ hai. Đơn vị được công bố rộng rãi là Cục phòng chống dịch bệnh quân đội Quan Đông.

Chỉ một bộ phận rất nhỏ như chúng tôi, những cán bộ địa chất suốt ngày vượt suối băng rừng, tiếp cận với các hang động mới biết được dự án 731 thực ra chỉ là một phần nổi rất nhỏ của tảng băng chìm. Trong mười mấy năm làm nghề khảo sát địa chất, tôi đã từng thấy rất nhiều phế tích các công trình kiến trúc bê tông của quân Nhật để lại giữa rừng sâu trong thời kì Chiến tranh Trung Nhật. Những kiến trúc này tuy đã bị phá hủy về cơ bản, nhưng kết cấu của nó vẫn còn, công trình nào cũng có nhà tù ngầm bí mật và phòng giải phẫu xác người. Một đồng nghiệp kể với tôi rằng quy mô chiến tranh sinh học ở Trung Quốc không chỉ dừng lại ở vài điểm nhỏ lẻ như thế.

Bề ngoài không giống vũ khí sinh học, chúng không thể tình cờ cùng xuất hiện tại nơi này được, mục đích quân Nhật thăm dò khu vực này rất rõ ràng, chúng không thể vô duyên vô cớ chất đóng đầu đạn vũ khí sinh học ở đây được. Rốt cuộc, số vũ khí này dùng để làm gì?

Lúc đó tôi bỗng nghĩ: nếu chẳng may máy bay nén khí ngừng hoạt động thì thế nào? Nhiệt độ nơi này tuy rằng rất thấp, nhưng dần dần lớp băng sẽ tan chảy ra, lúc đó thì những đầu đạn kia sẽ ra sao?

Hiển nhiên không thể dự đoán được những tình huống có thể xảy ra.

Anh Đường mang người đi kiểm tra, khu vực xung quanh kho lạnh chắc không rộng lắm, nên tôi có thể nghe thấy tiếng động của họ, không lâu sau, có người quay trở lại chỗ chúng tôi. Cậu lính này lạnh tới mức nước mũi chảy ra ròng ròng, nom như trẻ con.

Chúng tôi ngồi đợi mãi cũng cảm thấy thật vô vị, Vương Tử Xuyên đứng ngồi không yên, liền rủ chúng tôi đi ra đó xem sao.

Chúng tôi cuộn chặt áo vào người, đi ra ngoài hầm lạnh, đi về hướng tiếng gọi vọng đến. Đi được hơn chục phút tôi cảm giác như có điều gì bất ổn, nơi này càng ngày càng lạnh, lông mày tôi đông cứng lại, sương băng đọng từng hạt, ban đầu nhiệt độ đầu có thấp đến mức này?

Chân tay chúng tôi run lập cập, cảm giác như đang chống chọi với những cơn gió lạnh của ngày đông giá rét trên đỉnh Đại Hưng An Lĩnh. Đi thêm lát nữa, chúng tôi nhìn thấy lác đác mấy bóng người ở phía trước; đi tới gần hơn thì thấy anh Đường vừa đá chân vừa hò hét điều gì đó. Tiếng động phát ra càng lúc càng to, hình như họ đang đào hố thì phải.

Đây là khu vực trung tâm của hầm lạnh, chúng tôi đi vào sâu thêm, thì lập tức phát hiện họ đang cuốc mặt băng.

Mấy cậu lính đang gào gọi rìu chuyên dụng, gắng sức bở xuống mặt băng, nhưng xem ra không mấy hiệu quả, mặt băng không lõm xuống sâu được bao nhiêu, trên đất vương vãi rất nhiều vụn băng.

Tôi cảm thấy làm thế rất nguy hiểm, bên dưới là đầu đạn, không hiểu anh Đường làm vậy nhằm mục đích gì, tôi liền tới gần, hỏi xem họ định làm gì, rồi dặn dò đào chỗ này phải cẩn thận.

Anh Đường lạnh tím cả môi, run rẩy chỉ cho tôi xem khối đen mờ mờ to lù lù bên dưới lớp băng, vì phía trên mặt băng bị cuốc nham nhở, từng lớp băng vụn được cào thành đồng nên cũng khó nhìn rõ bên dưới là gì, nhưng tôi đoán chắc đó là đầu đạn hoặc địa lôi.

Tôi đi quanh khối đen đó một vòng, chợt phát hiện hình dáng của cái bóng khổng lồ đó giống hệt một cái ghim giấy, phát hiện ấy khiến tôi hít ngược một hơi lạnh. Sự thật vẫn là sự thật, nhìn kĩ lại lần nữa tôi có thể thấy hình dáng của nó giống như hình chữ U.

Tôi nhận thấy hình thù này thực giống một cần ăng ten cỡ lớn.

Tuy rằng rõ ràng nhìn thấy nó tồn tại trước mặt, nhưng lúc đó thực sự tôi vẫn mông lung, không hiểu vì sao người ta lại cho đông lạnh cần ăng ten đó.

Tôi nhìn kĩ lại thì thấy không chỉ có vật này, ngoài bóng ăng ten ra, còn có một cái bóng khác, rất to nhưng mờ hơn nằm bên cạnh. Chắc đó là một loại máy móc nào đó được chôn sâu hơn bên dưới lớp băng. Cái bóng này to gấp ba lần cần ăng ten, hình dạng tròn tròn trông như cái muỗng canh.

“Cái quái gì thế này?”, tôi run rẩy hỏi anh Đường: “Sao ăng ten mà các anh cần tìm lại nằm ngay dưới lớp băng thế này?”

“Đây không phải ăng ten”, anh Đường chỉ vật hình chữ U bên dưới lớp băng giải thích, “Đây là một loại ra-đa có tên gọi Würzburg”[3]

[3] Würzburg: một loại ra-đa của Đức được dùng trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

“Cái gì?”, tôi giật mình ngẩng người ra, một lúc sau mới lẩm bẩm: “Sao nó to thế?”

Anh Đường bảo, lúc này thật khó để giải thích cho tôi hiểu, mặc dù anh rất thông thạo loại máy này, nhưng vấn đề là tôi lại không hiểu lắm về mặt kỹ thuật của nó. Có thể nói một cách đơn giản thế này, ra-đa Würzburg là tên riêng của một loại ra-đa định vị mà Nhật nhập khẩu từ Đức, nó có tác dụng tự động không chế đèn pha rọi trong công tác phòng không ban đêm. Lúc ở Trung Quốc, quân Nhật không cần kỹ thuật định vị tiên tiến như thế, cho nên số lượng loại ra-đa này không nhiều, chủ yếu chỉ được trang bị cho vùng Mông Cổ và chiến trường Thái Bình Dương. Ban đầu, Trung Quốc cũng định chế tạo một loại thiết bị chống lại loại ra-đa này nhưng không thành công, sau đó loại máy móc này cũng bị đào thải luôn.

Thời điểm đó, loại ra-đa này được xem là loại ra-đa định vị máy bay tân tiến nhất.

Đây là những kiến thức các anh được phổ cập trong lúc ở trạm ra-đa, sau đó một bộ phận của binh đoàn bộ đội công trình được tách ra và hoạt động độc lập chuyên nghiên cứu về ra-đa, số này được gọi là bộ đội ra-đa.

Anh Đường kể, trước đó nhóm anh từng tìm kiếm, nhưng bóng đen dưới lớp băng không lớn như lúc này, nó làm anh giật cả mình. Nghe anh nói, tôi mới thấy đúng là ban đầu bóng đen đó không to như bây giờ, có thể cảm giác to nhỏ đó là do độ rộng của lớp băng xung quanh và độ dày mỏng của lớp băng vùng ngoài tạo thành.

Anh nhận định, chiếc radar này chắc là ra-đa dẫn đường cho máy bay, quả thực với nhiệm vụ khó khăn đó, đội bay cần được dẫn đường cẩn thận.

Nghe anh giải thích, tôi cũng hiểu được đại khái vấn đề. Vương Tử Xuyên hỏi: “Vậy anh định đào nó lên làm gì? Lẽ nào chiếc máy có liên quan đến bức điện báo trước đây?”

Anh Đường nói, đừng tập trung vào mỗi vấn đề ấy, nói xong anh rút một sập giấy trong túi ra, trong đó có mấy tấm bản đồ được vẽ bằng bút máy rất nhỏ. Anh tiếp tục giải thích: đội của anh được chia thành mấy nhóm để khảo sát khu vực này, một nhóm do anh Miêu phụ trách, nhóm này có nhiệm vụ tìm kiếm xung quanh nhà kho chứa máy cầu, chỗ đó đủ rộng để lắp ráp một chiếc máy bay cỡ lớn, nên chắc chắn phải có thang máy lên xuống. Còn nhóm của anh được phân công khảo sát khu vực hầm băng, kết quả là các anh đã tìm thấy khoang thang máy bằng sắt mà chúng tôi đã chui vào, đồng thời nắm được địa hình dưới hầm băng.

Tám bản đồ vẽ bốn mặt của khu vực hầm băng này do chính tay anh phác thảo, lĩnh chuyên nghiệp ai cũng có khả năng vẽ phác, dù chỉ là vài nét sơ sài, nhưng tôi vẫn có thể đánh giá được năng lực vẽ của anh. Máy chiếc máy nén khí đặt khắp nơi trong hầm băng đều được anh vẽ cẩn thận trong bản đồ, nhưng điều khiến tôi chú ý là anh phân tích cả những hình thù vũ khí ẩn giấu bên dưới lớp băng. Anh Đường cầm cái bút máy chỉ vào bản đồ và nói: “Cậu nhìn chỗ đầu đạn này mà xem! Chúng được phân bố khắp bốn phía trong hầm, tạo thành một vòng tròn, số lượng rất nhiều, còn ở chính giữa là mấy radar Wü. Cậu nhìn mấy đường kẻ mờ này và cả mấy đường vẽ thô sơ giống hình cái thang này nữa, tôi đoán chúng chính là đường ray để vận chuyển ra-đa; đồng thời phía trên chỗ để ra-đa lại có bốn điểm mù[4], chỗ này chắc là nơi lắp hai đèn chiếu phục vụ cho việc vận chuyển máy ra-đa.”

[4] Điểm mù: hay khoảng mù thường gặp nhất trên ô tô đi trên đường, nó là hai góc phần tư phía sau do bị giới hạn bởi thân xe hoặc vùng quan sát của gương không đủ lớn.

Tôi gật đầu, anh tiếp tục nói: “Cậu không thấy có vấn đề khác thường ở đây à? Tự nhiên có một hệ thống ra-đa ở giữa đồng đầu đạn, điều này có ý nghĩa gì?”. Lúc này, tôi đỡ hẳn hết cả người vì lạnh, không thể nghĩ ngợi được gì nữa, Vương Tử Xuyên run lập cập, trả lời: “Lẽ nào đây là cái bẫy?”

Sau khi Vương Tử Xuyên thốt ra câu này, tôi lập tức hiểu ngay ý của anh. Song nếu đúng thực như thế thì sự việc đúng là khó giải thích quá.

Không cần giải thích thì ai cũng hiểu, bẫy chính là nơi sắp đặt để hấp dẫn con mồi rơi vào. Vương Tử Xuyên giải thích tiếp, tình huống này chẳng giống như việc chôn sống anh em binh lính mình sao, làm một mục tiêu giả, bốn bề giăng đầy băng tuyết, rồi dụ chúng ta vào tròng.

Tất cả đầu đạn bị tháo hết phần đuôi của vỏ đạn, chúng đều trong trạng thái dễ bị phát nổ, điều này có vẻ giống như một cái bẫy khá hấp dẫn những con mồi tò mò như chúng tôi; nhưng đặt ra-đa ở đây để làm gì nhỉ? Lẽ nào nó cũng là một dạng “mồi nhử”? Tôi không thể nghĩ ra máy ra-đa để đó rồi cuộc nhằm thu hút cái gì, đây là loại ra-đa hướng dẫn bay, lẽ nào bọn họ lại muốn hướng dẫn máy bay rơi xuống nơi này, phá hủy toàn bộ các công trình đã xây dựng dưới này?

Cách giải thích này có vẻ không hợp logic lắm, không hiểu vì sao bọn quý kia lại làm thế?

Nơi đây rất lạnh, chúng tôi không muốn ở lại nữa, anh Đường cũng bảo chúng tôi nên quay về, nếu thực sự muốn giúp đỡ thì có thể đến giúp anh Miêu.

Chúng tôi quay trở về nơi đóng trại, uống mấy ngụm nước nóng xong thì chẳng muốn đi đâu nữa, tôi ngẫm dự cảm về những điều chẳng lành sắp xảy ra.

Tôi chợt nghĩ về nguyên nhân vì sao quân Nhật lại để chỗ này tan hoang, lẽ nào nguyên nhân lại đơn giản như những gì chúng tôi vừa suy đoán?

Toàn bộ hệ thống xây dựng dưới này không hề thấy dấu tích tàn phá quân sự, rõ ràng họ đã rút lui trong trật tự, quy củ, vũ khí để lại không bị phá hủy đã đành, thậm chí cả giấy tờ sổ sách cũng không hề bị đốt.

Chúng tôi phát hiện thấy xác phi hành gia trong chiếc Shinzan, máy bay bị hư hỏng nghiêm trọng nhưng còn những thành viên khác của phi hành đoàn ở đâu? Tại sao người lái máy bay đó lại bị chết mắc kẹt trong máy bay như thế?

Không biết do nhiệt độ ở bên ngoài quá lạnh hay do những suy nghĩ khiến tôi sợ hãi mà người tôi vẫn run lập cập, không thể nào khống chế được.

Cảm giác ấy tới tận lúc này tôi vẫn còn nhớ rất rõ, đó không hẳn là sợ hãi, mà là sự dồn nén của rất nhiều cảm xúc tích tụ lại trong người tôi và bây giờ mới phát tác ra ngoài.

Lúc đó, trong đầu tôi lóe lên suy nghĩ, lẽ nào sau khi chiếc Shinzan hạ cánh, thì toàn bộ khu căn cứ này liền bị phá hủy?

Nghĩ đến đó, sắc mặt tôi tái nhợt, khiến Vương Tứ Xuyên và Bùi Thanh phải quay sang nhìn xem tôi thế nào. Vương Tứ Xuyên nghĩ chắc tôi vẫn còn mệt, liền bảo tôi ngủ đi một lúc, làm bộ đội, sức khỏe phải đặt lên trên hết, không được ép bản thân quá tải.

Nhưng tôi lắc đầu, rồi hỏi lại: “Cậu thử đoán xem, sau khi cất cánh, chiếc máy bay ấy bay khoảng bao lâu thì quay trở lại?”

Vương Tứ Xuyên không hiểu, hỏi tôi nói vậy là ý gì? Tôi trả lời: “Có khả năng đã xảy ra tình huống thế này, sau khi chiếc Shinzan cất cánh bay xuống vực sâu, thì ở đây xảy ra tình huống khẩn cấp, mọi người trong doanh trại buộc phải rời khỏi đây ngay lập tức, đến khi chiếc Shinzan quay trở lại, thì doanh trại đã vắng tanh không còn một ai. Vì trên mặt đất không có bộ hướng dẫn bay, nên chiếc Shinzan buộc phải hạ cánh dựa vào năng lực của phi hành đoàn, và bởi thế chiếc máy bay mới bị phá hủy. Người phi công chết và mắc kẹt trong máy bay, còn những thành viên sống sót trong đội thì chui ra khỏi máy bay, rồi đi đâu không rõ.”

Lúc đó, tôi vẫn chưa hiểu được khả năng tuần tra của loại máy bay Shinzan này, về sau kiểm tra lại, tôi mới biết, nó có thể bay tuần tra từ mười tới mười bốn tiếng với tốc độ tối đa.

Cả pháo đài ở đây rộng lớn thế này, để toàn đội quân rút đi tối thiểu cũng cần tới cả trăm giờ đồng hồ. Giả sử lúc chiếc máy bay quay trở lại, bọn họ có gặp rút rồi đi thì cũng không thể nào rút đi hết, cho nên điều dự đoán của tôi có lẽ không thể xảy ra.

Thế nhưng, lúc ấy không ai nghĩ tới tình huống này. Vương Tứ Xuyên nói suy đoán của tôi rất có lý. Bùi Thanh quay sang bảo: “Nơi này không giống đã xảy ra tình huống khẩn cấp, đến máy điện báo cũng không bị lấy đi, giấy in mật mã vẫn còn nguyên, xem ra bọn chúng ra đi còn ung dung hơn cả lúc đầu hàng.”

Những gì đã diễn ra ở đây có vẻ không giống một cuộc rút lui, mà tất cả mọi người trong pháo đài này như thể bỗng nhiên bốc hơi biến mất.

Anh Đường cũng từng nhắc đến điều này, lúc các anh ấy đi qua đây đã phát hiện rất nhiều các văn kiện được tấp đóng, phủ vải bạt lên trên, điều đó chứng tỏ quân Nhật không có ý định rút lui hẳn mà vẫn định ngày trở về, dường như họ chỉ chuẩn bị để chuyển giao tạm thời. Thế nhưng, rõ ràng sau khi đã rút đi khỏi đây, họ không thể quay lại nữa.

Nơi này nhất định đã xảy ra chuyện gì đó rất khủng khiếp mà chúng tôi không thể tưởng tượng được. Trong mười mấy tiếng cuối cùng đó, cái pháo đài này chắc chắn đã rơi vào tình trạng mà chúng tôi không thể suy đoán nổi, và tất cả điều đó có lẽ xảy ra sau khi chiếc Shinzan thâm nhập xuống vực sâu.

Tôi càng nghĩ càng thấy mông lung, liền đứng dậy đến bên sa bàn, xem có tìm kiếm được manh mối gì không. Lúc đó, Vương Tứ Xuyên bỗng kêu lên một tiếng, rồi ngẩng đầu nhìn khắp xung quanh. Tôi giật mình, quay lại nhìn cậu ta, phát hiện không phải cậu ta đang tìm kiếm gì, mà là đang lắng nghe, dường như cậu ta đang lắng nghe tiếng gì đó ở một nơi rất xa, tôi để ý nghe theo thì thấy mơ hồ từ một nơi rất xa bỗng nhiên vọng lên tiếng còi cảnh báo kiểu cũ. Trong căn phòng này, hồi còi đó nghe sao rền rĩ, dư âm rất lâu, nhưng lại rất nhẹ, nếu không tập trung nghe thì sẽ bị tiếng quạt thông gió thổi át đi.

Bùi Thanh nhìn đồng hồ, tiếng còi cảnh báo tiếp tục kéo rất lâu, sau đó lại thêm một hồi dài nữa rồi mới dừng hẳn.

Bùi Thanh thở dài một hơi: “Ba phút một hồi dài, đây là tần suất cho loại còi cảnh báo giải tán.”

Tôi cũng thờ phào, thầm khấn “Nam mô a di đà Phật”, xem ra trên kia có chuyển biến tốt. Nhưng chưa kịp suy nghĩ xong đã nghe bốn bề xung quanh bức vách tường sắt có tiếng vận hành của một loại máy móc, âm thanh rất lớn, tiếng động ấy lực cực hồi lâu.

Tôi đang cố tưởng tượng xem chuyện gì đang xảy ra thì hai cậu lính từ trong nhà kho đi ra báo cho tôi một tin vui: Con đập đã ngừng xả nước, toàn bộ lượng nước mưa từ trong trận mưa lớn trên thượng lưu đã hoàn toàn đổ cả vào khu vực hồ ngầm sâu nhất, chắc lớp sương mù sẽ tan đi rất nhanh, xuống dưới mực cảnh báo. Chúng tôi có thể nghĩ đến chuyện chuyển lên trên được rồi.

Vương Tứ Xuyên vừa định hỏi: Làm sao các anh biết, thì sự việc lại chuyển sang một tình huống khác, mấy cậu lính cấp dưới của anh Đường từ trong hầm băng bước ra, hai tay khệ nệ khênh một vật gì đó, miệng liền hỏi gọi chúng tôi đến giúp.

Vật đó có vẻ rất nặng. Bốn người ra sức khiêng lên cao, nhưng gần như chỉ kéo lê được nó lên mặt đất. Chúng tôi vội vàng chạy đến, thì thấy đó là một tảng băng to bằng cỡ quan tài. Vương Tứ Xuyên gọi tôi tới, rồi mím môi mím lại cố hết sức mới nâng được nó lên khỏi mặt đất. Tôi và Bùi Thanh liền chạy tới giúp, cậu lính bên cạnh xua tay ý nói không cần, chỉ mình họ làm là đủ rồi, nhưng cuối cùng chúng tôi vẫn phải chung tay vào mới xử lý được nó.

Bên trong hầm băng, mấy cậu lính lại tiếp tục đào được một tảng băng khác, tôi gọi mọi người tới rồi hi hục lôi nó lên, tôi cảm thấy nó nặng khác thường. Quan sát thật kỹ, chúng tôi nhìn thấy một vật gì đó nằm bên trong tảng băng vừa cạy lên.

Kéo xong hai tảng băng, cả người tôi mỏi rã rời. Tôi hỏi mọi người xem vừa đào được vật gì, mấy cậu lính xoay nghiêng xoay ngửa tảng băng để tôi xem.



Quan sát một hồi, tôi giật mình nhận ra, giữa lõi băng đông cứng là một xác chết.

Một cậu lính buồm miệng chửi đồng: “Mẹ nó, hóa ra xác bọn Nhật, vừa phát hiện thấy nó chết cứng trong tảng băng.”

Người chết nằm trong tảng băng vòng hai tay ôm ngực, thân hình khô quắt, hai mắt nhắm nghiền, gương mặt nhăn nhúm, méo xệch bên dưới lớp băng dày. Tư thế tử vong này chứng tỏ nạn nhân bị hôn mê trong hầm băng rồi mới chết. Tuy người đó mặc áo khoác, nhưng vẫn có thể thấy vóc dáng khá bé nhỏ, dường như chỉ ở độ tuổi vị thành niên.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Q.1 - Chương 46: Thây nữ

Sau chiến tranh, số lượng lính Nhật còn lại không bao nhiêu, những tân binh dồn đến chiến trường Nội Mông trong trận đánh cuối đều có tuổi đời rất trẻ. Vóc dáng của người Nhật lúc đó khá thấp bé, nên người ta mới gọi là “giặc lùn”. Căn cứ vào đó, thì vóc dáng của xác chết này cũng có thể coi là bình thường.

Một cậu lính đứng cạnh kể: “Bên trong còn mấy cái xác nữa, tác cả đều bị buộc xung quanh ra-đa, ời mẹ ơi, đang đào lại thấy bên dưới lớp băng thò lên một cái mặt đen sì làm em hết hồn, suýt thì bỏ riu vào đầu mình.”

Chúng tôi đều bật cười. Đội phó quay lại nhắc nhở: “Nhìn cậu to như gấu thế này mà yếu bóng vía, không mau thu dọn rồi sang kia giúp mọi người đi!”

Cậu lính này có lẽ là thành viên trong nhóm của đội phó, nên có vẻ hơi sợ đội phó, cậu ta lập tức nín thinh, cào gọn đồng vụn băng sang một bên, rồi chạy đi. Tôi cũng muốn giúp họ một tay, nhưng đội phó cản lại, bảo không cần, bên trong đó rất lạnh, đến anh còn không chịu nổi, vừa ra đó đã phải vội vàng chui vào đây ngay.

Chẳng bao lâu sau, anh Đường cũng quay lại, anh lắc lắc đầu rũ sương trên tóc, từng mảng lớn rơi là tả theo động tác của anh. Vừa đến nơi, anh lập tức ngồi ngay xuống cạnh đồng lửa để sưởi. Mặt anh lạnh cứng. Sau đó, mấy tảng băng to tiếp tục được khênh vào, rồi mấy người lính lục tục quay trở về, đóng cửa hầm băng lại, sau đó chúng tôi mới cảm giác nhiệt độ ở đó ấm lên được một chút. Anh Đường kể, bên trong còn mấy tử thi nữa, không thể đào hết lên được, nếu đào tiếp thì có khi mình cũng bị chết cứng mất.

Nhiệt độ ở bên ngoài dường như vẫn tiếp tục hạ thấp, chúng tôi không hiểu vì sao lại vậy. Chúng tôi vớt thêm những thứ có thể cháy được vào đồng lửa cốt để lửa cháy đượm hơn, mấy cậu lính lúc này phải uống mấy cốc trà nóng mới cảm giác người ấm lên được một chút.

Vài cậu lính công trình vừa uống trà vừa vây quanh xác chết. Bùi Thanh xem ra khá hứng thú với mấy cỗ tử thi, cậu ta đi tới đi lui lật ngửa toàn bộ xác chết lên, để xem khuôn mặt của họ. Làm xong mọi việc, cậu ta cũng mệt đến nỗi thở không ra hơi.

Tôi đứng cạnh nhìn, không hiểu cậu ta có ý gì, bỗng nhiên tôi thấy cậu ta đứng ngây người ra sau khi lật ngửa một xác chết lên, rồi cậu ta ngồi sụp xuống.

Tôi vội cầm cả cốc trà chạy lại, hỏi xem cậu ta phát hiện thấy gì. Bùi Thanh trả lời với vẻ ngạc nhiên tột độ: “Xác chết này là một phụ nữ!”

Vừa dứt lời, mấy cậu lính đang vừa lật xác vừa nói chuyện ào ào bỗng im bặt, họ đều quay lại chỗ chúng tôi.

Bầu không khí bỗng chốc chùng xuống, mọi người nhìn nhau, biểu cảm trên gương mặt của những người lính công trình rất kì lạ, sau đó một người đứng dậy, đi tới chỗ cái xác, những người khác cũng tới vây quanh.

Lúc đó, mọi người đều có cảm giác ngượng ngập, nhưng về sau nghĩ lại tôi thấy đó là cảm xúc rất bình thường. Những cậu lính công trình đều đang ở độ tuổi thanh xuân phơi phới, nhưng quanh năm chỉ biết lê bước chân trên những dặm đường rừng sâu núi thẳm dài dằng dặc, hết đời núi lại khe suối quanh co, công việc của chúng tôi thực sự rất vất vả, gian khổ, và rất hiếm có cơ hội gặp phụ nữ, cho nên mỗi lần được gặp phụ nữ, đều là một sự kiện khiến trái tim họ xôn xao loạn nhịp. Với độ tuổi này, tôi biết tâm trạng họ luôn có một cảm giác mong ngóng được có cơ hội gặp người khác giới, nên dù chỉ là một xác chết, cũng đủ khiến họ lúng túng ngượng ngùng rồi.

Hướng hồ ở thời đại chúng tôi, phụ nữ Nhật duy nhất mà chúng tôi biết là công chúa Ngọc Phương Đông[1], mà đó hình như chỉ là một danh xưng mà thôi. Nên lúc này tôi không hề phóng đại, những cậu lính này tự nhiên bị xao động tâm hồn cũng là điều hết sức bình thường. Chẳng phải có một câu tục ngữ “Tông quân ba năm, lọn sẽ không chê” hay sao.

[1] Công chúa “Ngọc Phương Đông” Kawashima Yoshiko (Xuyên Đảo Phương Từ), (1907-1948): là một nữ điệp viên Nhật, phản Trung Hoa.

Tôi cũng đến bên cái xác, nhiệt độ ở đây vẫn rất thấp, về cơ bản, không thể làm tan băng, chúng tôi có thể nhìn rõ cơ thể người phụ nữ bên trong lớp băng nhưng cơ thể người phụ nữ đó rất nhỏ, điều giúp chúng tôi nhận biết được đó là nữ giới có lẽ là do mái tóc.

Nữ quân nhân Trung Quốc đa số đều để kiểu đầu học sinh, hoặc có người xuống tóc cắt luôn kiểu con trai cho gọn, rất hiếm khi gặp người để tóc dài, dường như chỉ có nữ quân nhân Nhật Bản mới để kiểu tóc dài.

Tất cả những gì lộ ra bên ngoài cũng chỉ có thể, mấy cậu lính xem mãi, bắt giác nhận ra người phụ nữ này và hình ảnh Công chúa Ngọc Phương Đông trong đầu của họ là hai hình ảnh hoàn toàn khác nhau, nên họ chẳng nói chẳng rằng, lần lượt bỏ đi. Chỉ còn Bùi Thanh vẫn ngồi trần trần nhìn cái xác. Tôi gọi cậu ta, cậu ta mới ngẩng đầu lên, sắc mặt cậu ta có vẻ hơi khác thường, nhưng sự thay đổi đó rất nhỏ và chỉ diễn ra trong khoảnh khắc. Tôi tò mò hỏi, cậu ta thờ dãi: “Xác chết này vẫn còn là một cô bé, bọn Nhật thật tàn ác!”

Vương Tử Xuyên ngồi cạnh trả lời: “Chiến tranh có chữa ai, kể cả phụ nữ, cậu có biết cô ta đã giết bao nhiêu người Trung Quốc mình không? Thương xót nỗi gì?”

Bùi Thanh nhếch mép cười, rồi đột nhiên bảo với tôi: “Anh Ngô, giúp tôi lấy một ít nước nóng, chúng ta rửa đông cái xác này ra, để tôi kiểm tra xem cô ta có mang theo gì trên người không!”

Tôi vội hỏi lại: “Cái gì? Cậu định làm gì nữa?”

Cậu ta liền giải thích, ở nơi này bỗng nhiên xuất hiện một người phụ nữ là điều rất khác thường, bởi nữ quân nhân trong hàng ngũ quân đội Nhật Bản thường làm những nhiệm vụ rất đặc biệt, có thể họ là thư kí của các sĩ quan cao cấp, đôi khi tuổi đời của họ còn trẻ, nhưng lại đảm nhiệm những chức vụ rất cao. Bùi Thanh muốn tìm hiểu xem cô gái này đến từ đâu, trên người có mang theo thứ gì không, biết đâu lại có những tài liệu có giá trị.

Nhưng anh Đường vội can đừng dùng nước nóng, nhiệt độ của khối băng này rất thấp, đổ nước sôi vào là nứt ngay, đến lúc đó cái xác bên trong sẽ bị phá hủy, đợi đến lúc tan băng thì thứ nước rã ra cũng toàn là máu. Hồi kháng Mỹ viện Triều anh từng gặp những trường hợp thế này nhiều rồi, thi thể của các chiến sĩ tình nguyện bị đông cứng trong tuyết, sau được đào lên, không có cách nào để cạy thân thể họ ra, cuối cùng phải dùng khăn lông hơi nóng, rồi lau từng tí một để rã chỗ băng bao phủ bên ngoài.

Hồi tôi làm ở Đại Hưng An Lĩnh cũng biết kiểu làm tan băng như vậy, thời tiết vùng đó cũng lạnh giống như ở trên băng vậy, nhưng làm như vậy thì lớp băng bên ngoài tự khắc tan ra.

Bùi Thanh không còn cách nào khác đành phải nghe theo. Ở nhiệt độ thế này, nếu đợi lớp băng bên ngoài tự tan ra thì không biết phải đợi đến bao lâu. Bùi Thanh đành cầu viện tôi, chúng tôi lăn cái xác đến cạnh đồng lửa.

Thực sự tôi chẳng có hứng thú gì với việc này, nhưng xem ra lý do của cậu ta khá xác đáng, tôi không thể phản đối, đành giúp cậu ta một tay.

Lớp băng bên ngoài vỡ ra từng miếng một không theo quy luật nào, tôi lăn cái xác một vòng, toàn bộ cái xác liền lộ ra. Bùi Thanh kêu lên: “Cẩn thận, cẩn thận!”, rồi vội vàng lật lại.

Tôi chau mày, cảm giác lúc đó thật khó tả. Cảm giác lúc đó, đến tận bây giờ tôi vẫn còn nhớ rõ, tôi thấy cái xác thật kì cục nhưng tiếc là tôi không có thời gian để phân tích kỹ xem rốt cuộc nó kì cục ở điểm nào, bởi khi ấy toàn bộ sự tập trung của tôi đều dồn vào vật nằm giữa đồng băng.

Tôi thấy sau lưng xác nữ quân nhân là một hộp sắt rất to với hình dạng kì lạ, cái hộp này hình tròn, nó cao gần bằng nửa người cô gái. Cảm giác đầu tiên nảy ra trong đầu tôi là trông nó thật giống một con ốc sên làm bằng sắt.

Tôi vừa nhìn đã sững người, trực giác mách bảo chiếc hộp này rất không bình thường.

Tôi có cảm giác đó là một loại máy móc chuyên ngành địa chất hoặc là một loại địa lôi. Tôi gọi anh Đường đến xem, nhưng anh Đường bảo nó không phải là địa lôi, địa lôi thì phải có ngòi nổ. Có điều, anh cũng không biết đây là loại máy móc gì, xem hình thù thì chỉ thấy giống một cái hộp bằng sắt.

Tôi cảm giác cái hộp này rất khác thường, nhưng cũng không thể lý giải nổi nó khác thường ở điểm nào, dường như tôi đã thấy nó ở đâu đó rồi. Có điều, tôi chỉ lảng máng cảm giác vậy, còn cụ thể đã thấy ở nơi nào thì lúc đó tôi không tài nào nhớ được.

Mấy cậu lính nổi máu tò mò, liền vây lại xem là thứ gì. Tôi cho các cậu ấy xem, rồi bảo động não nghĩ thử xem, rốt cuộc cái hộp tròn tròn đó là gì, bên trong nó chứa gì? Một cậu lính đoán phải chăng nó chứa lương khô, liền bị đội phó mắng cho một trận. Anh Đường can: “Cậu Ngô thì bảo mọi người động não nghĩ xem nó là gì, còn cậu thì mắng người ta như thế thì ai dám nói nữa?”

Nghe cấp trên khiển trách, đội phó không dám cầu nhàu nhưng vẫn thấy bức bối. Tôi cảm giác con người đội phó khá thực tế, nhưng lại quá cứng nhắc nên mới không thể thăng cấp nổi. Tôi vỗ vai bảo đội phó bình tĩnh lại, đừng coi tôi là sếp.

Mã Tại Hải nói: “Vật này rất giống hộp tròn đựng cuộn dây cáp điện thoại. Anh xem, ở giữa cái hộp có một chỗ lõm xuống, đó chính là dấu vết của lõi quấn, sợi dây cáp quấn xung quanh, vừa đi vừa thả nó ra. Tôi đoán trong hộp chắc chắn là một cuộn dây cáp, bên trong nó chắc là cuộn thứ gì đó.”

Một cậu lính khác phản đối: “Không phải, dây đạn trong súng tự động cũng có thể cuộn lại như thế này, nếu bảo cái hộp này là hộp đựng dây cáp thì to quá, như vậy sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của con người.”

Tôi nghe những lời phán đoán của Mã Tại Hải, cảm thấy khá hợp lý, vật này chắc chắn có cái gì đó cuộn ở bên trong, nhưng chắc chắn không thể là dây cáp điện thoại hoặc là dây đạn của loại súng máy tự động. Những thứ đó quá nặng, những người khác không đeo thứ này mà lại để cho phụ nữ quân nhân đeo thì độ nặng của nó phải hợp lý, vậy thứ bên trong của cái hộp này chắc phải không nặng lắm.

Nhưng nếu vậy thì nó là cái gì?

Đang lúc cả đội đầu đầu suy nghĩ, Vương Tử Xuyên bỗng đánh tiếng: “Gớm, chỉ thấy các bố đi đi lại lại bàn bạc chuyện cao cấp xa xôi, cần cái quái gì

phải khách khí với một cái xác con đàn bà Nhật, cầm cái riu bỏ ra vài nhát là thấy được bên trong có cái gì thôi mà”, nói rồi anh liền chui ra khỏi túi ngủ bước tới.

Bùi Thanh vội vã bật dậy, đứng chặn ngay trước mặt cậu ta, lạnh lùng gằn giọng: “Vương Tứ Xuyên, anh còn có kỉ luật không hả?”

Trong đội, Bùi Thanh vốn là một người rất điềm tĩnh, hiếm khi thấy cậu ta cáu gắt, đặc biệt là giận dữ, bình thường khi nghe chúng tôi bàn chuyện cậu ta có gì nói nấy, cho nên thấy cậu ta phản ứng như vậy, Vương Tứ Xuyên cũng thấy chờn.

Vương Tứ Xuyên không giữ được bình tĩnh, cậu ta ghét nhất cái giọng ra vẻ bề trên của Bùi Thanh, liền trợn trừng mắt như hai mắt trâu quát lại: “Cậu định làm gì? Ai giẫm lên đuôi mà nhảy cẫng lên như thế? Cậu bảo tôi không có kỉ luật? Kỉ luật mẹ gì ở đây?”

Bùi Thanh quát lại: “Thứ nhất, anh làm thế này là xúc phạm đến tử thi. Thứ hai, tình trạng tử thi trong lớp băng chưa rõ thế nào, nếu có nguy hiểm gì, anh định chịu trách nhiệm như thế nào?”

Vương Tứ Xuyên ngó người ra một lúc, rồi cười: “Xúc phạm cái xác? Xúc phạm cái cứt ỉ! Ắ này là mẹ cậu hay vợ cậu? Hay giống nòi nhà cậu là từ giống giặc lùn này mà ra?”

Tôi nghe thế cũng bức, Vương Tứ Xuyên đứng là đồ độc miệng, câu nói đùa này thực sự hơi quá đáng.

Bình thường dân công trình chúng tôi cũng hay đùa quá trớn, trong lũ chúng tôi thì Vương Tứ Xuyên mồm miệng tía lía nhất, nhưng dù gì cậu ấy cũng là người có học, chưa từng nói những lời quá đáng bao giờ, song câu vừa rồi quả thực đã vượt quá giới hạn đùa cợt của chúng tôi, tôi không hiểu tại sao cậu ấy lại làm vậy.

Quả nhiên nghe xong điều đó, mặt Bùi Thanh tái đi, cậu ta nhảy chồm lên: “Tổ sư nhà mày!”, rồi thì xông đến đá Vương Tứ Xuyên một cú, thế nhưng cậu ta đâu phải là đối thủ của Vương Tứ Xuyên, Vương Tứ Xuyên giờ chân đạp một phát, cậu ta đã ngã lăn quay ra đất, cậu ta nhanh chóng đứng bật dậy, cầm gậy phá băng dựng bên cạnh hùng hổ xông tới. Tôi thấy sắp đánh nhau to liền vội vàng kéo Bùi Thanh lại, anh Đường cũng lao vào giữa hai người và quát dần mặt cả hai.

Tôi kéo Bùi Thanh sang một bên, lúc đó cậu ấy mới dần bình tĩnh trở lại, vứt thanh sắt xuống đất, xô tôi ra rồi đi vào trong phía nhà kho. Mặt Vương Tứ Xuyên càng sạm đi, hai mắt rực lên như hai hòn lửa, cậu ta vẫn còn muốn chửi, nhưng bị anh Đường ngăn lại.

Tôi ngoảnh lại nhìn anh Đường, bụng thâm than khổ, anh Đường đưa mắt ra hiệu bảo tôi đi xem Bùi Thanh thế nào, không cậu ấy lại bỏ đi đâu mất.

Tôi đành phải bỏ đó mà đi, chạy theo Bùi Thanh đã đi sâu vào bên trong, tôi nhìn thấy cậu ấy thấp thoáng giữa những đồng đồ đạc, rồi ngồi xuống đó. Tôi muốn đề cậu ấy bình tĩnh lại, nên không đến gần mà chỉ ngồi xa quan sát cậu ấy. Tôi thấy Bùi Thanh gục đầu lên hai đầu gối, dường như đang khóc nức nở.

Nhìn thấy Bùi Thanh như vậy, tôi không khỏi động lòng, Bùi Thanh phản ứng quá kích động như vậy có thể vì tuổi thơ của cậu ấy có kỉ niệm đặc biệt nào đó với người Nhật, cũng có thể vì môi trường ở nơi này quá ngột ngạt, bức bối, những nỗi gian khổ trên cả chặng đường dài khảo sát của chúng tôi cứ từng bước tích tụ lại, rồi biến thành sự ức chế và khi đến giới hạn nhất định, nó bùng nổ ra. Tôi không tiện đến gần hỏi han hay khuyên nhủ mà chỉ đứng nhìn.

Rồi lâu sau, cậu ta dần dần bình tĩnh trở lại, sau đó làm bộ như không có gì, rồi đi ra ngoài.

Tôi cũng ra theo, đến nơi đúng lúc mọi người đang nghỉ tay, bầu không khí thật gượng gạo, không ai nói với ai câu gì. Bùi Thanh nhặt lấy đồ đạc của mình mang sang chỗ khác. Vốn dĩ cậu ấy nằm cạnh Vương Tứ Xuyên, Vương Tứ Xuyên thấy thế định ngoác mồm ra chửi tiếp, tôi liền đá cho cậu ta một phát, khế quát: “Đủ rồi đó, đồng nghiệp với nhau cả, cậu bớt mồm bớt miệng một tí đi!”

Vương Tứ Xuyên đành nuốt cục tức, quay lưng về hướng khác rồi lăn ra ngủ, chẳng mấy chốc đã cất tiếng ngáy như kéo gỗ. Mãi tận lúc ấy, bầu không khí mới trở nên ôn hòa được một chút.

Tôi xem đồng hồ, thời gian chẳng còn sớm nữa, lúc đó mới nghĩ tới anh Miêu, không hiểu sao anh ấy vẫn chưa quay trở lại. Bấy giờ tôi nhớ ra hai cậu lính mới quay trở lại lúc này, tôi ngoảnh đầu tìm quanh, tìm một vòng như không thấy hai người đó đâu.

Tôi rất rầu rĩ, tôi không hề nhìn thấy họ đã đi lúc nào. Chẳng lẽ họ quay trở lại tìm anh Miêu?

Vậy là, tôi liền lay từng người dậy, hỏi xem ở đây có ai cùng đội với anh Miêu không, nhưng tất cả đều lắc đầu, trả lời không biết gì về anh ấy, ở đây toàn quân của anh Đường cả.

Thế này thì có vấn đề rồi, tôi lay Vương Tứ Xuyên dậy, kể lại chuyện cho cậu ấy nghe. Vương Tứ Xuyên đưa mắt tìm kiếm số lính nằm đó, nhưng cũng không nhận ra hai người lính đó.

Tôi nghĩ bụng, lẽ nào lúc này chúng tôi nhận nhầm người? Những người lính này đều mặc quân phục Nhật Bản, lẽ nào hai người lúc trước chào hỏi chúng tôi lại không phải là lính anh Miêu đưa tới? Tôi liền hỏi, trong các anh ở đây có ai lúc này chạy về thông báo việc con đập đã xả hết nước không? Nhưng mọi người đều lắc đầu.

Anh Đường nhìn thái độ của chúng tôi, liền nhóm dậy hỏi xem có chuyện gì. Tôi kể lại sự tình cho anh ấy nghe. Mọi người đều thấy ngạc nhiên, tuy sự tình cũng không có gì gọi là quái lạ, nhưng tự nhiên có hai người lính xuất hiện, rồi tự nhiên biến mất, thì cũng không thể coi là bình thường được.

Đội phó gợi ý đi tìm thử, biết đâu trong lúc chúng tôi đang bận túi bụi thì hai người đó đã trở về chỗ anh Miêu, người đông thường dễ lộn xộn, có khi cả hội không để ý cũng nên.

Tôi gật đầu đồng ý: “Nhắc đến mới nhớ, sao mãi chẳng thấy tin tức gì của anh Miêu nhỉ? Lẽ ra giờ này nhóm anh Miêu phải quay lại rồi mới đúng. Hay chúng ta qua chỗ anh ấy xem sao?”

Càng nói, chúng tôi càng thấy sự việc bất thường. Anh Đường giao cho đội phó đi cùng mấy cậu lính vào kho tiến hành tìm kiếm. Đội phó lập tức xuất phát.

Độ sâu và rộng của cái kho này khá lớn, lại chất đầy các đồ vật dụng, chúng tôi vẫn chưa đi xem xét hết phía sâu bên trong. Tôi nhìn vào thấy một màn đêm tăm tối, tự nhiên rợn hết cả người.

Chẳng bao lâu sau, chúng tôi nghe thấy đội phó cất tiếng gọi, nhưng không nghe thấy tiếng anh Miêu trả lời, tiếng gọi như thể bị bóng tối nuốt chửng, rõ ràng không có hi vọng gì.

Nói thực, lúc đó chúng tôi ai cũng cảm thấy hơi căng thẳng, anh Đường đưa điều thuốc “Thiết Ứng” cho tôi, rồi an ủi chắc không có chuyện gì đâu, ở nơi này những chuyện có thể xảy ra thì đã xảy ra rồi, chắc họ đi quá xa thôi.

“Thiết Ứng” là loại thuốc lá rất lâu đời của nhà máy sản xuất thuốc lá Bộ Quốc phòng thời kì sau giải phóng, tôi hút mãi rồi. Tôi nghĩ bụng, thời đại nào rồi mà vẫn còn người hút loại thuốc này. Tôi rít một hơi, thấy mùi vị khá nặng, nhưng được tỉnh táo trở lại. Tôi lại quay lại nhìn vào trong kho, lúc này không còn nghe thấy tiếng gọi của đội phó nữa.

Chúng tôi cũng không rõ cái nhà kho này rộng bao nhiêu, bây giờ nhớ lại, thấy kết cấu của nó thực sự rất phức tạp, cũng khó mà mô tả lại được rõ ràng hình thù chi tiết. Cũng không thể lấy thứ khác để so sánh hay tả lại nó rộng bao nhiêu mét, bởi đó là một cấu tạo không gian không theo quy tắc nào cả, trần nhà kho khá cao, trên sát trần còn có rất nhiều đồ vật chất đồng trên các tầng lưới sắt, có cả các đường dây sắt kéo dài, bên dưới có nhiều đồ đạc chất lại thành từng đống cao ngất ngưỡng. Rõ ràng quân Nhật đã nghiên cứu kĩ hình khối của con đập sao cho có thể tận dụng tối đa không gian ở đây.

Chúng tôi chờ đợi chừng chục phút, không nghe thấy âm thanh nào khác của đội phó, cũng không thấy anh quay trở lại. Anh Đường vẫn yêu cầu chúng tôi kiên trì chờ đợi, anh bảo đội phó mang theo súng, nếu chẳng may xảy ra chuyện gì thì đã nổ súng rồi.

Lòng tôi lo lắng không yên, nhưng tôi không muốn để người khác biết, tôi đành đến chỗ đặt máy cổ tử thi để quan sát. Bùi Thanh đang ngồi bên cạnh xác nữ, đăm đăm nhìn lớp băng đang dần tan ra.

Tôi chia thuốc lá ra trước mặt cậu ta, nhưng cậu ta không động đậy, tôi càng rầu hết cả người, nhìn quanh thấy mấy cậu lính không để ý tới chúng tôi, tôi liền hỏi Bùi Thanh đang có chuyện gì?

Bùi Thanh không để ý đến lời nói của tôi, cậu ta liếc tôi một cái rồi lại tiếp tục nhìn lớp băng, dường như không muốn nói chuyện với ai vậy. Tôi đẩy người cậu ấy mấy cái, cậu ấy phui tay tôi ra.

Không còn cách nào khác, tôi đành đi tìm Vương Tứ Xuyên. Nhưng không rõ cậu ta đang ngủ thật hay ngủ giả vờ mà tôi lay mãi cũng không chịu tỉnh.

Tôi thực sự hết cách, nghĩ bụng: vua không lo thì thôi sao thái giám phải cố gắng?, rồi sau đó lại tự an ủi: Anh Đường dặn dày kinh nghiệm, hơn nữa lại rất hiểu nhóm đội phó, anh ấy bảo không sao là không sao, hơn nữa cũng không nghe thấy có tiếng súng nào vọng lại, có khi bọn họ đã gặp chuyện gì đó tạm thời chưa quay lại được cũng nên. Tôi thấy những chuyện xung quanh khiến đầu mình căng lên như dây đàn.

Tôi đành quay lại chỗ đóng lửa, nằm xuống nghỉ ngơi, tôi nhìn lên mớ dây cáp điện giăng chằng chịt như mạng nhện và rủ xuống như thông lọng trên trần nhà kho và nghĩ đến những chuyện vừa qua. Ánh lửa chập chờn phản chiếu lên đó, bóng của mớ dây cáp không ngừng chuyển động, một lúc sau tôi liền ngủ thiếp đi, tôi đánh một giấc chừng sáu tiếng đồng hồ. Lúc tỉnh dậy, đội phó vẫn chưa về, anh Đường cũng không thấy đâu, xung quanh chỉ còn Mã Tại Hải và mấy người lính tôi không quen biết.

Trực giác mách bảo tôi chắc đã xảy ra chuyện chẳng lành.

Tôi hỏi Mã Tại Hải là mọi người đi đâu hết? Cậu ta đáp: anh Đường không thấy đội phó quay lại nên đã đích thân dẫn người đi tìm, đến bây giờ vẫn không thấy động tĩnh gì. Cậu ta không biết nên làm thế nào, đang định vào đó tìm xem sao.

Tôi nghĩ bụng: cái nhà kho này nuốt người được người hay sao, nghĩ đến đó tự nhiên tim đập thình thịch, sau đó, tôi liền đánh thức Vương Tứ Xuyên dậy, bảo cậu ta sửa soạn, chúng tôi nhất định phải làm gì đó.

Lúc tỉnh dậy, Vương Tứ Xuyên hẳn còn chưa biết chuyện gì xảy ra, cũng may cậu ta nhanh chóng hiểu ra vấn đề. Vương Tứ Xuyên hút một điều thuốc rồi đánh giá sự việc chắc đang tiến triển theo chiều hướng xấu. Anh Miêu vốn là người làm việc rất khôn ngoan, đi lâu như thế này, nếu có xảy ra chuyện gì chắc chắn đã cử người về báo rồi. Còn sự tình đã đến mức này thì ắt có vấn đề lớn rồi.

Tôi bảo cứ ngồi đó đoán mò thì được ích gì, vấn đề là bây giờ phải làm gì?

Vương Tứ Xuyên vò đầu bứt tai, rồi bảo hay chúng ta đi tìm thử xem? Vấn đề là lương thực và phương tiện vận chuyển các thiết bị của cả đội đều tập trung ở đây, nếu họ không gặp chuyện gì thì chắc chắn sẽ quay lại đây thôi. Nếu không thì cứ ngồi đây đợi, có điều là chẳng biết phải đợi đến bao giờ.

Điều này có gì đáng phải do dự? Tôi nhìn quanh một lượt, phía xa Bùi Thanh đang say ngủ, ngoài ra còn ba cậu lính công binh khác nữa. Tôi bảo Mã Tại Hải đi cùng chúng tôi, Mã Tại Hải là một tay làm việc khá linh hoạt, còn Bùi Thanh cứ để cậu ta ngủ cho lại sức, ba chúng tôi bật đèn pin đi sâu vào trong nhà kho.

Tôi vốn không nghĩ rằng nhà kho này lại rộng lớn đến nhường ấy, tôi cứ nghĩ phía trong hốc tối kia là bức tường, thế nhưng đi tiếp vào trong mới thấy không gian bên trong thực sự rất rộng lớn, có thể chứa được lượng lớn các nguyên vật liệu khác nhau.

Vương Tứ Xuyên cầm theo gậy phá băng, vừa đi vừa gõ vào đồng hồ đặc, âm thanh phát ra khá thu hút sự chú ý của người khác. Bởi đồ vật chứa trong kho sắp xếp không theo quy tắc nào, nên chưa đi được bao lâu, chúng tôi đã không còn nhìn thấy ánh lửa phát ra từ điểm nghỉ chân khi nãy, nhiệt độ bắt đầu xuống thấp, mặt đất toàn vụn băng và rất trơn, khiến chúng tôi di chuyển vô cùng khó khăn.

Chúng tôi cẩn thận dò dẫm từng bước tiến về phía trước, trên mặt đất đã thấy dấu vết của nhóm người đi trước. Sau khi ngoặt qua vài ngã rẽ, ba chúng tôi chợt dừng người khi thấy phía trước xuất hiện một bức tường bê tông cao lừng lững, bên trên còn treo một tấm biển gỗ.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Q.1 - Chương 47: Tận cùng nhà kho

Tấm biển viết chữ gì chúng tôi cũng không rõ, có lẽ là một biểu ngữ đại loại kiểu “An toàn là bạn, tai nạn là thù”, và lại lúc đó chúng tôi cũng không mấy chú ý đến nó. Tôi giật mình khi thấy đây đã là điểm tận cùng của nhà kho, xem ra nó không rộng như tôi tưởng tượng.

Điều quan trọng là nếu đây đã là điểm cuối của nhà kho thì hội anh Miêu đi đâu? Xung quanh không hề có đường đi tiếp. Diện tích của nhà kho này không rộng đến mức khiến người ta phải tốn tới cả chục tiếng đồng hồ đi khảo sát mà không quay trở lại.

Bức tường si măng rất dày, trên tường không treo bất cứ vật gì, chúng tôi đi men theo đường, cứ thế đi tới điểm cuối, nhưng vẫn không phát hiện thêm điều gì, cũng không có dấu vết nào của họ, mấy người đó dường như đã bốc hơi trong không khí vậy.

Mã Tại Hải cảm thấy ngờ vực, còn Vương Tứ Xuyên không tin chuyện ma quỷ, cậu ta quay lại tìm một lượt nữa, vừa tìm cậu ta lẩm bẩm: “Không thể thế được, người còn sống sờ sờ, có làm ảo thuật cũng không thể biến mất mãi mãi như vậy.”

Tôi biết ở đây chắc chắn còn ẩn chứa nhiều điều uẩn khúc, ngay lúc đó tôi nhìn thấy lớp bạt phủ cộm lên, như đang che giấu thứ gì bên dưới, tôi nghĩ bụng: lẽ nào dưới lớp bạt lại là một lối ra khác?

Nghĩ vậy, tôi liền quay lại chỗ đó, chú ý quan sát xung quanh xem có dấu vết gì không, quả nhiên phát hiện toàn bộ tấm lưới nẹp trên tường đều bị bóc ra hết, đinh cũng bị rút đi, rõ ràng trước đó có người đã tìm thấy nơi này. Chúng tôi vén tấm bạt dần lên, bỗng Mã Tại Hải kêu lên một tiếng, trên nền bê tông phía dưới một trong những tấm bạt phủ có cánh cửa sắt, cánh cửa này khá giống với cánh cửa trước đây chúng tôi đã phát hiện dưới hang động, có điều nó nhỏ hơn, không có dấu vết bị hàn lại, bên trên có một tấm biển hình thù quái dị đã bạt màu.

Vương Tứ Xuyên định mở cửa nhưng Mã Tại Hải vội vàng ngăn lại, cậu ta bảo: “Hai đồng chí cứ để tôi làm, ở đây có kí hiệu điện cao thế nguy hiểm. Chắc đằng sau có lớp dây cáp điện, đường dây điện ở đây có lẽ đều được chạy ở dưới này”. Nói xong cậu ta bảo chúng tôi lùi ra sau, rồi lấy vải bọc vào tay, sau đó cố hết sức lật cách cửa sắt lên.

Cánh cửa phải dày cỡ nửa mét, cậu ta kéo được một nửa thì đuối sức, hai chúng tôi phải vào giúp một tay, cánh cửa sắt mới không bị rơi xuống, lật ngược một nửa là đủ rồi. Chúng tôi chiếu đèn xuống dưới, thấy Mã Tại Hải đoán rất đúng, bên dưới toàn những sợi cáp điện to như miệng bát, nhiệt độ dưới đó cũng rất lạnh, dây điện bị lớp băng phủ kín bên ngoài, chúng tôi nhìn thấy băng đọng trên chiếc thang dây bằng sắt đã bị ai đó đập vỡ một bên.

Mã Tại Hải nói: “Đúng là họ đã xuống đây!”

Tôi hỏi cậu ta: “Liệu nơi này thông đến đâu?”

Cậu ta bảo: “Tất cả mọi nơi, hồ dây cáp là nơi dùng để rải đặt dây cáp, nó ăn thông với tất cả những nơi cần dùng đến điện, việc này cũng tiện cho quá trình kiểm tra, tu sửa. Chúng thường xuất hiện trong các công trình công sự cố định, với những công trình tạm thời thì người ta chỉ bố trí nó trên tường, chỉ cần một quả lựu đạn là có thể cắt đứt hết cả. Nhưng ở đây không như thế, cái hào dẫn dây cáp này được làm rất bí mật, lúc xây con đập, bọn giặc chắc đã tính tới việc sẽ sử dụng chỗ này từ hai chục năm trở lên.”

Tôi gật đầu, không ngờ bọn Nhật này còn tinh quái hơn người Liên Xô rất nhiều, nếu không có hai vụ ném bom nguyên tử xuống nước Nhật, thì ít nhất họ cũng chiến đấu thêm được mười năm nữa.

Có lẽ hội anh Miêu đi xuống dưới này thật rồi. Vương Tứ Xuyên gọi thử mấy tiếng nhưng chỉ nghe thấy tiếng vọng của chính mình. Tôi chợt hiểu ra vấn đề: “Hay họ bị lạc dưới hệ thống đường hầm dây điện chăng chị này?”

Nhưng Mã Tại Hải không đồng tình, bởi kết cấu nơi đây không hề phức tạp, hơn nữa các biển kí hiệu chú thích khá rõ. Vương Tử Xuyên trèo xuống, bảo đi xem thử sẽ biết.

Chúng tôi lần lượt leo xuống, để tránh bị lạc đường, chúng tôi dùng loại búa chuyên dụng đào thùng một mảng băng trên tường làm dấu mốc, sau đó mò mẫm đi về một hướng. Đường ở đây thực sự khó đi, tuy không bị va đầu vào vật khác nhưng dưới chân toàn là dây điện trơn tuột. Một điều tệ hại nữa là nhiệt độ dưới này lạnh kinh khủng, lại cộng thêm từng đợt gió lạnh thổi thốc tới.

Rõ ràng nơi đây thông với hầm băng, không những vậy còn có quạt thông gió đẩy luồng khí lạnh tới khu vực này.

Tôi kéo chặt vạt áo khoác, người run lập cập, luồng gió như những mũi kim cứ thế châm vào người tôi qua khe hở cổ áo. Vương Tử Xuyên quay sang hỏi: “Rốt cuộc cái hầm băng kia có tác dụng gì? Kiểu gió thổi này sao giống loại gió thổi ra từ máy phát thế?”. Mã Tại Hải bảo cậu ta chỉ đoán có khả năng như thế mà thôi vì cậu ta chỉ là anh lính quen, mà những kiến thức này chỉ lính kĩ thuật mới hiểu được, còn cậu ta chỉ biết mỗi uốn và đúc mà thôi.

Vương Tử Xuyên lẩm bẩm: “Có cái chết tiệt gì ở đây mà người ta lại phải dùng máy làm lạnh thế này?”. Đúng lúc đó, tôi bỗng nghe thấy “rầm” một tiếng, hình như cánh cửa sắt đã bị đóng lại. Tôi liếc nhìn Vương Tử Xuyên, nghĩ thầm “thôi chết rồi”, hai người vội vàng quay lại, nhanh như cắt lao về phía sau, phát hiện đúng là cánh cửa sắt đã bị đóng sập. Vương Tử Xuyên cố sức hích mấy cú, nhưng cánh cửa vững chãi không hề lay chuyển, cậu ta nhìn tôi, gương mặt vừa kinh hoàng vừa tức giận, bắt đầu văng tục.

Tôi sững người trong giây lát, sau đó hiểu ra vấn đề - bên ngoài có người đã đóng cửa lại và còn cài chốt nữa.

Nội gián! Đúng là có quân nội gián của địch ở nơi này, chúng tôi đang bị ám hại.

Đột nhiên tôi muốn tát vào mặt mình một cái, mẹ kiếp, sơ suất thế mà không biết, vậy mà lúc này không nghĩ ra tại sao cánh cửa sắt này lại được phủ vải bạt lên, rõ ràng có người không muốn chúng tôi phát hiện ra nó.

Trong đời ai cũng có những giây phút hồ đồ, lâu nay tôi cứ tưởng mình thông minh lắm, nhưng hôm đó không hiểu tại sao ngớ ngẩn vậy, có thể lúc tôi nhìn thấy cánh cửa sắt thì Mã Tại Hải đã lật tấm vải bạt bên ngoài ra rồi, nên tôi không để ý đến vấn đề đó, cũng có lẽ do trong đầu đang bận nghĩ nhiều việc quá.

Mã Tại Hải đuổi theo sau, Vương Tử Xuyên cầm súng định bắn vào cánh cửa, tôi và Mã Tại Hải lập tức giằng khẩu súng lại. Cánh cổng này dày tới nửa mét, có lẽ ngang ngửa với cánh cửa sắt chúng tôi gặp dưới hang động, mà bên trong chứa toàn vật liệu chống cháy nổ, đừng nói bắn súng, đến ném lựu đạn không khéo cũng chẳng có tác dụng. Hơn nữa bên ngoài cánh cửa được bọc sắt, có khi viên đạn lại bật ngược trở lại, trong một cự li hẹp thế này chưa biết chừng chính chúng tôi sẽ bị dính đạn cũng nên.

Cố hết sức đẩy hai cái, lại gọi thêm mấy tiếng, chúng tôi liền đoán ra được hội anh Miêu đã gặp phải chuyện gì. Chắc anh ấy cũng bị người ta đánh lên, nơi này có khả năng phòng cháy nổ rất tốt thì khả năng cách âm cũng tuyệt vời, chúng tôi đứng đây có gọi khản cổ thì chắc cũng chẳng ai nghe thấy được.

Vương Tử Xuyên không tin, cậu ta tự trèo lên trên cái thang sắt, dùng vai huých sang hai bên, đến nỗi suýt nữa thì bị treo sống lưng. Nhưng cái nắp cổng sắt này rất nặng nên cú hích của Vương Tử Xuyên không để lại dấu vết gì trên thanh chốt.

Vương Tử Xuyên lại trèo xuống, lăm bằm chửi một hồi bằng tiếng Mông Cổ. Một trận gió lạnh thổi tới khiến tôi rét run cầm cập. Tình hình lúc này rất cấp bách, chúng tôi phải mau chóng tìm thấy lối ra, nếu không chắc sẽ chết công ở nơi này mất. Lòng tôi nóng như kiến bò chảo lửa, nhóm anh Miêu bị lạc cũng đã mười tiếng đồng hồ rồi, không biết họ đã tìm được đường ra chưa?

Lại một trận gió nữa thổi tới, mạnh tới mức khiến tôi lạnh muốn đứt hơi, mũi tôi như bị đóng băng. Ba người chúng tôi hiểu ngay lúc này không còn sự lựa chọn nào khác, liền vội vàng đi ngược về hướng gió thổi, Vương Tử Xuyên bắt đầu cất giọng gọi anh Miêu và anh Đường.

Bây giờ ngồi nghĩ lại, tôi không biết nên dung từ nào đặt tên cho địa điểm nơi chúng tôi lâm nạn lúc đó, có lẽ gọi nó là đường hầm cáp điện. Các bạn có thể thấy bây giờ ở thành phố có rất nhiều đường hầm như vậy, mặt đường thường ung ửng nước, người ta cho chạy dây cáp quang ở dưới đó, mỗi điểm nút chia dòng cáp có một cái cống sâu, trên miệng cống có nắp đập. Chúng tôi đã trèo xuống một miệng cống như thế, rồi sau đó đi vào sâu bên trong đường hầm.

Ban đầu, đường chúng tôi đi chưa có điểm nút phân chia dây cáp điện, nên hành trình diễn ra khá thuận lợi, chúng tôi cứ việc tiến thẳng. Có điều, ba người tôi cứ đắn đo mãi chẳng biết có nên đi theo hướng ngược chiều gió hay không, bởi nếu đi theo hướng đó thì rất có thể sẽ đến được hầm băng nhưng chắc chắn chúng tôi không thể chịu nổi hành trình đó, nhiệt độ ở đây còn dễ chịu chán so với nhiệt độ ở hầm băng. Càng đến gần hồ băng, thì nhiệt độ sẽ càng xuống thấp và lực gió sẽ càng mạnh, kiểu gì chúng tôi cũng xảy ra chuyện. Chỉ cần là người, thì không một ai ngu ngốc chọn con đường này.

Bản năng tự nhiên của con người là khi gặp lạnh sẽ tìm cách tăng nhiệt độ cơ thể để đề kháng. Đến bây giờ nhớ lại, tôi mới thấy lúc đó sức khỏe mọi người thật phi thường. Ngay cả người có thể trạng yếu ớt như tôi, mà vẫn kiên trì vượt qua được hoàn cảnh vô cùng khắc nghiệt đó.

Đi trong đường hầm lạnh lẽo đó chừng nửa tiếng thì chúng tôi gặp điểm nút chia dòng cáp đầu tiên. Vương Tử Xuyên trèo lên trên dây thử tấm chắn bằng sắt phủ trên miệng cống, tất cả nắp cống đều vững chắc và được khóa cẩn thận.

Mã Tại Hải đoán: “Trong thời gian chiến tranh, người ta sợ nơi này bị địch lợi dụng, nên quy định tất cả các nắp cống đều phải khóa lại.”

Vương Tử Xuyên chửi: “Khóa hết thế này thì toi ông à?”



Tôi vỗ vai cậu ta an ủi: “Yên tâm đi! Trời không tuyệt đường người đâu mà sợ!”

Nói thì nói vậy, nhưng lòng tôi không thấy yên tâm chút nào. Chúng tôi tìm một hướng, đập vỡ mấy tấm biển hiệu làm mốc, rồi đi tiếp. Tôi thăm cầu khẩn ông trời phù hộ độ trì, biết đâu hồi ấy có thằng lính Nhật nào lơ đãng quên không khóa nắp cống.

Sự thật diễn ra thì chỉ có vậy nhưng kể lại hóa dài dòng, đường hầm dẫn cấp này thực ra không hề phức tạp, nó chỉ rất dài, xem ra toàn bộ hệ thống dây điện ở đập nước đều dẫn hết về nơi này. Mỗi lần tìm được một miệng cống, chúng tôi phải tốn ít nhất ba mươi phút. Đi được khoảng ba tiếng mà chúng tôi chỉ tìm được bốn nắp cống sắt, cái nào cũng được khóa rất kiên cố. Đường đi trước mặt chúng tôi là khoảng không gian tối đen như mực, tôi không biết nó sẽ thông tới nơi nào.

Lông mày tôi đông cứng thành một dải, trên đầu dính đầy vụn băng, chân tay tê cứng, cái lạnh thực tế kinh khủng hơn nhiều so với những gì chúng tôi tưởng tượng trước đó. Đây không phải chuyện đùa, nếu phải ở nơi này chừng mười tiếng đồng hồ thì có lẽ thân nhiệt của chúng tôi sẽ bị hạ hết. Cây gậy sắt Vương Tử Xuyên cầm dính bết vào tay, mỗi lần đổi tay cậu ta lại bóc ra cả một lớp băng.

Hội anh Miêu chắc cũng gặp cảnh ngộ giống chúng tôi, hi vọng họ mau chóng tìm được đường ra, chứ nếu cứ thế này thì e rằng lạnh ít ừ nhiều.

Không tìm được cách nào khả dĩ để cải thiện được tình hình trước mắt, một bên là bức tường xi măng dày cộp, khiến nó sứt ra một miếng còn khó huớng hồ là đòi chọc thủng, chúng tôi đành phải tiếp tục cuộc hành trình.

Đi tiếp vài tiếng nữa, cuối cùng cũng xuất hiện sự thay đổi, tôi thấy trên bức tường dày có mấy lỗ hình tròn, cao đến ngang người, không có dây điện chạy qua.

“Cửa thông gió!”, Mã Tại Hải reo lên. Chúng tôi ngó vào đó, quả nhiên thấy ánh sáng lóe lên ở đằng xa.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Q.1 - Chương 48: Bên ngoài con đập

Ánh sáng mờ mờ, giống như ánh sáng của đèn cấp cứu chúng tôi nhìn thấy lúc trước, không biết nơi phát ra ánh sáng là nơi nào.

Bây giờ đành nhắm mắt làm liều thôi, chỉ cần thoát khỏi nơi này, dù có phải đi qua dầu sôi lửa bỏng, tám tầng địa ngục, chúng tôi cũng phải đi.

Ba nhánh trong đường hầm rõ ràng đều dẫn tới một địa điểm, khỏi phải do dự nhiều, chúng tôi quyết định tiếp tục đi sâu vào trong, leo lên trên mười mấy mét nữa thì tới đỉnh. Một góc trên đỉnh có cửa thông gió được chắn bằng tấm lưới sắt, nhưng băng đã phủ kín mặt dưới, các mắt cáo đều bị bịt kín, tạo thành một tầng băng, ánh sáng chiếu ra từ sau lớp băng đó, có điều tình hình cụ thể phía sau tấm lưới như thế nào thì chúng tôi không nhìn rõ được.

Mã Tại Hải bỏ hết đạn trong súng ra, rồi dùng báng súng đập vào tấm lưới, nhưng vị trí chỗ này quá hẹp nên không thể dùng hết sức được, cậu ta đập hồi lâu mới đẩy được lớp lưới sắt ra. Gió lạnh từ đằng sau thổi thốc tới, cường độ mạnh đến nỗi khiến tôi suýt nữa ngạt thở.

Tôi vội vàng quay đầu hít một hơi sau đó lấy áo khoác bịt mũi. Tôi ngó ra ngoài nhìn, nhưng chỉ thấy một màn không gian mờ ảo tăm tối, không có gì ngoài đó.

Ba người chúng tôi nhìn nhau rồi bỗng nhiên hiểu ra vấn đề. Bên ngoài kia không phải là căn phòng gì, mà nó chính là khoảng không gian rộng lớn, sâu hút nằm phía ngoài con đập, từ đây nhìn ra, chỉ thấy một không gian vô tận, chỉ có những cơn gió mạnh từ nơi nào thổi tới, tấp vào mặt chúng tôi. Ông thông gió này chính là nơi thông ra ngoài phòng. Càng nghĩ tôi càng thấy lý giải này hết sức hợp lý.

Sương mù bên ngoài cũng đã tan hết, tôi chiếu đèn ra xem nhưng không nhìn thấy gì cả. Mã Tại Hải bảo để cậu ta thò đầu ra nhìn thử, chúng tôi liền túm chặt áo khoác của cậu ấy lại, để cậu ấy thò đầu ra ngoài, nhưng vừa thò ra, thì một cơn gió mạnh bất ngờ ào tới, giật đứt thoi tung áo cậu ta lên, người cậu ta nhào ra ngoài như thể đang bị ai đó kéo về hướng đó.

Cậu ta sợ hết hồn, chúng tôi vội vàng giữ chặt lại, cậu ấy mới không bị rơi xuống. Vương Tử Xuyên gắt: “Mau lên, nhìn xem có cái gì không!”

Cậu ta nằm rạp trên hốc thông gió, cầm đèn pin chiếu một lượt xem xét tình hình bên ngoài, sau đó chúng tôi kéo cậu ấy vào. Mã Tại Hải nói: “Đây đã là tầng cuối của con đập, cách chỗ chúng ta đang đứng chừng chục mét là đá núi, bên cạnh có một cái cầu thang bằng sắt có thể leo xuống.”

Tôi hỏi cậu ta có thấy dấu vết gì của nhóm anh Miêu không. Cậu ta đáp không nhìn rõ, bên trên còn thấy chiếc đèn halogen mà lần trước cậu ta đã bật, nhưng chỗ đó dường như cách đây rất xa, rõ ràng nơi này chính là phần đáy của con đập, toàn bộ đều là tầng giao thoa giữa đá nham thạch với bê tông cốt thép, có chiếu đèn cũng không thấy gì.

Vương Tử Xuyên hỏi Mã Tại Hải liệu có thể bám theo thang sắt để leo lên trên không. Cậu ta đáp, bên ngoài hơi tối, và lại gió rất mạnh, còn mạnh hơn cả lúc chúng tôi đứng trên con đập, còn cái thang đã bị gỉ sét hết cả, nhờ không may đang treo mà bị gãy một cái thì khỏi phải nói đến chuyện tiếp theo.

Tuy nhiên, tôi lại thấy nguy hiểm này đáng để liều một phen, chủ yếu bởi vì nhiệt độ ở trong này quá lạnh, gió thổi ở bên ngoài vào còn ẩm hơn cả nhiệt độ ở trong này. Nếu chúng tôi cứ tiếp tục lần theo dây cáp điện để đi xuống thì không biết còn chịu đựng được bao lâu nữa. Ít nhất lúc này cũng nhen nhóm được một tia hi vọng sống. Hơn nữa, đâu phải tất cả các thang sắt đều bị hỏng, không chịu được sức nặng, đây là thang sắt dùng loại thép to cỡ bằng ngón tay cái, rất chắc chắn, chuyện của đội phó lúc trước chỉ là sự cố ngẫu nhiên mà thôi. Chỉ cần cẩn thận một chút lúc treo, chắc sẽ không xảy ra chuyện gì.

Ba người chúng tôi hội ý, Vương Tử Xuyên bảo: “Thôi đừng quyết định vội, cứ thử xem sao đã, nếu leo được thì lúc đó chúng ta sẽ leo.”

Vậy là, Mã Tại Hải xoa hai tay vào nhau cho ấm, sau đó bám vào thanh sắt đầu ra bên ngoài, áo khoác của cậu ta bị gió thổi bay phần phật, cậu ta gắng sức nép vào thành bê tông, rồi hét gọi chúng tôi. Khoảng cách ngắn như vậy, mà chúng tôi không hề nghe thấy gì, cậu ta đành dùng tay ra dấu cho chúng tôi leo theo.

Tôi là người leo thứ hai, lúc vừa chui ra khỏi lỗ thông gió, nói thật, tôi cũng thấy kinh hãi, bên ngoài kia giống như vũ trụ bao la, chẳng có một thứ gì, bên dưới thì sâu thăm thẳm, ngộ nhờ ngã xuống, cũng chẳng biết có đáy hay không, thứ duy nhất cảm nhận được là tiếng gió. Tôi nắm chắc vào các thanh sắt, người vừa treo lên thang thì cảm thấy như bị bay lên, nhưng sau đó tôi đã thích ứng kịp thời, vội vàng điều chỉnh động tác, nép sát người vào bức tường, rồi mới bắt đầu leo lên.

Đến lượt Vương Tử Xuyên, tôi chiếu đèn pin chiếu xem tình hình cậu ta leo thế nào, cậu ta nặng hơn tôi, nên nhìn động tác khá chắc chắn.

Sau khi đã đứng vững trên thang, tôi bắt đầu chiếu đèn quan sát xung quanh, một bên là vách tường của con đập, ánh đèn trượt đi trên bức tường. Nó chỉ lóe lên được ở một khoảng cách rất gần, rồi bị bóng đêm nuốt chửng ở đâu xa. Mặt bức tường của con đập khá thô ráp, xù xì, phía ngoài phủ một lớp gì đó đen đen, khá giống với màu của lớp sương mù. Thang sắt cũng được phủ lớp nhũ đen ấy, tôi giơ tay nhìn, thấy đó là lớp bụi bặm bạc, vừa giống một dạng dịch lỏng, lại vừa không phải, tôi vội chui tay vào áo khoác, rồi kéo cánh tay xuống để bảo vệ hai bàn tay, bụng nghĩ có quý mới biết thứ này có độc hay không.

Còn bên kia thì khỏi phải nói, chẳng có gì hết. Tôi cảm giác như mình đang đứng ở giữa lằn ranh của thế giới.

Lúc đó, tôi hơi hồi hận, không biết để leo lên được bên trên kia, tôi còn phải kiên trì trong trạng thái này bao lâu nữa? Trải nghiệm ấy quả thực không phải một kỉ niệm đẹp.

Loại thang sắt này có thể dùng để leo lên hoặc leo xuống, chiếu đèn xuống bên dưới tôi thấy phía xa cũng có một cái thang nữa, chứ không phải chỉ có một thang ở vị trí mà chúng tôi đang treo, nhưng vị trí giữa hai thang cách nhau khá xa, giữa chúng có các thanh sắt nhô ra, dùng để đạp chân lên, phía trên gắn móc câu dùng để bám tay vào, rõ ràng các thang dây và những thang sắt gắn trên tường tạo thành hệ thống giá đỡ ở phía ngoài con đập. Có lẽ đây là đường dự phòng được sử dụng trong lúc thi công hoặc tu sửa con đập.

Nhưng nghĩ lại tôi thấy, nơi này đã là tầng dưới cùng của con đập, chắc họ không cần phải đi kiểm tra gì nữa, vậy “con đường” này dùng để làm gì?

Sau khi nhìn thấy Vương Tử Xuyên đứng vững trên thang, Mã Tại Hải liền dùng miệng giữ đèn pin và bắt đầu leo lên trên, tôi và Vương Tử Xuyên cũng leo ngay theo.

Những cơn gió mạnh thổi dồn dập khiến chúng tôi không thể suy nghĩ gì thêm, đến cả việc thở cũng phải tìm góc độ hợp lý mà hít thở, trong đầu không có khái niệm phải đếm xem mình đã leo lên được mấy bước hoặc đã đi được bao xa, cảm giác của chúng tôi lúc đó thật khó mà hình dung nổi. Có thể nói, nếu rơi vào hoàn cảnh đó, bạn không biết phải làm gì ngoài im lặng, cũng không thấy hoảng sợ nữa, cảm xúc thật kì lạ. Ngoảnh đầu nhìn ra chỉ thấy bóng tối miên man, tôi chợt cảm thấy cảm giác lúc này có thể gói gọn trong một chữ “ngộ”. Có thể tôi, tinh thần tôi dường như đã hiểu ra điều gì đó, một điều đến từ thế giới huyền bí, mơ hồ.

Đang lúc tôi hoài nghi, nếu tình trạng này cứ tiếp tục kéo dài, có lẽ lòng kiên định của tôi sẽ thay đổi mất, thì cái ửng của Mã Tại Hải đã cắt đứt dòng suy nghĩ của tôi.

Tôi ngẩng lên, hóa ra cậu ta dừng lại đột ngột, khiến đầu của tôi đập phải gót ửng của cậu ta.

Tôi đoán chắc cậu ta đã phát hiện ra điều gì đó, nên liền treo qua ngó xem, thì ra phía xa xa, bên trái của con đập có một vật gì đó to tướng đang nằm chênh ỉnh ở đó.

Vật đó cách chúng tôi chừng hai chục mét, dường như là một khối bê tông cốt thép, có điều nó được làm rất thô sơ, xung quanh bọc thép, kết cấu phức tạp, quan sát kĩ hơn thì thấy nó giống như một con nhím đầy lông nhọn bám vào thành đập, trong đó những thanh thép cắm xung quanh nó giống như những chiếc lông nhím. Vật thể đó rất to, nom giống như một tòa nhà ba tầng vậy.

Nếu so với cả con đập thì nó không phải một điểm nổi bật bởi nó không có những lớp đá bắt mắt ở bên ngoài, nhưng từ góc độ dưới này nhìn lên, thì nó là một vật to lớn khác thường.

Có một con đường làm bằng những thanh sắt bắt từ chỗ chúng tôi đến vật thể ấy, nên chúng tôi hoàn toàn có thể treo đến chỗ đó nếu muốn.

Mã Tại Hải quan sát và thẩm ước lượng một lát, rồi bắt đầu leo lên các thanh sắt bắc ngang, từ từ treo sang chỗ đó. Tôi vốn là người nhát gan, thần kinh vận động lại kém phát triển nên vừa nhìn thấy cậu ta leo đi thì cuống cả lên, tôi vội vàng treo đến chỗ cậu ta vừa đứng, cuống quýt hỏi cậu ta xem giờ nên

làm gì. Cậu ta quay lại nói to, nhưng âm thanh bị gió bạt đi nghe không rõ, tôi chỉ nghe thấy hình như cậu ta bảo: “Đó chính là cái ăng ten!”

Tôi gào lên hỏi cậu ta quan tâm tới nó làm gì, bây giờ chúng ta phải tìm cách thoát ra khỏi chỗ này trước đã. Thế nhưng cậu ta dường như có ý đồ gì đó, bảo tôi cứ đứng đợi, cậu ta sẽ ra chỗ đó xem thế nào.

Vương Tử Xuyên đứng bên dưới vổ vào chân tôi, hỏi trên đó có chuyện gì. Tôi nghĩ thầm biết trả lời thế nào đây, cậu lính này đúng là vô tổ chức, vô kỉ luật. Vừa di chuyển vừa ngẫm nghĩ, không hiểu mà xui quýt khiến thế nào tự nhiên tôi cũng trèo ra chỗ Mã Tại Hải.

Từng trận gió mạnh tấp vào mặt khi tôi di chuyển về phía đó, khiến tôi cảm giác sắp đứng không vững, tôi thấy Mã Tại Hải khó khăn lắm mới sang được hẳn bên đó, còn tôi mới đi được nửa đường. Bỗng một trận gió mạnh thổi tới, ép sát tôi vào vách đập, tôi vội nhắm mắt nép vào đó để tránh trận gió, sau đó ngoảnh sang nhìn Mã Tại Hải, nhưng phát hiện cậu ta bỗng nhiên biến mất.

Tôi giật thót mình, cứ ngỡ cậu đã rơi xuống vực, nhưng tôi bỗng nhìn thấy cậu ta đang vắt vẻo trên một thanh thép bên dưới “con nhím” chừng sáu bảy mét, chắc lúc này con gió mạnh thổi đến bắt ngờ, cậu ấy không bám chắc nên bị ngã.

Tôi giờ tay ra hiệu hỏi xem cậu ấy có bị thương không, nhưng không thấy cậu ta giờ tay vẫy lại, vì tay chân cậu ấy đang bận bám chặt vào thanh thép, có lẽ tay của cậu ấy bị thương, nên không còn sức bám nữa, leo lên được mấy bước lại bị tuột xuống.

Tôi vội đi qua chỗ đó, miệng liên tục hét gọi Mã Tại Hải dừng lại. Tôi mò đến nơi, định thò tay ra kéo cậu ta lên nhưng nhìn kĩ tôi mới hiểu tại sao khi này cậu ta lại bị rơi xuống. Hóa ra vị trí này các chỗ những thanh thép chìa ra trên mình “con nhím” một khoảng cách khá xa, tôi cố hết sức, căng hết cánh tay ra, nhưng để nắm được thanh sắt kia cần phải dùng cảm và thực sự rất khóe. Tôi vội rút tay về, chỉnh lại tư thế của mình, rồi lại thò tay ra tiếp nhưng vẫn không thể chạm tới. Tôi thầm chửi bọn Nhật đúng là đồ tiết kiệm không phải lỗi, sao không cài thêm cọc sắt vào đoạn này.

Vương Tử Xuyên leo tới nơi thì cũng kiệt sức. Tôi thu người về, hít một hơi lạnh đầy lòng ngực, rồi cố hết sức lao người xuống một lần nữa, tôi giữ người mình bám chặt vào bức tường, nhưng cánh tay vẫn chỉ chới với giữa không trung.

Trải nghiệm này đúng là nguy hiểm hết chỗ nói, người đảm địa mò hời, tôi thầm nghĩ, nếu lúc này mà có con gió to như lúc này thổi tới thì mình nguy là cái chắc.

Tôi lại tiếp tục giẫm chân vào một thanh sắt, bước sang bên kia, sau khi giữ thăng bằng, tôi leo xuống dưới, tóm được Mã Tại Hải. Vừa nắm được tay cậu ta, tôi liền quát to: “Cậu mò ra đây làm gì?”. Cậu ta nắm lấy tay tôi, gồng mình lên, bước mấy bước nữa mới giữ được thăng bằng, rồi thở hổn hển đáp: “Ăng ten, chỗ này có một cái ăng ten.”

Tôi nhìn những thanh thép chìa ra ngoài, nhận ra những thanh thép ở đây khác hẳn những thanh thép tôi thấy trên đường đi, những thanh thép này mỏng hơn và không bị hoen rỉ. Tôi hơi giật mình, nó to và chìa ra nhiều phần thế này, xem ra chức năng thu phát của nó rất mạnh, nhưng đầu vậy thì cũng đâu đáng để Mã Tại Hải liều mạng bò ra tận ngoài này.

Tôi quát: “Ăng ten thì mặc xác ăng ten, đầu nhất thiết phải bò ra đây?”

Nhưng cậu ta nhìn tôi cười rồi lắc đầu, dường như cậu ta không biết phải giải thích thế nào. Không ngờ, cậu ấy kéo khẩu súng đang đeo sau lưng ra, tóm lấy báng súng, chia nó sang phía tôi, rồi nói: “Xin lỗi anh Ngô, lần này tôi đã làm anh giật mình.”

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.1 - Chương 49: Phòng điều khiển

Hồi trong quân đội, lúc tập bắn bia, thầy giáo rất nhiều lần nhắc chúng tôi không được chĩa súng về phía người khác. Tôi cũng từng nghe kể rất nhiều người chết vì không may bị cướp cò, thậm chí là súng không có đạn nhưng đầu kim hỏa cũng có thể sát thương như chơi. Cho nên, khi nhìn thấy nòng súng đen ngòm chĩa về phía mình, tôi lập tức sợ hãi, vội vàng giơ tay gạt ra, đồng thời hét lên: “Cậu làm gì thế? Bỏ súng xuống, không cần thận lại thôi bay tôi đi bây giờ!”

Nhưng cậu ta không hề thay đổi: “Không sao, tôi đã lấy hết đạn ra rồi, tôi cũng khóa chốt an toàn rồi”. Nói xong, cậu ta lại giơ súng về phía tôi.

Tôi tóm lấy đầu súng, nhòm vào, đúng là không thấy băng đạn đâu, nghĩ bụng quái lạ, cậu ta rút đạn ra từ lúc nào mà nhanh thế, động tác thật gọn gàng. Tôi liền hỏi: “Giúp cái gì? Rốt cuộc cậu muốn làm gì? Nhìn thấy cái ăng ten thì không thèm để ý đến tính mạng nữa à? Nó có đưa chúng ta thoát khỏi đây được đâu.”

Cậu ta tiếp tục cời dây súng ra, thắt chặt lại trên phần báng súng, rồi đáp: “Anh Đường từng bảo phải đi tìm cái ăng ten này, nếu anh ấy đi cùng đường với chúng ta và tìm thấy cái ăng ten này, các anh ấy chắc chắn sẽ leo lên xem. Nhưng bây giờ các anh ấy không đi cùng đường với chúng ta, nên tôi phải khảo sát trước, sau này tìm thấy nhóm anh ấy, chúng ta có thể cùng ra khỏi đây, khỏi cần phải quay lại kiểm tra.”

Tôi nghĩ cậu ta nói cũng có lý. Cậu ta lại tiếp tục: “Hơn nữa, chúng ta đều là những người lính, kiến thức về địa chất của các anh tuy có thể rất uyên thâm, nhưng với một số chi tiết máy móc thì chúng tôi mới biết. Thôi, đợi tôi đi xem cấu kết cái cần ăng ten này thế nào, có khi tôi lại đoán ra được chỗ của anh Đường lúc này không biết chừng.”

Nghe cậu ta ăn nói khá rành mạch, thậm chí là rất tự tin, tôi cũng thấy xuôi xuôi. Lúc đó Vương Tứ Xuyên cũng leo tới ngay sau lưng tôi, hỏi chúng tôi định làm gì? Sao cứ đứng mãi ở đây, chỗ này có gì đáng để chơi đâu?

Tôi liền kể lại cho Vương Tứ Xuyên, lúc đó Mã Tại Hải đã dùng sợi dây súng thắt ngang lưng, rồi quay sang bảo tôi túm lấy báng súng, sau đó bắt đầu leo lên trên đoạn lờ ra trên bức tường dưới chỗ ăng ten. Vật thể làm bằng bê tông đồ giống như một cái bát úp vào vách đập một cách bất quy tắc, những thanh sắt thò ra bên ngoài của cái ăng ten cũng lộn xộn, chọc tứ phía, dài ngắn khác nhau, rất khó để đặt chân xuống, thành thử cậu ta leo đến nơi mà mãi không tìm được chỗ để bám tay vào, có lúc người như bị vắt lơ lửng giữa không trung.

Cũng may Mã Tại Hải là người nhanh nhẹn, chỉ có mấy chỗ là cậu ta phải cầm khẩu súng móc vào phía trước để nhảy qua. Chẳng bao lâu sau, cậu ta thậm chí đã đi khuất khỏi tầm nhìn của chúng tôi, sau đó nghe tiếng cậu ta gọi, rồi nghe thấy tiếng gõ lộc cộc vào ăng ten văng vẳng vọng ra.

Gõ một hồi, Mã Tại Hải gọi chúng tôi trèo sang chỗ cậu ta, tôi giật thử mấy cái, một đầu dây hình như đã được cậu ta buộc cố định, vậy là tôi móc khẩu súng vào thanh sắt chìa ra của cái ăng ten, rồi men theo nó sang chỗ Mã Tại Hải. Vương Tứ Xuyên cũng bám ngay theo sau tôi.

Tôi cúi đầu nhìn xuống, thì thấy dưới chỗ các chúng tôi đứng chừng chục mét có một lớp đá vôi ướt nhẹp, chúng bị bào mòn nhẵn như đánh rập, tôi chẳng có thời gian quan sát kỹ, chỉ kịp nhìn thấy nơi tiếp giáp giữa bức tường phía ngoài thành đập và khối bê tông giống hình cái bát có một khung cửa sổ vuông rộng chừng một mét. Những sợi dây cáp điện từ trong khối bê tông thò ra, chui qua ô cửa sổ. Dây của khẩu súng đang được buộc vào đám dây cáp đó.

Mã Tại Hải đang chui trong ô cửa sổ nói vọng ra với chúng tôi: “Phía sau cửa sổ là phòng điện báo đấy!”

“Ồ! Tôi tưởng phòng điện báo ở trong cái hang anh Đường phát hiện ra cơ mà?”, Vương Tứ Xuyên hỏi.

Mã Tại Hải giải thích: “Tôi quan sát rồi, máy phát điện báo ở đó rất nhỏ, chắc không phải máy tổng, người ta không bao giờ đặt ăng ten và máy phát điện báo quá xa nhau, bởi lẽ xảy ra chiến tranh, dây cáp điện thoại có thể sẽ bị đứt. Khi thiết kế công sự ngầm dưới lòng đất, ngoài phòng máy điện báo tổng ra, người ta còn lắp thêm các máy điện báo cỡ nhỏ nữa, chúng có tác dụng như những phòng chỉ huy tạm thời, còn chỗ này có lẽ chỉ sử dụng khi “pháo đài” bị tấn công, bên trong chắc chắn là phòng tổng đài”

“Cậu có chắc không?”, Vương Tứ Xuyên hỏi lại.

“Nói thật cho anh biết, khi này anh Đường bảo đi tìm ăng ten, nhưng thực sự tôi thấy anh ấy muốn tìm phòng tổng đài này thì đúng hơn, kinh nghiệm của anh ấy nhiều hơn chúng ta, nên không nói hết ra cho chúng ta biết đấy thôi”. Mã Tại Hải chui hẳn vào bên trong ô cửa sổ, nhường đường cho chúng tôi chui vào.

“Đã tìm ra nơi phát điện báo, đồng nghĩa với việc đã chứng minh được bước điện báo đích thực phát ra đi từ nơi này, thế cậu còn tìm kiếm cái gì ở đây nữa?”, tôi hỏi.

“Nhưng tôi cũng không dám chắc, thông thường phòng điện báo cũng chính là tổng sở chỉ huy”, cậu ta trả lời.

Trong lúc nói chuyện, chúng tôi đều tập trung cả vào chỗ ô cửa nhỏ, nói là cửa nhỏ, nhưng cũng không nhỏ lắm, chỉ có điều vô số dây điện chen chúc trong không gian chật hẹp đó nên có cảm giác càng tù túng. Mỗi sợi dây điện to cỡ bằng cổ tay, chúng cuốn vào với nhau, nhìn như những chiếc xúc tu của quái vật. Vương Tứ Xuyên đứng ngoài nhắc chúng tôi cẩn thận kéo bị giật.

Chúng tôi trèo khoảng năm sáu mét thì tới nơi, điểm tận cùng là một bức tường chắn ngang, trên tường có rất nhiều lỗ để dòng dây điện, những sợi dây điện dòng ra từ chỗ đó, giờ đây đã bị băng tuyết phủ kín. Mã Tại Hải giải thích: “Chúng ta đang đứng ở lớp hành lang bên ngoài, bên trong còn một lớp hành lang nữa, bức tường trước là mặt bức tường bí mật thứ nhất, người ta làm thế này chắc là do không khí bên ngoài có vấn đề.”

Tôi bảo: “Cậu đừng lên lớp chúng tôi nữa, vấn đề quan trọng bây giờ là bức tường chắn trước mặt, liệu chúng ta có cách gì vượt qua được không?”

Mã Tại Hải không nói gì, cầm bi đông nước của mình bắt đầu đập vào bức tường, chẳng mấy chốc, tôi đã thấy bức tường bị nứt ra, lúc bấy giờ cậu ta mới giải thích: “Để tiện cho việc sửa chữa bức tường, người ta chỉ trát một lớp vôi ở bên ngoài, thoát nhìn cứ tưởng là rất dày, nhưng thực tế cấu móng tay vào là đã bong ra, bên trong có một lớp lưới sắt, chỉ cần cắt lớp lưới sắt này đi là xong”. Cậu ta vừa nói vừa làm, bức tường quả nhiên bị gõ rụng hết lớp vôi bên ngoài, Mã Tại Hải lại tiếp lời: “Ồ đây thậm chí không đan lưới sắt, chắc dưới hầm không có chuột.”

Phải mất mười mấy phút, tôi mới đục được một lỗ vừa người chui qua, tiếp tục đi sâu vào trong, chúng tôi lại phá thêm hai bức tường cách ly bằng phương pháp tương tự. Giữa các bức tường cách ly có cửa tán gió dùng để thông gió, để phòng khí độc và tránh được nước đọng, không gian bên trong vô cùng chật hẹp, không đủ cho người chui vào, trông chẳng khác nào một khoang buồng lặn.

Cuối cùng, chúng tôi vào đến điểm tận cùng của thông đạo dây điện, tất cả các dây điện tới chỗ đó đều chui vào ống sắt, từng sợi, từng sợi một, sau đó chúng chia thành các sợi dây nhỏ hơn rồi dòng xuống bên dưới. Mã Tại Hải chỉ một nắp cống bằng sắt, túm lấy bụi dây bên cạnh nó, cố hết sức đập nó mấy cái, nắp sắt liền bung ra.

Sau khi cái nắp bị lật lên, tôi thấy bên dưới là một hố đen ngòm, chiếu đèn pin xuống tôi phát hiện mình đang đứng trên trần của một căn phòng nào đó,

bên dưới có mấy cái bàn ghế, đồ đạc chất đầy trên đó.

Mã Tại Hải nhảy xuống, chiếu đèn một lượt nhưng không phát hiện được gì thêm, tôi và Vương Tứ Xuyên cũng nhảy xuống, ngó nghiêng một vòng, căn phòng này khác hẳn với những phòng tôi đã từng thấy trên đường tới đây.

Đó là căn phòng hình chữ nhật, rộng cỡ một sân bóng rổ, bốn phía đều chất đầy đồ đạc.

Đập vào mắt tôi đầu tiên là mớ máy móc thiết bị cũ kỹ, đó là những tủ sắt cao hơn cả đầu người, được dựng vào bốn vách tường, bên trên toàn là đèn báo cảm cầu dao điện, chúng được chất thành đống, lớp sắt bên ngoài đã hoen gỉ, nhưng so với đống trang thiết bị linh kiện bên ngoài chỗ máy móc trong này ít bị gỉ sét hơn, rõ ràng chúng đã được xử lý chống gỉ.

Trong phòng có một tấm bảng sắt treo trên tường, bên trên treo một tấm bản đồ màu vẽ sơ lược cấu tạo toàn bộ con đập, dấu chỉ vẽ khá sơ lược, nhưng lại có chú thích, thậm chí gắn cả đèn báo. Chiếc tủ sắt nằm bên dưới tấm bảng có nhiều nút bấm, khác hẳn những tủ sắt khác, nó giống như một bộ phận chỉ huy vậy.

Giữa phòng xếp mấy cái bàn giấy dài, bên trên để rất nhiều điện thoại và các tập tài liệu, chúng được phủ bởi một lớp bụi dày.

Sở dĩ căn phòng này khác với những căn phòng khác chúng tôi đã từng thấy là do đồng máy móc thiết bị tinh vi này, chúng không hề giống những văn kiện giấy tờ hay máy móc chúng tôi đã từng thấy trước đó, cũng không giống với hầm băng hoặc nhà kho hay khu vực đầu mối phân phối cáp điện, nơi này giống như là khu vực dành cho nhân viên kỹ thuật.

Tôi hỏi Mã Tại Hải chỗ đồ đạc này dùng để làm gì, cậu ta liền chỉ từng cái một, rồi giải thích cặn kẽ cho tôi: Các tủ sắt lớn này chắc là tủ kỹ thuật để điều khiển các hệ thống của con đập, bên trên viết toàn chữ Nhật, nên cũng không biết cụ thể nó dùng để làm gì, nhưng chắc chắn có bộ phận giám sát áp suất, bộ phận giám sát mực nước, đường điện áp tổng để điều khiển cửa xả nước, thậm chí là điều khiển từng máy phát điện. Ở hình vẽ mặt cắt phía này của con đập có lẽ bộ phận điều khiển đường ống bên trong con đập, những điốt này đều thể hiện sự đóng mở hệ thống đường ống, có điều hệ thống tổng thể của con đập quá phức tạp, cho nên cụ thể chúng là đường ống gì thì cậu ta không biết.

Tóm lại, cậu ta biết chỗ máy móc này, nhưng không biết cách sử dụng cụ thể như thế nào, có thể khẳng định đây chính là khu vực điều khiển, hoặc ít nhất là một trong những phòng điều khiển của con đập.

Suy đoán là vậy, nhưng trên thực tế chúng tôi lại không tìm thấy máy phát điện báo như đã nghĩ, cũng không tìm thấy cánh cửa thông ra ngoài, dường như căn phòng này bị bịt kín vậy.

Mã Tại Hải cầm đèn pin chiếu lên trần nhà quan sát hướng chạy của đám dây điện, ánh đèn quét từ trần nhà xuống tường, rồi từ tường xuống mặt đất, cuối cùng dừng lại ở một tấm sắt có bốn then cài to bằng cổ tay nằm trên mặt đất, cậu ta lật tấm sắt lên. Không ngờ tấm sắt đó lại là một cánh cửa xoay vô cùng chắc chắn, phía dưới có một cái thang dựng thẳng đứng, hình như đầu bên kia của cái thang còn có một căn phòng nữa.

“Đây là loại cửa xoay âm tường, cho dù nơi này có bị tấn công thì kẻ địch cũng phải tốn rất nhiều thời gian mới có thể tìm ra phòng chỉ huy này”. Mã Tại Hải hào hứng nói tiếp: “Kiến trúc quân sự của quân Nhật đều như vậy hết đấy!”

Nhìn thoáng qua, căn phòng bên dưới có vẻ không có gì đặc biệt, tôi còn có những dự định khác, nên giờ chỉ muốn tốc chiến tốc thắng, bởi vậy tôi định trèo luôn xuống, nào ngờ Vương Tứ Xuyên túm lấy tôi: “Đợi tí đã, tôi thấy không ổn!”

“Gì mà không ổn?”, tôi hỏi.

Vương Tứ Xuyên chỉ tấm bản đồ vẽ mặt cắt của con đập treo trên bảng sắt với vẻ rất hứng thú, rồi quay sang hỏi tôi: “Cậu xem, hai cái đèn ở trong cái đập này phải chăng biểu thị hai cái thang máy đã chìm chúng ta xuống dưới?”

Mã Tại Hải nhìn kỹ thấy đúng là hai cái đèn báo này to hơn những chiếc đèn khác, màu sắc của nó cũng khác, cậu ta hít một hơi sâu, rồi gật đầu: “Đúng thế, chắc là thế!”

“Nếu thế này thì công tắc của thang máy cũng nằm ở đây phải không?”, cậu ta hỏi tiếp.

Tìm tôi tự nhiên đập rộn lên, tôi biết cậu ta đang nghĩ gì.

Vương Tứ Xuyên lại gần, cầm đèn soi từng cái nút trên hộp máy chỉ chít nút. Dưới mỗi nút đều được ghi chú bằng chữ Nhật, tôi biết cậu ta cũng chẳng hiểu được chữ nào. Vương Tứ Xuyên sờ tay vào đám nút, rồi vẫy tôi lại, tôi vội chạy tới, vừa nhìn đã thấy dấu vết lau bụi trên bề mặt nút rất rõ ràng, dấu vết còn khá mới, chứng tỏ có người vừa sử dụng nó cách đây không lâu.

“Cậu nói có lý.”, Vương Tứ Xuyên gật gù, “Lẽ nào vẫn còn lính Nhật sống ở đây?”

Vương Tứ Xuyên nhớ lại cảnh ngộ chúng tôi đã gặp phải trong thang máy lúc ấy, không thấy bảng điều khiển xung quanh thang máy lúc ấy, vậy sau khi chúng tôi vào bên trong, ai đã khởi động để chìm chúng tôi xuống dưới đáy đập? Tôi không nghĩ, việc này do tên lính Nhật còn sống sót nào đó làm, thứ nhất là bởi vì trên đường đi tới đây chúng ta không nhìn thấy dấu vết gì khác thường; thứ hai là nơi này chỗ nào cũng bám đầy bụi, nhưng bụi trên bảng điều khiển này lại bị ai đó phủi sạch đi, rõ ràng là không có người ở đây thường xuyên.

Tôi quay lại giải thích: “Xem ra có người nào đó đã đến đây trước chúng ta, sau đó bấm vào cái nút này để làm gì đó.”

Tôi nhìn xuống, thấy dấu chân để lại trên nền đất rất rõ ràng, nhưng bây giờ chúng tôi đã đi lại, giẫm đạp lung tung lên chúng, nên không thể phân biệt được đó là vết chân của ai nữa.

Vương Tử Xuyên suy nghĩ, thấy cũng có lý: “Thế thì ai nhỉ? Người đó chắc chắn là đã đến đây sớm hơn chúng ta, lẽ nào là người phụ nữ của đoàn khảo sát thứ nhất mà chúng ta vẫn chưa tìm thấy?”

“Tạm thời lúc này cũng chỉ nghĩ ra người ấy, chứ chẳng nghĩ ra được ai khác.” Tôi đáp.

Mã Tại Hải không đồng tình với suy đoán của chúng tôi: “Không thể có chuyện đó! Chúng ta phải phá tường mới vào được trong này, ngoài cái hốc để dòng dây điện thì chỉ có cánh cửa kia là lối duy nhất có thể đi vào bên trong, có lẽ kẻ đó từ dưới tìm đường trèo lên, mà nếu như vậy thật thì kẻ đó không thể nhờ vận may mà tìm thấy đường, chắc chắn người này phải rất thông thạo kết cấu của con đập này.”

Quả thực như thế, tôi tiếp tục phân tích: “Sau khi cô ta vào được đây, có thể cô ta đã dựa vào khung lưới thép này để tìm ra thiết bị điều khiển, đồng thời lau lớp bụi bám trên cổ máy để đọc các kí hiệu trên các nút, từ đó tìm thấy công tắc điều khiển lên xuống của thang máy. Cô ta biết rõ thiết bị nào ở dưới tấm lưới sắt có thể điều khiển được thang máy, cho nên đã không phí công tìm từng máy một, mà chỉ quét sạch lớp bụi bám trên cổ máy đó để tìm ra nút nào dùng để điều khiển khởi động và đóng tắt thang máy, chi tiết này cho thấy chắc chắn cô ta đã làm theo một sự chỉ dẫn nào đó, mục đích đã rõ ràng, nhưng chi tiết thế nào chúng ta vẫn chưa nắm rõ.”

“Xem ra, bất kể người này là ai, thì thân phận của kẻ đó chắc chắn có vấn đề, nói không chừng lại là nội gián của quân Nhật”, tôi nói, “Đội khảo sát trước đây có người bị sát hại, chắc cũng do người này làm. Hơn nữa, nhiệm vụ khảo sát nơi này của họ bị thất bại chắc cũng do người này phá đám”

Hai người còn lại đều gật đầu đồng tình với suy đoán của tôi, Vương Tử Xuyên tiếp lời: “Tung tích người phụ nữ này không rõ ràng, nếu bây giờ bị chúng ta phát hiện thì chắc chắn người này sẽ xóa dấu vết, không chừng cô ta đang ở ngay cạnh chúng ta, rất có thể chúng ta sẽ chạm trán cô ta đấy!”

Súng của Mã Tại Hải vẫn treo ở bên ngoài, tôi bảo hay là lấy vào để còn có cái mà phòng thân. Mã Tại Hải nói, bây giờ vẫn chưa thể biết có thể xuống được bên dưới hay không, chẳng may không thoát ra được, thì vẫn phải quay về đường cũ. Nếu gỡ khẩu súng đem vào thì sẽ rất khó trở lại chỗ xuất phát. Nghe vậy, tôi đành chấp nhận hiện thực. Vương Tử Xuyên nói: “Thế thì chúng ta càng phải cẩn thận hơn mới được.”

Chúng tôi tiếp tục đi xuống dưới xem xét tình hình, Mã Tại Hải mò mò mẫm trèo cầu thang thám thính trước, nhận thấy bên dưới không có người nào, chúng tôi mới dám xuống theo.

Căn phòng ở bên dưới to gần gấp đôi tầng ở bên trên, có sáu cái máy điện báo đặt dựa vào tường, vẫn còn rất nhiều giấy điện báo đùn ra ở mỗi máy, những nơi khác thì toàn là bàn sắt, và có rất nhiều loại giấy tờ, bụi phủ từng lớp dày bên trên.

Đây có lẽ là trung tâm chỉ huy của con đập, trên bức tường có treo một tấm bản đồ về kết cấu của tầng hầm dưới con đập, so với tấm bản đồ anh Đường phát hiện được thì tấm bản đồ ở đây to hơn rất nhiều. Vương Tử Xuyên tìm thấy một cái micro ở trên chiếc bàn dài dựng sát tường, chắc nó dùng để phát thanh thông báo.

“Có lẽ lời tuyên bố đầu hàng của Hoàng đế Nhật đã được đọc từ đây, sau khi phát đi, thì quân Nhật Bản bắt đầu rút lui.” Vương Tử Xuyên bảo, thử xem nó còn dùng được không, Mã Tại Hải liền khởi động micro, nhưng bấm hồi lâu mà vẫn không thấy nút sáng đèn, xem ra cái micro này đã bị hỏng hẳn rồi.

Tôi nhắc mọi người không được đi loạn xạ như thế nữa, quả nhiên tôi thấy trên mặt đất có rất nhiều những dấu chân, những dấu chân này hướng về hai nơi, tôi chiếu đèn xem thì một hướng là cánh cửa sắt, một hướng là cánh cửa gỗ sơn màu xanh lục.

Cánh cửa sắt rõ ràng là loại cửa chuyên dụng để tránh bom đạn, bên ngoài nó chắc là thông với một nơi nào đó, còn sau cánh cửa gỗ tôi không hiểu là gì? Hay đó là khu vệ sinh?

Chúng tôi đi về phía đó mở cánh cửa gỗ ra, đằng sau nó là một phòng làm việc.

Bụi phủ toàn bộ căn phòng, đồ đạc sắp xếp bày biện trong phòng rất mộc mạc, rõ ràng lúc trước những người lính ở đây cũng không có thời gian để trang trí phòng làm việc của mình, trên tường còn có dấu vết của một vật được treo trên đó, xem ra đó là một thanh kiếm Nhật. Tại một góc phòng có một cái mắc áo, trên đó có treo một bộ quân phục không hiểu là dành cho cấp bậc gì, bên ngoài phủ đầy bụi.

Giữa lớp bụi đó là những dấu vết của việc lục soát, còn đầy dấu tay, theo những dấu vết đó để lại, chúng tôi chỉ phát hiện ra một lượng lớn các văn kiện giấy tờ, còn lại không phát hiện được gì thêm.

Có lẽ nhiều học giả nghiên cứu lịch sử chiến tranh hoặc những người biết tiếng Nhật sẽ tìm được khối thứ ở trong số tư liệu này, tiếc là chúng tôi ở đây lại không thể, nên đành cứ để chúng lại đó. Nhưng căn cứ vào những dấu vết lục soát còn lưu lại, tôi đoán rằng người này cũng đang tìm một thứ gì đó mà họ chưa biết đích xác nó là gì.

Chúng tôi quay trở về phòng chỉ huy bên ngoài, rồi đi về phía cánh cửa sắt.

Tôi đẩy hai cánh cửa sắt ra, không thấy có gì bất ngờ, bên ngoài là một hành lang dài và tối om. Tôi bấm đèn xem xét, có dấu chân đi qua, chắc chỗ này có đường đi ra. Lúc đó chúng tôi cũng chẳng kịp nghĩ gì, cứ thế vội vã đi theo dấu chân người đã đi trước đó.

Đi được một lát, trước mặt chúng tôi xuất hiện mấy ngã đường, và đều có dấu chân trên đó, xem ra chúng tôi phải đi theo từng con đường một rồi. Lần thứ nhất, chúng tôi chọn sai đường, cuối con đường là phòng tổng đài, bên trong toàn là cầu dao điện. Vương Tử Xuyên gọi ý rút thủ vại dây ra xem

sao, nhưng tôi ngăn lại, ngộ nhờ tắt đi một trang thiết bị quan trọng nào đó, ví như máy làm lạnh không khí ở hầm băng chẳng hạn, thì có trời mới biết hậu quả sẽ thế nào.

Chúng tôi quay lại chỗ chia nhánh các con đường để đi tiếp sang con đường thứ hai, chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã đi tới trước một cánh cửa sắt, nó cũng dày như cánh cửa “ba chống” ở chỗ phòng sắt đặt biệt chúng tôi gặp trước đó. Nếu có chiến tranh, mỗi một không gian nơi này đều biến thành một cứ điểm quân sự rất khó tấn công.

Vương Tử Xuyên đẩy cánh cửa ra, bên trong nó chỉ có duy nhất một phòng rộng. Tôi cầm đèn pin chiếu một lượt, cả ba người đều thở hắt ra đầy kinh ngạc.

Đến đây, tôi lại kể thêm với các bạn quá trình chúng tôi tìm ra căn phòng. Đến tận bây giờ, khi tổng kết lại sự việc, tôi vẫn còn cảm thấy sợ hãi. Nếu ngày đó, tại ngã ba con đường, chúng tôi chọn đi đường thẳng thay vì con đường này thì có lẽ diện mạo thật của công sự ngầm khổng lồ này có lẽ vẫn mãi mãi bị chôn vùi mà không một ai trên cõi đời này có thể biết được.

Đôi khi chỉ một sự lựa chọn cũng đủ để thay đổi mọi thứ.

Phía sau cánh cửa sắt là một căn phòng nom rất kì lạ, nhưng không hiểu sao tôi lại cảm giác khá quen thuộc, dường như mình đã từng nhìn thấy nó, nhưng không nhớ cụ thể là nhìn thấy khi nào.

Bức tường trước mặt treo một tấm vải bạt rộng chừng năm mét, trong phòng có rất nhiều ghế thấp, cuối căn phòng có một chiếc máy kì dị.

Tôi gần cái máy, tôi mới phát hiện đó chính là một chiếc máy chiếu cỡ nhỏ - thì ra nơi này chính là một rạp chiếu phim.

Lúc được xem thước phim “Số không” chiếu ở khu doanh trại, tôi mới biết trên đời này còn tồn tại loại máy chiếu cỡ nhỏ như thế, lẽ nào lại có một rạp chiếu phim nằm trong lòng đất? Không biết hồi ấy quân Nhật đã tổ chức những hoạt động giải trí gì ở dưới này?

Bây giờ nhìn lại, mới thấy có thể đúng như thế thật, nhưng hồi đó trong ý thức của chúng tôi thì không thể có chuyện giải trí một cách chính đáng ở dưới này được, nơi này chắc chắn phải là nơi dùng để tuyên truyền tư tưởng chủ nghĩa phát xít của quân đội Nhật Bản.

Tôi tò mò nhìn cái máy chiếu, xem kĩ thêm lần nữa thì phát hiện trên nó có vết lõm rất lạ, hình như người đến đây trước chúng tôi đã chú ý đến chiếc máy và đánh dấu lên nó. Tôi lại ngó nghiêng nhìn cái máy khắp lượt, chợt nhận ra hình như phán đoán ban đầu của tôi có vẻ không đúng.

Phần lõm xuống của máy chiếu dường như để gắn thứ gì đó vào, tôi cảm thấy chỗ lõm đó rất quen thuộc, quen thuộc không phải bởi cảm giác đã nhìn thấy nó ở đâu, mà bởi cảm giác nó khiến tôi liên tưởng đến một tình huống vô cùng quan trọng và căng thẳng nào đó.

Tôi gọi Vương Tử Xuyên lại, cậu ta giờ tay vẽ vẽ vào không trung một lúc, ba người chúng tôi cùng cố hình dung lại, Mã Tại Hải nhanh trí nhớ ra đầu tiên: “Cái hộp đựng cuộn phim! Chính là cái hộp đựng cuộn phim ta đã phát hiện trên xác của nữ quân nhân Nhật Bản!”

Sự việc này mới phát sinh không lâu, tôi nhớ phần lời lên giống như vỏ ốc của cái hộp liền giờ tay vẽ lên không trung tưởng tượng lại, quả nhiên đúng như vậy, mọi chuyện bỗng chốc sáng tỏ như ban ngày.

Nếu vậy thì cái hộp sắt bị kẹt lại dưới băng lẽ nào chính là một bộ phận không thể tách rời của cái máy chiếu kia? Tôi ngây người, bỗng nhiên nhận ra, trời ơi, đúng rồi, cái hộp sắt kia chính là cuộn phim của máy chiếu này.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Q.1 - Chương 50: Cuộn phim

Ba chúng tôi ngăn người suốt hồi lâu, ai nấy đều cảm thấy sự việc có điều bất thường, tôi ngồi xuống, cố ép bản thân phải bình tĩnh suy nghĩ, mọi lời giải đáp có lẽ đều nằm trong hộp sắt này, dần dần tôi hiểu ra vấn đề.

Lẽ nào sự tình lại như vậy?

Những sự việc khó hiểu trước đây bỗng chốc trở nên thật rõ ràng, mục đích quân Nhật xây dựng khu vực dưới lòng đất này, đồng thời vận chuyển máy bay ném bom hạng nặng xuống đây chính là vì lòng vực sâu thẳm và rộng mênh mông như hư vô kia.

Chúng tôi cũng không biết vì sao họ lại tìm được nơi này, có lẽ là khi tìm kiếm nguồn dầu lửa và các mỏ than, họ đã vô tình phát hiện ra không gian rộng lớn nơi đây, cũng có thể do hiểu kì đi khảo sát dòng sông ngầm, thì phát hiện điểm cuối của dòng sông là một khoảng hư không hùng vĩ. Song động cơ nào không quan trọng, rõ ràng họ rất kiên quyết muốn biết rõ, bên dưới vùng đất Trung Hoa, trong khoảng không tối tăm giống như vũ trụ bao la kia có chứa đựng điều gì?

Và để thực hiện mục đích đó, họ đã chọn sử dụng máy bay Shinzan, nhưng đương nhiên họ không thể dùng mắt thường để ghi lại toàn bộ những kết quả



đã quan sát được, chắc chắn trong máy bay có cài đặt thiết bị giám sát, ví dụ như loại máy camera tân tiến chuyên biệt dành cho máy bay chẳng hạn.

Thế nhưng, sau khi máy bay cất cánh, toàn bộ cơ sở bên dưới mặt đất lại bị vứt bỏ vì một lí do nào đó. Không còn người điều hành, đồng nghĩa với việc không có hoa tiêu chỉ đường nên lúc máy bay quay vòng trở lại, đã bị rơi xuống dòng sông ngầm. Nhưng do dưới lòng sông chất đầy xác công nhân Trung Quốc, cho nên chiếc máy bay đã không bị phá hủy hoàn toàn, có khả năng có người trong tổ bay đã bị thương, nhưng chỉ một mình cơ trưởng bị chết, đó chính là cái xác chết có tư thế kì quái mà chúng tôi đã nhìn thấy ở bên trong máy bay. Những thành viên khác có thể vẫn sống sót.

Hộp đựng cuộn phim chúng tôi lấy từ cái xác vùi dưới lớp băng, nếu nói vậy thì cái xác đó khả năng chính là xác của một thành viên đội bay. Sau khi máy bay hạ cánh, cô ta may mắn sống sót, lấy cuộn phim mang theo, nhưng sau đó không biết tại sao lại chết công bên dưới hầm lạnh này?

Phải chăng sau khi chiếc máy bay bị phá hủy, ở đó đã xảy ra sự cố gì đó. Nhóm phi công không rời đi mà lại xuống dưới con đập để chôn dấu chỗ đầu đạn gần máy ra-da. Sau đó vì một lí do nào đó nên đã bị lạnh công đến chết ở nơi này.

Thế nhưng, cách người ta sắp xếp máy ra-da và chỗ đầu đạn thật giống như cách lý giải của Vương Tứ Xuyên, đúng là chẳng khác nào một hệ thống bẫy.

Nguyên nhân là gì? Lẽ nào họ đã nhìn thấy thứ gì đó dưới vực sâu, hay họ cho rằng, máy bay Shinzan đã thu hút được thứ gì đó đang ẩn mình dưới vực sâu?

Nghĩ đến đây, tôi bắt đầu thấy như có luồng điện chạy dọc sống lưng, khắp người chợt nổi gai ốc.

Những việc sau đó rất đơn giản, toàn bộ thành viên may mắn sống sót của phi hành đoàn đều bị đông cứng. Mấy chục năm sau, nhóm khảo sát địa chất chúng tôi đã phát hiện ra hang động này, cho nên chúng tôi bắt đầu công cuộc khảo sát.

Chúng tôi không biết điều gì đã xảy ra với nhóm khảo sát thứ nhất, giả thiết rằng nhóm này bị nội gián địch đánh lén, thì rõ ràng tên giặc đó phải là lính Nhật, chỉ hán ta mới biết được tất cả cấu kết bên dưới này, cũng biết được nơi này đã bị người Trung Quốc phát hiện ra, thế nên hán mới trà trộn vào đội khảo sát thứ nhất, giết chết các thành viên trong đội, đồng thời phá luôn kế hoạch khảo sát nơi này của họ.

Nhìn những dấu vết còn sót lại nơi đây, có thể thấy hán đang tìm kiếm thứ gì đó, khả năng chính là cuộn phim này. Có điều hán không hề biết, thực ra cuộn phim đã bị đông cứng dưới lớp băng, cho nên mặc dầu đã cất công tìm kiếm bao lâu nay, nhưng vẫn chưa tìm ra được. Để có thêm thời gian hành động, hán đã đẩy chúng tôi xuống dưới hầm băng này, chắc muốn chúng tôi chết công, nhưng hán đã không ngờ rằng người trong đội khảo sát thứ nhất vẫn còn sống, người đó đã dùng máy điện báo phát ra tín hiệu cấp cứu, khiến nhóm anh Đường đã tìm ra được vị trí của hầm băng nhờ tấm bản đồ.

Sự việc cứ như thế mà diễn tiến. Tôi nói những suy đoán của mình cho hội Vương Tứ Xuyên nghe, ba người có suy nghĩ đều khá giống nhau.

“Nếu như vậy thì tên đánh lén này quả thực rất lợi hại, tâm địa hung hiểm khôn lường. Hán quay chúng ta như quay dế.” – Vương Tứ Xuyên nói – “Sau khi hán đẩy chúng ta xuống hầm băng, hán lại còn muốn ra tay giết kẻ bị rớt khỏi đội là cậu dưới cái hồ băng. Có điều, rõ ràng người bị lạc của nhóm trước là một phụ nữ, tại sao cậu lại có cảm giác kẻ muốn giết cậu lại là đàn ông nhỉ?”

Tôi cắn môi suy nghĩ rồi đáp: “Rất rõ ràng, có hai khả năng, thứ nhất là do chúng ta nhận lầm người, thứ hai do người đó cải trang, vóc dáng người Nhật khá thấp bé, cho nên ngay từ ban đầu chúng ta đã lầm tưởng hán là phụ nữ, kẻ này trà trộn vào đội ngũ của chúng ta ngay từ lúc mới đến đây.” Nói đến đây, tôi chợt nhớ tới mẫu giấy ai đó đã nhét vào túi mình khi ấy.

Người này, chính là người muốn chôn vùi tôi dưới hồ băng, và cũng chính hán là người đã đập cầu dao để đẩy chúng tôi đi xuống đáy đập, định chìm chết chúng tôi dưới đó.

“Theo cậu thì đó là ai?”, tôi hỏi Vương Tứ Xuyên.

Cậu ta lắc đầu, chúng tôi đều không nắm rõ về những người lính ở đây, nên nói thực với tôi ai cũng có khả năng đó.

“Theo tôi, nếu không phải Trần Lạc Hộ thì là Bùi Thanh, hai người này đáng nghi nhất.” Vương Tứ Xuyên đưa ra phỏng đoán, “Mà xem ra, Bùi Thanh vẫn đáng nghi hơn cả.”

Vương Tứ Xuyên vốn ác cảm sẵn với Bùi Thanh, nhưng bản thân tôi, tôi cũng thấy hơi nghi ngờ Bùi Thanh, chỉ có điều không dám nói ra thôi.

Mã Tại Hải trầm ngâm một lúc rồi nói: “Bây giờ biết làm thế nào đây? Dịch ở trong bóng tối, còn chúng ta lại ở ngoài sáng.”

“Chúng ta lại không có kinh nghiệm đối phó phản gián, nhưng cả ba người đều từng bị đánh lén, rõ ràng ba người chúng ta đều không nằm trong danh sách tình nghi”- Tôi đáp – “Nếu lúc này chúng ta cứ ở đây giăng co với hán thì chưa chắc đã thắng, giờ đã biết cuộn phim chính là mục đích tìm kiếm của hán, vì vậy chúng ta nên đi tìm cuộn phim trước, sau đó rời khỏi chỗ này, lên mặt đất để tổ chức quyết định nên triển khai hành động gì tiếp theo.”

Đề nghị này của tôi lúc đó chính là sự thống nhất giữa lợi ích cá nhân, lợi ích tổ chức với lợi ích quốc gia, cho nên nó được thông qua rất nhanh.

Vương Tứ Xuyên hơi lo ngại: “Có điều, nếu đúng như chúng ta nghĩ thì với số người trong nhà kho ít ỏi như thế, biết đâu cuộn phim đã bị kẻ địch cướp trước một bước rồi?”

Tôi cũng nghĩ hoàn toàn có thể xảy ra khả năng này, nhưng sự thực thế nào thì không thể ngồi đây mà đoán được, chúng tôi phải nghĩ cách để quay trở lại chỗ nhà kho.

Ngoài ra, hội anh Đường chắc cũng đang tìm đường quay trở lại nhà kho, mà chúng tôi còn có nhiệm vụ phải ở đây để truyền báo thông tin, báo cáo cho các anh về các lối đi và cả chuyện bị đánh lén nữa, nếu không có thể các anh lại sẽ đi tìm chúng tôi, rồi nảy sinh bao nhiêu rắc rối khác, từ đó có thể dẫn tới việc khiến càng nhiều người bị thương vong, thế thì tội của chúng tôi càng nặng thêm.

Biện pháp tốt nhất là nên để lại một người ở nơi này, còn hai người sẽ mang cuộn phim đi, người ở lại chịu trách nhiệm báo cáo lại tình hình. Song, lúc này ai ở lại, quả thực là một vấn đề rất nhạy cảm, nên nhất thời tôi cũng chẳng biết phải nói gì.

Tóm lại, nhiệm vụ thứ nhất là phải về nhà kho trước đã.

Tất cả có ba con đường, hai con đường đã đi thử, đã biết là sai, vậy chắc chắn đường ra sẽ là con đường còn lại.

Quá trình tiếp theo diễn ra khá khô khan. Khu vực này có lẽ là khu vực trung tâm của con đập, khu ở của công nhân, quân lính, nhà ăn, kho vũ khí đều tập trung tất ở chỗ này, ngoài ra còn có phòng điều khiển, các văn phòng làm việc, khu vệ sinh, chúng tôi phải đi mất gần hai tiếng đồng hồ qua khu vực đó, phải rẽ, ngoặt qua rất nhiều con đường cuối cùng mới thấy một cầu thang.

Đó là cầu thang thoát hiểm, chắc được dùng để thoát lên khi thang máy không sử dụng được, cái thang này rất hẹp, chúng tôi leo lên chừng hai chục bậc thì đã nghe có tiếng gió thổi, leo thêm chừng chục bậc nữa thì đến cánh cửa, đẩy cánh cửa làm bằng lưới sắt ra cuối cùng chúng tôi đã đến được tầng trên của con đập.

Vừa leo lên trên, một trận gió mạnh lập tức tấp vào mặt, ngọn đèn pha trợ trợ vẫn làm nhiệm vụ của mình trên đó, còn một phía nữa chỉ thấy tối om và rất yên tĩnh. Chúng tôi đã trải qua từng ấy sự kiện, bây giờ lại một lần nữa nhìn lại không gian sâu thẳm và rộng mênh mông này, cảm giác hỗn loạn, phức tạp lại ủa về.

Hơn nữa, mực nước lúc này đã hạ, những vật vốn bị chìm hoàn toàn dưới mực nước nay đã nổi cả lên. Chúng tôi nhìn thấy cả đồng bao tải chứa xác người chất cao như những ngọn núi nhỏ, chiếc Shinzan bị gãy gập nằm im lìm giữa đám xác, tôi có thể nhìn rất rõ dấu vết va quệt của máy bay khi nó rơi xuống. Bên cạnh đó rất nhiều các kiến trúc ở dưới nước cũng nổi lên, thậm chí vài chỗ còn sáng ánh đèn. Chắc Mã Tại Hải đã bật tất cả những công tắc này cùng lúc bật công tắc đèn pha.

Dòng sông ngầm đôi chỗ đã cạn khô, mực nước hạ xuống rất thấp, chúng tôi có thể nghe thấy tiếng nước chảy, cửa xả lũ của con đập đóng lại, chỗ này bắt đầu úng nước, không bao lâu sau, nước sẽ lại dâng lên.

Mã Tại Hải chỉ về một hướng, nơi đó tối đen như mực: “Đó chính là khu lọc nước của con đập, thuyền của chúng ta ở chỗ đó, chắc giờ này vẫn còn.”

“Nếu chúng ta có thể thoát ra ngoài nhờ con thuyền này, thì cơ hội thăng chức của cậu chắc chắn sẽ thành hiện thực đấy!”, tôi nói, rồi nghĩ thầm giả sử không có thuyền tôi cũng sẵn sàng lội nước để đi, cho dù có đi vào chỗ chết.

Chúng tôi không còn thời gian để chú ý đến những điều này nữa, chúng tôi tính toán làm thế nào để tìm ra nhà kho, định sẽ men theo mép ngoài của thành đập để trèo xuống. Nhưng trước hết, chúng tôi phải tìm thấy chỗ lúc trước chúng tôi đã rẽ cái đã. Đang chuẩn bị tiến hành, thì Mã Tại Hải bỗng hét hoảng kêu lên: “Các anh mau nhìn xem!”

Tôi quay lại, thấy cậu ta đang nhìn về phía bên trong con đập, tôi lập tức dõi mắt theo: “Giống đó?”

“Có người!”

Nhìn theo hướng tay cậu ta chỉ về nơi bóng tối trong con đập, tôi thấy một chiếc đèn pin đang di chuyển rất nhanh, có người đang đi trên tấm lưới sắt.

“Ai đó?”, Vương Tứ Xuyên hỏi.

Mã Tại Hải vẫn dõi theo, sắc mặt căng thẳng: “Không biết, nhưng hắn đang đi về phía chiếc xuống của mình.”

“Chết rồi!”

Ba người chúng tôi đều ý thức được chuyện gì sẽ xảy ra, chỉ có một chiếc đèn, lại đi một người, lẽ nào chỉ có một tên địch? Hắn đang chạy về phía chiếc xuống, lẽ nào hắn đã trộm được cuộn phim và giờ chuẩn bị trốn đi?

Lúc đó chúng tôi không có thời gian để suy nghĩ cẩn thận, bất kể là bạn hay thù, lúc này chúng tôi phải bắt sống hắn. Không đợi tôi nói ra lời, Mã Tại Hải và Vương Tứ Xuyên đã vội lao đi, chuẩn bị trèo xuống chiếc cầu thang sắt.

Gió ở mép trong của con đập không mạnh lắm, và lại bên dưới cũng không sâu, chúng tôi ba chân bốn cẳng trèo xuống, nếu không chặn được tên kia thì rất có thể chúng tôi sẽ mất cơ hội trở về.

Cũng may, chúng tôi trèo xuống con đập rất nhanh, con đường được làm bằng các tấm lưới sắt rất rộng. Nhưng vì tầm nhìn hạn chế nên chỉ trong phút chốc tôi đã không còn nhìn thấy bóng người kia đâu nữa.

Mấy anh em đang do dự, bỗng Vương Tứ Xuyên nhìn thấy ánh đèn pin nhấp nháy cách chúng tôi chừng năm sáu trăm mét.

“Đuổi theo!”, tôi hét to, nhưng cậu ta vội ngăn tôi lại: “Chúng ta không có súng, ngộ nhờ kinh động đến tên đó, hắn mà giờ súng bắn mình, thì mình không

phải đối thủ của hắn đâu!”

“Thế phải làm sao?”, tôi sốt ruột.

“Chúng ta phải tấn công thôi”, giọng Vương Tứ Xuyên bỗng trầm xuống, “Đây không phải chuyện đùa, đối phương có thể là kẻ giết người trong chớp mắt. Trong nhóm chúng ta, cậu là cán bộ kỹ thuật, Tiểu Mã là lính công trình, chưa ai từng ra trận, tuyệt đối không được liều lĩnh!”

Tôi tức giận: “Nói thế thì khác gì cậu phải xung trận!”

“Tuy tôi chưa từng đi đánh giết, nhưng đã theo cha cưỡi ngựa từ năm lên năm tuổi, mười lăm tuổi đã cùng bạn đi bẫy sói, bọn trẻ con Mông Cổ chúng tôi chơi trò gì cũng nguy hiểm, chắc chắn giỏi hơn các cậu”, cậu ta nhìn theo ánh đèn pin, rồi nói tiếp: “Bây giờ chúng ta chẳng khác gì đi săn, ưu thế duy nhất là quân số nhiều hơn phe địch, ba chúng ta phải phân công nhiệm vụ rõ ràng, một người chịu trách nhiệm lôi kéo sự chú ý của hắn, một người chịu trách nhiệm tước lấy khẩu súng, còn người cuối cùng trốn trong khe đánh úp hắn. Tôi phụ trách đánh hạ khẩu súng. Ngó, trông cậu gầy còm thế kia, chắc chỉ phù hợp với việc lôi kéo sự chú ý, còn Tiểu Mã sẽ nhân lúc đó xông vào đánh úp.”

Tôi hỏi: “Trong tay cậu không có súng, lấy gì đòi hạ súng của hắn?”

Vương Tứ Xuyên đưa mắt nhìn quanh, định tìm một cây gậy nào đó, nhưng đây lại là con đường làm bằng các tấm lưới mắt cáo, rác còn không có thì lấy đâu ra vật gì để làm vũ khí. Cuối cùng, cậu ta móc trong bao tải giảm xóc ra một đoạn xương đùi người chết, cậu ta giơ lên nói: “Trước đây trên thảo nguyên ở Mông Cổ cũng không có vũ khí gì, nhưng vật gì rơi vào tay chúng tôi cũng đều trở thành vũ khí hết.”

Tôi nhìn tư thế Vương Tứ Xuyên cầm khúc xương đùi liền hiểu ra cậu ta đang chuẩn bị ngón nghề quăng vũ khí, tôi liền hỏi: “Sao cậu không cầm khúc xương phang phẳng một phát vào đầu cho hắn gục luôn?”

Vương Tứ Xuyên trả lời: “Không thể làm vậy được, cậu tự nhìn sẽ hiểu ngay.”

Tôi nhìn về phía tên địch, liền hiểu ra ý định của cậu ta, nơi này ánh sáng không đủ, chỉ có cánh tay cầm đèn pin của hắn là nhìn thấy rõ, còn tất cả những bộ phận khác trên người đều chìm lấp trong bóng tối, lúc ẩn lúc hiện.

“Nếu hắn bỏ đèn lên thuyền, thì đến người hắn ở chỗ nào mình cũng không thể nhìn rõ, vì thế cậu nhất định buộc hắn phải khai hòa thì mới biết vị trí của khẩu súng.”

Bình thường tôi khá tin tưởng vào năng lực của Vương Tứ Xuyên, thế nhưng vào thời khắc quan trọng thế này thì tuyệt đối không thể để xảy ra sai sót gì, tôi thắc mắc: “Không được, chỉ mỗi một ‘cây gậy’ đó liệu có đánh trúng hắn không, nếu không đập trúng thì sẽ thế nào?”

Vương Tứ Xuyên vặc lại, trách sao mà tôi lảm nhảm thế, cứ ngồi đó mà do dự rồi để tên địch kia chạy mất, lúc đó chúng tôi cứ ngồi đây mà đợi cả đời.

Tôi ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy ánh đèn đã dừng lại, không biết hắn ta đang làm gì, những lời Vương Tứ Xuyên vừa nói khiến chúng tôi gai lạnh hết cả người, rõ ràng bọn tôi phải đánh cược tính mạng vào ván bài này, vậy là tôi đành gặt đầu.

Ba người chúng tôi tắt đèn pin, mò mẫm đi trong bóng tối tiến về phía trước, lợi dụng rất nhiều thứ bên đường yểm trợ, rồi nhanh chóng đến gần chỗ phát ra ánh đèn. Bóng dáng kẻ địch càng lúc càng hiện rõ trước mắt.

Cuối cùng, khi cách tên địch khoảng chừng trên mười mét, tôi nhìn thấy một người mặc quân phục lính Nhật, đang rướn người lên chiếc xuồng để chuyển đồ, hai mắt lao liên nhìn xung quanh. Tiếp đó, tôi nhìn thấy cuộn phim đã bị mang đặt lên trên xuồng.

Tôi trốn đằng sau mấy cái bao tải giảm xóc, chỉ để lộ nửa đầu lên để quan sát, tên địch kia đeo mặt nạ chống độc.

Mẹ kiếp, đến lúc nào rồi mà không thêm lộ rõ gương mặt thật của mày ra?

Vương Tứ Xuyên đánh mắt nhìn tôi, khẽ đưa ngón tay ra hiệu, ý bảo tôi hãy thu hút sự chú ý của đối phương. Mã Tại Hải thì lặn xuống dưới nước phục sẵn, chuẩn bị phóng lao bắt mồi.

Một khi tôi phát ra tín hiệu, đối phương sẽ cảnh giác và lập tức bắn ngay, nhân lúc đối phương đang tập trung vào tôi, Vương Tứ Xuyên sẽ thò gậy ra đập rơi khẩu súng của đối phương. Sau đó Mã Tại Hải sẽ nổi lên chìm hẳn xuống nước ngay lập tức, ba chúng tôi vạch kế hoạch hành động như thế để bắt hắn.

Tôi xem xét lại, thấy không có vấn đề gì liền gật đầu. Vương Tứ Xuyên đang định động thủ, bỗng nhiên tên địch bỗng dừng lại, cảnh giác nhìn khắp xung quanh, dường như hắn phát hiện thấy điều gì bất thường.

Tôi và Vương Tứ Xuyên rụt cổ lại, ngửi bụng thẳng cha này đúng là nghiệp vụ lâu năm. Đợi một lúc sau, đối phương tiếp tục thò đầu ra, rồi thò tay ra mò mẫm rất nhanh, quả nhiên thẳng cha này đang sợ hãi.

Vương Tứ Xuyên không bàn thêm gì nữa, cậu ta nháy mắt ra hiệu, Mã Tại Hải đã lặn xuống dưới nước, lập tức nổi lên. Chúng tôi hết sức tập trung để phán đoán động thái của địch, mắt không ngừng dõi theo bóng hắn đang di chuyển về phía chiếc xuồng.

Vương Tứ Xuyên liếc mắt sang tôi, tôi hít một hơi dài, miệng lầm bầm thầm cầu khẩn “A di đà Phật”, rồi bất ngờ lao lên hét lớn: “Cầm cù động!”

Ánh đèn lập tức xoay về phía tôi, chạy được chừng hai bước, đối phương lập tức khai hỏa, viên đạn bay vèo vèo lướt qua đầu tôi.

Tôi cảm giác mình chắc toi rồi, viên đạn vèo đi sau đầu tôi rất gần, thằng cha này bắn súng thành thực thật, có thể hẳn không nhìn thấy tôi, chỉ nghe tiếng mà vẫn phán đoán được vị trí của tôi, hơn nữa tốc độ bắn của nó rất nhanh. Dường như đó là bản năng, chỉ trong tích tắc là nổ súng. Tôi quay lại nhìn hai vệt lửa đỏ ngầu xẹt qua vị trí đứng lúc nãy của mình, tí nữa thì đi điểm danh với Diêm Vương.

Cũng may, Vương Tử Xuyên đứng bên cạnh hành động nhanh như cắt, tôi vừa ngã xuống thì nghe thấy tiếng học lên như con thú bị đánh chết giữa không gian, đó chắc chắn là thể vô tàn bạo mà Vương Tử Xuyên vẫn dùng khi bắt bò rừng ở quê nhà, sau đó là một loạt tiếng lồm bồm của đồ vật rơi xuống nước.

Tôi biết chúng tôi đã thành công, nên vội đứng dậy, chạy về phía âm thanh vừa phát ra.

Vương Tử Xuyên chạy nhanh hơn tôi, tôi nhìn thấy những vòng tròn sóng nổi trên mặt nước, đang định nhảy xuống, bỗng tôi nhìn thấy trên xuống có hộp đựng cuộn phim bọc vỏ da màu đen.

Tôi vội trèo lên tóm lấy nó, rồi nhặt một khẩu súng trường lên nhắm xuống mặt nước.

Hai đánh một, hơn nữa lại là Vương Tử Xuyên và Mã Tại Hải, cho nên tôi không phải tham gia, tôi chú tâm vào việc bảo vệ an toàn cho những tư liệu quan trọng này.

Mặt nước ùng ục một hồi, tôi thấy Mã Tại Hải nổi lên một tí rồi lại ngụp xuống, tôi chĩa súng xuống nước, hai người cuốn lấy nhau, vật lộn dưới đó, không phân biệt được ai với ai, nên tôi không dám bóp cò.

Không biết cả hai vật lộn bao lâu, bỗng nhiên tôi thấy im ắng, sau đó Mã Tại Hải nổi lên, bám lấy xuống leo vào, miệng thở hổn hển.

Tôi giật mình tí nữa thì thúc khẩu súng xuống, định thần lại thấy đó là cậu ta mới dừng tay, tôi hỏi thế nào, nhưng cậu ta không trả lời, chỉ há mồm thở hổn hển, tôi nắm lấy tay cậu ta nhưng cánh tay cứ rũ ra.

Mấy giây sau, Vương Tử Xuyên cũng trồi lên, cậu ta vốn là người khỏe mạnh nên không mất sức nhiều lắm, dù dưới nước nhưng mắt vẫn có thể nhìn khắp bốn phía.

Bốn bề tĩnh mịch yên bình, tôi cầm đèn pin quét qua một lượt nhưng không phát hiện ra điều gì bất thường.

“Me kiếp, nó chạy mất rồi!”, cuối cùng Vương Tử Xuyên bật ra tiếng chửi, “Đã lấy được cái hộp chưa?”

Tôi cầm cái hộp đựng phim giơ lên vầy vầy, cậu ta gạt đầu rồi trèo lên xuống. Vương Tử Xuyên kéo Mã Tại Hải: “Thành công đến phút chót rồi còn đề tuột mất, nhưng chúng ta góp công ngang nhau”. Nói rồi, Vương Tử Xuyên kéo Mã Tại Hải đứng lên.

Tôi nhìn ra phía mặt nước sông đen ngòm, biết chắc có một đôi mắt ở đâu đang theo dõi chúng tôi, tôi quay sang xem thái độ Mã Tại Hải thế nào, rõ ràng là cậu ta muốn rời khỏi chỗ này lắm rồi, cậu ta nói: “Bây giờ định thế nào? Hay mình đi luôn?”

Nói thật sau khi nhìn thấy cái xuống ở đây, trong đầu tôi chỉ tồn tại duy nhất một ý nghĩ là rời khỏi nơi này càng nhanh càng tốt, cho nên không cần suy nghĩ, tôi lập tức gạt đầu: “Thôi bỏ đi, vì sự an toàn của cuộn phim, tôi nghĩ mình nên nghe lời Mã Tại Hải, rời khỏi đây càng nhanh càng tốt.”

Mã Tại Hải hớn hờ, bắt đầu thả sợi dây cáp ra, tôi nhìn sang Vương Tử Xuyên, cứ tưởng cậu ta sẽ đồng ý với quan điểm của chúng tôi.

Nhưng không thấy cậu ấy động đậy gì.

Tự nhiên thấy hồi hộp, tôi liếc nhìn, định hỏi cậu ta nghĩ gì? Lẽ nào Vương Tử Xuyên muốn đợi nhóm anh Đường? Bây giờ tình thế có biến, phải tùy cơ ứng biến chứ!

Lúc đó, tôi cũng hiểu nếu bỏ đi thế này thì đúng là hơi vô trách nhiệm với nhóm anh Đường, thế nhưng vì một cái có to đùng có trong tay đây, tôi hoàn toàn không thể kham nổi nhiều việc một lúc được. Vương Tử Xuyên là con người rất trọng nghĩa, tôi chỉ sợ lúc này cậu ta lại bị nhấn chìm trong chủ nghĩa anh hùng thì chết.

Vương Tử Xuyên nhìn tôi, cảm giác có điều gì bất ổn, cậu ta do dự hồi lâu rồi đáp: “Không, tôi đang nghĩ, hay là chúng ta về phòng chiếu phim trước?”

“Phòng chiếu?”, Mã Tại Hải kinh ngạc, “Về đó để làm gì?”

Vương Tử Xuyên gõ gõ vào cái hộp: “Nếu bây giờ chúng ta giao nộp cuộn phim cho cấp trên thì khả năng cả đời này chúng ta sẽ không thể biết nội dung của nó là gì.”

Cậu ta nhìn tôi, tôi nhìn lại cậu ta, rồi lập tức hiểu ra vấn đề.

“Cậu xem, liệu ba bốn mươi năm sau, chúng mình có hối hận sao lúc đó chẳng ở lại đây thêm vài tiếng không? Biết đâu, chỉ vài tiếng thôi, nhưng chúng ta sẽ biết được một điều ý nghĩa nhất của nhân loại thì sao?”

Phản kết

Vào giây phút đó, tôi gạt đầu đồng tình với ý kiến của Vương Tử Xuyên.

Hai tiếng sau, chúng tôi đến được phòng chiếu phim. Dưới sự giúp đỡ của Mã Tại Hải, chúng tôi khởi động được máy chiếu phim. Cùng với sự chuyển động của cuộn phim, trên màn hình bắt đầu hiện ra các hình ảnh.

Kì thực, đến tận bây giờ, tôi vẫn không biết rằng quyết định lúc đó của mình có đúng hay không nữa. Tôi chỉ biết rằng, rất nhiều năm sau, hẳn nghĩ đến những gì chúng tôi đã được xem lúc đó, tôi vẫn còn lạnh sống lưng.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Q.2 - Chương 1: Không ảnh

Khoảnh khắc giao thời giữa năm 1962 và năm 1963, vào mùa đông lạnh giá khác thường ấy, tôi nghĩ hẳn nhiều người hãy còn nhớ, đó là giai đoạn cuối của ba năm liên miên xảy ra thiên tai, công cuộc đại nhảy vọt lặng lẽ kết thúc, cục diện chiến tranh biên giới Trung - Ấn cũng đã phân định rõ ràng, nhiều người cho rằng tình thế hỗn loạn đã qua đi, cả nước chuẩn bị chào đón một kỉ nguyên mới ổn định hơn.

Khi ánh mắt của tất cả mọi người đều tập trung ở những sự kiện lớn này, thì chẳng ai ngờ dưới lòng đất sâu giữa lằn ranh giới Trung Quốc, chúng tôi lại đang phải đối mặt với một lựa chọn mang tính quyết định.

Mấy chục năm trước, quân Nhật đã xây dựng một công trình vĩ đại ngoài sức tưởng tượng trong dòng sông ngầm bị vùi sâu 1200 mét dưới lòng đất chỉ để cho một chiếc máy bay có thể cất cánh từ lòng sông ngầm chật hẹp và bay vào vùng hư không dường như vô cùng vô tận. Toàn bộ ghi chép về bí mật của chuyến bay ấy đều được lưu lại trong cuốn băng này. Nếu nộp cuốn băng cho cấp trên, thì với cấp bậc hiện tại của chúng tôi, e là cả đời này chúng tôi sẽ chẳng thể biết được nội dung bên trong nó như thế nào, rốt cuộc người Nhật đã nhìn thấy gì ở vực sâu không lồ ấy?

Nếu mà lập tức rời khỏi đây, thì chỉ ít phải mất mười mấy tiếng đồng hồ, chúng tôi mới có thể về đến cửa động. Trong khi đó, nếu bật máy chiếu phim đặt ở trong con đập ngay phía sau lưng, thì chúng tôi cũng chỉ tốn một vài giờ là cùng, chỉ cần từng ấy thời gian là chúng tôi có thể biết mục đích mọi hoạt động của quân Nhật ở đây, thậm chí còn biết được bí mật chôn giấu dưới vực sâu.

Thế là, sau khi trải nghiệm chừng ấy mạo hiểm, đối với những thanh niên xuất thân từ nông thôn như chúng tôi thì chuyện đi hay ở thực ra cũng không có gì khó lựa chọn.

Bây giờ ngẫm lại, tôi thấy quyết định ấy cũng hơi nguy hiểm, bởi gã đặc vụ nhảy xuống sông hẳn vẫn còn ẩn nấp quanh quần đầu đây, nếu tiếp tục nấn ná ở lại, chắc chắn gã đó sẽ là một mối họa tiềm tàng đối với chúng tôi, nhưng lúc đó chúng tôi cũng chẳng suy nghĩ nhiều như thế.

Có điều, ai ngờ chính suy nghĩ bồng bột ngày ấy lại tạo nên bước ngoặt quan trọng cho cả quãng đời sau này của chúng tôi.

Quyết định xong, chúng tôi vừa cảnh giác xem có ai theo dõi mình không, vừa men theo đường cũ trở về.

Cứ lần theo tuyến đường lúc đến, chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã trở lại con đập. Suốt quãng đường đi, lúc nào chúng tôi cũng vô cùng cẩn trọng, có lẽ bởi quãng đường đã trở nên khá quen thuộc, nên cũng chẳng xuất hiện điều gì bất thường, chúng tôi cứ đi một mạch đến phòng chiếu phim.

Quay lại phòng chiếu phim, chúng tôi quan sát thật kĩ chứ không cười ngửa xem hoa như lần trước, tôi phát hiện căn phòng này không nhỏ như mình từng nghĩ. Có lẽ những băng ghế gỗ dài xếp chặt kín căn phòng khiến chúng tôi nảy sinh cảm giác sai lầm, mọi thứ ở đây đều phủ một lớp bụi khá dày. Điều đó khiến tôi lo chẳng rõ máy chiếu phim còn có thể sử dụng được nữa hay không.

Máy chiếu nằm đằng sau phòng chiếu phim, đó là cỗ máy có vỏ bằng sắt, to cỡ thùng chứa đạn, với hai bánh quay nối liền với đầu cuộn phim, bề mặt bám toàn bụi. Vương Tử Xuyên lăm lăm cây gậy sắt đứng gác cửa, đề phòng có kẻ tấn công bất ngờ.

Tôi chưa có kinh nghiệm lắp phim vào máy chiếu, thế là cứ toát hết mồ hôi loay hoay nghiên cứu cỗ máy, chỉ sợ mình vụng tay vụng chân lại làm hỏng mất nó.

Thực ra, kết cấu máy chiếu phim không hề phức tạp, phần lớn máy móc thời đó đều có kết cấu tổ hợp bánh xe khá đơn giản, nhưng không rõ do căng thẳng hay sao mà tôi chẳng thể nào lắp được cuộn phim vào máy. Hì hục suốt hồi lâu, lòng bàn tay đã ướt đầm mồ hôi mà chẳng có kết quả gì. Cuối cùng Mã Tại Hải phải lên lắp giúp tôi, có lẽ vì cậu ta là lính công binh nên quen thuộc các nguyên lý máy móc. Mã Tại Hải chỉ cần liếc mắt một cái là biết ngay quy trình, rồi tìm thấy nút tắt mở, cậu ta liền khởi động máy chiếu.

Màn hình bằng tấm vải trắng lem lớp bụi phía trước mặt đột nhiên hiện lên hình ảnh đen trắng. Kỹ thuật không ảnh - hay còn gọi là kỹ thuật quay phim trên không - vào thập niên sáu mươi của thế kỉ trước còn rất non nớt, hình ảnh đen trắng lơ mơ và còn hơi rung, chẳng nhìn rõ đó là thứ gì.

Sau đó, Mã Tại Hải chuyển động trực quay của cuộn phim, trên tấm vải trắng bắt đầu xuất hiện hình ảnh động, tôi đột nhiên thấy hưng phấn kì lạ. Chỉ một lát nữa thôi, tôi sẽ biết rõ đáp án của câu hỏi vì sao năm đó quân Nhật lại phải xây dựng đập nước này và họ đã mang thứ gì từ vực sâu trở về.

Hình ảnh đầu tiên là màu trắng điểm xuyết những chấm đen, có lẽ là vết ố trên cuộn phim, dấu sao thể vẫn tốt hơn cuộn phim của máy quay thời kì đầu toàn là màu đen. Mã Tại Hải lại chậm chậm chuyển động trực quay, chấm đen trên màn hình liền chuyển động, chúng tôi biết tấm phim đang quay dần về phía trước.

Chẳng biết do Mã Tại Hải không dám quay cho phim chạy nhanh hay do máy chiếu có vấn đề mà máy đã chạy chừng một phút nhưng màn hình vẫn chẳng có gì thay đổi. Tôi bắt đầu sốt ruột. Đúng lúc lòng nóng như kiến bò chảo lửa thì một hàng chữ bất chợt chạy lướt qua màn hình.

Mã Tại Hải ngăn người trong giây lát, cậu ta dùng tay, rồi chậm chậm quay ngược lại, hàng chữ ấy cũng bị tua lại, nó dừng lại trên màn hình.

Đó là hàng chữ Nhật viết lấu, đan xen một vài chữ Hán. Tuy tôi không hiểu nội dung nó viết gì, nhưng vẫn có thể đoán được đó là một dòng cảnh báo đặc biệt.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Q.2 - Chương 2: Tin tình báo tuyệt mật

Dòng chữ màu đen nổi lên rất rõ ràng trên lớp vải trắng, mấy chữ Hán mà tôi nhận ra là một lời cảnh báo, bộ phận kí tên là “Bộ đội công trình xây dựng tuyệt mật đặc vụ số 7”.

Trong sát na, mấy chữ “bộ đội công trình” khiến tôi cứ ngỡ đó chính là cấp trên của mình. Người Nhật cũng dùng tiếng Hán, cụm từ “bộ đội công trình xây dựng” tuy rất giống cấu trúc câu trong tiếng Trung, nhưng thông thường chúng tôi thường gọi những đơn vị này là “binh đoàn xây dựng” hoặc “bộ đội công binh Nội Mông”, chữ tên gọi “bộ đội công trình xây dựng” nghe cứ kì kì làm sao ấy, có lẽ đó là cách người Nhật gọi bộ đội xây dựng các công trình quan trọng ở đây.

Điều khiến tôi cảm thấy có vấn đề là dòng chữ này không phải chữ in hoa chạy trên màn hình mà là chữ viết tay, giống như thể sau khi họ quay phim xong mới dùng bút viết lên tấm phim vậy.

Dòng chữ ấy rất dài, tôi đoán chẳng biết nội dung đoạn cảnh báo ấy có phải là “Cuốn phim này thuộc phạm trù tuyệt mật, bạn không được phép xem” hay không? Nhưng chắc chắn nó bao hàm thông tin ấy, bởi vì dòng chữ ấy chỉ được viết trên tấm phim, mà thời gian hiển thị trên màn hình còn chưa tới một giây, khi người khác kịp ý thức được sự xuất hiện của nó, thì nó đã trôi qua rồi.

Hai chữ “tuyệt mật” khiến tôi cảm thấy khó thở, tôi chợt nhớ đến lời thề mà mình từng phát thệ, chẳng ngờ người Nhật cũng sử dụng hai từ này.

Tôi ra hiệu cho Mã Tại Hải, cậu ta lại bắt đầu chuyển động trực quay. Vài giây sau, trên màn hình cuối cùng cũng xuất hiện hình ảnh. Chúng tôi lại nín thở theo dõi.

Những phân cảnh được chiếu liên tiếp có độ dài ngắn khác nhau, lượng tin tức chuyển tải cũng vô cùng ít ỏi, chúng tôi xem toàn bộ cuộn phim cũng chỉ mất một tiếng đồng hồ. Nhưng sau khi chiếu xong, chẳng ai đoái hoài gì đến màn hình đã tắt im im kia, mà chỉ lặng lẽ ngồi, nỗi kinh ngạc tràn đầy trong lòng không thể diễn tả bằng lời.

Nội dung cuốn phim đại khái có thể chia ra thành hai phần chính. Phần đầu là những mảnh tư liệu vụn vặt, kéo dài chừng mười phút, phần sau là toàn bộ các cảnh ghép quay được từ trên không.

Thực ra, chất lượng đoạn phim này không cao. Trước giải phóng, các loại không ảnh được tiến hành trong lúc trinh sát trên không thông thường đều sử dụng máy quay hàng không. Vì các loại kĩ thuật của máy quay phim hàng không lúc đó chỉ có hạn, nên độ rung khi quay phim trên không rất lớn, cứ xem cuộn phim đen trắng quay cảnh quân Mỹ ném bom nguyên tử xuống thành phố Nagasaki của Nhật Bản thì rõ.

May mắn thay, cuộn phim này vẫn cho chúng tôi thấy các chi tiết cơ bản thể hiện trên màn hình. Tôi cố gắng phân biệt các hình ảnh trên tấm vải trắng, chỉ có điều, đoạn phim này không có âm thanh, chẳng rõ đây vốn là đoạn phim câm, hay máy chiếu phim ở đây không gắn loa.

Nội dung của bản thân cuốn phim rất ít ỏi, cảm giác còn không đủ lót nền tạo không khí, nó chỉ chú trọng ghi chép một vài thông tin. Đoạn phim chứa đựng khá nhiều chi tiết vụn vặt, mỗi cảnh quay chỉ diễn ra trong thời gian vô cùng ngắn ngủi, và lại đều liên quan đến những chuyện xảy ra sau này nên tôi không thể giản lược được. Tôi muốn kể lại toàn bộ từng chi tiết một cho độc giả nghe.

Cuốn phim này có lẽ được một người quay phim hành quân theo đoàn quay lại. Nước Nhật khi ấy là một cỗ máy chiến tranh, người quay phim phụ trách ghi lại mọi thời khắc chiến tranh, một vài nội dung trong số đó sẽ được giữ gìn và trở thành tư liệu chiến tranh, một bộ phận khác được sử dụng trong các hội nghị quân sự. Các tư liệu về cuộc chiến tranh xâm lược Trung Quốc của phát xít Nhật, về cơ bản vẫn được họ giữ lại cho đến tận ngày nay. Tôi nghĩ, có lẽ những người quay phim chẳng bao giờ ngờ được chúng tôi là những khán giả Trung Quốc đầu tiên xem đoạn phim này.

Hình ảnh thứ nhất hiện lên màn hình là cảnh tượng ở mặt đất. Trên màn hình đen trắng xuất hiện một sân bay. Lúc ấy đang là ban ngày, tôi còn có thể nhìn thấy bầu trời rất trong xanh. Thời điểm bấy giờ, chúng tôi vẫn đang đứng ở nơi sâu bên con sông ngầm, ngẩng đầu lên chỉ thấy đá nhám thạch đen sì, nên trong sát na màn hình hiện lên hình ảnh bầu trời rộng lớn khoáng đạt và bừng sáng, trong lòng tôi bỗng dung nhen nhóm một khát vọng mãnh liệt... Một chiếc máy bay đang đậu trên sân bay, bốn phía xung quanh có rất nhiều phi công và bọn gác Nhật đang vận chuyển đồ đạc. Sau khi ông kính máy quay chìa vào mấy tên lính Nhật, thì lại chuyển đến góc quay khác, người quay phim quay hình một người vận quân phục, ông kính máy quay liên tục quay đi quay lại hình ảnh của người này. Góc quay liên tục thay đổi, thêm vào đó độ rung lại mạnh, khiến những thước phim đem lại cho người ta cảm giác vô cùng gấp gáp.

Tôi còn chưa kịp nhìn rõ dung mạo của viên sĩ quan Nhật đó, thì ông kính lại nhanh chóng chuyển sang góc quay hai viên phi công người Nhật đang chuyện trò ở dưới cánh máy bay. Họ vừa nói chuyện vừa vỗ vào giá cất cánh và hạ cánh của máy bay, khuôn mặt tươi cười rạng rỡ. Đoạn phim hoàn toàn không có âm thanh, mà dẫu có thì tôi cũng không hiểu họ nói gì, những hình ảnh này khiến người ta nảy sinh rất nhiều liên tưởng. Tiếp sau đó, ông kính quay cảnh tượng từ trên ô cửa sổ của máy bay nhìn xuống, phía dưới là thôn xóm, rừng già, sông ngòi trên mặt đất. Đó đúng là những cảnh quay ở trên bầu trời, chứ không phải ở dưới dòng sông ngầm. Có lẽ đó là những thước phim quay quá trình trước khi bọn họ đến đây. Khi ấy, ba tỉnh miền đông Trung Quốc vẫn bị quân Nhật chiếm đóng, nên bọn họ có thể ung dung điều động máy bay ở nơi này. Sau đó, ông kính tiếp tục quét ra ngoài ô cửa sổ, rồi lát sau lại quay phía trong khoang máy bay. Tôi đoán, có lẽ đây là một chiếc máy bay vận tải, trong khoang có rất nhiều lính Nhật đang ngồi xôm và từng đông đồ đạc chất cao. Lũ lính Nhật cúi đầu im lặng, thân máy bay cứ không ngừng rung lắc, xem hình ảnh này làm tôi thấy rất mệt mỏi, cảm giác y như lúc chúng tôi ngồi trong thùng xe tải chạy vào rừng vậy.

Góc quay thay đổi liên tiếp, chẳng bao lâu thì phần nội dung này đã kết thúc. Tuy thoát nhìn những cảnh quay ấy không hề có ý nghĩa gì, nhưng thực chất nó hàm chứa rất nhiều thông tin. Thứ nhất, vào thời kì kháng chiến chống Nhật, người ta chỉ được phép sử dụng máy bay chở lính trong những trường hợp tương đối khẩn cấp, điều đó chứng tỏ người quay phim phải vội vàng chạy đến đây từ một nơi cách điểm đến rất xa, không những vậy còn vô cùng gấp gáp. Thứ hai, người quay phim đã quay rất nhiều cảnh tượng sinh hoạt bình thường, từ đó có thể suy đoán, lúc quay phim, anh ta vẫn chưa biết nhiệm vụ đích thực mà mình cần chấp hành là gì, nếu không tôi tin anh ta tuyệt đối không có thời gian rỗi để quay linh tinh như thế. Sau đó, góc quay lập tức chuyển đến cảnh rừng già. Tôi nhìn thấy khu doanh trại với những căn nhà gỗ của quân Nhật ở trong rừng sâu, giờ đây chúng đã hỏng nát hết cả.

Nhưng hình ảnh trong thước phim cho thấy, lúc tiến hành quay cảnh này thì việc xây dựng khu doanh trại có lẽ vừa mới hoàn thành, khi ấy, tôi lại trông thấy viên sĩ quan Nhật kia, hình ảnh đen trắng khiến sắc mặt ông ta trông rất nhợt nhạt. Ông ta đôi đôi mắt vô hồn nhìn đám người đang bận rộn phía trước.

Lần này, ông kính dừng lại lâu hơn một chút, tôi có thể thấy rõ khuôn mặt của ông ta, khuôn mặt ấy khiến tôi gai lạnh.

Có lẽ tại trong phim người Nhật được đặc tả một cách nực cười, các diễn viên đóng lính Nhật luôn cố tình phơi bày ra điểm xấu của chúng, nhưng lính Nhật ngoài đời trông rất bình thường, quan sát kĩ hơn, tôi phát hiện khuôn mặt ông ta toát ra một khí chất kì quái, khí chất ấy khiến tôi cảm thấy sợ hơn nhiều so với cảm giác khi xem diễn viên phản diện diễn trong phim.

Tuổi thơ tôi trải qua trong giai đoạn cuối cùng của cuộc kháng chiến chống Nhật, thời đó, tôi được nghe kể vô số tin đồn về bọn quỷ phát xít Nhật. Chúng đúng là lũ quái vật tàn bạo và khát máu, hơn nữa khi ấy tôi lại ở ngoài vùng chiến tranh, nên chưa từng gặp chúng ngoài đời thật, bởi vậy lũ lính Nhật có đáng sợ đến đâu thì cũng chỉ nằm trong trí tưởng tượng mà thôi, từ bé đến lớn, tôi chỉ biết đến chúng qua các nhân vật trong phim, qua lời kể của người già và qua những vở kịch của đội tuyên truyền. Mãi đến bây giờ, tôi mới nhìn thấy chân dung của chúng ngoài đời, hóa ra trông chúng như thế này đây.

Bọn chúng không phải quái vật xấu xí, trông chúng hoàn toàn giống chúng ta, nhưng không hiểu vì sao chính điều đó lại càng khiến tôi cảm thấy căm ghét hơn, thời gian ông kính dừng lại khá dài. Đầu tiên, tôi ngỡ đây là hành động tôn kính của người quay phim dành cho viên sĩ quan, nhưng chẳng bao lâu tôi liền hiểu ra không phải vậy, sở dĩ tay quay phim dừng ông kính khá lâu trên người viên sĩ quan vì bên cạnh ông ta có một cô gái, họ bắt đầu nói chuyện với nhau.

Ông kính lia đến chỗ cô gái. Rõ ràng cô gái ấy cũng phát hiện mình đang bị quay phim, nên liếc mắt nhìn về phía ông kính mấy lần, nhưng cô cũng không để ý lắm, vẫn tiếp tục nói gì đó với viên sĩ quan.

Dung mạo cô gái không đẹp lắm, thân hình mảnh mai và cũng mặc quân phục, ông kính quay được khuôn mặt của cô. Khoảnh khắc nhìn thấy vẻ mặt của cô gái, tôi đột nhiên cảm thấy rất lạ, trong đầu vụt lóe lên một cảm giác hết sức kì quái.

Khi tôi còn chưa kịp quan sát kĩ, thì ông kính lại lia đến căn nhà gỗ, viên sĩ quan và cô gái đều biến mất, sau đó màn hình trở về trạng thái đen ngòm.

Tôi cảm thấy có gì đó bất thường, vừa định bảo Mã Tại Hải tua lại phân cảnh khi nãy, thì màn hình đã sáng trở lại, tôi nhìn thấy những hình thù quái lạ xuất hiện trên màn hình. Hình vẽ ấy tạm thời át đi cảm giác kì lạ nảy sinh trong lòng tôi khi nhìn thấy cô gái qua thước phim.

Đó là một khối quang cầu, to như chậu rửa mặt, phía trong khối cầu sáng rực ấy hình như có vật gì đang chuyển động.

Tôi không rõ đó là thứ gì, lẽ nào là mặt trăng? Nhưng nhìn kĩ lại hình thù của nó thì biết là không phải, khối quang cầu này quá tròn, ngay cả trăng đêm rằm trung thu cũng không thể tròn được như thế.

Lẽ nào đó là cảnh tượng dưới vực sâu? Tôi hồi hộp tự hỏi, không biết đó là thứ gì? Dưới vực sâu làm sao lại tồn tại một khối quang cầu giống như mặt trăng vậy nhỉ?



## Q.2 - Chương 3: Kì quan dưới vực sâu

Đúng là khó tin đến cực điểm, hơn nữa tại sao không hề có bất kì đoạn chuyển cảnh nào ở giữa? Tôi thấy quá kì lạ, chí ít cũng phải quay chút ít cảnh tượng xảy ra lúc máy bay bay vào vực sâu chứ.

Tiếp theo đó, khối quang cầu bắt đầu chuyển động trên màn hình.

Tôi thấy hơi lạ, bởi khối quang cầu di chuyển theo phương thức rất khó hiểu, nó di chuyển từ giữa màn hình lên phía trên, sau đó quay trở về vị trí trung tâm, rồi vài giây sau thì hoàn toàn biến mất. Màn hình đen ngòm. Nhưng chẳng bao lâu, khối quang cầu liền xuất hiện trở lại và lặp đi lặp lại quỹ đạo lúc trước mấy lần liền.

Điều đáng ngạc nhiên là tôi không hề thấy xa lạ khi xem cảnh tượng này, mà cảm giác như thể trước kia mình đã từng gặp ở đâu rồi.

Tôi cố vắt óc ngẫm nghĩ, đột nhiên hiểu ra khối quang cầu đó là gì, tôi nhớ lại cảnh tượng lúc mình sử dụng đèn pha chiếu lên vòm đỉnh của vực sâu, mẹ kiếp, đó chính là quang sáng của đèn pha.

Nhưng tôi vẫn thấy rất khó hiểu, lòng tự hỏi: “Vi sao tay quay phim lại quay quang sáng này? Lẽ nào máy chiếu quay phải vật gì kì quái hay sao? Nhưng trong quang sáng đó chẳng có gì cả.”

“Gì thế nhỉ?” - Vương Tứ Xuyên ngẩn người hỏi.

Tôi nói cho cậu ta biết suy đoán của mình. Mã Tại Hải liền gật đầu bảo: “Anh Ngô đoán đúng đấy! Đây chính là đèn pha rọi, hình như bọn chúng đang điều chỉnh.”

“Điều chỉnh?” - Tôi hỏi - “Điều chỉnh cái gì?”

Cậu ta đáp: “Tôi cảm thấy có lẽ họ đang điều chỉnh máy quay và đèn chiếu cho phù hợp. Trước đây, tôi từng nhìn thấy bộ đội điều chỉnh đạn đạo tầm trung và tầm xa ở quân khu, lúc đó đang diễn tập bắn pháo cao xạ, đèn pha sẽ phóng theo pháo cao xạ. Tôi thấy cảnh tượng này rất giống khi ấy. Lúc lắp máy điện đàm, chúng tôi cũng làm vậy, tháo ra lắp lại, rồi xem hiệu quả và lại tháo ra lắp lại. Đồ điện mà không điều chỉnh chính xác, thì rất dễ xảy ra vấn đề, đại đội trưởng của tôi bảo thế.”

Mã Tại Hải cố tình dùng từ ngữ thật đơn giản như thể sợ hai gã gà mờ bọn tôi không hiểu, lại ê cà mặt.

Giờ tôi rõ cả rồi! Quan sát kĩ, tôi phát hiện hình như có gì đó đang lay động trong quang sáng, chắc là dòng nước đang chảy. Nếu quả vậy thì lúc này máy bay đã dừng lại trên cung đường ray ở phía trong con đập, máy quay cũng được gắn cố định trên máy bay. Sau đó, Mã Tại Hải chuyển động trực quay phim nhanh hơn, các cảnh phim cũng chuyển động nhanh theo, rồi tất cả đều tắt ngóm, chỉ còn lại màn hình đen sì.

Sát na đó, tim tôi thất lại, người khẽ run lên, bởi tôi biết thứ sắp xuất hiện tiếp theo đây chính là thứ then chốt nhất. Quả đúng như tôi dự đoán, vài giây sau, màn hình đã sáng trở lại.

Tôi nín thở, nhìn thấy một dải màu đen hư vô, vòng sáng đèn chiếu khi nãy tôi nhìn thấy trở thành một đốm sáng nhỏ xíu - đó chính là hiệu quả khi đèn pha soi vào khoảng cách rất xa. Từ độ rung của màn hình, tôi có thể thấy máy bay đã cất cánh, màu đen hiện lên trên màn hình lúc này chính là sự thể hiện của dải vực sâu hư vô và quái dị kia.

Tôi nhìn màn sương mù ẩn hiện bằng lăng phía dưới vực sâu, nó có màu xám sẫm, mang đến cho người ta cảm giác rất kì quái, như thể nó là vật trung gian giữa thể rắn và thể khí vậy. Nhưng bởi hình ảnh quá mờ, khoảng cách lại xa và điều kiện ánh sáng không đầy đủ, nên người ta cũng chẳng cảm nhận được gì nhiều.

Từ hình ảnh trên màn chiếu, tôi cảm thấy máy bay hình như đang từ từ hạ cánh, dần chạm vào lớp sương mù phía dưới, nhưng đến một độ cao nhất định thì nó đột nhiên dừng lại, tiếp sau đó là quá trình bay là là mặt đất. Mười mấy phút sau, tôi thấy máy bay đang áp sát sương mù, sương mù ở ngay dưới bụng máy bay, nhưng chẳng có hiện tượng khác thường nào xảy ra

Điều này không ngoài dự đoán, nhưng điều tôi không thể tưởng tượng được là hang vực này quả thực quá rộng lớn, với tốc độ của máy bay mà bay mười mấy phút vẫn chưa đến điểm tận cùng thì không hiểu lòng vực còn rộng bao nhiêu nữa. Trong mười mấy phút này, hình ảnh hiện lên màn hình hầu như không có gì thay đổi, nhưng chúng tôi không dám rời mắt đi dù chỉ nửa giây, bởi sợ mình vừa quay đi là bỏ sót mất hình ảnh nào đó.

Đúng lúc này, màn hình bỗng nhiên trắng xóa. Lúc ấy, chúng tôi đang mãi tập trung toàn bộ tinh thần vào màn hình, nên sự thay đổi đột ngột này khiến cả hội giật nảy người, tiếp sau đó, trên màn hình xuất hiện một hàng chữ chạy lướt qua với tốc độ khá nhanh.

Mã Tại Hải lập tức dừng tay, tua cuốn phim, để dòng chữ khi nãy quay trở lại.

Đó là một dãy số viết tay, cách viết ngoáy rất khó đọc giống y như dòng chữ xuất hiện ở đầu phim. Tôi nhận ra mấy kí hiệu này, ấy chính là tổ hợp số liệu chỉ độ cao, thời gian, phương hướng và vị trí.

Nói cách khác, nó chính là một tọa độ, hình như tổ hợp số này muốn thể hiện rằng ở tọa độ quay đoạn phim dưới đây hình như đã xuất hiện thứ khác thường nào đó.

Tôi hồi hộp đến nỗi tim đập thình thịch như trống trận, hình ảnh trên màn hình lập tức sáng trở lại, tôi liền phát hiện, tình hình của máy bay lúc này đã hoàn toàn khác với lúc trước, hình ảnh trên màn hình bị rung chuyển một cách kì lạ.

Cảnh quay bị rung lắc vô cùng mãnh liệt, rõ ràng máy bay lúc ấy đang rơi vào tình trạng hết sức tồi tệ. Hình ảnh bị rung dữ dội như vậy khiến tôi không thể xem được các cảnh quay liên tiếp, chỉ có thể cố gắng nhìn mấy hình ảnh tương đối ổn định với thời gian quay ngắn ngủi mấy giây trong chuỗi hình ảnh liên tục rung lắc, đảo lộn, khiến tôi chóng mặt muốn nôn ọe.

Suốt chặng đường quay phim, những hình ảnh được quay liên tiếp chỉ kéo dài mười mấy giây, nhưng tôi vẫn có thể phát hiện - lúc này máy bay đang lao vùn vụt xuống dưới với một góc gần như chín mươi độ, đồng thời cùng lúc đó, máy bay còn phải chuyển hướng.

Tôi hiểu rất rõ tại sao họ phải làm vậy, vì qua màn hình, tôi có thể nhìn thấy họ đang gấp rút áp sát quảng sương, trong quảng sương thấp thoáng hiện ra một chiếc bóng rất lớn, phần tôi có thể nhìn thấy đã cao tầm tòa nhà sáu, bảy tầng.

Dường như dưới sương mù có vật thể gì đó vô cùng to lớn.

Máy bay đang chúi đầu xuống bay về phía bóng đen, tôi nín thở cho đến khi máy bay chui hẳn vào trong sương, năm sáu phút sau tôi mới nhìn rõ toàn bộ diện mạo của vật thể lạ.

Tôi ngăn người kinh ngạc trong khoảnh khắc.

Chiếc bóng còn khổng lồ hơn tôi tưởng tượng rất nhiều, bởi đến đây tôi mới phát hiện phần phía dưới của nó hoàn toàn bị chìm lấp trong sương mù, mà điều khiến tôi kinh ngạc nhất không phải độ to lớn của chiếc bóng mà là hình thù quái dị của nó.

Trông nó chẳng khác gì chiếc bóng của con người.

Tôi thầm cảm thấy có điều bất ổn, liền gọi Mã Tại Hải bảo cho máy tạm dừng để quan sát kĩ, quả nhiên đó chính là một bóng người. Bóng người ấy có cái đầu rất lớn, thân mình nom như người lùn, hai tay buông thõng trong màn sương mù dày đặc, dường như đang tưởng niệm ai hoặc điều gì đó. Tuy trông nó không rõ ràng, nhưng cũng không đến nỗi mơ hồ lắm.

Tôi thực sự không dám tin vào mắt mình, lưng tựa mồ hôi lạnh, tóc gáy dựng đứng cả lên.

Tôi không dám khẳng định chắc chắn đó là một con người, nhưng nhìn hình dáng của nó dẫu cho tôi không muốn thừa nhận, thì cũng không thể tự dối lòng là mình đã nhìn lầm.

Nó đứng thoát ần thoát hiện trong bức tường sương mù quánh đặc, đèn chiếu không thể xuyên qua bức tường thiên nhiên ấy, nên tôi cũng không thể nhìn rõ nó rốt cuộc là thứ gì, là bức tượng đầu người do tạo hóa nhào nặn hay là tượng đá do một bậc kì nhân nào đó khắc nên? Hình ảnh trên màn hình lại thay đổi, cuối cùng máy bay gần như dính hẳn vào tầng sương mù, ống kính máy quay chĩa thẳng vào quảng sương mờ mịt, rồi kéo lên, hình ảnh trên màn hình đột nhiên dừng lại bất động. Lòng bàn tay tôi đã ướt đẫm mồ hôi lạnh. Đoạn phim dừng lại đột ngột như thể kéo tôi ra khỏi cơn bàng hoàng, Vương Tử Xuyên chạy lại chỗ đặt máy chiếu, cậu ta phát hiện cuộn phim đã chạy đến tận cùng, rõ ràng lúc họ quay đến đây thì hết phim.

Cả phòng chiếu phim chìm trong miền im lặng chẳng ai lên tiếng nói câu gì. Chúng tôi cứ chăm chăm nhìn vào màn hình đã đứng im, và chẳng còn nhận ra được thứ gì trên màn hình đã đứng im ấy.

Tôi không nhớ lúc ấy Vương Tử Xuyên nói gì, mà bất kể cậu ta có nói gì thì cũng vô nghĩa, bởi bấy giờ đầu óc tôi không thể tư duy được nữa, tôi lần sờ bao thuốc lá, định móc điều thuốc ra, nhưng tay cứ lẩy bẩy mãi chẳng rút được.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.2 - Chương 4: Bóng lạ trong sương mù

Mãi lúc Mã Tại Hải tắt máy chiếu, màn hình trở lại là mảnh vải trắng cũ rách, thì tinh thần tôi mới dần dần phục hồi và thốt lên hỏi: “Gì thế nhỉ?”

Không ai trả lời.

Tôi cố gắng trấn tĩnh, cố gắng kiềm chế cơ thể đang không ngừng run rẩy, chăm điều thuốc rít một hơi, tôi nhìn sang Vương Tứ Xuyên, cậu ta cũng nhìn tôi, sắc mặt còn trắng bệch hơn cả Mã Tại Hải.

Chúng tôi đã tốt nghiệp đại học, tuy trình độ giáo dục của thời đó không thể sánh với bây giờ, nhưng nếu phải đem ra so sánh, thì giáo dục bậc đại học của Trung Quốc không hề kém cạnh các trường đại học cùng thời kì trên thế giới, đặc biệt là các trường đại học chuyên ngành như chúng tôi, các thầy giáo đều là học giả, chuyên gia lão luyện được đào tạo ở Liên Xô và Mỹ trở về, có thể lấy được bằng tốt nghiệp từ tay họ, thì hội tôi ắt hẳn phải rất tự tin vào năng lực lý giải của bản thân.

Giáo viên của chúng tôi đều là những nhà chủ nghĩa duy vật kiên định, nên nền giáo dục mà chúng tôi được hưởng đương nhiên cũng bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi tư tưởng này. Thực ra điều đó vô cùng đáng sợ bởi vì kẻ vô thần là kẻ không sợ bất cứ điều gì, nhưng hề gặp phải việc không thể giải thích, thì tụi người đó sẽ càng thấy sốc hơn bất cứ người bình thường nào.

Tôi muốn đưa ra một suy đoán mang tính khả thi nhưng rốt cuộc chẳng nghĩ ra nổi điều gì. Chỉ riêng về chuyện bóng người lơ mờ đó thôi, tôi cũng không thể đưa ra bất kì phân tích hay phỏng đoán nào, nhưng tôi hiểu rất rõ, đó tuyệt đối không phải hình ảnh ảo giác.

Ở nơi cách mặt đất hơn một ngàn mét, lại tồn tại một không động khổng lồ và sâu hun hút như vậy đã là một điều khó hiểu về mặt địa chất học, vậy mà trong vực sâu thăm thẳm đó lại còn xuất hiện một vật thể, không hiểu đó là kiệt tác của ai?

Nhìn hình thù của bóng đen ấy, thì chắc chắn nó là vật do bàn tay con người tạo ra, nhưng ai tạo ra được một bức tượng khổng lồ dường vậy ở nơi cách biệt thế giới như thế này?

Thế giới quan chủ nghĩa duy vật trong tôi không khỏi bị lung lay. Trong đầu chúng tôi chất chứa biết bao nghi vấn, nhưng tôi hiểu rõ chẳng ai có thể giúp mình giải đáp những nghi vấn đó.

Vương Tứ Xuyên đứng bên cạnh bỗng thở dài, rồi đi đến chỗ tôi xin điều thuốc, tôi phát hiện tay cậu ta cũng khẽ run.

Tôi đưa một điều cho Vương Tứ Xuyên, rồi đưa luôn điều thuốc đang hút dở của mình để cậu ta châm môi, sau đó vứt điều thuốc nữa cho Mã Tại Hải. Ba chúng tôi thần thờ hồi lâu, mãi mới định thần lại được. Vương Tứ Xuyên cầm điều thuốc trong tay nhưng không châm lửa, cậu ta đặt điều thuốc trên mặt băng ghế gỗ, rồi quỳ xuống hành lễ, miệng lầm nhảm mấy câu kì quái bằng ngôn ngữ của dân tộc cậu ta.

Cách hành lễ của Vương Tứ Xuyên hết sức kì cục, cậu ta lầm bầm xong, mới bảo với chúng tôi rằng cậu ta đang cầu xin thần Ekegajar[1] phù hộ, thông thường người ta phải thắp đèn đốt hương, nhưng bây giờ chỉ có mỗi điều thuốc lá. Cậu ta bảo trước đây mình chẳng bao giờ tin cách giải thích của cha mẹ về “mẹ đất”, bởi nghe mê tín thế nào ấy, đến bây giờ cậu ta vẫn bán tín bán nghi, nhưng tốt nhất cứ nên cúi lạy và dành cho “mẹ đất” sự cung kính tự đáy lòng thì hơn.

[1] Ekegajar: Là một vị thần có quyền năng tối thượng của dân tộc Mông Cổ, tiếng Mông Cổ nghĩa là “Đất mẹ vĩ đại”.

Tôi nghĩ, cậu ta đúng là đứa con đích thực của chủ nghĩa mê tín phong kiến, nhưng nhìn thấy thứ hiện lên trên màn hình, tôi lại chẳng thể thốt nên lời chế giễu cậu ta duy tâm. Mã Tại Hải đứng bên cạnh liền hỏi Vương Tứ Xuyên xem phải cầu nguyện thể nào mới phải, Vương Tứ Xuyên nói, mẹ đất chỉ phù hộ cho tộc người của cậu ta mà thôi.

Nội dung của cả cuốn phim chỉ có từng đó, chúng tôi cũng không xem lại lần nữa, cũng không tiếp tục bàn bạc thêm, vì chẳng biết bàn về cái gì. Câu chuyện này hoàn toàn vượt ra khỏi phạm vi nhận thức của chúng tôi. Mã Tại Hải niệm mấy câu kinh xin Bồ tát phù hộ. Chúng tôi lặng lẽ ngồi đó.

Mấy phút sau, Vương Tứ Xuyên tháo cuộn phim ra rồi cắt cẩn thận vào trong hộp, xong xuôi, cậu ta quay sang nói với chúng tôi: “Mọi chuyện dừng lại ở đây thôi nhé, bây giờ chúng ta phải giao hẹn với nhau.”

Tôi và Mã Tại Hải nhìn cậu ta, Vương Tứ Xuyên đã phục hồi lại thần sắc, điềm tĩnh bảo: “Giờ chúng ta có vất óc nghĩ thêm cũng vô dụng, dựa vào sự hiểu biết của chúng ta, thì không thể đoán được vật đó rốt cuộc là thứ gì đâu. Hon nữa, chúng ta cũng không nên loan tin ra ngoài. Tôi tin, sau khi nộp cuốn phim này lên cấp trên thì nhất định nó sẽ được niêm phong mãi mãi. Bởi vậy không ai trong ba chúng ta được phép tiết lộ rằng mình đã xem cuốn phim, các cậu đồng ý không?”

Tôi hiểu ý cậu ta, cuốn phim này quá đặc biệt, nếu người khác biết chúng tôi từng xem nó thì chỉ tổ rước vạ vào thân.

Tôi gật đầu đồng ý, nhưng Mã Tại Hải lại phân vân: “Tôi không biết nói dối đâu, chỉ cần đại đội trưởng trừng mắt một cái là chắc tôi chẳng dám giấu.”

Vương Tứ Xuyên vừa nạt vừa dỗ: “Đồ đàn bà! Nếu cậu không nói ra, thì chắc chắn sẽ cho cậu thăng chức đội trưởng. Sao hả? Cậu có giữ mồm giữ miệng được không?”

Mã Tại Hải lập tức mở cờ trong bụng, cậu ta đứng chụm chân nghiêm người chào Vương Tứ Xuyên theo kiểu nhà binh: “Cám ơn đồng chí Vương Tứ Xuyên! Tôi nhất định không hé răng nửa lời!”

Thực ra, chúng tôi làm gì có quyền quyết định thăng cấp hay giáng cấp quân hàm cho binh sĩ, có điều chuyện này trở về kiểu gì mỗi người ít nhất chẳng được thăng một cấp bậc, Mã Tại Hải đâu không được thăng cấp đội trưởng thì chí ít cũng phải lên đến chức đội phó.

“Bây giờ chúng ta phải rời khỏi đây ngay lập tức!” - Vương Tứ Xuyên nói - “Tránh đêm dài lắm mộng.”

Tôi vốn đã rất muốn trở lên mặt đất, giờ đây xem xong cuốn phim, điều kì dị xảy ra dưới vực sâu khiến tôi nổi hết gai ốc, bởi thế tôi càng không muốn

lưu lại nơi này, nhưng chân cứ mềm nhũn, nhất thời chẳng làm sao cất nổi bước.

Vương Tử Xuyên giục giã mãi, hai chúng tôi mới miễn cưỡng thu xếp hành lý. Lúc khoác ba lô lên vai, tôi bất giác cảm thấy hối hận về quyết định lúc trước, lẽ ra chúng tôi không nên cố tình xem đoạn phim có nội dung như vậy, xem rồi chỉ khiến người ta không thể bình tâm trở lại.

Vương Tử Xuyên đi đến cửa, cậu ta cầm luôn cây gậy sắt vốn dùng làm then cửa, rồi gọi chúng tôi mau đi theo mình. Chúng tôi đã mất hai tiếng đồng hồ ở đây, giờ là lúc phải tăng tốc để bù thời gian.

Chúng tôi kéo nhau ra ngoài, Vương Tử Xuyên thận trọng đẩy cửa, như thể cậu ta sợ có người đang phục kích bên ngoài, lại như thể cẩn thận để không bị ai đó đột ngột mở cánh cửa ra đập phải. Nhưng Vương Tử Xuyên đẩy mãi mà cánh cửa vẫn không hề xê dịch.

Cậu ta hơi ngạc nhiên, lại đẩy mạnh thêm chút nữa, nhưng cánh cửa vẫn ngoan cố đứng im, chỉ nhúc nhích một chút, chứ không bật mở.

Vương Tử Xuyên nhìn tôi, sắc mặt rất đổi khó coi, cậu ta lấy hết sức bình sinh kéo mạnh cánh cửa. Trong phút chốc, tôi ý thức rằng đã có chuyện không hay xảy ra, bởi vì cánh cửa rõ ràng không có vẻ gì là bị kẹt. Vương Tử Xuyên lại kéo cửa thêm vài lần nữa, bụi rơi xuống là tả, nhưng cánh cửa vẫn đứng im như bị đồ bê tông.

Vương Tử Xuyên quay đầu, lùi lại mấy bước, cậu ta lớn tiếng chửi thề với vẻ không tin nổi: “Gặp ma à? Có người ở ngoài khóa mẹ cửa nó rồi!”

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.2 - Chương 5: Cảnh khốn cùng

Nơi đây toàn là thiết bị quân dụng, mọi cánh cửa đều là loại cánh cửa lõi thép có tác dụng ba phòng[1], vỏ ngoài bọc xi măng, bên trong là thép và mìn. Loại cửa này mà bị khóa thì cho dù có đánh thuốc nổ cũng khó khiến nó mở ra được, huống hồ chúng tôi làm gì có thuốc nổ. Tôi cũng thử đẩy mấy cái, cảm giác từ tay truyền đến khiến tôi hiểu rõ cánh cửa đã bị khóa ngoài, không hy vọng có thể đẩy được từ bên trong. Xem ra, trong lúc chúng tôi mở mấy chiếu, có người đã lên khóa cánh cửa.

[1] Cửa ba phòng: là loại cửa có chức năng chống trộm, chống cháy và chống lạnh.

Cảm giác bất an dâng trào trong lòng. Kẻ có thể thực hiện chuyện này trong con đập chỉ có tên đặc vụ khi này bị chúng tôi đập xuống sông. Cảm giác hiện giờ thật chẳng khác nào lao đầu vào bức tường bê tông cốt thép.

Vương Tử Xuyên mà nổi cơn thịnh nộ thì vẻ mặt trông rất đáng sợ, sau khi lao rầm rầm vào cánh cửa không thành công, cậu ta giờ chân đạp thật mạnh, có điều, lao đầu không phát huy được hiệu quả gì thì đạp lại càng chẳng tác dụng. Sau một hồi hoài công vô ích, cậu ta ngồi phịch xuống đất thở hồng hộc, cau mày buồn rầu, rồi nhìn cánh cửa chửi toáng lên: “Mụ nội này! Cái loại chỉ biết nhốt trộm người khác, có giỏi thì mở cửa ra sống mái một phen với ông mày xem nào!”

Nhưng chẳng thấy ai đứng ngoài cửa chửi lại cậu ta, chất lượng hệ thống cách âm của phòng chiếu phim rất tốt, người ở ngoài không thể nghe thấy mọi âm thanh phát ra từ bên trong. Có lẽ đó chính là nguyên nhân tại sao gã đặc vụ kia khóa cửa mà Vương Tử Xuyên hoàn toàn không hề hay biết.

Nhớ lúc ở nhà kho, hần cũng giờ thủ đoạn bí ối này, sau đó bọn tôi “lại quả” cho hần một cú đáng đời, nhưng mẹ kiếp, giờ hần chơi bọn tôi keo này thì đúng là điên lộn tiết lên đầu, có điều đứng trước cánh cửa đóng im ỉm thế kia, dẫu có điên nữa cũng vô dụng. Tôi bảo hai người họ: “Nó bám đuôi nhanh thế, xem ra không cướp lại được cuốn phim, nó không buông tha đâu. Chúng ta phải nhanh chóng rời khỏi đây ngay, nếu không, e là nó còn giờ trò khác nữa, mà bị nhốt ở đây cũng bị động lắm!”

“Chờ đã, đừng vội!” - Vương Tử Xuyên ngăn lại - “Chúng ta nên ngồi xuống tính kế, nóng vội không khéo lại rơi vào bẫy của nó. Cửa đóng rồi, nó muốn giờ trò gì cũng bó tay thôi.”

Vương Tử Xuyên vừa dứt lời thì mấy ngọn đèn trong phòng đột nhiên chập chờn rồi tắt hẳn, bốn phía bỗng chốc trở nên tối đen như mực. Có người cất câu dao!

Chúng tôi lập tức bật đèn pin, Vương Tử Xuyên tức tối chửi rống lên “Tiên sư bố mày!”, rồi cậu ta co chân đạp thành thịch vào cửa sắt, cùng lúc ấy, chúng tôi nghe thấy trong bốn bức tường xung quanh vọng ra một âm thanh quái lạ.

Hình như âm thanh ấy phát ra do hiện tượng cộng hưởng sóng âm, tôi sờ bức tường, phát hiện bức tường hơi rung rung như thể một cỗ máy đang khởi động.

Thần kinh tôi lập tức căng như dây đàn, tuy không biết chuyện gì sắp xảy ra, nhưng tôi dự cảm đó nhất định không phải chuyện tốt lành. Chuối sự việc xảy ra quá nhanh, rõ ràng hần đã chuẩn bị mọi kế hoạch từ trước.

“Thử tìm xem có lối ra nào khác không!” - Tôi nêu ý kiến.

Ba người lập tức chia nhau tìm, chúng tôi lật tung mọi góc ngách trong phòng, nhưng phòng chiếu phim vốn chỉ là gian phòng nhỏ, đi quanh một vòng cũng chỉ tìm thấy một lỗ thông gió ở phía sau màn hình vải.

Lỗ thông gió hình tròn, giống như chiếc chậu rửa chân cỡ lớn, trên miệng lỗ có cánh quạt gió, bụi kết thành màng bám trên từng cánh quạt, chắc giờ nó không thể hoạt động được nữa. Phía ngoài giăng một mảnh lưới thép, trông còn qua quýt hơn cả lỗ thông gió ở buồng lặn, có lẽ vì nơi này là khu sinh hoạt, chỉ cần xử lý khép kín trong van tổng, đảm bảo cho khí lưu thông tốt là được.

Tôi thò đầu vào để cảm nhận, một luồng không khí trong lành đang thổi vào lỗ thông gió, nhưng tốc độ gió rất nhẹ, tôi còn nghe thấy rất nhiều tạp âm vọng ra từ nơi sâu trong lỗ thông gió, âm thanh kì quái khi nãy chắc là tiếng khởi động của cỗ máy nào đó nằm bên trong đường ống thông gió.

Vương Tử Xuyên định bẻ tấm lưới thép xuống, nhưng cậu ta phát hiện nó đã được cắm sâu vào khối xi măng, mỗi thanh thép to cỡ đầu ngón tay, không thể lay nổi.

“Đồ của bọn Nhật, mẹ nó, đúng là xịn thật!” - Vương Tử Xuyên lăm bắm, đoạn cậu ta liền lui xuống bảo Mã Tại Hải vào nhìn: “Cậu là lính công binh, thử ngó xem có cách gì không!”

Mã Tại Hải quan sát suốt hồi lâu, sau đó lấy tay sờ bức tường xi măng, rồi lắc đầu: “Đây là công trình quân sự gia cố, viên lưới thép được đắp thêm lượt xi măng dày mười mấy phân, chỉ dùng búa đập đá mới đập vỡ được, nếu không phải dùng dụng cụ cắt chuyên dụng hoặc bọc phá.”

Ba thứ cậu ta vừa nhắc đến, chúng tôi đều chẳng có trong tay. Cơ hồ nghĩ ra điều gì, Vương Tử Xuyên liền cầm cây gậy sắt gõ mấy nhát vào chỗ viên lưới thép. Tôi thấy cậu ta nghiền vỡ cả răng mà chỉ đập vỡ được chút vụn xi măng.

Các công trình quân sự thường rất đơn sơ, nhưng toàn dùng loại vật liệu xây dựng cực tốt, xây vô cùng kiên cố. Đúng là không thể không tán phục sản phẩm của người Nhật.

Vương Tử Xuyên đập gõ một hồi rồi đành từ bỏ, cậu ta chuyển sang lấy gậy sắt thọc vào các mắt lưới, lần này thì có hiệu quả. Các mắt lưới bị gậy sắt bầy biến dạng, nhưng mắt lưới rất to, sau khi bị biến dạng thì gậy sắt không có điểm tựa, nên không thể bầy tiếp được nữa.

Tôi biết cách này không xong, Vương Tử Xuyên ném gậy sắt, đứng chống nạnh thở dài, trông đến là sến, nhưng tôi không thể cười nổi.

Tôi đứng giữa phòng, soi đèn pin vào bức tường xi măng được xây kín mít, định tìm xem còn lối ra nào khác không. Đúng lúc ấy, tôi đột nhiên ngửi thấy một mùi rất lạ lan tỏa khắp không gian. Ngay lập tức, tôi hiểu có chuyện chẳng lành, nên liền quay đầu lại xem, tôi phát hiện cánh cửa đã hé ra một khe hở từ khi nào.

Tôi búng tay ra hiệu để hai người họ chú ý, rồi cả hội bước lại gần xem, càng lại gần, tôi càng ngửi thấy mùi nồng nặc hơn, chỉ lát sau tôi đã nhận ra đó là mùi khói.

Tôi cố tình đẩy cửa sắt, chẳng ngờ vừa đẩy nhẹ một cái, cánh cửa đã từ từ hé ra theo lực đẩy, dường như có thể mở được. Tôi giật mình, lập tức đẩy mạnh hơn, cánh cửa sắt bung ra một khe hở to hơn, gần như cùng lúc ấy, một cột khói ập vào khiến tôi sặc sụa, nước mắt chảy giàn giụa.

Vừa lau nước mắt, tôi vừa hét to gọi Vương Tử Xuyên mau đến giúp đỡ, lúc bấy giờ, cậu ta mới định thần trở lại và nhanh chóng chạy đến. Hai chúng tôi hợp sức đẩy cánh cửa, nhưng dường như cánh cửa bị một vật vô cùng rắn chắc chặn đứng lại từ phía sau, chúng tôi lao sầm sầm vào cánh cửa mấy lần mà khe hở vẫn không hề rộng thêm, ngược lại khói đặc càng lúc càng tủa ra nhiều hơn.

Vừa thấy tình thế bất thường, tôi liền đoán chắc chắn kẻ xấu kia đã tính cả rồi, hẳn định dùng khói để hun chết bọn tôi. Tôi lại hét gọi hai người kia cùng mình kéo cánh cửa lại, nhưng kéo mãi mà cánh cửa vẫn đứng im bất động, gắng sức kéo thêm mấy lần nữa, tôi chợt ngộ ra: hồng rồi, chắc nó kẹt phải vật gì đó, có lẽ bị dây thừng thắt vào móc trên tường, chỉ thế mới khiến chúng tôi không thể kéo vào và cũng không thể đẩy ra được.

Khói đặc không ngừng cuộn cuộn tuôn vào, chúng tôi sặc khói đến nỗi không thể mở mắt mũi mồm miệng ra được. Vương Tử Xuyên vừa ho sặc sụa vừa cời quần áo. Cậu ta hét lớn: “Giúp... một... tay! Nhét khe hở lại!”

Chúng tôi nhắm mắt xông tới, cời hết quần áo nhét vào trong khe hở, nhưng khe hở quá rộng, chúng tôi không đủ quần áo để nhét kín, sau đó quần áo của Vương Tử Xuyên tự nhiên bén cháy, cậu ta đành giật vội về, lấy chân đạp lửa, rồi mặc vào người.

Vương Tử Xuyên không thể chịu đựng hơn được nữa, lửa giận bốc lên ngàn ngút, cậu ta vừa ngoác miệng ra mắng vừa cầm gậy sắt thọc vào khe hở và bầy ra, nhưng bất kể cậu ta to mồm chửi mắng đến đâu, bất kể cậu ta cố gắng nạy cửa thế nào, thậm chí cây gậy còn bị bẻ cong, thì cánh cửa vẫn đứng trơ trơ ra đó. Lúc này, tôi phát hiện hình như trên cánh cửa sắt có rất nhiều vết nạy, xem ra đã có người khác từng nạy cánh cửa này, không hiểu ở đây đã xảy ra chuyện gì?

Mà mặc kệ nó, điều quan trọng là bây giờ cả căn phòng đã bị khói đặc xâm chiếm, dù chúng tôi đã lùi sâu về phía sau nhưng vẫn cảm thấy cổ họng đặc sít, không thể nào thở nổi, nếu cứ tiếp tục thế này, chúng tôi sẽ bị sặc khói mà chết mất. Vương Tử Xuyên chỉ chửi được thêm vài câu nữa rồi im tịt. Chúng tôi tiếp tục lùi về phía sau, xé miếng vải màn chiếu bám đầy bụi, lấy nước trong bình thấm ướt nó, rồi đưa lên mũi bịt chặt. Trong lúc hoảng loạn, tôi nhìn lại lỗ thông gió, chẳng ngờ từ chỗ đó, khói đặc cũng phun ra ầm ầm.

Tôi nhớ đến tiếng khởi động máy khi nãy, không biết kẻ khốn nạn nào đã khởi động máy phun khí vào đây, có lẽ hắn đã dẫn khói vào phòng qua ống thông gió.

Vương Tử Xuyên hoàn toàn mất kiểm soát, cậu ta rống lên như lợn bị chọc tiết, còn tôi túa mồ hôi lạnh khắp người. Ở đây chỉ có hai lối ra, nhưng cả hai lối đều đang phun khói cuộn cuộn, còn những nơi khác đều là tường bê tông, chúng tôi chết chắc ở đây rồi!

Giờ phút này hoàn toàn không cần thiết phải bình tĩnh suy nghĩ, tôi và Vương Tử Xuyên nhìn nhau, cậu ta bảo chúng tôi tránh ra một bên, rồi vác gậy sắt đập thật lực vào mảnh lưới thép bị lỗ thông gió. So với cửa sắt, thì chỗ này rõ ràng vẫn là con đường sống nhiều hy vọng hơn.

Ba người chúng tôi đập mảnh lưới tóe lửa, gậy sắt giật nảy lên trong tay chúng tôi, chúng tôi cứ đập cho đến khi mệt lử, nhưng mảnh lưới thép dường như chẳng có gì thay đổi. Tôi chỉ biết tuyệt vọng đứng nhìn.

Mã Tại Hải cũng cuống hết cả lên, lúc này cậu ta chẳng đếm xỉa gì đến khoảng cách thù trưởng và cấp dưới, liền lấy cây gậy trong tay Vương Tử Xuyên, rồi đập tới tấp. Sức cậu ta dường như còn mạnh hơn cả Vương Tử Xuyên, hơn nữa động tác lại chính xác, có lẽ cậu ta được rèn luyện trong những ngày đào hầm khoét núi xây dựng các công trình quân sự, mặc dầu vậy, lưới thép cũng chỉ lõm vào một chút, cuối cùng Mã Tại Hải đập mạnh đến nỗi làm cây gậy sắt tuột cả khỏi tay, nhưng lưới thép hoàn toàn không hề có vết tích nứt gãy, trong khi đó khói đặc đã khiến chúng tôi sặc sụa, không thể hít thở bình thường.

Tôi bịt miệng, nhìn luồng khói không ngừng phun vào mà đầu óc trống rỗng, tôi tuyệt vọng trầm nghĩ, có lẽ chúng tôi đành ngồi đây chờ đợi thần chết đến đón đi.

Đúng lúc ấy, sự chú ý của Vương Tử Xuyên như thể bị hút vào một điểm, đèn pin của cậu ta chiếu xuống phía dưới mấy băng ghế dài, chúng tôi cũng nhìn theo, tôi bỗng phát hiện ra luồng khói đặc này hơi kì lạ.

Dường như khói bị hút vào một nơi nào đó!

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Q.2 - Chương 6: Lối thoát

Mọi người lập tức nhảy bỏ đến gần, chuyển băng ghế sang một bên, tôi phát hiện phía dưới cũng có một lỗ thông gió. Lỗ thông gió này bé hơn bên kia nhiều, phía trên có cánh quạt và lưới thép to như ngón tay, nhưng nó được cố định bằng ốc vít.

Nhìn thấy cái hố, tôi mừng thầm trong lòng, nhưng lại lo lo, chỉ e mình không chui vừa qua lỗ. Nó quá bé, nhưng lúc này cũng chẳng thể để ý được nhiều điều như thế.

Vương Tử Xuyên lập tức lấy gậy sắt kê vào mắt lưới và nạy lên, cậu ta lập tức phát hiện ốc vít đã bị ai đó nạy lỏng. Tôi thầm cảm thấy kì lạ, lẽ nào có người đã từng bẫy được nó ra, sau đó lại lắp vào như cũ? Lúc này, Vương Tử Xuyên đã nạy được lưới thép, sau đó túm cánh quạt, bẻ quạt ra phía ngoài.

Chất lượng các công trình quân sự của Nhật Bản rất tốt, tấm thép làm cánh quạt và trục cố định ở giữa đều dày khiếp người, vừa nhìn đã thấy vô cùng chắc khỏe. Vương Tử Xuyên hí hoáy một hồi, bụi và dầu mỡ dính đầy tay, nhưng cánh quạt vẫn không hề hấn gì. Cuối cùng, Mã Tại Hải phải lấy mắt lưới của tấm lưới thép chụp lên mũ ốc ở giữa làm cờ lê, cậu ta phát hiện mũ ốc cũng đã bị nạy lỏng, chỉ cần quay vài vòng là tháo nó ra được.

Vương Tử Xuyên gỡ lá thép ra, vứt sang một bên, tiếng tấm thép rơi xuống đất nghe rất trầm, đoán chừng để nó nặng đến mười cân, chắc chắn là đồ được sản xuất trước chiến tranh, bởi sau chiến tranh, người Nhật không còn nhiều kim loại mà lãng phí như vậy.

Khỏi càng lúc càng lan rộng, cho dù đã bật đèn pin nhưng chúng tôi vẫn không nhìn thấy gì, chỉ lờ mờ trông thấy những sợi dây cáp điện to như cổ tay nằm chằng chịt trong thông đạo. Khi quân Nhật xây dựng nơi này, chắc hẳn bọn chúng đã hoàn thành công trình dựa trên nguyên tắc thần tốc nhưng tiết kiệm, bởi vậy tất cả các đường thông gió đều được tận dụng làm đường dẫn dây cáp.

Mã Tại Hải là người gầy nhất, cậu ta thử bò vào trước, cố gắng lăm mồi chui lọt vào trong, tôi thấy hơi lo lắng, nhưng không phải lo cho bản thân, Mã Tại Hải có thể chui vừa, người có thể hình như tôi chắc chỉ xây xát da thịt chút thôi, chứ vẫn chui qua được, nhưng vấn đề là Vương Tử Xuyên...

May mà sau khi bò qua khúc cua để vào trong miệng ống thông gió thì không gian trở nên rộng rãi hơn nhiều. Mã Tại Hải nhảy xuống, rồi ra hiệu với chúng tôi rằng không có trở ngại gì.

Tôi và Vương Tử Xuyên nhìn nhau, cậu ta cười bảo: “Cậu vào trước đi, tôi gần gần gần cốt chút đã!”

Tôi lắc đầu, trầm nghĩ: “Cái gờ cậu thì chui lọt làm sao được!”, đoạn quay sang bảo: “Cậu cứ chui vào đi, tôi ở trên đập cho, có đập gãy xương sườn thì cũng phải đập cho cậu lọt sang được bên kia mới thôi.”

Vương Tử Xuyên không phản đối, bởi rốt cuộc cậu ta cũng đâu muốn chết. Vậy mà dù đã thay đổi mọi tư thế, cậu ta vẫn không chui lọt, cuối cùng

Vương Tử Xuyên quyết định cởi sạch quần áo ra, rồi dốc đầu chui xuống. Nhưng đúng như tôi dự liệu, mới chui được một nửa thì cậu ta bị kẹt cứng ở giữa.

Tôi nhảy luôn lên người cậu ta, mặc cậu ta kêu gào thảm thiết, tôi cứ thế dùng hết sức nặng của bản thân đập liên mấy cái cho cậu ta dần dần trôi xuống, vai Vương Tử Xuyên bị mài sát, để lại trên hai bên thông đạo hai vệt máu dài.

Lúc này, khói đặc đã lan tỏa đến đỉnh đầu, tôi cũng xuống bằng cách chui đầu xuống trước, rồi được hai người kia kéo tuột xuống.

Đường ống thông gió này được thiết kế dưới lòng đất, bởi vậy hiện giờ chúng tôi đang ở phía dưới của cả khu vực, phía trái là hành lang ngoài, tôi thấy trên trần ở bên đó cũng có lỗ thông gió và ánh sáng chiếu ra.

Nơi này cũng toàn là khói, mọi ống thông gió đều phun ra mùi khói cay nồng, tôi thận trọng bò sang đó. Từ sau lỗ thông gió, tôi ngẩng đầu lên nhìn, phía trên có vật cản, khói đặc giăng mù mịt khắp nơi, hơn nữa lại không có công cụ chiếu sáng, nên tôi chỉ nhìn thấy ánh đèn pin lấp lóa của thằng khốn đó, còn lại thì chẳng thấy rõ thứ gì.

Nếu có khẩu súng trong tay, tôi nhất định sẽ bắn chết hắn, bắn cho não hắn nát như cà bung, nhưng tiếc là giờ không cách nào thực hiện được, may mà tên đó cũng không có vũ khí. Tôi ngồi xồm, nhìn về hướng khác và phán đoán xem nơi nào có thể thoát ra khỏi đường ống, sau đó giết chết hắn, cho hắn nếm mùi sự lợi hại của mình.

Bởi không gian của cả con đập thoáng đãng và rộng mênh mông nên lại càng hiện rõ sự tĩnh lặng, nếu lồi ra mà chúng tôi chọn ở gần hẳn quá, thì động tác đập cánh quạt vừa rồi nhất định sẽ bị hắn nghe thấy, vậy khác gì đánh rắn động cỏ. Tôi quyết định cứ xuôi theo đường ống tiếp tục bò về phía trước một đoạn. Muốn hun chết bọn tôi ư? E là phải đốt một hồi nữa mới được, chắc hắn không thể phát hiện chúng tôi đã trốn thoát một cách nhanh như vậy được.

Tôi thận trọng men theo đường dây cáp bò về phía trước, hai người kia bám theo sau, chúng tôi đi qua hết lỗ quạt thải khí này đến lỗ quạt khác, đường ống giao thoa chẳng chịt phức tạp, phía trên chắc là một gian phòng khác hoặc là hành lang, tiếc là không có điện chiếu sáng, xung quanh tối thui, thoáng thoáng mùi ẩm mốc. Ánh đèn pin chiếu ra xa cũng chỉ nhìn thấy vài thứ lộn xộn trông chẳng rõ là thứ gì.

Bụi tích trong đường ống thông gió nhiều không thể tưởng tượng được, chẳng bao lâu sau, khắp người tôi đã bám một lớp bụi dày, vừa phui một cái đã quệt phải dầu mỡ màu xám, nhột nhột phát buồn nôn, tôi liên tục dẫn hai người kia bò qua sáu miệng đường ống thông gió. Khi đã cách phòng chiếu một quãng khá xa, chúng tôi mới quyết định bò lên.

Nhưng đến đó chúng tôi liền trở mắt, bởi vì bên trong này chẳng có vật gì có thể dùng làm cờ lê để bẻ cánh quạt thông gió. Lẽ nào lại trở về chỗ cũ lấy tấm lưới sắt đã bị gỡ bỏ ở đó? Có điều nếu làm vậy thì không kịp thời gian, mà cũng chẳng làm cách nào cắt nó xuống được. Nhất thời ba người bọn tôi chỉ biết tuyệt vọng nhìn nhau.

Ngay người nhìn cánh quạt mấy phút, Vương Tử Xuyên bắt đầu sốt ruột, cậu ta bảo: “Không thể đứng đợi mãi thế này, cứ đập thẳng vào đó, nếu không cho dù kẻ địch không đến thì chúng ta cũng bị khói hun chết mất!”

Tôi gật đầu, bây giờ cũng chẳng còn cách nào khác, nên liền gọi Mã Tại Hải bảo cậu ta song phi vài cú, Mã Tại Hải thò chân vào giữa cánh quạt, đập mạnh một cú, rồi một cú nữa nhưng đập mãi mà lưới thép vẫn chẳng hề hấn gì.

Lưới thép hoàn toàn bất động theo đúng nghĩa đen, nó không hề rung rinh chút nào, điều đó khiến tôi hiểu vật này kiên cố đến mức không thể chỉ dùng chân mà đập đổ được.

Quả vậy, bất kể chúng tôi chia nhau ra đập bao lâu mà tấm lưới vẫn cứ trơ ra. Chúng tôi lại trở xuống tìm miệng đường ống tiếp theo xem có may mắn hơn không, nhưng vẫn không xong, lòng tôi rầu rĩ, thậm chí lẽ nào chúng ta bị nhốt trong đường ống thông gió cho đến chết?

Tiếp tục đi về phía trước, chúng tôi đập từng miệng lỗ một, chất lượng công trình do bọn Nhật làm thực sự khiến chúng tôi hoàn toàn sụp đổ hy vọng, hầu như miệng lỗ nào cũng vô cùng chắc chắn.

Chẳng rõ chúng tôi đã bộ hành bao lâu, nhưng đúng lúc tôi tuyệt vọng nhất, thì đột nhiên Mã Tại Hải kêu lên đầy vui mừng: “A! Ở đây lỗ này!”

Tôi lập tức chạy tới xem, phát hiện lưới thép vừa bị cậu ta đá hình như hơi lệch ra phía ngoài, cậu ta vui mừng hớn hờ, quay lại nhìn tôi với vẻ mặt rất hứng khởi, rồi quay người đập thêm mấy phát nữa, chẳng ngờ lưới thép liền lỏng hẳn ra. Tôi lấy tay sờ, phát hiện lưới thép không hề bị cố định mà chẳng qua chỉ gá vào đó mà thôi.

Cậu ta đứng bên trong đập tung tấm lưới, sau đó thò tay vào trong từ khe hở của cánh quạt, vặn ốc vít.

Ốc vít ở đây cũng rất lỏng lẻo, tôi thậm chí kỳ quái, đột nhiên tôi nảy sinh hoài nghi: chẳng lẽ có người từng đi qua đây, nhưng rồi tôi lại cảm thấy khả năng này không lớn lắm.

Sau đó, chỗ miệng lỗ thông gió không còn thứ gì cản đường nữa, Vương Tử Xuyên vật vãi mãi mới chui được từ trong lỗ ra ngoài, cảm giác chẳng khác gì chui ra khỏi bụng mẹ lần nữa.

Chúng tôi leo lên xem, phía ngoài là một đường hầm dài hun hút và tối âm u. Tim tôi thoát trùng xuống, bởi hành lang này lớn quá, cơ hồ có thể đủ chỗ cho hai chiếc xe tải cùng chạy song song, nó cao cỡ ba tầng nhà, mặt tường lộ cả bê tông cốt thép, trông rất đồ sộ.



Xem ra đây có lẽ là trục đường vận chuyển chính trong nội bộ đập nước, chắc nó phải cách khu vực phòng chiếu phim tầm năm sáu mươi mét, nơi này hoàn toàn nằm ngoài khu vực hành chính.

Tôi cố trấn tĩnh lại, đây quả là nơi khiến người ta cảm thấy sợ hãi, mọi thứ ở đây đều nhuộm màu quái dị đến mức khác thường, mấy chục năm trước nhất định ở nơi này đã xảy ra rất nhiều chuyện không thể tưởng tượng nổi, vì vậy chúng tôi phải thật cẩn trọng, tuyệt đối không được manh động.

Vương Tử Xuyên lấy đèn pin soi sáng đường hầm không lồ, tôi lập tức phát hiện trên mặt đất có rất nhiều đường ray, có lẽ dùng để vận chuyển, giữa các tuyến đường có phần nối liền với nhau, tôi từng nhìn thấy vật tương tự tại xưởng đóng gạch ở quê nhà.

Chiếu đèn pin lên tường, tôi phát hiện trên đó gắn một tấm biển bằng sắt, lau sạch lớp bụi là có thể nhìn thấy một hàng chữ Nhật trong đó có vài chữ Hán vốn là đã bị han gỉ loang lổ. Tôi đang định đoán thử nội dung đại khái của nó, nhưng Vương Tử Xuyên đi đằng trước đã cuồng quýt gọi tôi mau lại xem.

Tôi vội vàng đi đến chỗ cậu ta, phát hiện đường hầm kéo dài mãi về phía trước, hai bên xuất hiện rất nhiều phòng ốc và thông đạo, nhưng bên ngoài của các cửa và lối ra của thông đạo đều đóng một miếng gỗ rất dày.

Tôi lấy làm lạ, cảm giác ở đây hoàn toàn khác so với những nơi còn lại trong con đập, xem ra chốn này rất tiêu điều và đổ nát, hơn nữa lối vào đều bị niêm phong kín mít, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vậy?

Nếu chúng làm vậy để bảo vệ thứ cất giữ bên trong, thì phương pháp này chưa hẳn sẽ phát huy tác dụng, mà với thói quen của người Nhật, chúng sẵn sàng hủy luôn những thứ không thể chuyển đi được một cách không hề do dự.

“Hay chúng làm vậy để nhốt công nhân Trung Quốc?” - Vương Tử Xuyên lẩm bẩm, tôi lắc đầu, bọn Nhật không dùng cách phức tạp như vậy để đối phó với công nhân Trung Quốc đâu. Sau khi công trình hoàn thành, chúng sẽ thăm sát hết toàn bộ công nhân, lũ người đó chắc chắn sẽ không hao tâm tốn trí vì người Trung Quốc đâu.

Vương Tử Xuyên soi đèn pin vào khe hở giữa những tấm gỗ để quan sát thì thấy căn phòng bên trong có bố cục hoàn toàn giống với căn phòng mà chúng tôi gặp khi leo ra từ lỗ thông gió, có điều chúng tôi không nhìn rõ phần lớn không gian trong phòng.

Chúng tôi tiếp tục đi về phía đầu kia của đường hầm, chẳng bao lâu sau đã tới điểm tận cùng, suốt chặng đường, tôi thấy tất cả các ô cửa đều bị bịt lại chắc chắn, không để lọt chỗ nào.

“Xem ra cả khu này đều bị niêm phong kín.” - Vương Tử Xuyên nhận xét - “Có lẽ chúng ta phải trở về đường ống thông gió rồi!”

“Không cần!” - Tôi khẳng định - “Bọn niêm phong nơi này bằng tấm gỗ chắc chắn phải có đường ra, chắc chắn chúng không tự nhốt sống mình trong này đâu, nhất định ở đây sẽ có thông đạo không bị niêm phong dẫn được đến nơi khác.”

Chúng tôi đi giữa đường hầm, tôi quan sát phía trái, Vương Tử Xuyên quan sát phía phải, còn Mã Tại Hải chú ý khu vực trên đầu. Chúng tôi quay đầu đi ngược trở lại, tìm từng lỗ một, nhưng đi mãi đến đầu bên kia của đường hầm, chúng tôi vẫn không tìm thấy lối ra. Có điều ở điểm tận cùng của đường hầm này, tôi nhìn thấy hai cánh cửa sắt vô cùng to lớn, bề mặt han gỉ chẳng còn hình dạng gì, không những vậy còn bị người ta hàn chết từ phía trong, nhìn thấy vậy tôi còn chẳng buồn thử đẩy xem chúng thế nào.

Tôi là người không tin tà ma, nên lại tìm thêm lượt nữa, nhưng kết quả vẫn không có gì thay đổi, nỗi tuyệt vọng và chán chường bủa vây lấy tôi.

Chúng tôi ngồi bàn bạc hồi lâu bên cánh cửa sắt, mọi chuyện diễn ra ở đây quả thật không hợp với lẽ thường, mọi cánh cửa đều bị đóng đinh chết từ bên ngoài, mà nếu chúng đều bị niêm phong kín thì những người đóng tấm gỗ cũng chẳng còn lối ra và chúng tôi chắc chắn sẽ nhìn thấy thi thể của họ, nhưng trong đường hầm tuyệt đối không có bộ xương nào ngoài một vài hòm gỗ rỗng.

Vương Tử Xuyên không nói thêm gì nữa, rõ ràng cậu ta không thể lý giải nổi điều này, mấy người chúng tôi chỉ biết nhìn nhau. Đột nhiên, Vương Tử Xuyên đến bên cánh cửa của một căn phòng và nói: “Chúng ta cứ nạy tấm gỗ ra, xem thử bị niêm phong bên trong rốt cuộc là vật gì, thì lập tức rõ mọi chuyện ngay thôi!”

Khi đó, cây gậy sắt trong tay cậu ta trở thành công cụ đáng tin cậy nhất của chúng tôi, mấy tấm gỗ này cũng chỉ là gỗ dương thông thường, có lẽ được chặt trong khu rừng gần đây, đó là loại gỗ chưa qua gia công, giờ không còn chắc chắn như năm đó nữa nên dễ dàng bị Vương Tử Xuyên nạy ra.

Sau khi bẩy gậy mấy thanh gỗ, thì trước mặt hiện ra một ô nhỏ đủ cho người chui lọt. Tôi vào trước, soi đèn pin thì thấy ở đó có rất nhiều dây phản dài, khoảnh khắc đó, dưới ánh đèn pin, tôi rất đổi kinh ngạc khi phát hiện trên mỗi tấm phản đều la liệt người nằm.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Q.2 - Chương 7: Căn phòng bị niêm phong

Ánh sáng đèn pin mờ tối, nhưng chúng tôi vẫn có thể nhìn thấy cảnh tượng trên tấm phản dài, mỗi dây phản đều có rất nhiều bóng đen đang nằm, tất cả

đều bất động. Đa đầu tôi muốn nổ tung, lòng nghĩ thầm lẽ nào đây là nhà xác? Nhưng đồng thời tôi nhìn thấy hành lang tứ phía rộng rãi và cửa thông đạo dài ngút tầm mắt bị ván gỗ bịt kín, nếu là nhà xác, thì trong này có bao nhiêu người chết đây?

Vương Tử Xuyên giục tôi bước vào, tôi thuật tóm tắt tình hình bên trong cho cậu ta, tôi và cậu ta hoán đổi vị trí để cậu ta nhìn được cảnh tượng bên trong, cậu ta liền bảo: “Còn kiêng kị gì nữa? Người sống còn không sợ lẽ nào lại sợ người chết?”, nói xong, cậu ta bước ngay vào trong phòng.

Tôi dẫn Mã Tại Hải phải cảnh giác, sau đó cố gắng trấn tĩnh trong giây lát, rồi mới thận trọng trèo qua lỗ hồng vào trong. Khi đã chui vào trong phòng, tôi đứng lên soi đèn pin lần nữa, phát hiện thứ đang nằm trên giường có lẽ đúng như suy đoán của tôi khi nãy.

Đó là những bao lớn trông như thể túi ngủ, trông rất giống túi chứa thầy người, những chiếc túi này đồng màu với quần phục của quân Nhật, thoát nhìn hao hao như kén sâu màu cỏ úa, nhưng điều khiến người ta nổi gai ốc hơn là trên rất nhiều dây phản dài chồng thành ba tầng như thể toàn là loại túi bằng vải buồm này, chiếc túi nào cũng có vết bẩn bám trên bề mặt, nhìn qua là biết đó là vết máu thấm từ trong ra.

Tôi thấy hơi buồn nôn, may mà mấy kẻ gan dạ như bọn tôi đều không sợ yếu khí, Vương Tử Xuyên bảo chúng tôi chuẩn bị tâm lý cho vững, rồi cậu ta lấy gậy sắt lật túi vải buồm, phần may khóa lộ ra, cậu ta liền kéo xuống. Tôi lập tức nhìn thấy một cánh tay cứng đơ, đen sì si thò ra ngoài.

Ở đây bao nhiêu ngày, chứng kiến quá nhiều chuyện quái dị, nên khi nhìn thấy cánh tay kì lạ này, tôi chẳng có cảm giác gì. Vương Tử Xuyên tiếp tục mở rộng tầm vải buồm, tôi nhìn thấy nửa cổ thi thể khô đét bên trong.

Vương Tử Xuyên thốt lên: “Đúng là người chết rồi!”

Mã Tại Hải là lính công binh, cậu ta chưa bao giờ gặp phải tình huống này, nên sợ rúm người lùi mãi về phía sau. Tôi vỗ vai để cậu ta bình tĩnh hơn, làm lính mà chưa bao giờ nhìn thấy mùi xác chết thì trách gì không lên nổi chức tiểu đội trưởng.

Vương Tử Xuyên điều chỉnh quang sáng đèn pin nhỏ lại, rồi soi vào trong túi, nhìn bộ quần phục rách nát trên thi thể, tôi biết những tử thi này là lính Nhật, y phục đều bị dịch cơ thể chảy ra kết thành tầng đông cứng, toàn bộ khoảng da lộ ra ngoài của thi thể đều chuyển thành màu đen, độ phân hủy không đồng đều, có chỗ đã lộ xương trắng, có chỗ thi vẫn còn nguyên vẹn, trông cả cỗ thi thể chẳng khác nào một khối than tổ ong.

Lúc ở trong chiếc máy bay ném bom Shinzan bị rơi dưới dòng sông ngầm, tôi cũng nhìn thấy một cỗ thi thể ở trong tình trạng phân hủy giống thế này. Từ đó có thể khẳng định, nguyên nhân tử vong là vì trúng độc, rất có khả năng số lính Nhật này và viên phi công đó đều bị trúng độc mà chết.

Giở một túi khác ra, tôi thấy tình trạng thi thể bên trong cũng tương tự như vậy.

“Những người này đều chết vì trúng độc, xem ra họ là vật hi sinh của sương độc dưới vực sâu.” - Vương Tử Xuyên trầm giọng nhận xét - “Những nơi tích tụ chất độc đều bị rửa nát, còn nơi chưa bị rửa nát thì chắc là vi khuẩn đã chết hết vì nhiễm độc, bởi vậy cả cơ thể mới nát đến mức độ này. Có điều, sao tử thi lại chuyển màu đen thế nhỉ?”

Màu đen trên bề mặt thi thể trông rất bất thường, Vương Tử Xuyên chọc gậy vào một hố rửa trên cơ thể tử thi, ngoáy đi ngoáy lại, rồi lôi ra một thứ trông nhang nhác giống bông y tế và đưa lên mũi hít ngửi mấy cái.

Mã Tại Hải đứng phía sau lập tức muốn ói, tôi lắc đầu, thầm nghĩ: “Chú em này kém quá!”, rồi tôi cũng đến gần ngửi thử, thấy mùi vị này thật khó diễn tả bằng lời, nhưng nó không đến nỗi ghê tởm như tôi tưởng.

“Nếu màu đen này là hậu quả do việc trúng độc, thì chứng tỏ lượng độc tố ở trong cơ thể phải rất lớn, nếu chỉ nhiễm độc qua đường hô hấp thì không thể đến nỗi vậy, có lẽ loại khí độc này phản ứng với da của con người.” - Vương Tử Xuyên nói - “Nếu một ngày chẳng may gặp phải loại sương độc này, thì chúng ta phải vô cùng thận trọng mới được.”

Tôi gạt đầu, khóa huấn luyện “Ba phòng” mà chúng tôi học trước đây cũng nói về điều này, chẳng ngờ những kiến thức ấy lại hữu dụng đến thế. Vương Tử Xuyên lau đầu gây dính chất bẩn vào túi đựng xác, rồi đi xem xét những nơi khác trong phòng.

Tôi cúi đầu nhìn dây phản mà tử thi đang nằm la liệt, đột nhiên trong đầu chợt lóe lên một ý nghĩ: “Không đúng, có lẽ nhóm người này chính là đội quân tiên phong của bọn Nhật.”

“Sao cậu biết?” - Vương Tử Xuyên trèo lên giường, nhìn lên trần nhà và hỏi.

“Những túi ngủ này đều là quân trang dành cho bộ đội dã chiến, nếu số người ở đây đều là quân đồn trú chính quy của bọn Nhật thì chắc chắn chúng đều được phát chăn đệm, vì nhiệt độ nơi này rất lạnh.” - Tôi đưa ra phán đoán - “Hơn nữa ở đây có rất nhiều phòng, giả sử bên trong chứa toàn người chết, thì số lượng tử vong thật sự quá lớn. Bọn Nhật xây dựng con đập dưới lòng đất, có lẽ nhóm đầu tiên đến đây đã không hay biết sương khí dưới lòng vực sâu chứa chất kịch độc, trong thời gian xây dựng công trình, thượng nguồn con sông ngầm bắt đầu đổ mưa, lượng nước gia tăng ập vào trong vực khiến sương độc bay lên, nhóm quân Nhật này và một số công nhân lúc đó đã bị trúng độc và tử vong tập thể, chính vì vậy số lượng thương vong mới lớn đến dường này.”

“Vậy sao bọn Nhật không xử lý những xác chết kia?” - Mã Tại Hải nghe xong liền thắc mắc - “Chẳng phải người Nhật có lò hỏa thiêu sao?”

Tôi nhìn tư thế kì quái của những xác chết, trong lòng đại thể đã đoán ra sự tình, nhưng quả thật suy đoán đó khiến tôi cảm thấy toàn thân ớn lạnh, nếu sự thực đúng là vậy, thì mọi chuyện xảy ra ở đây quá mức thảm khốc.

“Chắc phải có một nguyên nhân bất đắc dĩ nào đó.” - Tôi nói - “Những thi thể ở đây đều nằm trong túi ngủ, mỗi người một ô giường riêng, cách xử lý tử

thi kiểu này không hề hiệu quả, nếu đây đúng là nhà xác, thì chỉ cần một phần ba căn phòng đã đủ chứa toàn bộ số xác này rồi. Hơn nữa, sử dụng túi ngủ để đựng xác chết thì quá lãng phí, dầu trong thời kì hoàng kim nhất, quân Nhật cũng sẽ không lãng phí như thế đâu!”

Bởi vậy, tôi nghĩ căn phòng mà chúng tôi nhìn thấy không phải nhà xác, sở dĩ các thi thể được đặt như thế này rất có khả năng vì họ đang nằm ngủ trong tư thế ấy thì bị chết mà không hề hay biết.

Đây là khu trại nghỉ, có lẽ lúc nửa đêm, màn sương gây chết người đã chui vào trong phòng qua đường ống thông gió, trong lúc mơ ngủ, chỉ số ít người may mắn thoát nạn, còn lại tất cả quân lính đều thiệt mạng. Sau khi sương mù tan hết chúng phát hiện cả khu doanh trại lạng lặc như tờ đã trở thành một nghĩa địa la liệt xác chết.

Đối mặt với tình hình này, những kẻ may mắn sống sót chắc chắn sẽ rất hoảng loạn, chúng không có khả năng xử lý nhiều xác như thế, nên đành đợi quân chi viện đến, nhưng mặt khác sợ thi thể rữa nát sẽ gây ra bệnh dịch, nên chúng liền đóng kín mọi ô cửa ở đây lại, bao gồm cả đường ống thông gió, rồi bỏ hoang khu vực này.

Trong khoảng thời gian một đêm ngắn ngủi, bao nhiêu người đã chết trong âm thầm, lặng lẽ, chỉ cần nghĩ đến điều đó thôi cũng đủ khiến người ta thấy lạnh người, tuy phương thức tử vong này rất êm đềm, nhưng tôi không thích cách chết này một chút nào, thà tỉnh táo và chủ động biết mình ra đi còn hơn.

Tôi cảm thấy suy đoán này tương đối hợp lý, nhưng Vương Tử Xuyên đột nhiên gọi một tiếng, vẫy tay bảo tôi mau lại xem

Tôi men theo dây phản treo tới chỗ cậu ta đang đứng thì nhìn thấy một túi vải buồm nửa bị cậu ta mở tung ra, Vương Tử Xuyên soi đèn pin vào sọt của thi thể trong túi ngủ cho tôi xem.

Tôi trông rất rõ ràng, trên sọt của cỗ thi thể có một lỗ đạn bắn.

Cậu ta nhìn tôi, bảo: “Tên này bị bắn chết. Cậu xem ở đây nữa này!”

Cậu ta lại chỉ thân thể của tử thi, tôi phát hiện trên ngực xác chết cũng có mấy lỗ đạn nữa.

“Đầu tiên là ăn một phát vào phổi, sau đó lại lĩnh thêm phát nữa vào đầu, chắc làm vậy để giúp anh ta giảm bớt đau đớn và chết thoải mái hơn.”

Nói xong, Vương Tử Xuyên nhảy xuống giường, tháo tung một mạch mười mấy túi vải buồm ra, chúng tôi phát hiện để đến bảy tám xác chết bị súng bắn chết, có xác bị bắn vào đầu, có xác bị bắn trọng thương, thật là kì lạ!

“Một số tử thi đúng là chết vì trúng độc, nhưng cũng có tử thi bị bắn chết, mọi chuyện xảy ra ở đây chắc chắn phức tạp hơn suy đoán của cậu nhiều!” - Vương Tử Xuyên nhận xét.

Tôi không thể giải thích nổi, những tử thi bị súng bắn chết nằm trong túi ngủ chắc chắn là được người ta nhét vào sau khi đã chết. Nói như vậy thì đúng là bọn Nhật đã biến nơi này thành một nhà xác khổng lồ. Nhưng giống như thắc mắc của Mã Tại Hải, đặt nhà xác ở đây sẽ bốc mùi hôi thối, sao họ không dùng lò hỏa táng, mà lại chỉ lấy tấm ván gỗ niêm phong nơi này? Liệu những xác chết này đã xảy ra biến dị đáng sợ nào đó khiến bọn chúng không dám chạm vào.

Vương Tử Xuyên lắc đầu bảo: “Khả năng này không thể xảy ra, bọn chúng dùng ván gỗ bịt kín nơi này không phải để thứ bên trong vượt ra ngoài, mà có lẽ là không muốn cho thứ bên ngoài xâm nhập vào trong.”

Tôi lắc đầu, cho rằng khả năng này càng không thể xảy ra: “Nơi này đâu phải đồng hoang rừng rú gì, lại không có dã thú, việc gì họ phải bảo vệ những cỗ thi thể này?”

“Đợi chút, cậu thử nghĩ xem!” - Vương Tử Xuyên đột nhiên nghĩ ra điều gì, cậu ta trầm ngâm nói - “Bao nhiêu xác chết thế này mà không đem hỏa thiêu, lẽ nào điều ấy có liên quan đến việc bọn Nhật đột nhiên phế bỏ nơi này? Có lẽ đám lính Nhật chết quá đột ngột và dày đặc, nên về sau những người còn lại mới quyết định rời đi, chúng không kịp xử lý xác chết mà chỉ lấy tấm ván gỗ niêm phong kín toàn bộ khu vực, tôi nghĩ nguyên nhân khiến chúng phải làm vậy có lẽ cũng chính là nguyên nhân khiến chúng đột ngột rời đi.”

Nếu là vậy thì càng khó tưởng tượng hơn, các hiện tượng xảy ra trong đập cho thấy, lúc bọn Nhật rời khỏi đây, thì không một tài liệu nào bị thiêu hủy, cũng không một công trình nào bị hủy hoại, bọn chúng rời khỏi đây rất ung dung, thông thả, ung dung đến mức dường như chúng đột nhiên biến mất vậy. Đây cũng là điểm khiến tôi thấy bất thường nhất.

Các loại máy móc thiết bị trong cả con đập đều rất lạ mắt, không rõ chúng được dùng vào việc gì, đồng thời các hoạt động của quân Nhật ở đây cũng không có tính logic, những thứ mà tôi trông thấy dưới lòng đất đều khiến tôi không thể giải thích nổi, điều ấy khiến người ta vô cùng bất an.

Trên mặt đất của căn phòng này không có đường ống thông gió, chúng tôi cũng chẳng tìm thấy manh mối nào khác. Vương Tử Xuyên nói: “Hay là chúng ta nạy luôn mấy tấm ván gỗ ra, xem kết cấu trong phòng này như thế nào! Ngoài lối vào bị tấm ván bịt kín, thì trong căn phòng còn có rất nhiều cửa thông đạo, chẳng biết những thông đạo này dẫn đến nơi nào, nhưng ắt phải tồn tại một con đường thoát được ra ngoài mới phải”

Tôi trầm nghĩ, nếu vậy chỉ bằng cứ quay trở lại đường ống thông gió, tuy trời hơi vất vả một chút, nhưng thế vẫn hợp lý hơn là tìm lối ra trong nhà xác rộng thênh thang này.

Đang do dự, đột nhiên cậu Mã Tại Hải từ nãy vẫn im lặng lại làm động tác ra hiệu cho chúng tôi hãy nhỏ tiếng.

Cậu ta đứng sát cánh cửa, từ đầu chỉ cuối không dám bước vào trong. Chúng tôi đều im lặng, đột nhiên tôi nghe thấy một tiếng động rất nhỏ phát ra từ đường hầm ở phía ngoài. Tiếng động rất lạ, nghe kĩ, tôi phát hiện đó là tiếng người đang đẩy ván gỗ.

Có ai đang ở ngoài chăng?

Chúng tôi nhìn nhau, lập tức trào ra ngoài, soi đèn pin vào đường hầm, nhưng chẳng tìm thấy nơi phát ra âm thanh trong không gian rộng lớn này. Dựa vào cảm giác mơ hồ, chúng tôi đi theo phương hướng phát ra tiếng động, thì phát hiện âm thanh đó vọng đến từ một nơi sâu nào đó phía trên đường hầm.

“Rắc rắc rắc...”, tiếng động rất khẽ, tôi dựng hết tóc gáy, chợt nghĩ đến những xác chết bị niêm phong sau ván gỗ. Vương Tứ Xuyên vội giơ gậy sắt lên.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Q.2 - Chương 8: âm thanh lạ trong hành lang

Âm thanh kì lạ đó không lập tức dừng lại, cứ cách một khoảng thời gian nó lại vang lên vài tiếng, không hề theo bất kì quy luật nào, nghe như thể tiếng người đang sửa chữa vật liệu bằng gỗ ở phía trên. Trong đường hầm tĩnh lặng đến quái dị mà đột nhiên nghe thấy âm thanh này thì bất cứ ai trên đời cũng phải lập tức nín thở.

Vương Tứ Xuyên định lên tiếng, nhưng tôi ngăn lại, tôi muốn họ giữ yên lặng.

Kết cấu nơi này vô cùng phức tạp, tôi có thể phán đoán phương hướng phát ra âm thanh một cách đại khái, nhưng muốn tìm thấy đích xác vị trí của nó thì phải từ từ mò qua đó nghe thử mới được.

Trong đầu tôi nhanh chóng phác họa mấy khả năng có thể xảy ra, nói không chừng gã đó đã mò đến, có lẽ hẳn cho rằng chúng tôi đã bị khói hun chết, sau đó lại phát hiện chúng tôi đã đào thoát bằng đường ống thông gió, thế là hắn đuổi theo từ một lỗ thông gió khác. Nhưng lúc này, tôi nhìn đồng hồ, thấy chúng tôi mới đến đây chưa lâu, làm sao trong khoảng thời gian ngắn ngủi như vậy, gã đặc vụ có thể phát hiện chúng tôi đã chạy trốn được? Bởi vậy kẻ mới xuất hiện có lẽ không phải hắn.

Không những thế, tiếng động dường như phát ra từ hướng ngược lại với phòng chiếu phim. E là ở sâu trong hệ thống thông đạo phức tạp, giao thoa chằng chịt còn có kẻ khác, mà chưa biết chừng lại là hội anh Đường hoặc anh Miêu cũng nên.

Nhưng nếu là các anh ấy thì việc gì phải thận trọng như thế, họ đi nhiều người, lại còn mang theo vũ khí, không thể chỉ gây ra một chút động tĩnh như vậy được.

Tôi lại muốn vào chỗ mấy tấm gỗ và nhà xác để vòng lên trên, mình mấy ướt đầm mồ hôi lạnh, lẽ nào sờ dỉ bọn Nhật niêm phong nơi này là vì đám người chết nằm trong kia có vấn đề?

Để tránh rút dây động rừng, tôi ra hiệu cho Vương Tứ Xuyên, bảo cậu ta giữ khoảng cách và tiến về phía trước.

Cậu ta cũng ra hiệu đồng ý, rồi ba chúng tôi mon men đi về hướng phát ra âm thanh.

Càng tiến về phía trước đường hầm càng nghe rõ âm thanh đó hơn, tôi có thể cảm thấy chúng tôi đã đến rất gần, nhưng khi tiếp cận ở mức độ nhất định, thì tôi lại bắt đầu không thể phân biệt được rõ rệt nữa, tiếng vọng âm vang khắp tứ phía, bất luận nghe từ hướng nào cũng đều cảm giác hao hao giống nhau.

Tôi áp tai vào mấy tấm gỗ bị kín lối vào thông đạo, thăm dò mức độ rõ ràng của âm thanh truyền tới từng tấm gỗ và cố gắng phân biệt xem tấm nào có khả năng nghe thấy được âm thanh truyền tới một cách rõ ràng nhất, rồi vẫy tay gọi Vương Tứ Xuyên phang một gậy vào đó. Lần này, Vương Tứ Xuyên không nện gậy tấm gỗ, cậu ta tựa vào tấm gỗ, ngồi xổm xuống và tác động vào từ phần đáy tấm gỗ, chẳng mấy chốc nó đã được nhẹ nhàng gỡ ra.

Đây chỉ là mấy tấm gỗ gá vào mà thôi, tôi soi đèn pin, phát hiện phần trên của đầu gỗ có vết gãy lìa, chắc chắn là trước đó nó đã từng bị nện ra, nhưng vết gãy không còn mới, xem ra nó được ai đó nện ra cách đây khá lâu rồi.

Vương Tứ Xuyên nhìn tôi với ánh mắt đầy ẩn ý, cậu ta tiếp tục nện mấy tấm gỗ, lại thêm mấy tấm nữa bị gỡ xuống, cánh cửa trước mặt đã có một lỗ hổng đủ cho một người chui qua. Cái lỗ này đã bị nện ra từ trước, nhưng sau đó người ta lại cẩn thận gá lại che cái lỗ đi.

Thì ra là vậy, tôi thầm nghĩ, lẽ nào đây chính là lối ra của bọn chúng? Vì sao lại phải che giấu lối ra?

Sau khi mấy tấm gỗ bị gỡ xuống, chúng tôi đã nghe rõ mồn một âm thanh kì quái kia, nó được truyền tới từ phía sau. Chúng tôi thận trọng trào vào trong và lập tức cảm thấy nhiệt độ ở đây thấp hơn bên ngoài rất nhiều.

Có khả năng nơi đây nằm sát hầm băng ở đáy đập, không gian phía ngoài tấm gỗ lại là một hành lang dài và hẹp, hai bên có rất nhiều gian phòng, nhưng đều bị niêm phong bằng các tấm ván, chỉ chừa lại vài gian phòng không bị bịt kín hoàn toàn mà thôi. Chúng tôi bước vào một trong những gian phòng đó xem xét, thì phát hiện đó là lối vào của một thông đạo khác, bên trong tối om, xem ra hành lang ở đây được thiết kế giao nhau theo hình chữ H.

Chúng tôi thận trọng dò từng bước tới áp sát nơi phát ra tiếng động, âm thanh càng lúc càng rõ ràng hơn, cuối cùng chúng tôi dừng bước ở cửa một hành lang giao với hành lang khác, tiếng động vọng ra từ nơi sâu trong dãy hành lang này, có thể chỉ cách chỗ chúng tôi đang đứng chừng hai, ba mươi mét.

Tôi và Mã Tại Hải bấm đèn pin soi về phía trước, còn Vương Tứ Xuyên giờ gây sát lên, nhưng khi ánh sáng đèn pin chiếu thẳng tới, thì tiếng động kia vụt im bật.

Bốn phía đột nhiên trở nên im ắng lạ thường, tôi phát hiện tuy cuối hành lang tối lơ mơ, cơ hồ chẳng nhìn thấy gì, nhưng vẫn có thể nhận ra một vật đang động đậy, hình như đó là người.

“Ai ở bên đó?” - Vương Tứ Xuyên hét lên, kẻ đó lập tức men theo rìa tường chạy trốn, thoáng cái đã chẳng thấy bóng dáng đâu nữa, không rõ hấn chạy về phía đầu kia hành lang hay trốn vào một trong những gian phòng ở đây.

“Không biết thằng khốn nào thế nhỉ?” - Vương Tứ Xuyên xắn tay áo lên, chuẩn bị sống mái một phen, tôi lập tức lắc đầu: “Hắn không thể phát hiện ra chúng ta đã chạy trốn nhanh như thế đâu, chắc vẫn đang mài hun khói đấy!”, lòng mơ hồ cảm thấy kẻ mới xuất hiện kia sao trông quen thế, nhưng giờ không có thời gian để nghĩ kỹ, tôi xua tay nói: “Bắt kẻ hấn là ai, cứ tóm cổ trước rồi tính sau!”

Ba người chúng tôi lập tức đuổi theo đến đầu kia của hành lang, chạy đến nơi thì thấy phía trái của đầu hành lang quả nhiên có một gian phòng, tấm ván đóng ở cửa đã bị nạy ra, hở một lỗ lớn, bên trong tối thui, chẳng nhìn rõ cái gì vào cái gì.

Tôi khom lưng định chui vào thì Vương Tứ Xuyên giật lại: “Cẩn thận có mai phục!”, nói xong, cậu ta thu người nép ở cửa, soi đèn pin vào trong quan sát, dường như cạnh lối vào chẳng có ai đang trốn cả.

Tôi cũng nép người vào bên cửa, thận trọng nhòm vào trong quan sát, vừa mới ngồi xổm xuống, thì đột nhiên có một người thò đầu ra từ phía sau mé trái cửa, giật phắt lấy đèn pin mà Vương Tứ Xuyên đang cầm trong tay, trong lúc không phòng bị, chiếc đèn pin đã bị cướp mất.

Vương Tứ Xuyên ngậy người trong chốc lát, rồi lập tức xông lên cướp lại, nhưng kẻ đó đã kịp lùi lại, thoáng chốc ánh đèn pin đã loang loáng di chuyển vào nơi sâu của gian phòng. Vương Tứ Xuyên thét lên một tiếng, rồi chui tọt vào trong.

Tôi và Mã Tại Hải lập tức bám theo, bởi phải khom lưng và vướng Mã Tại Hải nên hành động của bọn tôi chậm hơn một chút, lúc chui vào bên trong, thì thấy Vương Tứ Xuyên hét lên một tiếng: “Hong rồi! Mau chặn lỗ hong lại!”

Vừa mới nói xong thì chiếc giường ở phía sát tường lật nhào xuống, cùng lúc đó một bóng đen thành linh chui ra, tôi lấy tay ôm đầu rồi đẩy giường lại chỗ cũ, dường như cùng lúc ấy, kẻ đó đã chui ra khỏi lỗ hong.

Nếu phản ứng chậm một chút thì hấn đã có cơ hội thoát thân, nhưng may thay tôi phản ứng khá nhanh bằng việc lập tức thò tay ra chụp lấy hấn lôi trở lại, dưới ánh đèn pin lay động, tôi đã nhìn thấy mặt kẻ đó.

Khoảnh khắc ấy, tôi kinh ngạc đến sững sờ, xuất hiện trước mắt tôi là một khuôn mặt vừa bần thiêu vừa trắng bệch, thoáng nhìn tôi đã nhận ra, thật không thể tưởng tượng được lại chính là Viên Hỷ Lạc.

“Viên Hỷ Lạc!” - Tôi kêu lên, còn chưa nói xong thì cô ấy đã huých tôi một cú, chẳng ngờ lực huých lại mạnh đến vậy, khiến môi tôi va vào răng, nhân cơ hội này, cô ấy vùng mạnh thoát ra khỏi tay tôi, nhặt đèn pin của tôi rồi chạy biến đi. Tôi cố gắng tóm lại mấy lần nhưng đều hụt.

Cùng lúc ấy, Vương Tứ Xuyên cũng xông đến, chúng tôi cộc phải đầu nhau, cậu ta chửi thề một tiếng rồi hỏi khi này tôi hét cái gì thế.

“Cô ấy là Viên Hỷ Lạc! Mau! Mau đuổi theo!” - Tôi hụt hơi hét lên với Vương Tứ Xuyên, vừa nén cảm giác đau đốn trên miệng, vừa nhìn lên thì thấy ánh đèn pin đã ở mãi đằng xa. Chúng tôi tức tốc đuổi theo.

Bám đuổi một người trong địa hình như mê cung là một việc vô cùng khó khăn, may mà phần lớn lối vào đều bị bịt kín, chúng tôi hỗn hển chạy trong khoảng thời gian chỉ ít đủ cháy hết nửa liều thuốc, vượt qua mấy ngã rẽ, thì ánh đèn phía trước đột nhiên vụt tắt, không ngờ Viên Hỷ Lạc lại tắt đèn pin.

Chúng tôi quờ quạng trong bóng tối thêm mười mấy bước nữa, thì trước mặt xuất hiện một ngã rẽ, vì không rõ cô ấy chạy về hướng nào, nên chúng tôi đành dừng bước. Lúc này trong thông đạo truyền đến những tiếng vọng, nghe kỹ thì thấy đâu đâu cũng có tiếng bước chân, nhưng chẳng rõ những tiếng bước chân ấy cụ thể phát ra từ thông đạo nào. Quay lại nhìn đằng sau không thấy Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải đâu, tôi hốt hoảng kêu toáng lên: “Các cậu đâu rồi?”

“Tôi ở đây!” - Chẳng rõ từ xó xỉnh nào, Vương Tứ Xuyên hét lên đáp lại lời tôi, tôi thấy tình hình không ổn, bởi giọng nói phát ra không ở ngay sau lưng tôi, mà ở một ngã rẽ khác của con đường.

“Hai cậu đừng động đậy, cô ấy đã tắt đèn pin, tôi không nghe thấy tiếng bước chân nữa. Để tôi đuổi theo, hai cậu đứng yên ở đó đợi nhé!” - Tôi cố nói thật to.

Tiếng bước chân hỗn loạn lập tức biến mất, tôi cố gắng phân biệt, thì nghe thấy trong thông đạo phía trước có tiếng bước chân rất nhẹ, xem ra Viên Hỷ Lạc đã chạy rất xa, may mà âm thanh hình như vẫn trên trục đường tôi đang chạy. Tôi tăng tốc, giẫm lên hàng loạt các vật tạp nham dọc hành lang, điên

cuồng đuổi theo âm thanh phía trước.

Tôi cứ mãi miết đuổi theo. Đột nhiên, âm thanh phía trước biến mất, tôi tiếp tục chạy thêm vài bước nữa thì phát hiện phía trước đã là ngõ cụt, tôi chắc hẳn sẽ bắt được cô ấy, nhưng khi quét đèn pin qua đó, thì ngoài đồng hồ vật ngổn ngang ra, chẳng còn gì cả khác. Viên Hỷ Lạc đã biến mất.

Tôi chậm bước chân, gọi lớn: “Cô Hỷ Lạc, tôi cũng là bộ đội công trình. Cô đừng chạy nữa, người mình cả mà!”

Không ai trả lời, tôi cũng đã tính đến nước này, nên thận trọng bước về phía bóng tối, chú ý quan sát đằng sau các vật tạp nham quanh đây, chẳng bao lâu tôi thấy Viên Hỷ Lạc đang ngồi xổm phía sau các thùng đạn, cơ thể không ngừng run rẩy.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, thấy cô ấy dường như không có vẻ gì muốn tấn công, tôi cũng nói lòng tinh thần cảnh giác, tiến sát lại gần nói: “Cô Hỷ Lạc, đừng sợ, đừng sợ nhé! Tôi là quân mình!”

Lúc này, đột nhiên tôi cảm thấy có điều gì bất thường, bởi Viên Hỷ Lạc càng lúc càng run rẩy dữ dội hơn, mắt cô ấy bắt gặp hướng về một phía.

Tôi bất chợt ý thức được rằng, có lẽ không phải cô ấy đang chạy trốn tôi, bởi nếu có ý trốn tôi thì lẽ ra cô ấy phải trốn sau một thùng đạn khác, nơi tôi không thể nhìn thấy.

Một cảm giác không lành dấy lên trong lòng, tôi thậm chí sợ hãi không hay, nên lập tức soi đèn pin về phía sau cô ấy, trông thấy ở đầu bên kia của thông đạo có một bóng người lạ lẫm đang đứng đó.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.2 - Chương 9: Kẻ điên

Tôi còn chưa kịp kinh ngạc thì bóng đen đó đã nhào tới trong nháy mắt, rồi vật tôi ngã xuống đất, tôi lập tức ngửi thấy mùi hôi thối kinh tởm của nước tiểu trộn lẫn chất bài tiết, tôi nhanh nhẹn lấy đèn pin đập loạn xạ, một phát trúng ngay cằm hắn, khiến hắn phải tránh sang một bên.

Tôi định vùng dậy, nhưng chưa kịp đứng lên thì lại bị quật ngã xuống đất, tôi ngửi thấy một mùi khiến người ta buồn nôn trên cơ thể của đối phương, lửa giận trong lòng cháy lên ngùn ngụt, tôi lại hươ đèn pin đập loạn xạ, nhưng lần này không thành công, ngược lại còn cảm thấy cánh tay đau buốt, tôi điên tiết hét lớn một tiếng rồi húc đầu vào hắn khiến hắn ngã chổng vó xuống đất.

Sau khi lao mạnh vào đối phương, đầu tôi choáng váng kêu ong ong, tôi sờ cánh tay, chẳng rõ bị thứ gì sát thương mà thủng một vết rộng, máu chảy đầm đìa. Tôi nổi giận lôi đình, không đếm xỉa gì đến vết thương mà giơ đèn pin nhào vào hắn, ánh đèn pin lóe sáng, tôi nhìn thấy một luồng sáng lạnh lẽo hắt lên, tôi lập tức quay người tránh luồng hàn quang, thấy nó suýt qua người mình.

Bóng đen loạng choạng mấy bước, rồi đâm sầm vào tường sau đó quay người lại. Tôi lập tức soi đèn pin vào mắt hắn, trong bóng tối đen kịt như ở nơi đây, ánh sáng đèn pin trở nên rất chói mắt, hắn vội quay đầu tránh sang bên kia, nhưng chỉ cần liếc qua là tôi lập tức nhận ra hắn.

Không ngờ thằng cha đó chính là Trần Lạc Hộ.

Thì ra cả hai người bọn họ đều đang ở đây, có điều mặt hắn trắng bệch, lại lem nhem nước mũi và bùn đất, trông hắn chẳng khác nào kẻ điên.

“Lạc Hộ!” - Tôi gọi lớn, nhưng anh ta không hề có phản ứng gì, chỉ quay đầu lại rồi xông thẳng vào tôi, trong tay lóe lên tia hàn quang của một loại vũ khí sắc bén nào đó.

Thông đạo rất hẹp, tôi né sang một bên, rồi tóm lấy tay hắn, thoát một cái tôi đã đẩy hắn ép vào tường, đèn pin lấn lồng lóc trên mặt đất.

Trong lúc hỗn loạn, đột nhiên có ánh đèn pin chiếu tới, sau đó Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải cũng chạy đến, lập tức giúp tôi một tay. Ba người chúng tôi, người tóm tay, kẻ tóm chân Trần Lạc Hộ, bấy giờ tôi mới hơi an tâm và buông lỏng cơ thể một chút.

Trần Lạc Hộ không hổ danh từ lính đi lên, cơ thể vô cùng cường tráng, vừa mới nói xong một cái, hắn đã giãy đạp loạn xạ thoát khỏi tay chúng tôi. Ba người chen chúc trong thông đạo vốn rất chật chội, lại còn phải đề phòng vũ khí sắc bén trong tay đối phương, nên nhất thời chúng tôi không dám tiến sát lại gần hắn. Trần Lạc Hộ hươ tay buộc chúng tôi phải tránh ra xa, rồi quay đầu chạy như bay vào bóng tối. Mã Tại Hải lập tức đuổi theo hắn nhưng bị Vương Tứ Xuyên chặn lại, đuổi theo thằng điên ấy quá nguy hiểm, huống hồ chúng tôi đã bắt được Viên Hỷ Lạc.

Tôi thở hổn hển nằm dài trên mặt đất, lúc này mới phát hiện cánh tay mình bắt đầu đau không chịu nổi, tôi nhặt đèn pin đã bị nứt vỡ soi thử, thì phát hiện cả cánh tay đã nhuộm đỏ máu, chỗ bị đâm có hình ngôi sao.

Vũ khí hắn sử dụng hình như là một con dao quân dụng cũ, chẳng ngờ sau bao nhiêu năm mà nó vẫn sắc bén dường vậy.



Mã Tại Hải lập tức giúp tôi cầm máu, Vương Tứ Xuyên nhìn về hướng Trần Lạc Hộ vừa chạy mất, rồi cất giọng: “Cái nơi quỷ quái này rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì thế không biết, nói điên là điên ngay được, mẹ kiếp, Trần Lạc Hộ đang bình thường tại sao lại phát điên phát rõ được nhỉ?”

Tôi nhìn Viên Hỷ Lạc, cô ấy nấp trong góc tối, hoảng sợ đến mức toàn thân run bần, đầu vùi giữa hai gối, lòng tôi bất giác cũng nhen nhóm một nỗi sợ vô hình. Nhóm người được cử đi Liên Xô toàn là những “người đàn bà thép” của thời đại này, vậy mà giờ đây lại khiếp đảm đến chừng kia. Tôi nói với Vương Tứ Xuyên: “Trần Lạc Hộ vốn là người rất nhất gan, nơi này ngùn ngụt tà khí, nếu tôi mà ở nơi này thì chắc chắn cũng phát điên như anh ta. Vấn đề là sao bọn họ lại xuất hiện ở đây chứ?”

Vương Tứ Xuyên lắc đầu: “Điên mà biết lấy dao đâm người khác à? Cậu xem bộ dạng khi nãy của hắn, thế không phải sợ quá hóa điên đâu. Tay tôi suýt nữa bị nó chặt đứt lia thành hai khúc rồi, khi hắn tấn công tôi thì nhất nào ra nhất ấy, nhất nào cũng muốn giết chết người ta, nếu tôi không nặng tay, dùng mười phần công lực chặn hắn lại, thì cậu đã thành người thiên cổ rồi!”

Tôi nhớ lại chuyện vừa xảy ra khi nãy mà toát mồ hôi hột, Vương Tứ Xuyên nhìn xung quanh, rồi lầm rầm trong miệng: “Ma quái quá! Xin đáng trường sinh phù hộ, nơi này nhất định có uẩn khúc gì đây, chúng ta phải mau rời khỏi đây thôi!”

“Hay là họ bị ma Nhật nhập tràng nhỉ?” - Mã Tại Hải đột nhiên vọt ra một câu.

Vương Tứ Xuyên và tôi đưa mắt nhìn nhau, tôi trấn an: “Trên đời này làm gì có ma, chúng ta là công dân của thế giới chủ nghĩa duy vật, nên phải loại bỏ triệt để tận gốc rễ tư tưởng mê tín dị đoan, rõ chưa?”

“Trách gì cậu không lên nối chức tiểu đội trưởng.” - Vương Tứ Xuyên buông một câu.

Mã Tại Hải không nói gì. Tôi cũng thấy hơi rợn trong lòng, bất kể là tà mị hay hồn ma, thì mấy tên điên này cũng khiến tôi cảm thấy vô cùng bất an, có lẽ chúng tôi vẫn chưa chạm trán với điều đáng sợ nhất trong con đập khổng lồ này, nếu không mau rời khỏi nơi này, chắc chắn chúng tôi cũng sẽ trở thành những kẻ điên giống bọn họ.

Vương Tứ Xuyên bước lại gần Viên Hỷ Lạc, thử vỗ về cô ấy, nhưng hoàn toàn vô ích, Viên Hỷ Lạc thậm chí không dám nhìn lên. Vương Tứ Xuyên vừa đi ra chỗ khác thì cô ấy còn run rẩy mạnh hơn, chẳng khác gì trước đây.

Xem ra không hy vọng có thể dò hỏi được chuyện gì từ cô ấy.

Nhìn bốn bức tường của thông đạo, Vương Tứ Xuyên hỏi tôi xem giờ tính sao, tôi hơi do dự, không biết có nên đi tìm Trần Lạc Hộ hay không. Nếu anh ta lưu lại nơi này, trong tình trạng điên điên khùng khùng thế kia thì chắc chẳng trụ nổi bao lâu, hơn nữa, tình hình lại phức tạp, nếu mặc kệ anh ta tự sinh tự diệt thì cơ hội anh ta sống sót ra khỏi nơi đây là vô cùng mong manh.

Tuy có lúc tôi đã quên mất sự tồn tại của Trần Lạc Hộ, nhưng nói gì thì nói chúng tôi vẫn là chiến hữu, thật khó có thể nhanh chóng đưa ra quyết định về sự sống cái chết của người mà mình vẫn gọi là anh em trong suốt thời gian hơn một tháng chinh chiến ở trên mặt đất.

Thời của chúng tôi, bỏ rơi đồng đội sẽ phải mang gánh nặng tâm lý rất lớn. Trong phim ảnh, hành vi đó từng bị phê phán rất nhiều lần, những vai diễn này về cơ bản đều do những diễn viên có ngoại hình trông có vẻ tiểu nhân và đáng bị người đời khinh bỉ đảm nhận, bởi vậy tâm lý do dự khiến tôi thấy vô cùng mâu thuẫn.

Lý thuyết là vậy, nhưng nếu phân tích dưới góc độ thực tế, cho dù tìm thấy Trần Lạc Hộ thì riêng chuyện đưa được gã điên đó ra khỏi nơi đây đúng là một gánh nặng không hề nhỏ. Tôi suy nghĩ một lát, rồi quyết định tạm thời bỏ anh ta lại đây, trước tiên phải rời khỏi khu vực này đã, đợi đến khi Vương Tứ Xuyên nộp cuộn phim cho cấp trên, thì chúng tôi sẽ tính toán sau.

Tôi nhìn Viên Hỷ Lạc, thầm băn khoăn không hiểu vì sao cô ấy có thể xuất hiện ở đây, chắc chắn không phải cô ấy đến từ đường ống thông gió mà chúng tôi đến khi trước, điều đó chứng tỏ hướng tư duy của tôi là hoàn toàn chính xác, ở đây nhất định phải tồn tại một thông đạo thoát ra ngoài, không những vậy rất có khả năng thông đạo đó ở ngay trong hành lang này.

Nghĩ đến đây, tôi liền nhớ đến lúc hai người bọn họ đột nhiên mất tích, xem ra đúng là họ đã lén lút chạy ra khỏi buồng lặn trong bóng tối, nhưng rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra vào lúc đó? Viên Hỷ Lạc đang bị điên thì thôi không nói, nhưng vì sao Trần Lạc Hộ cũng chạy đi theo cô ấy?

Viên Hỷ Lạc rất rành rẽ nơi này, khi sương khí vừa mới bốc lên, cô ấy đã dẫn Mã Tại Hải và Trần Lạc Hộ tháo chạy vào trong buồng lặn, vì cô ấy biết buồng lặn là nơi an toàn, sau đó buồng lặn chìm xuống đáy đập, cô ấy lập tức trốn ra ngoài, rồi chạy một mạch đến đây, cô ấy làm vậy chắc hẳn phải có lý do.

Nhưng đó là lý do gì?

Tôi lại nhớ đến những ý nghĩ trước đây, nhớ đến các loại máy móc thiết bị với công dụng khó hiểu của quân Nhật và cả những vết tích kì lạ do bọn chúng để lại mà càng lúc càng cảm thấy bất an đến độ khó thở.

Xem ra, trong đập nhất định tồn tại một sự uy hiếp nào đó mà chúng tôi không hề hay biết.



## Q.2 - Chương 10: Uy hiếp trong con đập

Bối lo Viên Hỷ Lạc lại chạy trốn, nên chúng tôi phải áp giải cô ấy.

Tuy tôi hơi tò mò không biết rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra ở đây, nhưng nhìn bộ dạng của Trần Lạc Hộ thì cũng đủ hiểu mọi thứ đang diễn ra tại nơi này vô cùng ma quái, tôi không muốn giẫm lên vết xe đổ của anh ta.

Không biết khi nào Trần Lạc Hộ sẽ đột ngột xuất hiện và tấn công chúng tôi, nên chúng tôi chỉ có thể đề cao cảnh giác hơn nữa. Tôi nhìn Viên Hỷ Lạc, hy vọng cô ấy có thể nói ra gợi ý gì đó, trong khi ấy, Vương Tứ Xuyên đi đầu mở đường tìm lối trong khu vực này.

Suốt chặng đường đi về phía trước, các thông đạo giao nhau chằng chịt, lần này tôi quan sát rất cẩn thận và nhanh chóng phát hiện nơi này rất khác so với những nơi khác trong con đập.

Khắp trên tường đều có những vết tích không thể hình dung được, trước đây chúng tôi nhìn thấy xi măng ở bên ngoài đều ngả màu vàng, nhưng trên tường xi măng ở đây lại có những vết màu đen.

Những vết màu đen này rất lạ, không phải máu, cũng không phải sơn, mà cơ hồ nó trào từ trong tường ra vậy. Dưới ánh sáng của đèn pin, bức tường trông loang lổ đến thảm hại, như thể con đập bắt đầu rữa ra từ đây vậy.

Vừa đi vừa nghĩ, bốn bề lạng phắc khiến tôi rợn tóc gáy, mãi đến khi đi đến ngã rẽ, Viên Hỷ Lạc bỗng dừng không chịu đi nữa.

Tôi đẩy cô ấy, cô ấy cũng không nhúc nhích, mà nhìn sang lối vào của một đầu đường khác, trong đó tối om.

“Đi hướng này sao?” - Vương Tứ Xuyên hỏi, Viên Hỷ Lạc không trả lời, tôi và Vương Tứ Xuyên nhìn nhau, rồi đẩy cô ấy đi theo con đường mà cô ấy vừa nhìn, thì thấy cô ấy không gãy ra nữa.

Tôi mừng thầm, liếc nhìn Vương Tứ Xuyên rồi cả hội bước vào lối vào này.

Mới đi chưa được bao lâu thì chúng tôi phát hiện bên trong ẩm ướt hơn bên ngoài rất nhiều, chỗ nào cũng lũng bũng nước, bước nông bước sâu, khắp tường đều xuất hiện vết loang lổ của một loại nấm độc màu đen, mùi mốc bốc lên rất nhức mũi. Chúng tôi tiếp tục đi vào trong thì phát hiện nước tù càng lúc càng sâu thêm, nhưng mực nước vẫn chưa cao tới bắp chân, nước vốn đã đục ngầu, nay khi chúng tôi lội qua trông lại càng bẩn hơn vì những vật lửng dưới tầng đáy đều bị sự di chuyển của chúng tôi khuấy lên.

Đi qua mấy khúc quanh, chúng tôi nhìn thấy nơi chảy ra thứ nước này. Có một bức tường xi măng đã bị tróc lớp bề mặt, trong tường lộ ra một đám ống nước đã han gỉ, trên ống nước ngầm có một vết nứt, nước chảy ra từ đường nứt đó.

Tuy lượng nước thoát ra không lớn, nhưng cứ chảy tí tách mãi theo năm dài tháng rộng, nên tránh sao khỏi tích tụ lại thành bãi nước tù. Tận cùng của bức tường gần ống nước là cửa vào của một gian phòng từng bị gỗ ván niêm phong kín, phần tấm gỗ bị ngâm lâu ngày trong nước và phần sát mặt nước đã mục nát, lộ ra một lỗ hổng.

Chúng tôi chui vào trong, đó là một gian phòng rộng cỡ chiếc thùng sau của xe tải, trong phòng toàn nước, ba chiếc giường sắt đứng chổng lộn giữa làn nước lồm bồm, phía trên chất đầy đồ dùng.

Vương Tứ Xuyên kiểm tra sơ qua một lượt, thì ra tất cả đều là trang thiết bị của lính công binh chúng tôi, trong một túi bằng vải bươm, chúng tôi tìm thấy sổ công tác của Viên Hỷ Lạc và một cuốn sách viết bằng tiếng Nga.

Mã Tại Hải còn phát hiện một khẩu súng lục, có lẽ là của Viên Hỷ Lạc.

“Thử tìm xem lối ra ở đâu?” - Vương Tứ Xuyên lập tức lên tiếng. Chúng tôi liền lùng sục khắp phòng, trong này có đồ đạc của Viên Hỷ Lạc chứng tỏ cô ấy bắt đầu thâm nhập vào trong từ nơi này, nhưng tìm suốt hồi lâu thì chúng tôi thất vọng khi phát hiện gian phòng này hoàn toàn khép kín, ngay cả một lỗ thông gió cũng không có.

“Quái thật!” - Vương Tứ Xuyên ngồi lên giường, nhìn sang Viên Hỷ Lạc lâu bầu: “Cô dẫn bọn tôi vào đây làm cái mẹ gì không biết?”

Nhưng Viên Hỷ Lạc không hề tỏ ra sợ sệt, cô trèo lên giường, ngồi thu lu trong góc, ngây người ra nhìn vô định.

Ngon lửa hy vọng đang cháy bùng giờ hoàn toàn tắt lịm, tôi hơi phẫn nộ, thở dài mấy tiếng, đang định nghỉ một lát thì Mã Tại Hải reo lên: “A, có đồ ăn!”

Tôi quay đầu nhìn thấy Mã Tại Hải đang bới mấy bao quân dụng, lôi ra mấy đồ hộp rồi ném cho tôi.

Tôi thoáng nhìn, liền nhận ra chúng tôi cũng có những loại đồ hộp này, nhưng không nhiều như thế, xem ra tiêu chuẩn ăn uống của Viên Hỷ Lạc cao cấp

hơn chúng tôi rất nhiều.

Không nói đến thì chẳng sao, nhưng nhắc đến tôi mới cảm thấy bụng đói cồn cào, mấy người hội tôi mở hộp thiếc, Vương Tứ Xuyên cời dây thùng cho Viên Hỷ Lạc, rồi đặt một hộp trước mặt Hỷ Lạc nhưng xem ra cô ấy không hề muốn ăn.

Tôi vừa ăn vừa nhìn xuống dòng nước trước mặt và bỗng thấy có vật gì chìm dưới đáy. Tôi liền thò tay xuống nhặt lên và lập tức phát hiện đó chính là mấy vỏ hộp bên trong còn thức ăn thừa, tôi vội vớt hết lên, không ngờ tổng cộng có những mười mấy hộp.

“Bạn làm gì thế?” - Vương Tứ Xuyên không hiểu liền thắc mắc.

“Bạn xem, có bao nhiêu hộp rỗng thế kia, chứng tỏ cô ấy từng sống ở đây khá lâu rồi!” - Tôi giải thích - “Có lẽ đây là nơi tránh nạn của Viên Hỷ Lạc, cô ấy đã ẩn trốn trong này.”

Tiếp tục tìm kiếm, tôi vớt được ít nhất ba mươi vỏ hộp trong dòng nước đục ngầu, số hộp chất cao thành đống, theo tiêu chuẩn trang thiết bị của lính công binh thì một người nhiều nhất chỉ được mang năm hộp vì đồ hộp nặng hơn lương khô rất nhiều, mang nặng quá sẽ không thể vác nổi, số hộp nhiều thế kia chắc phải là phần của ít nhất bảy người.

Xem ra, không chỉ một mình cô ấy trốn trong này, chẳng rõ những người khác là ai?

Điều này khiến tôi thấy hơi kì lạ, nơi đây rất ẩm ướt, bẩn thỉu, mùi khó ngửi tỏa khắp căn phòng, cả căn phòng tích đầy nước bẩn, nếu muốn tìm một nơi để ẩn nấp, thì rất nhiều căn phòng phía ngoài đều không phải lựa chọn tôi, vậy tại sao bọn họ lại ở chỗ này?

Tôi nhớ lại tình hình lúc Viên Hỷ Lạc mất tích, bây giờ có thể xác định, chắc chắn cô ấy đã dùng phương pháp gì đó để nhận đường và chạy đi trong bóng tối, sau đó cô ấy trở về đây, trốn trong căn phòng này, rõ ràng cô ấy cho rằng đây mới là nơi trú ẩn an toàn.

Đúng là nghĩ nát óc mà vẫn không hiểu, có điều Viên Hỷ Lạc thông thuộc nơi này hơn chúng tôi, cô cho rằng ở đây an toàn hẳn phải có lí do riêng của nó, điều ấy khiến tôi thấy nhẹ nhõm hơn rất nhiều.

Trong phòng có một chiếc giường lớn hai tầng, chân giường ngập trong nước, đã bị mục nát, nên đứng không được vững chãi lắm, mùi ẩm ướt ở đây không khiến người ta cảm thấy khó chịu lắm, nhưng bây giờ rõ ràng không phải lúc nghỉ ngơi. Chúng tôi nhanh chóng ăn hết thức ăn, mỗi người hút điếu thuốc, rồi xốc lại tinh thần, định lập tức tiếp tục hành động.

Bây giờ gã đặc vụ chắc chắn đã phát hiện ra chúng tôi bỏ trốn, tôi cũng không thể đoán được hành động tiếp theo của hắn, giờ chỉ xem đầu óc ai sáng suốt hơn mà thôi. Mã Tại Hải tìm ít đồ ăn trong hành lý của Viên Hỷ Lạc nhét vào ba lô của chúng tôi, sau đó kéo Viên Hỷ Lạc đứng dậy, ra hiệu cho cô ấy đi.

Nhưng lần này Viên Hỷ Lạc lại hoàn toàn không phối hợp với chúng tôi, cô ấy nhất quyết thu người ngồi co ro trong góc phòng.

Vương Tứ Xuyên thò tay ra, chẳng khác nào chim ưng quắp gà con, cậu ta chộp lấy tay cô ấy, Vương Hỷ Lạc ra sức giãy giụa, hét to nghe rất chói tai, Vương Tứ Xuyên bị cô ấy cào mấy cái, nên đành phải nói lòng tay, cô ấy lập tức rút người lại, bắt đầu run rẩy.

Vương Tứ Xuyên bị cào đau, ngoác miệng ra kêu, nhìn vết cào trên tay, cậu ta điên tiết định nhào tới kéo cổ Viên Hỷ Lạc ra bằng được. Tôi chợt thấy có gì không ổn, liền ngăn cậu ta lại, ra hiệu để tôi thử xem sao.

Nói xong, tôi tiến lại gần Viên Hỷ Lạc đang co ro ở góc giường với vẻ mặt thân thiết nhất có thể, nhẹ nhàng nói: “Cô Hỷ Lạc, bây giờ chúng tôi muốn dắt cô ra ngoài, chúng tôi là người quân mình, cô đừng sợ, chúng tôi sẽ bảo vệ cô!”

Viên Hỷ Lạc nhìn tôi, vẻ mặt vô cùng khiếp đảm vẫn không hề thay đổi, tôi càng lại gần, cô ấy càng run rẩy dữ dội hơn, vẻ mặt méo mó khiến tôi cũng thấy hãi.

“Đừng sợ, đừng sợ!” - Tôi nhớ đến phương pháp phụ đạo mà mình học được trong mấy năm ở Saint Petersburg, tôi nhẹ nhàng và từ từ lại gần Hỷ Lạc, nắm lấy tay cô ấy.

Lăn lộn ở đây đã bao lâu, mùi thân thể cô ấy cũng chẳng lấy gì làm dễ ngửi lắm, nhưng lúc tôi nắm tay cô ấy, cảm giác mịn màng, mềm mại của làn da con gái khiến tôi thẩm rung động. Trong cuộc sống quanh năm nơi rừng sâu núi thẳm của đội địa chất, nữ giới rất hiếm hoi, đừng nói đến chuyện yêu đương nắm tay, mà ngay cả cơ hội nhìn thấy người khác giới cũng vô cùng ít ỏi. Trái tim tôi bất giác đập nhanh hơn trong khoảnh khắc ấy.

May mà tôi quay lưng về phía hội Vương Tứ Xuyên, nên hai người họ không nhìn thấy sự thay đổi trên nét mặt tôi, tôi vội vàng trấn tĩnh lại, dẹp bỏ mọi tạp niệm rồi mới kéo cô ấy đứng dậy.

Có lẽ vì giọng điệu của tôi, nên cô ấy dần dần bình tĩnh lại, hơi thở cũng điều hòa hơn và ngơ ngác nhìn tôi, tôi nhìn lại cô ấy, gật đầu và nói: “Hãy tin tôi!”

Cuối cùng, tôi cũng thấy bờ vai của cô ấy thả lỏng hơn, tôi kéo cô ấy ra khỏi giường, dùng mắt ra hiệu cho Vương Tứ Xuyên.

Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải vác ba lô lên vai, yên lặng không nói gì, lặng lẽ đi về phía hành lang ngoài căn phòng.

Viên Hỷ Lạc không hề phản kháng, nhưng tôi vẫn không dám lơ là. Đi đến cửa phòng, tôi cảm thấy rõ ràng tay cô ấy đang run lẩy bẩy. Tôi nắm chặt cánh tay, khích lệ cô ấy, nhưng đúng lúc này, hành lang đang tối mịt bỗng có ánh đèn lóe lên, sau đó, một ngọn đèn màu xanh đục vụt sáng.

Dường như các thiết bị điện trong con đập cuối cùng cũng phục hồi như cũ. Xem ra, gã đặc vụ đã phát hiện chúng tôi mất tích.

Các ngọn đèn chưa bị hỏng ở hành lang lần lượt bừng sáng, nhưng số lượng rất ít ỏi, hành lang chỗ sáng chỗ tối nom vô cùng quái dị, những nơi được chiếu sáng bị bao trùm bởi bốn bề bóng tối hư vô, chúng trở thành từng trạm nghỉ tồn tại cô đơn trong bóng đêm vô tận.

Đúng là may mắn, chúng tôi đỡ phải mò mẫm trong tối tăm, hội tôi lần lượt tắt hết đèn pin, lúc này tôi nhận ra tay của Viên Hỷ Lạc bắt đầu run lên bần bật, tôi kiên định nắm chặt tay cô ấy, định truyền cho cô ấy chút lòng tự tin, nhưng trong chớp mắt, cô ấy đã giằng tay ra khỏi tôi và chạy tọt vào phòng, chúng tôi đuổi theo, phát hiện cô ấy lại rúm ró ngồi trong góc như khi nãy.

Tôi rầu cả người, nhìn sang Vương Tứ Xuyên, cậu ta tức điên, cầm dây thừng định trói cô ấy lại, tôi cũng thấy hết cách, đành lại gần giúp cậu ta một tay, đang định làm thì nghe thấy Viên Hỷ Lạc lẩm bẩm một mình.

Ban đầu tôi cứ ngỡ cô ấy tụng kinh, nhưng nghe kĩ, mới phát hiện cô ấy đang không ngừng lặp đi lặp lại một câu: “Tắt đèn, tắt đèn. Trong bóng có ma, trong bóng có ma!”

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Q.2 - Chương 11: Trong bóng có ma

Tôi nhìn về mặt của Hỷ Lạc, rồi lại nhìn ánh đèn phía ngoài, lòng bỗng dưng thấy rờn rợn.

Nói thật, sát na đó Viên Hỷ Lạc đã làm tôi hết hồn, tôi thấy sợ không phải bởi cô ấy nhắc đến ma mà bởi nhìn thấy bộ dạng khiếp đảm của cô ấy.

Rõ ràng cô ấy vô cùng sợ hãi ánh sáng bên ngoài, Viên Hỷ Lạc rất thông thuộc nơi này, không còn nghi ngờ gì nữa biểu hiện của cô ấy chứng tỏ rằng: chỉ cần đèn bật sáng là nơi này chắc chắn xảy ra nguy hiểm.

“Trong bóng có ma”, câu nói này trước đây tôi từng được nghe từ miệng gã khủng đặc phái viên mà mình gặp trong kho. Nhưng câu nói ấy có ý nghĩa gì? Tại sao họ đều nói “trong bóng có ma”?

Khi nãy vừa nhìn thấy đèn bật sáng, Viên Hỷ Lạc liền hét lớn bắt tất đi, tôi đột nhiên nhớ lại tình cảnh lần đầu tiên gặp cô ấy. Khi đó, chẳng rõ Viên Hỷ Lạc đã mò mẫm bao lâu trong bóng tối mà không có bất kì công cụ chiếu sáng nào.

Tôi không tin tà ma, nhưng bây giờ bản năng đang mách bảo tôi về một dự cảm không lành, bao nhiêu người nói câu ấy, bấy nhiêu người bị điên, bởi vậy tôi không thể ngó lơ như thể nó không tồn tại.

Tôi kéo Vương Tứ Xuyên lại, không cho cậu ta trói Viên Hỷ Lạc. Vương Tứ Xuyên là người có tín ngưỡng tôn giáo, nên cậu ta rất nhạy cảm với những điều này, chỉ e cậu ta không khống chế được cảm xúc lại ra tay quá đà. Tôi ngẩng đầu lên nhìn dãy hành lang sâu hút bị cắt ra bởi những đoạn ánh sáng, lòng tôi bất giác thấy do dự.

Không thể cứ ngồi lì mãi ở đây, mà cũng chẳng rõ khi nào điện mới tắt, co đầu rút cổ vốn không phải tính cách của tôi. Hơn nữa, suốt chặng đường trước đó, chúng tôi đều cầm theo đèn pin chiếu sáng mà có soi thấy ma quỷ gì đâu.

Mã Tại Hải đề nghị: “Anh Ngô, hay tôi ra ngoài thám thính trước, nếu có gì không ổn sẽ hét to thông báo?”

Tôi lắc đầu, bây giờ riêng Viên Hỷ Lạc đã là một phiền phức lớn, chúng tôi chỉ có ba người, một người buộc phải canh chừng cô ấy, hai thành viên còn lại người dẫn đường kẻ chặn hậu đề cao cảnh giác. Không những thế, chúng tôi còn mang vác rất nhiều đồ đạc, không nên phân tán mỏng lực lượng, cách tốt nhất là tốc chiến tốc thắng. Hơn nữa, chúng tôi cũng không thể tìm lối ra ở đây, vì vậy tôi quyết định cứ trở về đường ống thông gió nơi chúng tôi đến, rồi nghĩ cách sau.

Nếu là phúc tất không phải họa, nếu đã là họa thì không thể tránh được, lần này e là chỉ cố gắng húc vào tường thôi. Thời đó, lớp người chúng tôi không biết sợ sệt là gì, ngược lại còn mang tâm lý kích động khi đối mặt với số mệnh, biết rõ trong núi có hổ mà vẫn muốn leo lên núi, đây là nguyên tắc sống của bọn tôi. Lớp trẻ thời nay có lẽ không thể lý giải được tâm tư của chúng tôi ngày ấy.

Vương Tứ Xuyên lại túm lấy Viên Hỷ Lạc, lần này chúng tôi không có cách nào làm cô ấy yên lặng, nên buộc lòng phải trói cô ấy lại, rồi nhét giẻ vào miệng, sau đó giao cho Vương Tứ Xuyên vác trên vai.

Tôi cầm gậy sắt rời khỏi gian phòng. Mã Tại Hải chặn hậu, chúng tôi lội qua vùng nước tù, chẳng bao lâu sau, cả hội đã đến khu vực khô ráo.

Tuy nguồn cội của nhân loại bắt nguồn từ đại dương, nhưng cảm tình dành cho đất mẹ lại sâu sắc hơn nhiều. Vây đôi chân bị ngâm lâu trong nước tù đến bong cả da, tôi cảm thấy vô cùng an tâm, nếu Viên Hỷ Lạc không thốt ra câu nói kì quái vừa rồi, thì có lẽ tôi đã rất vui mừng rời khỏi căn phòng quỷ quái ấy.

Trước mặt chính là nơi gắn ngọn đèn dự phòng thứ nhất, bóng đèn bật sáng, ánh sáng xanh âm u như dự báo một điềm gở, tôi không do dự nhiều, vẫy tay ra hiệu cho cả hội tiến về phía trước.

Chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã đứng dưới ngọn đèn, đưa mắt quan sát kĩ ánh đèn, tôi không phát hiện ra điểm gì đặc biệt, chỉ thấy lồng bao quanh đèn được làm bằng sắt, Vương Tứ Xuyên lấy gậy gõ mấy nhát, vỏ sắt rất chắc chắn, không dễ phá hủy.

Không hiểu vì nguyên có gì mà những bóng đèn này đều được gia cố chắc chắn đến vậy.

Nếu sợ ánh sáng, người ta chỉ cần tắt đèn là xong. Phương pháp tôi vừa nghĩ ra, xem ra giờ không thể áp dụng được nữa.

Nhớ lại lời của Viên Hỷ Lạc, tôi vô thức nhìn bóng mình dưới ánh đèn.

Chiếc bóng rất mờ, phản chiếu trên nền tường xi măng màu đen. Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau, thoáng liếc qua đã phát hiện ra điểm bất thường, nhìn thêm lần nữa liền thấy sự việc thực sự không ổn, lưng tôi đầm mồ hôi lạnh.

Bóng của chúng tôi in trên tường bị thay đổi một cách vô cùng quái dị.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Q.2 - Chương 12: Chiếc bóng quái dị

Chúng ta đều biết, trong điều kiện bình thường, cho dù chiếc bóng bị kéo dài biến dạng, nhưng chỉ cần liếc mắt là có thể nhận ra đó chính là bóng mình, nhưng giờ đây, điều khiến tôi rợn tóc gáy là trạng thái chiếc bóng in trên bức tường xi măng vô cùng quái đản, cảm giác ấy thật khó diễn tả thành lời, nếu nhất định phải mô tả, thì tôi chỉ có thể nói, đó chắc chắn không phải bóng mình.

Tuy rõ ràng những chiếc bóng kéo dài từ chân chúng tôi, rồi đổ lên tường, nhưng hình dáng những chiếc bóng đó dấu nhìn ở góc độ nào cũng thấy không phải chiếc bóng của chúng tôi, bởi tất cả đều hiện ra với vẻ lom khom, lưng của những chiếc bóng gù gập xuống, nom như bóng của cụ già sáu, bảy mươi tuổi.

Trong phút chốc, mồ hôi lạnh tứa ra khắp người tôi, nếu lúc trước Viên Hỷ Lạc không nói câu ấy, thì có lẽ tôi sẽ cho rằng mình đang bị ảo giác, nhưng giờ đây khi nhìn vào những cái bóng, tôi bất giác cảm thấy quái dị đến cùng cực.

Mã Tại Hải cử động tay, tay của chiếc bóng còng lưng trên tường cũng cử động theo, rõ ràng đó chính là bóng của cậu ta.

“Quý quái thật!” - Tôi nói, rồi quay đầu nhìn bóng đèn - “Hay tại vấn đề góc nhìn nhỉ?”

Mã Tại Hải lắc đầu, Vương Tứ Xuyên cũng giơ tay lên, làm một động tác kì quặc.

Chiếc bóng cũng hiện ra một động tác y như vậy, nhưng động tác của chiếc bóng vô cùng quái lạ, động tác ấy khiến người ta nhìn mà lạnh người.

Khi thật, trong bóng đúng là có ma! Viên Hỷ Lạc không nói sai, bất luận ai nhìn thấy bóng mình trở nên như vậy cũng đều hít ngược một hơi lạnh.

Lẽ nào bọn họ đã sợ đến phát điên vì chiếc bóng của chính mình? Không thể nào! Chuyện này tuy rằng kinh dị nhưng vẫn chưa đáng sợ đến mức khiến thần kinh người ta trở nên hoảng loạn hay điên khùng, hơn nữa, hình dạng chiếc bóng dấu trông quái đản thật, song chưa chắc nó đã làm gì được chúng ta.

Tôi quan sát và cảm thấy sự việc không chỉ đơn giản như vậy, nhưng tôi cũng chẳng thể suy đoán được gì hơn. Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ đều bị điên, họ đều sợ những chiếc bóng này, lý do chắc hẳn phải vô cùng bất thường.

Tôi quay sang nhìn khuôn mặt của Viên Hỷ Lạc, cô ấy đã khiếp sợ đến độ toàn thân run lấy bầy, mặt quay đi hướng khác, thậm chí còn không có gan nhìn chiếc bóng của chính mình.

“Nơi này không thể ở lâu”, tình hình ở đây đã vượt ra khỏi phạm vi lý giải của chúng tôi, giờ không phải lúc suy ngẫm, phải rời khỏi nơi này càng nhanh càng tốt. Tôi đẩy Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải đi tiếp, bảo họ mặc kệ mọi sự quái dị đang xảy ra ở đây.

Bốn người cắm đầu đi nhanh hơn, rồi chạy như điên về phía thông đạo, nhưng đến ngã rẽ đầu tiên thì đầu đầu, chúng tôi không thể phân biệt đâu mới là con đường lúc chúng tôi đến, chỗ nào cũng thấy các cửa thông đạo và các gian phòng bị niêm phong kín bằng ván gỗ, chúng tôi hoàn toàn không nhớ nổi mình đã từ chỗ nào chạy đến khu vực này.

Mọi người khá căng thẳng, bởi những chiếc bóng luôn bám sát theo mình, đi đến dưới ngọn đèn đường, quay đầu nhìn lại, tôi cứ thấy những chiếc bóng quái dị đang uốn éo trên tường.

Cuối cùng, Mã Tại Hải vẫn là người đáng tin nhất, cậu ta đã tìm thấy lối trở về hành lang rộng lớn phía ngoài, tuy không quay về theo đường cũ, nhưng ít nhất cậu ta đã xác định đúng phương hướng. Khi chúng tôi đập tấm ván đang bịt kín thông đạo ra, thì phát hiện toàn bộ đèn khí gắn trên đỉnh đường hầm đều được bật sáng.

Cả đường hầm sáng bừng, bóng đèn vàng phân bố dày đặc, trong phút chốc, mọi vật trở nên rõ ràng trước mắt.

Ánh sáng và độ rộng của đường hầm khiến tôi cảm thấy vô cùng thoải mái, chúng tôi vội vã chạy trong ánh sáng đèn đường.

Nhìn lại bóng mình, thì thấy nó chỉ còn vệt lơ mờ dưới ánh đèn cực mạnh, cũng chẳng rõ nó đã trở lại bình thường hay chưa.

Mấy người chúng tôi thở phào nhẹ nhõm, Vương Tử Xuyên ngoài đầu tìm gian phòng mà chúng tôi đã đến lúc ban đầu. Chuyện này không hề đơn giản, may mà kết cấu ở đây không đến nỗi phức tạp như ở bên trong, thông đạo chạy thẳng một mạch, nên việc tìm thấy gian phòng chỉ là chuyện xảy ra sớm muộn mà thôi.

Chúng tôi tản ra, cảm giác bất an xâm lấn đầu óc đến độ nghiêm trọng, nhưng ở nơi đèn đuốc sáng trưng thế này, đâu có gặp ma, khả năng là chúng tôi vẫn gắng gượng chống đỡ được.

Nghĩ vậy, tôi quay đầu nhìn thông đạo, đột nhiên tôi thấy có những vật thể gì đó đang đứng lấp ló ở cửa thông đạo nơi chúng tôi vừa chạy ra.

Vật thể kia lưng còng, vai nhô, nửa cơ thể vẫn ẩn trong bóng tối, xem ra, chúng rất giống với những chiếc bóng của chúng tôi khi nãy.

Chúng đứng chen chúc, túm tụm ở lối ra, bất động, như thể những pho tượng điêu khắc.

Tôi rùng mình, nhắm đếm bằng mắt, thì phát hiện dường như vật thể còng lưng đứng lẫn trong bóng tối kia cũng có bốn con.

Lẽ nào đó là bốn chiếc bóng của chúng tôi? Chúng tách khỏi cơ thể và bò từ trên tường xuống?

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.2 - Chương 13: Bóng “ma”

Vương Tử Xuyên thấy cảnh tượng ấy, cậu ta lập tức tụng mấy câu kinh của dân tộc Mông Cổ, rồi siết chặt cây gậy sắt trong tay.

Tôi liếc nhìn mặt đất, thấy nghi ngờ ban nãy không đúng vì tôi vẫn nhìn thấy chiếc bóng mờ nhạt của mình in trên mặt đất dưới ánh đèn. Điều đó chứng tỏ bóng của chúng tôi không hề bò từ trên tường xuống.

Thứ đang đứng nơi lối ra thông đạo kia chắc chắn không phải bóng của tôi, nhưng dù nhìn thế nào thì đáng dấp không không kia cực kì giống với những chiếc bóng in trên tường khi trước.

Chỉ cần không phải ma thì những thứ khác đều không thể làm tôi sợ hãi. Trong cuộc đời, tôi đã nhìn thấy vô số dã thú, chuyện lạ và cả người đi ra từ lòng đất, chỉ cần là vật thể tồn tại thực thì với tôi chỉ là chuyện vặt.

Mấy người chúng tôi âm thầm ra hiệu bằng mắt cho nhau, rồi cùng tiến lại gần bốn bóng đen kia bởi chúng đang chìm lấp trong bóng tối nơi lối ra. Vương Tử Xuyên bật đèn pin soi về phía chúng.

Lúc ánh đèn chiếu tới đó, thì mọi người đều dừng bước.

Chúng tôi thấy phía đó chẳng có thứ gì cả, mấy bóng đen kia đột nhiên biến mất không tăm tích.

Vương Tử Xuyên dịch chuyển đèn pin sang chỗ khác, thì bốn bóng đen lập tức lại xuất hiện và đứng sừng sững ở đó, chiếu đèn vào chúng, thì bóng đen lại mất, chỉ còn lại cửa thông đạo tối om.

Chúng tôi nhìn nhau, Mã Tại Hải vừa run vừa nói: “Đúng là ma thật!”

Tôi liếc sang Viên Hỷ Lạc, thì phát hiện cô ấy không hề nhìn vào mấy bóng đen, mà ánh mắt hướng về phía ánh đèn chói mắt ở trên đầu, cô ấy đang run rẩy. Trong thoáng chốc, mồ hôi lạnh trên người tôi lại vã ra như tắm, nếu không phải ở đây đang sáng trưng, thì e rằng tôi đã co cẳng bỏ chạy từ lâu rồi.

“Cậu có đáng trường sinh phù hộ, hay cậu vào kia xem thử thế nào!” - Tôi dụ Vương Tử Xuyên.

“Cậu lúc nào cũng được Karl Marx phù hộ, chứ tớ lâu lắm chưa liên lạc lại với đảng trường sinh.” - Vương Tứ Xuyên chối ngay.

Tôi lờm cậu ta một cái, lăm bằm chửi cậu ta là đồ vô dụng, nghĩ đến tư tưởng chủ nghĩa duy vật, tôi liền nhắm lại mấy câu khẩu hiệu để mình thấy vững dạ hơn, rồi quay sang Vương Tứ Xuyên bảo: “Tôi đi xem thử, cậu ở đây soi đèn cho tôi!”, vừa cầm lấy cây gậy sắt cậu ta đưa, tôi vừa đi thẳng đến lối ra của thông đạo, bởi tôi tin chắc, vật thể đó không phải bóng ma, ở đây chắc chắn phải ẩn chứa uẩn khúc gì.

Đèn pin của Vương Tứ Xuyên chiếu vào thông đạo, ở đó chẳng có thứ gì, tôi liền đi thẳng đến phía ngoài của lối ra, rồi ra hiệu bằng tay cho Vương Tứ Xuyên, đồng thời chuẩn bị tinh thần sẵn sàng chiến đấu.

Vương Tứ Xuyên dịch đèn pin ra chỗ khác, tôi liền nhìn thấy cảnh tượng trước mặt thay đổi chỉ trong nháy mắt.

Mấy “bóng ma” kia quả nhiên lại xuất hiện, khi ở khoảng cách gần như vậy, tôi phát hiện thực ra đó không phải những chiếc bóng, mà là một hiện tượng vô cùng kì quái.

Tôi thấy hai loại bóng tối với mức độ khác nhau, tia sáng phía ngoài soi vào đây dường như đã bị uốn cong, khiến mấy bóng đen lập tức xuất hiện trong bóng tối.

Đây là một cảnh tượng rất khó hình dung, nhưng dường như chúng không hề nguy hiểm, tôi lấy tay ra hiệu cho mọi người tiến lại gần và tiếp tục soi đèn pin, thì phát hiện hiện tượng bẻ cong đường sáng xảy ra trong cả thông đạo.

“Trong không khí có thứ gì đó!”, tôi nhanh chóng hiểu ra chuyện gì đang xảy ra ở đây, liền quay đầu lại bảo: “Cậu còn nhớ những kiến thức được học trong chương trình vật lý ở trường không?”

“Phần nào?”

“Khúc xạ ánh sáng.”

“Khúc xạ ánh sáng là hiện tượng ánh sáng đổi hướng khi đi qua mặt phân cách giữa hai môi trường trong suốt có chiết suất khác nhau. Mở rộng ra, đây là hiện tượng đổi hướng đường đi của bức xạ điện từ, hay các sóng nói chung, khi lan truyền trong môi trường không đồng nhất. Đặc tính và mật độ của thể khí hoặc vật chất lơ lửng khác nhau thì sự khúc xạ của ánh sáng sẽ khác nhau, nếu trong không khí xuất hiện một vật chất có mật độ rất cao thì hiện tượng này sẽ xảy ra, hiện tượng cầu vồng là một ví dụ, cầu vồng được tạo ra do ánh sáng chiếu vào những hạt nước lơ lửng giữa không trung.” - Vương Tứ Xuyên đọc vanh vách rồi thắc mắc - “Nhưng cậu hỏi chuyện này để làm gì?”

Tôi hỏi tương lại, thăm nghĩ: “Cái nhà cậu Vương Tứ Xuyên này thành tích còn kém hơn cả mình, chẳng biết những gì cậu nói đúng hay sai nữa.”

Nghĩ một hồi, tôi liền phát hiện ra vấn đề, tôi soi đèn pin lên trên, quả nhiên sự chuyển động của ánh sáng đèn pin ở phía trên thông đạo xuất hiện nhiều hơn hẳn ở phía dưới.

Điều này có thể giải thích vì sao bóng của chúng tôi lại bị còng lưng, bởi càng ở phía trên thì mật độ của thể khí càng lớn, từ đó dẫn đến hiện tượng khúc xạ, có điều, tôi vẫn không hiểu rốt cuộc thứ gì đã gây ra chuyện này?

Tôi không hề cảm thấy thờ phào nhẹ nhõm, mà cảm thấy sự việc diễn tiến ngày càng phức tạp, bởi Viên Hỷ Lạc là sinh viên xuất sắc, cô ấy không thể không nghĩ ra những điều chúng tôi vừa nghĩ, chính vì vậy cô ấy sẽ không sợ hãi những chiếc bóng đến độ phát điên.

Không những vậy, khi này cô ấy còn nói rất rõ ràng, rằng: “Tắt đèn”, suốt chặng đường Viên Hỷ Lạc cũng không hề để ý đến những chiếc bóng, mà chỉ chăm chăm nhìn vào mấy bóng đèn này.

Ngon đèn cách tôi gần nhất là ngọn đèn ở ngay trước mặt, tôi nhanh chân bước lại gần, cái bóng lưng còng lập tức bị kéo dài ra. Khi tôi đứng dưới đèn, thì ánh sáng của khu vực xung quanh đèn không bị bẻ cong một cách rõ ràng, nhưng khi tôi đưa tay ra tóm lấy không khí, thì lập tức thấy xuất hiện một hiện tượng tương tự như hiện tượng bốc hơi nóng trong sa mạc.

Càng tiến sát lại gần bốn phía xung quanh đèn thì hiện tượng này càng nghiêm trọng, tôi thò tay ra sờ thử, thì phát hiện bức tường bị ánh đèn chiếu đến phát nóng.

Xem ra sau khi bức tường nóng lên bởi ánh đèn chiếu vào, thì trong xi măng sẽ lan tỏa một vật chất thể khí nào đó gây ra hiện tượng này.

Tôi nghĩ đến những vết loang lổ mực nát có màu đen trên tường, rồi lại nghĩ đến bộ dạng của Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ, thì đột nhiên tôi ý thức được tính nghiêm trọng của sự việc, tôi lập tức che miệng lại, đầu bỗng thấy quay cuồng.

Tôi cứ ngỡ là do tác động của tâm lý nên hít sâu mấy hơi, nhưng càng hít lại càng cảm thấy khó chịu hơn, tôi liền hiểu ra cơ sự, vội vàng nín thở chạy trở về chỗ cũ.

Tôi chạy một mạch đến chỗ của Vương Tứ Xuyên mới dám thở, vừa chỉ vào dãy đèn phía trên cao vừa hỏn hển nói: “Trong không khí có độc!”

Tôi ngẩng đầu nhìn theo hướng tay mình chỉ, vừa nhìn một cái thì nửa câu còn lại bị tắc nghẹn lại trong cổ họng, tôi thấy luồng khí bốc hơi xung quanh ánh đèn, toàn bộ khu vực phía trên nơi ánh đèn đang chiếu đều đang uốn éo thành những hình thù vô cùng yêu dị.

Mọi người đều trông thấy, Vương Tứ Xuyên ngây người ra nhìn, rồi ngơ ngác hỏi: “Chuyện gì thế này?”

Tôi lác đầu, Viên Hỷ Lạc đứng bên cạnh cứ dán mắt vào những hình thù bị bẻ cong một cách kì lạ kia và không ngừng run rẩy, tôi huơ tay xua không khí bốn bề xung quanh, thì phát hiện dường như thể khí kia đã lan tỏa mù mịt khắp không gian.

Mã Tại Hải bóp chặt cổ họng, tôi cảm thấy con đau đầu càng lúc càng dữ dội hơn.

“Mẹ kiếp! Lê nào đây là phòng khí độc?” - Vương Tứ Xuyên hét hoảng thốt lên, xem ra cậu ta vẫn chưa bị ảnh hưởng, có điều cậu ta cũng vội vàng bịt miệng lại.

“Làm sao bây giờ?”, tôi nhớ đến Trần Lạc Hộ và không muốn mình điên khùng giống như cậu ta, “Thể khí này có khả năng sát thương não bộ và thần kinh, chúng ta sẽ hóa điên, thậm chí tử vong tại chỗ.”

Vương Tứ Xuyên lấy tay che miệng, liếc sang Viên Hỷ Lạc, lúc này Viên Hỷ Lạc đang nhìn về phía thông đạo mà chúng tôi đã chạy ra khi nãy.

“Trạm lánh nạn!” - Vương Tứ Xuyên bật kêu thành tiếng - “Khi này cô ấy nhất định không chịu rời khỏi gian phòng kia, bởi vì nó chính là nơi lánh nạn của cô ấy, ở đó nhất định sẽ an toàn.”

Vương Tứ Xuyên lập tức cời trói cho Viên Hỷ Lạc, sau đó lùi lại mấy bước, cậu ta còn bảo chúng tôi lùi lại sau. Chúng tôi cùng nhìn chăm chăm vào Viên Hỷ Lạc, vừa được cời trói, cô ấy lập tức chạy vụt vào trong thông đạo.

Tôi liền hiểu ý đồ của Vương Tứ Xuyên. Viên Hỷ Lạc rất thông thuộc nơi này, nhất định cô ấy sẽ biết con đường ngắn nhất dẫn đến “trạm lánh nạn”.

Chúng tôi lập tức đuổi theo sau.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Q.2 - Chương 14: Hành lang xác chết

Thông đạo ở đây có lắp đèn, nhưng chỗ sáng chỗ tối, dẫu chúng tôi soi đèn pin thì chạy thế này cũng không thể nhìn rõ đường được, chỉ biết cầm đầu cầm cổ bám theo sát Viên Hỷ Lạc. Ở đây có rất nhiều ngã rẽ, cứ chạy được một quãng thì lại xuất hiện khúc quanh với góc chuyển rất hẹp, cuối cùng chúng tôi chỉ có thể dựa vào thính giác để phân biệt phương hướng.

Sau khi ngoặt qua mấy góc cua, tôi phát hiện con đường Viên Hỷ Lạc chạy qua vô cùng phức tạp, đó không phải con đường ngắn nhất mà là con đường tối nhất, ít đèn chiếu vào nhất, chắc cô ấy chọn đường này để tránh phải hít nhiều khí độc vào phổi.

Rõ ràng đó là tuyến đường cố định, cô ấy đã xác định ra con đường này nhờ vào kinh nghiệm.

Nhưng con đường này khiến những người không thông thuộc nơi đây không thể đuổi theo tốc độ của người chạy phía trước, chẳng bao lâu sau, ba người chúng tôi hoàn toàn lạc nhau, tôi không nhìn thấy Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải đâu nữa, chỉ nghe thấy chỗ nào cũng vang lên những tiếng bước chân loạn xạ, cũng chẳng thể phân biệt được tiếng bước chân nào là của ai, chỉ mơ hồ phán đoán bước chân nhẹ nhất, gần chỗ tôi đang đứng nhất và không bị đứt đoạn là của Viên Hỷ Lạc.

Sau khi xác định được mục tiêu, tôi nhanh chóng xông thẳng vào một thông đạo tăm tối, nó cách đây đèn ít nhất tới trăm mét, tôi nhìn thấy có người ở phía trước vừa chạy vừa ngã dúi dụi, chắc chắn đó chính là Viên Hỷ Lạc.

Con đường này tối đen như mực, tôi thấy Viên Hỷ Lạc loạng choạng, tốc độ giảm xuống rõ rệt, lát nữa tôi chạy đến quãng đường đó chắc chắn cũng sẽ chẳng khá hơn cô ấy là bao.

Nếu tôi bắt kịp được cô ấy ở đoạn đường này thì may ra còn có hy vọng sống sót, nhưng nếu chẳng may vấp ngã ở đây, để cô ấy chạy ra khỏi con đường này và bỏ xa tôi một khoảng cách lớn, thì lúc đó muốn tìm thấy cô ấy cũng khó.

Nghĩ vậy, tôi liền soi đèn pin lên mặt đất, định lợi dụng ưu thế có dụng cụ chiếu sáng để chạy nhanh hơn cô ấy, nhưng mới chạy mấy bước thì tôi đã vấp ngã lăn quay, soi đèn pin nhìn kĩ thì chẳng ngờ thấy đoạn đường tôi vừa chạy có rất nhiều người đang nằm ngón ngang.

Tất cả số người này đều đổ gục trên thông đạo, họ mặc quân phục của lính công binh, tôi nhận ra mấy khuôn mặt quen thuộc, đó là lính của anh Đường. Tôi quỳ xuống sờ cổ của họ, thì phát hiện tất cả đã chết từ lâu.

Trong ánh đèn pin soi vội, tôi cũng không thể nhận ra nguyên nhân gì khiến họ tử vong, chỉ có điều việc nhìn thấy những gương mặt quen thuộc đã chết làm đầu óc tôi bỗng dưng trở nên trống rỗng.



Tôi đang tràn đầy hy vọng bọn họ sẽ tìm thấy chúng tôi, hoặc chúng tôi có thể tìm thấy bọn họ. Trong một cơ sở dưới lòng đất tối tăm thế này, đồng người sẽ mang lại cảm giác an toàn hơn nhiều, nhưng cảnh tượng đang hiện ra trước mắt khiến tôi vô cùng tuyệt vọng.

Chỉ loáng sau, tôi liền nhìn thấy anh Đường, anh ấy và những người khác đang nằm sõng soài trên đất, miệng và mũi dính toàn vết bẩn đã keo khô, đầu tôi vang lên những tiếng “ong ong”, tôi lập tức chạy lại sờ cổ anh ấy, thì phát hiện anh ấy đã chết cách đây nhiều giờ đồng hồ.

Tình cảm giữa tôi và anh Đường cũng không thân thiết hơn những người khác bao nhiêu, chỉ có điều khi nhìn thấy người mình thường tiếp xúc nhiều hơn một chút hi sinh ở đây, thì trong lòng cảm thấy nhói nhói đau, tôi chửi thầm một câu, đang định chạy theo Viên Hỷ Lạc, bỗng dưng ánh đèn pin trong tay tôi loang loáng soi trúng chiếc túi nhỏ mà anh Đường đang nắm chặt trong tay.

Tôi nhớ đến tấm bản đồ trong túi của anh Đường, liền cầm lấy cái túi, nhưng gạt mãi cái túi vẫn không xê dịch, thì ra cơ thể anh Đường đã hoàn toàn đơ cứng, cánh tay anh ấy ôm chặt lấy cái túi, khiến tôi không có cách nào kéo nó ra nổi.

Tôi dùng sức cạy bàn tay của anh ấy ra, gạt lấy cái túi, tôi lại nghĩ đến súng của anh Đường, liền sờ nới hông, nhưng phát hiện bao súng cài ở hông đã hoàn toàn trống rỗng.

Tôi lục tìm súng của những người khác thì phát hiện súng và lựu đạn cầm tay giấu ở hông của mọi người đều đã biến mất.

Tuy trong lòng tôi rất thất vọng, nhưng Viên Hỷ Lạc đã chạy một đoạn khá xa vào bóng tối trong thông đạo, nên tôi đành phải lập tức bám theo.

Tôi giẫm lên những thi thể chạy đuổi theo bóng lưng cô ấy, trên đường chạy, tôi phát hiện hầu như toàn bộ thi thể đều tập trung giữa đoạn thông đạo này. Chẳng biết họ chủ động chạy đến đây để tránh khí độc hay họ mới chạy đến đây thì bị kẻ địch ám hại?

Súng của họ đã bị người ta lục soát và cướp mất, chắc chắn ai đó đã đến xử lý những xác chết này. Tôi thầm thấy sợ hãi nghĩ: “Mẹ kiếp, hội anh Đường xuất hiện ở đây chắc chắn là chết vì trúng độc, nhưng sau khi trúng độc, có người đã lấy mất súng của họ, điều đó chứng tỏ đây hoàn toàn không phải tai nạn bất ngờ, mà là một vụ mưu sát. Kẻ tấn công là ai? Chắc chắn chính là gã đặc vụ.”

Gã đặc vụ nhất định phải biết sự tồn tại của nơi này.

Nếu hắn biết nơi này, thì nhất định hắn cũng biết phòng chiếu phim có đường ống thông gió dẫn xuống đây.

Nói như vậy thì việc hắn hun khói đuổi chúng tôi chỉ là một cái bẫy, điều hắn muốn chính là dụ chúng tôi đến căn phòng này chẳng?

Đồng thời, Viên Hỷ Lạc lại rất thông thuộc nơi đây, chứng tỏ nhóm của cô ấy cũng bị trúng gian kế của kẻ địch. Lẽ nào không gian khép kín này lại là một cạm bẫy của gã đặc vụ, hắn đã dụ phần lớn các thành viên của hai đội thăm dò địa chất chui xuống, lợi dụng môi trường đặc biệt ở đây để ám hại chúng tôi?

Nếu quả là vậy thì rất có khả năng gã đặc vụ không phải người trong đội ngũ của chúng tôi mà là người trong đội ngũ của Viên Hỷ Lạc. Sau khi hắn sát hại hết nhóm của Viên Hỷ Lạc thì mai phục trong con đập, đợi nhóm tiếp theo dẫn xác đến, rồi dùng cách cừu diệt toàn quân.

Càng nghĩ tôi càng hối hận, gã đặc vụ lúc ẩn lúc hiện như thể người vô hình này chỉ cần một mình mà xoay chúng tôi như chong chóng, điều đó chứng tỏ hắn cực kỳ thông thuộc nơi này, không những vậy hắn còn vô cùng thông minh. Tôi đã nghĩ về hắn quá đơn giản.

Vốn dĩ tôi cho rằng kẻ địch của chúng tôi chỉ là căn cứ địa đáng sợ và quái dị này thôi, còn gã đặc vụ là một khái niệm như có cũng như không và chúng tôi chỉ cần thận trọng một chút là được, nhưng bây giờ, gã đặc vụ bỗng biến thành mối uy hiếp lớn nhất của chúng tôi khi ở trong con đập.

Đi vào khu vực có ánh đèn chiếu sáng, tôi thấy bóng mình in trên tường uốn éo quái dị đến ghê người, đầu tôi lại choáng váng, tai bắt đầu ù đặc một cách kì lạ.

Không biết tại ánh sáng hay tại ý thức của tôi bắt đầu xuất hiện vấn đề mà thông đạo trước mặt trở nên méo mó, tôi không thể đứng vững được nữa.

Viên Hỷ Lạc cũng gục ngã mấy lần, nhưng cô ấy lại đứng lên chạy tiếp, tôi cơ hồ dùng hết ý thức còn lại để giữ vững tốc độ, dẫu đâm đầu vào tường cũng mặc kệ.

Cuối cùng, tôi chạy thêm hai, ba phút nữa thì khúc quanh quen thuộc đã hiện ra trước mắt, Viên Hỷ Lạc chạy vào đó, tôi cũng chạy theo. Chúng tôi đã trở về “trạm lánh nạn” mà cô ấy từng dẫn chúng tôi đến lúc trước.

Vừa bước vào vùng nước tù ở hành lang trước cửa “trạm lánh nạn”, thì tôi liền phát hiện ra sự kì diệu của nơi này, tất cả các bức tường ở đây đều ẩm ướt, lạnh lẽo, nước tù rất sâu, nhảy vài bước vào trong, tôi thấy bóng mình lập tức trở về trạng thái bình thường.

Xem ra nước ở đây chứa tác dụng bí mật gì đó, tôi cũng không rõ có phải do nước phản ứng với chất độc trong không khí hay còn vì nguyên nhân nào khác.

Cuối cùng, tôi có thể hít sâu bầu không khí vào trong lồng ngực, mùi vị vốn rất khó ngửi chẳng ngờ giờ đây lại khiến đầu óc tôi lập tức tỉnh táo hơn khá nhiều. Viên Hỷ Lạc đã lao vào trong gian phòng đang ngập nước tù.

Tôi cũng đi vào theo, ngay lập tức tôi nhìn thấy Viên Hỷ Lạc bắt đầu làm một việc mà khiến tôi há hốc miệng kinh ngạc.

## Q.2 - Chương 15: “Trạm lánh nạn”

Viên Hỷ Lạc chúi đầu xuống nước sâu, gột rửa mắt mũi tai miệng bằng thứ nước tù bẩn thỉu, tôi cũng bắt chước làm theo, quả nhiên vài phút sau tôi nhận thấy âm thanh quái lạ trong tai tôi hoàn toàn biến mất, cảm giác đau đớn cũng dịu hẳn.

Không dám chậm trễ, tôi tiếp tục nhìn Viên Hỷ Lạc, không biết sau đó cô ấy còn phải làm gì nữa, chẳng ngờ tôi thấy cô ấy bắt đầu cởi quần áo trên người mình ném xuống nước.

Tôi trở mắt kinh ngạc, chưa bao giờ tôi nhìn thấy cơ thể của con gái, trước mắt tôi như lấp lánh ánh sáng trắng, thân thể trắng trẻo ngọc ngà khiến tôi ngây ngời.

Tôi sững sờ đứng đó, toàn thân cứng đờ.

Tôi không thể hình dung về mọi thứ đang diễn ra trước mắt, Viên Hỷ Lạc là một cô gái có vóc người đầy đặn, cao ráo và rất thu hút người khác phái, làn da mịn màng trắng như ngọc mỡ dề, các đường cong trên cơ thể tròn trịa, khiến mắt tôi không thể rời đi chỗ khác.

Nếu cô ấy không đẩy tôi ngã xuống nước, có lẽ tôi còn tiếp tục ngây ngô ngẩn ngơ, nhưng làn nước lạnh sặc vào mũi, đã kéo lý trí tôi trở về, tôi vô thức lồm cồm bò dậy thì lại thấy cô ấy đến giật giật áo tôi.

Tôi hiểu ý tốt của Viên Hỷ Lạc, nên cũng cởi quần áo lau người giống cô ấy, sau khi lau rửa một lát, tôi lập tức phát hiện quần áo ngấm nước trở nên trơn nhụa nhuội, rõ ràng bề mặt vải đã vô tình bị dính rất nhiều hạt siêu nhỏ của chất độc, tôi sờ da mình cũng thấy có hiện tượng tương tự, liền vội vàng kì cọ cho thật sạch.

Tôi chà sát cho đến khi da đỏ ửng lên mới ngừng lại, Viên Hỷ Lạc đã ngồi thu lu trên giường, cô ấy ôm quần áo trong tay cố gắng che chắn một phần cơ thể, nhưng đôi vai trần và những đường cong đầy mê hoặc để lộ ra vẫn đủ sức khiến đầu óc tôi mụ mẫm.

Bầu không khí tràn đầy ngưng ngưng, tôi đành bắt chước cô ấy, thấm ướt quần áo và che bộ phận nhạy cảm của mình.

Cảm giác này thực sự khó chịu, quần áo lạnh buốt dính sát vào người khiến tôi dần bình tĩnh trở lại. Lúc ấy, mọi nơi trên cơ thể tôi bắt đầu rệu rã, tôi gượng chút sức lực cuối cùng bò lên giường, rồi nằm im bất động.

Chẳng bao lâu sau, tôi liền mất hết tri giác. Con đau đầu dữ dội và cảm giác ừ tai đánh thức tôi dậy, trở mình một cái tôi lại mất tri giác, vòng quay luân quần hết thức lại ngủ, hết ngủ lại thức cứ luân phiên hết lần này đến lần khác, tôi biết mình chỉ có thể tuân theo trời. Lúc trước, tôi hít phải khí độc và cả thể khí lan tỏa dưới ánh đèn nhiều hơn Viên Hỷ Lạc nên giờ chẳng rõ mình có thể gượng gượng vượt qua nổi không.

Lúc này, tôi lại nghĩ đến thân thể của Viên Hỷ Lạc, đôi gò bồng đảo căng tròn, chiếc eo thon nhỏ nhắn... Có lẽ đó là trò cười mà thượng đế cố tình bày ra trước người tôi, trong những khoảnh khắc cuối cùng, khi trí não còn tỉnh táo, người đã ban cho tôi được nhìn thấy thứ tuyệt trần nhất trên thế gian này.

Chẳng biết mơ màng trong bao lâu, cuối cùng tôi cũng tỉnh hẳn, quần áo đã khô hết, mép tôi dính toàn đồ nôn từ trong dạ dày ra, tôi cũng không rõ mình đã nôn lúc nào, đứng quần tóa ra mùi khai nồng nặc của nước tiểu, rõ ràng tôi đã không thể kiểm soát được hành vi tiêu tiện.

Khó khăn lắm tôi mới nhắc nổi người dậy, nhờ ánh đèn pin, tôi nhìn thấy tất cả mọi thứ xung quanh đều không có gì thay đổi, Viên Hỷ Lạc nằm trên một chiếc giường khác, tôi bò qua đó, thấy gương mặt cô ấy tái mét, môi trắng bợt, người run lẩy bẩy.

Lúc này, cơ thể cô ấy gần như không có gì che chắn, cơ thể căng tràn sức sống lấp ló ẩn hiện, tôi sờ trán cô ấy mà lòng nặng trĩu, cô ấy đang sốt.

Giây phút này, tôi cảm nhận được nỗi tuyệt vọng đang dâng đầy, ở một nơi như thế này, lại không có chi viện, không có thuốc men, dấu mắc bệnh cũng có phải chịu đựng, nhưng cơ thể Viên Hỷ Lạc đã trải qua bao giày vò, cô ấy gượng đến giờ cũng đã giới lắm rồi.

Nghĩ đến thuốc, tôi chợt nhớ đến túi xách của anh Đường, tôi liền thò tay vào lục tìm, nhưng chẳng có viên thuốc nào, may là vẫn còn mấy bao diêm.

Có diêm nghĩa là có thể đánh lửa, cô ấy cần nước ấm và năng lượng. Tôi cũng vậy.

Tôi lấy mấy chiếc hộp thiếc bắc thành một cái giá hình tam giác, rồi đặt ít mảnh gỗ khô vào trong mấy hộp thiếc phía trên, sau đó xé mảnh vụn trên áo nhóm lửa, cuối cùng tôi cầm một chiếc hộp đi ra ngoài hứng ít nước, mang về đun nóng, chẳng bao lâu sau, tôi đã có một chút nước sôi.

Tôi thổi cho nước nguội hơn, rồi bón cho cô ấy uống từng ngụm một, đồng thời tôi lấy hộp đựng than củi đặt gần bên cạnh cô ấy, để cô ấy cảm thấy ấm áp hơn, một lát sau, sắc mặt Viên Hỷ Lạc cũng hồng hào hơn trước.

Lúc thường thật khó tưởng tượng một que diêm lại có tác dụng to lớn dường ấy.

Thấy sức khỏe của Viên Hỷ Lạc chuyển biến tốt hơn, tôi mới tạm thời yên tâm, hồi tưởng lại mọi việc xảy ra lúc trước, tôi hối hận muốn chết. Khi ấy, tôi đã ý thức rất rõ ràng về sự nguy hiểm, mà Viên Hỷ Lạc cũng gọi ý rất chính xác, thế mà tôi vẫn đưa ra quyết định thiếu suy nghĩ như vậy.

Bây giờ tôi mới nhớ đến Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải, họ không ở trong căn phòng này, chứng tỏ cuối cùng họ đã không tìm thấy nơi đây. Tôi đi ra ngoài cửa nhưng không dám chạy hẳn ra ngoài, chỉ dám đứng đối diện hành lang hét to mấy tiếng gọi họ.

Một lát sau vẫn không có tiếng đáp lại, lòng tôi bỗng ớn lạnh.

Tất cả vẫn tĩnh lặng, nếu họ còn sống thì nhất định sẽ nghe thấy tiếng tôi gọi, lẽ nào họ đang hôn mê? Hay họ chết rồi?

Tôi nhớ đến bộ dạng của nhóm anh Đường, linh tính phen này Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải chắc chắn lành ít dữ nhiều, tôi đau khổ nghĩ: chính tôi đã hại chết hai người họ.

Trong sát na, tôi cảm thấy lòng đau như cắt, chỉ muốn đập đầu vào tường để thể hiện sự hối hận của mình, nhưng rồi tôi đành nuốt cảm xúc vào trong. Đèn điện phía ngoài vẫn sáng trưng, chứng tỏ khí độc vẫn tiếp tục bốc lên, nếu tình trạng này cứ tiếp diễn, thì tôi và Viên Hỷ Lạc chắc chắn sẽ bị nhốt ở đây cho đến chết, tôi phải nghĩ cách rời khỏi đây ngay.

Tôi tìm thấy mấy miếng lương khô trong túi của anh Đường, nhưng không dám ăn nhiều mà chỉ bẻ một nửa, nhét vào miệng ăn một cách máy móc. Trong túi của anh, tôi còn tìm thấy tấm bản đồ kết cấu con đập mà anh mang đi lúc trước.

Tôi trải tấm bản đồ lên giường, soi đèn pin để nhìn cho rõ và tìm thấy vị trí mình đang đứng. Đây là nơi trung tâm nhất của cả con đập, khu vực này rất rộng lớn, phía bên cạnh còn chú thích hai chữ: tầng bốn.

Hầm băng mà chúng tôi vào khi trước nằm ở đầu khác trong khu vực này, tôi đối chiếu phương hướng, ý thức được rằng khu vực này của chúng tôi thực ra nằm ở ngay cạnh vách nhà kho mà chúng tôi nghỉ ngơi khi trước.

Phía sau cánh cổng sắt bị hàn chết mà chúng tôi nhìn thấy trong đường hầm không lồ khi nãy chính là nhà kho mà chúng tôi từng dừng chân, chúng tôi đã loanh quanh một vòng quanh giếng dây cáp, thực ra chẳng đi được bao xa.

Trong đường hầm có rất nhiều cung đường ray, thêm vào đó nhà kho lại được bố trí ở ngay bên cạnh, rõ ràng con đường hầm phía ngoài chính là tuyến đường vận chuyển.

Hầm băng nối liền với nhà kho, nhà kho nối liền với đường hầm, Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ đều mất tích trong hầm băng, nhưng cuối cùng họ lại xuất hiện ở đây, người đặc phái viên cũng được phát hiện thấy trong nhà kho, nhưng anh ta đã bị điện, rõ ràng anh ta cũng từng đến đây.

Tất cả những điều này không những chứng tỏ: chắc chắn phải có con đường nối liền từ đây dẫn đến nhà kho, mà còn chứng minh suy đoán của tôi hoàn toàn chính xác, đáng tiếc là tôi không thạo nhìn bản đồ mặt bằng, nên chỉ cố gắng mở căng mắt ra nghiên cứu.

Tôi chăm chú nhìn hồi lâu thì phát hiện khu vực này có vô số thông đạo, các thông đạo được hoạch định giống như một bàn cờ, hai bên thông đạo có rất nhiều gian phòng, tôi không biết mình đang ở góc nào, nhưng số gian phòng ở tận cùng thông đạo giống như gian phòng tôi đang ở đây cũng không nhiều lắm, chỉ có mười gian, mà hai bên trái phải của gian phòng này đều có thông đạo vươn dài về phía trước, điều đó có nghĩa là gian phòng của chúng tôi chắc chắn không nằm ở vị trí bốn góc; loại bỏ bốn gian phòng ở bốn góc, như vậy khả năng chỉ là một trong sáu gian kia mà thôi.

Vấn đề là tôi không tìm thấy kí hiệu lối ra của khu vực này trên bản đồ mặt bằng, cánh cửa duy nhất chính là cánh cửa sắt ở điểm cuối cùng của thông đạo. Rất có khả năng, lối ra này không phải lối ra được bố trí theo cách thông thường. Tôi vuốt mặt, đầu đau như búa bổ, đâu có tìm thấy lối ra thì... mẹ kiếp... tôi phải ra bằng cách nào đây? Tôi nhìn dây đèn ở phía ngoài, nếu những ngọn đèn này mãi không chịu tắt thì số phận chúng tôi sẽ ra sao?

Tôi ngã mình nằm xuống, hai mắt nhắm nghiền, đột nhiên, tôi nhớ đến cảnh tượng lần đầu tiên nhìn thấy Viên Hỷ Lạc, tôi liền ngồi bật dậy, cảm thấy có điểm gì đó không đúng lắm.

Sở dĩ việc nhóm của Viên Hỷ Lạc trúng kế rất có khả năng là vì gã đặc vụ đã lừa họ đến đây, sau đó bật nguồn điện. Những người bị lừa đến đây đều bị khí độc tấn công, trong tình huống cấp bách, một số người đã tìm ra nơi này và trốn luôn trong đó.

Nhưng sau đó Viên Hỷ Lạc và anh đặc phái viên bị điện kia đã xuất hiện ở ngoài khu vực này, thậm chí Viên Hỷ Lạc còn gặp chúng tôi ở trên kệ đá, điều đó chứng tỏ: cuối cùng họ đã sống sót rời khỏi nơi này. Khí độc lan tỏa dọc theo hành lang vô cùng nguy hiểm, chỉ có một khả năng duy nhất khiến họ thoát ra được bên ngoài, đó là: sau đó hệ thống đèn ở đây đều được tắt hết.

Vì sao?

Vì gã đặc vụ lại ngắt nguồn điện? Hay tại thượng nguồn khi đó không có mưa, nước sông ngầm không thể tràn lên, khiến nguồn điện dự trữ ở đây bị tiêu hao cạn kiệt?

Nhất định phải có nguyên nhân khiến khu vực này trở về với bóng tối, còn Viên Hỷ Lạc ở đây là để chờ đến lúc ánh sáng lại lần nữa vụt tắt, sau đó nhân cơ hội đào thoát khỏi nơi này, thật không may, lúc ở trong huyết động tối bùng, cô ấy hoàn toàn mất trí, nên bị chúng tôi dắt quay về.

Tôi nhìn Viên Hỷ Lạc, đột nhiên cảm thấy mình thật có lỗi với cô ấy, nếu cô ấy không bị tâm thần, thì hẳn tôi đã bị chém chết.

Viên Hỷ Lạc nói mê mẩn tiếng, tôi giúp cô ấy đắp áo lên người, phát hiện cô ấy không hề đỡ sốt. Nhìn dáng điệu của Viên Hỷ Lạc, đột nhiên lòng tôi lại nảy sinh tình cảm nam nữ, tôi phải vẩy nước lạnh lên đầu, ép buộc bản thân tranh thủ thời gian tiếp tục nghiên cứu bản đồ kết cấu mặt bằng, nhưng nhìn mãi mà vẫn chẳng phân biệt được nơi nào vào nơi nào, giả có Mã Tại Hải ở đây thì tốt biết bao, đúng là “cách một chân song mà như cách cả thiên thư”.

Tôi lục lại mọi hồi ức trong đầu, cố gắng nhớ lại những kiến thức mà mọi người từng bàn bạc với nhau trước đây, xem có mở ra được gợi ý gì không.

Ngẫm nghĩ hồi lâu, điều duy nhất tôi có thể nhớ đến chính là chiếc ăng ten mà anh Đường nói với tôi, anh bảo: nét liền màu đen thể hiện đường dây điện, còn nét đứt thể hiện dây ăng ten. Tôi lần theo đường dây màu đen trên bản đồ, bỗng nhiên nhìn thấy một thứ khiến tim tôi đập thình thịch.

Lẽ nào họ đã khiến đèn tắt bằng cách này sao?

Sở dĩ đèn có thể sáng là vì trong đường dây có điện, cách đơn giản nhất khiến điện bị tắt là cắt đứt nguồn điện.

Nhưng những đường dây ngầm ở đây đều nằm trong tường xi măng, nếu bọn Nhật áp dụng phương thức mắc nối tiếp song song, thì chúng tôi không có cách nào khiến cả khu vực này mất điện bằng việc phá hoại mấy cái bóng đèn ở đây, nhưng ở đây chắc chắn phải có một sợi dây nguồn, chỉ cần cắt đứt sợi dây đó thì mọi việc thành công.

Tôi lần theo nét vẽ màu đen trên bản đồ, sau khi nhìn từng đường một, tôi không chỉ phát hiện ra vị trí của dây nguồn, mà còn phát hiện một căn phòng trong khu vực này được lắp cầu dao, gần như tất cả đường dây đều được kéo ra từ căn phòng đó.

Nhưng khi khoanh vị trí của gian phòng đó lại thì tôi lại thất vọng tràn trề, bất kể đó là căn phòng nào thì khi đến được đó thì tôi cũng chết chắc, bởi sau khi tôi ngắt nguồn điện thì không thể mò mẫm trong bóng tối mà kịp thời trở về đây.

Tôi gấp tấm bản đồ lại, biết rằng trò này chẳng có ích lợi gì với mình, nhưng nếu vậy thì tôi cơ hồ không còn cách nào có thể hoàn thành nhiệm vụ được nữa, chúng tôi sẽ chết đói ở đây, không những không hoàn thành nhiệm vụ mà còn phải chờ đón một cái chết bi thảm nhất.

Nhiệm vụ ư?

Đầu tôi chợt lóe lên một ý nghĩ, lập tức đưa tay sờ phía sau, tôi chợt nhớ cuộn phim nằm trên người Vương Tứ Xuyên.

Chết rồi! Tôi hít ngược một hơi lạnh, rồi nghĩ đến mặt tiêu cực của sự việc.

Không đúng, thế cũng chưa hẳn là tồi tệ, việc cuộn phim đó không ở chỗ tôi có khi lại là cơ hội cuối cùng giúp tôi thoát khỏi nơi này cũng chưa biết chừng.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tài miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tài miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Q.2 - Chương 16: Thân mật

Cuộn phim đang trên người Vương Tứ Xuyên, mục đích của gã đặc vụ chính là cuộn phim, vậy thì sau khi ẩn nấp một thời gian, hẳn nhất định sẽ lần mò đến khu vực này.

Tuy hẳn tính toán vô cùng chính xác nhưng chắc chắn hẳn không biết cuộn phim đang ở đâu, cũng như không hề biết sự tồn tại của “trạm lạnh nạn” này, vì nếu không Viên Hỷ Lạc đã bị hắn giết chết từ lâu rồi; sau khi hắn đoán chúng tôi đều đã chết hoặc hóa điên, thì hắn mới ung dung mò đến tìm.

Tôi cảm thấy, trước khi đến đây, rất có khả năng hắn đã tắt đèn hoặc đeo mặt nạ phòng độc, khả năng thứ hai có vẻ lớn hơn.

Thế thì dễ giải quyết! Tham vọng của con người chính là nhược điểm, chỉ cầu trời hắn không nhanh chóng tìm thấy Vương Tứ Xuyên. Tôi sẽ bày mưu lừa hắn vào tròng, cho hắn ném mìn “gây ông đập lưng ông”.

Có điều gã đó chắc không thể đến ngay bây giờ, tôi ngẫm nghĩ, trong lòng đã thầm phác họa ra một kế hoạch sơ bộ.

Khê vận người, tôi cảm thấy tứ chi vẫn vô cùng đau nhức, tôi biết rằng với tình hình sức khỏe hiện tại của bản thân, thì gã đặc vụ có tìm đến, tôi cũng không còn sức mà đấu lại hắn, bởi vậy điều cần làm lúc này là phải nghỉ ngơi, sau đó tôi khom người ôm Viên Hỷ Lạc, bế cô ấy vào chiếc giường nằm xa cửa ra vào nhất.

Người Viên Hỷ Lạc nóng hầm hập và mềm mại, tỏa ra mùi tự nhiên của cơ thể thoang thoang khiến tim tôi lạc nhịp, vừa bế cô ấy lên thì quần áo đắp trên người liền rơi xuống, tôi vội dùng miệng gấp lại, cố gắng không nhìn vào thân thể đang lồ lộ trước mặt, dẫu vậy hai tai tôi vẫn nóng bừng, mặt đỏ như gấc, đặt cô ấy nằm yên ổn trên giường rồi mà mãi sau tôi mới bình tĩnh lại được. Tôi xách hộp đựng than lửa đặt bên cạnh cô ấy, như vậy sẽ khiến cô ấy cảm thấy ấm áp hơn, đồng thời còn có thể che bớt ánh lửa vốn rất yếu ớt, tránh thu hút sự chú ý của khách không mời mà đến.

Cánh cửa trống toang hoang khiến người ta cảm thấy không an toàn, nhưng nếu che nó lại thì dấu vết che chắn càng làm kẻ địch nghi ngờ hơn. Tôi lại

ngiht, bên ngoài có nước, bất kể ai đến tôi cũng sẽ nghe thấy tiếng lợi nước, như vậy cũng đỡ lo.

Thế là tôi mặc quần áo, rồi nằm xuống giường nghỉ ngơi, chẳng bao lâu sau, tôi đã chìm vào giấc ngủ.

Lần này tôi không ngủ say, mà liên tiếp nằm mơ, đầu óc mơ mơ màng màng rất khó chịu, giữa lúc nửa tỉnh nửa mê, tôi đột nhiên cảm thấy có gì đó khác.

Vật và mãi mới tỉnh lại được, tôi liền ngửi thấy một mùi hương vắng vất đâu đây, rồi dần dần cảm thấy thân thể mình rất ấm áp, đầu óc lập tức tỉnh táo trở lại, tôi bất ngờ phát hiện có người đang nằm gọn trong vòng tay mình.

Đầu tiên, tôi vô cùng kinh ngạc, nhưng khi sờ thấy sống lưng vừa nóng bỏng vừa mịn màng, thì tôi biết chuyện gì đang xảy ra. Chẳng ngờ, người đang nằm trong vòng tay tôi lại là Viên Hỷ Lạc.

Không biết cô ấy đã trèo sang giường và nằm trong lòng tôi từ lúc nào.

Người tôi cứng đờ, nhiều bộ phận trên cơ thể cảm nhận được làn da trơn mềm của cô ấy, và cả các đường cong đầy mê hoặc kia nữa. Cô ấy áp sát người tôi, mặt vui trong cổ tôi, tay ôm chặt lấy eo tôi.

Tôi cứng người trong chốc lát, rồi dần dần thả lỏng, kéo áo đắp lên cơ thể, rồi vòng tay ôm chặt cô ấy.

Tôi không hiểu phụ nữ, không biết thông thường trong tình huống như thế nào mới xảy ra chuyện này, càng không biết nguyên nhân khiến chuyện này xảy ra, nhưng chuyện đã đến nước này thì cứ để nó như thế đi, dẫu cô ấy tỉnh lại rồi giờ tay tặng tôi một cái tát nảy lửa thì cũng không sao, dẫu cô ấy có buộc tội cho tôi là kẻ lưu manh thì cũng chẳng vấn đề gì.

Cô ấy khẽ động dậy trong vòng ôm của tôi, dường như muốn đáp lại hành động của tôi, cô ấy càng ôm chặt hơn, tôi đột nhiên phát hiện ngực mình uơn ướn. Cô ấy đang khóc!

Tôi gai cầm vào tóc cô ấy, một cảm giác kì lạ bỗng trào dâng từ đáy lòng, tôi biết rõ cảm giác ấy không phải là dục vọng, tuy tôi không thể khống chế được sự thay đổi của cơ thể, nhưng tôi biết đó không phải dục vọng.

Thật đơn giản, thật lạ kì, thật mơ hồ, lòng tôi cứ dấy lên cảm giác muốn bảo vệ cô ấy.

Tình yêu của tuổi trẻ thường bắt đầu bởi những gì thật nhỏ bé, rồi sau đó nhanh chóng bùng cháy, tình yêu thời chúng tôi là thứ tình yêu cho đi vô điều kiện, thậm chí không cần lý do, tất cả đều bắt nguồn từ điều nhỏ nhất ấy.

Tôi không biết suy nghĩ đó của mình có được tính là tình yêu hay không, tôi ôm Viên Hỷ Lạc. Đối với người con gái phải trải qua bao chuyện đáng sợ, thậm chí đến giờ phút này cô ấy vẫn chưa thể bước ra khỏi nỗi sợ hãi, tâm thần luôn trong trạng thái không tỉnh táo, thì chuyện kiếm tìm một vòng ôm và nép sát người vào một cơ thể khác chắc sẽ không cần phải phân biệt đối tượng, dẫu hôm nay không phải tôi mà là Vương Tử Xuyên, thì tình huống này vẫn cứ xảy ra.

Nhưng với tôi thì hoàn toàn không phải vậy, tôi ôm cô ấy, cảm giác này tuyệt vời hơn bất cứ cảm giác nào tôi từng được nếm trải trên đời.

Tôi không động dậy, cũng không muốn động dậy mà cứ giữ nguyên tư thế ấy.

Có lẽ nhờ nhiệt độ của tôi truyền sang, trán Viên Hỷ Lạc dần dần toát mồ hôi, hơi thở cũng bớt khó nhọc, nhiệt độ từ từ hạ xuống, phần da thịt tiếp xúc nhau của hai người đắp dính mồ hôi, lúc ấy tôi mới nhẹ nhàng buông cô ấy ra, dẩy chất thêm củi vào ống đốt than.

Đèn bên ngoài vẫn sáng, tôi thở hắt ra liền mấy hơi để đầu óc tỉnh táo hơn, sau đó hứng nước rửa mặt. Viên Hỷ Lạc trở mình trên giường, rõ ràng cô ấy được nằm thoải mái hơn.

Tôi xách hai hộp than nóng định đặt gần chỗ cô ấy nằm, nhưng sợ cô ấy nóng, nên nghĩ mấy lượt, tôi lại mang trở về chỗ cũ và bắt đầu nghiên cứu kế hoạch hành động tỉ mỉ.

Nơi này yên ắng đến lặng ngắt, tôi buộc phải xây dựng một địa điểm mai phục, rồi dụ gã đặc vụ đến.

Viên Hỷ Lạc ở đây, nếu nghĩ đơn giản mà đặt địa điểm mai phục ngay tại gian phòng này, lỡ tôi thất bại thì Viên Hỷ Lạc nhất định cũng bị liên lụy theo, hơn nữa “trạm lánh nạn” này là nơi vô cùng quan trọng với chúng tôi, không thể dùng làm địa điểm mai phục được, tôi phải cài bẫy ở căn phòng khác.

Tôi nhẹ nhàng đi ra ngoài phòng, vừa nhúng ướt phần da thịt không được che chắn, vừa hươ hươ cánh tay xem bóng của cánh tay có bị khúc xạ dưới ánh đèn pin hay không, sau đó đảo mắt nhìn lối vào hành lang.

Chẳng bao lâu sau, tôi đã mường tượng ra được phương hướng, mấy căn phòng ở tận cùng cách thông đạo ngập nước từ tầm mười bảy mét, khoảng cách này đủ để đảm bảo cho Viên Hỷ Lạc được an toàn. Nơi đó có thể dùng làm địa điểm gài bẫy.

Sau đó, tôi cần nghĩ ra cách có thể giúp mình không bị ảnh hưởng bởi khí độc khi phơi người ra trong suốt thời gian dài.

Điều then chốt chính là nguồn nước ở đây, tôi không biết nước phản ứng thế nào với khí độc, nhưng có thể khẳng định chắc chắn nước chính là điểm then chốt.

Lượng nước thấm trên tường cũng khá nhiều, tôi lấy quần đùi làm thành khẩu trang, nhúng ướt quần rồi trùm lên mặt, nhưng không dám liều thử xem cách này có hữu dụng hay không, bởi vì cơ thể tôi còn quá nhiều nơi bị hờ ra ngoài. Tôi nhớ lại những thi thể bị chết vì trúng độc trong hàng loạt căn phòng dọc thông đạo, liền đoán có lẽ không được phép để hở da mới mong an toàn.

Đang nghiền ngẫm xem có biện pháp ổn thỏa nào không, có nên nhúng ướt quần áo hay không thì tôi nghe thấy tiếng trở mình từ sau vọng lại, dường như Viên Hỷ Lạc đã dậy.

Tôi vội vàng chạy về, thì thấy Viên Hỷ Lạc vẫn chưa mặc quần áo, cô ấy đang đứng ở giữa phòng, hộp sườn ảm tôi để bên cạnh bị lật đổ xuống đất, cô ấy run rẩy sợ hãi.

Tôi cuống quýt bước lại gần, khẽ gọi: “Hỷ Lạc!”

Vừa nhìn thấy tôi, cô ấy liền lao đến ôm chầm lấy.

Cô ấy ôm rất chặt, tôi mơ hồ cảm thấy cả cơ thể cô ấy run rẩy mãnh liệt, tôi hiểu khi này chắc cô ấy cho rằng tôi bỏ mặc cô ấy, chạy trốn một mình; lòng bất giác thấy nhói đau.

Bị nhốt ở nơi tối tăm và đầy rẫy nguy hiểm như thế này trong suốt thời gian dài, đầu là đàn ông cũng suy sụp tinh thần, huống hồ là người con gái chân yếu tay mềm.

“Cứ yên tâm! Tôi vẫn ở đây mà!”, tôi thờ dãi, ôm Viên Hỷ Lạc vào lòng để cô ấy bình tĩnh lại, mãi hồi sau tôi mới khẽ đẩy cô ấy ra, nhưng cô ấy cứ ôm cứng lấy tôi, không chịu buông tay.

Tôi đành ôm cô ấy, bế lên giường, siết nhẹ tay rồi nhìn vào đôi mắt đen láy, khẽ khàng giải thích: “Tôi không đi đâu, tôi đang nghĩ cách để chúng ta có thể an toàn thoát khỏi đây. Em đừng sợ!”

Cô ấy vẫn không buông tay, mắt nhìn tôi chăm chăm, tôi thấy nước mắt cô ấy lăn dài trên má rồi cứ thế rơi là chảy, Viên Hỷ Lạc rút tay ra và lại ôm chặt lấy tôi.

Tôi thầm thở dài một tiếng, tôi của ngày ấy làm sao có thể chịu đựng nổi tình cảnh này, về mặt của cô ấy đã làm tan chảy trái tim sắt đá của người lính trong tôi. Tôi không nỡ đẩy cô ấy ra lần nữa, đành ôm lấy cô, rồi cứ thế đứng dờ dẩn.

Không biết ôm nhau bao lâu, cô ấy mới dần dần thôi thút thít, tôi chỉ tay vào hộp thiếc đang lăn lóc trên mặt đất, ra hiệu phải nhóm lại lửa, cô ấy mới do dự buông tay.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, đứng dậy nhặt toàn bộ số hộp thiếc bị cô ấy đập hết lửa, bật diêm nhóm lại. Lúc chắt thêm củi, tôi hiểu rằng cứ tiếp tục mãi thế này cũng không ổn, có lẽ tôi không thể thuyết phục được Hỷ Lạc ở đây đợi tôi đi cài bẫy gả đặc vụ, cô ấy bị nhốt trong bóng tối đã quá lâu rồi, một người ngủ lịm trong bóng tối hẳn cảm thấy khiếp sợ và vật vờ hơn hai người rất nhiều, Viên Hỷ Lạc thấy tôi bỏ đi, chắc chắn cô ấy vô cùng hoảng hốt, tôi không đành lòng để cô ấy phải chịu nỗi giày vò ấy thêm lần nữa.

Nhưng Hỷ Lạc không chịu nói chuyện, tôi cũng chẳng còn cách nào giao tiếp với cô ấy, tôi cần nghĩ ra một cách nào đó khiến cô ấy tin tưởng rằng tôi nhất định sẽ quay trở lại, nhưng cách này chắc chắn không thể nghĩ ra trong một chốc một lát được.

Chúng tôi trở lại giường, tôi sờ trán cô ấy thấy con sốt vẫn chưa dứt hẳn, may mà cô ấy dạn dày sương gió, nên thể trạng rất tốt, bằng không thì đã không thể qua nổi Quỷ Môn Quan, sau đó tôi phát hiện trên mặt và thân thể cô ấy toàn vết bầm dập, chân tay lạnh ngắt, bàn chân có rất nhiều vết phỏng rộp.

Viên Hỷ Lạc có đôi bàn chân nhỏ nhắn, điều đó chứng tỏ cô ấy xuất thân trong gia đình khá giả, có lẽ sau đó phải đi bộ suốt chặng đường dài, nên gót giày giải phóng đã hằn in dấu vết lên chân cô.

Tôi hứng nước vào hộp thiếc, đun nước nóng, đợi nước nguội hơn chút ít, tôi xé vạt áo lau sạch đôi bàn chân cho cô ấy, sau đó dùng ghim cài ở chót thắt lưng chọc vết phỏng rộp. Bởi nước ảm đã làm mềm da bàn chân, nên có lẽ Hỷ Lạc cũng không cảm thấy đau lắm, cô ấy lặng lẽ nhìn tôi.

Tôi nặn hết nước trong vết rộp, sau đó lại lấy nước ảm lau thêm lần nữa, bấy giờ cô ấy mới thấy đau, Viên Hỷ Lạc co cứng người, tôi ngược mắt nhìn, dường như cô ấy đã cố hết sức nhịn đau, nhoen cười nhìn tôi.

Tìm tôi mềm nhũn, trước đây cô ấy chưa bao giờ cười, lúc còn được mệnh danh là “ma nữ Liên Xô”, nụ cười của Viên Hỷ Lạc là vật hiếm trên đời, nhưng bây giờ khi nhìn thấy cô ấy cười, thì trông Viên Hỷ Lạc chẳng khác nào một cô gái bé nhỏ rất dễ dãi dàng.

Đáng tiếc là nụ cười ấy lại hiện ra trong hoàn cảnh này, nếu ngày sau thần trí của cô ấy hồi phục, có lẽ mọi điều về tôi đều bị xóa sạch trong tâm trí cô ấy.

Có điều không hiểu tại sao như vậy cũng đủ khiến lòng tôi mẫn nguyện lắm rồi, đầu nụ cười ấy không được hoàn hảo, nhưng đối với tôi, trong hoàn cảnh này, nó vẫn vô cùng tuyệt vời.

Sau khi vệ sinh xong, tôi nhẹ nhàng đặt đôi bàn chân nhỏ nhắn ấy lên giường, rồi đóng nắp ba lô, cuối cùng mang tất của cô ấy đi giặt và phơi lên cho khô. Tất của Viên Hỷ Lạc thủng vài lỗ, trông có vẻ mới bị mài mòn, không giống tất của tôi, trông như cái lưới rách từ đời trước nào.

Tôi cẩn thận dặn dò: “Ngày mai mới được xuống giường đấy nhé, hôm nay cứ ngồi thế trên giường, nhớ chưa?”

Cô ấy gật đầu, ra hiệu cho tôi ngồi cạnh bầu bạn, tôi lắc đầu, trong đầu vụt lóe lên một cách có thể khiến cô ấy yên tâm để tôi rời xa.

Ba ngày sau đó, không giây phút nào tôi rời mắt khỏi mọi động tĩnh diễn ra bên ngoài, nhưng chẳng hề có bất cứ âm thanh nào vọng đến, lòng kiên nhẫn của gã đặc vụ phải nói rất đáng học hỏi, bên cạnh đó, hội Vương Tử Xuyên cũng không có động tĩnh gì, lòng tôi càng lúc càng trĩu nặng.

Hàng ngày, tôi đều đặn rửa chân cho Viên Hỷ Lạc hai lần, vết rộp trên chân cô ấy dần dần biến mất, trong môi trường bẩn thỉu thế này mà vết thương không hề có hiện tượng viêm nhiễm mưng mủ làm tôi thấy yên tâm.

Mỗi lần rửa chân xong, tôi đều mang nước ra ngoài đổ, rồi lại hứng nước sạch trên tường về, tôi cố ý nán ná ở lại bên ngoài thêm một khoảng thời gian nữa, mấy lần đầu, cô ấy còn hơi lo lắng, nhưng sau đó đều thấy tôi trở về, dần dà cô ấy không còn nhạy cảm quá nữa.

Tôi bắt đầu yên tâm với kế hoạch của mình, mặt khác, tôi bẻ nắp hộp thiếc thành hình tam giác.

Ngày đó hộp thiếc được làm bằng vật liệu rất dày, vết cắt đặc biệt sắc bén, chỉ cần gia công thêm một chút là có thể trở thành vũ khí vô cùng lợi hại. Đồng thời tôi thử nhúng hết quần áo vào nước, thì phát hiện sau khi lấy loại vải ba lớp đã thấm sũng nước bịt vào mũi, thì tôi có thể gượng được năm, sáu phút trong môi trường khí độc rồi mới thấy khó chịu. Đối với tôi, tuy năm, sáu phút không phải thời gian dài, nhưng cũng đủ để hành động.

Tiếp theo, tôi dùng chốt thất lưng và một chiếc hộp rỗng làm thành một cái chuông, sau đó gỡ túi của anh Đường ra, rút mấy sợi chỉ thô, buộc vào chuông, rồi chạy thật nhanh về phía căn phòng mà tôi định dùng làm nơi đặt bẫy và mắc chuông lên đó.

Buổi tối, tôi và Hỷ Lạc ai ngủ giường nấy, nhưng khi tỉnh dậy, tôi luôn thấy Hỷ Lạc đã nằm gọn trong lòng mình.

Tôi không phải thánh nhân, tôi thừa nhận hành vi thân mật này làm tôi không thể chịu đựng nổi, nhưng tôi không biết mình phải làm gì. Lúc ấy, tôi cho rằng ôm ấp đã là hành vi gần gũi nhất rồi.

Trong những khoảnh khắc tĩnh lặng và nồng nàn ấy, đột nhiên đầu tôi lóe lên một tia hy vọng, tôi hy vọng rằng gã đặc vụ kia đừng bao giờ đến, hãy cứ để chúng tôi sống mãi mãi trong không gian yên ả này.

Nhưng, chuyện gì phải đến ắt sẽ đến.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Q.2 - Chương 17: Gã đặc vụ

Khoảng bốn, năm hôm sau, khi đang ngồi ở cửa và lắng nghe động tĩnh diễn ra trong thông đạo, tôi chợt nghe thấy một vài âm thanh rất nhỏ.

Mấy ngày nay, tôi đã quen với việc chẳng gạt hái được gì, hôm nay bỗng nghe thấy mấy tiếng bước chân tôi còn ngỡ mình nghe lầm.

Nhưng ở đây quá tĩnh lặng, tĩnh lặng đến nỗi nó không thể che giấu bất cứ âm thanh nào, dẫu là nhỏ nhất, tôi lập tức ý thức rằng: có người đang tới.

Cuối cùng hẳn cũng tới, tim tôi đập như trống trận, tôi nhanh chóng rút miếng sắt tam giác ra, nghe kĩ âm thanh đó, rồi phán đoán vị trí của đối phương.

Nhưng để phán đoán chính xác không phải chuyện dễ, tôi chỉ có thể biết hắn đã bước vào khu vực thông đạo và mấy gian phòng này, cách tôi một đoạn khá xa.

Tôi cố gắng tập trung tinh thần, vừa rửa chân qua quýt cho Viên Hỷ Lạc vừa ra hiệu cho cô ấy rằng tôi phải ra ngoài.

Có lẽ sắc mặt tôi hơi thay đổi nên dường như cô ấy thoáng ngạc nhiên, tôi không cho cô ấy cơ hội phản ứng lại, liền vội vã cầm hộp đi luôn.

Tôi thận trọng bước vài bước, gạt thử sợi dây mà mình chuẩn bị từ trước, nhẹ nhàng kéo nó chuyển động.

Chiếc chuông được làm bằng vỏ hộp thiếc và chốt thất lưng liền vang lên ở căn phòng khác. Trong bóng tối, tiếng va chạm của kim loại vang lên vô cùng chói tai, nên chắc chắn sẽ lôi kéo được sự chú ý của hắn.

Quả nhiên, tiếng bước chân trong bóng tối liền dừng lại.

Tôi không rung dây ngay lập tức để hắn khỏi nghi ngờ, đợi thêm một phút, tôi mới gạt lần nữa, rồi nín thở chờ đợi phản ứng của đối phương.



Trong tĩnh lặng, tiếng bước chân lại vang lên, nhưng âm thanh càng khê khàng hơn khiến tôi không thể phân biệt nổi, rõ ràng đối phương đã bắt đầu đề phòng.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, cứ cách ba phút, tôi lại giật dây cho chuông kêu một lần.

Âm thanh gọi hồn có quy luật vang lên đều đặn, rõ ràng tiếng bước chân cũng càng lúc càng tiến sát lại gần, tôi cắn lấy miếng sắt tam giác, dầm mình vào dòng nước tù trong hành lang, rồi trèo lên mép hành lang ngập nước tù.

Tôi không biết hắn sẽ đến từ hướng nào, nếu hắn xuất hiện ở hướng chính diện, thì cơ hội không chế hắn sẽ cao hơn một chút, nhưng tôi không hy vọng như vậy, bởi vì Viên Hỷ Lạc ở ngay căn phòng phía sau. Cơ hội tốt nhất để tôi đặt bẫy chính là sát na hắn bước vào gian phòng này rồi quay ra.

Trong tình trạng cả người ướt đẫm nước, tôi có thể chịu đựng được ít nhất năm phút trong khí độc, thời gian đủ để tôi tiến hành mọi chuyện.

Rất nhanh sau đó, tiếng bước chân đã trở nên vô cùng rõ ràng, tần suất cũng thưa dần, bây giờ đối phương nghỉ mười giây mới đi một bước, tinh thần cảnh giác của hắn rất cao độ.

Ánh đèn hành lang phía xa vẫn chưa xuất hiện bóng người, có lẽ hắn không đến từ hướng đó, tiếng bước chân vang lên ở phía phải, hắn không đi qua hành lang ngập nước, mà đến từ một thông đạo khác, tiến thẳng đến cửa căn phòng này.

P phía đó không có đèn, chỉ có bóng tối bao trùm mênh mông.

Tôi bắt đầu mất kiên nhẫn, đợi ở vùng rìa nước ngập, khí độc vẫn chưa hoàn toàn bị bão hòa khiến người tôi hơi ghê cổ, tôi chẳng còn cách nào khác là thỉnh thoảng lại phải ngụp đầu xuống nước. Lần này tôi ngụp lâu hơn mọi lần, nhân tố khiến tôi lo lắng không chỉ một mình gã đặc vụ mà Viên Hỷ Lạc đang đợi tôi ở “trạm lánh nạn” cũng là quả bom hẹn giờ.

Tôi không kéo đầu dây nữa, trong bóng tối, chắc chắn hắn không nhìn thấy thứ gì đã kéo sợi chuông nhưng ngộ nhờ hắn nghe thấy tiếng ma sát của sợi dây ở các góc cửa thì phiền phức.

Cẩn rằng cố kìm nén cảm giác buồn nôn, tôi tập trung toàn bộ sự chú ý vào đôi tai, nghe âm thanh càng lúc càng áp sát gần hơn, cuối cùng tôi đã nghe thấy tiếng sột sọat của quần áo vang lên khá rõ ràng, chắc chắn hắn đang ở trong bóng tối ngay gần cánh cửa gian phòng kia thôi.

Tôi không dám cử động, bất kì âm thanh nào phát ra lúc này đều khiến mọi sự chuẩn bị của tôi trở thành công cốc, sau đó tôi nghe thấy tiếng ván gỗ bị gõ ra.

Đó chính là tấm gỗ tôi gá vào để che chắn, nhất định hắn đang dựa người sát bức tường ngoài cửa và gõ tấm gỗ ra.

“Vào đi! Vào đi!”, tôi thầm khấn trong lòng, “Ngoan nào, trong này không có gì đâu, an toàn lắm, đừng sợ!”

Đột nhiên, tôi nghe thấy “bịch” một tiếng, tấm gỗ đã bị quăng ra nơi xa trong thông đạo.

Tôi giật thót người bởi sau đó không nghe thấy bất kì âm thanh nào vang lên giữa bóng tối nữa.

Chẳng lẽ hắn đã bước vào phòng rồi sao? Không thể nào! Cái lỗ nhỏ thế kia, bên trong lại cài thêm mấy thứ lộn xộn, hắn không thể bước vào phòng mà không hề phát ra tiếng động được.

Chắc chắn hắn vẫn chưa hành động, vẫn đứng nguyên tại chỗ, có lẽ hắn muốn dụ người trong phòng bước ra ngoài.

“Người gì mà cẩn thận thế không biết, tí tẹo lỗi cũng không dám phạm à?” - Tôi rửa thầm trong đầu: “Giờ phải làm sao đây? Cứ chết gì ở đây đợi đến lúc nào?”

Có điều, nghĩ kĩ lại liền biết: chỉ có thể tiếp tục chờ đợi, thì xem ai gan hơn ai mà thôi. Đầu tôi túa mồm, phát hiện suy nghĩ của mình đơn giản quá. Gã này đúng là kẻ thận trọng cực độ, chứ đâu phải loài sẽ dại ngô nghê.

Trong khi đó, tôi hoàn toàn không nghĩ ra được cách gì, đành gan lì ngồi đợi, đợi suốt mười phút đồng hồ, tôi mới nghe thấy động tĩnh từ bên đó vọng lại. Rõ ràng hắn bắt đầu trèo vào trong, mấy thứ lộn xộn bị hắn gạt sang một bên, phát ra tiếng đổ lảng xoảng.

Tôi mừng hóm, thận trọng bò lại, rồi nhanh chân xông thẳng tới nhân lúc hỗn loạn, mò mẫm lần tới cạnh cửa, giờ miếng sắt tam giác lên.

Trong lúc tôi đang cố gắng kìm nén sự hưng phấn, thì đột nhiên ánh đèn trước mắt bùng sáng, trong phút chốc mắt tôi hoa đi, gần như cùng lúc ấy, đầu tôi bị thứ gì đó đập “chát” một tiếng.

Mặt mày choáng váng, theo bản năng tôi lùi lại sau mấy bước, ngay lúc đó đầu tôi lại chịu một cú đập giáng trời, cú đập trúng ngay sụn gối, tôi lập tức khuỵu xuống trong tư thế nửa ngồi nửa quỳ, một lưỡi dao từ sau chìa tới, kề ngay trên cổ, lưỡi dao lạnh băng kề sát cổ họng.

Tôi sợ hãi, một giọng nói từ phía sau vang lên: “Cấm động đây! Nếu không tao cắt đứt cổ họng!”

Người tôi cứng đờ, ngay sau đó khuỷu tay tôi bị gấp ngoặt ra sau, cả người bị gí ép vào tường.

Tôi định lên tiếng, nhưng lưỡi dao kề ngay cổ họng, cảm giác chỉ cần cử động một chút là sẽ bị cắt lìa.

Bình sinh trong đời, đây là lần đầu tiên tôi bị người ta gí dao vào cổ, nên đâm ra tôi cũng hơi luống cuống chẳng biết làm gì, mỗi lần hít vào thở ra, mũi dao lại cứa vào da làm tôi nhói đau.

“Nó đâu?” - Giọng nói phía sau lưng vang lên - “Cuốn phim đâu?”

Giọng hần rất khàn, mang khẩu âm khó có thể hình dung là người miền nào, tôi không thể đoán nổi rốt cuộc hần là ai, đó không phải giọng nói của bất kì người nào từng quen biết trong kí ức của tôi, chẳng lẽ hần không phải người trong đội ngũ? Tôi thầm sinh nghi, chưa kịp phân biệt rõ ràng, thì dao của hần lại gí sát hơn: “Trà lời mau!”

Tôi định thần lại, thầm nghĩ, bây giờ không phải lúc nghiền ngẫm xem hần là ai, mà phải nghiền ngẫm xem làm thế nào để thoát thân, khổ nỗi cơ thể tôi vốn yếu ớt, nhất thời chẳng biết nên phản kháng ra sao, tôi lập bấp thốt lên mấy tiếng, cũng chẳng biết mình vừa nói gì, nói xong thì kẻ phía sau liền giật mạnh cảm, khiến người tôi bị bẻ cong theo một tư thế cực kì không thoải mái.

“Nói mau! Không tao giết!” - Hần gằn lên từng tiếng một.

Tôi thầm nghĩ, mày muốn tao nói gì? Thứ nhất, tao không biết Vương Tứ Xuyên chạy hướng đêch nào, cuốn phim lại trên người cậu ta. Thứ hai, tao nói xong thì tao chết là cái chắc. Lý trí mách bảo, dẫu đánh chết tôi cũng không được nói.

“Bỏ tao ra, để tao thở rồi mới nói được chứ!” - Mãi vài giây sau tôi mới chậm rãi nói.

“Đừng nhiều lời, mày không nhìn thấy mặt tao, có khi tao còn chưa cho mày một con đường sống, nhưng nếu mày không nói thì tao nhất định sẽ giết mày. Cứ tự mà liệu!” - Giọng nói phía sau lạnh lùng cất lên.

Tôi nghe giọng của hần mà thầm sợ hãi, bởi lúc hần nói, tôi không hề nhận ra chút chần chừ do dự, nếu phải khống chế một người từ phía sau, tôi tuyệt đối không thể trấn tĩnh đến nhường ấy.

Điều đó chứng tỏ, tình hình trước mắt hoàn toàn không là gì đối với hần, nếu thế thì tốt nhất tôi đừng nên manh động làm điều dại dột.

“Tao nói mày cũng không tin.” - Tôi quyết định nói thật - “Tao cũng không biết cuốn phim ở đâu, nhưng tao biết cách lấy được nó.”

Vừa nói xong, tôi lập tức cảm nhận được lưỡi dao cò cưa trên cổ mình, tôi lạnh người cho rằng nói vậy hần không tin nên định ra tay luôn, có điều sau đó lưỡi dao lại trượt xuống cạnh mí mắt tôi.

“Chớ nói bừa, cũng chớ nghĩ bừa, nếu mày định dùng cách này để tìm cơ hội thoát thân thì tao nhất định sẽ móc mắt cho mày xem hoặc tao sẽ cắt đứt gân tay, sau đó mới bắt mày dẫn đường. Đến lúc đó, mày sống cũng không bằng chết. Nói thật, tao cũng không muốn giết người, nhưng mày đâu có nhiều lựa chọn. Lần cuối! Tao hỏi lần cuối - thứ đó đâu? Mau nói thật ra!”

Lúc này, tôi hoàn toàn tuyệt vọng, nếu trong phim thì nhân vật chính sẽ có đầy cơ hội để trốn thoát khỏi hoàn cảnh này, nhưng mẹ kiếp, khi cảnh này xuất hiện ngoài đời thật, thì tôi lại chẳng hề có cách nào.

“Không ở chỗ tao, ở chỗ Vương Tứ Xuyên!” - Tôi đáp.

“Vương Tứ Xuyên là ai? Hần ta đang ở đâu?”

“Chết rồi!” - Tôi nói dối.

“Chết rồi?” - Đối phương có vẻ rất bất ngờ - “Xác nằm ở đâu? Sao mày không lấy cuốn phim đi?”

“Tao không có thời gian, nơi này có vấn đề, lúc đó tao và cô gái kia đều trúng độc, tao có thể thoát khỏi đó là may mắn lắm rồi!”

“Mày đã bị cử đến đây thì không thể gọi là may mắn.” - Hần lạnh lùng, giật tóc tôi - “Tao sẽ đi xem, nếu phát hiện mày lừa tao, thì mày cứ chuẩn bị một con mắt đi là vừa.”

Tôi bắt đầu cảm thấy đầu óc quay cuồng, lập tức đáp: “Chắc chưa tới nỗi nơi đó, tao đã chết trước rồi!”

Hần cười lạnh băng, đang định nói gì đó, thì tôi nghe thấy một tiếng “lự” vang lên, cả người hần bị thứ gì đó đâm vào, đập thẳng vào người tôi.

Con dao găm xoẹt qua mắt tôi để lại một vệt máu, tôi không biết chuyện gì đã xảy ra vì sau đó tôi lại bị va chạm mạnh, chẳng rõ bị thứ gì đập phải.

Trong lúc hỗn loạn, đèn pin của hần rơi tuột khỏi tay, đập vào tường, rồi lăn lông lốc trên mặt đất, ánh đèn pin loang loáng quét qua giúp tôi nhìn thấy Viên Hỷ Lạc đang cầm một miếng sắt tam giác, cô đâm thẳng vào kẻ đó. Hai người họ lăn lộn quần thảo.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.2 - Chương 18: Bế tắc

Tôi nhặt đèn pin chạy lại giúp đỡ, áo chống độc của kẻ đó đã bị Viên Hỷ Lạc chọc thủng mấy lỗ liên, nhưng nói gì thì nói Viên Hỷ Lạc chỉ là một cô gái, chẳng bao lâu sau hẳn đã vùng thoát ra được, tay cầm dao găm hươu loạn xạ.

Tôi vội vàng kéo Viên Hỷ Lạc quay trở lại, soi đèn pin vào gã đặc vụ, hắn ôm chặt vết thương, loạng choạng rút lui, rồi chạy một mạch vào bóng tối mịt mùng.

Tôi cúi thẳm trong bụng, thấy trên mặt đất vương vãi khá nhiều vết máu, khi nãy Viên Hỷ Lạc đột nhiên tấn công lên, làm hắn chưa kịp đề phòng, vết thương hẳn không nhẹ. Tôi thấy mặt nạ phòng độc cũng bị chọc thủng, rách liên mấy lỗ, đáng tiếc là mình không kịp cướp nó lại.

Viên Hỷ Lạc run rẩy nắm chặt lấy cánh tay tôi, ném miếng sắt tam giác xuống đất, hai tay toàn là máu.

Tôi ôm cô ấy, rồi soi đèn pin vào miếng sắt vừa bị Viên Hỷ Lạc vứt xuống, vừa nghĩ thẳm làm sao cô ấy có được vật này, vừa cảm thấy lồng ngực nôn nao khó chịu, hai người diu nhau quay trở lại “trạm lánh nạn” và lấy nước gột rửa khắp người. Lần này, tôi đã biết phải làm gì, chỉ có điều nhìn Viên Hỷ Lạc, tôi vẫn thấy vô cùng ngượng ngập.

Liếc sang cô ấy, tôi cũng không biết nên nói gì, chẳng ngờ cô ấy lại bất ngờ xuất hiện giúp tôi giải vây, nếu không có cô ấy, thì chắc giờ tôi đã chết rồi. Nhưng khi nãy đúng là nguy hiểm quá, tôi thà để mình chết đi cũng không muốn cô ấy xuất hiện trong hoàn cảnh đó.

Sau khi quay về và giúp cô ấy rửa tay, tôi phát hiện tay của Hỷ Lạc có rất nhiều vết rách lớn do bị miếng sắt tam giác cứa vào, máu đã đông lại. Tôi vô cùng cảm động, lẽ nào lúc tôi đi ra ngoài, cô ấy đã bất chước tôi làm một miếng sắt hình tam giác sao? Nhưng hình như vật cô ấy làm có cạnh sắc nên đã tự rách đứt tay mình.

“Cám ơn em!” - Tôi nhẹ nhàng nói, rồi áp tay cô ấy vào hai bàn tay mình, mỉm cười trìu mến.

Tôi chưa bao giờ nghĩ mình lại đối diện với cô ấy với cảm xúc như thế này, khi trước ở đơn vị, cô ấy như bà già, đầu giống bây giờ, nom cô ấy yếu đuối và bé nhỏ chẳng khác nào em gái của tôi.

Cô ấy lặng lẽ nhìn tôi, miệng hé mở, chẳng rõ từ lúc nào nước mắt đã hoen hoen khóe mi, trông thật tội nghiệp, tôi cảm thấy cô ấy đang định nói điều gì đó với mình.

Tôi cần môi chờ đợi, nhưng đợi mãi mà không thấy cô ấy có phản ứng gì.

Tôi thở dài, vỗ nhẹ vào tay Viên Hỷ Lạc, bụng bảo dạ nơi này không tiện ở lâu, tôi buộc phải tìm cách nhanh chóng ngắt nguồn điện, đang định đứng dậy thì cô ấy kéo tôi giữ lại. Tôi chợt nhớ ra, khi nãy mình bỏ ra ngoài đã khiến cô ấy hoàn toàn mất lòng tin nơi tôi, đang nghĩ xem nên giải thích thế nào thì cô ấy bỗng ào đến, hôn lên môi tôi.

Trong sát na, tôi chỉ cảm thấy một cảm giác thật dễ chịu ủa tôi, khiến đầu óc tôi thoáng chốc trở nên trống rỗng.

Sau khi buông nhau ra, cô ấy đột nhiên kéo tay tôi, dắt đến bờ tường bị chắn phía sau giường và ra hiệu cho tôi nhìn vào đó, tôi thấy một hàng chữ được khắc rất nhỏ, nếu không chú ý thì khó mà để mắt tới.

“Tất nhiên dẫn đến tất nhiên.”

Các chữ được khắc rất ầu, cũng không rõ do ai đã khắc và nó mang ý nghĩa gì, có điều chắc chắn là được khắc bởi người nào đó từng sống ở nơi này trước đây, có khả năng người ấy chính là Viên Hỷ Lạc.

Tôi ngạc nhiên hỏi: “Em khắc à?”

Cô ấy lắc đầu, chỉ tay vào ngực trái của tôi.

Tôi nhìn thấy mấy chữ đó, nhưng không hiểu gì, nhìn thần trí của cô ấy có vẻ đã hơi ổn định trở lại, dường như cô ấy muốn truyền đạt thông tin nào đó cho tôi. Đây đúng là tín hiệu tốt lành! Tôi nhìn cô ấy với vẻ mặt hoài nghi, định quan sát xem cô ấy còn có cử chỉ gì khác không.

Đúng lúc này thì khóe mắt tôi chợt nhấp nháy, ngoài lại trông thì phát hiện toàn bộ đèn ở hành lang đều đã bị tắt, khu vực phía ngoài chìm sâu trong miền tối mênh mông.

Tôi từng người thẳm hỏi không biết chuyện gì đang xảy ra, nguồn điện có vấn đề ư? Hay cầu dao đã bị ai đó dập xuống?

Lẽ nào do hội Vương Tứ Xuyên làm? Không thể! Dầu Vương Tứ Xuyên còn sống thì e rằng cậu ta cũng lành ít dữ nhiều, mà nếu cậu ta có thể làm việc đó thì đã làm từ lâu rồi, đâu cần đợi đến tận bây giờ?

Tôi bỗng ý thức rằng, chuyện này không phải ai khác mà chính gã đặc vụ đã làm, sau khi mặt nạ phòng độc của hắn bị chúng tôi phá hỏng, cũng giống

như chúng tôi, hẳn đã hoàn toàn mất đi khả năng phòng vệ, nếu hẳn muốn sống sót thoát khỏi đây, thì cách duy nhất là phải tắt đèn.

Điều này càng giúp tôi đỡ hao tổn công sức, tôi có thể dẫn Viên Hỷ Lạc đi thẳng ra ngoài.

Nhưng tôi không rõ sau khi đèn tắt, thể khí bị nhiễm độc đang bốc hơi kia phải mất bao nhiêu thời gian mới tan hết, có điều nghĩ đi nghĩ lại, tôi thấy vẫn có điểm không thỏa đáng.

Không biết vết thương của gã đặc vụ nghiêm trọng đến độ nào, sức của Viên Hỷ Lạc chỉ có hạn, cô ấy không thể gây ra vết thương chí mạng cho hắn. Từ lúc hắn tháo chạy đến lúc đèn tắt cũng chưa bao lâu, xem ra hắn vẫn quanh quẩn gần chỗ chúng tôi. Mà nồng độ chất độc trong không khí vẫn rất cao, bây giờ chắc hẳn cũng chẳng cảm thấy dễ chịu gì, có thể gượng qua được cửa ải này hay không cũng là vấn đề lớn.

Nhưng một khi hắn vượt qua được ngưỡng ải thì lại trở thành mối họa lớn cho chúng tôi, sở dĩ khi này chúng tôi có thể tấn công hắn trong điều kiện môi trường khắc nghiệt như vậy là vì chúng tôi lợi dụng bóng tối bốn phía xung quanh, dù thể hắn cơ hồ vẫn đoán ra được suy nghĩ của tôi, bây giờ hắn nhất định đang nấp trong bóng tối và đợi chúng tôi tự dẫn xác đến.

Đây chính là cơ hội duy nhất của hắn.

Hy vọng tên khốn đó không ngóc đầu dậy nổi, tôi nghĩ thầm trong đầu, cay nhất là ở nơi tối như hũ nút thế này, nếu không có đèn pin mà dò dẫm trong bóng tối, thì nhất định sẽ phải vòng vo đến hoa mắt, nhưng giả sử chúng tôi bật đèn pin lên thì thực chẳng khác nào tự thắt dây tròng vào cổ mình.

Điều tồi tệ nhất là tôi hoàn toàn không biết mình phải ra bằng lối nào, dẫu bật đèn pin, thì vẫn mất rất nhiều thời gian tìm kiếm.

Lúc trước, gã đặc vụ có mục tiêu và mục tiêu đó đã trở thành nhược điểm của hắn, giờ thì chúng tôi có mục tiêu và tương tự như vậy mục tiêu đó cũng trở thành yếu điểm của chúng tôi, xem ra chỉ cần con người mưu cầu điều gì đó, thì tự khắc trở thành kẻ yếu thế.

Nghĩ đến điều này mà tim tôi lạnh ngắt, đột nhiên tôi ý thức được rằng, cuộc chiến chỉ có ba người tham gia này trên thực tế đang biến thành trò chơi trốn tìm chết chóc, không những thế trò chơi ấy sẽ kéo dài đến không biết bao giờ mới kết thúc.

Tôi quay trở vào phòng, biết mình không phải người giỏi bày mưu tính kế, những suy đoán vừa rồi đã là toàn bộ trí tuệ mà tôi cố gắng nặn ra, giờ đây tôi cảm thấy mình không thể nghĩ ra cách gì hay để giải quyết khúc mắc này.

Niềm hân hoan trong phút chốc cháy rụi thành tro vụn, lòng tôi buồn bã vô tận, tôi bất giác giơ tay ôm mặt, cố gắng át chế nỗi lo lắng đang vò xé trong lòng. Nếu khi này không nảy sinh ảo giác về sự thành công thì đã chẳng có gì đáng bàn, bây giờ tình thế lại quay trở về vạch xuất phát ban đầu khiến tôi cảm thấy mình ngu ngốc chết đi được.

Nếu lúc đó có thể bắt sống thằng khốn đó, thì bây giờ đã chẳng xảy ra chuyện gì, chỉ thiếu chút xíu nữa thôi, chỉ một chút nữa thôi!

Viên Hỷ Lạc đứng bên cạnh khẽ khàng ôm lấy tôi, tôi mới thở hắt ra, tạm quên mọi chuyện, ngồi chờ đợi trong căn phòng ẩm ướt này thật khiến người ta khó chịu, may mà tôi không chỉ có một mình. Thật là may mắn thay! Chờ khi khí độc tan hết, có lẽ chúng tôi sẽ chuyển sang căn phòng khô ráo hơn.

Chúng tôi lại đợi thêm một đêm nữa, tôi cơ hồ không hề chớp mắt, nhìn ra khoảng tối ngoài khung cửa, tôi luôn cảm thấy chỉ cần mình ngủ quên là nguy hiểm sẽ ập xuống ngay lập tức, tuy tôi biết, hẳn muốn tìm đến đây trong bóng tối là điều gần như không thể, điều duy nhất hẳn có thể lợi dụng là hắn thông thuộc môi trường và địa hình ở trong này, có thể tiến thoái một cách dễ dàng mà thôi.

Viên Hỷ Lạc nằm trong vòng tay tôi, tối nào cô ấy cũng phải nằm như vậy mới có thể chìm vào giấc ngủ, nhưng hôm nay tôi phát hiện cô ấy không được ngon giấc lắm, cứ luôn bồn chồn trăn trở, có lẽ cô ấy sợ tôi lại rời bỏ cô ấy giống như sáng nay.

Tôi thầm vạch kế hoạch trong đầu, liều lĩnh lao vào bóng tối không hẳn là cách hay, hay mình thử đi bật đèn xem sao? Nhưng làm như thế đồng nghĩa với việc phải bỏ Viên Hỷ Lạc ở đây một lần nữa. Nói thật, khí độc ở đây quá đáng sợ, tôi thà đợi chờ trong bóng tối còn hơn, và lại nếu gã đó quyết tâm thanh toán bọn tôi, thì nhất định hẳn sẽ phá hỏng cầu dao.

Trong tay tôi có bản đồ mặt bằng, tuy không rõ vị trí của mình đang ở đâu, nhưng nếu đến được góc ấy, tôi có thể coi đó là điểm xuất phát để lần tìm lối ra. Nghĩ theo hướng này, tôi thấy dường như tình hình cũng không đến nỗi tệ như mình tưởng tượng, chỉ cần cẩn thận không để đối phương phục kích là ổn.

Đang nghĩ đến chuyện mình mò mẫm trong bóng tối tìm lối ra, thì đầu chợt lóe sáng, tôi nhớ lại lần đầu tiên nhìn thấy Viên Hỷ Lạc ở thông đạo, khi ấy cô ấy đang làm gì đó với tấm gỗ ngoài lối vào một căn phòng.

Tôi linh cảm rằng cô ấy biết con đường đó ở đâu, lẽ nào khi ấy Viên Hỷ Lạc đang muốn ra ngoài?

Nói như vậy thì chẳng lẽ căn phòng ấy chính là lối ra?

Tôi vui mừng nghĩ thầm, càng nghĩ càng thấy có lý, tuy tôi hoàn toàn không nhớ nơi đó rốt cuộc trông như thế nào, nhưng chí ít tôi có thể thu hẹp lại khá nhiều phạm vi rà soát của toàn bộ khu vực này. Và lại, nói không chừng, nếu đến được gần nơi đó, Viên Hỷ Lạc sẽ giúp tôi tìm được đích xác căn phòng ấy trong bóng tối.

Gánh nặng đè trĩu lòng tôi đã vơi đi đáng kể, tôi cơ hồ chỉ muốn đánh thức Viên Hỷ Lạc dậy ngay lập tức, nhưng cuối cùng vẫn cố nén lại, tuy cô ấy ngủ không ngon giấc, song dẫu sao cũng vẫn đang ngủ.

Tôi buông tiếng thở dài, bỗng thấy tóc cô ấy cọ vào cằm rất ngứa, tôi ôm gọn Hỷ Lạc trong vòng tay, đổi một tư thế thoải mái hơn, hít sâu mùi cơ thể con gái đang phảng phất tỏa ra trên người cô ấy, áp má mình vào trán cô ấy rồi nhắm mắt lại. Lúc này, tôi cảm thấy đầu cô ấy hơi động đậy và khẽ ngẩng lên.

Mũi của cô ấy cọ vào cằm tôi, ngay sau đó tôi cảm nhận được một bờ môi ươn ướt và hơi thở phả ra nóng bỏng.

Không biết tại sao cả người tôi cứng đờ, một luồng khí như thiêu đốt tâm can bùng lên từ đáy lòng, tim tôi đập loạn xạ trong lồng ngực.

Tôi siết lấy Hỷ Lạc và lập tức muốn đè bẹp sự bốc đồng kì lạ đang không ngừng thôi thúc, bị tôi siết chặt, cô ấy khẽ rên một tiếng, rồi tôi cảm thấy cằm cô ấy dướn dần lên và nhẹ nhàng hôn lướt qua má mình.

Đầu tôi không còn nghĩ gì được nữa, chỉ cảm thấy làn hơi thở nóng ấm đang tràn đến, gần như cùng lúc đó môi tôi tựa hồ bị thứ gì khổng chế, tôi vô thức cũng áp môi mình lại.

Trong khoảnh khắc, tôi quên mình đang ở trong căn phòng ô uế hôi thối, quên mất luồng khí độc đậm đặc đang lan tỏa mịt mù, quên mất mình đang ở cách bề mặt Trái đất những một ngàn hai trăm mét, tôi quên hết mọi điều không tốt đẹp trong cuộc đời, trong tâm trí tôi chỉ còn lại nụ hôn của người con gái này và cơ thể ấm áp của cô ấy.

Cô ấy tuyệt diệu hơn bất kì thứ gì tồn tại trên cõi nhân gian!

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Q.2 - Chương 19: Mạo hiểm

Có những đêm chỉ lặng lẽ trôi, nhưng có những đêm lại khiến người ta khắc cốt ghi tâm.

Có rất nhiều điều bạn cảm thấy nó đã thay đổi, nhưng thực tế nó chỉ thay đổi hình dạng mà thôi, trong khi ấy có những điều mặc dù bạn không hề nhận ra có gì thay đổi, nhưng thực chất nó đã thay đổi.

Đó chính là cảm giác của tôi khi tỉnh dậy vào ngày hôm sau, nhìn Viên Hỷ Lạc đang say giấc nồng trong vòng tay, thước phim khiến tôi quay cuồng đem qua bất giác làm tim tôi đập rất nhanh.

Về chuyện tình cảm nam nữ, tôi vẫn là một đứa trẻ ngây ngô không biết gì, cảm xúc của tôi về hồi ức đó chỉ có khao khát và ngượng ngùng.

Chẳng biết có phải do tác dụng tâm lý hay không mà sau khi Viên Hỷ Lạc tỉnh dậy, tôi thấy vẻ mặt cô ấy hơi thiếu tự nhiên, cô ấy chỉ nhìn tôi bằng ánh mắt rất ư là... phức tạp, ánh mắt ấy khiến tôi nảy sinh một cảm giác kì diệu: dường như chúng tôi có cùng một bí mật.

Tôi chuẩn bị tư trang trong giây lát, thu dọn mọi thứ, rồi dẫn Viên Hỷ Lạc rời khỏi gian phòng, từng bước từng bước xa dần hành lang ngập nước, không khí dường như vẫn vậy, chẳng hề thay đổi, nhưng tôi phát hiện mình không còn bị khó thở nữa.

Chúng tôi thận trọng dò dẫm từng bước. Tôi nắm chặt tay Hỷ Lạc, biết thứ mình đang nắm trong tay không chỉ đơn thuần là bàn tay của cô ấy, mà là một người con gái cần tôi gánh vác toàn bộ trách nhiệm.

Có lẽ đó là cảm xúc nực cười, nhưng tôi biết, bây giờ tôi có thể hi sinh mọi thứ vì chủ nhân của đôi bàn tay này mà tuyệt đối không hề hối hận.

Căn cứ vào trực giác mơ hồ, tôi nép người vào vách tường và từ từ tiến về phía trước, cứ một lát, tôi lại dừng chân nghe ngóng động tĩnh, trong bóng đêm không có bất kì âm thanh nào, chẳng rõ gã đó đã chết hay đang mai phục ở đâu.

Lúc đến một ngã rẽ, tôi do dự không biết nên đi về hướng nào, thì Viên Hỷ Lạc nắm lấy tay tôi, ra hiệu cho tôi hãy sờ vào bức tường.

Tôi vừa sờ tay lên thì phát hiện nơi gờ tường có ba vết khắc rất sâu.

Tôi bừng tỉnh ngộ, thì ra cô ấy đã đi trong bóng tối bằng cách này, không biết ai đã khắc lên những dấu vết này, nhưng độ sâu của nó đủ để ta có thể dễ dàng cảm nhận thấy bằng xúc giác trong bóng tối.

Tôi tiếp tục kéo tay cô ấy, rẽ sang hướng có vết khắc sâu, rồi tiếp tục mò mẫm tiến về phía trước giữa bóng đêm bủa vây, chẳng bao lâu sau chúng tôi lại đến một ngã rẽ khác, tôi sờ gờ tường, quả nhiên ở khúc quanh của ngã rẽ cũng có một vết khắc tương tự như vết khắc lúc trước.

Thì ra là có phương pháp đặc biệt, trách gì trong màn đêm mịt mù, cô gái này vẫn có thể chạy nhanh đến vậy, hơn nữa còn xác định chính xác đường

trở về trạm lánh nạn. Môi trường ở đây rất khắc nghiệt, không có người chỉ dẫn, quả thật tôi không thể tự mình chú ý đến những chi tiết này.

Đi theo những vết khắc, cuối cùng, chúng tôi cũng đến trước cánh cửa của một gian phòng, tuy không dám bật đèn pin, nhưng tôi cảm giác, có lẽ đây chính là nơi mà chúng tôi đã phát hiện ra cô ấy. Tôi và cô ấy gõ tám ván che cửa gian phòng, tôi lấy tay sờ thì phát hiện phía trên xuất hiện một lỗ hồng đủ cho người khom lưng chui qua.

Tôi hơi yên tâm, chẳng ngờ mọi chuyện lại thuận lợi như vậy, nhưng đồng thời tôi cũng thấy lạ, sao chẳng có chuyện gì bất ngờ xảy ra thế nhỉ?

Tôi cố gắng không gây ra tiếng động, tứ bề hoàn toàn yên ắng, nói thật ở đây tĩnh lặng thế này, chúng tôi mò mẫm suốt dọc đường đi, kiểu gì đối phương cũng nghe thấy tiếng bước chân, nhưng dường như hẳn chẳng thực hiện biện pháp gì.

Điều này không hợp với lẽ thường, nếu hẳn không mai phục chúng tôi thì tất đang lén lút bám theo, nhưng vì sao đến thời điểm này mà hẳn vẫn chưa ra tay, lẽ nào hẳn chết thật rồi?

Tìm tôi tự nhiên ón lạnh, tôi bỗng nghĩ đến một khả năng khác.

Lẽ nào hẳn đang ôm cây đợi thỏ, giống như tôi khi đó, hẳn cũng đợi ở nơi mà chúng tôi bắt buộc phải đi qua.

Viên Hỷ Lạc đang định bước vào gian phòng, thì bị tôi lập tức kéo lại, tôi đẩy cô ấy lùi vài bước rồi ngồi xổm xuống quan sát. Lối ra ở ngay trước mắt, nhưng tôi chợt cảm thấy phía trong gian phòng tràn đầy sự uy hiếp.

Lẽ nào gã đó đang đợi bên trong?

Đúng là khả năng này hoàn toàn có thể xảy ra, hẳn chắc chắn phải biết con đường này, đối với hẳn, cứ việc ngồi đây đợi chúng tôi tự đến nộp mạng còn thực tế hơn nhiều đi khắp nơi truy đuổi.

Giây phút đó, tôi có cảm giác dở khóc dở cười, mới ngày hôm qua thôi, tôi còn cài bẫy và đợi gã đặc vụ đến, tôi có thể hình dung ra sự điên đảo khi ấy của hẳn, còn bây giờ, hẳn lại đóng gói tất cả, nguyên đai nguyên kiện đem trả lại cho tôi, vấn đề tôi đang phải đối mặt hoàn toàn giống với hẳn lúc bấy giờ.

Nếu hẳn trốn ở bên trong, thì chắc chắn tay phải cầm dao găm, chỉ cần tôi bước vào là sẽ bị trúng phục kích, nhưng tôi không dám vào, mà cũng chẳng thể bỏ đi.

Ván gỗ ở đây vô cùng chắc chắn, không có cây gậy của Vương Tứ Xuyên, tôi không cách nào nói rộng cái lỗ ra được, bò vào trong đồng nghĩa với việc chui đầu vào rọ, lòng tôi rầu rĩ không còn lời nào để tả.

Do dự suốt hồi lâu, tôi quyết định phải mạo hiểm, tôi đánh cược vào bóng tối.

Tôi gỡ tám ván và đeo mấy cái ba lô ngược ra trước ngực, tay cầm miếng sắt tam giác, hai vai gồng lên, ngẩng mặt leo vào trong, vừa vào tôi vừa lấy tay trái che chắn trước mặt, gần như nhẩy sấp dấn mặt xuống đất, tôi cảm giác có người đang lao bỏ đến.

Nhưng khi leo hẳn vào trong, lật người đứng dậy thì tôi phát hiện chẳng có ai nhẩy bỏ vào mình cả, tôi im lặng cảnh giác, bên trong vô cùng yên ắng.

Thần người một lát, tôi thận trọng bật đèn pin lên tìm kiếm một vòng, nhưng bên trong chẳng có ai, phía trên góc tường có một miệng ống thông gió đã bị tháo dỡ lưới thép.

Tôi đảo đèn pin thêm một vòng nữa, xác định bên trong chắc chắn không có người, tôi bất giác phì cười, mẹ nó, đúng là thần hồn nát thần tính.

Tôi gọi Viên Hỷ Lạc chui vào. Rồi khi đã vào phòng, tôi thấy cô ấy thành thạo giẫm lên nệm, trèo vào đường ống thông gió. Tôi cũng làm theo.

Đường ống thông gió vẫn có cấu tạo như vậy, nhưng rõ ràng đây không phải con đường lúc hội tôi và Vương Tứ Xuyên đã đi vào. Tôi và Viên Hỷ Lạc cứ bò về phía trước, chẳng bao lâu đã thấy lối ra xuất hiện ngay trước mắt.

Ra khỏi đường ống, chúng tôi đến một nơi rất kì quái, soi đèn pin ra bốn phía xung quanh, tôi nhận ra đây là phía trên của một hồ nước khổng lồ.

Quanh gian phòng là lớp vách tường bằng sắt đã bị han gỉ bong tróc nghiêm trọng, nơi chưa bị ngập nước cao tầm sáu, bảy mét, còn phần ngập dưới nước chẳng rõ sâu bao nhiêu, nước tù trong hồ nước bị sắt gỉ nhuộm thành màu đỏ nâu, đục ngầu.

Tôi quét đèn pin một vòng, phát hiện bốn bề vách sắt phía trên mực nước đều có vô số miệng ống thông gió, mà đầu ra của tất cả miệng ống thông gió là đều dẫn đến hành lang duy nhất nằm sát với vách sắt bao quanh gian phòng này, đi quanh hành lang có thể nhìn thấy tất cả các lối ra của đường ống thông gió.

Xem ra đây chính là phòng làm sạch không khí của cả hệ thống thông gió, một lượng lớn không khí được trao đổi và xử lý ở đây.

Nhìn thấy một cánh cửa thông gió, Viên Hỷ Lạc vui mừng chạy lại, kéo cánh cửa ra, nhưng hình như cửa đã bị khóa, mặt cô ấy biến sắc, rõ ràng cô ấy không dám tin vào điều đang xảy ra trước mắt nên lại giơ tay kéo thêm lần nữa, tôi cũng đến gần phụ giúp một tay, nhưng cánh cửa đã bị kẹt cứng lại.

Tôi đập mạnh vào cánh cửa và khẳng định: chắc chắn gã đặc vụ đã làm chuyện này, mẹ kiếp, ngoài hẳn còn ai động tay động chân vào đây được chứ?

Soi đèn pin vào các miệng ống khác, tôi không biết mấy đường ống này có thông đến những nơi khác không, nên lập tức giở bản đồ mặt bằng ra xem kết cấu bên trong.

Đáng tiếc, trên bản đồ không có thứ tôi cần tìm, các vị trí bí mật như thế này sẽ được tận dụng làm thông đạo ngầm để tấn công lên, bởi vậy bản đồ mặt bằng vẽ đường ống phải là loại bản đồ mật.

Có điều, may mắn là tôi đã nhìn thấy vị trí của gian phòng này trên bản đồ. Tôi phát hiện phía dưới dòng nước tù có một thông đạo dẫn ra con sông ngầm ở phía ngoài, cách đây khoảng năm mươi mét, khoảng cách này cũng không xa lắm, vấn đề là trên lối ra của thông đạo có một van lá dùng để thay nước, nếu muốn ra ngoài thì buộc phải mở van đó ra.

Công tắc van nằm ở phòng điều khiển - sát vách phòng tư lệnh, chúng tôi không thể trở về nơi đó, nhưng tôi vốn có kinh nghiệm tìm đường đi của cáp điện.

Đường điện của van lá không phức tạp lắm, hơn nữa thường thì dây cáp điện của nó không thể chạy dưới nước.

Trong tất cả đường ống thông gió đều có dây cáp điện, ở đây đồng thời có một bụi cáp điện, tôi lần mò tìm kiếm, chẳng bao lâu sau đã tìm thấy một dây duy nhất cắm xuống dưới nước.

Tôi cởi áo khoác ngoài, cầm miếng sắt tam giác, cắt đứt vỏ dây, sau đó tôi tìm thấy một sợi dây cáp điện to gần bằng sợi cáp này, dí hai đầu dây vào nhau, khiến lửa điện tỏa ra tứ phía, dòng nước bắn dưới lòng nước bắt đầu xuất hiện hố xoáy.

Đây là quá trình thái nước đầu tiên, nước bắn thế này tôi cũng không dám lợi qua, chẳng bao lâu, dòng nước bắn đã được thay thế bằng dòng nước sạch, tôi và Viên Hỷ Lạc nhìn nhau rồi tôi bế cô ấy lợi qua dòng nước.

Đèn pin bị ngâm nước vài giây là tắt ngấm, nhưng tôi vẫn lơ mơ nhìn thấy phương hướng của thông đạo dưới làn nước, chúng tôi mò nẫm trong bóng tối bơi dần về phía trước.

Năm mươi mét không phải khoảng cách dài, nhưng cũng không phải quãng đường ngắn, tôi không biết khả năng bơi lội của Viên Hỷ Lạc thế nào, nên cũng không dám lơ là, chỉ chăm chú bơi về phía trước, vừa bơi vừa liên tục sờ phía trên đầu mình xem đã bơi ra khỏi đường ống hay chưa.

Chẳng biết có phải do căng thẳng quá độ hay không mà suốt chặng đường bơi, tôi thấy rất mau ngộp thở, trong khi đó đưa tay lên vẫn thấy đường ống ở trên đỉnh đầu.

Tôi bắt giác cuống lên, thâm nghĩ hay mình cứ quay lại chỗ cũ xem kỹ bản đồ lần nữa, nếu xem nhầm thì chỉ cần bơi thêm chút nữa thôi mình sẽ đuối sức và chìm mất, tội gì phải bắt mình chết đuối ở nơi này cơ chứ ?

Trong lúc do dự, chân tay tôi liền chậm lại, cảm giác ngộp thở càng gia tăng, lồng ngực bắt đầu thấy bông rớt, tôi rất muốn hít khí và biết rõ mình nhất định phải quay lại, nếu không sẽ sặc nước chết mất.

Đang định kéo Viên Hỷ Lạc quay về, thì cô ấy lại đẩy tôi về phía trước, khí trong phổi tôi sắp cạn kiệt hoàn toàn, bị cô ấy đẩy mấy lần, tôi đâm hoảng.

Viên Hỷ Lạc kéo tay tôi, bóp chặt, sau đó ra hiệu cho tôi tiếp tục tiến về phía trước với thái độ rất kiên quyết.

Tôi vô thức đi theo cô ấy, cơ hồ sức chịu đựng gần tới cực hạn nhưng tôi vẫn cố bơi thêm mấy giây nữa, rồi giơ tay lên đỉnh đầu sờ thử thì thấy đỉnh đầu mình chọt trống trải, người tôi có thể nổi lên mặt nước.

Trong lúc ý thức còn đang trôi bồng bềnh, tôi bỗng thấy chóng mặt, rồi phát hiện có vô số ngọn đèn chiếu về phía mình, thật kì lạ, dường như tôi bị ai đó nắm lấy tay và kéo lên phao.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [WwW.EbookFull.Net](http://WwW.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Q.2 - Chương 20: Biến cố

Viên Hỷ Lạc ở bên cạnh cũng được kéo lên, gió sông thổi lạnh lạnh khiến đầu óc cũng dần trở nên nhẹ nhàng hơn, tôi kinh ngạc phát hiện bốn phía đều là lính công binh. Cảnh đó đặt la liệt đèn khí cỡ lớn khiến cả vùng căn cứ địa được chiếu sáng trưng. Trên bờ sông, tôi nhìn thấy khá nhiều xuồng cao su chở đầy lính công binh vận chuyển vật tư, để đến mấy trăm người.

“Chuyện gì vậy nhỉ?” - Tôi vừa loạng choạng vừa hỏi, còn chưa dứt lời thì những người diu chúng tôi đã tách sang hai bên, nhường chỗ cho một viên sĩ quan đi từ phía sau tới, ông ta nghiêm trang chào theo kiểu nhà binh, rồi bảo chúng tôi đi theo ông.



Tôi được họ diu đi trên con đường làm bằng lưới thép, dọc đường, tôi thấy rất nhiều thiết bị được trảm vãi bạt chống thấm, số thiết bị này tôi đều đã nhìn thấy trên mặt đất lúc trong rừng rậm, chẳng ngờ tất cả đều đã được vận chuyển đến đây, quanh đó có rất nhiều người đang dỡ các thiết bị ra. Tôi bị dắt ra đằng sau đồng vật tư và nhìn thấy viên sĩ quan đang đứng chờ ở đó.

Tôi nhận ra người này, nhìn thấy ông ta xuất hiện ở đây, tôi lập tức ý thức rằng, sự việc đang xảy ra biến động lớn. Viên sĩ quan này họ Trình, ông ta không nằm trong hệ thống của ban bộ đội công trình chúng tôi, nhưng tôi từng gặp ông ta ở Karamay. Ông ta là tổng chỉ huy quân đội chính quy đi theo hộ tống đội địa chất, chuyên phụ trách nhiệm vụ bảo mật và bảo vệ mọi việc diễn ra xung quanh.

Chúng tôi đều gọi ông ta là sư trưởng Trình, lính của ông ta là sư đoàn 24 quân khu Hoa Tây vô cùng nổi tiếng, chỉ cần ai năm đó từng đi qua vùng Tây Bắc gần Tân Cương, thì đều biết danh sư đoàn này, việc ông ta xuất hiện ở đây khiến tôi vô cùng bất ngờ.

Ở Karamay, sư trưởng Trình rất lịch sự với chúng tôi, nhưng chỉ cần nhìn là biết con người này lúc thường cũng không hay nói cười, đó là một quân nhân chuyên nghiệp.

Nhìn thấy chúng tôi đã đến, sư trưởng Trình lập tức đi tới, phát hiện tôi không còn sức mở miệng nói chuyện, ông liền ra lệnh cho người đang diu tôi: “Đưa anh ta sang đội cứu thương, tôi sẽ tới đó ngay!”

Mọi người lập tức kéo chúng tôi đứng dậy, rồi đưa vào trong lều, tôi liền nhận ra ông bác sĩ quân y mà mình từng gặp ở trên đất liền, nhân viên y tế nhìn thấy chúng tôi đều chạy lại đỡ.

Lúc này, tôi vẫn kéo tay Viên Hỷ Lạc, cô ấy buộc phải chuyển sang lều khác, nhưng tay vẫn nắm chặt lấy tay tôi không chịu buông ra.

Nhìn sâu vào mắt Hỷ Lạc, tôi cũng không muốn buông tay, nhưng nữ y tá lại gần, kéo cô ấy đi, tôi nhìn mọi người đứng xung quanh, do dự một lát rồi từ từ rời lỏng tay, trong phút chốc cô ấy đã bị người ta kéo khỏi tôi.

Cô ấy không phản kháng, chỉ nhìn tôi, tôi giờ tay, định nói: tôi ở ngay lều bên cạnh thôi, em đừng sợ, nhưng tôi còn chưa kịp cất lời thì cô ấy đã bị dắt vào một lều y tế khác.

Không hiểu vì sao lúc đó tôi lại nảy sinh ảo giác, dường như một thế lực kì quái nào đó đang xuất hiện giữa hai chúng tôi, khiến tôi cảm thấy vô cùng bất an, nhưng khi tôi chưa kịp nghĩ kĩ hơn, thì đã không nhìn thấy cô ấy đâu nữa.

Tôi được dẫn vào một lều khác, liền hỏi họ chuyện gì đang xảy ra, vì sao cả đoàn quân đều xuống cả đây, bác sĩ nhìn tôi với ánh mắt đầy ẩn ý, bảo đừng hỏi nhiều, những gì chúng tôi nên biết thì sẽ được biết ngay thôi, điều quan trọng nhất bây giờ là phải nghỉ ngơi.

Tôi được thay quần áo mới, bắt đầu kiểm tra sức khỏe. Tôi yên lặng nhìn y tá, sự bất an trong lòng càng lúc càng trở dậy mạnh mẽ, bất kể xảy ra chuyện gì, cả đoàn quân đều đến đây thì sau lưng ắt hẳn phải ẩn chứa một nguyên nhân vô cùng nghiêm trọng.

Đáng tiếc, nỗi bất an đó không kéo dài được bao lâu, vừa nằm xuống tôi đã bị con mọt mồi ào ào xô đến như nước triều, trong quá trình y tá truyền dịch, tôi dần dần chìm vào giấc ngủ, một giấc ngủ thật sự.

Tôi không hề nằm mơ và hoàn toàn mất hết tri giác.

Lúc tỉnh dậy thì hai ngày đã trôi qua.

Chắc chắn trong hai ngày đó, cơ thể tôi đã trải qua vô vàn nỗi giằng co đáng sợ, khắp mình mẩy đau nhức khó có thể hình dung, đúng là đau đến từng ngón tay ngón chân. Bác sĩ vẫn chưa cho phép tôi xuống giường, chỉ cần dặn y tá cho tôi ăn chút thức ăn lỏng, sau đó để tôi tiếp tục nằm tĩnh dưỡng.

Tôi hỏi Viên Hỷ Lạc giờ ra sao, ông ấy nhìn tôi cười, nụ cười mang nhiều hàm ý, rồi bảo rằng tình trạng cô ấy cũng tương tự như tôi. Tôi không biết ông ấy nói vậy nghĩa là gì, nhưng kiểu cười đó khiến tôi thực sự bất an. Mấy lần tôi định chuồn ra ngoài xem xét tình hình, nhưng ngặt nỗi toàn thân mềm nhũn, không còn chút sức lực, hễ xuống giường là ngã nhào ra đất, sau đó y tá phải bực mình phản nản: mỗi lần tôi bị ngã là cô ấy lại bị cáp trên phê bình, nếu tôi còn ngã thêm lần nữa thì cô ấy sẽ bị ghi sổ kỉ luật; tôi chẳng biết làm gì khác ngoài việc ngoan ngoãn nằm im trên giường.

Tôi không hiểu chuyện gì đang xảy ra với cơ thể mình, nhưng cũng tự phán đoán, không thể có chuyện nằm trên giường nghỉ ngơi suốt mấy ngày mà vẫn không thể đứng dậy nổi, nghĩ vậy, lòng tôi lại bắt đầu cảm thấy bồn chồn, tôi tự hỏi: hay đây là di chứng sau nhiễm độc?

Sau đó, tôi mang thắc mắc hỏi bác sĩ, bác sĩ giải thích, đây đúng là tác dụng phụ, nhưng không phải do trúng độc mà là do tôi đang dùng thuốc giải độc. Chất độc mà tôi nhiễm phải gây ảnh hưởng đến hệ thống thần kinh của con người, chai thuốc mà tôi đang truyền suốt mấy ngày hôm nay chính là thuốc giải độc.

Tôi thầm thấy lạ, lẽ nào họ đã biết tôi bị trúng loại độc tố gì? Nhưng hỏi tiếp thì ông bác sĩ không tiết lộ gì thêm nữa, chỉ bảo đợi tôi hoàn toàn bình phục sẽ giải thích cặn kẽ hơn, bởi cơ chế hoạt động của khí độc này rất phức tạp.

Những năm tháng đó, quan niệm giai cấp rất sâu sắc, việc phân biệt người nên biết và người không nên biết, người có thể biết nhiều và người chỉ được biết trong giới hạn đều vô cùng rõ ràng, vì vậy tôi cũng không muốn làm khó ông ấy, chỉ hỏi khi nào mình có thể xuống giường đi lại.

Ông ấy nói ít nhất phải ba ngày nữa, sau đó còn phải kiểm tra tình trạng nước tiểu, loại khí độc này gây tổn thương vĩnh viễn đến cơ thể tôi, tuy tôi chưa hít nhiều khí độc vào phổi nên có lẽ lúc trẻ vẫn chưa xuất hiện dấu hiệu của bệnh, nhưng về già thì rất phiền phức, bệnh trạng hiện tại có được xử lý tốt

hay không sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe của tôi sau này.

Tôi nghĩ, chắc Viên Hỷ Lạc cũng giống tôi hiện giờ, thậm chí tình trạng của cô ấy còn trầm trọng hơn, lòng bất giác thấy vô cùng lo lắng, nhưng hiện giờ tôi cũng không còn sức để lết đi thăm cô ấy, thế là tôi đành cố gắng kiềm chế bản thân.

Ba ngày sau, quả nhiên tôi được bác sĩ cho phép ra khỏi lều với một người dìu ở bên và cũng chỉ được phép ngồi một lát trên chiếc ghế dài đặt ngoài lều mà thôi. Nhưng trong khoảnh khắc ngắn ngủi ấy, tôi phát hiện toàn bộ cơ sở đã được thấp sáng trưng, chỉ trong mấy ngày mà họ đã mắc được lượng đèn chiếu sáng nhiều như thế cùng vô số lều bạt, tôi tròn mắt quan sát, lòng cảm thấy rất bất thường.

Bao nhiêu thiết bị chiếu sáng và bao nhiêu người thế này, xem ra cả đoàn quân định cắm trại ở đây trong suốt thời gian dài. Họ không đợi chúng tôi trở về đã xuống cả dưới hang động, tình hình này chứng tỏ kế hoạch của cấp trên đã có sự thay đổi.

Lẽ nào lúc chúng tôi ở trong hang động, trên mặt đất đã xảy ra chuyện gì nên họ mới điều động cuộc can qua lớn chừng ấy?

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Q.2 - Chương 21: Tất cả chỉ mới bắt đầu

Tuy bác sĩ và y tá giữ chuyện này kín như bưng, nhưng qua những chi tiết vụn vặt trong lúc họ nói chuyện, tôi có cảm giác, bản thân nguyên nhân cấp trên quyết định xuống hang động cũng rất khó hiểu, có lẽ họ cũng không rõ tại sao mình phải làm vậy.

Điều duy nhất có thể xác định rõ ràng là thời gian những người này nhận được thông báo chuẩn bị xuất phát là hai ngày sau khi anh Miêu xuống hang động.

Khoảng thời gian ấy có lẽ là khi chúng tôi và anh Miêu bị nhốt trong nhà kho.

Từ biểu đồ mà quân Nhật vẽ toàn cảnh con sông ngầm lúc đó có thể thấy tuyến đường thám trắc mà chúng tôi đứng là tuyến đường trọng yếu nhất, có điều quả thực cũng có những nhánh sông khác đổ về “nhánh số 0”.

Tôi cảm thấy điều có thể giải thích được là có lẽ các phân đội thám trắc khác đi thăm dò nhánh sông ngầm đã có người quay về, đồng thời mang theo những vật quan trọng mang tính vô cùng then chốt khiến cấp trên đã quyết định thay đổi kế hoạch.

Còn vật đó là vật gì thì tôi hoàn toàn không thể đoán ra nổi. Thực ra, tôi cảm thấy dẫu chúng tôi có mang cuộn phim về, thì cũng không thể khiến cấp trên cử nhiều người như vậy xuống lòng đất, nếu quả đúng như những gì tôi nghĩ, thì vật mà các đội khác mang về nhất định phải là vật khiến cấp trên cảm thấy cắm trại dài kì dưới lòng đất là việc hoàn toàn đáng làm và bắt buộc phải làm.

Theo kinh nghiệm của mình, tôi cho rằng bản thân vật đó chưa hẳn thực sự quan trọng mà có khi chỉ là vật khiến cấp trên thấy hứng thú hoặc giả đó là loại đạn pháo gì đó mà buộc phải cất giữ ở nhiệt độ thấp.

Tất nhiên, tất cả suy đoán trên chỉ là những ý nghĩ vẩn vơ của tôi lúc nằm trên giường bệnh, có thể cả đời này tôi cũng không thể biết được chân tướng thực sự của bí mật. Có điều tôi cũng chẳng quan tâm, trên đời này còn vô vàn chuyện tôi sẽ không bao giờ biết rõ chân tướng của chúng, thêm một chuyện cũng chẳng phải điều gì to tát.

Bất kể nói thế nào thì sự xuất hiện của cả đội quân hùng hậu thế này quả đúng là một chuyện động trời. Cá nhân tôi thì chẳng thấy điều này có gì đáng phải óan tán, ít ra bây giờ tôi được nằm trên chiếc giường vô cùng êm ái, ba bữa có người com bụng nước rót.

Có điều, mấy lần bất chợt tỉnh giấc lúc nửa đêm, tôi đều phải mất mấy giây mới có thể định thần lại được, giờ đây tôi đang nằm trong lều trại, chứ không phải trong gian phòng lênh láng nước tù; nhưng việc bên cạnh không có Viên Hỷ Lạc làm tôi trào dâng sự bức đồng mãnh liệt muốn lao đi gặp cô ấy ngay lập tức.

Ngoài ra, không rõ vì nguyên nhân gì, có lẽ tại tôi đã nhìn thấy những thân ma nằm la liệt trên giường ở khu vực này, nên tôi ngấm ngấm cảm thấy nơi này có một mầm họa vô định có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Cảm giác thắc thóm này rất khó diễn tả thành lời, nhưng lúc nào cũng tồn tại trong đầu tôi, khiến tôi cảm thấy vô cùng bất an.

Tôi nằm trong lều suốt hơn một tuần, thân thể mới cảm thấy hồi phục đôi chút, nhưng vẫn phải chống gậy.

Thêm một tuần nữa, tôi được phép đi lại tự do trong khu cứu thương, việc đầu tiên tôi muốn làm chính là đi tìm Viên Hỷ Lạc. Tuy ở đây có rất nhiều lều trại, nhưng tôi vẫn mau chóng nghĩ ra cách tìm hiểu xem cô ấy đang ở đâu, đáng tiếc là cảnh vệ canh cổng không cho tôi vào.

Tôi đứng ở ngoài lều đợi suốt một lúc lâu, bao nhiêu người qua lại khu vực này, bấy nhiêu người tò mò nhìn tôi, ánh mắt họ khiến tôi cảm thấy rất khó chịu, chẳng ngờ nổi khó chịu ấy lại át đi khao khát mãnh liệt muốn gặp cô ấy.

Tôi không gọi Hỷ Lạc nữa mà chỉ tưởng tượng ra cảnh cô ấy nằm trong lều, rồi lặng lẽ rời đi. Giây phút đó tôi tự cảm thấy hơi coi thường bản thân.

Trên đường trở về lều của mình, tôi như người mất hồn, đi lang thang vô định trong khu vực cứu thương giữa dòng người qua lại, trong lúc lơ mơ, tôi hồ hồ như nhìn thấy cảnh tượng những con ma năm đó đang lờn vờn ở đây, chớp mắt một cái vật đổi sao dời, những con ma năm đó chết rồi mà vẫn không ngờ mười năm sau có một người như tôi ở đây đi dọc căn cứ địa mang theo một bầu tâm sự vui đầy.

Tôi bất giác cười méo mó, trước đây tôi chưa bao giờ nghĩ mình là người đa sầu đa cảm, chẳng ngờ bây giờ lại thành ra thế này, trong lúc chán chường tôi định đi đâu tìm điều thuốc hút cho tiêu sầu, đột nhiên tôi nhìn thấy trong lều bên cạnh có một người với thân hình cao lớn, cân đối đang bước ra.

Người đó không chú ý đến tôi, cậu ta bung bát cháo vừa đi vừa chào hỏi mọi người xung quanh.

Tôi nhìn cậu ta, mãi một hồi sau mới định thần lại được, đúng là không thể tin nổi vào mắt mình, tôi lập tức chạy tới và hét lớn: “Tứ Xuyên!”

Vương Tứ Xuyên quay đầu lại, nhìn thấy tôi, cậu ấy cũng vô cùng bất ngờ, hai người mặt đối mặt đứng sững nhìn nhau với trăm mối xúc cảm. Tôi thực không thể tưởng tượng Vương Tứ Xuyên lại bình an vô sự, vội vàng hỏi xem chuyện gì đã xảy ra với cậu ấy, vì sao chỉ thoát một cái tôi đã không nghe thấy động tĩnh của cậu ấy? Làm sao cậu ấy có thể chạy thoát khỏi căn phòng tỏa đầy khí độc đó được?

Vương Tứ Xuyên nhìn bốn phía xung quanh, vẻ mặt như muốn nói nhưng cố ghìm lại, cậu ấy nghĩ ngợi một lát rồi nhanh tay kéo tôi vào trong lều và lập tức buông rèm che cửa xuống.

Tôi thấy thật kì lạ, tuy hành động của chúng tôi bị giới hạn, nhưng cấp trên đã thả cho chúng tôi tự do đi lại thì chắc không sợ chúng tôi gặp nhau, nhưng hành động vừa rồi của Vương Tứ Xuyên như thể cậu ta đang phạm phải điều cấm kị.

Đảo mắt nhìn xung quanh, tôi thấy lều của cậu ấy giống y như của tôi, chai truyền cũng giống y như tôi. Mấy ngày nay, chắc chắn cậu ấy cũng tiếp nhận phương pháp chữa trị giống hệt tôi.

Cậu ấy kéo tôi vào sâu trong lều, cách xa cửa, rồi bảo: “Gặp được cậu đúng là tốt quá, tôi đang náo cả lòng không biết làm cách nào tìm được cậu, chúng ta phải mau chóng nghĩ cách rời khỏi đây!”

Tôi thấy lời cậu ấy hết sức lạ lùng, nên hỏi sao đột nhiên lại nói vậy.

Cậu ấy kéo tôi ngồi xuống, nhỏ giọng thì thầm: “Mấy hôm nay tôi luôn luôn đề mắt tìm cậu, họ nói cậu cũng được cứu về đây, nhưng tôi không biết cậu nằm trong lều nào, một số lều tôi không được phép vào, làm tôi sốt ruột chết đi được!”

“Sao vậy?” - Tôi hỏi - “Rất cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

“Tôi cũng không rõ lắm, nhưng chúng ta đang gặp nguy hiểm, phải mau chóng nghĩ cách rời khỏi đây ngay!”

Tôi lơ mơ không hiểu, cậu ấy nhìn ra ngoài cửa rồi lại thì thầm: “Tôi kể lại từ đầu cho cậu, nghe xong cậu tự khắc sẽ hiểu.”

Trong lều, Vương Tứ Xuyên kể tóm tắt cho tôi nghe tình cảnh cậu gặp phải, nghe xong tôi kinh ngạc tột độ, chuyện cậu ấy vừa kể khác hẳn với những gì tôi trải qua.

Sau khi tôi và hai người họ bị lạc nhau, họ liên tục đuổi theo mấy ngã rẽ, rồi phát hiện không bám kịp chúng tôi, trong khi đó địa hình quả thực quá phức tạp, dẫu vận may có lớn đến đâu cũng khó có thể tự mình tìm về “trạm lánh nạn” trong khoảng thời gian ngắn.

Lúc đó, nếu tiếp tục mù quáng tìm kiếm trong khu vực đó thì e là chỉ còn đường chết. Khi ấy, Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải cũng chẳng bàn bạc gì nhiều, chỉ nghĩ một lát rồi cùng cho rằng con đường sống duy nhất là quay lại đường ống thông gió lúc đến, rồi trở về phòng chiếu phim.

Thế là, họ lập tức quay trở lại theo đường cũ, đây cũng chính là nguyên nhân khiến tôi chạy theo Viên Hỷ Lạc được nửa đường thì không nghe thấy động tĩnh của hai người họ nữa.

Họ trèo vào đường ống thông gió, rồi bò giật lùi suốt chặng đường, có điều khói trong đường ống bốc lên cuộn cuộn, cuối cùng họ trèo qua lỗ niêm phong, lấy mảng xi măng tróc ra trên tường và ba lô của mình bịt chặt đường lan tỏa của khí độc, cuối cùng họ dừng lại giữa ống, nhúng quần áo vào nước để che kín mũi miệng.

Tôi nghe đến đây thì biết họ đã may mắn giữ được tính mạng, trong đường ống thông gió không có đèn, phần lớn khí độc sau khi chui vào ống thông gió thì đều bị ngưng tụ trong điều kiện bóng tối.

Họ đợi rất lâu trong đường ống thông gió và không hề hay biết về tình hình xảy ra ở căn phòng khí độc phía sau, thấy khói đặc trước mắt tan dần, họ liền bò về phòng chiếu phim.

Cánh cửa phòng chiếu phim vẫn không thể mở ra được đúng như tôi dự đoán, sau khi khói tan hết, hai người họ nghĩ rất nhiều cách nhưng vẫn không thể khiến cánh cửa bật mở, họ đành ngồi trong đó chờ đợi.

“Trách gì dẫu mình gọi thế nào họ cũng không trả lời.” - Tôi thầm nghĩ.

Họ ở trong lòng con đập, còn tôi và Viên Hỷ Lạc lại thoát ra thông qua đường ống xả nước, bởi vậy khi đội cứu hộ tìm thấy họ thì chúng tôi đã được

cứu thoát trước đó hai ngày, có điều thể trạng của cậu ấy tốt hơn tôi, lại ít bị nhiễm độc hơn, nên nhanh chóng phục hồi.

Sau đó, Vương Tứ Xuyên biết tôi cũng được cứu sống, nhưng cậu ấy không có cơ hội ra ngoài tìm kiếm. Lúc đó, cậu ấy và Mã Tại Hải đều được chữa trị trong lều cứu thương, cứ ngỡ mọi chuyện sẽ ổn thỏa, nào ngờ hai ngày sau, Mã Tại Hải đột nhiên xuất hiện triệu chứng kì lạ, cổ gượng sống được ba tiếng thì tắt thở.

“Cậu ta chết rồi ư?” - Tim tôi như ngừng đập, trách gì trong lều chỉ có một chiếc giường, lòng tôi nặng trĩu, nghĩ thầm sao có thể như vậy được, khó khăn lắm mới thoát mọi kiếp nạn, thế mà lại chết khi đã được cứu ra ngoài.

“Tôi tận mắt nhìn thấy cậu ta chết!” - Nét mặt Vương Tứ Xuyên buồn buồn, cậu ta nói: “Lúc truyền thuốc cho Mã Tại Hải, tôi ấn tay cậu ta, cậu ta chết rất đau đớn.”

“Sao vậy?” - Tôi hỏi - “Chẳng phải hai cậu chỉ trúng độc nhẹ thôi ư?”

Vương Tứ Xuyên lắc đầu nói: “Bác sĩ bảo, cậu ấy phản ứng với thuốc chống độc.”

Vương Tứ Xuyên nói vậy, nhưng tôi quan sát thấy vẻ mặt của cậu ấy không chỉ đơn thuần thể hiện nỗi đau thương, mà dường như còn ẩn chứa một cảm xúc khác, tôi hỏi: “Cậu cảm thấy không phải Mã Tại Hải phản ứng thuốc sao?”

Cậu ấy đột nhiên nhìn ra ngoài, lấy một thứ ở dưới gối trên giường bệnh, đưa cho tôi và bảo: “Lúc tôi ấn tay Mã Tại Hải, cậu ta lén nhét vào tay tôi, cậu xem đi!”

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Q.2 - Chương 22: Uẩn khúc

Tôi ngo ngác chưa hiểu gì, đón lấy vật Vương Tứ Xuyên vừa đưa cho, thì phát hiện đó chỉ là một lọ thuốc nhỏ.

“Cái gì đây?” - Tôi hỏi.

Vương Tứ Xuyên quay lọ thuốc, tôi liền nhìn thấy mấy chữ rất nhỏ được viết đồ ngã đồ nghiêng trên nhãn lọ: “Cẩn thận, có người hạ độc!”

Tôi hít ngược một hơi lạnh, lập tức hỏi: “Chuyện này nghĩa là sao?”

“Cậu ta chưa kịp giải thích.” - Vương Tứ Xuyên nói - “Nhưng cậu ta là người đầu tiên đi báo cáo. Tôi không biết cậu ta viết mấy chữ này trên lọ thuốc từ lúc nào, cũng không rõ vì sao khi ấy cậu ta không nói rõ hẳn ra, mà lại dùng phương thức này để ngầm cảnh báo cho tôi.”

Tôi nhìn lọ thuốc, lòng thấy rất lạ, Mã Tại Hải làm vậy là có ý gì? Vì sao có người muốn hạ độc cậu ta? Lẽ nào là gã đặc vụ đó sao?

“Mã Tại Hải đưa cho tôi vật này, hơn nữa cậu ta đã chết, tôi nghĩ chuyện này không thể giả được, cho nên sau khi cậu ta chết, tôi nhất định không truyền thuốc nữa.” - Cậu ấy chậm rãi kể.

“Cấp trên không biết vụ sốc thuốc này sao?” - Tôi hỏi.

“Tôi nghĩ chắc họ cũng nghi ngờ, nhưng tôi cảm thấy người họ nghi ngờ chính là tôi.” - Vương Tứ Xuyên nói - “Bởi rốt cuộc tôi là người nằm cùng lều với Mã Tại Hải.”

Tôi nghĩ đến trạm gác phía ngoài lều cứu thương của Viên Hỷ Lạc, lẽ nào họ canh gác nghiêm ngặt như vậy là vì chuyện này?

“Chắc chắn đặc vụ đã trà trộn vào đây và định hạ gục chúng ta.” - Vương Tứ Xuyên khẳng định - “Bây giờ chúng ta có thể gặp nguy hiểm bất cứ lúc nào.”

Tôi nhìn vẻ mặt là biết cậu ấy đang rất nghiêm túc nhưng tôi nghĩ mãi vẫn không thông, nên đành hỏi: “Sao thế được? Chuyện này đã được định luận, hơn nữa nếu muốn ám hại ở nơi đông người qua kẻ lại thì quá mạo hiểm, hẳn ta hoàn toàn không cần thiết phải làm vậy, biết đâu Mã Tại Hải bị sốc thuốc thật thì sao?”

“Tôi không biết! Tôi đã làm đặc vụ bao giờ đâu!” - Vương Tứ Xuyên chán nản đáp - “Cứ ở đây mãi, sớm muộn cũng sẽ bị làm thịt, nhiều người qua lại thế này, có phòng riêng cũng bằng không, tôi thậm chí còn không dám chợp mắt ngủ nữa.”

“Lẽ nào gã đó chưa chết?” - Tôi nghĩ đến gã đặc vụ luôn đeo dính lấy mình như hình với bóng lúc trước mà thấy rùng mình. Sau khi được cứu thoát,

chúng tôi luôn trong trạng thái mù thông tin, thậm chí còn không có cơ hội để hỏi người biết rõ chuyện, nên chẳng hiểu mọi chuyện rốt cuộc là thế nào.

“Gã đó làm gì lắm tài nhiều phép thế, muốn làm chuyện này phải có người đỡ đầu, xem ra trong bộ sậu cấp cao nhà mình có chuột lù vào rồi.”

Tôi cau mày nói: “Chuyện này không thuộc phạm vi chúng ta có thể giải quyết, phải thông báo cho cấp trên để họ rà soát lại mới được!”

Vương Tử Xuyên lắc đầu: “Cậu có biết thằng mẹ nào không? Bây giờ ai là người chỉ huy chúng ta đều cóc biết, nếu tên chóp bu có vấn đề, thì có nói thế nào chúng ta cũng cầm chắc cái chết. Cách tốt nhất bây giờ là phải nghĩ cách để cấp trên nhanh chóng tổng chúng ta đi. Sau đó chúng ta đến bộ tư lệnh báo cáo mọi chuyện mới được.”

Tôi hiểu cậu ấy bảo “màu tổng chúng ta đi” có nghĩa gì, nếu là lúc thường hoặc nếu là người khác nói câu này, có khi tôi sẽ cảm thấy “đa nghi Tào Tháo”, nhưng Vương Tử Xuyên là người rất thực tế, trong khi Mã Tại Hải lại đã chết, tôi biết chuyện này chắc chắn không phải là chuyện lo sợ vô cớ.

Vương Tử Xuyên xé vụn mảnh giấy, vứt vào trong xô nhỏ đờm, rồi bảo: “Cậu thấy sao, có đồng ý với tôi không?”

“Lãnh đạo đã tìm cậu nói chuyện chưa?” - Tôi hỏi.

Cậu ấy lắc đầu, tôi liền suy đoán: “Chuyện này không trôi qua dễ dàng thế đâu, chắc chắn chúng ta cũng bị gọi đi làm báo cáo, có điều Mã Tại Hải chỉ là lính công binh, không có lý do gì gọi mỗi cậu ta lên báo cáo là xong chuyện, về phương diện địa chất, cấp trên phải gọi chúng ta mới đúng, thế mà có vẻ cấp trên không hề sót ruột gọi chúng ta lên để tìm hiểu thông tin, nếu vì lý do tình trạng sức khỏe của chúng ta vẫn chưa ổn định thì xem ra hơi khiên cưỡng, cấp trên làm sao mà kiên nhẫn chờ đợi được đến tận bây giờ. Chuyện này ắt có uẩn khúc bên trong!”

“Uẩn khúc gì?”

Tôi ngẫm nghĩ, giờ ngón tay lên bảo: “Tớ nghĩ, chắc chắn đã có người làm báo cáo địa chất trước chúng ta rồi, cấp trên cho rằng chỉ cần nghe một người trình bày báo cáo hạt nhân là đủ, bởi vậy họ không sót ruột muốn nghe báo cáo của chúng ta.”

“Ý cậu là, trong đội ngũ chúng ta còn có người sống sót hay sao? Và họ đã làm báo cáo?”

Tôi gật đầu, lúc đó nhóm của anh Đường đã chết trong khu vực khí độc, nhưng cũng có khả năng không phải tất cả mọi người đều đã hi sinh, ít ra tôi chưa nhìn thấy thi thể của anh Miêu và Bùi Thanh, không hiểu bây giờ hai người họ ra sao.

Bùi Thanh là người rất có tiếng tăm trong hệ thống, còn địa vị của anh Miêu lại rất đặc biệt, xác suất họ làm báo cáo đúng là cao hơn chúng tôi rất nhiều.

“Đúng vậy!” - Tôi khẳng định - “Nhưng bây giờ cậu sót ruột cũng vô ích, chuyện này được bảo mật như thế, chúng ta không thể tự quyết định vấn đề mình đi hay ở.”

“Lúc chỉ có một mình, thì đúng là tôi không có cách gì, nhưng bây giờ có cậu thì dễ rồi!” - Vương Tử Xuyên mập mờ - “Cậu chưa báo cáo với cấp trên chuyện cuộn phim chứ?”

Tôi lắc đầu, tôi thậm chí còn chưa có cơ hội mà báo cáo, chẳng có ai đến hỏi tôi cả. Tôi quay sang hỏi Vương Tử Xuyên: “Cuộn phim không ở chỗ cậu nữa phải không?”

“Ừ! Tôi không ngờ lại có người đến cứu hộ, bởi vậy lúc được cứu, cuộn phim vẫn nằm trên người. Mỗi lúc Mã Tại Hải đi báo cáo, cậu ta mới giao cuộn phim cho cấp trên.” - Vương Tử Xuyên đáp - “Tôi còn dặn Mã Tại Hải cố gắng những gì có thể không nói thì đừng nói. Nhưng tôi không biết khi làm báo cáo, cậu ta có giấu nổi không, khéo sợ không khí căng thẳng trong phòng lãnh đạo quá, cậu ta đã khai tuột ra rồi cũng nên. Cậu cũng biết lính mới tò te như cậu ta còn non lắm!” - Vương Tử Xuyên ngưng một hồi, rồi lại tiếp: “Hôm đi báo cáo trở về, cậu ta bắt đầu cảm thấy trong người khó chịu, rồi phát bệnh ngay sau đó, tôi không có thời gian hỏi cậu ta. Con mẹ nó, thế mà chuyện này cũng thành vấn đề đấy. Bọn tôi được cứu ngay trong phòng chiếu phim, trên người còn mang cuộn phim, thật chẳng khác nào bắt đi tận giường!”

“Ý cậu là cậu không biết Mã Tại Hải đã nói những gì, cho nên lúc chúng ta làm báo cáo sẽ phát sinh vấn đề, ngộ nhờ điều chúng ta khai không giống cậu ta thì sẽ bị bại lộ phải không?”

Vương Tử Xuyên gật đầu: “Mã Tại Hải chết không rõ ràng, trong khi báo cáo của chúng ta lại có vấn đề, cậu biết điều này sẽ dẫn đến hậu quả gì không?”

Trước đây, tôi chưa từng nghĩ đến chuyện này, bởi tôi cho rằng Vương Tử Xuyên và Mã Tại Hải đều đã hi sinh, chẳng ngờ giờ đây mọi việc lại hoàn toàn thay đổi, nhưng nghe giọng điệu của Vương Tử Xuyên, tôi biết cậu ấy đã có cách, tôi liền hỏi xem cậu ấy định thế nào.

Vương Tử Xuyên giải thích: “Trong chúng ta phải có một người nói thật, còn người kia sẽ nói theo những gì chúng ta đã bàn tính trước, như vậy bất kể Mã Tại Hải nói thế nào, thì trong hai người chúng ta luôn có một người trong sạch, còn người kia sẽ bị nghi ngờ, một người là phạm nhân còn một người sẽ trở thành nhân chứng, chúng ta đều bị áp giải ra ngoài, chỉ cần rời khỏi nơi này và lên được mặt đất thì ít ra cũng không lo nguy hiểm đến tính mạng nữa.”

Ngẫm đi nghĩ lại, tôi thấy đúng là cũng chỉ còn cách ấy, thời ấy gây ra tội này phải chịu hậu quả rất nghiêm trọng, không khéo còn bị quy chụp là cánh tả. Thế là hai chúng tôi quyết định, tôi sẽ nói thật, còn Vương Tử Xuyên sẽ nói dối, sau đó chúng tôi lại ngồi bàn tính xem phải nói thế nào, cuối cùng cậu ấy bảo tôi phải trở về lều ngay, rồi tùy cơ ứng biến.

Tôi vỗ vai cậu ấy, cậu ấy cũng vỗ vai tôi, tâm trạng này khó có thể diễn tả bằng lời, chúng tôi đều im lặng.

Ra khỏi lều của Vương Tứ Xuyên, tôi bắt đầu cảm thấy sự việc trở nên vô cùng phiền phức, nhưng cũng nhờ chuyện này mà tôi có thể tạm quên Viên Hỷ Lạc. Lúc đó, tôi đã thấy hơi hối hận với quyết định mang cuộn phim về và ý thức được rằng, sai lầm ấy không hề giống với những lỗi sai chúng tôi từng mắc phải trước đây, nếu lần này bị phát hiện thì nhất định bọn tôi sẽ bị đưa ra tòa án binh, và lại nếu chúng tôi không nhất quyết đòi xem nội dung cuộn phim, thì Mã Tại Hải đã không hi sinh oan uổng như thế.

Có điều, nếu không ở lại xem cuộn phim, thì tôi cũng lỡ mất những ngày những đêm bên Viên Hỷ Lạc. Ngẫm nghĩ so sánh mãi cũng chẳng biết lẽ ra nên lựa chọn thế nào mới phải. Thôi thì tốt nhất là đừng nghĩ nữa.

Suốt chặng đường về, tôi mãi tính toán xem mình nên nói gì trong lúc báo cáo cho cấp trên, điều gì có thể nói chi tiết, điều gì không thể nói, những điều không thể nói thì phải bổ sung như thế nào, nghĩ xong sườn bài, tôi phát hiện thực sự không dễ dàng để nói rõ ràng mọi chuyện, quá nhiều sự kiện đã diễn ra trong mấy ngày mấy đêm đó, lòng tôi bỗng thấy lo lắng bồn chồn.

Trở về lều của mình, tôi chợt phát hiện thấy điều khác thường, trạm trưởng và y tá đang đứng ngoài lều nói gì đó với nhau, nhìn thấy tôi, trạm trưởng liền đi đến hỏi: “Cậu chạy đâu vậy? Nhanh lên! Thủ trưởng đang tìm cậu đấy!”

Tôi còn đang ngạc nhiên, thì ông ấy đã cất tiếng gọi, bốn vệ binh lập tức xuất hiện, hành lễ chào tôi với khuôn mặt vô cảm “Mời theo chúng tôi đến bộ tư lệnh!”

Tôi cũng giờ tay chào lại, trong lòng pháp phòng lo âu, dẫu biết chẳng thể trốn được những điều ắt phải đến, có điều chẳng ngờ nó lại đến nhanh như vậy.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.2 - Chương 23: Báo cáo

Căn phòng bê tông của bộ tư lệnh nằm bên rìa căn cứ địa của con đập, cả gian phòng đã được gia cố.

Đây là lần đầu tiên tôi đi ra khỏi khu cứu thương sau khi được cứu thoát. Dọc đường đi, tôi phát hiện chỗ nào cũng đang được kiểm tra gia cố và tu bổ tạm thời, các mối hàn lóe sáng từng vạt.

Bước vào gian phòng bằng bê tông, tôi thấy mấy vị sĩ quan đang nói chuyện, trong đó có sư trưởng Trình, người tôi từng gặp lúc mới được cứu lên bờ, bọn họ đều nghiêm nét mặt.

Nếu là lúc thường, tôi khá biết cách đối phó với cấp trên, tôi thuộc kiểu người nhìn thì có vẻ thành thật, nhưng thực ra khá tinh quái, thường không bao giờ phạm phải lỗi lớn, nhưng cũng không ngoan ngoãn thực hiện y lệnh cấp trên, đúng là kiểu người mà cấp trên cho rằng không thể gây ra đại họa nhưng cũng chẳng có chút tiền đồ nào.

Nhưng tình hình hôm nay không giống mọi lần, tôi không hiểu tính cách của mấy vị lãnh đạo này, hơn nữa không khí trong phòng lại vô cùng bí bách, khiến tôi cơ hồ không thể đứng vững, lòng bàn tay bắt đầu đập đập dính mồ hôi.

Lúc này, tôi biết không thể kiềm chế được sự căng thẳng và lo sợ, đã thế thì không có kiềm chế lại nữa, cứ để họ cho rằng tôi căng thẳng vì lần đầu được gặp cấp trên đi.

Cả quá trình báo cáo mất khoảng hai tiếng đồng hồ, tôi cũng chẳng nhớ mình qua cửa ải như thế nào, chỉ có điều lúc nhắc đến cuộn phim, tôi cố tình nhấn mạnh rằng mình đã xem hết nội dung, nhưng tôi phát hiện họ không hề hỏi han gì thêm về vấn đề ấy, như thể đó không phải chuyện gì to tát lắm.

Sau khi trình bày xong, tôi thấp thỏm lén nhìn họ, chẳng biết mình phải đối mặt với số mệnh thế nào, sẽ bị vẫy tay dẫn đi hay sẽ bị chất vấn?

Chẳng ngờ họ chỉ cúi đầu ghi chép, sau đó hỏi thêm mấy vấn đề nhỏ, rồi yêu cầu tôi viết bản báo cáo tường trình nội dung vừa khai, cuối cùng cho phép tôi ra ngoài.

Ra khỏi phòng, một cơn gió lạnh ngoài sông ngầm thổi thốc tới, tôi phát hiện lưng mình đầm mồ hôi lạnh. Hồi tưởng lại tình hình lúc đi báo cáo, tôi không biết mình có để lộ dấu vết gì không, sau đó tôi lại nghĩ ngợi về mặt của mấy vị cấp cao, chẳng rõ về mặt lạnh tanh ấy là thói quen của nhà binh hay họ thấy lời khai của tôi có vấn đề nên cố tình không để lộ biểu cảm?

Mọi phán đoán đều khiến tôi bất an, nghĩ đi nghĩ lại thì cứ mất trí như Viên Hỷ Lạc lại hóa hay.

Hai ngày sau, Vương Tứ Xuyên tới tìm tôi, cậu ấy cũng thấy nghi ngờ giống tôi. Bởi vì lúc báo cáo, cậu ấy cố tình lướt qua chi tiết mình đã xem nội dung cuộn phim, vốn nghĩ thế nào mình cũng bị truy hỏi, chẳng ngờ lại không có ai chất vấn, cả quá trình báo cáo đều diễn ra vô cùng suôn sẻ.

Tôi ngồi suy ngẫm, lẽ nào chúng tôi quá đa nghi? Nếu mấy vị sĩ quan kia không cố tình làm ra vẻ như vậy thì điều đó chứng tỏ họ hoàn toàn không chú ý đến bản thân cuộn phim, thậm chí cũng không hề chú ý đến chúng tôi, họ gọi chúng tôi lên báo cáo chỉ cho đúng thủ tục mà thôi.

Nhưng xét cấp bậc của họ thì dường như không phải chỉ làm cho đủ thủ tục, những vị lãnh đạo này lúc nào cũng bận rộn, nếu họ không quan tâm đến vấn đề đó thì chỉ cần giao cho cấp dưới làm là được, việc gì phải đích thân xử lý?

Nghĩ đến đây, trong đầu tôi chợt nghĩ đến một khả năng, nhưng khả năng này hoàn toàn không có căn cứ, chỉ đơn thuần là suy đoán của cá nhân tôi mà thôi.

Trong thời gian này, chúng tôi được biết, lính công binh đã chiếm lĩnh hết hang động, không chỉ ở đây, mà họ còn cắm trại ở các nhánh sông khác.

Tuy có người chết kẻ bị thương, nhưng tám bản đồ mặt bằng mà chúng tôi mang về đã phát huy tác dụng rất lớn, thì ra sở dĩ họ tìm kiếm được những người may mắn sống sót là hoàn toàn dựa vào tám bản đồ ấy, về quá trình cụ thể, chúng tôi cũng nghe chút ít trong cuộc hội nghị sau này.

Từ ngày chúng tôi tập hợp ở Jiamusi đến giờ đã sắp bốn tháng, tuy chưa trải qua hết mọi điều, nhưng trải nghiệm lần này đúng là trải nghiệm li kì nhất, li kì đến mức chúng tôi không thể tưởng tượng nổi.

Tôi nghĩ đến tương lai, chắc phải rất lâu sau tôi cũng không thể quên được cảnh tượng vực sâu mênh mông, quên được những hình ảnh hải hùng được quay trong cuộn phim và quên bốn ngày bốn đêm bên Viên Hỷ Lạc.

Chắc chắn đó là những thời khắc đen tối khó quên nhất trong cuộc đời mình, tuy nó không hùng tráng như những năm tháng chiến tranh đầy khói lửa mà chúng tôi từng tham gia trước đây, nhưng có thể trải nghiệm những điều thần bí và kì dị ở nơi này cũng không tệ.

Đáng tiếc là, tôi phát hiện suy nghĩ ấy hoàn toàn vô giá trị, bởi chỉ vài ngày sau, tôi ý thức được rằng, phán đoán của mình đã chính xác, cả chuỗi sự việc mới chỉ đang bắt đầu, còn những gì chúng tôi đã trải qua chẳng qua là khúc dạo đầu của bản giao hưởng.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [WwW.EbookFull.Net](http://WwW.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.2 - Chương 24: Bất an

Tất cả các bản báo cáo đều mất hút như đá chìm đáy biển, chẳng ai hỏi âm một lời nào cho chúng tôi. Nếu đúng như Vương Tứ Xuyên nói, thì đầu chúng tôi đã trải qua mọi chuyện, nhưng chắc chắn họ sẽ không nói cho chúng tôi biết rõ chân tướng.

Lẽ ra đến giờ này thì mọi chuyện liên quan đến chúng tôi đều đã xong xuôi và chúng tôi phải được điều chuyển trở lên mặt đất, nhưng mệnh lệnh cuối cùng mà chúng tôi nhận được lại là: sẵn sàng đợi lệnh tại vị trí. Mệnh lệnh này khiến tôi cảm thấy hơi bất thường, dường như có chuyện gì đó đang đợi chờ chúng tôi ở phía trước.

Cấp trên mãi mãi không bao giờ giải thích, còn chúng tôi thì phải chấp nhận vô điều kiện. Song khi ấy tôi cũng không lấy thế làm tức giận, bởi vốn đã mắc lỗi thì giờ cứ phải lờ đi, chứ nào còn dám to tiếng đấu tranh.

Chúng tôi được phân công vào đại đội quân y, sống ở những bệ gỗ ghép tạm trên lưới thép, không cùng khu vực với các thành viên đội địa chất khác. Cấp trên cử một sĩ quan cấp úy mở một cuộc họp nhỏ, giảng giải về tính quan trọng của công tác bảo mật, họ nói mọi chuyện chúng ta trải qua nơi đây đều được liệt vào chuyện cơ mật, không được phép kể cho bất kì ai.

Các đội khác có lẽ cũng đều được phổ biến về việc này, nên chẳng ai dám hỏi chúng tôi, tuy vậy, mọi người đều nhìn chúng tôi với con mắt kì lạ. Cả một đội quân chỉ có bốn người chúng tôi sống sót nên đương nhiên phải chịu nhiều lời đồn thất thiệt, có lời đồn làm tôi suýt phát điên, bởi họ nói hai chúng tôi bị nghi ngờ là gián điệp nên phải điều tra đặc biệt. Tôi cũng chẳng rõ ánh mắt họ dành cho mình bao hàm nỗi sợ hãi hay thương hại, chỉ thấy rất buồn cười.

Trong đại đội quân y, tôi còn rất ngạc nhiên khi nhìn thấy Bùi Thanh, tóc cậu ta bạc đi rất nhiều, nhưng rõ ràng khi ấy nhóm cậu ta ở lại nhà kho hóa ra an toàn nhất.

Trò chuyện một lát, tôi mới biết người làm bản báo cáo đầu tiên trước chúng tôi chính là cậu ta.

Bùi Thanh thông thả kể nhóm cậu ta cũng có bốn người sống sót. Lúc nói chuyện, trông cậu ta rất lạnh lùng, nhìn vào mắt cậu ta, tôi cũng không đoán được cậu ta đang nghĩ gì.

Tôi không nhìn thấy anh Miêu, Bùi Thanh cũng không có tin tức gì về anh ấy, nghĩ đến anh Miêu, tôi cho rằng đó là nhân vật không đơn giản, cáo già như anh ấy không thể chết ở nơi này được, lẽ nào anh ấy đang ở trong bộ tư lệnh? Có điều lúc ấy anh đi cùng nhóm anh Đường rời khỏi nhà kho, nên cũng khó nói kết cục thế nào.



Trong suốt một tháng sau đó, chúng tôi cố gắng an phận, Vương Tử Xuyên cũng có một nhóm chơi riêng trong đội địa chất, dần dần hỏi thăm tình hình, cậu ấy cũng biết được vài manh mối, nhưng đó đều không phải chuyện quan trọng.

Chúng tôi cứ sống như vậy hết ngày này qua ngày khác, tôi thấy tia lửa hàn thấp thoáng lóe lên đằng xa ở khắp nơi, thêm vào đó là các máy móc thiết bị của Liên Xô được trùm vài bạt khiến tôi bắt đầu tin chắc rằng có chuyện bất thường đang sắp sửa xảy ra.

Dẫu cần khảo sát trường kì ở đây, thì cũng không cần tiến hành duy tu công trình một cách chặt chẽ sít sao như vậy, tình hình đang diễn ra ở đây khiến tôi lại thấy giống như đang tiến hành một công trình quy mô nào đó.

Dường như mọi việc không hề diễn tiến theo chiều hướng kết thúc, mà ngược lại họ đang bắt đầu công tác chuẩn bị cho một kế hoạch lớn.

Trong môi trường ẩm ướt và bí bách, cảm giác này khiến tôi cảm thấy vô cùng bất an.

Suy nghĩ ấy càng ngày càng mãnh liệt trong tôi. Nửa tháng sau, những đội thám trắc địa chất khác bắt đầu lần lượt rút đi, trong khi đó khẩu phần ăn của chúng tôi lại đột ngột trở nên vô cùng thịnh soạn. Lần đầu tiên trong hộp cơm của chúng tôi xuất hiện nguyên cái đùi gà.

Vào thời kì đó, mức độ quý hiếm của đùi gà phải tương đương với chân gấu bây giờ, loại thức ăn cao cấp này không bao giờ xuất hiện trên mâm cơm tập thể.

Khẩu phần ăn cao cấp nhất trong suốt hai mươi năm ăn uống của đời tôi là lần dự buổi lễ mừng công ở Diên An, sau khi Karamay đại thắng, tôi được đi báo cáo với tư cách là đại diện cho thanh niên, lần ấy trong khẩu phần ăn của tôi có đậu nành và thịt muối, chắc chỉ ba miếng là cùng. Đối với người chẳng mấy khi được ăn cơm trắng như tôi, thì mùi vị tươi ngon của ba miếng thịt muối thực còn tuyệt hơn cả thịt rồng. Chuyện này về sau trở thành câu chuyện đáng tự hào nhất mà tôi thường mang ra kể với mọi người.

Ví dụ em trai tôi tòng quân ở Đông Bắc, hồi đó một tháng mỗi người được phân phối nửa cân gạo. Khái niệm này phải hiểu thế nào? Nghĩa rằng gạo không còn là gạo nữa, mà được coi như đường.

Nói thế để bạn có thể tưởng tượng được cảm giác chấn động của tôi khi trông thấy cái đùi gà, thậm chí tôi còn ngờ rằng mình hoa mắt nên nhìn nhầm. Sau khi ăn vài miếng, mùi thơm của dầu mỡ xào nấu khiến tôi lịm người.

Bữa cơm ấy tôi mất hẳn một tiếng đồng hồ mới gặm hết cái đùi gà, ăn xong mà lòng vẫn nghĩ: nếu tôi kể chuyện này cho mọi người trong đội nghe, thì không biết họ sẽ ghen tị đến độ nào.

Ngược lại với tôi, Vương Tử Xuyên gần như không để ý đến cái đùi gà, cậu ấy sống ở vùng núi, lại hay có thói quen đi săn, tay nghề cũng không đến nỗi tệ, nên việc săn được mấy con gà rừng là chuyện thường. Tuy mấy bữa ăn sau đó không có đùi gà, nhưng lại có nhiều đồ ăn ngon khác, như nấm hương và tôm.

Tôm đúng là loại thực phẩm hiếm, nhưng lại không làm tôi hưng phấn như khi ăn thịt gà. Tất cả công điểm và phiếu lương thực mà tôi bôn ba ra ngoài kiếm được đều đưa cả cho mọi người trong nhà, em trai biết tôi vất vả nên thường chạy ra bờ suối câu tôm, sau đó phơi thành tôm khô gửi cho tôi. Lúc nhìn thấy mấy con tôm trong đĩa, bỗng dưng tôi lại nhớ nhà da diết, lòng chùng xuống bùi ngùi. Tôi rất hiếm khi trải qua thứ cảm giác của tuổi trẻ bông bột ấy, nhưng trong tình huống này chẳng hiểu sao mình lại giàu cảm xúc như vậy.

Vừa pháp phòng đợi chờ tin tức mới, tôi vừa lén chạy đến khu cứu thương. Tôi rất muốn gặp Viên Hỷ Lạc, dẫu không nhìn thấy mặt, nhưng đứng đợi bên ngoài lều của cô ấy, ở khoảng cách gần thế này, đầu tôi lại hồi tưởng đến những khoảnh khắc hai người bên nhau, rồi vô thức mỉm cười.

Thực ra lúc này, tôi có thể nhờ Vương Tử Xuyên giúp mình dò hỏi tin tức thông qua đám bạn bè trong hội của cậu ấy, nhưng cuối cùng tôi không thể mở miệng nói, bởi vừa xấu hổ vừa ngại ngùng, mà chủ yếu là tôi không biết nên mở lời như thế nào, tôi sợ bị họ truy hỏi.

Mãi một tuần sau, cảm giác gầy vò này mới tạm nguôi ngoai. Hôm ấy, tôi lại lang thang quanh khu cứu thương như mọi ngày, đột nhiên tôi phát hiện cánh vệ gác cổng lều đều rút hết, cửa lều rộng mở.

Tôi sững người một lát, ngỡ mình đã đi nhầm chỗ, nhưng nhìn kĩ lại thì phát hiện chính là nơi đây, cả người tôi lập tức run lên.

Lều của Viên Hỷ Lạc đã được giải trừ lệnh cấm vào.

Điều này có nghĩa gì? Nghĩa là cô ấy không thể qua khỏi giống như Mã Tại Hải hay cô ấy đã hoàn toàn bình phục?

Tôi lắc đầu, cố xua đi những ý nghĩ xui xẻo, nhìn màn lều mờ toang hoang, đột nhiên tôi không biết nên làm gì mới phải. Lúc trước mỗi lần đến, tôi đều mong muốn được vào bên trong, bây giờ cửa đã mở rồi thì tôi lại không dám vào.

Tôi đợi ngoài cửa suốt hồi lâu, cuối cùng cũng cố nén hồi hộp và hạ quyết tâm, khoảnh khắc bước vào lều, đầu tôi hồ hồ như trống rỗng.

Nhưng tôi lập tức phát hiện trong lều không có người, trên giường cũng không có người, chăn được gấp gọn gàng, nhưng bình truyền thì vẫn treo trên giá.

Tôi đi một vòng, đến gần mép giường của Hỷ Lạc, sờ tay vào tấm nệm, tưởng tượng ra cảnh cô ấy đang nằm trên giường, có lẽ giờ cô ấy đang ra ngoài hóng mát hoặc đi kiểm tra sức khỏe, đến lúc này cảm giác xúc động trong lòng tôi dần dần lắng xuống.

“Cậu làm gì ở đây vậy?” - Đang ngẩn người, một giọng nói chột vang lên từ phía sau.

Tôi quay đầu lại thì thấy bà y tá trung niên đang trừng mắt nhìn mình với vẻ giận dữ.

Tôi là thương binh nên cũng từng được bà ấy chăm sóc, nhận ra người quen tôi liền hỏi: “Tôi muốn đến thăm đồng chí Viên Hỷ Lạc. Có phải đồng chí ấy đã khỏe rồi không?”

“Cô ấy đi kiểm tra rồi, ban ngày ở lầu khác, tối mới về đây!” - Bà ấy trả lời cụt lùn - “Đây là lầu dành cho nữ binh, nếu muốn đến thăm, thì cậu phải hẹn trước, tìm lãnh đạo và tổ chức cùng đi mới được.”

Tôi giải thích: “Tôi nhìn thấy cảnh vệ không canh cổng nữa, nên tưởng có thể tự do vào thăm”

“Người nào cũng vào thăm thì bệnh nhân lấy đâu ra thời gian nghỉ ngơi?” - Bà ấy cầm chiếc cặp lồng sắt đang đặt trên bàn và đi ra ngoài, chắc định xuống nhà bếp lấy com - “Cậu đứng đợi nữa, cô ấy có về tôi cũng không cho phép hai cô cậu gặp riêng đâu. Về đi! Nhớ kéo rèm lại đây! Lúc về mà còn trông thấy cậu thì đừng trách tôi không khách sáo!”, nói xong, bà ấy quay quắt bỏ đi.

Tôi thở dài, lòng bỗng thấy hơi thất vọng, vốn nghĩ cuối cùng cũng được gặp Viên Hỷ Lạc, thế mà vẫn không được gặp, ở đây buổi tối người ta lại không cho phép người ngoài vào thăm, nên tôi không thể đợi cô ấy về được.

Sắp xếp giường chiếu một lát, tôi nhìn tấm nệm rồi chuẩn bị quay người rời khỏi lầu, nhưng mới đi mấy bước, đột nhiên tôi muốn lưu thứ gì đó để cô ấy biết mình đã từng đến.

Sờ khắp người chỉ tìm thấy bao thuốc, tôi thở dài, nghĩ đến cảnh cô ấy đòi hút thuốc lúc còn ở trong trạm lán nạn, tôi bất giác thấy hơi buồn. Rút một điếu thuốc ra, còn để cả bao dưới gối của cô ấy, cuối cùng tôi cũng quay người rời đi.

Ra khỏi khu vực cứu thương, châm thuốc hút, tôi đột nhiên thấy cảm giác bồn chồn trong lòng dần dần lắng dịu, rồi nghĩ chẳng biết Viên Hỷ Lạc có phát hiện hộp thuốc lá là do tôi để lại hay không, trong sát na rơi vào ảo giác, tôi thấy mình đang nằm dưới gối của Viên Hỷ Lạc và đợi cô ấy trở về.

Liên tiếp mấy ngày sau, tôi không đến tìm cô ấy nữa, bởi ngay từ lúc ngủ dậy, tôi đã bắt đầu phải học hàng loạt tuyên ngôn tư tưởng, tất cả đều do các chỉ đạo viên tổ chức tự học mang tính tự phát trong doanh trại. Giác ngộ chính trị chính là điểm yếu của chúng tôi, học mãi cũng không vào đầu, hơn nữa không cách nào gặp được Viên Hỷ Lạc khiến tôi càng thêm chán chường.

Sau quãng thời gian khốn đốn này, chúng tôi lại phải đi họp chỉ thị lần thứ nhất, cuộc họp mà chúng tôi thường gọi đùa là “đi lừa vịt”.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Q.2 - Chương 25: Họp chỉ thị

Trước khi đến dự, chúng tôi đều không biết tính chất của cuộc họp chỉ thị lần đó, bây giờ nghĩ lại thì thấy nó giống buổi học bồi dưỡng hơn.

Đó cũng là lần đầu tiên tôi gặp anh Điền dưới “lòng đất”.

Tôi và Vương Tứ Xuyên đều rất ngạc nhiên, không ngờ cả anh ấy cũng bị kéo vào chuyện này. Chúng tôi và anh Điền không quen nhau lắm, chỉ gặp vài lần trong trường Đảng hệ đại học.

Trong lều treo một tấm bảng đen, anh Điền đeo cặp kính mắt dày mang tính thương hiệu, ngồi phía trước sắp xếp tài liệu. Lúc tôi gặp anh ấy ở lớp dự bị Đảng, trông anh ấy cũng y chang như thế. Trong ấn tượng của tôi thì anh ấy chỉ hơn tôi bảy, tám tuổi, nhưng nhìn anh ấy như người thuộc thế hệ trước, nghe nói tổ chức giới thiệu cho anh ấy một cô vợ, nhưng có vẻ hôn nhân không khiến anh ấy thay đổi nên hôm nay nhìn anh ấy vẫn chẳng khác hơn trước chút nào.

Thời đó luôn sản sinh ra những con người khác thường như thế, hồi tưởng lại những năm tháng ấy, tôi thấy mình đúng là thuộc tuýp người sống khá tình tảo.

Sau khi lớp học đã đông đủ, chúng tôi đều rút cuốn sổ ghi chép bìa xi măng được phát từ trước ra, rồi cầm bút bi cán vàng chuẩn bị ghi chép. Thời ấy, những loại văn phòng phẩm này rất quý hiếm, chỉ dùng để phát thưởng, bởi vậy chúng tôi đều bắt đầu ghi chép từ tận đầu trang để viết được nhiều chữ hơn một chút.

Anh Điền rất giỏi ứng phó tình huống kiểu này, anh đứng dậy điểm danh, rồi bắt đầu giảng bài cho chúng tôi. Anh Điền vẽ một đường hình bậc thang trên bảng đen và nói hôm nay sẽ phổ cập cho chúng tôi một số thông tin về tình hình vực sâu ở đây.

Vương Tứ Xuyên liên tục ngáp như người nghiện, giọng miền bắc của anh Điền đôi lúc rất khó hiểu, nhưng tôi vẫn chăm chú lắng nghe vì tôi vô cùng có hứng thú với miêng vực sâu hun hút này.

Bài giảng của anh Điền chia ra làm mấy giai đoạn, nói thực, anh ấy thích hợp đi giảng địa chất học hơn. Ở một lớp bao gồm các phần tử tri thức hỗn hợp, mỗi mảng biết một ít như chúng tôi thì cần một giảng viên biết cách dựa vào tít tầu để tạo ra không khí học tập, anh Điền quả thật không hợp với vai trò này.

Anh ấy nói cho chúng tôi biết, trong thời gian vừa rồi, thông qua một vài phương pháp họ đã tiến hành đo đạc độ sâu của vực, phát hiện phần đáy vực có kết cấu hình bậc thang.

Cách đập nước từ năm trăm đến một ngàn mét, thì độ sâu lớn nhất của con vực là chín mươi mét, nếu ngoài một ngàn mét thì độ sâu lớn nhất của nó là khoảng hai trăm ba mươi mét.

Hình dáng của nó hao hao giống một cầu thang, khu vực trong sương mù ở độ sâu chín mươi mét phía dưới con đập chính là “bậc thang” thứ nhất, độ dài của “bậc thang” một này là năm trăm đến một ngàn mét. Phương pháp đo đạc mà họ sử dụng là phương pháp trắc địa parabol, đây là phương pháp sử dụng pháo truy kích bắn xuống các góc khác nhau, sau đó đo tầm bắn đại khái của đạn pháo và thời gian nghe thấy tiếng nổ - cũng chính là thời gian tiếp đất - để tính ra độ sâu ước chừng của vực đá.

Chín mươi mét không phải khoảng cách sâu lắm, với kỹ thuật dò quặng hiện nay thì thậm chí chỉ cần dùng dây thừng là có thể xuống được tới nơi. Họ cảm thấy, tín hiệu điện báo có lẽ phát ra từ dưới lòng đất. Có lẽ quân Nhật đã đặt thiết bị ở đó, còn nhiệm vụ mới của chúng tôi là xuống “bậc thang” thứ nhất để thăm dò sơ bộ. Ngoài nhiệm vụ này ra còn phải ra rìa của “bậc thang” để thăm dò thông tin chính xác của “bậc thang” thứ hai và xem có tồn tại khả năng xuất hiện đường nứt thứ ba hay không. Từ đó, lãnh đạo mới cân nhắc được chuyện đưa lính công binh xuống.

Anh Điền đưa ra suy đoán, giả sử hang động này vốn là huyết động nguyên thủy, thời kì đầu, có lẽ nó không rộng như bây giờ và nằm chìm trong địa tầng giống như một bóng khí lớn.

Hiện tượng sụt lở xung quanh bóng khí dường như khiến bóng khí bắt đầu phình to và ăn ruộng vách đá xung quanh. Chẳng bao lâu sau, mức độ sụp lún ở bốn phía diễn ra ngày càng nghiêm trọng hơn. Đầu tiên các lỗ khí xuất hiện do sụt lở sẽ to lên một cách nhanh chóng, rồi nó to mãi cho đến khi đạt đến mức độ ổn định thì mới dừng lại.

Sau đó, những huyết động mới hình thành xung quanh hang động nguyên thủy lại bắt đầu tiếp tục ăn ruộng các vách đá xung quanh và bành trướng một vòng mới, chu trình ấy không ngừng lặp đi lặp lại rồi dần dần hình thành nên một khoảng hư không khổng lồ như bây giờ.

Những giả thuyết này có thể giải thích sơ bộ về nguyên nhân xuất hiện địa mạo hình bậc thang của vực sâu.

Căn cứ vào giả thuyết ấy có thể phán đoán thời điểm sự vận động ăn mòn đã tiến hành đến quy mô cỡ nào, trung tâm hang động bị sụp đổ khiến cả khoang rỗng khổng lồ sụp thành vô số hang động nhỏ dưới đất, nhưng chỉ cần cơ chế ăn mòn đá vôi vẫn còn tồn tại thì chẳng bao lâu nữa - thời gian chẳng bao lâu này được tính theo niên biểu địa chất - những khoang rỗng này sẽ còn tiếp tục ăn mòn bốn vách đá xung quanh và dần dần lại bắt đầu hòa nhập thành một thể.

Không những vậy, hiện giờ tổ chức cũng đã có kết quả phân tích về sương khí dưới vực sâu. Anh Điền nói trong sương khí chứa hàm lượng hơi thủy ngân rất cao, có lẽ đá vôi ở đây là loại đá quặng chứa nhiều thủy ngân, sau khi dòng sông ngấm chảy vào vực sâu, thì dòng khí lưu sẽ khiến sương thủy ngân ở dưới lòng đất bốc hơi ngược lên trên và vô tình hình thành nên một loại vũ khí giết người vô cùng nguy hiểm.

Hơi thủy ngân là một loại chất kịch độc, sau khi nhiễm độc sẽ lập tức cảm thấy các triệu chứng như: đầu óc quay cuồng, buồn nôn, mất trí nhớ, rối loạn thần kinh, trường hợp nghiêm trọng có thể tử vong. Các công trình được quân Nhật xây dựng vào thời kì đầu ở đây đều sử dụng lượng lớn đá chứa hàm lượng thủy ngân rất cao làm vật liệu xây dựng, những loại đá này được trộn lẫn với xi măng để tạo thành bê tông, bởi vậy hàm lượng thủy ngân trong cả con đập cao ngoài sức tưởng tượng.

Sau khi đá quặng chứa thủy ngân bị đèn pha chiếu vào, nó sẽ tỏa ra một lượng lớn hơi thủy ngân, lũ lính Nhật mà chúng tôi phát hiện trong khu vực khí độc đều tử vong vì nguyên nhân nhiễm độc thủy ngân, sau đó họ áp dụng phương pháp che các khe hở trên tường bằng các tấm sắt và kéo dài các đường dây trực giao để mắc thêm đèn, nhưng vì khu nhà ở bị nhiễm độc thủy ngân quá nghiêm trọng, nên cuối cùng họ đã niêm phong luôn khu này.

Lòe lờ ma xuất hiện trong bóng chính là do hơi thủy ngân bốc lên làm ánh sáng bị gấp khúc, thể khí không màu không mùi này lan tỏa lên không trung và gây nhiễu loạn bóng sáng.

Vì sông ngấm nơi đây nằm trong khu vực địa nhiệt phong phú, nó hàm chứa một loại vật chất khoáng vật lưu huỳnh, mà lưu huỳnh có thể trung hòa thủy ngân, bởi vậy nó có thể dịu bớt tình hình ô nhiễm kim loại nặng ở một mức độ nào đó.

Nghe xong, tôi vẫn thấy lơ mơ chưa hiểu rõ, thám trắc địa chất và hóa học có mối quan hệ rất sâu sắc với nhau nhưng đáng tiếc là mối quan hệ ấy không được kể truyền đến tôi. Vào những năm ấy, những thành viên thám trắc địa chất như chúng tôi chỉ có nỗi than và dầu hỏa trong đầu, cũng lắm là nhét thêm được khoáng sắt và khoáng đồng, chứ chúng tôi thực sự chưa bao giờ chú ý đến các nguyên tố như thủy ngân.

Có đồng chí nghe vậy liền hỏi: “Nếu hàm chứa lưu huỳnh thì chẳng phải môi trường sông ngấm mang tính axit rất cao sao? Không biết nó có gây hại cho cơ thể người không?”

Anh Điền lắc đầu: “Các suối nước nóng thông thường đều là loại nước hàm chứa lưu huỳnh, loại nước này có thể dùng để dưỡng thương, trị các bệnh ngoài da và nhiễm độc, chỉ cần ta không uống trong thời gian dài, thì việc sử dụng một, hai tháng hoàn toàn không gây nguy hại gì cho cơ thể; chỉ có điều vì hàm lượng lưu huỳnh trong nước sông khá cao nên nhiều công trình kiến trúc ở đây bị ăn mòn rất nghiêm trọng, nhiều nơi còn xảy ra tình trạng sụp đổ, sụt lún.”

Anh Điền nói: “Mực nước ở đây chỉ lên cao vào mùa mưa, còn bình thường mực nước khá thấp, nhưng dẫu vậy thì môi trường ẩm ướt và mang tính axit vẫn khiến các công trình quân sự hóa kiên cố bị ăn rỉ sắt dần và hỏng hóc, may mà chúng ta kịp thời phát hiện sớm, chỉ thêm mười năm nữa thôi thì cả cơ sở hạ tầng của con đập không khéo đều bị sụp đổ hết rồi.” Nói đến đây, anh Điền đưa mắt nhìn bốn phía, phát hiện bọn Nhật đã quét sơn chống axit ăn mòn ở nhiều nơi, bằng không thì tình trạng bào mòn diễn ra còn nghiêm trọng hơn.

Tôi nghĩ anh Điền quả là uyên bác, ngay cả chuyện này mà anh cũng biết, tôi hỏi tường lại chặng đường đã qua, thì thấy đúng là phần lớn cửa sắt và lưới thép đều bị han gỉ khá nghiêm trọng, ban đầu tôi cho rằng đó là vì thời gian trôi qua đã lâu, chẳng ngờ lại còn có nguyên nhân khác nữa.

Anh Điền nói xong, chúng tôi đều vỗ tay cho phải phép, lòng nghĩ thâm cuối cùng cũng thoát, nhưng thấy anh ấy chỉ ra ngoài dặn dò vài lời, rồi một nhóm sĩ quan khác đi tới, khênh màn chiếu vào trong.

Cùng lúc ấy, tôi còn nhìn thấy một chiếc máy chiếu.

Viên sĩ quan nói vài câu, tôi hơi giật mình khi thấy anh ta ra hiệu cho chúng tôi giờ tay tuyên thệ.

Lúc này, tôi đã biết đích xác, phỏng đoán của mình là hoàn toàn đúng, chuyện này vẫn chưa kết thúc.

Sau đó, viên sĩ quan cho chúng tôi xem cuộn phim, nội dung của cuộn phim chính là nội dung mà chúng tôi từng xem trong phòng chiếu nằm trong con đập.

Lúc ấy, trạng thái tâm lý của tôi rất kì quái, có cảm giác như thể xem là chết, nên chỉ muốn đứng dậy bỏ ra ngoài, bởi lẽ biết thông tin này có nghĩa là bạn đã trở thành thành viên trong chuyển hành động sắp sửa tiến hành dưới lòng đất mà không có quyền rút lui.

Nhưng cuộc họp chỉ thị lần này mang tính cưỡng chế, tôi không thể tự tiện bỏ ra ngoài được, dẫu nhắm mắt lại cũng chẳng tác dụng gì.

Máy chiếu phim hôm nay có chất lượng tốt hơn lần trước tôi xem nhiều lần, các cảnh quay cũng tương đối rõ ràng và ổn định, nhưng dẫu vậy tôi cũng không nhận ra thêm thông tin gì khác. Trong quá trình chiếu phim, tôi và Vương Tứ Xuyên đưa mắt nhìn nhau, mặt cậu ấy cũng tái như gà cắt tiết. Lúc này, tôi đã ý thức được vì sao lúc làm báo cáo, họ lại hoàn toàn không hề để tâm đến việc tôi và Vương Tứ Xuyên từng xem nội dung cuốn phim này hay chưa, bởi vì bản thân họ đã quyết định sẽ cho chúng tôi xem cuộn băng, thế nên hoàn toàn không cần thiết phải truy hỏi.

Tôi phấp phồng đợi cuộn phim chiếu hết, mặt những người chưa được xem phim đều biến sắc chẳng khác gì lúc chúng tôi mới xem lần đầu, sau đó viên sĩ quan bắt đầu giảng giải về kế hoạch kế tiếp.

Đầu tiên, anh ta nói đến những suy đoán của cấp trên về nơi này, cấp trên đã cho kiểm tra phía trong con đập, ngoại trừ số đạn pháo trong xưởng chế tạo ra thì mọi nơi khác trong hầm băng đều là đạn đúc thủy ngân. Đạn đúc thủy ngân là loại đầu đạn đặc chủng vô cùng đáng sợ, sau khi loại đạn này phát nổ sẽ hình thành những đám mây hơi thủy tinh dày đặc, nó nặng hơn không khí sáu lần, có thể dồn tụ trong một khu vực nào đó, khiến mọi sinh vật thuộc khu vực đó nhanh chóng tử vong, không những vậy nó còn để lại tình trạng ô nhiễm kim loại nặng vô cùng nghiêm trọng, vĩnh viễn không thể trồng trọt hoặc chăn nuôi bất cứ thứ gì.

Đạn đúc thủy ngân thường được sử dụng trên các chiến trường tấn công và phòng thủ trọng yếu, có lẽ quân Nhật dự định sẽ dùng số đạn này trong chiến tranh cò cưa kéo dài ở biên giới Trung - Xô, chẳng ngờ bộ đội cơ giới hóa của Liên Xô kéo đến quá nhanh khiến chúng không kịp trở tay.

Họ còn phát hiện xưởng chiết xuất thủy ngân ở phía trong con đập, từ đó cấp cao phán đoán ban đầu bọn Nhật định khai thác quặng thủy ngân ở đây, sau này mới thấy hứng thú với vực đá sâu hun hút nằm cạnh đó.

Loạt công trình kiến trúc đầu tiên được xây dựng ở đây là những bệ đỡ đơn giản được gá bằng các tấm lưới thép bắc trên lòng chảo sông, sau đó là quần thể công trình kiến trúc bằng xi măng xây dọc theo hai bên bờ sông, cuối cùng là hệ thống đường sân bay giúp máy bay cất cánh được xây ở đập và phía sau đập.

Toàn bộ giấy tờ tài liệu giao nộp về đều đã được dịch sang tiếng Trung, đương nhiên họ không cần thiết phải nói cho chúng tôi tất cả những nội dung bí mật đó, mà chỉ tiết lộ cho chúng tôi về bức điện được phát trở về trạm từ dưới vực sâu, ý nghĩa của bức điện sau khi giải mã là: “Đã đến nơi an toàn.”

Ban đầu, cấp trên cho rằng có lẽ quân Nhật đã xuống được tới nơi, nhưng sau đó anh Điền sử dụng pháo truy kích để đo độ sâu thì phát hiện phía dưới con đập là một mặt bằng sâu chín mươi mét, có lẽ tín hiệu kia được phát về từ chỗ mặt bằng đó, phía dưới chắc chắn còn tồn tại các công trình kiến trúc của quân Nhật. Chính vì vậy, cấp trên quyết định tổ chức một đội tiếp tục xuống dưới vực sâu hơn để thăm dò.

Tất cả những người có mặt trong buổi họp chỉ thị hôm nay chính là những thành viên được chọn vào đội ngũ đó.

Nghe xong, tôi và Vương Tứ Xuyên đều tái mét mặt, lòng ngàn vạn lần không muốn đi.

Chỉ ở trên vực sâu đầu tiên mà chúng tôi đã thập tử nhất sinh, phía dưới đó sương khí giăng mù mịt, ngay cả người Nhật nổi tiếng với những hành vi quái đản mà còn không giải thích nổi thì có trời mới biết sau khi xuống dưới ấy sẽ xảy ra chuyện gì. Tôi thực sự không muốn lại bị rơi vào cảnh ngộ đó lần nữa.

Có điều tôi biết dẫu có phản đối cũng vô dụng, chúng tôi là nhóm người phù hợp nhất, nói cách khác, đây là nhiệm vụ mà chỉ chúng tôi mới có thể gánh vác nổi, trước đó lãnh đạo còn cho chúng tôi xem cả tài liệu mật, chứng tỏ họ chắc chắn không bao giờ đồng ý nếu ai đó có ý định rút lui, bây giờ chúng tôi chẳng còn đường nào để lui bước nữa cả.

Tôi đang thăm nghĩ xem có cách gì thoái thác được không thì một giọng nói khác trong đầu chợt vang lên, giả sử tôi may mắn hoàn thành nhiệm vụ thì có lẽ con đường tương lai sau này chắc chắn sẽ thuận lợi hơn nhiều, dựa vào lý lịch này thì khi trở về có lẽ sẽ được làm tiểu đoàn trưởng, như thế sẽ không cần phơi gió phơi sương nữa.

Nếu sự việc phát triển đúng theo hướng tôi nghĩ thì có lẽ sẽ có được kết quả ấy thật, nhưng chẳng ai ngờ đại cách mạng văn hóa lại nổ ra, cuộc đời con người bỗng chốc trở nên chẳng biết đâu mà lần, song đó là chuyện sau này.

Về sau, cuộc họp chỉ thị phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tôi và Vương Tứ Xuyên tất nhiên là thành viên bắt buộc, tôi là đội trưởng, còn Vương Tứ Xuyên là đội phó, anh Điền là chuyên gia hỗ trợ, ngoài ra còn dẫn thêm ba cậu lính công binh nữa.

Xem ra họ đều là những thanh niên tuổi đời độ mười chín đôi mươi, tôi lại nhớ đến Mã Tại Hải, tuy sau đó cậu ta cũng được truy phong liệt sĩ và thăng chức tiểu đội trưởng, nhưng tất cả đều quá muộn. Giả như trước khi ra đi, cậu ấy có thể cảm nhận chút vinh dự này thì tốt biết mấy, đáng tiếc giờ đây vinh dự có lớn lao hơn nữa thì cậu ấy cũng chẳng thể nào biết được.

Tôi khá hài lòng với cách phân công của lãnh đạo, chỉ hơi lờ mờ nhận thấy anh Điền sẽ là một rắc rối cho chúng tôi. Đội ngũ phần tử trí thức vẫn là thành phần khó dẫn dắt nhất, nhưng anh ấy lại là thành viên bắt buộc phải tham gia, chúng tôi cần anh ấy đưa ra những tính toán chuẩn xác hơn cho mọi hành động lần này, anh ấy bắt buộc phải tự tay lấy đá mẫu và quan sát chi tiết; mặt khác, anh Điền cũng không muốn bỏ lỡ cơ hội, anh ấy biết rất rõ vì sao mình có vị trí như ngày hôm nay.

Tôi đang nghĩ, đợi khi thực sự xuống dưới đó, anh ấy nhất định sẽ hối hận về quyết định ngày hôm nay của mình.

Sau đó, anh Điền lại giảng giải về một số kiến thức cơ bản, còn tôi thì bắt đầu lơ mơ buồn ngủ, nhưng vì lãnh đạo đang ở đây nên không dám vô kỷ luật, đành cố gắng giương mắt lên chịu trận. Sau khi hội nghị kết thúc lại là màn trao đổi, lúc ra khỏi lều, tôi nhìn đồng hồ thì đã năm giờ chiều.

Tôi nghĩ vẫn chưa đến giờ khu cứu thương đóng cửa, phải tranh thủ thời gian đi xem có cơ hội gặp Viên Hỷ Lạc hay không. Trong vô thức, bước chân đã đưa tôi đến vòng ngoài khu cứu thương, đưa mắt nhìn lều của cô ấy từ đằng xa, tôi phát hiện y tá đang lũ lượt rủ nhau đi ăn cơm.

Tôi nhớ đến lời bà y tá trung tuổi nói mấy hôm trước, thực ra lời bà ấy cũng có lý, một mình tôi đến thăm cô ấy đúng là không được hợp lý lắm, hay là gọi mấy người đi cùng, rồi mang chút quà vào giả bộ như đến thăm bệnh nhân, nghĩ đi nghĩ lại cuối cùng tôi quyết định thôi không vào nữa, trong lòng lại càng thêm hụt hẫng, trống trải.

Đang định bỏ đi thì đột nhiên, tôi nghe thấy có người trong đám y tá gọi í ới câu gì đó.

Ban đầu tôi không nghĩ là gọi mình nên chuẩn bị rảo bước, nhưng phía đó kêu lên “Chờ chút đã!”

Tôi ngẩng đầu lên thì thấy bà y tá trung tuổi nọ vội vã đi về phía mình, vừa đi vừa gọi lớn, mấy cô y tá phía sau cũng tò mò nhìn về phía tôi.

Tôi chẳng hiểu gì nên chỉ đứng yên tại chỗ, nếu người nào hay ngại chưa biết chừng đã co giò bỏ chạy cũng nên, nhưng tính tôi vốn lì nên cứ nghênh mặt đi về phía cổng khu cứu thương, bà y tá trung tuổi cũng vừa đến nơi.

“Sao cậu cứ lảng vảng mãi ở đây thế?” - Bà ấy vẫn giữ vẻ mặt khiến người ta nhìn mà phát ớn.

“Tôi...” - Tôi chỉ về phía sau lều - “Vừa mới họp xong, trong đó khói thuốc nhiều quá nên tôi muốn ra ngoài cho thoáng.”

“Cậu đánh rơi đồ này, may quá gặp cậu ở đây, tôi đỡ mất công đi tìm, cậu cầm lấy đi!” - Nói xong bà ấy móc một vật trong túi ra và đưa cho tôi.

Thoáng nhìn tôi đã phát hiện vật đó chính là bao thuốc tôi ngằm giấu dưới gối của Viên Hỷ Lạc.

Nhất thời tôi không biết nên phản ứng thế nào, nên đành cầm lấy, bà y tá trung tuổi liền quay người bỏ đi.

Nhìn dáng dấp chị cả của bà ấy, tôi ước chừng chắc bà ấy phải làm tới cấp y tá trưởng, có lẽ bà ấy phát hiện thấy bao thuốc này trong lúc dọn dẹp giường cho bệnh nhân, chẳng lẽ Viên Hỷ Lạc vẫn chưa nhìn thấy bao thuốc lá mà tôi cố ý để lại? Hơn nữa, không khéo bà cô già kia nhìn thấy bao thuốc đã nhận ra được mục đích của tôi nên mới tịch thu và mang trả lại cho chủ nhân cũng nên.

Tôi nhìn bóng dáng bà ấy thấp thoáng đằng xa mà lòng bất giác thấy thật buồn, nghĩ mình sao ngốc thế, mấy hôm trước còn tự an ủi mình, nhưng giờ thì tất cả hóa ra chỉ là ôm ảo tưởng.

Thôi vậy, dầu sao cũng vừa hết thuốc lá, càng đỡ mất tiền mua.

Tôi gỡ bao thuốc, định rút một điếu ra hút, nhưng bất ngờ phát hiện hình như trọng lượng của bao thuốc hơi khác thường, ngoài thuốc ra, có vẻ trong đó còn chứa thứ khác.

Tôi rút hết thuốc ra thì phát hiện phía dưới là một chiếc đồng hồ nữ tinh xảo, vừa nhìn tôi liền nhận ra đó là đồng hồ đeo tay của Viên Hỷ Lạc. Đồng thời, tôi còn nhìn thấy một mảnh giấy nhỏ, nhờ ánh sáng của đèn khí, tôi nhìn thấy trên mảnh giấy viết mấy chữ: “Em rất muốn gặp anh - Hỷ Lạc.”

Cô ấy viết cho tôi, trong phút chốc tôi kinh ngạc không nói nên lời, lẽ nào thần kinh của cô ấy đã hoàn toàn hồi phục rồi sao? Sau đó, tim tôi đập thình thịch như muốn ngạt thở, thời gian cơ hồ ngừng trôi, tôi ngây người đứng hồi lâu trong gió lạnh. Một cảm giác ngọt ngào không lời cứ thế trào dâng mà

chẳng thể kiểm soát nổi, đột nhiên tôi rất muốn gặp cô ấy và ôm cô ấy vào lòng.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Q.2 - Chương 26: Nỗi nhớ

Nếu nói nỗi nhớ trước đây của tôi giống như một cây nến trắng tĩnh lặng, cố gắng dồn nén không bùng cháy để hy vọng sẽ có một ngày được tỏa ánh sáng lung linh, nhưng giờ khắc này, cây nến đó đã được châm môi trong đám lá khô, nó bốc cháy mãnh liệt và không thể dập tắt được.

Tôi đã ý thức được mình không thể cứ thế mà quay trở về lều và tỏ vẻ như chưa từng xảy ra chuyện gì. Khoảnh khắc này đây để được gặp cô ấy, chuyện gì tôi cũng dám làm.

Vào thời ấy, suy nghĩ này quả thực rất điên cuồng, ban đầu tôi thậm chí còn cảm thấy sợ vì mình lại có ý nghĩ dữ dội đến thế.

Tôi muốn kìm nén khát khao cháy bỏng ấy nhưng chẳng ích gì, đầu óc tôi không thể suy nghĩ đến khả năng đó, tuy trong thoáng chốc hàng loạt hậu quả bi thảm có khả năng sẽ xảy ra đã lướt qua não tôi nhưng tất cả những cảm kích thường có trong giây phút này đều trở nên vô nghĩa.

Không phải tôi không sợ những thứ tội mà thời đó sẽ gá lên vai mình, nhưng giờ phút này, bản năng khiến tôi cự tuyệt mọi suy nghĩ, tôi biết đó không phải sự bông bột nhất thời, bởi tôi không hề hấp tấp vội vàng, tôi chỉ rất muốn gặp cô ấy và không thể đợi chờ thêm giây phút nào nữa.

Tôi do thám tình hình vệ binh canh trước lều, thực ra, lên vào đó không hề khó khăn gì, tôi có thể bơi qua dòng nước phía dưới thông đạo làm bằng lưới thép, nhưng lộ trình thâm nhập bằng đường thủy này cần phải tính toán kỹ lưỡng.

Tôi trở về lều của mình, bọc cẩn thận chiếc đồng hồ mà Viên Hỷ Lạc tặng, rồi giấu dưới gối, sau đó lặng lẽ lên đến trạm cứu thương, tôi đi một mạch đến đó rồi tìm lối vào phù hợp nhất.

Các công trình kiến trúc phía trong đều được xây dọc theo hai bờ sông ngầm, một bên là khu cứu thương, nhà bếp và còn có cả nơi ở của chúng tôi, còn bên kia là nơi ở của lính công binh, bộ tư lệnh và nhà bếp của bọn họ. Bởi hệ thống khác nhau nên chế độ ăn cũng khác nhau, thành viên của hai hệ thống chúng tôi bị cô lập phân thành hai nhóm sinh hoạt riêng biệt.

Khu cứu thương nằm độc lập, có hơn hai mươi lều trại lớn nhỏ và khoảng trên trăm y tá sống ở đó.

Nơi ở của tôi và Viên Hỷ Lạc cách nhau một bếp ăn, tất cả lều trại đều được căng trên những khung sắt, một số là khung cũ của bọn Nhật trước kia đã lắp sẵn, một số là do chúng tôi tự hàn nối thành khung, bởi vậy cả khu vực đều nổi trên mặt nước, tôi có thể lội nước từ khu vực bếp ăn đến khu cứu thương, nhưng làm như vậy sẽ xuất hiện một vấn đề nhỏ: đó là làm thế nào để leo từ dưới nước lên trên, bởi lưới thép đã được hàn chết.

Ngẫm nghĩ mãi cũng chưa tìm được cách gì, nhưng tôi không thể chờ đợi thêm được nữa, nên quyết định cứ nhảy xuống trước rồi tính sau.

Tôi uống mấy ngụm rượu cho ấm người rồi khởi động, sau đó len lén đi về phía rìa doanh trại và lội xuống nước, lần mò xuống dưới lưới thép.

Người ta xây dựng doanh trại theo mấy bước, đầu tiên là sử dụng máy hàn điện để gia cố các tấm lưới thép, sau đó xếp ván gỗ đệm lên trên, rồi căng bạt chống thấm làm lều, bởi vậy hiệu quả cách âm rất kém. Lúc lội nước ngang qua, tôi có thể nghe thấy mọi âm thanh đi lại, nói chuyện, cười đùa ở trong các lều phía trên.

Nước sông ngầm lạnh thấu xương, tôi rét run cầm cập, nhưng trong lòng lại nóng như lửa đốt. Lúc này vì không dám dùng đèn pin, nên tôi đành phải dựa vào ánh đèn lọt qua những khe hở của ván gỗ để tiến về phía trước.

Bơi tầm mười mấy mét thì ra khỏi khu bếp ăn, trên đường đến khu cứu thương có một đoạn lộ thiên không có gì che chắn phía trên, tôi đành lặn xuống nước, lúc thò đầu lên thì phát hiện chỗ này hoàn toàn yên ắng.

Suýt chút nữa tôi đã bật hắt hơi, ôm hai cánh tay đang run lẩy bẩy, tôi ngoi đầu lên quan sát xem có nơi nào trèo lên được hay không, chẳng bao lâu thì phát hiện có một nơi ánh sáng lọt xuống sáng hơn hẳn những chỗ khác.

Tôi lại ngụp xuống và bơi đến đó, lưới thép ở nơi phát ra ánh sáng đó bị cắt thành một lỗ tròn, cảm giác vừa đủ cho một người chui qua, sau khi trèo lên, tôi mới phát hiện thì ra nó là một miệng giếng lấy nước, bên cạnh đặt rất nhiều gàu múc nước.

Gió lạnh ủa tới khiến tôi nổi hết da gà, tôi vội vàng cởi quần áo vắt khô, chẳng ngờ làm vậy lại khiến cơ thể ấm hơn chút ít. Tôi chỉ mặc quần đùi, rồi lần mò đi về phía lều của Viên Hỷ Lạc, cảnh vệ vẫn ngồi canh ở cửa, xem ra hôm nay cậu ta phải hộ tống cô ấy đi kiểm tra sức khỏe.

Lều dã chiến của chúng tôi đều dùng đinh bê tông cắm sâu xuống đất để ghim bạt, bốn góc được chặn lại bằng vật nặng nhằm tránh gió thổi bốc lên, ở

đây không có đá tảng, nên họ lấy đinh nhỏ đóng lên ván ép để thay thế, tôi không dám liều lĩnh xông vào bằng lối cổng chính.

Không rõ trong lều có người hay không, tôi nghĩ một lát rồi dán sát người vào sau lều nghe ngóng, không nghe thấy tiếng nói chuyện, tôi mới hít một hơi thật sâu, rồi dùng dao rạch một đường nhỏ ở dưới chân lều và chui vào trong.

Trong lều ẩm áp hơn ngoài trời rất nhiều, cơ hồ chỉ một giây sau, cảm giác kích thích khiến tôi thấy khắp thân thể mình như đang nhói đau, trong lều thấp một ngọn đèn lò nhơ sáng, tôi không dám lên tiếng, chợt trông thấy Viên Hỷ Lạc đã ngồi dậy từ lúc nào, cô ấy nhìn về phía tôi.

Tóc cô ấy đã dài hơn trước, gương mặt cũng thanh tú hơn, vẻ lạnh lùng, can trường của “ma nữ Liên Xô” đã biến mất, thay thế vào đó là cảm giác khiến tôi không thể diễn tả bằng lời.

Tôi chỉ mặc độc chiếc quần đùi, lạnh đến mức da dẻ toàn thân tím ngắt, lấy bẫy đứng nhìn cô ấy, cả hai người cứ thế đăm đăm nhìn nhau, chẳng ai biết nên phản ứng gì vào lúc này.

Đột nhiên tôi thấy mình xuất hiện thật thảm hại, chẳng biết có phá vỡ hình tượng trong tim cô ấy không? Nhưng khi tôi còn chưa kịp phản ứng lại, thì cô ấy đã nhào tới, lao vào vòng tay tôi.

Trong phút chốc, cơ thể lạnh giá của tôi đón nhận luồng hơi nóng hôi hổi ập đến, tôi siết chặt lấy cô ấy.

Suốt mấy tiếng sau đó, chẳng hề có chuyện gì xảy ra giữa chúng tôi, bởi hai đứa chúng tôi không thể nói chuyện, Hỷ Lạc sợ có người đột ngột đi vào, nên cô tắt điện, chúng tôi tựa sát vào nhau, cảm nhận hơi ấm của đối phương.

Trong đầu tôi lại bỗng bễnh hiện lên những cảnh tượng xảy ra trong bóng tối lúc ở “trạm lánh nạn”, khoảnh khắc đó vừa giống với bây giờ lại vừa khác.

Tôi không biết cảm giác đang tan chảy trong lòng là cảm giác hạnh phúc hay thỏa mãn, mà mặc kệ là cảm giác gì, tôi chỉ biết giờ phút này tôi không muốn rời xa cô ấy chút nào.

Trong bóng tối, chúng tôi dùng ngón tay viết lên lòng bàn tay của đối phương để giao tiếp, tuy vô cùng mơ hồ và khả năng truyền đạt chỉ có hạn, nhưng tôi vẫn rất vui. Tôi hỏi cô ấy rất nhiều chuyện, nhưng phần lớn cô ấy chỉ lắc đầu, có lẽ cô ấy không hiểu tôi muốn nói gì.

Mức độ nhiễm độc của Hỷ Lạc nặng hơn tôi, tôi ý thức rằng cô ấy vẫn chưa hoàn toàn bình phục, nên lòng càng thấy xót xa hơn, nhưng tôi không thể ở lại đây quá lâu, bởi nửa đêm y tá sẽ đến kiểm tra, đương nhiên Viên Hỷ Lạc cũng biết điều này nên cô ấy không giữ tôi lại, tôi lưu luyến không nỡ xa rời, quyết tâm mãi, cuối cùng tôi mới đứng lên men theo đường cũ trở về lều của mình.

Có lẽ con đường này là một điểm mù, nên tôi dễ dàng trở lại khu vực của mình, tuy lạnh muốn chết nhưng trong lòng tôi lại thấy vô cùng rạo rức.

Về đến lều, tôi báo với các anh em là mình vừa đi tắm nước lạnh, sau đó sờ chiếc đồng hồ giấu dưới gối, lấy nó ra mân mê trong tay. Đó là chiếc đồng hồ rất tinh xảo hiệu Kirov của Liên Xô, đương nhiên không thể so với đồng hồ thời bây giờ, nhưng trông nó nhỏ và mỏng hơn đồng hồ nam rất nhiều. Lật đằng sau, tôi phát hiện mặt sau của đồng hồ khắc mấy chữ: “Đầu ngày sau ra sao, mong anh hãy thương em”.

Mấy chữ này trông không đẹp lắm, có lẽ dùng vật nhọn nào đó khắc lên, không hiểu đây là một câu danh ngôn mà Hỷ Lạc thích hay là lời thoại trong một vở ca kịch nào đó.

Đồ của Liên Xô nổi tiếng là bền, chiếc đồng hồ này chắc phải rất đắt, hơn nữa đó lại là quà tặng giao lưu giữa thành viên hai nước, nên dầu có tiền cũng chưa chắc đã mua được.

Tôi thấy hơi kích động, thầm nghĩ có khi nguồn gốc chiếc đồng hồ này mang một ý nghĩa sâu xa nào đó, thế là tôi đặt nó lên tay và hôn khẽ, trong lòng như thể có điều gì đã được xác lập, tôi cảm giác cô ấy đang ở ngay bên cạnh và tôi có thể ngửi thấy mùi hương trên tóc cô ấy bay thoang thoang đầu đây.

Tôi biết từ giây phút đó mình đã sa chân vào bể ái tình vạn kiếp không thể thoát ra. Hồi học cấp ba, tôi từng thầm yêu một nữ sinh, cô ấy là một cô gái rất trong sáng, ngày thường tôi chẳng bao giờ có cơ hội tiếp cận chuyện trò, về sau biết cô ấy là con gái của trung đoàn trưởng, từ nhỏ đã được định hướng đi theo con đường binh nghiệp, nên cuối cùng tôi chẳng dám tỏ tình. Tôi còn nhớ như in ánh mắt người con gái ấy trao cho mình và cảm giác trái tim mình đập thốn thốn trong lồng ngực ra sao. Có lẽ đó cũng là tình yêu, nhưng mức độ thì hoàn toàn khác với lần này.

Khi ấy tôi còn rất minh mẫn để suy nghĩ nhiều vấn đề được mất, nhưng giờ đây, đầu óc tôi chỉ có một ý niệm duy nhất, đó là muốn ôm cô ấy vào trong lòng, tôi chẳng thể suy nghĩ gì hơn được nữa, tôi hiểu mình đã không còn đường lui.

Nhưng quay người đi lại thấy lo lắng, thời ấy, yêu một người con gái phải trả giá rất đắt, mà bây giờ còn chưa biết cô ấy có thể khôi phục lại tâm thần hay không. Tôi không chắc chắn mình có thể làm gì trong hoàn cảnh này, mà tôi cũng chẳng ôm hy vọng, điều duy nhất tôi nghĩ đến lúc này là được gặp cô ấy nhiều hơn.

Vừa khi ấy, Vương Tứ Xuyên kéo một đám bạn đến đánh bài, cậu ấy gọi tôi dậy, tôi chẳng còn tâm trí nào để đánh đám nên thua hết ván này đến ván khác, mặt dán chỉ chít giấy, sau đó mọi người thấy trò này vô vị nên kéo nhau ra ngoài hút thuốc buồn chuyện.

Tôi nằm trên giường nghĩ về mọi chuyện vừa diễn ra, lòng đan xen bao tâm sự chông chéo, nghĩ đến lúc ở bên cô ấy, tôi lại đỏ mặt tía tai, vừa thấy mình vô dụng vừa tự cười ngớ, cứ suy nghĩ miên man một lúc rồi chìm vào giấc ngủ lúc nào không hay.



Ngày hôm sau, lúc Vương Tử Xuyên đá mạnh vào người, tôi vẫn đang nằm mơ, tôi mơ thấy con gái ông trung đoàn trưởng năm đó lại trở về tìm tôi, rồi thoáng một cái khuôn mặt của cô gái ấy biến thành khuôn mặt của Viên Hỷ Lạc, giây sau thì trở lại như cũ. Tôi lo sốt vó, cầu kinh định hỏi, bất chước kịch hay sao mà thay liên tục thế? Vừa định mở miệng, thì thấy xung quanh có bao nhiêu người đang nhìn mình chăm chăm, tôi sờ mặt thì phát hiện khắp mặt dán đầy giấy, trên giấy viết hai chữ rõ to “Tìm vợ”. Tôi sợ thất sắc, vội vàng xé đi, nhưng phát hiện tờ giấy được dán rất chắc, tôi lột cả da mặt mà vẫn không thể lột nổi tờ giấy đó đi. Tôi khiếp đảm giật mình choàng tỉnh.

Mắt mở to ngơ ngác nhìn quanh, tôi phát hiện hôm qua lơ mơ thế nào mà chẳng xé mấy tờ giấy dán trên mặt vì thua bài, cứ thế đi ngủ. Vương Tử Xuyên đang véo má đánh thức tôi dậy, trông bộ dạng cậu ta rất hưng phấn.

Cùng lúc ấy, tôi nghe thấy tiếng ồn ào vọng lại từ ngoài lều, vén rèm cửa ra, tôi thấy rất nhiều người đang chạy về một hướng.

Tôi lắc đầu cho tỉnh táo hơn, hỏi Vương Tử Xuyên xem chuyện gì đang xảy ra, cậu ấy bảo: “Dậy mau! Có kịch hay lắm!”

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.2 - Chương 27: Cáp thép

Đang thấy lạ, Vương Tử Xuyên đã lật tung chăn ra, rồi kéo tôi dậy, bị lạnh đột ngột, tôi hắt hơi liền mấy cái, khoác vội chiếc áo lên người, co chân đạp cậu ta hai phát, rồi bước thấp bước cao chạy theo sau, chúng tôi lập tức phát hiện mấy người này đang kéo nhau ra đập.

Rất nhiều người vẫn đang tiếp tục đổ xô về đó, họ xúm đông xúm đò đứng trên đập, có người chạy ra đuổi xuống, may mà chúng tôi là dân kỹ thuật, nên không bị đuổi, thế là chúng tôi nhanh chân chạy lên vai đập, lại gần thì nhìn thấy đám lính công binh đang hì hục làm gì đó với một cuộn cáp thép lớn. Mỗi cuộn cáp loại này phải nặng chừng hơn tấn, vận chuyển được cuộn cáp này xuống chắc cũng mệt một bờ hơi tai.

Tôi thấy hai thanh thép được tôi quay vắn thừng lại thành một sợi, rồi được bọc một lớp thép cho dày lên, một đầu sợi thép đó nối với đụn sắt đen to lù lù.

Mấy cậu lính công binh dùng đòn bẩy để đẩy đụn sắt, một bên có pháo tự chế làm bằng thùng phuy, đây là thiết bị truyền thống của quân giải phóng, nghe nói loại vũ khí này do nguyên soái Lưu Bá Thừa phát minh, một đầu thùng phuy được cắt ra, rồi gắn vào vài tấm lưới sắt.

Thông thường vật này dùng để đánh cao địa, nhưng trong thời kỳ thiếu phi, nó lại được dùng để dò mìn, chỉ có điều người ta thay thuốc nổ bằng một lượng đá lớn, bọn thổ phi lúc đó rất dốt, vùi địa lôi tùm tùm vào một chỗ, pháo ném xuống một cái là cả vùng trời nổ tung xác pháo, địa lôi này nổ lan sang địa lôi khác, sức công phá đủ sức san phẳng nửa ngọn núi, như thế càng đỡ tốn đạn pháo.

Tôi đã hiểu bọn họ định làm gì: họ đang mắc cáp thép. Ở những miền địa hình có độ cao chênh lệch tương đối lớn hoặc ở vùng núi thì cáp thép đúng là phương thức di chuyển nhanh nhất.

Có điều tôi không ngờ lại dùng phương pháp này, hơn nữa hình như bây giờ đã là giai đoạn cận hoàn thành, tôi vô thức lùi về sau mấy bước, động tác này khiến mấy người đứng cạnh tôi cũng vội vàng lùi theo, họ còn bịt cả hai tai vào nữa.

Tôi thấy hơi nực cười. Chính trong lúc này, đám người trước mặt rẽ ra hai bên, để lộ một khe hẹp đủ cho tôi nhìn thấy một dị nhân.

Anh ta ngồi ở hướng khác, cách nơi tôi đứng khá xa. Anh ta ngồi chênh vênh trên mép đập và nhìn vào bóng tối, dường như anh ta không hề quan tâm đến mọi chuyện đang diễn ra.

Sờ dĩ tôi gọi anh ta là dị nhân không phải bởi anh ta trông khác người mà bởi anh ta là người Liên Xô, một gã tây mũi lõ.

Sao người Liên Xô lại xuất hiện ở đây?

Tôi thấy thật bất ngờ, mức độ bảo mật ở đây rất cao, theo lý mà nói thì người nước ngoài không thể xuất hiện trong khu vực này.

Anh ta để râu quai nón ngắn, trông đáng dấp cao ráo, đô con. Đó là mẫu người dễ gây cảm giác chứa đựng sức bùng nổ rất lớn. Lúc này miệng anh ta ngậm điếu thuốc lá, ngáy người nhìn xuống vực sâu.

Dưới chân là vực sâu vạn trượng, nhưng sắc mặt anh ta chẳng có vẻ gì là sợ sệt, hiện giờ với mức gió mạnh cỡ này, nếu là người bình thường thì đã nhũn chân từ lâu rồi.

Tôi hỏi một cậu lính đứng gần đó nhưng vẫn không biết anh ta là ai, chỉ biết anh ta mới đến, nghe nói là một chuyên gia Liên Xô rất lợi hại.

Tôi còn định hỏi kỹ hơn, nhưng thùng pháo tự chế đã phát nổ, cả mặt đất ầm ầm rung chuyển, sự chú ý của tôi lập tức bị hút theo tiếng nổ vang trời. Tôi thấy đồng sắt mang theo dây cáp bay thẳng xuống vực sâu, nhưng chẳng bao lâu sau đã hết lực và rơi tòm xuống dưới.

Dây thép bị kéo ra, liền uốn éo giữa không trung, càng rút lại càng dài, không gian xung quanh âm vang tiếng kim loại kêu nghe ngọt sắc, nếu lúc này bị dây cáp phạt vào đầu thì đúng là mất luôn nửa hộp sọ chứ chẳng chơi.

An toàn là số một, tôi vội vàng lùi lại mấy bước, quá trình thòng dây cáp xuống vực mất khá lâu thời gian, mãi đến khi không thấy dây thép bị rút ra nữa, tiếng dây thép chuyển động lẳng xuống, thì tôi mới dám tiến lại gần. Dây cáp nghiêng 45° đã cắm thẳng xuống màn đêm đen ngòm dưới con đập.

“Chắc chắn không đấy?” - Vương Tứ Xuyên nghi hoặc.

Mấy cậu lính công binh nắm lấy sợi dây cáp đã đứng yên, ra sức giật, rồi hỏi lại: “Anh bảo dây thép dùng cho máy đóng cọc liệu có chắc không?”

Vương Tứ Xuyên bắt chước giọng cậu ta: “Được, tạm tin cậu, tôi mà ngã lộn cổ thì cậu cứ liệu cho xin cái đầu.”

“Đền thì đền chứ sợ gì, anh là lãnh đạo, mà tôi còn chẳng sợ bão đảm nữa là!” - Cậu lính công binh nói với vẻ tràn đầy tự tin.

Sau này chúng tôi sẽ đu dây cáp tụt xuống vực, nên nhìn về mặt mười phần tự tin của cậu ta, tôi thấy vui hẳn.

Vương Tứ Xuyên cười cười, đưa cho cậu ta điều thuốc, tôi đến gần, bấm dây đu thử, quả nhiên dây thép không hề rung đưa khiến tôi yên tâm hơn rất nhiều.

Người ta bắt đầu tiến hành gia cố đầu kia của cáp thép trên bờ đập, họ dùng tời quay để kéo thẳng dây cáp, cố gắng tránh để dây không rung đưa theo sự ảnh hưởng của sức gió. Đứng gần dây cáp, tôi có thể nghe tiếng gió điên cuồng quét qua, tạo ra âm thanh chấn động.

Một lát sau, Vương Tứ Xuyên đã quen hết mấy cậu lính công binh, cậu ta bắt đầu thăm dò tin tức. Tôi thấy bóng đêm sâu hút nối liền với sợi dây cáp, lòng thầm nghĩ chẳng hiểu mình có thể nhìn thấy cái gì ở trong vực đá tối tăm đó.

Đến khi tôi nhớ ra viên chuyên gia người Liên Xô và đảo mắt tìm kiếm, thì anh ta đã không còn ở đó nữa. Tôi lại chỗ anh ta vừa ngồi, rồi mon men ngồi thử xuống mép đập, gió mạnh thổi bạt cả người, suýt nữa hất cả tôi xuống vực, tôi hết hồn vội từ bỏ ý định thử nghiệm cảm giác mạnh.

Sau lần thoáng nhìn thấy khuôn mặt ấy, rất lâu sau tôi không gặp lại anh ta, nỗi nghi hoặc về sự xuất hiện của anh ta cũng chẳng làm tôi bận tâm thêm, bởi rốt cuộc vấn đề lớn nhất của tôi bây giờ còn nghiêm trọng hơn chuyện này nhiều.

Có điều trong những câu chuyện phiếm sau bữa ăn, tôi cũng đại khái biết được lai lịch của anh ta. Người này tên là Ivan, mới đến đây chưa lâu, thường hay qua lại khu vực bộ tư lệnh, không biết tới đó làm gì, nhưng lãnh đạo có vẻ rất xem trọng anh ta.

Vương Tứ Xuyên nghĩ chẳng biết có phải người này đến để làm công tác tá khuynh[1] hay không. Tôi nói, thời thống trị của Liên Xô kết thúc từ lâu rồi, nhưng sự xuất hiện của người Liên Xô vẫn thực khiến người ta phải suy ngẫm.

[1] Tá khuynh: Có khuynh hướng chính trị thiên về tiến bộ, triệt để cách mạng, đối lập với hữu khuynh.

Một tuần sau, mọi công tác chuẩn bị đã sẵn sàng, chúng tôi mở một cuộc họp nhỏ rồi vác ba lô chuẩn bị lên đường.

Đi đầu là hai cậu lính công binh, khả năng chịu tải của cáp thép đủ để cho một trăm người chúng tôi đu bám, nhưng để đảm bảo an toàn, chúng tôi vẫn chia hai người thành một nhóm, dùng bánh trượt trượt xuống, ước định sau khi đến nơi an toàn thì dùng đạn tín hiệu bắn lên phát tín hiệu.

Tốc độ bánh trượt cực nhanh, hai cậu lính công binh đeo mặt nạ phòng độc, còn chưa kịp đưa mắt từ biệt thì đã mất hút vào bóng tối, chỉ có chấn động của dây thép cho thấy họ vẫn đang treo người dưới bánh trượt.

Tôi không còn thì giờ để căng thẳng hồi hộp nữa, nhân lúc chưa đến lượt, tôi hút thêm một điều thuốc rồi kiên nhẫn chờ đợi. Nào ngờ, mọi người đợi rờn rã suốt ba tiếng đồng hồ mà vẫn chưa thấy đạn tín hiệu bắn lên. Hai cậu lính công binh như bị đêm đen nuốt chửng vậy.

Họ đã hoàn toàn biến mất.

Tôi và Vương Tứ Xuyên đưa mắt nhìn nhau, rồi lại nhìn tay chỉ huy hiện trường. Sắc mặt của anh ta đã xanh như tàu lá chuối.

Chỉ huy lập tức ra lệnh hủy bỏ khảo sát. Anh Điền bị gọi đi họp, cấp trên còn giao cho tôi một nhiệm vụ, đó là trấn an tinh thần của các thành viên, đồng thời cô vũ sĩ khí anh em, đừng vì khó khăn và hi sinh mà nhụt chí.

Hai người mất tích, anh Điền đi họp, tôi và Vương Tứ Xuyên thì miễn cưỡng phải lên lớp anh em, mà anh em bây giờ chỉ còn mỗi một cậu lính công binh. Tôi cũng không biết phải mở cuộc họp cô vũ tinh thần này như thế nào, có điều chú em này đúng là sợ đến sắp đái ra quần, ngồi trước mặt chúng tôi mà chân cứ run như cầy sấy.

Nhóm lính công binh này từng vào sinh ra tử trong rừng rậm, gặp sông bắc cầu, gặp núi mở đường, dẫu chạm trán với beo cọp cũng không đến nỗi khiếp sợ như vậy. Nhưng thường thì càng kiểu người này lại càng hay sợ những thứ vô hình. Nói thực, đối với khoảng không hư vô dưới vực kia, tận sâu thẳm trong lòng tôi cũng thấy hoảng, nhưng tôi là kiểu người thực tế, điều khiến tôi sợ hãi hơn chính là vận mệnh sau đây của mình.

Những năm sáu mươi của thế kỉ trước không bao giờ có chuyện được phép từ chối nhiệm vụ, có khó khăn thì cũng phải khắc phục, đối với mọi người thời ấy mà nói thì về cơ bản đâu đâu cũng vấp phải khó khăn, không có tinh thần hi sinh thì chuyện gì cũng chẳng thể thành công. Bởi vậy chúng tôi vẫn

buộc phải đu mình xuống vực, còn hai cậu lính công binh kia, tôi đồ rằng tuyệt đối không có khả năng thứ hai, chắc chắn họ đã gặp phải sự cố gì và mất mạng rồi.

Vương Tử Xuyên đang “bóc bánh vẽ” cho cậu lính công binh, bảo rằng biết đâu phía dưới là cả một cõi đào nguyên tiên cảnh, có các cô y tá ngồi chải mái tóc dài xanh mượt hoặc có cô em sĩ quan xinh đẹp nào đó, nên chắc hai cậu này mãi vui quên mất cả nhiệm vụ bắn đạn tín hiệu.

Đúng là câu chuyện cười ngớ ngẩn đến mức không thể cười nổi.

Kế hoạch khích lệ sĩ khí thất bại toàn phần, may mà chẳng có ai đi sát hạch kết quả của chúng tôi.

Sấm tối anh Điền mới họp xong, anh lẳng lẳng chẳng nói lời nào, hỏi gì cũng không đáp, chỉ ngồi đó trằn trằn nhìn bản ghi chép của mình. Tôi cảm giác anh ấy cũng không nghĩ ra cách ứng phó. Nhưng theo tôi, chuyện này vô cùng đơn giản, nếu không thể rút ra kết luận thông qua bản bạc thảo luận hay tính toán, thì cách cuối cùng là cứ nhắm mắt làm bừa cho xong.

Gần trưa ngày hôm sau, suy nghĩ của tôi đã được chứng thực, thậm chí chúng tôi còn không bị gọi tập họp, chỉ có điều Vương Tử Xuyên nghe phong thanh được vài thông tin. Tôi phải quyết liệt yêu cầu, lãnh đạo mới phê chuẩn cho chúng tôi đi. Đến lúc xuất phát, tôi lại thấy hai cậu lính công binh đã đeo tất cả các trang thiết bị, lưng thắt đầy thùng.

Tôi hỏi họ định làm gì, thì viên chỉ huy hiện trường đáp: “Lần này nhất định phải xem phía dưới rốt cuộc là nơi quỷ quái nào. Hễ có động tĩnh, chúng ta sẽ lập tức kéo họ lên. Như vậy là biết đã xảy ra chuyện gì.”

Tôi không đồng tình với cách làm của họ, nhưng hiểu rằng có nói cũng vô dụng.

Hai cậu lính công binh này đã từng đi đánh trận, nên nhuệ khí rõ ràng cũng khác người, nhưng dù cố gắng che giấu cảm xúc thế nào chẳng nữa thì tôi vẫn có thể nhận ra họ đang rất căng thẳng, bởi có nhiều chuyện trên đời đâu thể giải quyết được bằng súng đạn.

Một tay họ nắm chặt súng bắn tín hiệu, còn tay kia cầm khẩu súng xung phong đã lên nòng sẵn sàng. Lần này mọi người thả dây rất chậm, từng chút từng chút một, đèn pha luôn rọi sát theo hai cậu lính, mãi cho đến khi họ dần dần chìm vào bóng tối.

Mọi người đều im lặng, chỉ nghe thấy tiếng gió rít lên từng hồi, tôi thầm khấn tuyệt đối đừng xảy ra chuyện gì, rồi lẳng lẳng ngồi đợi đạn tín hiệu bắn lên thông báo.

Một phút sau, tôi chậm chậm ý thức rằng mọi chuyện hình như không ổn, nhưng không ai lên tiếng nên tôi cũng đành đợi. Nửa tiếng sau, tôi chắc chắn họ đã xảy ra chuyện.

“Kéo lên!” - Viên chỉ huy hiện trường đột nhiên hét lớn, những người đứng bên trên định thần lại, lập tức quay đĩa kéo dây.

Chẳng bao lâu sau, dây thùng đã được kéo lên, đầu dây bị đứt đứt đưa giữa không trung theo làn gió.

Tôi sững người, quay sang thấy cặp mắt viên chỉ huy hiện trường đỏ au, anh ta vút mạnh mũ xuống đất, tay sờ khẩu súng lục, đeo mặt nạ phòng độc và định leo xuống. Vương Tử Xuyên vội vàng ngăn lại, nhưng bị đẩy ra.

“Đại đội trưởng, xin hãy báo cáo với cấp trên trước ạ!” - Một anh lính hoảng hốt nói.

“Nếu tôi không lên được nữa thì hãy đi báo cáo!” - Anh ta nói - “Ai đi cùng tôi?”

Tất cả đám lính đứng ở đó đều bước lên, tôi thấy không ổn, định ngăn lại, nhưng Vương Tử Xuyên đã tiến lại gần bảo: “Tránh hết ra! Để tôi!”

Tôi biết đây là cách lùi một bước để tiến hai bước, Vương Tử Xuyên chắc chắn cấp trên không bao giờ để mình làm quân tiên phong, chúng tôi là dân kĩ thuật, nếu chẳng may chúng tôi hi sinh là hết chuyện, nên kiểu gì cũng phải đảm bảo an toàn cho chúng tôi. Bọn họ mà còn giằng co là cấp trên thế nào cũng biết.

Quả nhiên, viên chỉ huy hiện trường kiên quyết không đồng ý, mọi người nhất thời thẫn thờ chẳng biết phải làm gì, lòng tôi vừa hoang mang vừa sợ hãi, không hiểu phía dưới vực sâu kia rốt cuộc là thế giới như thế nào? Vì sao lại có thể nuốt chửng con người? Tôi vội vàng chạy lên đập, sờ vào sợi dây cáp để xem có điểm gì khác thường chẳng, đột nhiên tôi cảm thấy không ổn.

Dây cáp đang rung với biên độ rất nhẹ, tôi áp tai vào nghe kĩ hơn, tai là cơ quan cảm giác nhạy cảm nhất trên cơ thể con người, quả đúng là vậy, cáp thép đang khẽ rung lên.

Có thứ gì đó đang bám vào dây cáp và bò từ dưới vực sâu lên.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [WwW.EbookFull.Net](http://WwW.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.2 - Chương 28: Không thể hiểu thấu

Tôi bật tay ra hiệu cho mọi người yên lặng, bảo họ lại gần thử nghe xem, nghe xong mặt ai nấy đều đột ngột biến sắc.

“Gi vậy?” - Vương Tứ Xuyên hỏi - “Thứ gì trên cáp thép thế?”

“Ai biết!” - Tôi đắm mò hôi lạnh, thầm nghĩ có khả năng là một cậu lính còn sống sót bò lên, mà cũng có thể là thứ đã giết chết cậu ta. “Tất cả sẵn sàng lên nòng súng! Đưa tôi một khẩu!” - Tôi ra lệnh.

Nếu là người sống sót bám dây thép bò lên thì quả thực quá nguy hiểm, gió to thế này mà khoảng cách từ đó đến đây lại xa, một mình leo lên đúng là vô cùng vất vả, phải có người xuống đỡ cậu ta mới được.

Lúc ấy, tôi bỗng có suy nghĩ bỗng bật rằng lập tức nắm lấy dây cáp và tuột xuống đó xem rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, nhưng cuối cùng vẫn cố gắng nén lại được. Trải qua bao nhiêu sự việc như thế, lòng dũng cảm trong tôi đã bị mài mòn không ít, sau đó viên chỉ huy hiện trường và một cậu lính đi xuống trước, những người khác đều chĩa súng dọc theo dây cáp, nếu xuất hiện yêu ma quỷ quái gì thật, thì mấy khẩu súng xung phong này cũng cho nó ăn đủ.

Mấy chục phút sau, viên chỉ huy treo người trên dây cáp phát tín hiệu bằng đèn pin, bảo cứ thêm người xuống, anh ta tiếp tục tụt xuống sâu thêm, hai tiếng sau thì đỡ một người leo lên. Vừa lên khỏi mặt đất, anh ta đã hét lớn gọi trạm trưởng trạm y tế đến cấp cứu.

Kẻ họ đưa lên là một người trông chẳng ra người, toàn thân đen nhọ nhem, hơi thở thoi thóp.

Bác sĩ vẫn chưa tới, chúng tôi đặt anh ta nằm ngay ngắn trên mặt đất, không ai ở hiện trường nhận ra anh ta, toàn thân anh ta bốc mùi quái lạ, mặt nát như tương, miệng không nói nên lời, mắt lơ đãng trắng đục, rất có khả năng anh ta đã mất khả năng thị giác, miệng không ngừng mấp máy như muốn nói gì đó, nhưng không phát ra nổi âm thanh.

Viên chỉ huy hiện trường vừa rửa vết thương cho anh ta vừa rơi nước mắt, miệng hét lớn: “Bác sĩ chết xó nơi nào rồi? Bảo họ một phút nữa mà không tới, tôi bắn bỏ!”

Tôi và Vương Tứ Xuyên bị chấn động mãnh liệt, lập tức chạy tới giúp, tôi xé áo anh ta ra, rồi gọi: “Đồng chí! Hãy cố gắng lên!”

Chẳng ngờ tôi vừa nói xong, thì anh ta đột nhiên khẽ run lên, rồi quay ngoắt cái mặt nát bét về phía âm thanh tôi phát ra, bám chặt lấy cổ áo tôi.

Tôi bị anh ta kéo cả người xuống, khuôn mặt nát bấy đáng sợ bỗng dung trở nên méo mó, đôi mắt đục mờ cơ hồ muốn trợn lên hết cỡ.

Anh ta hét lên như xé gan nát phổi, nhưng chẳng ai hiểu âm thanh đó có nghĩa gì, anh ta tiếp tục thây kệ tất cả hét thêm mấy tiếng nữa.

Tôi cố gắng nén cảm giác chói tai, áp sát người lại nghe kĩ xem anh ta định nói gì, thì phát hiện hình như anh ta hét lên rằng “Tại sao lại là mày?”

Nghe vừa giống vậy vừa như không, tôi thấy rất nghi hoặc, tự hỏi không hiểu anh ta nói thế là có ý gì, đúng lúc ấy bác sĩ chạy tới, khênh người đó lên cáng, những người khác cũng đi theo, trong phút chốc cả bờ đập chỉ còn lại tôi và Vương Tứ Xuyên.

Vương Tứ Xuyên nhìn xuống vực sâu, người ướt sũng mồ hôi lạnh, quay sang hỏi tôi: “Khi nãy anh ta nói gì với cậu vậy?”

Tôi lắc đầu, cảm giác mình cũng hết cả hồn, nhìn xuống vực sâu phía dưới, tay vẫn hơi run, không cầm được, tôi móc điều thuốc ra hút cho định thần lại, thầm nghĩ chắc khi nãy mọi người đều thấy may mà mình không xuống, rồi giờ tay nắm dây cáp, tôi cảm nhận được độ rung của nó, trên cáp thép vẫn dính vật bám trên người anh ta.

Đang lúc tim đập chân run, thì đám người vẫn chưa đi xa bỗng kêu lên: “Trong tay cậu ta có thứ gì ấy!”

Tôi và Vương Tứ Xuyên nhìn nhau rồi nhanh chân chạy lại, tôi phát hiện tay người lính công binh kia đang nắm một vật, viên chỉ huy hiện trường cậy mãi mới lấy ra được, tôi thấy đó là một hòn đá.

Viên đá màu đen, to cỡ lọ mực, bên trên thủng lỗ chỗ giống như miếng bọt biển, nó loang loáng ánh lên thứ ánh sáng rất kì dị.

Sau đó nghe bác sĩ chứng thực nạn nhân bị bóng vô cùng nghiêm trọng đó tên là Hà Nhữ Bình, tiểu đội trưởng tiểu đội bốn thuộc đại đội ba, họ nhận ra anh ta nhờ vào thẻ sĩ quan đứt trong túi áo ngực. Mới hai mươi sáu tuổi. Tuy anh ta được cứu sống nhưng lại rơi vào tình trạng hôn mê sâu, về cơ bản thì cả đời này coi như đã bỏ.

Viên đá phát hiện thấy trong tay anh ta là hắc vân thạch hay còn gọi cẩm thạch đen, một loại đá vô cùng phổ biến, nhất là ở những nơi như thế này, khắp xung quanh bốn vách động dưới sông ngầm đều được tạo thành bởi loại đá này.

Hà Nhữ Bình nhặt được viên đá ấy dưới vực sâu thì cũng chẳng có gì lạ. Anh Điền suy đoán, có lẽ khi đó Hà Nhữ Bình chỉ tiện tay vơ đại một viên đá

và nắm vào trong lúc đau đớn, nhưng tôi lại cảm giác không phải vậy, khi đau đớn, con người không thể có sức mà giữ khư khư một viên đá trong lúc bám đu dây thép nhích lên từng chút một, hành vi của anh ta chứng tỏ viên đá này chắc chắn phải mang ý nghĩa đặc biệt nào đó. Đây chính là manh mối liên quan đến địa ngục chết người dưới vực sâu mà anh ta đã phải đổi lấy bằng cả mạng sống của mình, chỉ có điều chúng ta không thể hiểu rõ nội tình câu chuyện mà thôi.

Còn về vết thương trên người anh ta thì tạm thời vẫn chưa có kết luận, trong vết thương không có hàm lượng axit đậm đặc, cũng không có dấu tích bị bỏng bởi nhiệt độ cao, dường như vết thương của anh ta bị đốt từ trong cơ thể ra.

Điểm duy nhất của viên đá khiến người ta chú ý là trên mình nó có vô số lỗ thủng.

Cẩm thạch đen là một loại đá nham thạch được hình thành bởi các vật chất lắng xuống trải qua quá trình chịu áp lực hàng vạn năm, dưới tác dụng lâu dài của áp suất, kết cấu của loại đá này không thể nảy sinh ra các lỗ thủng nhỏ giống như bọt biển được.

Bởi vậy chắc những lỗ thủng này xuất hiện do bị một vài nguyên tố khác trong không khí ăn mòn sau khi rơi xuống vực, có lẽ việc này có liên quan đến sương mù ở phía dưới.

Anh Điền đập vỡ viên đá, bên trong giống hệt như bên ngoài, bọn tôi thì chẳng hiểu gì về mớ lý luận và thực tiễn, nên đành mặc kệ cho anh ấy tự nghiên cứu. Tôi và Vương Tứ Xuyên chỉ biết ngồi trong lều đợi kết quả.

Nhưng chúng tôi đợi dài cổ suốt ba tiếng mà vẫn không có kết quả, đợi mãi dần dần mất hết cả kiên nhẫn, chúng tôi bắt đầu đứng thập thò nghe ngóng tình hình. Ban đầu anh Điền chỉ ngồi nghiên cứu tìm tòi cùng học trò, sau đó Bùi Thanh cũng nhập cuộc. Tôi thấy bọn họ cứ ra vào vào mà mãi chẳng rút ra được kết luận gì.

Gần đây Bùi Thanh suốt ngày kè kè bên bộ sậu lãnh đạo, chúng tôi chẳng nhìn thấy mặt mũi cậu ta đâu, chắc đang nhận nhiệm vụ bí mật nào đó. Kiến thức lý luận của cậu ta rất chắc chắn, theo lý mà nói thì ngay từ đầu lãnh đạo đã phải cho cậu ta tham gia vào tổ nghiên cứu mới đúng, nhưng vì anh Điền rất ghét tính cách của Bùi Thanh nên bây giờ mới cho gia nhập, điều đó chứng tỏ nhóm anh Điền không còn cách nào giải quyết được khó khăn đang vấp phải.

Tôi thấy hơi tuyệt vọng, cảm thấy sự việc lần này đúng là cực kì khó khăn.

Quả nhiên đến sẩm tối thì chúng tôi nhận được thông báo: kế hoạch thâm nhập vực sâu bị hoãn lại toàn diện.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.2 - Chương 29: Viên đá mang về từ vực sâu

Lúc ăn tối, tôi lại nhớ đến tình trạng của Hà Nhữ Bình, đột nhiên cơ thể run lên một cách không thể kiểm soát nổi. Tôi tin tất cả những người từng chứng kiến thảm cảnh ấy đều sợ hết hồn. Phía dưới vực sâu chắc chắn là một nơi chẳng khác nào địa ngục, còn chúng tôi lại bắt buộc phải xuống địa ngục đó để trải nghiệm, dẫu kế hoạch lần này đã bị hủy bỏ, nhưng mọi hoạt động thăm dò chỉ thực sự chấm dứt khi những nhân viên kỹ thuật như chúng tôi đều đã hi sinh.

Tôi muốn rút khỏi nhiệm vụ lần này nhưng không có dũng khí phản đối, tuy tiếng là mọi việc đều thực hiện trên tinh thần tự nguyện nhưng nếu bạn sợ hãi lui bước thì sẽ có rất nhiều người đến động viên và giải thích cho bạn trong suốt thời gian dài. Bởi họ cho rằng sợ hãi là vấn đề mà bất kì người lính chân chính nào cũng gặp phải và chỉ cần khích lệ tinh thần một chút là xong, ngay cả tiểu đoàn trưởng, lữ đoàn trưởng, sư đoàn trưởng cũng lần lượt đến “đội bom”, dẫu bạn có cố kiên trì đến phút cuối cùng và được rút khỏi nhiệm vụ lần này thật, thì sau khi trở về địa phương, đời này của bạn coi như bỏ, rồi còn không biết họ sẽ chụp cho những tội danh gì và sẽ bắt bạn phải chịu những áp lực gì nữa.

“Đồng chí ấy có chút vấn đề”, câu nói này sẽ thành cái cớ để cản trở bạn làm bất cứ việc gì, ngay cả việc phân nhà, chia công điểm cũng vậy, trừ phi tất cả mọi người đều được hưởng, nếu không chắc chắn sẽ có người làm loạn lên rằng: loại lính đào ngũ còn được hưởng, hà có gì tôi lại không được? Đối với tôi, chuyện nhà cửa, công điểm thì chẳng hề gì, nhưng tôi lại rất sợ bị người khác chèn ép, cô lập.

Chuyện này quan trọng chẳng khác nào số mệnh của chính mình, nên tôi không thể dễ dàng đưa ra quyết định.

Thế là tôi nghĩ đến chuyện nếu ông già nhà tôi mà biết việc này thì ông sẽ hy vọng tôi làm như thế nào, có lẽ ông già sẽ chẳng để ý đâu, bởi cuộc đời ông đã ném trải quá nhiều vất vả, bị dị nghị chỉ là chuyện nhỏ mà thôi, nhưng em trai chắc chắn sẽ khiến tôi phiền mà chết, lúc nào nó cũng chỉ muốn tôi trở thành anh hùng, và lại nó lại đang trong độ tuổi dễ sốc nổi nhất, tuy vậy tôi biết rồi cuối cùng nó cũng sẽ hiểu và thông cảm cho anh trai thôi.

“Chắc chắn không thể tìm ra được kết quả về tình hình dưới vực sâu”, tôi biết mọi người đều nghĩ như vậy, nhưng chẳng ai dám nói.

Vương Tứ Xuyên ngồi dựa vào cọc chống, vừa chất thêm củi vào lò, vừa lăm bằm một mình: “Liệu phía dưới có phải là dung nham, người vừa chạm tới

noi là lập tức bị bỏng chết không nhĩ?”

“Lửa dung nham rất sáng, nếu phía dưới là dung nham thật thì phải sáng trưng mới đúng, mà nhiệt khí bốc lên cũng sẽ đảo lộn cả tầng sương khí, chứ làm gì có chuyện im ắng thế?” - Có người bước vào, chen ngang lời Vương Tứ Xuyên. Tò quây đầu nhìn, thì ra là Bùi Thanh, cậu ta vừa từ chỗ anh Điền trở về.

Tôi lập tức hỏi xem đã có tiến triển gì chưa, cậu ta lắc đầu thờ dãi: “Chưa có, tôi về ăn cơm.” Nói xong, cậu ta lại tiếp lời: “Nhưng có khả năng là địa nhiệt, nơi này chứa nguồn địa nhiệt rất lớn, nước sông ngầm đổ về đây, trở thành khí bốc hơi nhiệt độ cao và phụt ngược lên trên, chỉ cần chạm vào thể khí này là da thịt lập tức tan nát và biến mất.”

“Vì sao Hà Nhữ Bình lại nhặt viên đá mang về?” - Vương Tứ Xuyên lắc đầu thể hiện mình không thể lý giải nổi.

“Có lẽ ngay cả anh ta cũng không biết đâu.” - Bùi Thanh nói - “Theo tôi, trước đây quân Nhật cũng từng thử xuống đó nhưng không thành công, cỗ máy điện đàm có lẽ được họ thả xuống đó bằng dù. Chúng ta chỉ đang lãng phí thời gian mà thôi.”

Chúng tôi thờ dãi, chỉ thoáng nghe là biết khả năng này hoàn toàn có thể tồn tại, chắc chắn Hà Nhữ Bình muốn bảo với mọi người rằng, phía dưới không có nơi nào con người có thể sinh tồn được, như vậy nếu cuối cùng phải rút lui, thì trong lòng chúng tôi cũng dễ chịu hơn ít nhiều. Nhưng tôi cũng rõ chuyện này chắc chắn không thể xảy ra, muốn lật đổ suy đoán vừa rồi của Bùi Thanh cũng rất dễ, bởi vì máy điện báo được bố trí dưới vực sâu đã làm việc đơn độc dưới lòng đất mười mấy năm, nó cần một nguồn điện vô cùng ổn định. Tôi tin với kỹ thuật thời bấy giờ, phía dưới chắc chắn phải có hệ thống phát điện thủy lực loại nhỏ, chỉ cần hệ thống thủy lợi này hoạt động tốt, thì mấy chục năm sau cũng không cần bất cứ sự bảo dưỡng nào.

Dưới vực sâu có thể sinh tồn, vấn đề là chúng tôi có mò ra cánh cửa đó hay không, viên đá mà Hà Nhữ Bình mang về là manh mối duy nhất chúng tôi có được.

Nhưng phải trong tình huống như thế nào thì cậu ấy mới cho rằng chúng tôi sẽ nhìn ra manh mối từ viên đá? Bản thân viên đá không hề có điểm gì bất thường, nó rất đối bình thường và phổ biến, vừa không thừa ra thứ gì khó giải thích, cũng chẳng thiếu bất kỳ nguyên tố gì.

“Có lẽ họ phải kiểm tra xem thứ gì vốn dĩ tồn tại trên viên đá này nhưng nay đã biến mất.” - Bùi Thanh nói - “Nhiều khi người ta chỉ chú ý xem nó thừa ra thứ gì mà không để ý xem nó thiếu mất thứ gì!”

Đây cũng là cách hay, từ đầu tới cuối viên đá nên có đặc điểm đặc trưng tất yếu nào nhĩ? “Hà Nhữ Bình là lính công binh, tôi cảm thấy anh ta đã nghĩ đến điều này, anh ta không hiểu về thám trắc địa chất nhưng lại rất am hiểu về lĩnh vực công trình xây dựng.” - Tôi nghĩ một hồi rồi nói với hai người còn lại. Vương Tứ Xuyên liền khen tôi nói có lý, rồi vén cửa rèm gọi cậu lính đang canh cửa vào.

Cậu lính ngoài cửa hoảng hồn, cứ ngỡ chúng tôi bắt cậu ta xuống vực, nên lúc bước vào trong, mặt đã vàng như nghệ.

Tôi hỏi: “Cậu bao nhiêu tuổi? Thuộc đại đội nào?”

Cậu lính trẻ đáp: “Tôi tên là Bàn Thiết Tùng, mười tám tuổi. Đại đội ba!”

Không giống như trong phim, cậu ta chẳng hề có vẻ bất khuất của tinh thần cách mạng, mà nhìn cứ run lẩy bẩy.

Chúng tôi vốn cũng đang sợ nhưng nhìn thấy bộ dạng hốt hoảng của cậu ta thì phải cố gắng trấn tĩnh lại, cũng thấy hơi an ủi một chút nhưng không muốn trêu cậu ta, nên Vương Tứ Xuyên hỏi luôn: “Cậu là lính công binh phụ trách mảng nào? Có cùng lĩnh vực với đồng chí Nhữ Bình không?”

Sắc mặt anh chàng Bàn Thiết Tùng càng xám ngoét, nhưng vẫn đứng nghiêm trang chào theo kiểu nhà binh: “Thưa cùng ạ!”

Vương Tứ Xuyên bảo cậu ta ngồi giữa chúng tôi, đưa cho cậu ta điều thuốc rồi hỏi: “Tôi hỏi cậu một chuyện, lính công binh các cậu nhìn thấy đá sỏi thì sẽ nghĩ đến cái gì?”

“Kiên định! Ngoan cường! Không bao giờ bỏ cuộc ạ!” - Cậu ta đáp lại với vẻ rất nghiêm chỉnh.

Tôi nghĩ thầm, chẳng lẽ Hà Nhữ Bình nhặt viên đá đó lên là muốn nói với chúng tôi rằng phải kiên cường và không được bỏ cuộc sao? Thế thì cảnh giới tinh thần của cậu ta cao thật, trong môi trường ấy và cơ thể đang chịu nỗi đau nhừu ỉn ấy thì con người không thể nghĩ đến những điều này.

Vương Tứ Xuyên mắng: “Nghe thôi lắm! Có phải đang lên lớp chính trị đâu mà quàng xiên mớ khẩu hiệu giẻ rách của cậu vào. Cậu cứ thành thật nói cho tôi nghe. Đây, đây và đây nữa!”, cậu ta vừa nói vừa đưa tay vòng một vòng, ý ám chỉ bốn phía vách động xung quanh, rồi hỏi: “Cậu nhìn thấy mấy viên đá này thì sẽ nghĩ đến cái gì?”

Bàn Thiết Tùng nghĩ một hồi nhưng có vẻ không dám trả lời, Vương Tứ Xuyên thấy mình hình như đã làm cậu ta sợ liền đổi sang bộ mặt hòa nhã của vị lãnh đạo đi thị sát tình hình, cậu ta buông rèm che cửa xuống, rồi tươi cười hỏi cậu lính: “Nào, nói tôi nghe xem! Chúng ta đang họp nội bộ, không ai tiết lộ chuyện cậu sẽ nói ra ngoài đâu mà sợ.”

Lúc bấy giờ Bàn Thiết Tùng mới dám đứng thẳng lưng, lắp bắp nói: “Bảo cáo thủ trưởng, nhìn thấy viên đá ở đây, tôi nghĩ đến lúc đào hang ở núi Côn Lôn. Tôi nghĩ, nếu ở đó cũng có hang động lớn thế này, thì chúng tôi đã nhân hơn bao nhiêu rồi!”

Tôi và Vương Tứ Xuyên đưa mắt nhìn nhau, đúng như Bùi Thanh nói, tư duy của lính công binh hoàn toàn khác với chúng tôi, điều này có liên quan đến kinh nghiệm công tác. Thế là Vương Tứ Xuyên tiếp tục dò hỏi: “Nếu lúc cậu nhìn thấy một viên đá bị đập vỡ rơi từ trên núi xuống, thì cậu sẽ nghĩ đến



chuyện gì?”

“Đã ư?” - Cậu lính ngạc nhiên hỏi lại. Vương Tứ Xuyên bèn mô tả một chút về viên đá vỡ màu đen.

Bàng Thiết Tùng liền nói: “Tôi sẽ nghĩ đến công trình mở núi, phần lớn thời gian chúng tôi đều tiếp xúc với loại đá vụn này, những hang động ở đây đều rất ổn định, số đá vụn này có lẽ đã rơi xuống lúc bọn Nhật xây đập.”

“Ồ...”, tôi chìm vào suy tư, trực giác đầu tiên chợt đến là chuyện này không dễ suy đoán. Chẳng ai biết liệu Hà Nhữ Bình có nghĩ như vậy không.

Vương Tứ Xuyên hỏi cậu ta: “Có phải tất cả lính công binh đều nghĩ giống thế không?”, thì Bàng Thiết Tùng không thể trả lời nổi, chỉ nói đây là suy nghĩ của riêng cậu ta, hay là để cậu ta giúp chúng tôi hỏi những người khác xem sao.

Vương Tứ Xuyên vừa định đồng ý thì bị Bùi Thanh ngăn lại, cậu ta lạnh nhạt nói: “Cậu ra ngoài trước đi, chuyện ở đây tuyệt đối không được hé môi kể với ai đấy!”

Bàng Thiết Tùng như trút được gánh nặng ngàn cân, vội vã đi ra. Bùi Thanh nói: “Tôi tin những gì cậu ta vừa nói có tính tham khảo nhất định. Sau khi Hà Nhữ Bình xuống đó, tầm nhìn dưới vực rất hạn chế, nên không thể có chuyện anh ta chú ý tới viên đá bé tẹo này, mà rất có khả năng thứ anh ta nhìn thấy là một tảng đá lớn bị đập vỡ, vì là lính công binh, nên anh ta rất dễ liên tưởng đến những tảng đá này xuất hiện từ công trình xây đập, trong thời khắc sinh tử, anh ta đã nghĩ đến điều gì đó nên nhặt viên đá lên.”

“Cách suy nghĩ này hơi trực diện.” - Tôi nhận xét - “Chúng ta nghĩ thì chẳng có ích gì, phải để lính công binh nghĩ mới được.”

Bùi Thanh gật đầu: “Bởi vậy không thể để cậu lính đó đi hỏi họ, e là cậu ta sẽ truyền đạt những thông tin không cần thiết. Chúng ta cần biết rằng, tình huống ngoài đời thực phải được làm một cách thật cẩn thận, tôi sẽ yêu cầu chính ủy chuẩn bị một cuộc trắc nghiệm, để toàn bộ số lính công binh trong đại đội của Hà Nhữ Bình đến trả lời vấn đề này.”

So với việc đoán mò, thì cách này rõ ràng tốt hơn rất nhiều, chúng tôi đều đồng ý, Bùi Thanh liền đi thực hiện nhiệm vụ. Đợi cậu ta đi khuất, Vương Tứ Xuyên mới gật gù khen: “Thằng oắt này lúc lên con thì đúng là nhân tài đấy!”

Tôi cười méo mó, trí thông minh và tinh thần khắc khổ của Bùi Thanh đôi lúc khiến tôi thấy tự xấu hổ, trên thực tế, rất khó nói thái độ sống khôn lỏi và lười nhác như tôi là đúng hay kiểu sống có chủ kiến như cậu ta mới là đúng. Tôi chỉ biết mình sống rất vui vẻ và thoải mái là được, nhưng không trải nghiệm thì đâu thể so sánh giữa tôi với cậu ta, ai mới là người sống thoải mái hơn.

Đây chỉ là chuyện ngoài lề, tôi hỏi Vương Tứ Xuyên: “Cậu có suy nghĩ gì không, hiếm khi thấy cậu không phát biểu ý kiến đấy!”

Cậu ta nói: “Đây đâu phải phạm trù của chúng ta, nói lung tung sẽ làm nhiều sóng tư duy của người khác. Có điều tôi cảm thấy cách nói của Bàng Thiết Tùng có lý. Bởi nói đến con đập, tôi lại cảm thấy hơi nghi hoặc. Mọi hành động của bọn Nhật ở đây đều rất kì quái!”

“Sao cậu lại nói thế?” - Tôi hỏi.

“Vì sao chúng lại cho xây dựng con đập lớn nhường này, nhất là khi xây nó trên dòng sông ngầm thì càng phải hạ quyết tâm rất lớn, chúng chắc chắn phải có lý do không thể không xây.” - Cậu ta nhận xét - “Tôi nghĩ không thể chỉ vì lý do phát điện thôi đâu, bởi nếu thế thì dòng dây điện từ mặt đất xuống chẳng phải càng tiện hơn sao.”

Ồ! Tôi hơi sững người, chưa bao giờ mình nghĩ đến vấn đề này, nhưng Vương Tứ Xuyên lại nói với vẻ rất bình thản, khiến tôi càng rầu rượi. Tôi thừa nhận mình dốt hơn Bùi Thanh, nhưng không thể chịu đựng được thực tế là mình còn dốt hơn cả Vương Tứ Xuyên nữa.

Cậu ta vẫn tiếp tục giải thích: “Tác dụng của con đập là không chế mực nước của sông ngầm, tôi cảm thấy mục đích bọn Nhật xây đập là để kiểm soát lưu lượng nước chảy xuống vực sâu. Nước và đá, nếu gộp hai vật này lại có lẽ sẽ giúp chúng ta phân tích ra được tình hình dưới đó. Đáng tiếc là chúng ta không có tư cách ngồi nghiên cứu, cứ để lão Điền một sách kia quần quai với đám giấy lộn đi, không khéo mấy tuần lễ nữa cũng chẳng mò mẫm ra được kết quả gì đâu. Bởi vậy cứ để Bùi Thanh ra tay thúc giục cấp trên vẫn là tốt nhất, ít ra tay đó còn có bản lĩnh hơn lão Điền.”

Tôi gật đầu, định nói đỡ cho anh Điền mấy câu, nhưng có lẽ ít nói những lời này sẽ tốt hơn, bởi Vương Tứ Xuyên chắc cũng chẳng muốn nghe. So sánh giữa Bùi Thanh và anh Điền, đương nhiên tôi thích anh Điền hơn, không hiểu tại sao tôi lại có cảm giác này, có lẽ bởi mảnh giấy “Cẩn thận Bùi Thanh!” và một vài hành động kì quặc của cậu ta trước đây khiến tôi thấy cậu ta và chúng tôi không giống nhau.

Ăn cơm tối xong, thấy trời vẫn còn sớm, khu cứu thương vẫn chưa đóng cửa, tôi định qua đó gặp Hỷ Lạc, lần này, tôi định sẽ đường hoàng đến hỏi xem đã được phép vào thăm bệnh nhân chưa, nếu vẫn chưa được thì tôi sẽ lên vào bằng đường sông giống như lần trước. Lần trước gặp nhau, thần kinh của cô ấy có vẻ đã hồi phục hơn chút ít. Tôi cảm thấy nếu mau chóng đưa cô ấy ra khỏi hang núi thì sẽ tốt cho sức khỏe hơn. Tuy làm vậy tôi cũng không thực sự muốn bởi tôi không nỡ xa cô ấy, nhưng đến giờ phút này thì mọi chuyện chỉ đành để nó dần dần phai nhạt mà thôi. Công việc tôi sắp phải làm quá nguy hiểm, mà cô ấy chỉ cần rời khỏi nơi này, thì cơ hội để chúng tôi gặp lại nhau quả thực quá mờ mịt. Nghĩ đến đây, nỗi sầu lại đầy vơi dâng trào.

Sắp tới lều, tôi đột nhiên thấy có gì đó là lạ, mấy cô y tá nhìn tôi chằm chằm bằng ánh mắt kì quái, cảm giác rất bất thường. Lạ thật! Lẽ nào đúng như lời của Vương Tứ Xuyên, bọn họ đã nghe thấy tin đồn gì sao? Đi hẳn vào trong, tôi thấy rất nhiều người đang tụ tập ở đó, mấy ông bác sĩ cũng ngồi cả đây.

Điều khiến tôi ngạc nhiên nhất là, trong số họ còn có người mà trước đây tôi từng gặp ở mép đập - gã Liên Xô mũi lõ.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).



## Q.2 - Chương 30: Ivan

Họ đang nói chuyện bằng tiếng Nga, thấy tôi đến, mọi người đều dừng lại, một bác sĩ ra hiệu bằng tay bảo tôi đợi một chút hãy vào, rõ ràng sự có mặt của tôi ở đây hoàn toàn không được mong đợi.

Viên chuyên gia Liên Xô ngẩng đầu nhìn tôi một thoáng, tôi không thể nhận ra vẻ hi vọng ái ố trên khuôn mặt lạnh lùng của gã tây đó. Tốt nhất cứ rút lui là hơn, tôi nghĩ vậy mặc dầu không cam lòng.

Bắt đầu từ những năm năm mươi của thế kỉ trước, Liên Xô đã cử chuyên gia đến Trung Quốc, họ đã có công lao lớn trong việc giúp Trung Quốc kiến thiết cơ sở hạ tầng, nhưng mặt khác người Liên Xô cũng ôm mưu đồ chính trị rõ ràng khi viện trợ cho Trung Quốc, hơn nữa bản thân các chuyên gia được cử sang giúp đỡ Trung Quốc cũng sở hữu tố chất không đồng đều, nhiều chuyên gia có tư tưởng rất cứng nhắc, tác phong lễ mễ, thêm vào đó là thói quen sinh hoạt và nền văn hóa khác nhau, đặc biệt, sau khi quan hệ giữa Liên Xô và Trung Quốc xấu đi, chúng tôi càng có thái độ tẩy chay đối với các chuyên gia Liên Xô.

Không giống những người khác, lý do ban đầu khiến tôi không thích đám tây này, chủ yếu bởi bản thân đã trải qua một chuyện. Hồi ở địa phương, tôi quen một chuyên gia Liên Xô, vì không thông hiểu môi trường và địa lý của Trung Quốc nên anh ta đã cưỡng chế mọi người sử dụng kiểm béc cho cánh đồng bị nhiễm mặn nặng, kết quả là hơn hai ngàn mẫu ruộng hoàn toàn bị mất trắng trong suốt ba năm, nhưng cuối cùng người bị kỉ luật lại là đồng chí đội trưởng đội sản xuất, thậm chí anh ấy còn phải ngồi tù, còn gã chuyên gia kia thì chỉ bị điều chuyển trở về Liên Xô.

Một lát sau, mấy bác sĩ đã ra ngoài, tôi đứng dậy định bước vào thì bị ông bác sĩ đi đầu chặn lại: “Để họ nói chuyện riêng một lát. Cậu về trước đi!”

“Nói chuyện riêng ư?” - Lòng tôi có một dự cảm không lành, liền hỏi lại - “Tại sao lại phải nói chuyện riêng? Tôi phải vào xem thể nào mới được!”, nói xong tôi nhân cơ hội chui vào luôn, nhưng bị trạm trưởng kéo lại.

“Cậu nên biết điều một chút! Có biết người ngồi bên trong là ai không?”

Tôi cười nhạt, đáp: “Mặc kệ là ai, anh chàng chuyên gia Liên Xô ấy chẳng phải cũng chỉ là người thôi sao? Tôi và Viên Hỷ Lạc là đồng đội, không có lý do gì không cho giai cấp vô sản thể hiện tình cảm với chiến hữu của mình.”

“Ai quan tâm cậu là chiến hữu giai cấp vô sản hay là gì.” - Trạm trưởng vẫn giữ chặt tay tôi không chịu buông - “Chuyện ở trong lều không liên quan gì đến giai cấp vô sản. Cậu có uống nhầm thuốc không đấy? Chuyện vợ chồng nhà người ta cậu thò mũi vào để làm gì?”

Tôi giằng co một hồi, nghe thấy vậy thì dừng người lại hỏi: “Anh nói gì? Vợ chồng ư?”

“Đồng chí Ivan là chồng sắp cưới của Viên Hỷ Lạc, cậu ấy vất vả bay từ Liên Xô xa xôi đến đây, hai người đã ba năm rồi chưa được gặp nhau. Cậu phải biết người biết ta chứ!”

Trong lúc nói, tôi đã bị trạm trưởng kéo ra khỏi lều, đầu óc còn chưa kịp phản ứng lại được, ngờ ngạc hỏi: “Chồng sắp cưới ư?”

Các bác sĩ nhìn về mặt của tôi, dường như họ đã cảm nhận được điều gì, liền mỉm cười, một người trong số họ lắc đầu bảo: “Thì ra cậu đặt tình yêu nhầm chỗ à? Cóc ghê mà đòi ăn thịt thiên nga! Chiến hữu giai cấp vô sản này, lần sau có theo đuổi ai thì phải thăm dò tình hình đối phương kĩ càng đã nhé!”

Trạm trưởng vỗ vai tôi, khuyên nhủ: “Giờ là lúc nào rồi mà còn nghĩ lung tung! Là thanh niên thì phải ý thức được rằng không phải lỗi nào cũng được phép phạm phải, nhớ chưa? Cậu mau về đi!”

Nói xong, cả nhóm bác sĩ liền tản ra, tôi ngây người đứng đó, lòng thấy cay cay, mãi một lúc sau, tôi mới cảm nhận được một ngọn lửa vô hình đang bùng lên thiêu đốt tâm can, tôi lập tức rời khỏi nơi ấy.

Nói thật, tôi cũng không biết tại sao mình lại tức giận, có lẽ vì thấy mình thật nực cười, tất cả những thước phim bên Hỷ Lạc lần lượt chậm chậm quay trong đầu tôi, từng cảnh từng cảnh một. Trước đây tôi cho rằng tất cả mọi chuyện trở nên đặc biệt vì người xuất hiện bên cô ấy lúc đó là tôi, nhưng đột nhiên bây giờ nhận ra hoàn toàn không phải vậy, tất cả chỉ là sự ngẫu nhiên, chỉ là tình cảm phát sinh trong lúc sợ hãi mà thôi.

Cô ấy đã có chồng sắp cưới, trời ạ! Thế thì trong tim cô ấy sớm đã chẳng còn chỗ dành cho tôi rồi, chẳng lẽ tất cả chỉ là sự ảo tưởng của riêng tôi thôi sao?

Bốn ngày bốn đêm trong bóng tối, rốt cuộc là gì trong tim cô ấy?

Không ngờ trong cơn thịnh nộ, tôi lại cảm thấy nhẹ nhõm, nếu vậy thì mọi chuyện đều trở về quỹ đạo bình thường, tôi sẽ coi những ngày đã qua là một giấc mơ, không còn gì để nhung nhớ, sầu thương nữa.

Có thể nói, lúc này tình mệnh là rất đúng lúc.

Lòng tôi trăm mối tơ vò, trước đây đọc tiểu thuyết vẫn thấy người ta viết về diễn biến tình cảm của hai nhân vật nam nữ chính, nhưng lúc ấy tôi chỉ cảm thấy người ta nói quá lên thôi, vậy mà trong khoảnh khắc này, đầu tôi hoàn toàn trống rỗng, tôi cảm nhận rõ ràng đằng sau cảm giác trống rỗng ấy chính là một cõi lòng không thể diễn tả thành lời.

Chẳng hiểu sao tôi không muốn nhìn thấy ngôi lầu đó nữa, chỉ cần đứng đằng xa dõi mắt về phía ấy cũng đủ khiến tim tôi đập nhanh như ngựa thúc, đáng ghét thay, vị trí của căn lầu đó lại nằm ở nơi cao nhất, tôi muốn trốn tránh thế nào nó cũng cứ đập vào mắt mình.

Tôi lang thang trong doanh trại, cuối cùng chẳng hiểu sao lại lạc bước lên đập.

Trên đập không một bóng người, gió lạnh gấm rít, nhìn bóng đêm hư vô, lòng tôi dần bình tĩnh trở lại, tôi muốn ném thử cảm giác ngồi trên mép đập, nên mon men tiến lại gần, thả thông hai chân xuống dưới, dõi mắt nhìn về phía trước.

Bóng tối vô tận khiến tôi hơi chóng mặt, mọi tạp niệm trong đầu dường như đều bị bóng tối hút mất, vạn sự tồn tại trong cõi nhân gian thực không đáng để so sánh với thiên nhiên rộng lớn.

Tôi hạ quyết tâm. Tôi muốn chinh phục địa ngục phía dưới kia. Giờ đây không gì có thể khiến tôi sợ hãi được nữa.

Bây giờ hồi tưởng lại, tôi vẫn không hiểu, rốt cuộc quyết định tôi đưa ra trong mấy tiếng suy ngẫm đó xuất phát từ nguyên nhân gì? Có nhà triết học từng nói: Tình yêu khiến người ta đông đây đông đó. Nhưng tôi nghĩ ngược lại: mất đi tình yêu mới khiến con người ta trở nên đông đúc hơn bao giờ hết. Rất khó nói quyết định của tôi xuất phát từ việc có được tình yêu hay đánh mất tình yêu. Chắc mỗi loại đều có một chút!

Có điều những chuyện này đều không còn quan trọng nữa, trong khoảnh khắc ấy, việc tôi thay đổi thái độ đã trở thành sự thực, tuy chuyện đó cũng chưa tạo ra thay đổi gì đáng kể.

Tôi trở lại lầu, hội Vương Tử Xuyên cũng ít nhiều nhận ra sự thay đổi trong tôi, họ hỏi tôi làm sao, tôi thoái thác nói đang đau đầu vì nghĩ đến mấy viên đá. Một thời gian sau, ba chữ “Viên Hỷ Lạc” trở thành cảm kị đối với tôi, hề nghe thấy là tim lại giật thót lên, chỉ khi nói những vấn đề hoàn toàn không liên quan đến cô ấy, tôi mới có thể tham gia. Tôi không đến thăm cô ấy nữa, nỗi nhớ khôn xiết trong tim được niềm phong vô cùng chắc chắn, thỉnh thoảng nhìn thấy gã Ivan một đôi lần, tôi lại càng thấy hằn đáng ghét đến cực độ.

Trên thực tế, phần lớn thời gian tôi rơi vào tình trạng trầm uất, cơ bản không để tâm đến bất cứ thông tin nào, người có kinh nghiệm chỉ cần liếc mắt nhìn qua là có thể phát hiện tôi đang vấp phải vấn đề gì, nhưng hồ như ở đây chẳng ai có kinh nghiệm, hoặc họ đều giả đồ không nhận ra.

Mãi đến khi công trình nghiên cứu của nhóm anh Điền và Bùi Thanh có chút tiến triển, lãnh đạo tổ chức họp lần nữa, tôi mới miễn cưỡng chấn chỉnh lại tinh thần.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Q.2 - Chương 31: Suy đoán

Anh Điền và Bùi Thanh đưa ra hai suy đoán khác nhau, không chỉ cãi nhau về hai kết luận, mà từ trước họ đã tranh cãi rất nhiều lần, nhưng chẳng đưa ra được kết quả xác định nào, cuối cùng đành phải giờ tay biểu quyết, thiếu số phục tùng đa số. Tôi hoàn toàn không biết tình hình hai bên thế nào, liền hỏi Vương Tử Xuyên xem bên nào đáng tin hơn. Vương Tử Xuyên khó xử nói: “Tôi không hiểu bên anh Điền muốn nói gì, nên tạm thời bỏ phiếu cho Bùi Thanh! Có điều cách lý giải của thằng oắt đó cũng khá bạo gan đấy!”

Cuộc bỏ phiếu lần này chỉ là cuộc họp quy mô nhỏ, mọi người ngồi sát nhau. Anh Điền và Bùi Thanh lần lượt giảng giải về cách nghĩ và phương án của mình. Đầu óc tôi đang trống rỗng không nên nghe rất vào, đôi lúc còn bỏ sung thêm tình hình.

Nói thực, tôi cũng không hiểu cách giải thích của anh Điền lắm, tuy cơ sở lý luận của tôi tốt hơn Vương Tử Xuyên một chút, nhưng vẫn chỉ là họ hàng của cóc ghè, làm sao mà ăn nổi thịt thiên nga. Tôi chỉ hiểu một số nguyên lý, họ phán đoán tình hình thông qua mặt cắt của viên đá, cho rằng viên đá này bị đập ra bởi một lực vô cùng lớn, nhưng tạm thời chưa thể xác định là do sức người hay tự nhiên làm sụt xuống.

Những suy đoán này nói như cách của Vương Tử Xuyên thì đúng là “như cút”, viên đá đó không phải bị đập vỡ thì chẳng lẽ nó tự mọc ra được à? Nhưng những lời tiếp theo của anh Điền thì đúng là rất hữu dụng.

Sau khi cắt viên đá ra, anh ấy phát hiện những lỗ nhỏ trên viên đá dường như là những vết ăn mòn, đây là kết quả của việc ăn mòn do axit, điều đó chứng tỏ viên đá này đã qua xử lý của con người. Cách giải thích của anh Điền dường như gián tiếp chứng minh cho lý luận của Bùi Thanh, nhưng anh Điền cho rằng, hiện tượng này không phải viên đá bị xử lý mà vì nước nóng chảy vào sông ngầm, rồi đổ xuống vực sâu gây nên.

Về mặt địa chất học, thì đây là thuyết mâu thuẫn cục bộ. Viên đá ấy được hình thành ở khúc sông này hay bị cuốn từ thượng nguồn xuống? Vấn đề đó khiến chúng tôi suy nghĩ nát óc suốt mấy tháng trời, chỉ nghe đến nó, tôi đã đau hết cả đầu.

Bản thân viên đá mang tính kiềm rất mạnh, nên trước lúc thi công người ta dùng dung dịch axit tẩy rửa, cách giải thích này nghe có vẻ cũng hợp lý, nhưng giả thuyết đồ axit đã qua sử dụng xuống sông thì cũng không sai.

Cuối cùng, then chốt của vấn đề lại quay về chuyện vì sao Hà Nhữ Bình nhặt viên đá ấy mang lên, lẽ nào vì cậu ấy muốn thông báo tính axit mạnh ở phía dưới vẫn còn tồn lưu rất nhiều? Nhưng viên đá được mang về rất sạch sẽ, rõ ràng axit đã được gột rửa từ trước đây rất lâu, các góc cạnh cũng được mài tròn, phía trên không còn dấu tích của axit mạnh.

Còn Hà Nhữ Bình rõ ràng bị nhiệt độ cao làm cho bỏng chứ không phải bị axit ăn mòn.

Cuối cùng, anh Điền đặt ra một vấn đề, đó là vị trí. Có lẽ chúng tôi đã thả cáp thép vào đúng điểm gần khu vực nhiệt độ cao, sông ngầm đồ xuống vực sâu, chắc nhiệt độ nơi dòng nước chảy qua cũng không quá cao, Hà Nhữ Bình nhặt viên đá bị nước sông ngâm gột rửa là muốn nói với chúng ta dòng nơi dòng sông ngầm chảy qua là nơi an toàn, có lẽ vì rơi xuống dòng sông nên anh ta mới không chết.

Nhưng cách giải thích của Bùi Thanh lại hoàn toàn trái ngược, cậu ta nói: đây là nơi sâu dưới lòng đất, có nguồn tài nguyên địa nhiệt phong phú, có lẽ tồn tại những khe nứt bỏng rất xuyên sâu đến tận tầng nham thạch, nước sông ngầm đồ xuống các khe nứt này, bị làm nóng và hình thành một lượng lớn dòng khí bốc hơi, khi bốc hơi nhiệt độ cao từ dưới nước bốc lên tạo ra một tầng khí với nhiệt độ cực cao ở trên mặt nước.

Hơi khí này không màu không mùi, khi bay lên cao thì bị làm lạnh đột ngột và biến thành sương mù dày đặc, nó có tác dụng giống như tấm chắn ủ, thế là nhiệt độ phía dưới càng lúc càng cao hơn, bất cứ thứ gì rơi xuống đó đều bị dòng khí nóng đó đốt bỏng đến chết chỉ trong khoảnh khắc.

Trước đây, Hà Nhữ Bình là công nhân gang thép, anh ta thường xuyên làm việc trong môi trường nhiệt độ cao nên giới chịu nóng hơn người khác, hơn nữa lại có kiến thức giúp mình có thể chống đỡ trong môi trường nhiệt độ cao. Cùng lúc anh ta ngỡ rằng mình sắp chết, Hà Nhữ Bình phát hiện nơi đắp đồng đá này không nóng bằng những nơi khác, chỉ như vậy thì mới có thể giải thích thông suốt hành vi anh ta mang viên đá này về cho chúng ta.

“Nếu vậy, thì anh giải thích thế nào về những vết thương trên người Hà Nhữ Bình?” - Một học trò của anh Điền chất vấn.

“Những vết phỏng đó xuất hiện lúc anh ta mạo hiểm rời khỏi đồng đá để trở về. Tôi nghĩ, có lẽ phía dưới vẫn còn người sống sót.” - Bùi Thanh nói - “Họ vẫn lẩn quẩn quanh đồng đá, bởi vậy Hà Nhữ Bình mang viên đá trở về báo cho chúng ta biết những người phía dưới vẫn còn sống.”

“Tôi nghe nói có người dùng đá lỗ làm ngôi cách nhiệt, trọng lượng của nó cũng rất nhẹ, bởi vì trong đá chứa không khí.” - Vương Tử Xuyên thêm lời.

Ngưng một lát rồi cậu ta lại tiếp: “Khả năng phía dưới vẫn còn người sống sót, chúng ta không thể chờ đợi thêm được nữa. Sở dĩ tôi sẵn sàng chấp nhận trả giá cho sai lầm bằng cả tính mạng là vì tôi tin tưởng vào suy đoán của mình. Anh Điền! Anh sợ vì anh không dám!”

“Tôi nghiên cứu khoa học chứ tôi không đi đánh bạc!” - Sắc mặt anh Điền trở nên rất khó coi.

Mấy cán bộ đưa mắt nhìn nhau rồi bảo chúng tôi nghỉ giải lao một lát, họ phải ngồi thảo luận lại với nhau. Tôi biết Bùi Thanh đã đạt được thứ cậu ta muốn, anh Điền không còn cơ hội nào nữa, bởi vì mấy cán bộ nói nghỉ giải lao chẳng qua là để giữ thể diện cho anh và để anh lui về tiếp tục làm công việc của mình.

Đương nhiên Bùi Thanh cũng rõ điều này. Lúc ra khỏi lều, mặt cậu ta thoáng nét phấn khởi.

Tôi thực lòng muốn chúc mừng cậu ta, bọn tôi cũng bị nhóm nghiên cứu hói đầu này áp bức rất thảm, tuy tôi không thích thói hợm hĩnh của Bùi Thanh, nhưng chuyện này đúng là khiến tôi cảm thấy vô cùng khoái trá. Có điều tôi cũng biết, tỏ ý khen cậu ta lúc này thì đúng là tự chuốc vạ vào thân, bởi nếu bị nhóm anh Điền nhìn thấy thật chẳng khác nào tôi đã bôi thêm một nhát dao vào trái tim đang bị thương nặng của họ và nhất định sẽ có một ngày họ tìm cách trả lại cho tôi nhát dao ấy.

Bởi vậy sau khi ra khỏi lều, chúng tôi cúi đầu, đường ai nấy đi, nào ngờ mới được mấy bước thì nghe thấy Bùi Thanh đứng phía sau gọi tên tôi.

Tôi quay đầu lại, thấy cậu ta đang bước nhanh về phía mình, lòng hơi thắc mắc không hiểu cậu ta gọi tôi làm gì. Nhóm anh Điền đứng phía bên kia chia ánh mắt hình viên đạn về phía tôi. Đang nghĩ chẳng biết mình có nên tỏ thái độ lạnh nhạt để thoát thân hay không thì Bùi Thanh đã kéo cánh tay tôi vào một nơi kín đáo.

Trên tay cậu ta toàn là bụi phấn, dấu vân tay in cả lên cánh tay áo của tôi, lực kéo rất mạnh. Tôi chẳng hiểu gì, vừa đi vừa hỏi: “Cậu định làm gì?”

“Anh thấy khi nãy tôi nói thế nào?” - Cậu ta hỏi thẳng - “Anh tin tôi hay tin anh Điền?”

Tôi càng thấy khó hiểu, nhìn trước ngó sau thấy không có ai, mới chỉ vào cậu ta nói khẽ: “Cậu!”

“Tốt!” - Cậu ta hoàn toàn không bất ngờ - “Thế thì anh có thể giúp tôi một chuyện không?”

Tôi cau mày hỏi: “Chuyện gì?”

“Tôi cần một người đi cùng mình xuống vực.” - Cậu ta trình bày - “Tôi cảm thấy người thích hợp nhất chính là anh.”

“Lãnh đạo sẽ cử một lính công binh đi cùng cậu.” - Tôi chối ngay - “Tôi cảm thấy mình không thích hợp bằng họ.”

“Tôi sẽ từ chối.” - Cậu ta lại cố gắng thuyết phục - “Họ không nên mạo hiểm tính mạng vì suy đoán của tôi. Đã có quá nhiều người chết rồi. Tuy về danh

tiếng thì chúng ta hơn họ, nhưng tính mạng của người nào thì cũng đáng quý như nhau.”

Tôi hiểu ý của cậu ta, nhưng lại thấy buồn cười: “Thế thì sao tôi phải mạo hiểm tính mạng của mình vì suy đoán của cậu? Mẹ cậu chứ, tôi sinh ra cậu à?”

Cậu ta cũng cười, đáp: “Tôi không có ý đó! Thực ra, tôi cho rằng suy đoán của mình chắc đến tám, chín mươi phần trăm, nhưng tôi nghĩ đã là suy đoán thì luôn tồn tại biến cố bất ngờ, mà dấu cho suy đoán của tôi hoàn toàn chính xác, thì quá trình xuống vực sâu cũng vẫn vô cùng nguy hiểm. Tôi cần một người tin tưởng vào tôi.”

“Sao cậu không nhờ Vương Tứ Xuyên?” - Tôi hỏi.

“Anh cũng biết cậu ta không thích tôi, vả lại Vương Tứ Xuyên rất xốc nổi.” - Cậu ta tiếp tục nói - “Anh biết đấy, tôi không giỏi giao tiếp, người duy nhất ở đây khiến tôi khâm phục chỉ có anh. Ở một vài phương diện, anh mạnh hơn hẳn tôi.”

“Cám ơn cậu đã nhìn nhận tôi.” - Tôi ngẫm nghĩ và thấy mình cứ từ chối thì hơn - “Nhưng xin lỗi, tôi cảm thấy giờ chưa phải lúc mình xuất trận.”

Mặt Bùi Thanh không hề biến sắc, cũng không có cảm giác vấp phải trắc trở, cậu ta buông một câu: “Anh cứ suy nghĩ đi!”

Tôi lắc đầu, thầm nghĩ: vĩnh viễn không bao giờ! Tôi có thể liều mạng để hoàn thành nhiệm vụ, nhưng đó là vì tôi biết cái mạng của mình bắt buộc phải liều, còn lần này, không phải tôi nhất gan, nhưng tôi không muốn mình phải mạo hiểm cùng cậu ta, nhất là phải mạo hiểm chỉ để chứng minh cho suy luận của Bùi Thanh.

Mới đi được mấy bước, thì Bùi Thanh đuổi kịp, mọi người đã tản ra hết, nên tôi cũng không cần phải kiêng kị gì nữa mà thẳng thừng nói luôn: “Tôi sẽ đi, nhưng không phải lần này. Nếu cậu chắc chắn suy luận của mình là đúng, thì cậu cứ việc xuống dưới đó một mình, hoặc nếu không, hãy đề nghị chỉ huy hiện trường đi cùng, nếu cậu yêu cầu, anh ta nhất định sẽ xuống với cậu.”

“Tôi không hề yêu cầu anh.” - Cậu ta nói - “Lý do anh từ chối rất hợp tình hợp lý, vốn dĩ tôi cũng nghĩ sẽ không thể thuyết phục nổi anh, nhưng vẫn muốn thử xem sao.”

Vừa nói, cậu ta vừa đưa cho tôi điều thuốc, lòng tôi cứ thấy khó chịu làm sao ấy, vì hôm nay cậu ta rất khác với mọi ngày.

Cậu ta châm thuốc rồi tiếp tục thuyết phục: “Trước khi xuống đó, tôi muốn nhắc anh một câu, cấp bậc của Viên Hỷ Lạc rất cao đấy, bây giờ anh hoàn toàn không môn đăng hộ đối với người ta, mà cơ hội lập công lại đâu có nhiều.”

Mẹ thằng oắt này, nó biết chuyện rồi à? Tôi điên tiết, chẳng ngờ thường ngày nó có vẻ chẳng chú ý gì đến mình mà không hiểu sao nó lại nhận ra cú vấp đầu đời của mình nhỉ?

“Sớm muộn gì tôi cũng xuống đó.” - Tôi lạnh lùng thả từng tiếng - “Mà chuyện của tôi với Viên Hỷ Lạc chẳng liên quan gì đến cậu.”

“Nếu tôi chết dưới đó thì rất khó nói kế hoạch có bị đình chỉ giữa chừng hay không. Anh cứ nghĩ đi rồi tự liệu.” - Cậu ta hoàn toàn không để ý đến thái độ thoái thác của tôi, nhanh chân bước vượt qua mặt tôi. Lúc lướt ngang vai, cậu ta còn bỏ lại một câu: “Cô ấy sắp kết hôn rồi, chắc chuyện này anh cũng biết chứ?”

Tôi sững người, cậu ta bước đi mất dạng. Tôi điên tiết chửi thầm: “Đồ khốn! Dám uy hiếp ông à?”, nhưng nghĩ lại bản thân cậu ta có làm gì tôi đâu, mà lời khi nãy cũng không giống như đang uy hiếp. Nhớ đến Viên Hỷ Lạc, tim tôi lại nhói nhói đau, nỗi khổ của cô ấy giờ đâu đến lượt tôi phải đi an ủi.

Có điều, hình như Bùi Thanh rất muốn xuống đó, điều này làm tôi thấy ngạc nhiên, hơn nữa thái độ của cậu ta lại rất kiên định, không giống cố tình giả vờ. Có vẻ cậu ta đã hạ quyết tâm phải xuống đó, chỉ có điều bây giờ phải chọn một đồng đội xuống vực cùng mình mà thôi.

Vì sao? Bùi Thanh luôn khiến người ta thấy mơ hồ, hoài nghi, nếu nói cậu ta muốn đánh bại hoàn toàn anh Điền, thì thực ra cậu ta đã làm được rồi.

Trong sát na, tôi đã dao động, tôi muốn nhận lời cậu ta, nhưng cuối cùng tôi kiềm chế lại được.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.2 - Chương 32: Trục diện

Ăn cơm tối xong, chúng tôi ngồi đánh bài, Vương Tứ Xuyên hỏi tôi là lúc này Bùi Thanh tìm tôi có việc gì, tôi kể lại tình hình, cậu ta tỏ vẻ tức tối, chắc vì Bùi Thanh tìm tôi chứ không tìm cậu ta. Vương Tứ Xuyên luôn cho rằng nếu so về nắm đầm thì cậu ta chắc chắn đáng tin cậy hơn tôi. Tôi biết sự thật đúng là như vậy, nhưng Bùi Thanh không muốn tìm một vệ sĩ. Người cậu ta muốn chọn là người phải có khả năng phán đoán đầy lý trí trước mọi hoàn cảnh, cũng như lúc đột ngột xảy ra biến cố phải có khả năng ứng biến.

Bởi vậy, sau khi chúng tôi được cứu thoát, Bùi Thanh đã dần dần tìm ra giải pháp, nói cách khác, kiểu người như cậu ta giống chú hươu bị ánh đèn pin chụp vào, trong lúc nguy hiểm nhất, cậu ta sẽ theo bản năng mà ngồi xuống bình tĩnh suy nghĩ. Điều này rất nguy hiểm, tuy nhảy sang phải cụt một chân, nhảy sang trái cụt cả hai chân, giữa hai lựa chọn có mối quan hệ được mất rất rõ ràng, nhưng điểm then chốt là phải nhảy vào lúc nào, chứ không phải sau khi nhảy xuống đó rồi thì để dành quyền lựa chọn sống chết cho thượng đế.

Vương Tử Xuyên sống quá cảm tính. Cậu ta không hề vô tư giống như vẻ bề ngoài mà thực ra là người cực kì thông minh và tinh tế, nhưng những lúc cần thiết cậu ấy lại để tình cảm và cảm xúc ảnh hưởng đến phán đoán cuối cùng.

Bùi Thanh chọn tôi là đúng, bởi tôi khác hẳn với bọn họ, từ nhỏ tôi đã nổi tiếng là đứa trẻ cứng đầu.

Lừa lọc, chơi đùa là nghề của tôi, không những vậy da mặt lại dày, tôi tuân thủ các kỉ luật một cách trung hòa, tin thờ mọi tín điều, nhưng chỉ cần không ưa là sẵn sàng ném bỏ tất cả.

Thời đại này cần những người như tôi - những người biết trở thành kẻ “không cao thượng” ở thời khắc then chốt. Chuyện của Viên Hỷ Lạc vẫn khiến tim tôi ngậm ngậm đau, tôi nghĩ, nếu mình xuống vực vì cô ấy, chẳng biết cô ấy có cảm động hay không? Hay chỉ ít tôi có thể lưu lại ấn tượng sâu sắc trong tim cô ấy, khiến cô ấy mãi mãi không bao giờ quên nổi tôi, thậm chí cảm thấy thiếu vắng tôi.

Mới nghe thì thấy khá hợp lý, nhưng sau đó tôi lại nghĩ, vì sao mình phải làm vậy? Cô ấy nhớ mình thì được gì? Cô ấy có thể khỏe lại hay không là một chuyện, nhưng cô ấy đã không chọn tôi thì tôi có làm gì cũng vô dụng. Có lẽ giờ đây cô ấy đang nép người vào vòng tay anh chồng sắp cưới rồi cũng nên và vĩnh viễn không bao giờ biết được tôi đã động lòng với cô ấy một cách nực cười như thế nào.

Có lẽ một vài năm nữa, tôi sẽ thích một cô gái khác, vậy thì vì sao tôi không thể cho mình thêm chút thời gian?

Đeo đuổi dòng suy nghĩ miên man, tôi không còn tâm trạng nào mà đánh bài nên thua liêng xiêng, mặt bị dính đầy giấy, Vương Tử Xuyên đang tức mình, thấy đầu óc tôi để đầu đầu, cậu ta lại càng điên tiết. Tôi bị cậu ta quấy rầy đến phát phiền, liền quăng bài xuống, gắt nhẹ: “Tôi ra ngoài hóng gió, các cậu cứ chơi tiếp đi!”

Trên chiếu bài còn có người đợi tôi ra để lập tức thế chân vào, Vương Tử Xuyên lườm tôi, không rõ cậu ta chửi đều tôi câu gì mà cả phòng cười phá lên.

Tôi tìm một nơi yên tĩnh, phía ngoài là con sông ngầm, tôi ngồi trên thùng gỗ, chẳng rõ bên trong đựng thuốc nổ hay lương thực, nhưng tôi vẫn châm điếu thuốc rồi hút một hơi dài, rồi búng tàn thuốc xuống sông.

Lại hút thêm mấy hơi nữa, đột nhiên tôi nghe thấy tiếng quẫy nước văng lại dưới dòng sông ngầm ngay bên cạnh, dường như có vật gì ở dưới nước bị kích động.

Tôi giật nảy mình, lập tức đứng bật dậy ngo ngo xuống, vừa nhìn đã thấy một người đàn ông để mình trần đứng dưới sông, làn da rất trắng, trợn mắt nhìn tôi, tôi liền nhận ra người đó chính là gã Ivan.

Chúng tôi nhìn thẳng vào nhau, anh ta trách: “Anh búng tàn thuốc vào đầu tôi đấy!”

Hắn nói tiếng Trung cũng không tệ, tuy vẫn mang khẩu âm Liên Xô khá nặng, nhưng giọng nói trầm ấm nên nghe cũng dễ hiểu.

“Anh làm gì dưới đó?” - Tôi thờ phào vì không phải cố gắng nặn óc tìm mấy câu tiếng Nga để giải thích với anh ta - “Tôi không nhìn thấy anh.”

“Tắm! Anh không thấy à?” - Anh ta vớt chiếc khăn bông ở dưới nước, lau sạch tàn thuốc trên đầu, nước sông lạnh ngắt, tôi đứng trên bờ cũng thấy lỗ chân lông thu sít lại, nhưng khắp người gã Liên Xô vẫn đỏ hồng, dường như anh ta không để ý đến cái lạnh.

“Tắm ở đây không sợ ốm à?” - Tôi nhìn mấy túi chứa cây người ở cách đó không xa và màu nước đen ngòm đang tỏa ra hơi lạnh.

Anh ta vắt khô khăn mặt, rồi quàng lên cổ, nắm lấy tay vịn sắt để trèo lên, sau đó tiếp tục vắt nước. Thân hình anh ta cao lớn, cảm giác nhiệt độ dưới sông ngầm không phải vấn đề gì to tát với anh ta, thậm chí còn không được coi là nước lạnh.

“Nghe nói người Trung Quốc cả đời chỉ tắm hai lần phải không?”

“Đó là thói quen của dân tộc Mông Cổ thôi.” - Tôi nói, lòng thầm rủa Vương Tử Xuyên làm mình bị liên lụy.

“Tôi chỉ nói đùa thôi!” - Anh ta cười cười - “Có điều dường như các anh rất thích nước nóng?”

Tôi gạt đầu, không biết vì sao tim mình lại đập gấp thế, chỉ thấy không khí có vẻ hơi ngưng đọng, cảm giác thù địch khiến tôi lập tức muốn bỏ đi, nhưng lại cảm thấy nếu làm vậy thì mình hẹp hòi quá.

Im lặng vài phút, anh ta lau khô người, rồi lấy một bộ quần áo trong hòm đặt bên cạnh ra mặc, dường như đột nhiên nhớ ra điều gì, anh ta liền nói: “Tôi nhận ra anh!”

Tôi rút một hơi thuốc, vốn định quay đi, thì bị anh ta gọi giật lại, tôi liền dừng bước.

“Anh là người đã cứu Viên Hỷ Lạc.” - Anh ta nói, rồi đưa tay ra bắt tay tôi - “Tôi vốn định cảm ơn anh trong hoàn cảnh nghiêm chỉnh hơn.”

Cảm ơn cái con khỉ, tôi thầm nghĩ, nếu sớm biết cái đồ lấm lông đáng tởm này đợi ở bên trên, thì tôi đã dắt Viên Hỷ Lạc trốn luôn ở dưới cho anh ta đợi mốc người rồi.

Tay anh ta ấm nóng, có thể tắm nước lạnh chứng tỏ sức khỏe của anh ta rất tốt, gã Liên Xô lại nói: “Thành thật xin lỗi, lần trước không thể trực tiếp cảm ơn anh ngay được, vì họ chưa nói cho tôi biết anh là người đã cứu Hỷ Lạc.”

“Không có gì! Đâu phải tôi chỉ cứu riêng một mình cô ấy.”

“Vâng! Nhưng cô ấy là thế giới của tôi, anh đã cứu cả thế giới của tôi. Bởi vậy lòng biết ơn của tôi rất chân thành. Tên tôi là Ivan.”

“Có nghe nói!” - Tôi đáp - “Ivan Shevik.”

Anh ta nói một câu tiếng Nga, thể hiện phát âm của tôi có vấn đề, tôi cố tình nhại lại và đọc chệch đi: “I - van - sê - vích. Anh - van - vô - ích!”

Khoái cảm giữu cột anh ta chỉ có hạn mà ngược lại sự trêu đùa ấy còn khiến tôi cảm thấy nhân cách của mình thật tồi tệ, tôi chuyển đề tài: “Sao anh lại đến đây?”

“Tôi cũng không biết!” - Anh ta đáp - “Nơi này... khiến tôi cảm thấy... kì diệu!” - Anh ta nhìn tứ phía - “Tôi đang đi tìm Hỷ Lạc thì bị họ kéo xuống đây.”

“Anh làm gì ở Liên Xô, nghiên cứu lĩnh vực gì?” - Tôi đưa cho anh ta điều thuốc, nhưng anh ta từ chối.

“Tôi là một quân nhân - một người lính” - Anh ta nói, rồi móc hộp thuốc ngoại của mình ra - “Đàn ông phải hút thứ này!”

Tôi nhìn thuốc lá của anh ta, tôi chỉ hút thuốc Liên Xô có một lần, rất sốc, cuộc sống xứ hàn đới khiến con người trở nên chậm chạp, họ cần thứ gì đó thật mạnh để kích thích não bộ.

“Ai quy định thế?” - Tôi hỏi với thái độ thách thức.

Anh ta không nhận ra sự khó chịu trong lời nói của tôi, hoặc có thể anh ta không bận tâm, chỉ đáp: “Hỷ Lạc bảo vậy!”

Tôi cầm điều thuốc, châm lửa, rồi vút điem cho anh ta, đột nhiên tôi ý thức rằng, mình có thể hỏi thăm tình hình của Hỷ Lạc qua anh ta.

Tuy trong lòng tôi bắt đầu dâng đầy cảm giác khó chịu, xác thịt và linh hồn nhập làm một, cứ thử đánh cược một chuyến xem sao, hơi thở trở nên khó khăn, nhưng dường như đây chỉ là cuộc khiêu chiến đơn phương của chính mình, tôi ép mình phải đối mặt trực diện với tình địch.

Đối với tôi mà nói, đây chính là một chiến trường, mà kẻ địch của tôi là sự tự ti, dám nói chuyện với tình địch về người con gái mà cả hai cùng yêu, chứng tỏ tôi không sợ anh ta.

“Viên Hỷ Lạc hiện giờ thế nào?” - Tôi hỏi.

Anh ta hít thở sâu, vừa cười vừa nói: “Chẳng thế nào cả! Cô ấy vẫn vô cùng xinh đẹp, đối với tôi, cô ấy chẳng làm sao cả, tất cả nhân tố thời gian, bệnh tật đều có thể bỏ qua.”

Tôi ngạc nhiên nhìn anh ta, anh ta đội mũ, nhả ngum hơi thuốc, rồi lại bắt tay tôi và chào tạm biệt: “Rất vui được gặp anh. Khi này tôi phải đánh lạc hướng vệ binh mới chạy ra đây tắm được cái. Họ không muốn tôi nói chuyện với người khác.”

“Vì sao?”

“Tôi cũng không biết.” - Ivan lắc đầu - “Người Trung Quốc lúc nào cũng thần bí, đương nhiên một bộ phận người Liên Xô cũng vậy, hy vọng sớm được gặp lại anh.” - Anh ta chỉ điều thuốc lá kẹp trên tay tôi - “Đừng lãng phí thuốc ngon. Đàn ông tốt không được lãng phí thuốc lá. Hỷ Lạc nói đấy!”

Tôi và anh ta cùng bước lên bờ đập, anh ta lại nói: “Tôi và Hỷ Lạc sẽ tổ chức hôn lễ ở Trung Quốc, tất nhiên là sau khi rời khỏi đây - Tôi đang nỗ lực để họ đồng ý chuyển cô ấy lên mặt đất - Anh có ý nghĩa vô cùng quan trọng với cô ấy, tôi hy vọng anh sẽ đến tham gia hôn lễ của chúng tôi.”

“Ồ...” - Đầu tôi choáng váng, tim hụt mất một nhịp.

“Bất kể thế nào, hy vọng đến lúc đó anh không được từ chối đấy nhé!” - Anh ta nói - “Chúc ngủ ngon!”, rồi quay người đi về hướng khác.

Tôi đứng chôn chân tại chỗ, chẳng ngờ màn đối thoại lại kết thúc một cách chóng vánh như vậy. Dũng khí phải cố gắng lắm mới trỗi dậy được giờ bỗng chốc trở nên vô nghĩa. Tôi cảm thấy mình như biến thành một cái xác trống không.

Cảm giác này hòa lẫn với nỗi buồn thăm thẳm và cộng thêm gia vị nhục nhã khiến tôi cứ đứng chết lạng tại chỗ suốt hồi lâu. Đột nhiên tôi đưa ra một quyết định. Tôi biết rõ quyết định ấy không tình tảo, nhưng ít ra nó khiến tôi cảm thấy đỡ khó chịu hơn.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Q.2 - Chương 33: Thâm nhập tầng thứ nhất

Trang phục amiăng vừa kền càng vừa nặng trĩu, mặc xong đầu đầy trông chẳng khác gì hồng vệ binh Liên Xô chiến đấu với phát xít Đức vào mùa đông trong phim chiến tranh vệ quốc của Liên Xô được chiếu trên màn ảnh.

Đeo thêm chiếc mặt nạ phòng độc dày cộp khiến tôi cảm thấy vô cùng khó chịu, nhưng nghĩ đến môi trường dưới vực, tôi sẵn sàng mặc dày thêm bao nhiêu lớp cũng được.

Bùi Thanh rất gầy, thể lực yếu ớt, mặc xong bộ đồ này thì cậu ta đã thở chẳng ra hơi, sắc mặt tái mét, nhưng vẻ mặt của cậu ta lại vô cùng kiên định. Đường như đối với cậu ta, khó khăn này chẳng đáng kể gì.

Tôi nhìn vẻ mặt của cậu ta chợt cảm thấy vô cùng yên tâm. Cậu ta hoàn toàn không hề hồi hộp hay căng thẳng, sao tôi có thể để một gã một sách như cậu ta coi thường mình được chứ.

Lãnh đạo định cử thêm mấy cậu lính công binh cùng xuống đó với chúng tôi, nhưng Bùi Thanh bảo không cần.

Lúc này, lãnh đạo đã cho đóng cửa đập ba ngày, sương mù phía dưới quả nhiên tan đi rất nhiều, niềm tin của Bùi Thanh càng thêm kiên định, trước thời khắc phải đi xuống, cậu ta đội mặt nạ phòng độc, nhìn tôi rồi nói: “Hy vọng anh không hối hận!”

“Sao thế? Cậu cũng sợ tôi trách cậu à?” - Tôi mỉm cười.

“Không! Anh không có cơ hội ấy đâu, vì lúc đó anh đã biến thành tương rồi!” - Cậu ta cũng tếu táo trêu lại - “Chúng ta sẽ sống sót trở về, nhưng có lẽ môi trường dưới đó rất khác thường, anh cần chuẩn bị tâm lý thật vững đó!”

“Chết đã không sợ thì còn sợ cái mẹ gì?” - Tôi cười thâm. Vương Tứ Xuyên giúp mặc lớp quần áo cuối cùng, rồi vỗ nhẹ vai tôi dặn dò: “Cẩn thận nhé!”

Tôi gật đầu, ra hiệu bằng tay với cậu ta rằng cứ yên tâm, mọi việc sẽ tốt thôi, còn chưa kịp nói hết câu thì có người đã đẩy chúng tôi một cái, hai chân lập tức trôi xuống, quay mấy vòng, khi đứng vững trở lại, thì chúng tôi đã treo lủng lẳng giữa vực sâu.

Gió rít điên cuồng, thổi chúng tôi quay như chong chóng, may mà phía trên đã có khóa chắc chắn, nếu không chúng tôi đã bị gió xoáy xoay vòng chết mất.

Đèn halogen rơi xuống từ miệng vực, mấy cột ánh sáng di chuyển bốn phía xung quanh chúng tôi, một giây trước, tôi còn nghe thấy đám người reo hò ầm ĩ trên đập, giây sau đã chẳng nhìn thấy gì nữa, tốc độ trượt xuống nhanh hơn tôi tưởng tượng rất nhiều.

Lúc này, tôi đã vô cùng hối hận, tim đập nhanh khủng khiếp, nhìn hai chân bị gió thổi ngúc ngoắc và đám sương mù dày đặc phía dưới, trong chốc lát tôi thấy Viên Hỷ Lạc chẳng là gì nữa. Ôi mẹ ơi! Tôi đang phải đến nơi nào thế này?

Thời gian tự khinh thường mình còn chưa đến nửa phút thì tôi đã rơi vào trong sương mù, màn sương cũng không đặc lắm, tôi có thể nghe thấy hơi thở gấp gáp của Bùi Thanh. Chúng tôi không thể nói chuyện vì gió quá to, chỉ cần mở miệng là âm thanh bị thổi bật đi, thế là tôi đành ra hiệu bằng tay để cậu ta trấn tĩnh lại.

Cậu ta nhìn đồng hồ nhiệt kế trên tay, nhiệt độ vẫn chưa tăng, ánh sáng đèn halogen đã trở nên mờ ảo và sắp không nhìn thấy gì nữa, chúng tôi bật đèn pin, bóng tối bao trùm từ phía xung quanh đang chuẩn bị áp sát lại gần, cuối cùng chỉ còn lại ánh sáng tỏa ra từ đèn pin của chúng tôi.

Nhưng phàm là những người trải qua môi trường này thì cả đời sẽ không thể nào quên, trong đêm đen tuyệt đối, trong không gian mênh mông tứ bề cuồng phong xoay chuyển, chân không tới đất, cật không tới trời, thân mình bị treo lủng lẳng giữa không trung, cảm giác ấy thật ma mị. Trong sát na, tôi thầm nghĩ, mình đang ở nơi nào? Nếu đột nhiên bị mất trí nhớ, có lẽ đến lúc chết tôi cũng không thể tưởng tượng nổi vì sao mình lại chết.

Tiếp tục xuống sâu hơn, gió đã bắt đầu giảm dần, bốn phía vô cùng yên ắng, ánh đèn pin giúp chúng tôi nhìn thấy sương mù bao phủ xung quanh, trông như thể chúng tôi đã rơi vào một đám bông gòn vậy.

Tôi và Bùi Thanh bắt đầu chuyển sự chú ý sang chiếc đồng hồ nhiệt kế, đầu khắp người được bọc kín trong bộ quần áo bằng sợi amiăng khiến chúng tôi bị áp đến toát mồ hôi, nhưng vẫn có thể cảm nhận rõ ràng rằng bây giờ nhiệt độ đang tăng nhanh.

“Cẩn thận đấy! Nếu có khí bốc hơi, thì phải lập tức phanh xe lại!” - Cậu ta nhắc nhở.

Tôi chẳng thèm đếm xỉa đến cậu ta, chỉ mãi nhìn đồng hồ áp lực, chuẩn bị bắn đạn tín hiệu, nhưng vừa sờ một cái thì phát hiện phía trên có vô số giọt nước.

“Sương khí đậm đặc quá khiến hô hấp gặp khó khăn, đến mức độ nhất định thì chúng ta không thể đánh lửa lên được, mà cho dù có phóng đi được thì



nó cũng không sáng” - Cậu ta giải thích - “Nếu có thể dùng thì tôi đã dùng từ lâu rồi, dùng lãng phí thời gian nữa!”

Nhiệt độ đã lên tới 70 độ C, tôi bắt đầu muốn cởi quần áo, nhưng tôi biết bộ quần áo amăng này thực ra đang giúp tôi cách nhiệt, nếu cởi ra sẽ càng nóng hơn, mà mặc trở lại thì lại chẳng còn tác dụng gì nữa.

Đúng lúc này, Bùi Thanh phanh xe lại, dường như cậu ta đang suy nghĩ về điều gì đó, nếu nhiệt độ tiếp tục tăng lên, thì chúng tôi nên xuống tiếp hay từ bỏ cuộc phiêu lưu này?

Lúc cậu ta nhìn nhiệt kế, tôi đột nhiên thấy đoạn dây thừng phía dưới dính thứ gì đó, soi đèn pin vào, tôi lập tức phát hiện đó chính là một “người”.

Người này hình như đã hoàn toàn bị hấp chín, co quắp thành cục, không thể nhận ra đó là ai, anh ta dính vào cáp thép thành một thể, chất dịch trong thịt chảy ra như sáp nến.

Tôi thấy hơi buồn nôn, cũng chẳng biết mình làm sao mà nhìn lại được. Tôi không nhìn thấy sắc mặt của Bùi Thanh, cậu ta không nói gì, nhưng chắc cũng chẳng khá hơn tôi.

“Làm sao bây giờ?” - Bùi Thanh hỏi tôi.

Tôi đáp: “Anh ta chết ở đây chứng tỏ nhiệt độ trước đây ở chỗ này rất cao, bây giờ chỉ có bảy mươi độ C, điều đó nghĩa là nhiệt độ đúng là đã xuống thấp hơn trước rất nhiều. Suy đoán của cậu hoàn toàn chính xác!”

“Ý tôi là xác chết đang ngăn đường chạy của bánh xe.” - Bùi Thanh nói - “Phải nghĩ cách đẩy anh ta rơi xuống dưới.”

Tôi nghe Bùi Thanh nói, lòng thấy không vui, dù sao đồng chí ấy cũng là chiến hữu của chúng tôi, làm như Bùi Thanh thì quá là sẵn sàng đạp đổ tất cả để lập công còn gì. Nhưng tôi cũng biết dù trách Bùi Thanh cũng vô dụng. Trong đầu cậu ta bây giờ e là chỉ tồn tại mỗi cảm giác chiến thắng về học thuật. Và lại, lời của cậu ta cũng không sai, thực ra chúng tôi không có thời gian để ngồi cảm khái.

Tôi soi đèn pin vào mặt tiếp xúc giữa người đó và cáp thép, biết rằng nếu dùng cách thông thường thì khó mà tách được cơ thể của anh ta ra khỏi cáp thép, chỉ có thể cắt tay chân của anh ta ra trước, rồi sau đó lấy dao khía vào phần tiếp giáp.

Đây là công việc đòi hỏi người làm phải bạo tay, Bùi Thanh chắc chắn không thể đảm đương nổi, tôi nói với cậu ta: “Cậu đợi chút!”, rồi lật người, quắp hai chân vào cáp thép phía trên, sau đó cời nấp bảo hiểm ra, đặt trên cáp thép.

Động tác của tôi khiến cáp thép bắt đầu rung lắc, thêm vào đó, tôi rời đi làm nắp cáp treo của Bùi Thanh bị mất cân bằng, cậu ta đứng đưa giữa không trung, mặt cắt không còn giọt máu, liên miêng hét tôi phải cẩn thận.

Người lác lác lư khiến tôi cũng hơi hoảng, có điều nghĩ đến sợi cáp thép to thế kia thì cũng thấy khá vững dạ, tôi bắt đầu bò về phía cổ tử thi.

Bò đến gần cổ tử thi càng thấy khiếp, mặt anh ta hướng về phía trên dây cáp, miệng há to vồm về đầy đau đớn, toàn bộ ngũ quan đã bị tan chảy thành sáp, tóc dính bết trên khuôn mặt ấy, trông nó vô cùng quái dị trong con cuồng phong đang gào thét.

“Xin lỗi! Anh yên nghỉ nhé!” - Tôi nhắm mắt thăm khấn, với khẩu súng xung phong đeo sau lưng lên ba phát đạn rồi thận trọng nhắm thẳng vào cánh tay người đó, hai lần bắn ba loạt đạn đã tiện đứt cánh tay.

Cánh tay bị bắn đứt rơi vào xuống vực sâu, tôi lại đổi hướng, bắn rơi nốt cánh tay còn lại và đôi chân đang quắp vào cáp thép, nhưng chân của anh ta không bị rơi xuống mà nó cùng đoạn thân thể còn lại vẫn dính chặt lấy cáp thép.

Tôi biết khoảnh khắc đau đớn nhất chính là lúc này, nên cất súng đi, rút dao găm ra tiếp tục tiến lại gần.

Tôi bò lên trên tử thi, dần đã đeo mặt nạ phòng độc mà tôi vẫn nghĩ thấy một mùi rất kỳ quái, tôi không dám tưởng tượng xem nếu không đeo mặt nạ thì mùi đó sẽ xộc đến mức nào. Lúc ấy cổ họng tôi thấy lợm không thể chịu nổi, dạ dày co rút từng cơn, tôi đành nín thở lấy dao găm cắm vào phần tiếp xúc giữa cáp thép và tử thi và tách chúng ra.

Mặt tôi gần như gí sát vào khuôn mặt bị nóng cháy, tôi cố gắng không nghĩ đến nó, động tác tay càng lúc càng mạnh bạo hơn, cuối cùng phần cơ thể từ bụng trở lên đã bị tôi bóc tách thành công, do trọng lượng của bản thân anh ta nên tử thi lật ngửa ra sau thành tư thế treo ngược.

Chỗ cáp thép đã được tách khỏi tử thi bóng nhẫy mỡ và trơn nhẵn, tôi cời dây lưng móc lên cáp thép để đề phòng mình bị trôi xuống, tôi tiếp tục bò xuống dưới một chút, cắt tiếp những phần cơ thể phía dưới bụng.

Bởi chịu lực kéo của trọng lượng phần trên cơ thể đang treo ngược nên việc bóc tách phần cơ thể phía dưới bụng trở nên dễ dàng hơn nhiều, chỉ cần cắt mấy nhất là phần kết dính giữa cơ thể và cáp thép đã bắt đầu đứt lìa, đứng đưa chực rơi xuống dưới, tôi trèo lên đẩy một cái, phần dưới của tử thi đã tách hẳn ra khỏi cáp thép.

Trong sát na đó, khi tử thi bị lật lại, tôi nhìn thấy trên cáp thép ở nơi khi nãy bị tử thi che khuất đột nhiên xuất hiện một cuộn màu đen. Vừa liếc qua tôi liền nhận ra đó chính là những quả lựu đạn cầm tay được bó thành bó lớn, bó lựu đạn bị cuốn chặt vào cáp thép bằng một sợi dây lưng quân dụng.

Cùng lúc ấy, tôi nhìn thấy sợi dây thừng thò ra từ trên nắp phát hỏa của cuộn lựu đạn, đầu dây còn lại buông thõng giữa không trung, không ngờ nó lại nổi với cổ thi thể.

Tôi ngẩng người ra một giây mới hiểu hoàn cảnh mình đang phải đối diện, mặt liền thất sắc, cả cơ thể cứng đờ, sau đó toàn bộ nấp phát hỏa của cuộn lựu đạn cơ hồ đều bị giật tung ra chỉ trong nháy mắt, khói bắt đầu xì xì bốc lên.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [WwW.EbookFull.Net](http://WwW.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Q.2 - Chương 34: Rơi xuống

Tôi cách quả lựu đạn chỉ tầm một cánh tay, nó mà phát nổ thì tôi lập tức biến thành thịt xay. Thời gian trước nổ của loại lựu đạn cán gỗ này nhiều nhất chỉ có sáu phút, nói không chừng nó sắp phát nổ đến nơi, trong thời gian ngắn như vậy, đừng nói đang treo lủng lọng trên cáp thép mà ngay khi đang ở trên mặt đất tôi cũng chẳng thể làm được gì.

Nhưng tôi vẫn kịp đưa ra một phản ứng khá lạnh lẽo chỉ trong khoảnh khắc, tôi thò chân lên cáp thép, sau đó dùng lực đập mạnh quả lựu đạn xuống dưới. Lựu đạn cầm tay chỉ được cột vào cáp thép bằng dây da nên cũng không kiên cố lắm.

Tôi đập liên hai cú mà quả lựu đạn vẫn chưa bị bung ra, nó chỉ tuột xuôi theo cáp thép rồi mắc lại trên hai chân bị gãy đang treo lủng lọng trên dây cáp.

Tôi nhìn là biết mình sắp chết đến nơi rồi, liền quay người cuống cuồng bò về phía Bùi Thanh. Trong thời khắc sinh tử mà tôi vẫn bò được khoảng hai ba mét, sau đó thì nghe sau lưng vang lên một tiếng nổ khủng khiếp, trong phút chốc phần dây cáp phía dưới chân uốn lượn ngoằn ngoèo như rắn trườn, lực phát ra mạnh chẳng khác nào một sợi roi thép.

Cơ thể tôi chấn động dữ dội, hai chân và sau lưng đồng thời cảm thấy như bị máy nhồi cộc phang một cú, tiếp đến lại bị vật gì đó đập mạnh.

Cơ hồ không có thời gian để cảm thấy đau, lúc phản ứng lại được thì tôi đã bị nổ bắn ra xa.

Cả quá trình diễn ra vô cùng thần tốc, rồi đầu tôi trở nên trống rỗng, thân thể rơi thẳng xuống màn sương khí. Trong khoảnh khắc, tôi nhìn thấy có thứ gì đó lao vèo vèo vào mặt mình.

Sau đó tôi va thẳng vào nó, đầu đập mạnh xuống đất kêu ong ong.

Đã chạm đáy rồi sao? Tôi kinh ngạc. Con chóng mặt dữ dội ập đến.

Mấy phút sau, tôi phát hiện chẳng ngờ mình vẫn còn tri giác và chưa bị ngất xỉu, toàn thân đau đớn muốn phát điên, tôi cố gắng gượng dậy, nhìn bốn phía xung quanh tối thui, liền sờ đèn pin thì thấy nó đã nát bét.

Tôi không thể tưởng tượng nổi, nổ ở khoảng cách gần như thế mà mình không chết, và lại tôi bị rơi xuống vực sâu mà cũng không chết sao?

Hay là tôi đã chết và giờ đang ở âm tào địa phủ? Không đúng, tôi vẫn sờ thấy bộ quần áo amiăng nát vụn thành từng mảnh trên người mình.

Tôi lật đật vũ trang, vừa cử động đã thấy khắp người chỗ nào cũng đau nhức, cắn răng chịu đựng, tôi rút đèn pin ra và bật lên, phát hiện kính trên mặt nạ phòng độc cũng bị vỡ thành mấy khe.

Bốn bề toàn đá vụn, đó là loại đá lỗ màu đen, sương mù rất dày.

Tôi soi đèn vào người mình, bộ quần áo amiăng, quần ủng rách lỗ chỗ, máu bên trong chảy rì rì, thấm ra ngoài và tập trung trên bắp chân, tôi ấn mấy cái thấy đau muốn ngất xỉu.

Xem ra nhờ bộ quần áo amiăng dày cộm này nên tôi mới thoát chết khỏi vụ nổ, nhưng sao bị rơi xuống vực mà tôi vẫn sống sót ư?

Tôi ho mấy tiếng, cảm giác trong họng vẫn còn đọng máu, mặc dù giờ còn sống nhưng cũng không biết thương tích trên cơ thể thế nào, phải mau nghĩ cách mới được.

Có điều phân tích của Bùi Thanh hoàn toàn chính xác, tuy nhiệt độ phía dưới vẫn rất cao nhưng rõ ràng đã giảm xuống khá nhiều.

Nhớ đến Bùi Thanh, tôi ý thức rằng khi này chắc chắn cậu ta cũng lạnh đủ, chẳng biết cuối cùng cáp thép có bị đứt không và cậu ta có bị nổ banh xác không nữa.

Cố gắng nén chịu cơn đau dữ dội, tôi ôm chặt vết thương tìm quanh bốn phía, đột nhiên nhìn thấy ánh đèn pin xuất hiện trước mặt, tôi loạng choạng bước về phía đó, quả nhiên là giá xe cáp treo của Bùi Thanh, mũ bảo hiểm văng sang một bên, nhưng chẳng thấy người đâu.

Tôi thò hồn hên vừa đi vừa gọi to, đất đá nhấp nhô khiến tôi ngã lộn quay. Tôi nhìn thấy Bùi Thanh đang đứng phía sau một tảng đá, mặt nạ phòng độc đã bị rơi ra, khắp mặt toàn máu.

Tôi leo sang đó, lấy vải bịt mũi cậu ta trước, rồi giúp cậu ta đeo mặt nạ phòng độc vào.

Vị trí cáp treo của cậu ta cao hơn tôi nên ngã cũng đau hơn, tôi phải lắc mấy cái Búi Thanh mới tỉnh dậy, đau đớn đến rúm ró mặt mày, cậu ta tròn mắt nhìn tôi, oán trách: “Anh làm cái mẹ gì thế? Cổ tử thi đó tại sao tự nhiên lại phát nổ?”

Tôi kể lại sự tình, cậu ta liền nói đầu: “Xem ra anh ta định cho nổ lựu đạn để cắt đứt cáp thép, để lãnh đạo không cử người xuống vực nữa, nhưng chưa thành công thì đã hi sinh. Anh đã hoàn thành nốt đại nghiệp còn dang dở của anh ta rồi đấy!”

Tôi thấy trên đầu tối đen như mực thì cười khò sở, phen này chắc lãnh đạo rò lên mất, không những người chẳng thể lên nổi mà cáp thép còn đứt luôn.

Búi Thanh rút đèn pin dự phòng ra soi tứ phía. Tôi thấy cách đầu tầm mười mét có một chiếc móc thép nối liền với dây cáp.

Xem chừng nơi chúng tôi nhìn thấy xác chết cách mặt đất rất gần, chỉ có điều sương dày quá nên chúng tôi vẫn cứ nghĩ mình đang ở giữa không trung, có khi lúc ấy còi dây da và nhảy thẳng xuống lại tốt hơn tình trạng hiện giờ ấy chứ.

Nghĩ cũng nực cười, chẳng ngờ chuyện ‘chiếc lá che cả bầu trời’ lại xảy ra với chúng tôi.

Xung quanh không một bóng người, những người khác hoặc thi thể của họ không hiểu đang ở nơi nào, có ai sống sót hay không vẫn còn là một nghi vấn.

Tôi hỏi Búi Thanh cảm giác thế nào, cậu ta bảo không biết, rồi nhìn bốn phía và cười cười: “Thấy chưa? Tôi nói không sai chứ. Môi trường ở đây giống hệt như tôi dự đoán.”

“Cậu giỏi! Điều này tôi rất khâm phục, nhưng giờ đâu phải lúc đắc ý!” - Tôi nói - “Cáp trên chắc không biết chúng ta còn sống, nếu không thông báo cho họ, chỉ chút nữa thôi họ sẽ nghĩ rằng cậu thất bại và trực tiếp mở luôn cửa đập xả nước. Đến lúc ấy chúng ta chỉ còn cách bó gối mà trở thành hai con ma chết oan thôi.”

“Anh nói đúng!” - Cậu ta cười méo mó thừa nhận.

Tôi đỡ cậu ta dậy, cảm giác tình trạng của cậu ta còn tốt hơn mình, định thần lại, tôi sờ đai vũ khí rồi rút súng phát tín hiệu ra và mở ống súng, dốc ngược đạn tín hiệu ra xem tình hình, tôi phát hiện không ổn, cả viên đạn tín hiệu như bị ngâm trong nước, thuốc nổ cũng ướt sũng.

Tình hình chẳng khác gì chúng tôi tiên liệu. Tôi dốc cả đạn dự phòng và đạn trong súng của Búi Thanh ra xem thì thấy tất cả đều hỏng. Nơi này quá ẩm!

Tôi không cam tâm, nhét đạn tín hiệu trở lại, chìa súng lên trời bắn một phát.

Tất lịm!

Con mẹ nó! Tôi chửi đồng, cho từng viên đạn ra, bắn từng viên một. Tất cả đều tất lịm.

“Công nghệ kỹ thuật quân sự của chúng ta cần phải đẩy mạnh hơn nữa mới phải!” - Tôi vừa nói vừa thấy nguội hết ý chí. Nhìn sang Búi Thanh, cậu ta vẫn điềm nhiên nhét đèn pin, bật sáng và đi vào nơi sâu trong sương mù.

Tôi cả nhắc bước theo cậu ta, hỏi cậu ta giờ phải làm sao? Búi Thanh đáp: “Chỉ ít cáp trên phải hợp bàn mấy ngày mới đưa ra quyết định được. Chúng ta cần tìm một nơi có thể cách biệt với hơi khí để hong khô đạn tín hiệu. Anh xem, chỗ này chắc chắn từng có người đến rồi.”

Cậu ta soi đèn pin vào đám đá vụn dưới chân chúng tôi, viên to viên nhỏ nằm ngổn ngang, viên to phải to cỡ bàn Bát tiên, viên nhỏ còn nhỏ hơn viên đá mà Hà Nhữ Bình mang về. “Loại đá này đều là đá thải của những công trình trọng điểm ở đây bị đổ xuống vực. Nơi này rất bằng phẳng, chắc là một con đường, cứ đi xuôi xuống thế nào cũng phát hiện thấy điều gì đó!”

Chân đau đến mức đứng không vững, nhưng tôi vẫn cố cắn răng đi theo Búi Thanh, nhìn cậu ta có vẻ chẳng hề quan tâm đến tình trạng của mình, lòng tôi lại thấy hơi hổ thẹn. Tôi cố hết sức nhịn đau bước tiếp.

Chưa đi được mấy phút, chúng tôi liền nhìn thấy một bóng đen lờ mờ xuất hiện trong sương mù. Đến gần chúng tôi mới phát hiện đó là một tháp bê tông ba tầng bị ăn mòn đến mức không còn ra thể thống gì.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Q.2 - Chương 35: Bờ vực đích thực

Quả nhiên bọn Nhật cũng tiến hành xây dựng công trình ở đây, tôi hít ngược một hơi lạnh, trước đây tôi vẫn chưa tin suy luận này lắm, nhưng giờ thì nó đã được chứng thực một cách vô cùng chân thực.

Có điều cũng chỉ đến vậy mà thôi, tòa tháp này hoàn toàn cũ nát, trong điều kiện môi trường ẩm ướt tuyệt đối này, xi măng không thể khô ráo được.

Chúng tôi đến gần, nhìn thân tháp xiêu vẹo, nứt toác, nếu chúng tôi bước vào trong tháp, rất có khả năng nó sẽ sụp luôn. Khi chiếu đèn pin vào thấy tầng đáy trống hoác, chúng tôi thấy có một cầu thang thông lên phía trên.

Tôi ra hiệu bằng mắt hỏi Bùi Thanh xem có nên vào hay không, không gian trong tháp không lớn lắm, có vẻ như không có vật gì, hơn nữa lại rất nguy hiểm.

Bùi Thanh soi đèn pin xuống sàn nhà, tôi thấy ở đó có rất nhiều bước chân bước loạn xạ, có vẻ vẫn còn mới, chưa đợi tôi đưa ra phán đoán, cậu ta đã nhanh chân chui luôn vào trong tháp và leo thẳng lên tầng hai.

Tầng hai rất hẹp lại không có cửa sổ, chỉ rộng chừng một căn lầu gác. Chúng tôi bước lên, soi đèn pin thì lập tức nhìn thấy phía trong có ba người ngồi túm tụm vào nhau.

Họ đều là những chiến sĩ của chúng tôi, tôi thờ dài, nhìn họ nhắm mắt, những bộ phận cơ thể lộ ra đều bị phỏng nghiêm trọng. Bùi Thanh lên đó đẩy vai cái rồi sờ vào cơ thể họ, sau đó quay lại lắc đầu với tôi.

“Nếu khi đó anh Điền nghe lời tôi sớm hơn một chút thì có lẽ vẫn còn khả năng cứu sống họ.” - Bùi Thanh nói - “Chắc chắn họ đã men theo con đường đá để tìm thấy tòa tháp này. Tòa tháp này khép kín, họ vào trong rồi cử Hà Nhữ Bình lên trên báo tin.”

Tôi lặng lẽ nhìn mấy cậu lính công binh còn trẻ măng, Bùi Thanh quay người rồi bảo tôi đi theo cậu ta. Chúng tôi đi vòng qua tháp tiến về phía sau, nhưng ở đó chẳng có gì, con đường đá rậm đến đây thì cụt lố, đoạn đường tiếp theo ngổn ngang đá nhon, không thể đi qua nổi.

Khe hở giữa những dải đá vụn sâu hun hút, có lẽ đó là đám đá từ trên đỉnh hang động sụt lở xuống trong lúc hang động này được hình thành.

Phía trước dường như không còn công trình kiến trúc quý quái nào nữa, tòa tháp đá hoang tàn có lẽ là chứng tích duy nhất chứng tỏ bọn Nhật từng ở đây.

Bùi Thanh không nản lòng, cậu ta thận trọng trèo lên đồng đá vụn, bước từng bước thận trọng.

Tôi cũng đi theo, biết mình phen này phải chịu tội rồi, những cơn đau dữ dội ở chân khiến tôi bước đi rất khó khăn, tôi đành bảo cậu ta dừng lại đợi mình.

Cậu ta ngoái đầu liếc nhìn với vẻ tôi đang gây phiền cho cậu ta. Bùi Thanh miễn cưỡng quay lại diu tôi tiến về phía trước. Tôi nói: “Anh Điền nói, từ đây đến khu vực rìa ngoài của ‘bậc thang’ nhiều nhất là một ngàn mét, phía dưới đó chính là vực thẳm, với loại địa hình này người ta không thể tu tạo nổi, phía đó chắc chắn chẳng có thứ gì đâu!”

“Không! Chắc chắn là có!” - Cậu ta đáp kiên định, rồi chỉ tay về phía sâu trong đám đá vụn. Tôi thấy có một đường dây cáp chạy từ vị trí của tháp dẫn đi, nó dính trong khe hở giữa những dải đá vụn, nếu không nhìn kĩ thì không thể nào phát hiện được.

“Nếu nơi này không có giá trị gì thì bọn Nhật nhất định sẽ không xây tòa tháp kia.” - Bùi Thanh giải thích - “Phía trước chắc chắn có công trình nào đó rất quan trọng, nó hẳn phải được xây dựng ở chỗ này.”

Tôi thấy cậu ta nói không giống đang đợi thứ gì đó xuất hiện mà là đang đi tìm nó. Lòng cảm giác có lẽ cậu ấy đã phán đoán ra được điều gì rồi, nên liền hỏi: “Cậu nghĩ đó là công trình gì?”

“Tôi nghĩ nó là một tòa tháp tín hiệu.” - Cậu ta đáp ngay.

“Vì sao cậu lại đoán vậy?” - Tôi không hiểu.

“Không vì sao cả, rõ ràng phải là nó.” - Cậu ta vừa thở hắt hắt vừa trả lời - “Cứ đi theo đường dây cáp điện này là sẽ phát hiện ra thôi, đến lúc đó tôi sẽ nói cho anh biết.”

Bùi Thanh thở gấp, cậu ta đang rất nóng lòng nhưng thể lực không đủ đáp ứng yêu cầu của trí não, thể lực cậu ta vốn dĩ đã rất yếu, bây giờ lại phải diu thêm tôi nên thể lực suy kiệt càng nhanh hơn.

Cậu ta đã nói thế, tôi cũng hết cách, hai chúng tôi lúc đi lúc nghỉ, đột nhiên sương mù trở nên mỏng hơn rất nhiều, phía trước bắt đầu thấy gió nổi lên.

Đó là cơn cuồng phong gần mép vực, phía trước là màn đêm u tối, ánh sáng đèn pin không thể chiếu tới nơi hun hút dưới vực thẳm, nhưng thật chẳng ngờ ở đây lại có thể nhìn thấy ánh sáng phản chiếu mờ mờ của đèn halogen ở phía trên.

Trong ánh sáng phản quang, tôi nhìn thấy chiếc bóng của tòa tháp thép cao đứng mười tầng. Nó đứng sừng sững giữa bóng tối.

Đúng là tháp tín hiệu thật!

Bùi Thanh cười lớn: “Anh thấy chưa? Anh đã thấy chưa?”

“Sao cậu biết?” - Tôi tròn mắt kinh ngạc, đột nhiên tôi thấy không đúng, liền hỏi: “Lẽ nào... cậu từng đến đây?”

“Đương nhiên là chưa! Tôi nói rồi mà, ở đây chắc chắn có một tòa tháp tín hiệu”, cậu ta nhìn bóng đèn không lồ, rồi hớn hờ nói tiếp: “Nó y như những gì tôi tưởng tượng.”

Cậu ta soi đèn pin khắp bốn phía, ngoại trừ tháp tín hiệu thì xung quanh dường như chẳng có thứ gì khác. Cậu ta bình tĩnh hơn một chút, quay đầu nhìn tôi nói với vẻ đầy phấn khích: “Anh còn nhớ tín hiệu đến từ vực sâu không? Anh Điền nói, có khả năng nó được phát ra từ đây, nhưng từ đây cách đập gần như thế, lại có cáp điện nổi lên trên thì vì sao lại phải sử dụng điện báo, dùng điện thoại chẳng phải tiện hơn sao?”, cậu ta chỉ sưng mù dày đặc phía sau: “Anh thử nghĩ mà xem, đặc trưng môi trường ở đây quanh năm đều bị sương mù mang kim loại nặng bủa vây, con đập lại nằm ở trong khu vực hẹp, không có lợi cho việc tiếp nhận tín hiệu. Chắc chắn quân Nhật hy vọng có một điểm thu nhận hoặc điểm trung chuyển có thể thu nhận tín hiệu đến từ vực sâu một cách rõ ràng nhất. Nơi này chính là sự lựa chọn tuyệt vời!”

Tôi hiểu cậu ta muốn nói gì, nhưng nếu là vậy thì chứng tỏ bọn Nhật đã thâm nhập nơi sâu hơn dưới vực sâu.

Anh Điền đã trực tiếp phủ định luôn khả năng này, cảm thấy cách lý giải đó vừa rùng rợn vừa không hiện thực, lúc đó Bùi Thanh không phản bác nhưng rõ ràng cậu ta không nghĩ như thế.

Trước khi nghe anh Điền phân tích, tôi cảm thấy tín hiệu trong vực sâu kia chỉ có thể giải thích như vậy, rồi nghe anh Điền nói xong, tôi lại cảm thấy anh nói có lý, nhưng bây giờ nghe Bùi Thanh phân tích, tôi lại càng thấy hợp lý hơn. Tôi thầm mắng mình đúng là không có chủ kiến.

“Chắc chắn họ đã xuống sâu hơn.” - Bùi Thanh nói - “Không những vậy, lúc ấy họ nhất định còn sống nên mới có thể phát điện báo trở về mặt đất.”

Tôi nghe giọng Bùi Thanh hơi run run thì thấy rất kì lạ, nhưng lúc ấy cũng không thể nghĩ gì nhiều. Chúng tôi tiếp tục tiến về phía trước cho đến khi tới chân tháp phát tín hiệu. Bùi Thanh lập tức ngước nhìn lên, khoanh khắc đó, cảm giác có gì đó không ổn trong tôi lại càng dâng lên mãnh liệt hơn.

Xuống dưới vực sâu, tôi luôn cảm thấy cậu ta rất đổi vui mừng. Ấn tượng về cậu ta trong đầu tôi là lúc nào cũng vác khuôn mặt cau có khó chịu, nên giờ đây, khi cậu ta thể hiện niềm vui và tình cảm mãnh liệt đến thế, tôi nhất thời cảm thấy rất quái dị.

Tôi không hiểu nguyên nhân nào khiến cậu ta lại có cảm xúc đó, chẳng lẽ vì cậu ta thấy mình đã hoàn toàn chiến thắng anh Điền chăng? Tôi chỉ có thể giải thích như vậy.

Tháp tín hiệu có kết cấu bằng thép, quanh chân tháp trát một lớp xi măng dày, tại những chỗ xi măng bong tróc có thể nhìn thấy trong cấu trúc của tháp còn có mấy lớp nữa, rõ ràng họ làm vậy để phòng hờ gì.

Ngày nay, loại tháp tín hiệu này cũng không thể coi là kĩ thuật cao, nhưng đối với thời chúng tôi mà nói, thì như vậy đã là hoành tráng lắm rồi.

Cáp điện chạy vào trong tháp, bên cạnh tháp có một thang thép để trèo lên tầng trên giống như ở đập, nhưng chắc chắn giờ nó không đủ kiên cố để trèo lên được nữa, chúng tôi vòng qua ụ bê tông dưới chân tháp thì thấy cách đó mười mét là vực sâu vạn trượng.

Đây là nơi còn nằm ngoài đường biên hơn cả mép đập, đá nhon lồm chồm như răng sói nằm ngổn ngang khắp nơi như chọc thủng màn đêm, nó chẳng khác nào bức tường phòng ngự bằng đỉnh nhọn hoắt.

Phía ngoài rìa vực chính là dải đêm đen quái dị, chẳng nhìn thấy gì, nhưng tôi luôn cảm thấy ở đây còn tối tăm và sâu thẳm hơn cả màn đêm ở chỗ con đập.

Chúng tôi đặt đạn tín hiệu ở rìa vực, hy vọng gió lớn thế này đủ sức để hong khô thuốc dẫn. Bùi Thanh trầm ngâm, cậu ta lại trở về với dáng vẻ của thường ngày, mắt nhìn đắm đắm vào màn đêm.

Tôi thấy rất khó chịu trong bộ quần áo amiant, đứng dưới luồng gió mạnh đang thổi vù vù, quần áo dần dần khô ráo trở lại, tôi cảm thấy mình không còn chảy máu nữa, nhưng từng vệt máu lớn thấm ra bộ quần áo amiant trông đến khiếp người, tôi không dám ngo ngoáy lung tung, chỉ ngồi thẩn thờ bên cạnh Bùi Thanh.

Chúng tôi không thể nắm bắt được mức độ hong khô của thuốc nổ, nên đành cố để nó khô được hơn chút nào hay chút ấy. Bùi Thanh ngáy người một hồi, rồi quay sang hỏi tôi: “Anh đã nghe kể về truyền thuyết Hồ ly tiên chưa?”

Tôi lắc đầu. Cậu ta bắt đầu kể: “Truyền thuyết kể rằng, có một chàng thư sinh tránh mưa trong hang động thì gặp một cô gái vô cùng xinh đẹp. Nàng dẫn chàng thư sinh vào sâu tít trong hang động, chàng phát hiện hang động sâu không thể tưởng tượng được và thật chẳng ngờ chàng lại rơi vào một thế giới giống như cạm bẫy. Chàng ở đó uống rượu thỏa thích và vô cùng vui vẻ. Ngày thứ hai, cô gái đó nũng nịu bảo chàng đừng đi, cứ ở lại trong động với cô, nhưng chàng lại không nỡ xa rời thế giới phồn hoa của con người, thế là chàng vẫn quyết định dứt áo ra đi. Kết quả, sau khi ra khỏi động thì phát hiện thế giới đã hoàn toàn thay đổi. Chàng đi một vòng khắp cõi nhân gian, rồi trở về hang động năm xưa vì chàng muốn tìm lại cõi tiên, nhưng chàng phát hiện hang động ấy giờ chỉ là một hang đá sơ sài mà thôi, bên trong chẳng có gì cả. Hình như đây là truyện trong tập ‘Liêu trai chí dị’ thì phải.”

Cô gái trong truyện thực ra là một con hồ ly tinh, nếu chàng thư sinh không ra khỏi động, thì không khéo lại nảy sinh tình cảm với con hồ ly giống như nàng Bạch Nương Tử và chàng Hứa Tiên, nhưng chàng thư sinh nọ lại có rất nhiều mối lưu luyến không nỡ buông tay, ví như cha mẹ và công danh, bởi vậy nên ở cõi tiên chưa được bao lâu, chàng vẫn lựa chọn rời khỏi hang động.

“Nếu một người ôm tâm lý không muốn ra khỏi động mà nhìn thấy hang động kia, thì mặc dù vốn biết đó chỉ là một hang đá sơ sài, liệu anh ta có tiếp tục muốn sống ở trong đây hay không?” - Cậu ta hỏi.

“Trừ phi anh ta phải có một lý do và niềm tin vô cùng mãnh liệt.” - Tôi đáp, rồi nhìn cậu ta, không biết trong đầu cậu ta đang nghĩ gì.

“Anh nghĩ phía dưới sẽ là một thế giới như thế nào?” - Cậu ta ngừng một lát, rồi chỉ xuống vực sâu.

Tôi nhớ lại cảnh tượng nhìn thấy trong cuộn phim, tôi nghĩ với trí tưởng tượng không mấy bay bổng của mình thì tôi không thể tưởng tượng ra nổi thế giới dưới vực sâu, thế là tôi chỉ biết lắc đầu.

“Nếu cho anh sống cả đời ở nơi như thế, liệu anh có đồng ý không?” - Cậu ta lại hỏi.

“Rốt cuộc cậu đang nghĩ cái chết tiết gì thế?” - Tôi hơi nóng tiết gất lên.

Cậu ta đáp: “Tôi đang nghĩ, không biết quân Nhật ở dưới vực sâu này bây giờ còn sống chăng? Như anh nói đấy, họ có một niềm tin rất mạnh mẽ.”

Tôi dõi mắt vào khoảng tối vô biên, làm sao mà trả lời được bởi đã hơn hai mươi năm trôi qua rồi, giả dụ điều kiện sinh tồn phía dưới cho phép con người tồn tại thì chẳng gì là không thể xảy ra.

Cậu ta nói xong thì bước sang chỗ tôi, nhặt đạn pháo tín hiệu vào trong họng súng, ngẩng đầu nhìn lên, thì phát hiện tháp tín hiệu đã chặn mất đường đạn đạo của đạn tín hiệu, cậu ta liền dịch sang một chút, rồi hướng lên trời bắn một phát đạn.

Trong khoảnh khắc, đạn tín hiệu màu cam bay thẳng vào không trung, sau đó bị gió thổi thành một đường vòng cung lao về phía đập.

Tôi thấy nhẹ cả người, cuối cùng cũng bắn được. Bùi Thanh lại lấp thêm viên nữa, tiếp tục bắn vào không trung, viên này màu xanh lục.

Hai đường ánh sáng chồng lên nhau tạo thành một dải màu sắc kì ảo, khu vực xung quanh chúng tôi sáng bừng lên, tôi kinh ngạc phát hiện ở gần đây có rất nhiều thứ khác đang nằm ẩn mình trong bóng tối.

Đó là những giá thép dùng để xây hai tòa tháp đặt trên đá vụn, một tòa phía đông, một tòa phía tây, bên trên còn đặt nhiều đồ đạc như lều bạt và cả những vật thể trông có vẻ là máy móc được phủ bằng vải bạt.

Tôi gọi Bùi Thanh lại xem, lật tám vải bạt ra thì thấy nhiều linh kiện máy móc không rõ tên gọi, tiếc là tất cả đều đã han gỉ và trở thành một đám sắt vụn bị nóng chảy.

Chúng tôi vòng ra phía sau giá thép, thì phát hiện có tất cả mấy chục giàn giá. Bùi Thanh trèo lên trên một tảng đá khá cao nhìn xuống, mặt thoáng lộ vẻ nghi hoặc.

“Thú vị đây!” - Cậu ta nói, rồi bảo tôi chiếu đèn pin về một hướng.

“Để làm gì?” - Tôi thắc mắc.

Cậu ta bảo: “Chút nữa sẽ nói cho anh biết. Anh cứ giữ nguyên tư thế đó nhé!”, nói rồi cậu ta cũng soi đèn pin về hướng đó. Hướng đèn pin của hai chúng tôi song song nhau, sau đó cậu ta đi lên trên.

Lần đầu tiên trong đời, tôi cảm thấy sự cách biệt về cơ sở lý luận chính là nỗi nhục của bản thân, bởi tôi hoàn toàn không hiểu Bùi Thanh định làm gì. Cậu ta đến một vị trí, rồi xoay đèn pin sang hai bên, cuối cùng nói với tôi: “Phen này chúng ta không những cho lão Điền lấy mặt quét đất mà còn lập được công to rồi đây!”

Tôi ngơ ngác nhìn cậu ta, không muốn đặt thêm câu hỏi để chứng tỏ sự ngu ngốc của mình, cậu ta nhảy xuống nói: “Tôi đã phát hiện ra bí mật mà bọn Nhật cất giấu ở đây!”

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [WwW.EbookFull.Net](http://WwW.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.2 - Chương 36: Bí mật vĩ đại

Tôi giật mình hỏi: “Bí mật gì?”

Bùi Thanh chỉ về một hướng: “Anh nhìn bên kia đi!”

Tôi nhìn theo hướng cậu ta chỉ, thì thấy ánh đèn pin của cậu ta chiếu thành một đường thẳng, phía trước toàn là giá thép bọn Nhật dùng để đặt máy móc, số lượng nhiều không kể xiết, thoạt nhìn thì có vẻ bị đặt ngổn ngang khắp nơi, nhưng nếu dùng ánh sáng đèn pin để làm thước đo, thì phát hiện những

chiếc giá này thực ra được đặt vô cùng ngay ngắn.

Tất cả giá thép đều được xếp thành một đường thẳng theo từng góc độ nhất định. Nếu chỉ nhìn chúng đặt trên đám đá vụn mà không có gì tham chiếu thì đúng là không thể nhận ra nổi.

Tôi lại nhìn về phía đèn pin mà tôi chiếu vào khi nãy thì thấy cũng vậy, các giá thép được xếp thành những hàng thẳng tắp.

Hai đường thẳng ấy tạo thành một cặp đường thẳng song song.

Nhưng ngoài mấy giá thép này ra thì trong khu vực phía ngoài hai đường bình hành còn có một số giá thép khác nằm tản mát.

“Họ xếp như vậy nhằm dụng ý gì?” - Tôi vẫn chưa hiểu.

“Đó là đường chạy của máy bay!” - Bùi Thanh nói với vẻ đầy chắc chắn.

Tôi nhìn đám đá vụn nằm giữa hai đường bình hành, mĩa mai: “Đường chạy tự sát của máy bay sao?”

“Chỉ là chưa xây dựng hoàn chỉnh mà thôi!” - Cậu ta soi đèn vào mấy loại máy móc đặt trên giá - “Đây là bàn đèn tín hiệu công suất lớn, cả đường chạy này bị dốc xuống vì chiều dài ở đây không đủ, chỉ khi dốc xuống thì mới có thể đạt được hiệu quả trở thành đường chạy lớn nhất đủ sức cho máy bay đáp xuống trong cùng một diện tích.”

“Thế những cái kia là gì vậy?” - Tôi chỉ vào mấy giá thép phía ngoài đường bay, hỏi.

“Anh chưa bao giờ được đi máy bay quân dụng vào buổi tối à? Đó là đèn tín hiệu phụ trợ.” - Cậu ta nói - “Tôi từng nhìn thấy chúng ở Karamay.”

Bởi cơ sở lý luận của cậu ta tốt, lại thường xuyên bay cùng tổ chuyên gia nên các hạng mục cậu ta được tham gia cũng quan trọng hơn tôi rất nhiều. Các giếng dầu ở Karamay thường xuyên xảy ra vấn đề về địa chất, thường xuyên cần tổ chuyên gia đến kiểm tra nên cậu ta có nhiều cơ hội lui tới sa mạc Gobi ở vùng tây bắc, và chỉ khi ra vào những nơi đó mới được nhìn thấy các sân bay quân dụng.

Nghe cậu ta nói thì có vẻ đang khoe khoang, nhưng tôi biết cậu ta không hề có ý đó, Bùi Thanh tiếp tục: “Không gian sau đập quá nhỏ hẹp, xem ra họ muốn xây dựng một đường bay tiêu chuẩn để máy bay hạ cánh thuận lợi.”

“Đây là bí mật của bọn Nhật sao?” - Tôi hỏi, lòng thấy cùng lắm đó cũng chỉ là một phát hiện rất thường mà thôi.

Bùi Thanh lắc đầu: “Ánh sáng của loại đèn tín hiệu này phải xuyên thấu qua sương dày, nên nó cần nguồn cung ứng điện rất mạnh.” - Cậu ta ngồi xổm xuống, rút một sợi dây cáp điện bản thiu mục nát màu đen từ phía sau giá thép ra, sợi cáp điện này nối liền với một hàng giá thép. Bùi Thanh lại nói: “Điều này này sinh mâu thuẫn với cách nghĩ trước đây của chúng ta.”

Tôi ưỡn oải ra hiệu cho cậu ta nói nhanh hơn, cậu ta tiếp tục: “Nếu suy đoán trước đây của tôi là đúng thì mở cửa đập sẽ khiến nơi này bị nước sông ngấm đồ xuống và hơi khí nhiệt độ cao lập tức bao phủ hoàn toàn. Nếu quân Nhật muốn xây dựng sân bay lâu dài ở đây, thì việc phát điện thủy lực buộc phải dừng lại, nếu không máy bay sẽ bị ngập trong nước.”

“Hơn nữa vào mùa mưa, nước sông ngấm nhất định sẽ dâng cao đột ngột, tình hình sau khi mở cửa đập xả lũ lại càng nghiêm trọng hơn, bởi vậy nơi này không thể xây dựng được một sân bay có thể tái sử dụng nhiều lần.” - Cậu ta giải thích - “Đường bay này được tu sửa xong chỉ được sử dụng vào một thời điểm nhất định nào đó.”

“Nhưng đường ray cho máy bay cất cánh ở trên đập và tàn tích của máy bay cho thấy máy bay đã bay xuống vực và cũng đã trở lại. Trong khi đó, đường bay này vẫn chưa tu sửa xong, thậm chí mới chỉ đang bắt đầu, có ai cho máy bay cất cánh trước, sau đó mới cho xây dựng đường bay hạ cánh không? Trong môi trường này, đâu có cả đại binh đoàn thì cũng không thể kịp xây dựng xong một đường bay trước thời gian máy bay đi tuần trở về.”

Tôi gật đầu. Đúng là rất mâu thuẫn!

“Đây là công trình đang ở giai đoạn hai, đường ray cất cánh ở bên trên và túi cát giảm xóc chứng tỏ máy bay thứ nhất đã bị rơi xuống lúc bắt đầu hạ cánh, nhưng mỗi lần bay lại làm hỏng một chiếc máy bay thì đúng là quá lãng phí, nên họ cho xây dựng công trình giai đoạn hai, dùng để ứng phó cho những lần thăm dò sau này.” - Cậu ta quay đầu lại bảo - “Đã có chuyến thăm dò giai đoạn hai thì ở đây nhất định phải có một chiếc máy bay nữa!”

Tôi cau mày, nghe bao nhiêu vậy mà đầu tôi vẫn lơ mơ như trong biển sương, nghe đến phần kết luận tôi mới ý thức rằng cậu ta nói vô cùng hợp lý.

Nhìn những giá thép kia và những thứ vừa mới phát hiện, thật chẳng ngờ cậu ta lại có thể lập tức nghĩ đến chuyện này. Đây không phải điều mà một kẻ mọt sách có thể làm được.

“Chiếc máy bay đó chắc đang nằm trong kho của con đập phía trên!” - Bùi Thanh suy đoán - “Mà có lẽ không chỉ một chiếc đâu. Đây có thể tính là bí mật của quân Nhật được chưa?”

“Quá được ấy chứ! Có điều phát hiện này cũng đâu phải công trạng gì lớn lao?” - Tôi phủ nhận, nếu là bọn tôi thì đây đúng là chuyện đáng vinh dự lắm, nhưng Bùi Thanh là cốt cán của ngành thăm dò dầu khí, cậu ta đã giành được biết bao vinh dự, đập vào người không hết, việc phát hiện ra chiếc máy bay thực không thể so sánh với những cống hiến trong lĩnh vực dầu khí trước đây.



“Đến lúc đó anh sẽ biết!” - Bùi Thanh gi tay vào mặt nạ phòng độc trên mặt rồi đi tôi đứng dậy - “Rất nhiều thứ lúc thường không quan trọng, nhưng trong một thời khắc đặc biệt nào đó, thì nó còn quý giá hơn bất cứ vật gì. Nếu phát hiện của tôi được chứng thực thì vấn đề lớn nhất, khó khăn nhất của hạng mục này sẽ được tháo gỡ một cách dễ dàng. Tôi nói lời giữ lời. Công lao này anh cũng có phần đấy!”

“Cậu đừng bốc phét!” - Tôi gạt đi.

Cậu ta cười cười: “Bốc phét không phải thế mạnh của tôi, chúng ta cứ quay về chỗ cũ để xem cấp trên tìm cách gì đưa chúng ta lên nhé!”

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.2 - Chương 37: Trở về

Chúng tôi trở về mép vực, phía trên là vách đá dựng đứng, một dòng thác nhỏ bắn bọt tung tóe, ở độ cao thế này đúng là khiến người ta toát mồ hôi.

Sau hai tiếng đồng hồ loanh quanh bên mép vực, chúng tôi nhìn thấy một sợi dây thừng dài thả từ trên xuống, Bùi Thanh và tôi quay trở lại công từng thi thể của các chiến sĩ trong tháp ra, cùng buộc vào dây thừng, sau đó đóng nắp đai bảo hiểm của mình, rồi leo lên, chẳng bao lâu sau tôi quay bắt đầu hoạt động, chúng tôi từ từ di chuyển dần lên trên.

Vừa leo lên miệng đập, tôi đã nhìn thấy gần như tất cả lãnh đạo đều đang đợi ở bên trên, chúng tôi thì rảnh rang ở phía dưới, nhưng họ ở bên trên chắc chắn nóng lòng như kiến bò chảo lửa.

Trong tiếng vỗ tay của mọi người, chúng tôi được diu lên, Vương Tứ Xuyên nhào đến ôm chặt lấy tôi khiến tôi đau đến nổi suýt thì ngất xỉu, thi thể của những chiến sĩ hi sinh được cõi ra, xếp thành hàng nằm trên đỉnh đập.

Nhìn những thi thể thảm thương đến không nỡ nhìn, nhiều người đã khóc, các sĩ quan đều ngả mũ, có người bắt đầu nhận dạng xem họ là ai.

Đột nhiên một cậu lính chợt kêu lên. Cậu ta đứng bật dậy báo cáo: “Thủ trưởng, có điểm không đúng ạ!”

“Sao cơ?”, chúng tôi lập tức đổ dồn sự chú ý vào cậu ta.

Cậu ta đáp: “Thưa, số người không đúng!”

“Không đúng? Không đúng thế nào?”

“Thưa ra một người ạ!”

Chúng tôi nhìn nhau, đầu tôi chợt lóe sáng, lập tức hiểu ra vấn đề nằm ở đâu. Quả nhiên cậu lính đáp: “Chúng ta cử bốn đồng chí xuống, đồng chí Bùi Thanh nói có một người chết trên cáp thép, ngoài ra chúng ta đã cứu được một người, lẽ ra dưới vực chỉ còn hai người mới phải, nhưng ở đây có những ba người, nghĩa là thừa ra một người.”

“Đồng chí có đếm nhầm không?”

Cậu lính lắc đầu, cùng lúc ấy một cậu lính khác ngồi xổm xuống bên cạnh một xác chết, rồi đột nhiên kêu lên: “Không đúng, thừa thủ trưởng, người này có vấn đề!”

Chúng tôi vội bước lại xem thì thấy cậu lính đang ngồi cạnh xác chết và nhìn chăm chăm vào khuôn mặt nát bươm không thể nhận diện, cậu ta chăm chú quan sát răng của tử thi.

“Vấn đề gì?”

“Người này chính là Hà Nhữ Bình.” - Cậu lính trả lời.

“Hà Nhữ Bình?”, chúng tôi sững người, không đúng, Hà Nhữ Bình chẳng phải đang nằm trong lều cứu thương sao?

“Không thể có chuyện đó!” - Vương Tứ Xuyên kinh ngạc thốt lên.

“Người này là Hà Nhữ Bình thật mà!” - cậu lính trẻ khẳng định - “Tôi nhận ra răng của anh ấy. Anh ấy thiếu mất ba chiếc răng.”

Cậu lính khi nãy cũng chau đầu lại xem, rồi gạt đầu: “Đúng vậy! Đồng chí Hà Nhữ Bình thiếu ba chiếc răng. Người này đích thị là Hà Nhữ Bình, không thể sai.”

Chúng tôi nhìn nhau, tôi thoát nhìn về phía lều cứu thương, mồ hôi vã ra như tắm: “Đây là Hà Nhữ Bình. Vậy người chúng ta cứu lên là ai?”

“Chính là gã đó!” - Bùi Thanh đột ngột nói - “Kẻ được cứu lên chính là gã đặc vụ mà chúng ta gặp dưới hầm, thi thể của chiến sĩ mắc trên cáp thép đã buộc cuộn lựu đạn, chắc là để ngăn cản thăng cha này trèo lên.”

Nghĩ theo chiều hướng suy luận của cậu ta, tôi càng vã mồ hôi lạnh.

“Chắc chắn thăng cha này tụt xuống cáp thép nhân lúc trời tối.” - Bùi Thanh tiếp tục phỏng đoán.

Viên sĩ quan đứng cạnh ra hiệu cho Bùi Thanh đừng nói nữa, rồi nói mấy tiếng cho cậu cánh vệ gần đó, cậu ta vội vàng chạy đi luôn.

Sau đó tôi được biết “Hà Nhữ Bình” giả mạo lập tức bị khống chế, nhưng hắn đã rơi vào trạng thái hôn mê sâu, dấu xác định hắn là đặc vụ thì cũng chẳng có tác dụng gì. Lai lịch của những người còn lại đều được xác định rõ ràng.

Lúc ấy, tôi thấy rất lạ, vì sao gã đặc vụ phải liều mình mạo hiểm xuống vực sâu? Theo đánh giá của tôi, thì dưới vực sâu hoàn toàn chẳng có giá trị gì, lẽ nào chúng tôi đã bỏ sót mất thứ gì?

Tôi được mấy đồng chí cán bộ trung cấp đưa vào lều cứu thương, còn Bùi Thanh trực tiếp đi viết tường trình. Tôi không nhìn thấy anh Điền, nhưng không biết vì sao tôi rất muốn nhìn về mặt của anh ấy lúc đó.

Tôi trải qua cuộc phẫu thuật dài, người ta gấp hai mươi bốn mảnh lựu đạn ra khỏi cơ thể tôi, uy lực sát thương của lựu đạn cán gỗ chủ yếu ở bốn hướng, trong khi tôi may mắn lại ở trên trục thẳng của lựu đạn, nhờ vậy mới thoát khỏi lưỡi hái của tử thần, nhưng dấu vẩy chân trái của tôi vẫn có nguy cơ phải dùng chân giả, cần tiếp tục theo dõi.

Tôi lại ở trong lều cứu thương suốt nhiều ngày. Không giống lần trước, thời gian này có vô số người đến thăm tôi, nhưng những lúc yên tĩnh một mình, tôi luôn nghĩ Viên Hỷ Lạc đang ở ngay cạnh, chỉ cách vài bước chân mà thôi.

Mấy lần tôi muốn đi gặp cô ấy, nhưng một cảm xúc rất lạ cứ ngăn tôi lại, dường như tôi đã bỏ cuộc, mà dường như lại đang để bụng điều gì đó.

Khi bạn không biết bẻ lừa đó đã lừa bạn hay chưa thì tốt nhất cứ đứng yên đó đợi, bởi biết đâu thoát nhìn nó có vẻ tắt rồi nhưng nếu đổ thêm ca dầu vào thì nó lại bùng lên còn dữ dội hơn trước thì sao?

Thêm hai tuần qua đi, lúc được trở về lều của mình, thì tôi phát hiện vật đổi sao dời, rất nhiều lều trại không thấy đâu nữa, trong khi đó không hiểu vì lý do gì mà toàn bộ khu vực đập lại được vây lại bằng tám bạt không lồ. Phần bên ngoài cũng bố trí cảnh vệ canh gác, không cho bất kỳ ai được phép lãng vãng gần.

Hội Vương Tử Xuyên tổ chức một cuộc gặp mặt nho nhỏ để mừng tôi trở về, đã lâu tôi không thoải mái nói chuyện với người khác như thế, nên tôi đó diễn ra thật vui vẻ.

Lúc đánh bài, tôi hỏi họ gần đây cơ sở xây ra chuyện gì mà lại vây bạt xung quanh đập thế?

Vừa hỏi xong, về mặt của hội Vương Tử Xuyên liền biến sắc.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Q.2 - Chương 38: Hội nghị sớm

Phỏng đoán của Vương Tử Xuyên khiến tôi thấy dựng tóc gáy, nhưng sâu thẳm trong lòng, tôi vẫn cảm thấy khả năng đó không thể xảy ra. Lĩnh phòng không thuộc lực lượng không quân, trong khái niệm của chúng tôi, họ là đơn vị vô cùng thần bí. Năm 1949, tại buổi lễ thành lập đất nước, Trung Quốc cũng chỉ có mấy chiếc máy bay, mà mấy chiếc máy bay đó lại là máy bay giành giật được từ tay Quốc dân đảng, từ đó nền công nghiệp máy bay của Trung Quốc hoàn toàn thuộc vào phạm trù bí mật.

Bây giờ nhìn lại thì Trung Quốc thời đó vẫn chưa hề có cơ sở công nghiệp, nên không thể chế tạo ra máy bay. Đến thời kỳ kháng chiến “chống Mỹ viện Triều”, phần lớn bộ đội của chúng tôi đều thương vong do bị tập kích từ trên không. Máy bay luôn là nỗi đau của quân đội nước nhà. Sau này, khi tìm đọc các tài liệu năm xưa, tôi nhìn thấy dòng chữ đồng chí Bành Đức Hoài từng chất vấn chủ tịch Mao Trạch Đông ở Triều Tiên rằng: “Thế máy bay của chúng ta đâu?” mà lòng dâng đầy nỗi buồn ngùi.

Những năm ấy, con đường duy nhất để Trung Quốc có được kỹ thuật máy bay chính là từ Liên Xô, nhưng đầu nhận được sự trợ giúp của Liên Xô thì tôi vẫn tin rằng Trung Quốc cũng chưa đủ năng lực để lắp ghép máy bay, thậm chí nhiều lính công binh thời đó còn chưa nhìn thấy loại cần cầu hiện đại.

Nhưng chẳng mất bao lâu thời gian, tôi đã ngộ ra mình lạc hậu đến độ nào.

Ngày thứ tư sau khi Vương Tứ Xuyên nói ra suy nghĩ của mình, chúng tôi được triệu tập tham dự một hội nghị đặc biệt. Nhận được thông báo, tôi rất ngạc nhiên vì biết rằng hội nghị lần này có thể sẽ quyết định việc đi hay ở của chúng tôi.

Đây là một hội nghị quy mô nhỏ, nhỏ hơn bất kì cuộc hội nghị nào mà chúng tôi từng tham gia từ khi đến Jiamusi. Chúng tôi ngồi họp trong một lều trại chật chội, tất cả tầm mười người, không có máy chiếu, nhưng mấy vị ngồi hàng ghế đầu toàn là những người mà trong hộp cơm của họ bữa nào cũng có đùi gà, một người là sư trưởng Trình - chúng tôi từng có dịp gặp mặt, nhưng ông ta không ngồi ở vị trí chính giữa, người ngồi ở vị trí chính giữa mặc áo Tồn Trung Sơn sẫm màu, ước chừng sáu mươi tuổi, đôi mắt tinh anh có thần và đầy uy lực, thoáng trông đã thấy phi phàm.

Sau khi sư trưởng Trình giới thiệu lần lượt từng người một và chúng tôi đều đứng dậy vỗ tay thì đến tận lúc ấy tôi mới ý thức được địa vị của những người này, tuy vậy tôi không tiện liệt kê hết tên tuổi của họ. Nói về nhân vật ngồi giữa thì năm đó tuy không có nhiều người ở Viện khoa học Trung Quốc tham dự, nhưng những người trong hệ thống có lẽ đã đoán được ông ta là thần thánh phương nào, người này có một biệt danh còn được nhiều người biết đến hơn cả tên thật. Tôi không bắt ngờ về sự xuất hiện của ông ta ở đây, một công trình quy mô lớn đường này, cộng thêm cả độ cơ mật của nó thì chẳng có gì quá đáng khi để một viên chức cấp cao nắm giữ.

Sau khi mọi người đều an tọa, ông già mặc áo Tồn Trung Sơn đứng dậy cầm trích chúng tôi lần nữa tuyên thệ tuyệt đối giữ bí mật.

Trong câu chuyện này, tôi phải tuyên thệ tất thảy ba lần và đây chính là lần cuối cùng. Nếu bạn cho rằng những tình tiết tôi kể trước đây đã khó tin lắm rồi thì những tình tiết về sau có lẽ càng khiến bạn thấy không thể chấp nhận được hơn.

Từ khi chấp bút viết cuốn tự truyện này đến nay, tôi luôn lựa chọn phương thức trần thuật với nhịp điệu đều đều, nội dung ngắn gọn dễ hiểu, đó là vì muốn mọi người có thể dễ dàng chấp nhận phần sau của câu chuyện hơn.

Khi ấy có tất cả mười một người tham dự hội nghị, trừ sáu vị lãnh đạo ra, thì năm người chúng tôi đều là những thành viên được lựa chọn tham gia nhiệm vụ. Đến giờ phút này, tôi vẫn giữ bí mật danh sách thành viên năm đó. Trên thực tế, chẳng cần nhìn, tôi cũng có thể đọc lâu lâu tên tuổi của họ.

Năm thành viên được chọn gồm tôi, Vương Tứ Xuyên, Điền Tiểu Hội, Chu Cường và Abdul Memeti. Tôi và Vương Tứ Xuyên thuộc thành viên thám trắc địa chất cơ sở, Điền Tiểu Hội và Chu Cường là người của viện, trong đó Điền Tiểu Hội chính là anh Điền, sau đó tôi mới biết anh ấy chính là học trò của Lý Tử Quang, thời ấy đã lên tới chức chủ nhiệm, tuy tên là Tiểu Hội, nhưng thực tế anh ấy hơn chúng tôi khá nhiều tuổi.

Tôi không biết lai lịch của Abdul Memeti, nghe tên thì đoán là người dân tộc Ngô Duy Nhĩ, tôi cũng chỉ biết anh ta làm công tác chỉ huy ở hậu phương.

Chu Cường là nhà quay phim, trước đây tôi chưa từng gặp anh ta, nhưng sau khi được cứu thoát và tham gia cuộc họp “lừa gạt” lần thứ nhất, anh ta chính là người lắp đặt máy quay.

Cả quá trình buổi họp diễn ra rất ngắn. Tuy ngắn gọn nhưng thực ra buổi họp đó đã giao phó cho chúng tôi một nhiệm vụ không được phép chối từ.

Họ nói với chúng tôi rằng, chúng tôi phải thâm nhập vực sâu. Lần này không dùng cáp thép mà sẽ bay thẳng xuống đó.

Họ vừa nói xong, Vương Tứ Xuyên liền đưa mắt nhìn tôi ra ý quẻ bói của cậu ta đã trúng phúc, nhưng cậu ta không hề tỏ ra đắc ý mà ẩn trong vẻ mặt trông rất hình sự là nỗi buồn đau, lo lắng.

Sư trưởng Trình báo cáo, đây vốn là kế hoạch đã được vạch ra từ trước, ngay từ lần đầu anh Miêu may mắn sống sót trở về và báo lại tình hình trong hang động, họ đã bắt đầu hình thành kế hoạch này. Kế hoạch có hai phương án, phương án thứ nhất là chuẩn bị nhập khẩu một chiếc máy bay cỡ lớn từ Liên Xô, nhưng sau khi mối quan hệ giữa Trung Quốc và Liên Xô xấu đi, thì rất khó tiến hành hoạt động nhập khẩu. Phương án thứ hai là sử dụng loại máy bay hiện có của Trung Quốc, nhưng phương án này cần rất nhiều thời gian, bây giờ nếu vận chuyển các linh kiện như thiết bị lắp ráp đến đây sẽ tốn một thời gian khá dài.

Cuối cùng, Bùi Thanh phát hiện trong kho lắp ráp có linh kiện máy bay ném bom của quân Nhật, vì đường ray cất cánh ở đây đều được thiết kế theo quy cách của Nhật, nên họ quyết định sẽ sử dụng những linh kiện này và lắp ráp thành chiếc máy bay ném bom Shirazan.

Sau khi các kĩ sư chẳng quản ngày đêm làm việc miệt mài, thì cuối cùng chiếc máy bay cũng được lắp đặt hoàn tất, vì Trung Quốc vẫn chưa có phi hành gia có thể lái loại máy bay ném bom hạng nặng này nên họ phải tìm một phi hành gia Liên Xô lưu trú tại Trung Quốc để làm cơ trưởng và một phi công của Quốc dân đảng đã đầu hàng làm cơ phó.

Trong thoáng chốc, tôi ý thức được người mà họ vừa nói đến chính là Ivan, nhưng Ivan vẫn chưa xuất hiện, rõ ràng tổ bay không cần biết chuyện của chúng tôi.

Cảm giác của tôi lúc đó rất khó diễn tả bằng lời, về nội dung sau này của cuộc họp, tôi hoàn toàn không thể cho vào đầu. Có điều vào thời khắc ấy, tôi đã hoàn toàn chấp nhận số phận.

Sau cuộc họp, chúng tôi được sắp xếp tiến hành kiểm tra sức khỏe, còn công việc sau đó là tiếp tục chờ đợi.

Thông qua Chu Cường, tôi biết về thân thế thực sự của Ivan. Anh ta là phi hành gia công huân của Liên Xô, lúc thường thì làm huấn luyện viên huấn luyện bay, vì kĩ thuật bay vô cùng xuất sắc, nên anh ta được mệnh danh là “Ivan điên”. Nghe nói trước đây để cầu hôn Viên Hỷ Lạc, anh ta đã lái máy bay ném bom nhào lộn nhiều vòng trên không với kĩ thuật cực khó. Những động tác ấy lẽ ra tuyệt đối không thể thực hiện được, thế mà anh ta đã may mắn thành công.

Bởi hành động đó nên Viên Hỷ Lạc mới nhận lời cầu hôn của anh ta, có điều cũng vì chuyện này nên anh ta bị đưa ra tòa án binh, để tránh án phạt, anh ta tình nguyện trở thành một trong những thành viên trong loạt chuyên gia cuối cùng đi viện trợ Trung Quốc, nhưng chẳng bao lâu sau thì mối quan hệ Trung - Xô bị đóng băng, vì Viên Hỷ Lạc anh ta quyết định ở lại Trung Quốc, không về nước nữa.

Có thể nói vào thời điểm đó, anh ta là người duy nhất ở Trung Quốc có thể điều khiển máy bay ném bom tiến hành chuyến bay không trường ấy.

Tôi nghe mà chẳng biết phải làm gì, chỉ cảm thấy mình càng hết đất diễn, so sánh giữa tôi và anh ta thì tôi chỉ là một anh kỹ sư địa chất hạng quèn, còn anh ta là phi hành gia công huân, hơn nữa anh ta lại từng có một tình yêu mãnh liệt với Viên Hỷ Lạc.

Có điều dù sao cô ấy cũng rời đi rồi, sau này chắc chẳng còn cơ hội gặp lại nhau, bất luận Viên Hỷ Lạc nghĩ thế nào thì giữa tôi và cô ấy hoàn toàn không tồn tại bất kì mối quan hệ nào nữa.

Trong thời gian chờ đợi, tôi cứ suy nghĩ lung tung, còn Vương Tứ Xuyên thì vô cùng lo lắng, nhưng chúng tôi không hề thảo luận về chuyện này, thứ nhất là vì không được phép, thứ hai là vì chúng tôi đều chẳng còn tâm trạng mà nói, thứ hỏi ai trên đời có tâm trạng thảo luận xem mình sẽ chết như thế nào?

Vì phải lắp đặt máy quay nên Chu Cường chui vào trong tấm màn trước, nhưng anh ta không nói gì với chúng tôi, chỉ bảo sẽ chụp một vài tư liệu để gửi về mặt đất. Để sau này khi công khai cảnh quay không bị mọi người phát hiện ra là máy bay Nhật, anh ta phải lấy băng dính dán trùm lên cờ Nhật.

Anh ta đã bỏ công ra làm chuyện này thì có nghĩa là về cơ bản máy bay đã thành hình, nghĩ vậy lòng tôi bất giác càng thêm thấp thòm lo âu.

Tình bạn sâu nặng giữa tôi và Vương Tứ Xuyên có lẽ cũng được hình thành trong thời gian này. Khi ấy chúng tôi còn ôm nỗi hoài nghi, lo sợ về mọi thứ xung quanh và cả sự nhận thức chung về rất nhiều sự vật, bởi vậy nên mới dễ tin nhau, đương nhiên còn một điểm quan trọng nhất, đó là thời đó chưa có nhiều lợi ích để cho chúng tôi tranh giành.

Nếu là bây giờ, thì chưa chắc tôi và Vương Tứ Xuyên đã trở thành bạn tốt, bởi tính cách giữa hai chúng tôi quá ư khác biệt.

Chúng tôi đã tâm sự rất nhiều trong quãng thời gian này, tâm sự về lý tưởng, hiện thực và tương lai. Vương Tứ Xuyên nghi ngờ nhiều suy nghĩ của tôi, thậm chí là cả vài quan điểm khác nữa. Tôi phát hiện một số tư tưởng cậu ta phóng khoáng hơn hẳn mình, thực chẳng khác nào tổ tiên của cậu ta.

Bất kể nói gì thì trong đội ngũ mười một người, tôi và Vương Tứ Xuyên trở thành đồng minh là một sự thật, sở dĩ giờ phút này tôi có thể ngồi đây và viết về những năm tháng hào hùng ấy cũng là nhờ phước may đến từ tình bạn của mình.

Đã đến lúc vào trong màn.

Tuy trước đó chúng tôi đã biết bên trong là gì, nhưng khi nhìn thấy thực tế lại là một chuyện hoàn toàn khác.

Vén tấm màn bước vào trong, cả không gian bỗng sáng bừng nhờ đèn khí, một chiếc máy bay to kênh cang đang nằm trên đường ray, lừng lững như một khẩu pháo, nó hướng mũi vào khoảng không thăm thẳm phía sau con đập.

Lần đầu tiên trong đời tôi nhìn thấy chiếc máy bay chiến đấu vĩ đại như vậy, thân máy bay màu xanh đen với những đường cong thuần dài khiến lòng tôi chột trào dâng một cảm giác lạ thường. Đầu tiên, tôi không ngờ nó to như thế, tần tích của nó dưới sông ngầm đã khiến tôi kinh ngạc, giờ đây tận mắt nhìn thấy nguyên bản của nó, tôi lại càng chấn động hơn, mà điều lạ kì hơn là chẳng ngờ trông nó lại yêu dị như thế.

Tôi nghĩ có lẽ từ cổ chí kim chỉ mình tôi dùng từ “yêu dị” để hình dung về máy bay chiến đấu, nhưng đúng là tôi có cảm giác như vậy, khối máy móc bằng sắt thép khổng lồ này trông chẳng khác gì một con quái vật.

Chúng tôi được dẫn đi tham quan khoang máy bay, bên trong toàn mùi hàn xì và mùi sơn chưa khô. Giá thép tròn tròn trên trục chính trông giống như bộ xương sườn của con người. Kỹ thuật viên giải thích cho chúng tôi hiểu rất nhiều kiến thức cơ bản, như chúng tôi đang đứng ở vị trí nào trong máy bay; sau khi máy bay cất cánh sẽ cảm nhận thấy hiện tượng gì khác so với lúc ở trên mặt đất v.v. . .

Tôi chẳng lọt tai được câu nào, người cứ bồng bênh như trong mơ, tôi mơ thấy mình ngồi trong máy bay chiến đấu Shinzan, trước mặt là màn đêm mênh mông không bờ bến, nhưng lòng tôi lại vô cùng bình lặng.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chăm)Net**.

## Q.2 - Chương 39: Cất cánh

Thời gian cất cánh càng lúc càng gần, ngày thứ hai sau khi hội nghị kết thúc, Vương Tứ Xuyên tìm vệ binh xin mảnh giấy để viết mấy lời dặn dò, cậu ta chỉ sợ lỡ mình hi sinh, thì chẳng để lại nhân nhủ gì. Tôi bị nhiễm theo cậu ta, cũng viết một bức thư gửi về cho gia đình, tôi nhét bức thư vào trong phong bì, rồi nhờ tổ chức mang lên mặt đất.

Mấy cô nữ binh trong bộ phận tổ chức đều nhìn chúng tôi với ánh mắt khác lạ, tôi không dám nói ánh mắt ấy thể hiện sự ngưỡng mộ, nhưng chí ít là sự nhiệt thành. Nghĩ đến con đường bất định phía trước, lòng tôi chột dâng trào một cảm xúc khó nói thành lời

Không thể ép mình dừng suy nghĩ linh tinh, thế mà chớp mắt cái một tuần đã trôi qua, ban ngày chúng tôi tham gia huấn luyện, buổi tối thì họp nhóm, ngày nào cũng có người đọc đi đọc lại cho chúng tôi nghe một câu khẩu hiệu “giai cấp vô sản can trường”, có điều lạ là, đến tận giờ phút ấy chúng tôi cũng không cảm thấy sợ hãi gì lắm. Chẳng bao lâu sau, thời khắc định mệnh đó cuối cùng cũng đến.

Đêm trước ngày xuất phát, chẳng ngờ tôi có thể ngủ ngon thế, mới sáng sớm tôi đã đến địa điểm tập kết, tới nơi thì phát hiện khá nhiều lính công binh đã có mặt ở đó, người phụ trách nhiệm vụ bắn phóng đã thử đi thử lại rất nhiều lần suốt cả đêm trước.

Một mình tôi ở nơi tập kết chờ đợi những thành viên khác tới, bao gồm cả gã Ivan - tay trưởng cơ mà tôi không muốn làm việc cùng nhất, sau đó, đội ngũ chúng tôi đi vào trong máy bay.

Cơ sở phát cho chúng tôi mỗi người một bộ trang phục dành cho phi hành gia, tất cả đều là đồng phục bay của quân Nhật, có lẽ họ tìm thấy chúng trong nhà kho. Máy người chúng tôi còn mặc vừa, nhưng Vương Tứ Xuyên và Ivan hơi cao to lực lưỡng, mặc bộ đồ này vào cộng thêm đội chiếc mũ phi công lên đầu thì trông thật tội nghiệp!

Chúng tôi nhanh chóng ngồi vào vị trí của mình, thắt dây an toàn, nghe giọng nói phát ra từ khoang lái, bên ngoài vọng vào vô số tạp âm, như tiếng hò hét, tiếng máy móc gõ đập ầm ầm... Chúng tôi ngồi cứng đờ như khúc gỗ.

Không phải tại căng thẳng, chúng tôi chỉ thấy bất lực và tê liệt.

Gá kẹp cố định thân máy bay sử dụng là loại gá kẹp thép vô cùng kiên cố đứng trên đường ray, gá cất cánh và hạ cánh cộng thêm sáu gá kẹp, mỗi gá kẹp nặng ước chừng sáu mươi ki-lô-gam được vận chuyển bằng loại ốc vít cỡ đại. Bây giờ máy bay sắp cất cánh, lính công binh phải nói lòng những gá kẹp này ra, công việc ấy tốn khá nhiều thời gian.

Cạnh đó, tất cả đèn halogen đều đang được định vị lại, hướng gió là yếu tố rất quan trọng, bởi giờ đây chúng tôi không cất cánh giống như bình thường, nếu gió thổi thốc xuống thì chúng tôi sẽ bị ép phải hạ cánh nhanh hơn, có khi chưa kịp tăng tốc đã lao thẳng xuống đáy vực rồi cũng nên.

Tôi không biết tất cả những bộ phận đang bận rộn làm công việc gì, nhưng rõ ràng chỉ cần họ sơ suất một chút là mạng của chúng tôi sẽ phiêu du xuống âm tào địa phủ ngay tức thì.

Có lẽ bỏ gá kẹp ra khiến máy bay rung lên. Trong lúc lộn nhộn, Vương Tứ Xuyên đưa cho chúng tôi mỗi người một điều thuốc, người cảm kê không. Vương Tứ Xuyên lại hỏi ba chiến sĩ giúp chúng tôi kiểm tra sức khỏe lần cuối quê họ ở đâu.

Ba người họ, một ở Cam Túc, một ở Sơn Tây và một ở Cáp Nhĩ Tân.

Vương Tứ Xuyên thở ngắn than dài: “Sao kẻ nam người bắc thế không biết?”

Một bậc đàn anh đứng trong đám bảo, họ là lính dưới trướng của nguyên soái Hạ Long, tuy tuổi còn trẻ nhưng đã tham gia cách mạng từ rất sớm, họ là những đồng chí từng thân chinh trận mạc thực sự, năm hai mươi một tuổi làm nhân viên hậu cần trong quân ngũ, chẳng bao lâu thì đất nước giải phóng, vì đều xuất thân bản nông, nên ngoài quân đội ra họ chẳng còn nơi nào để đi cả.

Tôi thấy một người là đồng hương thì liền đến gần nói với cậu ta mấy câu bằng tiếng địa phương, cậu lính mừng hớn hờ, nhưng tôi vẫn kịp nhận ra phía sau nụ cười ấy là sự căng thẳng không thể che giấu.

Tôi cười méo mó, lòng thâm nghĩ, cậu căng thẳng nỗi gì, người phải bay xuống vực là bọn tôi cơ mà!

Sau khi kiểm tra cho chúng tôi xong, họ liền đứng nghiêm hành lễ, rồi ra khỏi máy bay. Tôi nhìn họ đi như thể đang hành lễ tiễn biệt trước những di thể, tâm trạng đột nhiên cảm thấy vô cùng khó chịu.

Bùi Thanh không nói gì, trong khoang không được phép hút thuốc nên cậu ta cảm điều thuốc vầy vò chẳng còn ra hình dạng gì. Vương Tứ Xuyên vỗ vai Bùi Thanh bảo: “Đừng đàn mặt ra thế! Nhiệm vụ lần này không nguy hiểm lắm đâu, bọn Nhật roi máy bay mà chết mỗi một tên, nên chẳng đến lượt chúng ta đâu mà sợ.”

Bùi Thanh liếc xéo Vương Tứ Xuyên, chậm rãi nói: “Tôi không sợ chết, tôi tứ cố vô thân chẳng giống các anh.”

Vương Tứ Xuyên đá đêu: “Tốt quá! Cậu đã giác ngộ cao thế thì lúc máy bay trở về mà cần giảm nhẹ trọng lượng, tôi sẽ vứt cậu xuống trước nhé!”

Bùi Thanh không phản bác, cậu ta chẳng đếm xỉa gì đến lời mỉa mai của Vương Tứ Xuyên, chỉ hỏi lại: “Các anh có nghĩ thăm dò vực sâu bằng máy bay chưa hẳn là cách tốt nhất không?”

“Không bay thì làm thế nào?” - Vương Tứ Xuyên thắc mắc.

“Tôi nghĩ phương pháp thăm dò không gian tốt nhất là dùng tàu bay.” - Chu Cường đứng bên cạnh nói chen vào - “Thực ra bộ chỉ huy cũng từng nghĩ đến cách này, nhưng nghe nói tạm thời chúng ta vẫn chưa có kỹ thuật chế tạo tàu bay.”

“Thực ra thì chẳng cần gì đến kĩ thuật cao siêu, nếu không có chiếc máy bay này thì lính công binh vẫn có thể trực tiếp xây sạn đạo xuống dưới.” - Bùi Thanh đáp - “Sao cứ nhất thiết phải dùng máy bay?”

“Cũng đúng! Đó quả là một cách!” - Anh Điền tham gia - “Người đông thì sức nhiều mà.”

Tôi nhận ra lời của Bùi Thanh còn hàm chứa một ẩn ý khác, nhưng cũng không tiện hỏi thêm, đang định chuyển đề tài thì nghe giọng nói phát ra từ khoang lái: “Công tác chuẩn bị của mặt đất đã hoàn thành! Máy bay chuẩn bị cất cánh!”

Phút chốc tất cả im phăng phắc, không ai nói câu gì. Vương Tử Xuyên gài thuốc lên tai, giải thích với chúng tôi: “Đây là thói quen của dân tộc tôi. Làm vậy sẽ mang lại may mắn!”

Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau, người nào cũng bắt chước Vương Tử Xuyên gài thuốc lên tai, chỉ riêng Bùi Thanh là ghé thuốc lên miệng, tựa người vào vách khoang. Sau mười phút yên ắng tuyệt đối, tôi nghe thấy tiếng động cơ bắt đầu nóng lên, thân máy bay rung ầm ầm.

Tôi không thể hồi tưởng lại quá trình cất cánh, đối với tôi đoạn kí ức ấy vừa rõ ràng hơn bao giờ hết lại vừa rất đổi mơ hồ, nhưng tôi có thể nhớ rõ mọi chuyện xảy ra sau mấy phút khởi động.

Bởi đường ray có tính đàn hồi, nên lúc cất cánh, máy bay rung chuyển dữ dội, dữ dội đến mức tôi tưởng nó sắp nhảy ra khỏi đường bay và đâm sầm vào con đập trước khi kịp bay lên.

Máy bay tăng tốc trong con rung lắc ầm ầm, ở giây đầu tiên, tất cả thuốc gài trên tai chúng tôi đều rơi xuống, Bùi Thanh ngậm thuốc cười nhặt nhìn chúng tôi, ánh mắt chứa đầy vẻ châm chọc.

Nhưng tôi chẳng dư thời gian để phẫn nộ, bởi ngay sau đó con chóng mặt liền ập đến, anh Điền bật kêu lên thành tiếng.

Tôi dán chặt người vào vách khoang, thấy ruột gan chực ộc lên tận cổ, tôi phải nghiêng rặng để nén cảm giác buồn nôn. Tốc độ chuyển động của máy bay càng nhanh thì cổ họng tôi càng như bị ai thắt chặt, khó chịu không thể tưởng tượng được, lòng thầm nghĩ: “Mặc kệ mày cất cánh hay lao đầu vào đầu, tốt nhất là nhanh lên một chút cho ông nhờ!”

Trong khoảnh khắc tôi chóng mặt muốn chết thì con rung lắc cuối cùng cũng dần biến mất, ngay cả tiếng chấn động khủng khiếp của máy bay cũng biến mất, bên tai chỉ còn âm thanh của dòng khí đối lưu, và tiếng động cơ. Tôi vừa thở phào nhẹ nhõm thì thân máy bay đột ngột hất hẳn xuống, máy bay nghiêng sang một bên, đầu chúi xuống đột ngột và bắt đầu lao nhanh.

Tôi biết chúng tôi đã ra khỏi đập, cảm giác mất trọng lượng khiến anh Điền nôn thốc nôn tháo, đầu tôi rỗng tuếch, chỉ biết nắm chặt mọi thứ có thể nắm được, rồi cảm giác mất trọng lực từ từ biến mất, mọi thứ dần dần êm dịu trở lại, người tôi đầm đìa mồ hôi lạnh, ngẩng lên nhìn Bùi Thanh và Vương Tử Xuyên, chẳng biết thế có phải đã thành công rồi hay không, chỉ nghe Ivan nói qua điện đàm không dây: “Đã bắt đầu bay ổn định, có thể còi dây an toàn, bắt đầu thực hiện nhiệm vụ!”

Tôi rất muốn hít thở thật sâu mấy hơi, nhưng ngặt nỗi chẳng còn chút sức lực nào, mất một lúc lâu, tôi mới còi được đai an toàn. Tôi và Vương Tử Xuyên nhìn nhau, rồi nhìn sang anh Điền đang hôn mê bất tỉnh. Vương Tử Xuyên cũng nôn.

Cười ngửa và ngồi máy bay là hai chuyện hoàn toàn khác nhau, tôi méo miệng cười gượng, nhìn sang Bùi Thanh thì thấy cậu ta vội vã bước về phía cửa khoang như không thể chờ đợi thêm được nữa.

Không bật đèn nên chẳng nhìn thấy gì bên ngoài, tôi gọi Ivan bảo anh ta bật sáng tất cả bóng đèn treo ở phía ngoài, chẳng bao lâu sau ánh sáng trắng đã bùng lên, chiếu rọi cả một mảng vách vức. Vách vức là những tảng đá hoa cương màu đen không lồ, dưới ánh sáng trắng, trông chúng thật quái dị.

“Vức sâu! Ta đến đây!” - Tôi lẩm nhẩm trong đầu.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Q.2 - Chương 40: Nhật trình chuyến bay

Chúng tôi trải qua một tiếng đầu tiên của chặng bay trong nỗi sợ hãi, kinh ngạc và yếu đuối. Mười lăm phút sau anh Điền mới tỉnh lại. Chu Cường cũng nôn, nhưng anh ta vẫn mở máy quay cho mọi người có thể quan sát tình hình phía dưới máy bay. Chúng tôi lập tức tập trung sự chú ý vào máy quay.

Hiện lên trên máy quay là cảnh tượng sâu hun hút và tối mịt mùng. Đến tận giờ, mỗi lần ngồi máy bay vào ban đêm, lúc nhìn trời đêm qua khung cửa sổ, tôi vẫn còn kinh hãi ngỡ mình lại trở về thời khắc đầy hãi hùng đó.

“Đá hoa cương mi-ca đen!” - Anh Điền thốt lên, sau khi cảm giác buồn nôn dần lắng dịu, anh lau sạch chiếc mũ chụp đầu bị anh nôn ra bắn bết, anh đến sau lưng chúng tôi, vừa ho vừa nói: “Loại đá này được hình thành ở kỉ thứ ba, giá có thể lấy một viên về làm mẫu thì tốt biết mấy.”

Đèn halogen chỉ chiếu sáng được một vạt vách động, vách đá màu đen lồi lõm trông rất hiểm trở. Anh Điền nhìn hoa văn trên khối đá được hình thành do quanh năm phải chịu áp lực và bắt đầu thao thao bất tuyệt giảng giải cho chúng tôi nghe về tri thức lý luận.

Chúng tôi đều chưa từng tiếp xúc với những kiến thức này nên cứ mặc cho anh Điền khua môi múa mép.

Hai vách động từ từ trôi lại phía sau, chúng tôi bay qua một miệng loa, vào sâu tít trong không gian khổng lồ. Bóng đèn nuốt chửng máy bay, đèn halogen dần trở nên vô tác dụng.

Dòng khí ở đây khá bình ổn, chỉ nghe thấy âm thanh của động cơ, máy bay bay rất chậm, chúng tôi bước đến giữa khoang, mở nắp ra và bắt đầu quan sát tình hình trên đỉnh động.

Mọi thứ ở đây đều có vẻ vô hạn, chỉ duy đỉnh động chắc chắn là có giới hạn.

Máy bay từ từ bò dần lên cao, chúng tôi nhìn thấy đỉnh động càng lúc càng gần hơn, cảm giác chẳng khác nào bị núi Thái Sơn đè lên đầu. Khoảnh khắc Tôn Ngộ Không bị Phật Tổ Như Lai úp lòng bàn tay đè xuống có lẽ cũng chẳng khác gì cảm giác của chúng tôi lúc này. Lại gần hơn chút nữa thì thấy phần trần của hang động lõm chõm toàn đá loại đá rặng chó, những khối đá khổng lồ bị đứt gãy hình thành nên vô số mòm đá lồi hẳn ra cắm xuống dưới như những ngọn núi hiểm trở treo ngược ở trên đầu, chỉ cần chạm nhẹ vào bất cứ mòm đá nào trong số đó, chúng tôi sẽ lập tức thịt nát xương tan.

Máy bay không lên cao thêm nữa. Ở góc nhìn và tốc độ thế này, tôi nảy sinh ảo giác chỉ cần thò tay ra là có thể nắm được những mòm đá trên đầu. Sau khi rời khỏi máy bay, tôi sẽ treo lủng lẳng trên đó, nhìn xuống phía dưới là vực sâu phủ toàn mây cho đến khi chết đi.

Chẳng bao lâu sau, sự hưng phấn ban đầu của chúng tôi đều nguội dần, phần vì chẳng còn gì để xem nữa, phần vì khi cảm giác căng thẳng tốt độ qua đi, thì con người sẽ bình tĩnh trở lại.

Lúc này, Bùi Thanh chợt đứng lên, một mình đi tới khoang phóng đạn.

Tôi và Vương Tứ Xuyên nhìn nhau.

Vương Tứ Xuyên nói: “Đúng là loại khủng chuyên hành động quái gở, lúc nào cũng làm ra vẻ thù sâu oán nặng!” Tôi cười gượng, nghĩ thầm: loại người như Bùi Thanh cũng không phải lần đầu tiên gặp, họ đúng là rất khó chơi, có điều Bùi Thanh quả thực không hòa đồng cho lắm, chắc bởi cậu ta quá thông minh!

Thử nghĩ mà xem, nếu bạn ở cùng một lũ vừa ngốc nghếch và vừa trông hạnh phúc hơn bạn rất nhiều, thì bạn cũng khó mà biết nên đặt mình vào vị trí nào.

Mấy tiếng đồng hồ sau, chúng tôi lần lượt ghi nhật ký quan sát, cơ bản thì chúng tôi toàn viết nhăng nhit mà thôi. Trong dải không gian này, thực ra không có nhiều điều cho chúng ta quan sát, nên chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã không còn việc gì để làm.

Ba tiếng sau, máy bay bắt đầu hạ thấp độ cao xuống phần đáy vực.

Máy bay bay rất chậm, tất cả chúng tôi đứng chen chúc ở các ô cửa sổ nhỏ xíu để có thể quan sát tình hình bên ngoài rõ hơn.

Từ vị trí của Chu Cường nhìn xuống, sương mù phía dưới trông như những đám mây, cảnh vật mờ mờ ảo ảo. Ở khoảng cách này nhìn xuống thì những quãng sương trắng tựa bông trông chẳng khác nào một dải vật thể rắn mềm mại. Máy bay có thể trực tiếp lướt trên mình nó.

Nhưng khi thực sự từ trên cao hạ xuống, thì chân tướng thực sự của dải sương khí này mới lộ diện ra.

Đó là loại thể khí màu xám. Nhìn thấy nó, tôi lập tức nhớ đến thể khí chứa thủy ngân trong khu khí độc, cổ họng bắt giắc như bị ai thít chặt. Tôi phát hiện, tuy thoát nhìn thì sương khí này có vẻ đông đặc, nhưng thực ra phần biểu tầng vẫn đang lưu động dù rất chậm, chẳng rõ do luồng gió của máy bay tác động hay vì trong vực sâu có gió nhẹ.

Vương Tứ Xuyên và Bùi Thanh bắn rất nhiều đạn sáng vào sương mù, khiến cả một vùng lổm đổm sáng, phút chốc cảnh tượng trong sương hiện lên rõ ràng.

Nhưng chẳng có gì trong đó cả, không hề xuất hiện bất kì sự thay đổi quang ảnh nào, dường như đường tới đáy vực còn rất xa. Sương khí chứa kim loại nặng chặn đứng sóng ra đa, nên phía dưới kia sâu bao nhiêu thì e rằng phải xuống tới nơi mới biết được.

“Toàn thể đeo mặt nạ dưỡng khí! Chuẩn bị bay vào sương mù!” - Giọng nói trong tai nghe lại vọng ra.

Mấy người từng lãnh hậu quả của khí độc lập tức chụp mũ vào đầu, đèn đỏ nhấp nháy liên hồi, máy bay đột ngột rung lên, rồi bắt đầu tăng tốc hạ xuống. Chúng tôi đưa mắt nhìn quanh, thấy bốn bề dần trở nên mờ mịt.

Tầm nhìn hạ xuống cực độ, chẳng bao lâu sau thì hoàn toàn không trông thấy gì nữa. Ngoài cửa sổ mịt mù sương khói.

“Thế này thì nhìn thấy cái quái gì?” - Vương Tứ Xuyên kêu lên - “Hoa chìm trong sương còn gì là đẹp, có cách nào rẽ sương ra được không?”

Giọng nói trong tai nghe lại vang lên: “Không có cách nào! Hiện giờ phải xem có thể xuyên qua tầng sương để xuống tầng dưới hay không. Trong giai đoạn này đành phải vậy thôi.”



Lúc họp nhóm, anh Điền từng nêu ra một giả thiết khá táo bạo rằng tầng sương khí này có lẽ giống như tầng mây trên mặt đất, nó chia bóng tối trong dải hư vô này thành hai phần trên và dưới, vấn đề là chúng tôi không biết tầng sương khí đó dày bao nhiêu.

Thực ra chuyện này khá nguy hiểm, bởi nếu tầng sương quá dày, thì chúng tôi rất dễ bị lệch hướng bay và đâm thẳng vào vách động. Còn nếu anh Điền phán đoán sai và phía dưới tầng sương chính là đáy vực thì chúng tôi không những không thể nhìn thấy tình hình phía dưới, mà thậm chí còn cắm thẳng đầu xuống đất.

Mọi người đều trở thành đôi mắt của máy bay, chúng tôi cố căng mắt nhìn về hướng của mình, chỉ cần xuất hiện tình hình gì là lập tức thông báo cho Ivan, mặt khác cũng liên tục phóng đạn phát sáng để xem nó có chạm phải chướng ngại vật gì phía dưới hay không.

Không gian yên lặng như tờ, chẳng ai nói với ai câu nào. Máy bay tiếp tục hạ thấp độ cao, nhưng dường như vẫn chưa hạ xuống tới tầng mây.

Cuối cùng không kìm được, Vương Tứ Xuyên hỏi: “Anh Điền, hay anh đoán nhầm đấy? Hạ xuống tiếp là chạm đáy, làm gì có tầng mây nào dày thế?”

Anh Điền đáp: “Cậu quên đây là sương thủy ngân à? Nó vốn không phải là mây. Chúng ta lại không thể dự tính được độ sâu của nơi này nên chỉ còn cách mạo hiểm!” - anh Điền nói với vẻ không được tự tin cho lắm.

Vương Tứ Xuyên vỗ vào tai nghe hỏi Ivan: “Bây giờ chúng ta đang ở độ sâu bao nhiêu?”

“Ba ngàn một trăm mét!” - Ivan đáp - “Anh Điền, nếu tiếp tục hạ xuống là sẽ đâm phải đáy đó!”

Lúc này Bùi Thanh mới tỏ ra hơi bất ngờ, cậu ta quay sang hỏi lại tôi: “Đã hạ xuống bao nhiêu mét rồi?”

“Hơn ba cây số!” - Tôi trả lời.

Cậu ta nhìn nhiệt kế rồi thốt lên với vẻ khó hiểu: “Lạ thật! Nhiệt độ đang hạ xuống.”

“Thế thì có gì lạ! Điện Diêm La đương nhiên phải lạnh lẽo chứ!” - Vương Tứ Xuyên thùng thảng chen vào, nhưng vừa nói xong thì mặt cậu ta lập tức biến sắc: “Ôi chết! Thế thì không đúng rồi!”

Chu Cường không hiểu, hỏi lại: “Sao mà không đúng?”

Vương Tứ Xuyên liền giải thích cho anh ta một hồi, nghe xong, Chu Cường cũng rất lo lắng: “Vì sao nhiệt độ lại hạ? Lẽ nào lý luận bị sai ư?”

“Không phải! Tôi cảm thấy chắc sương khí ở đây có tác dụng cách nhiệt rất tốt, hơn nữa nó lại rất dày cho nên nhiệt độ trong lòng nó thấp hơn nhiệt độ bên ngoài.”

“Thế thì sao anh phải hoảng hốt?” - Chu Cường càng thấy lạ lùng hơn.

“Hơi khí của thủy ngân nặng hơn hơi nước, nên khả năng cách nhiệt cũng tốt hơn. Nhiệt độ hạ xuống chứng tỏ chúng ta đang đi vào nơi hơi khí thủy ngân dày hơn, hay nói cách khác là chúng ta đang bay tới phía dưới của tầng sương. Nhưng thủy ngân chỉ bốc hơi khi được gia nhiệt, bởi vậy những nơi sinh ra hơi thủy ngân là nơi có nhiệt độ tương đối cao. Trước đây, chúng ta cho rằng có lẽ phía dưới tồn tại rất nhiều quãng thủy ngân hoặc hồ thủy ngân cũng xuất phát từ phán đoán này. Thế mà bây giờ nhiệt độ càng lúc càng hạ thấp, điều đó chứng tỏ khả năng sẽ xảy ra tình huống thứ ba - thủy ngân nằm ở tầng sâu hơn dưới địa mạch, sau khi được gia nhiệt nó bốc hơi qua các kẽ nứt dưới vực sâu, sau đó hình thành sương mù thủy ngân. Và như thế có nghĩa là khoảng cách giữa mặt đất và tầng thủy ngân rất ngắn.”

Bùi Thanh đứng bên cạnh bổ sung thêm: “Nhiệt độ hạ thấp chứng tỏ chúng ta đã bay đến rất gần đáy vực rồi.”

Chu Cường hướng ánh mắt sang anh Điền, anh Điền đáp ứng: “Bùi Thanh... Đây chỉ là suy đoán của cậu mà thôi.”

Bùi Thanh nói: “Nhiệt độ xuống thấp là sự thực, rất có khả năng chúng ta chỉ cách mặt đất khoảng một ngàn mét nữa thôi. Nếu đáy vực có sườn núi thì chúng ta chết chắc rồi!”

Vương Tứ Xuyên cảm tai nghe lên, nhắc nhở Ivan, vẫn còn chưa nói được mấy câu thì Chu Cường đứng cạnh nhìn ra ngoài chợt kêu lên. Tôi vội vàng chạy đến cửa sổ thì nhìn thấy một khối đen đen trông như đỉnh núi đang lấp ló xuất hiện trong màn sương dày, máy bay gần như bay sát sạt đến đỉnh núi đó.

Người tôi vã mồ hôi lạnh, nhìn sang Vương Tứ Xuyên, Vương Tứ Xuyên lập tức hét lên: “Bay lên cao mau! Chúng ta sắp đâm xuống đáy rồi!”

Ivan ở đầu kia của tai nghe vẫn chưa hiểu gì, tôi liền xông lên tháp pháo nhìn về phía ngọn núi, dường như chỉ trong khoảnh khắc, trong dải sương mờ xám hiện ra vô số bóng đen hiểm ác, nhìn hình dạng thì có vẻ nó là một khối đá khổng lồ lừng lừng như trái núi.

Đây chính là một phần của khe nứt mà chúng tôi nhìn thấy lúc trên đỉnh động, nó đổ sụp ở không động, sau đó rơi từ trên cao xuống, chất đọng dưới đáy vực. Ivan hạ thấp máy bay đến một độ cao nhất định, bây giờ toàn bộ phần đỉnh nhô ra của núi đá đều hiện lên tua tủa.

Vương Tứ Xuyên xông vào buồng lái, lúc này Ivan đã nhìn thấy cảnh tượng đáng sợ trước mắt từ lâu, anh ta kéo đầu máy bay lên, vòng qua những bóng đen góm ghê. Chúng tôi nhìn xuống mà vã mồ hôi lạnh, ban này chỉ cần xử lý nhầm lẫn một chút thôi, thì cả hội chúng tôi đều đi đời rồi.

Hình dạng bóng đen đó trông giống hệt một chiếc đầu ngựa khổng lồ, nó to lớn không thể tưởng tượng được, trong khi đó tầm nhìn của máy bay lại vô cùng hạn chế, khoảng cách ngắn ngủi này chẳng khác nào một chiếc xe siêu tốc đang chạy với tốc độ 300km/h thì đột nhiên có một bức tường chính mình xuất hiện cách đó chỉ một trăm mét.

Theo phản ứng bản năng, Ivan lập tức điều khiển máy bay lạng sang một bên, thân máy bay nghiêng một góc 70o khiến tôi ngã bở nhào trên khoang, rồi thấy máy bay lao thẳng tới chỗ bóng đen với một đường cong thật đáng sợ, bóng đen đang thần tốc tiến lại gần, cuối cùng nó “ầm ầm lao đến” trong sương khí và sượt qua máy bay, cơ hồ chỉ cách máy bay nhiều nhất mười mét và ít nhất là ba mét. Tôi nhìn thấy khối đá đen sì ấy rõ ràng hơn bao giờ hết sượt qua thân máy bay mà mắt mờ đại đi.

Tìm tôi lúc ấy không phải đập nhanh mà là hoàn toàn ngừng đập, huyết dịch tưởng như đông lại.

Trong trí não tôi, quá trình thân máy bay lướt qua bề mặt của khối đá rõ ràng đến từng chi tiết, cả quá trình đó kéo dài chưa đến ba mươi giây, nhưng tôi cảm giác nó đằng đằng như thể ba mươi phút.

Sau khi máy bay liệng qua, thân máy bay gần như nghiêng thành một góc 90o, máy bay chiến đấu không có khả năng nhào lộn trên không, chỉ cần nhào lộn là sẽ phơi bụng chẳng khác nào con rùa, rồi rơi thẳng xuống đất, bởi vậy các phi công lái máy bay chiến đấu luôn khắc cốt ghi tâm là phải liên tục giữ cánh ở trạng thái thẳng bằng.

Tôi nghe Ivan hét lên một tiếng, thì biết lúc này anh ta hoàn toàn không điều khiển máy bay mà chỉ lái theo bản năng, chẳng hiểu sao tôi cũng bất giác hét to theo anh ta. Trong khoảnh khắc ấy, không hiểu đã xảy ra chuyện gì mà đột nhiên tôi thấy đầu mình như có vật nào đó vừa lướt qua.

Ngẩng đầu lên thì thấy một bóng núi xuất hiện ngay trên đỉnh đầu. Khi tôi còn chưa kịp kinh ngạc thì trong sương khí bất thành linh thò ra một góc núi đá, nó đập mạnh vào giá thép trên tháp pháo khiến toàn bộ kính trên tháp pháo liên vỡ tan tành chỉ trong nháy mắt.

Sát na nghe thấy tiếng ầm ầm dữ dội, tôi rụt cổ lại, ngẩng mặt đón cơn cuồng phong, gió cơ hồ thổi bạt cả người. Tôi kéo dây bảo hiểm, rồi nhìn bốn phía, đột nhiên phía trước mặt chợt sáng lên, không còn kính, tôi gần như lộ hẳn ra ngoài tháp pháo, nhưng như vậy tầm nhìn lại trở nên vô cùng thoáng đãng. Tôi ưỡn ngực đón gió rồi quay một vòng, nhìn xuống đáy vực, tôi ngó người kinh ngạc.

Sâu trong đêm tối, giữa những mỏm đá răng chó đan cài vào nhau, tôi nhìn thấy một dải ánh sáng đèn mờ ảo ở tít dưới vực thẳm.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.2 - Chương 41: Phía dưới vực sâu

Máy bay nhào lộn vù vù, chẳng còn nhận ra góc độ gì nữa.

Ánh đèn biến mất trong chớp mắt, tôi không tin vào mắt mình lắm chẳng biết có phải trong cơn rung lắc điên cuồng, tôi đã nhìn nhầm đạn phát sáng thành dải đèn hay không, nhưng lúc đó nghĩ lại thì thấy tôi không hề nhìn nhầm. Dải ánh sáng đó ở rất xa, và lại còn ở dưới những bóng đen này.

Máy bay liên tục nghiêng cánh mấy lần, tôi thò đầu ra cố nhìn lại, nhưng chẳng thấy góc độ đó đâu nữa. Trong lúc nóng vội, tôi cời dây an toàn ra thì lập tức rơi từ trên tháp pháo xuống khoảng mấy bay.

Tình cảnh trong khoang rất thê thảm, Chu Cường bị đập mạch và bị thương ở đầu, mọi thứ đều bay loạn xạ. Tôi vừa định đứng dậy thì bị chiếc đèn pin nảy lên đập trúng cằm, đau đến ứa nước mắt. Vương Tứ Xuyên chạy đến hỏi: “Cậu không sao chứ? Ban nãy có chuyện gì thế?”

Tôi không còn tâm trí nào để ý đến cậu ta, lao như điên về phía cửa sổ và nhìn ra ngoài nhưng chẳng thấy gì trong màn đêm tối đen như mực.

Máy bay lại nghiêng cánh gấp, tôi bám chặt vào thành cửa sổ, suýt chút nữa đã ngã lộn nhào. Vương Tứ Xuyên hét lớn: “Thắt dây an toàn vào!”, tôi vội vàng chụp lấy sợi dây và thắt ngang bụng, cậu ta hỏi tôi: “Cậu vừa nhìn thấy gì thế?”

“Ánh đèn!” - Tôi đáp - “Phía dưới có ánh đèn!”

“Đèn ư?” - Vương Tứ Xuyên tròn mắt kinh ngạc - “Có hoa mắt không đấy?”

“Có mà hoa mắt thấy cậu là tổ tiên loài người ấy!” - Tôi chửi, cậu ta lập tức chạy ra cửa sổ quan sát, những người khác cũng lập tức chạy theo và nhìn xuống dưới vực. Vương Tứ Xuyên gọi: “Ánh đèn ở chỗ nào?”

Tôi trả lời: “Góc đây không phải, góc ban nãy mới nhìn thấy được!”

Vương Tử Xuyên lại đổi sang cửa sổ khác, nhưng vẫn không nhìn thấy gì, sau khi chạy qua chạy lại mấy lần, cậu ta quay sang nhìn tôi, ánh mắt lộ vẻ hoài nghi.

Tôi biết giờ có giải thích thế nào với cậu ta cũng vô ích, hơn nữa khi này bắn bao nhiêu pháo sáng như thế, tôi cũng không dám khẳng định một trăm phần trăm.

Lúc này, máy bay bay rất ổn định, bóng đèn phía dưới đã trôi dần về phía sau, tôi vừa ngẫm nghĩ vừa quan sát. Bất chợt, Bùi Thanh ngồi bên cửa sổ búng tay ra hiệu cho chúng tôi qua đó.

Chúng tôi liền chạy bỏ đến chỗ cậu ta, thì nhìn thấy một dải ánh sáng rất lớn. Máy bay bay vòng qua một khối đá màu đen thì thấy quy mô của ánh sáng đèn còn lớn hơn tôi tưởng tượng rất nhiều. Nó trải dài miên man. Chắc chắn không phải đạn pháo sáng.

Chúng tôi ngây dại nhìn ánh đèn ở nơi thâm u phía dưới những khối đá quái dị mãi cho đến khi chúng dần dần mất hút trong sương mù. Bóng đèn khắp tứ phía cũng từ từ lui lại phía sau, sương khí màu xám bắt đầu bao trùm lấy thân máy bay.

Máy bay lại bay lên cao, Ivan nói trong tai nghe: “Thoát hiểm!”, sau đó cơ phó trèo ra khỏi buồng lái leo lên tháp pháo kiểm tra tình hình tồn thất.

Chúng tôi cũng lui ra khỏi cửa sổ, người nào ngồi chỗ nấy, cảnh tượng vừa rồi khiến chúng tôi chuyển từ trạng thái kinh ngạc khiếp đảm sang cảm giác xáo trộn phức tạp.

“Mẹ kiếp! Chẳng lẽ là ánh đèn thật sao?” - Sắc mặt Chu Cường vàng như nghệ, cậu ta thốt lên - “Ai ở dưới đó thế nhỉ?”

“Chẳng lẽ là bọn Nhật? Chúng xuống đó thật ư?” - Vương Tử Xuyên đập đầu vào cửa sổ.

“Hay là hiện tượng tự nhiên nào đó?” - Chu Cường hoài nghi - “Ánh sáng lân tinh hay AV[1] chẳng hạn?”

[1] AV (Atmospheric Vortex): là một hiện tượng tự nhiên khiến sản sinh dòng điện. Khi luồng không khí ẩm tràn vào một không gian tròn thì tại đó, chênh lệch nhiệt độ giữa buồng khí này và không khí phía trên sẽ tạo ra một cơn lốc xoáy làm quay nhiều tua-bin gió và tạo ra dòng điện.

Chúng tôi nhìn nhau lắc đầu, chỉ ít trong trí nhớ của tôi thì chưa bao giờ mình nhìn thấy một hiện tượng phát sáng tự nhiên lại trải dài đến thế, hơn nữa ánh sáng lại vô cùng ổn định, không hề bị nháy, hiện tượng phát sáng tự nhiên không thể đạt đến mức độ đó được. Trong đầu tôi gần như khẳng định chắc chắn đó chính là ánh sáng của đèn điện.

Mỗi khối đá khổng lồ dưới lòng đất đều cao đến ngàn mét. Những ánh đèn này thấp thoáng ẩn hiện ở nơi sâu của đáy trái núi đá khiến tôi chợt nhớ đến “Phiên chợ giữa biển La Sát” trong Liêu trai chí dị. Nếu phía dưới sương mù ở đáy vực sâu quá thật có một đảo nguyên thoát tục đầy bí ẩn và ma mị như thế thì đúng là quá quái dị.

Tôi nghĩ đến mấy loại vật tư thiết bị và bức điện báo không ngừng lặp đi lặp lại được phát ra từ vực sâu cất giữ ở nhà kho trong căn cứ địa, chẳng biết có phải những suy đoán trước đây của chúng tôi đã đánh giá quá thấp năng lực của bọn Nhật hay chăng? Có lẽ vậy! Bọn chúng thực sự là tốp thứ nhất hạ cánh xuống vực sâu và xây dựng tuyến tiền tiêu ư?

Mọi người lại họp thảo luận. Tôi, Vương Tử Xuyên và Bùi Thanh đều là kiểu người thực tế, chúng tôi biết rõ mớ lí luận của nhóm phần tử trí thức kia không ổn rồi. Bùi Thanh nhắc ông nghe nhắc nhở Ivan ghi lại các tọa độ phương trí để lúc trở về phải chú ý đến nó hơn. Đột nhiên, cơ phó đang kiểm tra trên tháp pháo liền hét lớn: “Bên trái! Phía dưới bên trái đã xảy ra chuyện kia!”

Nhóm anh Điền còn chưa kịp hoàn hồn, họ lao sầm sập sang bên trái trong vô thức. Tôi thầm nghĩ đứng ở cửa sổ làm sao mà nhìn thấy gì, nên liền phóng lên tháp pháo và hỏi cơ phó xem có chuyện gì và đang xảy ra ở đâu?

“Ánh đèn!” - Cơ phó thẳng thốt - “Ánh đèn bay lên cao theo chúng ta kia!”

Tôi nhìn theo hướng anh ta chỉ, chỉ thấy trong sương mù ở phía dưới bên tay trái máy bay quả nhiên xuất hiện mấy chùm sáng mờ ảo, chúng chỉ cách máy bay chúng tôi tầm bốn trăm mét.

Lúc đầu, tôi còn cho rằng ánh sáng đèn dưới đáy vực chiếu theo chúng tôi, nhưng khi quan sát kĩ thì thấy chắc chắn không phải, bởi vì chúng có ba bốn luồng sáng thôì, mà cũng không sáng lắm, lúc mờ lúc tỏ.

Đó là gì vậy? Lẽ nào là một loại sinh vật kì lạ? Nhưng nó rõ ràng là ánh đèn. Ánh đèn nhân tạo của con người.

Máy bay tiếp tục bay lên cao hơn, ánh đèn vẫn bám sát theo chúng tôi và giữ khoảng cách rất đều đặn. Từ vị trí này xuống, trông chúng hoàn toàn tĩnh tại, mấy lần Ivan tăng tốc hoặc giảm tốc, nhưng đối phương vẫn lập tức điều chỉnh tốc độ theo.

Trong phút chốc, mọi người đều bước vào trạng thái sẵn sàng lâm trận, nỗi sợ hãi trong lòng tôi dần dần quánh đặc lại. Bất luận đó là thứ gì nhưng chắc chắn chúng tôi đã thu hút nó từ vực sâu bay lên không trung.

Vương Tử Xuyên nói đúng, nó chắc chắn không phải sinh vật, bởi vì quan sát mức độ ổn định của ánh đèn thì biết nó là một loại máy móc nhân tạo, có điều do màn sương chắn tầm nhìn nên chúng tôi chẳng thể nhìn rõ diện mạo của nó. Theo phân tích của cơ phó, thì khả năng lớn nhất: đó chính là một chiếc máy bay.

Ngay lúc ấy, trong đầu tôi xuất hiện một suy nghĩ rất hoang đường, chẳng lẽ bọn Nhật lại xây dựng sân bay dưới đáy vực và bây giờ chúng cho máy bay chiến đấu đi theo dõi chúng tôi? Nếu là vậy thật thì viên phi công ấy hẳn phải già khủi để đại vương rồi.

Dù gì thì mọi suy đoán đều quá mức hoang đường nên biện pháp duy nhất nên làm bây giờ là bay ra khỏi tầng sương mù xem nó có bám đuôi theo ra nữa hay không. Cẩn tắc vô áy náy, Ivan điều khiển máy bay lên cao với tốc độ cực chậm, rồi tiếp tục bay thẳng với tốc độ ấy để có thể dễ dàng ứng phó trước những biến cố bất ngờ. Suốt chặng đường chẳng ai nói với ai câu gì, mọi người đều chăm chú quan sát và chờ đợi. Cuối cùng sương mù xung quanh cũng trở nên mỏng hơn, rồi chúng tôi thấy mình từ từ nổi lên khỏi tầng sương, thế mà vật mang theo ánh đèn kia vẫn bám riết theo sau.

Tìm chúng tôi đập thành thịch như tiếng trống thu quân khi nhìn thấy ánh sáng kia càng lúc càng hiện ra rõ hơn, sau đó tầng sương chợt rung rinh, rồi một chiếc máy bay khổng lồ rạch tầng không lộ diện ngay trước mắt chúng tôi.

Nó chính xác là một chiếc máy bay của Nhật, thân hình rất to lớn nhưng không phải máy bay chiến đấu mà cũng giống như chúng tôi, nó là máy bay ném bom.

“Chuẩn bị chiến đấu!” - Tôi lập tức quay đầu xuống chân tháp và hét lớn khiến mọi người hơi hoảng loạn. Tôi cắn chặt răng, thầm nghĩ trên đời này đúng là chẳng chuyện lạ gì mà không có.

Hội Vương Tử Xuyên thay đạn pháo sáng bằng súng đạn thật, Ivan thể hiện quyền chỉ huy của một cơ trưởng, anh ta bắt đầu bật đèn tín hiệu hỏi chiếc máy bay phía dưới.

Tôi không hiểu loại ngôn ngữ này nhưng chắc nó giống như ngôn ngữ phát cò. Đây là loại ngôn ngữ thông dụng quốc tế, đèn ở đuôi máy bay sáng nhấp nháy, tôi không biết Ivan vừa nói gì nhưng chắc chắn không phải những lời giao hảo.

Một lúc sau, đuôi máy bay phía dưới cũng nhấp nháy ánh đèn, không ngờ họ hồi đáp lại chúng tôi. Tôi hỏi cơ phó xem vậy là ý gì? Cơ phó nhìn và im lặng ngẫm nghĩ, lát sau mới đáp với vẻ đầy nghi hoặc: “Cũng không hẳn là hồi đáp. Họ nhấp đèn y như chúng ta!”

“Hay vì là tín hiệu ngôn ngữ mới nên đám người Nhật đó không hiểu?”

Ivan nói qua tai nghe bằng khẩu âm tiếng Trung lơ lửng bảo rằng không thể có chuyện đó, loại ngôn ngữ này đã được sử dụng ngay từ khi anh ta tham chiến trên chiến trường Đức quốc xã.

Tôi lơ mơ không hiểu gì, Vương Tử Xuyên nói: “Mặc kệ nó! Cứ đánh trước rồi nói sau!”

“Trung - Nhật đã đình chiến, về mặt lý thuyết thì chúng ta không nên tấn công bọn họ trước.” - Ivan nói - “Phải tuân thủ công ước quốc tế!”

“Khi sự kiện thăm sát Nam Kinh diễn ra thì công ước quốc tế ở đâu?” - Vương Tử Xuyên hất hàm hỏi - “Cần gì phải giữ đạo lý với bọn Nhật lùn?”

“Đánh bọn Nhật thì chúng ta cũng đâu có lợi lộc gì?” - Tôi dằn hòa - “Mà còn chẳng biết ai bị ai đánh rụng trước đây.” Quan sát chiếc máy bay phía dưới, tôi luôn cảm giác có điều gì đó không ổn lắm.

Ivan vẫn tiếp tục dùng đèn tín hiệu để giao tiếp với đối phương, tôi nhìn đèn tín hiệu trên máy bay của chúng tôi tiếp tục nhấp nháy, còn đèn của chiếc máy bay bay phía dưới lặp lại tín hiệu y như của chúng tôi hết lần này đến lần khác, thì càng thấy quái lạ hơn.

Tại sao hai chiếc máy bay này lại có nhiều điểm tương đồng đến vậy? Bất luận tần suất hay tốc độ nhấp nháy đèn và cả ngoại hình của chiếc máy bay nữa, đều giống y như chiếc máy bay của chúng tôi, càng nhìn tôi càng cảm thấy có chỗ nào đó không đúng lắm. Tôi gọi to hỏi mọi người trong khoang: “Ai có ống nhòm không?”

Vương Tử Xuyên đưa cho tôi, tôi vội vàng đưa cái ống nhòm lên quan sát. Vừa nhìn một cái thì cả cơ thể tôi lập tức cứng đờ. Tôi nhìn thấy toàn bộ phần kính trên tháp pháo của chiếc máy bay phía dưới cũng đều bị vỡ vụn.

Hơn nữa, điều khiến tôi nổi da gà nhất là, tôi phát hiện chiếc máy bay kia cũng là máy bay Shinzan giống y hệt của chúng tôi.

“Lẽ nào nó chính là chúng ta?” - Tôi thảng thốt kêu lên - “Hay là hình ảnh trong gương?”

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.2 - Chương 42: Nhào lộn

Nói thật, lúc ấy tôi cũng chưa hiểu lắm, có điều cũng biết được đại khái ý của anh ta. Sao lại đi nhầm đường được? Lẽ nào trong động này vẫn còn lối rẽ khác ư? Song tôi biết giờ không còn thời gian để kinh ngạc. Hai vấn đề này xuất hiện cùng lúc có nghĩa là chúng tôi đang gặp phiền phức lớn.

“Vậy anh có cách gì không? Anh là phi hành gia công huân, nếu không có cách, anh đã không nói cho tôi biết việc này.”

“Không! Thông báo với chiến hữu rằng chúng ta sắp hi sinh cũng là một trong những nghĩa vụ của phi công.” - Anh ta trả lời bằng giọng rất điềm tĩnh - “Nhưng đúng là có cách, chỉ có điều xác suất thành công cực kì thấp.”

“Thì anh cứ nói ra đi!” - Tôi đập vào người anh ta.

Ivan nói: “Khoảng cách trái phải không đủ, song khoảng cách trên dưới thì lại đủ. Chúng ta có thể nhào lộn xem thế nào.”

“Máy bay ném bom có thể nhào lộn được ư?”

“Anh quên lý do gì khiến tôi bị đuổi ra khỏi ngành rồi sao? Làm vậy đúng là rất khó nhưng chiếc máy bay này nhỏ hơn chiếc máy bay tôi từng nhào lộn rất nhiều nên tôi nghĩ xác suất thành công sẽ lớn hơn một chút.”

“Anh định nhào lộn thế nào? Cần chúng tôi phải làm gì? Tụng kinh ư?” - Tôi mỉa mai.

Rõ ràng Ivan không hiểu hàm ý trong câu đùa của tôi, anh ta tiếp tục dùng tay mô tả: “Tôi sẽ cho máy bay lộn đảo chiều, nghĩa là sau khi máy bay lật ngửa bụng lên trời thì nó sẽ rơi vào trạng thái mất lái, rồi lao xuống. Nếu lúc này có thể khống chế tư thế của máy bay thật tốt thì tôi sẽ mượn lực quán tính để cho máy bay nghiêng cánh và lật úp trở lại, đồng thời mở hết mã lực kéo máy bay bay lên.

Máy bay không thể cứ thế bay về phía trước mà thực hiện động tác nhào lộn, bởi làm vậy sẽ khiến máy bay trực tiếp rơi vào trạng thái rơi tự do, độ cao ấy không đủ cho tôi kéo máy bay lên nên chúng ta chỉ có thể bay lên cao rồi nhào lộn trên không. Để có được độ cao thích hợp, chúng ta phải hạ xuống vùng sương mù như lúc này. Tôi cần các anh giúp tôi quan sát bằng mắt.”

Tôi gật đầu và hỏi: “Lúc nào bắt đầu?” Anh ta nhìn đồng hồ xăng, đáp: “Nhiều nhất còn mười phút cho các anh suy nghĩ và chuẩn bị.”

Tôi thăm chửi thẳng cha Liên Xô này chửi như rủa, làm gì mà giờ này mới thông báo cho mình. Tôi lập tức vỗ ghế quay trở lại khoang sau, rồi hét to với đám người đang ồn ào thảo luận: “Mẹ kiếp! Thắt chặt dây an toàn, nắm chắc những gì có thể nắm, mỗi người phụ trách một ô cửa sổ. Chúng ta chuẩn bị hạ xuống vùng sương mù.”

Mọi người ồ lên như chợ vỡ, Vương Tứ Xuyên kêu to: “Cậu điên à?”

“Không còn thời gian giải thích.” - Tôi nói - “Nếu không nghe lời tôi, thì các cậu chỉ có thể tự đi bộ về!” Tôi vỗ vai bảo họ lập tức làm theo lời mình, sau đó tôi trèo lên tháp pháo, gọi cơ phó xuống: “Anh trở về vị trí của mình đi. Chỗ này để tôi!”

Lúc này, Ivan mở loa và nói: “Bất luận nhìn thấy gì đều phải hét lên thông báo. Lúc máy bay nhào lộn, tôi không thể nhìn thấy bất cứ thứ gì.”

“Nhào lộn? Nhào lộn cái gì?” - Vương Tứ Xuyên hỏi, nhưng lời còn chưa dứt thì máy bay đã hạ thấp độ cao với tốc độ nhanh đến chóng mặt.

Suýt chút nữa tôi đã bị văng ra khỏi tháp pháo, tôi vừa cố gắng đứng vững bằng cách nắm chặt vào hai bên thành, vừa nghiêng răng, cuồng phong thổi ù ù khiến đầu tôi như muốn vỡ đôi.

“Ê Ngô! Tốt nhất cậu hãy giải thích cho tôi, nếu không tôi sẽ tố cáo cậu với cấp trên đấy!” - Vương Tứ Xuyên đứng dưới hét lớn.

Tôi lăm bắm chửi trong họng: “Cố nội nhà cậu, thích nói gì thì cứ việc, chỉ cần sống sót rời khỏi đây, cậu muốn tố tôi tội phản cách mạng cũng xong.”

Máy bay gần như dựng đứng và lao vào trong sương mù, tầm nhìn hạ thấp đến tối đa. So với lần trước thì lần này đã mạn hơn nhiều, Ivan không ngừng thông báo độ cao trong tai nghe cho chúng tôi biết.

Tôi ở ngoài khung kính máy bay nên tầm nhìn rộng nhất. Có lẽ cả đời này tôi không bao giờ quên được trải nghiệm kinh khủng lần ấy.

Năm phút sau, chúng tôi đã có thể nhìn thấy những bóng đen thấp thoáng xuất hiện ở nơi sâu trong sương mù, tôi hét lên hỏi Ivan: “Tầm này đã được chưa?”

“Độ cao này vẫn hơi nông so với lần trước. Chúng ta phải hạ cánh thêm chút nữa!” - Giọng Ivan vẫn cực kì bình tĩnh.

Tôi gần như trực diện nhìn thấy bóng đen trong sương mù càng lúc càng trở nên rõ ràng. Cảm giác này như thể máy bay sắp rơi đến nơi. Đúng trong sát na tôi nghĩ máy bay xong đời thì đầu máy bay lại đột nhiên kéo lên, rồi cả thân máy bay cũng được nhắc bổng. Ivan bắt đầu lẩm nhẩm mấy câu gì đó bằng tiếng Nga.

“Làm trò gì thế?” - Tôi hét lên hỏi.

“Đó là lời cầu hôn của tôi! Lần trước nhào lộn thành công cũng vì tôi liên tục lẩm nhẩm mấy câu ấy. Hy vọng lần này cũng may mắn.” - Anh ta trả lời - “Ước gì Hý Lạc có thể nghe thấy!” Trong lúc anh ta nói thì đầu máy bay đã hoàn toàn được kéo lên, thân máy bay bắt đầu xoay tròn. Máy bay mất tốc độ. Tôi đang đứng trên tháp pháo thấy trời đất quay cuồng, gần như không thể nhìn thấy gì nữa.

Máy bay gần như dựng đứng lao vào tầng sương. Tôi bám chặt lấy thành sắt, thấy mình sắp chúc đầu xuống đất liền bắt giác hét to. Lúc này, Ivan vẫn kiểm soát chặt chẽ tư thế của máy bay. Máy bay bay đến một điểm rồi lộn ngửa, nếu thuận lợi thì trong quá trình rơi tự do, nó sẽ lật lại như cũ.

Động tác này gọi là nhào lộn trên không kiểu Tegel, một động tác kỹ thuật mà chỉ máy bay chiến đấu mới có thể thực hiện được. Vị huấn luyện viên không quân Liên Xô này không biết đang cho rằng mình tay nghề cao, gan lớn hay đã hoàn toàn mất hết hy vọng hay sao mà giọng nói của anh ta vẫn rất bình tĩnh - thậm chí nếu so với tiếng mắng chửi của Vương Tử Xuyên hay tiếng nôn ọe của anh Điền thì giọng nói của anh ta chẳng khác nào một kẻ ngoài cuộc, chứ không phải giọng của một người đang điều khiển máy bay thực hiện một động tác quái dị.

Khi máy bay đang cận kề giới hạn giữa mất lái và chưa mất lái, chẳng ngờ tôi lại trở nên vô cùng bình tĩnh, điều này vượt ra khỏi sự khống chế của thể xác. Bạn cũng biết đấy, lúc ấy, chỉ một giây nữa thôi khi việc có thể khống chế được con quái vật to lớn này hay không, hoàn toàn không phụ thuộc vào bản thân bạn, thì bạn sẽ cảm thấy số mệnh, thần thánh, niềm tin hay bất cứ từ ngữ gì bạn có thể hình dung hoặc gọi ra đều thực sự tồn tại. Chỉ trong khoảnh khắc đấy thôi, bạn mới có thể nhìn thấy vết tích của nó.

Máy bay dần dần lật lại. Lúc chúng tôi lại rơi vào vùng sương mù, thì máy bay gần như đã nhào lộn thành công. Lúc này giọng Bùi Thanh hét lên trong tai nghe: “Núi đá!”, đồng thời tôi lập tức nhìn thấy trong sương mù ở phía trái máy bay xuất hiện một bóng đen lừng lừng.

Giờ phút đó, máy bay đã rơi vào trạng thái mất lái, nên cơ bản không thể thực hiện được động tác né tránh. Tôi nhìn thấy bóng đen kia đang lao ầm ầm về phía mình, chỉ trong nháy mắt khoảng cách giữa hai bên được rút lại rất ngắn, chẳng biết có thể tránh được hay không.

Tôi nhắm nghiền mắt lại, hoàn toàn hiểu rõ lời của Ivan. Lớp người sống trong thời chúng tôi đúng là đã phải trải qua quá nhiều điều đúng sai có tính nguyên tắc, lúc nào cũng cảm thán rằng số phận trôi qua một cách vô ích, nhưng số phận rốt cuộc là gì thì chẳng ai có thể nói rõ được. Nhưng trong sát na chưa đến mười giây này, tôi có thể nói cho mọi người biết thể nào là số phận.

Khi tôi mở mắt ra thì thấy trái núi đá đó như dính sát vào trán tôi và trượt qua. Trong phút chốc, chúng tôi đã vượt qua dải núi, đầu óc tôi trống trơn, Vương Tử Xuyên lại hét lớn: “Á! Phía dưới! Bên trái có chướng ngại vật!”

Tôi nhìn sang thì thấy trên núi đá ở phía trái máy bay có rất nhiều mỏm đá nhô lên lồm chồm, Vương Tử Xuyên vừa nói xong thì cánh máy bay chạm ngay phải một tảng đá, máy bay lập tức rung lên dữ dội, tàn lửa bắn tứ phía. May mà chỉ trượt qua, nhưng trước mặt còn rất nhiều mỏm đá răng chó lồi lên như vậy, thoáng nhìn đã biết không thể tránh nổi.

Tôi chợt lóe ra một sáng kiến, liền hét lớn: “Bắn rụng nó đi!”, nói xong tôi lập tức lên nòng, ngắm thẳng vào chỗ mỏm đá nhô ra và quét một loạt đạn. Uy lực của pháo tự động rất lớn, nên trong phút chốc đá vụn trước mặt đã bay tung tóe. Phía sau cũng bắt đầu khai hỏa. Đạn bắn ra từ mọi vị trí trong máy bay kéo theo một vệt dài nhằm thẳng vào mỏm đá nhô ra ở phía trước. Mỏm đá đầu tiên đã bị bắn gãy. Chưa kịp hoàn hồn thì những mỏm đá xếp thành hàng ở phía sau đã xuất hiện.

“Tôi rồi!” - Vương Tử Xuyên hét lên trong tai nghe, tôi còn chưa kịp nghĩ xem cậu ta nói có đúng hay không, chỉ biết hét trả bằng tất cả sức mạnh trong người: “Không được dừng bắn!” Lúc này mặc kệ nỗi sợ hãi, mặc kệ việc có thể sống sót được hay không, chúng tôi coi mỏm đá nhô ra trước mắt chính là kẻ thù hung ác nhất của mình, tất cả họng súng đều nhắm vào đó và bắn xối xả như thác lũ.

Trong cảnh đá bắn tung tóe, tôi cũng chẳng biết khối đá kia đã bị phá nát đến độ nào, cùng lúc ấy máy bay đã đâm thẳng vào những mỏm đá. Tôi ngã bổ nhào xuống đất trong con rung lắc điên cuồng, tiếp đó tôi nghe thấy âm thanh mấy mỏm đá rạch vào bụng máy bay.

Vài giây sau, máy bay đã đâm xuyên qua và bắt đầu chuyển động với một góc độ sai lệch rất nhỏ, thân máy bay dần dần rời xa núi đá và bay lên trên.

Tôi bò dậy, nhìn về phía sau, chỉ thấy kết cấu của khối đá đã trở nên lỏng lẻo, những tảng đá lớn bị chúng tôi đâm rơi là tả xuống dưới.

Xem ra việc xả súng đã phát huy tác dụng rất tốt, nếu không bị luồng đạn dày như thế bắn thùng lỗ chỗ thì những khối đá hoa cương này tuyệt đối không dễ bị đâm vụn, và bây giờ có lẽ thứ bị rơi xuống sườn núi không phải đá vụn mà là xác máy bay.

Ivan cười trong tai nghe, giọng cười rất đôi phóng khoáng: “Tôi yêu các bạn!”, rồi anh ta lại cất tiếng cười vang.

Lần đầu tiên tôi nghe thấy Ivan cười. Vào thời đại ấy, phải vui mừng lắm thì mới dám phát ra tiếng cười hào sảng như vậy. Tôi choáng váng như vừa bị hạ đường huyết, may nhờ có dây an toàn, tôi mới không ngã khụy xuống, trong khoảnh khắc ấy tôi chợt nhớ đến Viên Hỷ Lạc - sau khi cô ấy nhận lời cầu hôn của Ivan, chắc hẳn gã xôm Liên Xô kia cũng phải phát ra tiếng cười thấu đến tận trời xanh như hôm nay.

Đây là người đàn ông thuộc về bầu trời, sao Viên Hỷ Lạc lại có thể chối từ một người đàn ông như vậy chứ?

“Ngô! Cậu xuống đây giải thích cái coi. Cậu vừa diễn trò gì thế?” - Vương Tử Xuyên ở dưới hét vọng lên trên.

“Đợi chút nào!” - Tôi đáp, thực sự không còn chút sức lực nào nữa, tôi nhắm mắt và thờ.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Q.2 - Chương 43: Bóng người

Tôi ngẩng người đứng trên tháp pháo, nhìn bóng đêm bủa vây tứ phía xung quanh, chưa bao giờ tôi thêm hút một điếu thuốc như lúc này. Tôi không muốn nghĩ về biến cố vừa xảy ra khi này, trong đầu tôi bất giác bập bềnh hiện lên cảnh tượng lúc chúng tôi tập trung ở Jiamusi. Khi ấy tôi có tưởng tượng được tương lai của mình sẽ thế nào hay không? Rồi tôi lại nghĩ nếu có thể sống sót trở về thì liệu mấy tháng sau tôi có thể phân biệt được đâu là sự thực đã trải qua và đâu là mộng cảnh hay không?

Tôi gần như có thể khẳng định, chỉ cần ai đó kiên trì khẳng định hiện tại là một giấc mộng thì chắc chắn tôi sẽ hoài nghi chính mình, tuy giờ này ngẩng đầu nhìn quanh bốn phía thì tất cả đều thực đến nỗi không thể thực hơn được nữa.

Giọng Vương Tứ Xuyên vẫn đang thúc giục trong tai nghe, bảo rằng nếu còn không xuống thì cậu ta sẽ trèo lên lôi cổ tôi xuống. Tôi lười nhác tụt khỏi tháp pháo, kê lại vấn tất tình hình xảy ra lúc bây giờ cho mọi người nghe.

Anh Điền nôn đến mức trông chẳng còn ra hồn người vậy mà không ngờ lại trách tôi rằng anh cũng là một trong những người chịu trách nhiệm, sao tôi không thương lượng với anh tình hình lúc đó, sao dám tự ý quyết định mà không thông qua sự đồng ý của anh, nếu anh báo việc này với cấp trên thì tôi đã phạm một lỗi lầm vô cùng nghiêm trọng.

Tôi chửi thề: “Đồ con lừa! Sao ông không nôn đến chết quách đi cho xong!” Lúc trước, ấn tượng của tôi về anh Điền không hề xấu, anh ta thuộc lớp người đi trước, là phần tử tri thức được nhà nước bồi dưỡng trưởng thành, lúc nào cũng nghiêm chỉnh, bất kỳ việc gì đều tuân theo mô-ly luận giai cấp chế độ mà anh ta hằng quen thuộc. Chuyện này vốn dĩ chẳng có gì to tát, trong đơn vị thời ấy, hễ ai có chút tri thức đều như vậy cả, một số đồng chí trong số họ thực lòng biến mô-ly luận ấy thành cương lĩnh, nhưng một số khác thì chỉ là loại đội lốt mà thôi.

Có điều lúc này tôi thực chẳng buồn đấu khẩu với anh ta, không đếm xỉa đến lời trách móc, tôi bỏ ra chỗ khác. Anh Điền không phải kẻ biết ứng phó với loại người như tôi, nên chỉ lúng búng phản nản mấy câu, thấy không có người phụ họa thì ngậm miệng luôn.

Lúc đó, tôi không hề biết chuyến bay âm thầm ấy đã làm rất nhiều thứ thay đổi, thậm chí vì chuyến bay ấy mà cuộc đời sau này của tôi cũng xảy ra những biến đổi không ngờ. Trong phần sau của câu chuyện tôi sẽ lần lượt nhắc đến, nó hoàn toàn không liên quan tới câu chuyện này.

Sau đó, chúng tôi trở về theo lối cũ, để tiết kiệm nhiên liệu nên Ivan tắt hết đèn halogen, ba tiếng sau đó diễn ra tương đối yên ắng.

Chính trong ba tiếng đồng hồ này, tôi bắt đầu manh nha ý niệm sẽ viết lại câu chuyện, đó là ý tưởng bột phát và xảy đến hoàn toàn bất ngờ, như thể có ai bỗng dưng nhét nó vào đầu tôi vậy. Một người không hề xuất sắc trong các tiết học văn hóa như tôi lại nảy ra một suy nghĩ khiến chính bản thân còn thấy ngạc nhiên.

Trong chiếc máy bay gần như vỡ nát, chúng tôi đã không ăn không uống trong suốt bảy tiếng đồng hồ, ngay cả đi tiểu tiện cũng phải cố gắng giải quyết thật nhanh chóng. Nhưng đó vẫn chưa phải điều khó chịu nhất, trong hoàn cảnh này, cơn nghiện thuốc tự nhiên lại bùng phát, nó cào cấu ruột gan, khiến chúng tôi cơ hồ sống không bằng chết. Vương Tứ Xuyên loay hoay nghĩ cách hút thuốc với cái mũ chụp trên đầu để giết thời gian. Tôi và Bùi Thanh thì nhắm mắt dưỡng thần.

Sự bình tĩnh chỉ kéo dài được ba tiếng, bắt đầu từ tiếng thứ tư trở ra, tất cả chúng tôi đều nghe thấy một tiếng động kì lạ phát ra trên máy bay, sau đó toàn bộ đèn trong khoang liền tắt ngóm.

Ban đầu chúng tôi rất căng thẳng, nhưng thấy cơ phó chui ra và giải thích rằng đường điện chiếu sáng bị hỏng, rồi anh ta bắt đầu đi kiểm tra.

Tôi đưa mắt ra ngoài cửa sổ nhưng chẳng nhìn thấy gì, chỉ nghe thấy âm thanh ầm ầm của động cơ.

Tôi chui vào khoang lái. Lần này anh Điền liền tò tò bám theo. Tôi thấy trước mặt tối thui, chỉ có mấy đốm sáng xanh của đồng hồ đo chỉ số. Ánh sáng lơ lờ phản chiếu lên gương mặt Ivan, khiến anh ta trông thật âm u, đáng sợ.

“Có sự cố gì sao?” - Tôi hỏi.

“Tạm thời thì chưa! Tốc độ tiêu hao xăng vẫn còn trong phạm vi kiểm soát của tôi, còn lại thì đều nằm trong bàn tay của Chúa.” - anh ta đáp.

Tôi chỉ vào màn đêm phía trước và hỏi: “Lái thế này anh có sợ không?”

“Đây là máy bay chứ đâu phải ô tô. Ban đêm, chúng tôi thường điều khiển máy bay theo thiết bị định vị.” - Anh ta giải thích - “Và lại tuyến đường chiếu sáng cũng không phức tạp.” Ivan vừa nói xong thì đèn phía trước vụt sáng trong giây lát rồi lại tắt lịm. Đường như cơ phó sắp sửa xong đường điện.

Tôi yên tâm trở lại. Đang định rời khoang lái thì đột nhiên trong sát na ánh sáng vụt lóe lên, tôi cảm thấy dường như cách đây chừng mấy chục mét thấp thoáng xuất hiện một vật. Tôi nhìn về hướng đó nhưng không thấy rõ, vốn định cho qua nhưng không hiểu sao nghĩ đi nghĩ lại tôi vẫn thấy có gì đó không ổn.

Lúc này không được phép có bất kỳ sai sót nào. Tôi chạy xuống gọi Vương Tứ Xuyên, bảo cậu ta bắn đạn pháo sáng về phía bên phải xem ở đó có gì.

Vương Tứ Xuyên vẫn chưa hoàn hồn, cứ tưởng lại xảy ra chuyện liền chửi đồng mấy câu rồi lập tức chạy lên, nhanh chóng lắp đạn pháo sáng và bắt đầu bắn về phía mũi máy bay.

Trong chớp mắt, phía phải của máy bay bừng sáng, tôi lao ra chỗ cửa sổ khoang lái thì thấy giữa nguồn sáng quả nhiên có thứ gì đó. Tôi căng mắt ra nhìn, vừa trông rõ, chân tôi liền mềm nhũn. Tôi không thể tưởng tượng được đó lại là một hốc mắt khổng lồ đang nhìn chăm chăm vào chúng tôi.



Cặp mắt đỏ rất lớn, tụt hẳn vào trong hốc. Độ lớn của nó thực khiến người ta vừa liếc qua đã tê bì da đầu.

Tôi chấn động không thốt nên lời, chẳng bao lâu sau thì mọi người đều nhìn thấy. Tôi nghe thấy Vương Tứ Xuyên lẩm bẩm trong tai nghe: “Trời ạ! Gì thế này?”

Máy bay càng lúc càng tiếp cận gần hơn, chúng tôi nhanh chóng nhìn thấy những bộ phận khác ngoài đôi mắt. Đó chính là một khuôn mặt đen sì đầy quái dị, hốc mắt lõm sâu, khuôn mặt chầy dài thê lẽ, ước chừng bằng mắt thì cũng đủ cao bằng tòa nhà năm tầng.

Lúc đó, máy bay bay rất ổn định, nên khi nhìn vào đầu người không lồ ấy, tôi có cảm giác như nó đang dần dần thò ra từ bóng tối. Cảm giác trong khoảnh khắc ấy rất khó hình dung được bằng các ngôn từ.

“Xem ra đây chính là chiếc bóng trong cuộn phim!” - Ivan nói với vẻ rất dừng dưng - “Không ngờ nó to thế!”

“Bắn thêm đạn pháo sáng!” - Tôi hét gọi phía sau, một loạt pháo sáng lại được bắn vào không trung, vô số đầu đạn chĩa thẳng về phía khuôn mặt.

Sau khi gia tăng ánh sáng, phần thân thể phía dưới khuôn mặt khổng lồ cũng hiện rõ. Tôi lập tức xác định đó chính là chiếc bóng khổng lồ mà chúng tôi từng nhìn thấy trong cuộn phim. Nó hiện ra với một tư thế vô cùng kì quái, đứng sừng sững trong sương mù.

Không ai nói với ai câu gì, bên tai chỉ còn âm thanh bắn pháo sáng, chúng tôi tập trung toàn bộ sự chú ý vào khuôn mặt đó. Bóng người khổng lồ càng lúc càng gần hơn khiến tôi nhìn thấy trên thân thể người khổng lồ chi chít những lỗ đen rất nhỏ, nó dày đặc chẳng khác nào bị sâu đục.

Nói những lỗ đen kia rất nhỏ là vì khoảng cách giữa máy bay với bóng người còn khá lớn, trên thực tế có lẽ những lỗ thủng đó phải rất to. Tôi yên lặng đứng nhìn, toàn thân lạnh toát, nghĩ đến cảnh tượng những cỗ thi thể bị niêm phong trong đường hầm, sau khi bị rửa nát, những cỗ thi thể ấy biến hẳn thành màu đen và trên thân cũng đầy những lỗ thủng.

Song tôi có thể khẳng định, bóng người khổng lồ trước mặt là một pho tượng đá, bởi ánh sáng tỏa ra trên thân nó chẳng khác nào ánh sáng phát ra từ các vách đá ở xung quanh. Đây là bức tượng do con người tạo nên. Nhìn khuôn mặt kì quái của tượng đá thì có vẻ không phải tượng Phật, cũng không phải khuôn mặt của bất kì tượng điêu khắc nào mà tôi từng gặp. Khuôn mặt này được tạc một cách thô sơ và cổ phác. Tôi không nhận ra nó là ai, dường như chỉ là một “người khổng lồ” mà thôi.

Máy bay lặng lẽ bay qua. Tôi phát hiện mình không thể suy nghĩ gì được nữa. Thứ này được sinh ra bằng cách nào? Lẽ nào từng có người cổ đại chui xuống vực sâu? Hơn nữa họ còn tạo ra một pho tượng hình người khổng lồ dường này trên một tảng đá khổng lồ?

Đó là ai? Dựa dựa vào kĩ thuật hiện đại thì chúng tôi cũng không thể thâm nhập vực sâu một cách dễ dàng như vậy, rốt cuộc người cổ đại nào có được sức mạnh kì diệu để tạo ra kì tích này?

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.2 - Chương 44: Bùi Thanh

Trầm ngâm một lát, anh Điền mới lẩm bẩm nói trong tai nghe: “Đây là tượng điêu khắc thời kì viễn cổ. Sao nó lại xuất hiện ở đây nhỉ?”

“Chắc nó bị sạt lún từ trên cao xuống.” - Bùi Thanh đáp - “Có lẽ pho tượng Khoa Phụ[1] này được khắc trên mặt đất, sau đó vì tai họa địa chất nên nó mới chìm vào lòng đất, cuối cùng hang động sụp đổ khiến nó rơi xuống vực sâu.”

[1] Khoa Phụ: là người khổng lồ xuất hiện trong thần thoại “Khoa Phụ đuổi mặt trời”, thuộc bộ Sơn Hải Kinh của Trung Quốc.

“Có khả năng này sao?”

“Dẫu sao cũng nhiều khả năng xảy ra hơn việc suy đoán người cổ đại nhảy xuống vực sâu để khắc tượng.” - Bùi Thanh trả lời.

Có đúng như vậy không thì tôi không thể khẳng định nhưng tôi ý thức được trong vực sâu này chắc chắn còn ẩn chứa rất nhiều bí mật, đó là những bí mật mà chúng tôi vĩnh viễn không thể nào chạm tới.

Máy bay chậm chậm bay vòng qua người khổng lồ, thậm chí có lúc khoảng cách giữa máy bay với người khổng lồ chỉ còn hơn chục mét, chúng tôi nhìn rõ mồn một từng lỗ thủng, chẳng ngờ mỗi lỗ thủng có thể chứa vừa một người. Tôi có cảm giác dường như trong những lỗ này đều chứa một thứ gì đó. Đáng tiếc là máy bay lướt vụt qua nó nên chúng tôi không kịp nhìn kĩ. Người khổng lồ đã ở sau lưng chúng tôi rồi biến mất trong đêm tối.

“Tiếc quá! Chúng ta không thể dừng lại xem!” - Vương Tứ Xuyên than thở - “Ai có thể phát minh ra loại máy bay biết dừng lại giữa chừng thì tôi nhất định sẽ ban thưởng cho người đó.”

“Cũng chẳng cần thiết phải dừng lại.” - Bùi Thanh nói.

“Đã chụp được chưa?” - Anh Điền hỏi Chu Cường, Chu Cường đáp: “Được rồi ạ!”

“Tốt! Nhiệm vụ của chúng ta đã hoàn thành!” - Anh Điền thở phào như thể vừa trút được một nỗi tâm sự.

Lúc này, một chuỗi tiếng động chợt phát ra từ phía ngoài, thiết bị chiếu sáng ở ngoài máy bay đã phục hồi, đèn halogen lại bùng sáng.

“Lạ thật!” - Ivan lẩm bẩm. Tôi vỗ mấy cái lên mặt để thư giãn, cảnh tượng tôi nhìn thấy khi này có lẽ là cảnh tượng quái dị nhất mà tôi từng nhìn thấy trong cuộc đời này. Sự quái dị ấy đúng là quá quái, khiến giờ đây tôi bỗng trở nên vô cùng yên lặng, chỉ có điều tôi thấy hơi khó tư duy.

Ivan nhìn tôi, lắc đầu cười cười như thể anh ta cảm thấy phản ứng của tôi rất tức cười.

Tôi hỏi: “Anh không thấy kinh ngạc sao?”

“Đến giờ mà chúng ta vẫn sống sót mới là điều khiến người ta kinh ngạc nhất.” - Anh ta nghĩ một lát rồi tiếp - “À! Tôi cần giảm nhẹ trọng lượng của máy bay để tiện cho việc tiết kiệm xăng ở mức độ tối đa. Anh bảo mọi người kiểm đếm, chúng ta cần vứt bớt những đồ có thể vứt bỏ. Chuyện này cần làm càng nhanh càng tốt. Anh đi chuẩn bị trước đi, lát nữa tôi sẽ cho mở khoang ném bom.”

Nói đến giảm nhẹ tải trọng, hình ảnh đầu tiên xuất hiện trong đầu tôi là Vương Tứ Xuyên, tôi bất giác bật cười rồi lui xuống thông báo với mọi người. Những người khác vẫn trong con chấn động, chưa định thần lại được, bị tôi vỗ cho mấy phát vào người mới dần dần có phản ứng, nhưng động tác vẫn còn rất chậm chạp.

Tôi đành tự mình làm, đồ nặng trong khoang chỉ có pháo tự động và đạn. Thế là tôi bắt đầu tháo dỡ. Vương Tứ Xuyên cứ tiếc hùi hụi đồng vũ khí, đối với những người từ nhỏ chỉ được dùng súng tự chế để săn bắn thì tình cảm của họ đối với súng ống vô cùng khó giải thích.

Cửa khoang ném bom đã mở. Chúng tôi chuyển đồ vào trong khoang, khí lưu chuyển ở đây rất mạnh, tôi đẩy những vật nặng đã sắp xếp vào đường ray, sau đó đẩy xuống, nhìn chúng trượt xuống màn đêm mênh mông. Tôi lại bó đạn thành từng cuộn rồi đẩy xuống, ngoài ra còn vứt thêm mấy vật tư không có tác dụng gì lắm.

Từ khoang ném bom nhìn ra ngoài, tôi chẳng nhìn thấy gì nữa, ngay cả sương mù cũng không, chẳng biết bóng người khổng lồ kia có còn ở đó hay không. Tôi thần thờ trong giây lát, rồi ép mình phải định thần trở lại.

Lúc này, tôi nghe thấy phía sau có tiếng động, thì ra Bùi Thanh đang đi tới. Cậu ta vác một túi vải buồm, dường như đã tìm ra thứ gì để vứt. Sau đó, cậu ta tiện tay đóng luôn cửa khoang ném bom lại, rồi bước đến chỗ tôi. Đột nhiên Bùi Thanh châm thuốc hút.

Thấy vẻ mặt cậu ta hơi lạ, tôi liền hỏi xem có chuyện gì, thì Bùi Thanh chợt nhìn tôi, rồi cười: “Định nói với anh chút chuyện.”

Tôi nhìn bộ dạng cậu ta thì càng thấy kì lạ hơn. Thằng nhóc này định làm gì? Lẽ nào cậu ta có ý đồ mờ ám nào chăng?

“Tôi đã nghe nói về lý lịch xuất thân của anh, anh cũng có thể coi là một trong năm phần tử nằm trong danh sách đen của Đảng và nhà nước. Anh cũng biết ông già nhà anh đã tốn bao nhiêu công sức mới có thể lột được lớp da đó xuống.” - Anh ta bắt đầu bằng giọng đầy uy hiếp, nhưng sau đó lại trầm giọng xuống như muốn tâm sự - “Từ nhỏ tôi đã không có bố mẹ, tôi lớn lên bên cạnh bố mẹ nuôi. Họ không hề ngược đãi tôi, nhưng cũng chưa từng quan tâm thực sự đến tôi. Người trong viện đều có ý tránh nhắc đến mẹ tôi, ngay cả tên của bà cũng không hề nhắc đến. Nhưng đó chưa phải điều đáng sợ nhất, sau khi trưởng thành tôi phát hiện thế giới này rất không công bằng, tôi luôn luôn thấp hơn người khác một đẳng cấp, mà hệ quả đó là do mẹ tôi mang lại.”

Đây là đặc trưng cố hữu của thời đại này. Tự trong lòng tôi cũng thấu hiểu chuyện đó. Nhưng cậu ta đột nhiên nói vậy với tôi để làm gì?

“Trước đây tôi luôn không hiểu vì sao mình phải chịu tất cả những uất ức đó, sau này mới biết thì ra mình là đứa con của người Nhật.” - Cậu ta tiếp tục kể bằng giọng đều đều - “Anh có biết một đứa trẻ từ nhỏ đã tiếp nhận nền giáo dục kháng Nhật sẽ có cảm giác gì sau khi biết mình chính là người Nhật không?”

Năm 1945, quân Nhật rút khỏi Trung Quốc nhưng để lại rất nhiều trẻ mồ côi, đa phần trẻ bị bỏ lại là con em của kiều thương Nhật được sinh ra trong thời chiến. Tôi không trả lời Bùi Thanh, nhưng đột nhiên thấy đồng cảm sâu sắc với nỗi đau của cậu ta.

“Nếu tôi là con của người Nhật, thì vì sao họ lại vứt tôi lại Trung Quốc? Còn nếu tôi được người Trung Quốc nuôi dưỡng trưởng thành thì tại sao lại cho tôi một huyết thống của người Nhật?” - Bùi Thanh lạnh lùng nói. Những câu này chắc chắn đã đảo qua đảo lại trong đầu cậu ta rất nhiều lần. Giọng nói cậu ta không hề mang vẻ oán hận mà chỉ đơn giản là chậm rãi mang những thứ đã tình nguyện từ trong tìm ra giải bày.

“Sau khi trưởng thành, tôi bắt đầu đi tìm tung tích bố mẹ ruột của mình. Tôi cần một đáp án, trừ phi họ đã chết, còn không tôi nhất định phải tìm thấy họ. Tôi tra cứu rất nhiều tài liệu, đi thăm rất nhiều nơi, cuối cùng tôi tìm thấy tên của bố mẹ mình trong một tập tài liệu cũ. Tôi phát hiện họ là hai kĩ sư địa chất người Nhật và họ đã mất tích sau khi tham gia khảo sát một hạng mục công trình ở Nội Mông. Tôi được bố mẹ gửi vào gia đình một người bạn của họ nhờ nuôi. Lúc ba tuổi, gia đình này rời khỏi Trung Quốc và bỏ tôi lại. Vì biết được thông tin này, nên tôi mới gia nhập hệ thống.” Tôi nhìn xuống vực sâu phía dưới khoang ném bom, rồi chợt ý thức được điều gì đó.

“Lẽ nào bố mẹ của cậu là...” Cậu ta cười, nghiêng mặt nhìn vào bóng tối bên cửa sổ, trong đôi mắt vừa như ánh lên vẻ hoang mang lại vừa như chan chứa một hy vọng cháy bỏng.

Tôi nhìn cậu ta, bỗng một linh cảm chợt trời dậy trong lòng. Tôi nhớ đến người phụ nữ đứng bên cạnh viên sĩ quan Nhật mà mình nhìn thấy trong cuộn phim. Lúc đó tôi đã thấy có gì đó không bình thường, lẽ nào bà ta là mẹ của Bùi Thanh? Vừa suy nghĩ tôi vừa nhìn vào túi vải buồm khoác trên vai Bùi Thanh. Giờ tôi mới nhận ra, đó chính là dù hạ cánh.

“Tôi tin rằng cuối cùng họ đã xuống vực.” - Cậu ta khẳng định.

Bùi Thanh lại quay người về phía tôi dặn dò: “Trong khoang máy bay có ba lô của tôi, bên trong có phiếu lương thực toàn quốc mà tôi để dành, nhờ anh trao lại cho bố mẹ nuôi của tôi. Sau khi tôi xuống đó, anh giúp tôi giành lấy đài ngộ của liệt sĩ. Thắng em nuôi có thể nhờ đó để học lên đại học.”

“Cậu điên à? Bao nhiêu năm như thế, dẫu họ có xuống đó thật thì cũng chết từ lâu rồi!” - Tôi hét nhỏ.

“Đối với tôi, sống hay chết thì cũng đâu có ý nghĩa gì.” - Cậu ta chậm rãi đáp.

“Lương thực cậu mang theo quá ít, dưới đó lại rộng lớn chừng ấy, không khéo cậu chưa kịp tìm ra chỗ họ ở thì đã chết rồi.” - Tôi cố khuyên can.

“Tôi có bảy mươi hai tiếng” - Bùi Thanh rất kiên quyết - “Anh có nhớ dải đèn sáng dưới đáy vực không? Tôi nghĩ chắc họ ở đó!” Tôi nghe mà không biết nói gì hơn.

“Sau khi tôi xuống đó, chắc chắn mọi người sẽ không biết chuyện gì xảy ra với tôi. Nếu anh tiết lộ những gì tôi vừa nói, thì nhất định anh cũng bị nghi ngờ và thẩm tra. Chi bằng anh cứ bảo tôi trúng độc hóa điên. Như thế thì chẳng ai bị liên lụy cả.”

Tôi kiên quyết lắc đầu, đột nhiên Bùi Thanh móc ra một khẩu súng lục. Lúc tôi lao đến chỗ cậu ta thì Bùi Thanh bắn một phát vào người tôi. Tôi ngã khụy xuống đất trong cơn đau dữ dội, cùng lúc ấy, cậu ta nhảy qua cửa khoang ném bom.

Trong phút chốc, Bùi Thanh đã mất hút vào bóng đêm, ngay cả việc dù hạ cánh của cậu ta có mở được ra hay không, tôi cũng chẳng nhìn thấy.

Tôi ngậy người một lát rồi trở về khoang, lay mọi người dậy. Con đau trước ngực khiến tôi không nói nên lời. Vương Tứ Xuyên vội vàng kiểm tra vết thương của tôi. Tôi không dám để cậu ta động tay vào, bởi vì không biết khí độc ở đây có xâm nhập vào trong vết thương hay không. Có điều rõ ràng Bùi Thanh không hề có ý bắn vào yếu huyệt của tôi, nếu cậu ta mà bắn vào sọ thì tôi chết chắc chứ không nghi ngờ gì nữa. Nhưng dẫu vậy, đây là lần đầu tiên tôi bị súng bắn, chưa bao giờ tôi nghĩ nó lại đau đến mức ấy. Mấy bộ phim trên rạp đúng là chuyên gia lừa lọc.

Vương Tứ Xuyên hỏi chuyện gì đã xảy ra. Tôi bèn thuật lại đại khái mấy trọng điểm, nhưng tuyệt không đem xia gì đến chuyện của Bùi Thanh. Tôi tin rằng nếu mình khai chuyện của Bùi Thanh ra ngoài ánh sáng thì chắc chắn sẽ lãnh hậu quả đúng như những gì cậu ta đã cảnh báo.

Lúc ấy, sự chấn động và kinh ngạc trong lòng đã áp đảo mọi cảm xúc khác, thậm chí tôi còn chẳng bận tâm đến chuyện cậu ta bắn mình. Tôi chỉ đau đáu một điều: cậu ta sẽ rơi xuống đâu? Rất có thể phía dưới những tảng đá không lồ là hẻm núi sâu mấy chục dặm. Cậu ta chỉ có tối đa bảy mươi hai giờ đồng hồ để đi tìm tín hiệu kia, hơn nữa lại không hề có đường về. Như vậy có đáng không? Nói thực, tôi không thể phán xét Bùi Thanh. Tôi biết cảnh ngộ của những đứa trẻ con em thành phần bị liệt vào danh sách đen. Bất luận thời nào cũng vậy, vết thương chiến tranh luôn kéo dài nỗi đau trên những đứa trẻ bất hạnh. Đối với Bùi Thanh của thời thơ ấu thì câu nói “Mẹ mày là con điểm Nhật” chắc chắn là lời nguyên độc địa và đau đớn nhất. Nó khiến cậu ta hải hùng bật tỉnh khỏi giấc mộng hằng đêm. Việc ăn gạch đá hay bị nhổ nước bọt hẳn là chuyện cơm bữa. Bởi vậy chắc chắn cậu ta sẽ ôm một tình cảm rất phức tạp với mẹ của mình. Đó là nỗi khát khao có được tình yêu thương của một đứa trẻ chưa bao giờ nhìn thấy đấng sinh thành, trộn lẫn cảm giác căm hận mà những “lời nguyên” kia mang đến. Nó thôi thúc cậu ta muốn tìm hiểu sâu hơn về mọi điều sau khi điều tra được tổ chức kia đã nhảy xuống vực một cách thần bí và biến mất dưới đó.

Không biết mọi người còn nhớ chi tiết Bùi Thanh đã khóc lúc nhìn thấy thi thể của nữ binh Nhật không? Tôi nghĩ chắc chắn lúc ấy cậu ta đang nghĩ rằng rất có thể mẹ mình cũng gặp phải cảnh ngộ tương tự, còn khi ánh nhìn cậu ta toát lên vẻ miệt thị đối với xác chết thì có lẽ vì cậu ta chợt nhớ đến những chuyện uất ức mình phải trải qua trong những năm tháng thiếu thời.

Bất kể nói gì thì nói, việc Bùi Thanh nhảy xuống vực sâu đã trở thành hiện thực. Đối với Bùi Thanh, thì câu chuyện này đến đây là kết thúc và bắt đầu mở ra câu chuyện của riêng cậu ta. Còn chúng tôi thì vẫn phải tiếp tục.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.2 - Chương 45: Sự tĩnh lặng của đêm tối

Hành trình tiếp theo không xảy ra biến cố gì. Ba tiếng sau, Ivan thông báo sắp tiếp cận con đập.

Nhìn bằng mắt thường thì vẫn chưa thấy ánh đèn chào đón chúng tôi. Nhưng vách đá hoa cương mi ca đen ở xung quanh đã thay ánh đèn nói rằng: chúng tôi đã trở về. Thùng xăng cũng cạn đến đáy, không được phép xảy ra bất kì thay đổi gì.

Vương Tứ Xuyên dìu tôi vào chỗ và thắt chặt dây an toàn. Mọi người đều đã yên vị, trải qua bao nhiêu sự việc như vậy, tôi rất tin tưởng vào Ivan. Đối với một người đàn ông dám nhảy lộn bằng máy bay ném bom thì việc hạ cánh xuống đường bay trên sông ngầm dường như không phải chuyện gì đáng

nhắc đến.

Máy bay từ từ bay đến gần, tôi nhắm mắt, nghĩ đến cảm giác có thể đặt chân lên mặt đất, tôi thấy mình rút cuộc vẫn chỉ là con rùa đất của đất mẹ, chỉ khi trở về mặt đất mới thấy an tâm. Lúc này tôi bỗng nghe thấy Ivan nói trong tai nghe: “Không ổn rồi!”

“Có chuyện gì vậy?” - Tôi vội hỏi.

“Tôi đã nhận được tín hiệu rằng đang trên đường trở về và chúng ta đang ở rất gần sân bay, nhưng tôi không nhìn thấy đèn của tín hiệu định vị.”

Tôi không hiểu lắm, liền còi dây an toàn, loạng choạng đi vào khoang lái. Ivan chỉ về phía trước, ở đó tối thui, tôi hỏi: “Còn bao xa nữa?”

“Cùng lắm là ba ki-lô-mét! Lẽ ra ở khoảng cách này phải nhìn thấy đèn báo rồi mới đúng!” - Anh ta đáp. Nhưng phía trước chẳng có gì cả.

“Anh có chắc mình bay đúng hướng không đó?” - Tôi hỏi.

“Trên thực tế không có nhiều hướng để tôi có thể đi nhầm. Và lại, tín hiệu định vị tuyệt đối không thể sai được.”

Lúc này, trong quãng sáng của đèn halogen, bóng dáng của con đập đã thấp thoáng hiện ra trước mắt.

Tôi nhìn thấy bờ bê tông màu trắng xám, con đập lừng lững đứng chắn ở đó, nhưng dường như mọi thứ đều hơi bất thường, vì tất cả đèn đều tắt ngóm. Con đập được bao phủ bởi sự tĩnh lặng của màn đêm.

Cảnh tượng này quá mức bất thường, bởi vì với khí thế lúc chúng tôi rời đi thì bất luận trên mặt đất xảy ra biến cố gì, họ cũng không thể để đèn đóm tắt hết thế này được. Trông như thể họ đã rút sạch quân vậy.

Lòng tôi trào lên dự cảm chẳng lành, nhưng chẳng còn thời gian để suy đoán. Chúng tôi vẫn đang ầm ầm lao về phía con đập.

“Không có đèn cũng phải hạ cánh, nếu không sẽ đâm vào núi!” - Ivan vỗ vai tôi, rồi bảo tôi về vị trí.

Sau khi tôi quay lại ghế, máy bay bắt đầu hạ cánh. Vương Tứ Xuyên và anh Điền hỏi tôi tình hình thế nào. Tôi thực lòng không muốn giải thích chút gì cho họ.

Ivan nói trong tai nghe: “Mọi người ngồi yên tại chỗ. Máy bay chuẩn bị hạ cánh. Có điều hình như không có ai chào đón chúng ta thì phải.” Tôi quay đầu nhìn vách đá đang thu lại trước tầm mắt, rồi con đập cũng vụt lướt qua. Tôi thở phào, thầm nghĩ thế là thành công rồi.

Đột nhiên Ivan bỗng thét lớn, tôi chưa bao giờ nghe thấy anh ta thét như vậy: “Ôi Chúa ơi! Sao không có đường bay?!”

“Gi cơ?” - Tôi kinh ngạc.

Ivan lại hét lên: “Năm chắc!”, máy bay rung lên dữ dội, sau đó nó bắt đầu hạ cánh ở góc độ không thể tin nổi.

Tôi nhìn thấy cả khoang máy bay lập tức trở nên méo mó chỉ trong vài giây. Sát na đó, mọi người bật nảy người lên.

Sau đó đầu tôi đập mạnh vào thanh xà bằng kim loại. Mắt tôi rằm lại, tôi lập tức mất tri giác.

Máy mất là chẳng bao lâu sau thì tôi tỉnh lại. Con đầu đầu và choáng váng dữ dội khiến tôi nôn ọe, chỉ mấy giây đó thôi mà tôi cảm thấy mình đã ngất rất lâu. Nhưng khi mở mắt thì phát hiện máy bay vẫn đang không ngừng rung lắc.

Dường như những người khác cũng bị mất hết tri giác. Trước mắt tối om, ánh sáng duy nhất là những tia lửa lóe lên do ma sát. Mất mấy phút sau tôi mới còi được dây an toàn, loạng choạng bò ra khỏi ghế thì thấy Vương Tứ Xuyên và anh Điền ngã sõng soài chồng lên nhau, khắp đầu toàn máu, lắc mãi mà họ vẫn chưa tỉnh dậy.

Tôi cố gắng chịu đựng con choáng váng khiến mình có thể ngất đi bất cứ lúc nào, rồi cắn chặt răng lờ từng người họ xuống máy bay đang chìm dần. Trời phạt phù hộ! Rơi mạnh thế này mà máy bay không hề phát nổ, có lẽ do các túi giảm xóc và nước sông ngầm đã cứu chúng tôi.

Máy bay gần như biến dạng. Máu ở đùi tôi chảy ra như suối, tôi dần dần rơi vào trạng thái mất tri giác, nhưng tôi biết không phải tại mất máu quá nhiều mà có lẽ tại nước sông ngầm lạnh giá khiến mình tê cóng.

Mấy người nằm thẳng cẳng trên cầu lưới thép trông chẳng khác gì những xác chết. Tôi hoàn toàn kiệt sức, dựa vào thành thờ hồn hển, tay dính toàn nước gỉ sắt, thoạt nhìn cứ tưởng máu, hết cả hồn, mãi mới nhận ra không phải.

Lúc này, cửa kính của khoang lái đang chống lên trời phát ra tiếng thủy tinh vỡ lách cách. Tôi nghiêng răng đứng dậy, giúp người bên trong đập nốt cửa kính rồi anh ta kéo ra ngoài, thì ra đó là cơ phó, mặt anh ta chỉ chít những vết thương nhỏ, trong miệng toàn máu, tai trái treo lủng lẳng trước cổ, chỉ còn sót chút da dính với cuống.

Tôi đỡ anh ta xuống đất, cơ phó nói: “Anh Ivan! Cậu mau đi cứu anh ấy!”

Tôi vội vàng trèo lên, nhảy vào trong buồng lái, thấy Ivan ngồi ở đó, đã còi mũ chụp đầu xuống, khắp mặt loang máu, dường như anh ta vẫn đang bị mắc

kẹt trên ghế.

Tôi bò lại gần, định đỡ anh ta dậy, nhưng anh ta ngoảnh về phía tôi, xua tay ra hiệu cho tôi đừng đến. Tôi phát hiện trên ngực của anh ta ửng máu.

“Máy bay chịu xung kích trực diện, trong phút cuối tôi định nhấc đầu máy bay lên nhưng không nhấc được. Hàng của bọn Nhật chế tạo đúng là không đáng tin chút nào!” - Anh ta nằm ngả người trên ghế, nói đứt quãng.

Tôi cười không thành tiếng: “Anh đang cố tìm có bảo chữa cho hành vi làm rơi máy bay của mình đấy à?”

“Tôi chưa bao giờ bị người khác hạ gục, cũng không hề để xảy ra sai sót gì trong lúc hạ cánh, nhưng thực sự ở đây không có đường bay. Các anh là người không đáng tin, nói lời không giữ lời!”

Tôi nhìn xuống, trên mặt nước tuyệt không có thứ gì, bao nhiêu trang thiết bị, xe cầu từng ở đây đều biến mất, bốn phía tĩnh lặng như tờ, dường như chẳng còn ai cả.

“Ừ! Đừng tốn sức nữa! Sau này tôi nhất định sẽ làm rõ sự tình!” - Tôi nói - “Bây giờ anh tự leo ra hay để tôi dìu?”

Ivan chẳng đoái hoài gì đến tôi, chỉ dặn lại một câu: “Nếu điều tra được ai đã dỡ đường ray thì anh hãy thay tôi tống vào mặt hắn một quả. Bây giờ thì cứ kệ tôi, để mình tôi nằm đây một lát!”

Nhìn sắc mặt trắng bệch của anh ta, lòng tôi thấy rất bất an. Anh ta bất động nhìn tôi, rồi tiếp lời: “Đề người Liên Xô ngồi đây một mình! Người Trung Quốc mau đi làm việc đi! Người Liên Xô cần suy nghĩ chút chuyện.”

Tôi gạt đầu, lòng mơ hồ cảm thấy điều gì đó, nhưng vẫn rút lui, lúc nhảy xuống máy bay, tôi nghe thấy anh ta hét lên một câu, tôi không hiểu nó có nghĩa gì.

Ba mươi phút sau, Vương Tứ Xuyên lại lên xem anh ta thì Ivan đã chìm vào giấc ngủ vĩnh hằng trên khoang lái mà anh ta thân thiết và yêu thích nhất. Trên ngực anh ta là vết thương chí mạng, xương sườn bị gãy đâm thẳng vào lồng ngực.

Ivan Shevik, 37 tuổi, hi sinh ở một nơi vô danh không ai biết. Anh hi sinh chẳng phải vì đại nghĩa gì mà đơn giản bởi theo đuổi một tình yêu thầm lặng nhưng cháy bỏng nên đã đến nơi này.

Anh vẫn giữ vẻ mặt điềm tĩnh thường ngày. Trước khi chết, một Ivan ngông cuồng đã chấp nhận số mệnh của mình.

“Nếu tôi thành công, tôi sẽ có được cô ấy. Nếu tôi thất bại, ít nhất cô ấy vĩnh viễn không thể quên được tôi.” Thiết nghĩ trên đời này không một cô gái nào có thể quên được người đàn ông có thể vì mình mà sẵn sàng thực hiện động tác Tegel nhào lộn trên không bằng máy bay ném bom. Tôi nghĩ không chỉ Viên Hỷ Lạc, mà ngay cả bản thân mình cũng mãi mãi không bao giờ quên Ivan.

Chúng tôi không dịch chuyển anh ấy sang chỗ khác, mà thực tế cũng không thể dịch chuyển. Chúng tôi không quá mức đau buồn, bởi tôi cảm thấy người đàn ông như Ivan sẽ không hiểu được trạng thái cảm xúc ấy. Và lại anh ấy cũng không phải người duy nhất hi sinh. Chu Cường và cơ phó sau đó cũng hi sinh.

Trên thực tế, chắc Chu Cường đã chết ngay từ lúc được kéo ra khỏi xác máy bay, chỉ có điều trên người không hề xuất hiện dấu hiệu ngoại thương rõ ràng, có thể anh ta tử vong vì nội thương. Cơ phó ban đầu cũng khá tỉnh táo, nhưng khi tôi xử lý xong cho anh Điền và quay ra thì người anh ta đã lạnh ngắt, chắc cũng vì nội thương.

Suốt thời gian dài sau đó, chúng tôi đều ngồi tại chỗ chờ đợi cứu viện, nhưng bốn phía vẫn chẳng có ai. Sau khi phục hồi thể lực, Vương Tứ Xuyên đi tìm kiếm một vòng, lúc trở về, mặt cậu ta tái mét, lắp bắp nói: “Ồ đây bất thường lắm! Mọi thứ đều bị tháo dỡ và chuyển đi hết.”

Tôi rất khâm phục khả năng chịu áp lực của Vương Tứ Xuyên, nếu cậu ta không quá chú trọng đến sở thích cá nhân thì lẽ ra giao chức đội trưởng cho cậu ta là thích hợp nhất. Trong khi đó, tôi gần như đã tới giới hạn cực điểm, hoàn toàn không thể theo kịp tư duy của cậu ta.

Vương Tứ Xuyên giục mãi, tôi mới nhóm người dậy, theo cậu ta đi tuần một vòng. Tôi lập tức phát hiện sự thay đổi ở đây, sự thay đổi đó không chỉ là bất thường.

Nếu chỉ là chuyện mọi người ở đây đột ngột rút đi, thì tôi vẫn có thể cố gắng nghĩ ra một vài lý do thuyết phục, bất kể đúng hay sai thì phải thuyết phục mình trước rồi tính sau. Nhưng tình hình xung quanh đây lại hoàn toàn khác.

Tôi không những không nhìn thấy bất kì thiết bị hay vật phế phẩm nào còn sót lại ở bốn phía quanh đây mà ngay cả dấu tích của một vài mối hàn vẫn còn hằn rõ trong trí nhớ tôi cũng hoàn toàn không thể tìm thấy.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.2 - Chương 46: Con ác mộng

Chỗ nào cũng phủ một lớp gỉ sét rất dày, không hề có vết tích của bất kì việc sửa chữa hoặc gia cố nào. Xem ra nơi đây không phải không có người ở mà là dường như chưa từng có người đến.

Tôi biết chuyện này là không thể, không ai có thể làm mọi dấu vết hoàn toàn biến mất. Hơn nữa lại trong một khu vực rộng lớn thế này.

“Cậu nghĩ sao?” - Vương Tứ Xuyên châm điếu thuốc rồi quay sang hỏi tôi - “Chỗ bọn Nhật rốt cuộc bị sao thế nhỉ?”

Tôi nghĩ trong đầu cậu ta đã sớm có phán đoán giống như tôi, chỉ có điều, cậu ta không thể đưa ra kết luận từ phán đoán ấy.

Trên thực tế, kết luận có lẽ chỉ có một, nhưng nếu nói ra thì đúng là khiến người ta khó chấp nhận.

Dẫu sao tôi cũng phải nói ra: “Xem chừng, chúng ta hạ cánh nhầm địa điểm rồi. Nơi này không phải nơi chúng ta xuất phát... Bọn Nhật đã cho xây dựng không chỉ một con đập ở gần vực sâu.”

“Cậu nói thật ư?” - Vương Tứ Xuyên hỏi.

“Lẽ nào còn cách giải thích khác sao?” - Tôi hỏi, nhưng trong lòng vẫn không tin vào điều mình vừa nói. Các công trình kiến trúc xây xung quanh con đập đều trông rất quen mắt, cả những bao chứa từ thi ở dưới nước nữa, tuy tôi không thể nhớ chính xác từng chi tiết vụn vặt, nhưng trực giác mách bảo đây chính là nơi chúng tôi từng đến, trừ phi quân Nhật cố tình xây dựng tất cả căn cứ địa giống hệt nhau, bằng không thì mọi chuyện đang diễn ra quá ư kì quái.

“Đi theo tôi!” - Vương Tứ Xuyên nghĩ ra điều gì đó, cậu ta liền quăng điếu thuốc đi rồi trèo lên phía trước. Ở đó có một tòa tháp bằng bê tông.

“Cậu định làm gì?” - Tôi ngạc nhiên hỏi.

“Tôi từng bị phạt cấm cửa và nhốt giam ba ngày trong tháp, để giết thời gian, tôi đã khắc một vài thứ ở góc tường khá kín đáo. Bọn họ không thể biết được.” Cậu ta đáp.

Chúng tôi xông vào căn phòng nhốt giam cậu ta. Đó là căn phòng rất nhỏ. Vương Tứ Xuyên chạy tới rìa tường, móc một viên ngói ra. “Không có!” - Mặt cậu ta trắng bệch - “Đúng là không có! Nơi này đúng là... Nhưng căn phòng này và căn phòng tôi từng bị nhốt giam giống nhau như đúc!”

Tôi nhìn tường phòng giam, bên trên có dòng biểu ngữ bằng tiếng Nhật và rất nhiều vết loang lổ nhiễm độc, ngoài ra còn có một ô cửa thông gió, từ đó có thể nhìn thấy mặt nước phía dưới và hiện trường vụ rơi máy bay kinh hoàng khi nãy của chúng tôi. Ở nơi ấy có đèn halogen nhưng nó chẳng phát ra chút ánh sáng nào. Nhờ ánh sáng của ngọn lửa vẫn chưa hoàn toàn tắt lịm trên máy bay, tôi có thể quan sát toàn cảnh của hiện trường vụ tai nạn.

Vừa nhìn, tôi liền sững lại.

Nhìn tàn tích chiếc máy bay còn chưa cháy hết, tôi đột nhiên cảm thấy toàn bộ cảnh tượng bày ra trước mắt vô cùng quen thuộc, dường như tôi từng nhìn thấy hiện trường này ở đâu rồi thì phải.

Cảm giác quen thuộc trời dấy vô cùng mãnh liệt. Tôi biết đó không phải ảo giác, khi tôi nhớ lại thật kĩ thì liền hiểu ra chuyện gì, trong khoảnh khắc đó tất cả lông tóc trên người đều dựng đứng như thể vừa bước vào nhà băng. Tôi phát hiện tư thế và vị trí trong nước của tàn tích chiếc máy bay chúng tôi vừa rơi xuống rất đồi quen mắt, từ đôi cánh nổi trên mặt nước đến thân máy bay bị cháy xém đều giống hệt chiếc Shinzan bị rơi xuống dòng sông ngầm hơn hai mươi năm về trước mà chúng tôi từng gặp.

Tôi không thể giải thích cảnh tượng hiện ra trước mắt nên lúc thì ngỡ mình nhìn nhầm, lúc thì ngỡ mình đang nằm mơ.

Nhưng khi bình tĩnh hơn và nhìn lại thì đúng là hai chiếc máy bay không khác nhau chi tiết nào. Bất kể là đầu máy bay hay góc độ nghiêng của đôi cánh đều hoàn toàn trùng khớp với xác chiếc máy bay bị rơi xuống cách đây hai mươi năm trong kí ức của tôi, thậm chí tôi cảm giác ngay cả vị trí rơi cũng giống nhau.

Chuyện này là thế nào? Tôi lập tức trở về chỗ máy bay rơi, hy vọng cảnh tượng trước mắt chỉ là ảo giác, nhưng khi tôi đứng dưới chân nó thì cảm giác giống nhau lại càng được khẳng định mạnh mẽ hơn, chỗ duy nhất cảm thấy không giống chính là phần bị dán kín ở thân máy bay.

Lúc cất cánh, chúng tôi chưa kịp phủ sơn lên kí hiệu cờ Nhật nên chỉ tạm thời dùng keo dính dán lại. Bây giờ máy bay bị rơi, mấy mảnh giấy dán bị đốt cháy, lộ ra dấu vết vàng thái dương tròn đỏ in trên cờ Nhật, nó giống như một con mắt mở trừng trừng, đỏ au như máu, còn một miếng giấy dán mới bị cháy một nửa, phía sau lộ ra một kí hiệu quái lạ.

Tôi qua đó xem, thì phát hiện kí tự đó là số 7.

Tôi chờ người tại chỗ, nhìn số 7 mà như bị ai đó bóp nghẹt cổ họng, không thể thở nổi.

“Sao vậy?” - Vương Tứ Xuyên không hiểu chuyện gì xảy ra liền hỏi tôi.

“Có phải chúng ta vừa ngồi trên chiếc máy bay này không?” - Tôi ngây ngô hỏi.

“Cậu điên à? Đương nhiên là phải rồi!”

“Thế xác chiếc máy bay vốn ở đây đâu rồi?” - Tôi hỏi - “Chiếc máy bay Shinzan của bọn Nhật ấy?”

“Chắc chắn chỉ quanh quẩn đâu đây thôi. Tôi nhớ chiếc máy bay nát đó cũng bị chìm trong nước ở khu vực này, có lẽ không cách xa chỗ chúng ta đứng mấy đâu. Bọn họ hẳn không thèm chuyển cả chiếc máy bay rách bươm ấy đi.”

“Đúng là ở gần đây không?” - Tôi hoài nghi. Vương Tứ Xuyên đi tìm một vòng, lúc trở về mặt cậu ta xanh như tàu lá chuối, miệng lắp bắp chẳng khác nào bị tẩu hỏa nhập ma: “Lạ thật! Nó biến mất rồi. Ở đâu được nhỉ? Lẽ nào bị chuyển đi thật? Hay lúc máy bay chúng ta rơi xuống đã đè bẹp nó ở dưới?”

Tôi lắc đầu, chỉ vào tàn tích chiếc máy bay vẫn còn đang cháy dở ở trước mắt: “Nó đây này!”

Tôi không thể đưa ra lời giải thích xác đáng, cũng không thể nhìn thấu điểm bí ẩn bên trong, nhưng tôi cơ hồ có thể khẳng định chiếc Shinzan của bọn Nhật chìm trong sông ngầm chính là chiếc máy bay ném bom vừa mới rơi xuống.

Nếu nói vậy thì ở đây xuất hiện mâu thuẫn không thể lý giải. Làm sao khi máy bay chưa rơi, chúng tôi lại có thể nhìn thấy tàn tích của nó sau khi rơi xuống? Tôi của thời đó hoàn toàn không đủ trí thức để nghĩ ra nguyên do sâu xa nằm ẩn bên trong.

Tôi cảm giác nhất định bản thân mình có vấn đề. Có thể trong lúc bay xuống vực sâu, chúng tôi đã hít phải khá nhiều khí độc nên tất cả đều hóa điên. Đây là cách giải thích duy nhất. Trúng độc khí thủy ngân sẽ khiến hệ thần kinh bị bệnh biến, cảm giác này khiến người ta rợn tóc gáy, mọi chuyện trong con mắt người điên đều chẳng cần lý do.

“Thế thì không cần phải lo nữa. Có thể bây giờ chúng ta đã được cứu thoát và đang nằm trong lều cứu thương...” - Vương Tứ Xuyên tưởng tượng - “Và Ivan cũng chưa chết.”

“Cũng có lẽ chúng ta vẫn chưa hạ cánh...” - Tôi lạnh lùng tiếp lời - “Và Bùi Thanh cũng chưa nhảy dù.”

“Vậy chúng ta hãy ngủ một giấc, lúc tỉnh dậy biết đâu mọi việc đều ổn cả.” - Anh Điền lẻo đẻo theo sau lập tức cho rằng suy đoán của chúng tôi là sự thật.

“Thế thì có lẽ vấn đề anh phải đối mặt càng lớn hơn đấy! Bởi thực ra từ khi chúng ta bước vào hang động thì đã lộ cơ thể ra vùng khí độc, vậy chúng ta đã bắt đầu hóa điên từ bao giờ? Có lẽ là từ khi chúng ta tìm thấy Viên Hỷ Lạc, thậm chí từ khi đang treo mình lủng lẳng ở cửa hang!” - Tôi nói - “Điều đó còn có nghĩa là tất cả mọi người xung quanh chúng ta đều điên cả và ngay khi anh tỉnh giấc thì vẫn bị điên như cũ.”

“Mà nếu tiếp tục truy ngược về trước thì làm sao anh dám đảm bảo mình vốn không bị điên? Cảm giác thật đến nhường này mà vẫn có khả năng là giả thì còn điều gì là không thể? Rất có thể anh là một lão điên đang nằm trên giường bệnh, còn chúng tôi và mọi thứ ở đây đều do anh tưởng tượng ra trong cơn điên.” - Tôi tiếp tục - “Việc anh cho rằng những gì xảy ra trong trí tưởng tượng là một câu chuyện có thực chứng tỏ anh bắt đầu bị điên đấy!”

“Vậy mọi thứ ở đây phải giải thích thế nào?” - Vương Tứ Xuyên hỏi.

“Nếu không thể giải thích thì chúng ta đừng cố giải thích nữa.” - Tôi thủng thẳng bảo - “Ông già tôi bảo rằng, khi nghĩ không thông thì đừng nghĩ, cứ làm chuyện nên làm. Chúng ta phải bình tĩnh lại và nghĩ xem nếu mọi chuyện đều chưa xảy ra thì chúng ta nên làm gì?” Tôi vừa nói xong thì mọi người đều nhìn về phía thượng nguồn của con sông ngầm.

“Tôi muốn nhìn thấy bầu trời. Đã bao lâu rồi chúng ta chưa nhìn thấy trời nhỉ?” - Vương Tứ Xuyên hỏi - “Tôi căm ghét cái hang này!”

“Thế thì đi thôi!” - Tôi hào hứng tiếp lời - “Có thể họ đang đợi chúng ta ở cửa hang và sẽ nắm lấy tay chúng ta lôi lên như lần trước.”

“Sau đó sẽ giải thích mọi chuyện cho chúng ta chẳng?” - Vương Tứ Xuyên hy vọng. Tôi thầm nghĩ khả năng này không lớn lắm, nhưng tôi không muốn nghĩ về chuyện đó.

Chúng tôi thu xếp ít đồ, trên máy bay vốn không chuẩn bị nhiều lương khô mà phần lương khô mang theo cũng vứt gần hết xuống vực sâu, mọi người đều ra trận với chiếc ba lô nhẹ nhàng.

Chúng tôi men theo dây thép quay lại phía sau. Mực nước ở đây rất thấp, còn chưa tới đầu gối, chúng tôi lội nước và ngược lên thượng nguồn.

“Lúc chúng ta đến không đi con đường này.” - Vương Tứ Xuyên nhận xét - “Chúng ta xuống đây theo nhánh sông số một.” Cậu ta soi đèn pin lên đỉnh động, rồi lắp bắp: “Tốt nhất là chúng ta có thể mò lên được mặt đất.”

“Nếu đi theo con đường lúc đến thì cuối cùng chúng ta phải leo vách dựng đứng cao hơn một trăm mét. Họ nói, nhánh số không này dễ đi hơn, cuối cùng sẽ đi ra từ một khám động.” Tôi đáp.

Tôi không biết cách nghĩ của mình chính xác không, nhưng tôi không tin mình có thể leo lên được vách động cao chừng ấy.

Dọc đường đi, chúng tôi nhìn thấy rất nhiều biểu ngữ. Hai ngày sau, trong lúc vừa đói vừa lạnh, tôi nhìn thấy một dải màu rất quái dị hiện ra trước mắt.



Trong sát na, tôi không nhận ra đó là gì, nhưng Vương Tứ Xuyên đã hét lớn, rồi reo lên điên cuồng. Bấy giờ tôi mới nhớ ra, đó chính là ánh sáng mặt trời. Tôi lao về phía đó, nhưng ngay lập tức tôi bắt đầu hoa mắt, màu sắc chói chang ấy như đang ập tới.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Q.2 - Chương 47: Cõi nhân gian

Lối ra là một sơn động không hề nổi bật, nó ẩn sau mảng lưới thùng, nhưng lưới đã mục nát và thùng lỏng chỗ. Trên lưới thùng mắc đầy dây leo, ánh mặt trời chiếu xuống nơi này điểm lẹ đến mức khiến người ta không thể thích ứng.

Chúng tôi lần lượt trèo lên, phía ngoài là rừng rậm và triền núi trải dài ngút tầm mắt. Trong thoáng chốc, tất cả màu sắc muôn hồng nghìn tía như ập tới. Sống trong hang động bí bách và tối đen như mực suốt thời gian dài, màu sắc mà chúng tôi tiếp xúc hàng ngày chỉ có màu đen của bóng đêm vô tận, màu vàng xám của tấm tối và màu sáng trắng của ánh đèn halogen, giờ đây chúng tôi mới được nhìn lại các màu sắc của thế giới tự nhiên bao la, đó là màu vàng kim của ánh mặt trời, màu xanh biêng biếc của bầu trời rộng lớn, màu xanh thẫm của đại ngàn. Tôi không thể hình dung được vẻ căng tràn và chói mắt của những khối màu sắc kì diệu này, đầu óc như ngất ngây choáng váng.

Vương Tứ Xuyên cất giọng hét vang, cậu ta quỳ lạy trời xanh. Chúng tôi cũng khuyêu gối bên cậu ta, để mặc mặt trời hào phóng chan ánh nắng lên cơ thể mình và hút hết mọi ẩm ướt âm lạnh của mấy tháng qua.

Chưa bao giờ tôi cảm thấy được suối ấm dưới ánh mặt trời lại thoải mái và hạnh phúc như thế, thì ra chúng tôi vốn đã được sở hữu một thứ tuyệt diệu dường vậy, vì đã quen nên người ta thường không chú ý đến những thứ thực ra là không thể thiếu được.

Nghỉ ngơi một lát, mắt tôi mới dần dần thích nghi được với thế giới này. Cây cối và trời xanh, những thứ tôi từng nghĩ rằng quá mức khô khan giờ lại trở nên sống động và tươi mới vô chừng.

Tôi nhòm dậy, bắt đầu đánh giá bốn phía xung quanh, hang núi này nằm ở phía đón mặt trời của sườn núi. Tôi không rõ cửa động cách chỗ chúng tôi vào bao xa, nhưng căn cứ vào thời gian đi bộ, tôi đoán khoảng cách theo đường chim bay cũng không xa lắm. Doanh trại của bộ đội hậu cần trên mặt đất có lẽ chỉ ở quanh đây.

Nhánh sông số không là nhánh chủ đạo của sông ngầm, thế mà cửa động đi ra lại nhỏ như thế. Thật không thể tưởng tượng nổi!

Vương Tứ Xuyên là người đầu tiên cất tiếng sau một hồi cả nhóm đều im lặng, cậu ta chỉ về vách núi cạnh chỗ chúng tôi ngồi, ở đó có dòng thác nhỏ đang chảy ầm ào, phía sau còn có sườn dốc thoải thoải, chúng tôi đi đến đó rửa mặt rồi trèo lên núi.

Ngon núi này không cao lắm, chỉ nửa giờ sau chúng tôi đã đến được độ cao có thể dõi mắt quan sát khắp bốn hướng. Anh Điền kiệt sức ngồi phịch xuống đất nghỉ ngơi. Tôi giẫm lên một hòn đá nhô lên ở gần vách vực, nhìn ra xa.

Bốn phía không hề có doanh trại, cũng không thấy khói bếp tỏa ra, chỉ có cây rừng trải ngút ngàn tầm mắt.

Rừng phía bắc không rậm rạp rợp trời như rừng mưa ở phía nam, nhưng cây cối ở đây đều cao vút, chúng đứng trang nghiêm và sừng sững như không thể xâm phạm.

Sức mạnh vừa trỗi dậy trong lòng liền suy yếu. Lúc trước vào rừng, chúng tôi phải ngồi xe mà còn mất mấy ngày, nếu muốn đi bộ trở ra thì e rằng sự gian nan và nguy hiểm chẳng kém gì lúc chúng tôi đang ở trong động.

Trong rừng rậm không được phép hút thuốc, nhưng giờ tôi chẳng cần để ý. Châm điếu thuốc, rít mạnh hai hơi, tôi cảm thấy sức mạnh như đang lan tỏa khắp hai lá phổi.

Có điều bất luận thế nào, trời xanh khiến tôi cảm thấy tinh thần vô cùng sáng khoái. Bầu trời khoáng đạt nhường ấy trách gì Vương Tứ Xuyên cho rằng trời là vị thần của các vị thần.

Lại được đi dưới bầu trời bao la, cảm giác như thể vừa được trở về cõi nhân gian từ dưới địa ngục.

Đêm ấy, chúng tôi nghỉ ngơi trên núi, sau đó dừng chân ở đó cả thảy ba ngày.

Đầu tiên, tôi kiếm chút rau rừng nấu ăn cho đỡ đói, đến tối thì ngồi kề sát nhau bên đống lửa, mê đắm nhìn bầu trời đầy sao và dần dần chìm vào giấc ngủ.

Ngày thứ hai, Vương Tứ Xuyên vót mấy cành cây làm thành ngon lao, rồi đi săn mấy con gà rừng mang về nướng ăn, chúng tôi dần dần khôi phục thể lực.

Ba ngày sau, chúng tôi bắt đầu tìm lối ra khỏi rừng.

Để tránh bị lạc đường, chúng tôi để anh Điền ở lại để canh đồng lửa, khói bốc lên từ đồng lửa sẽ giúp chúng tôi dễ dàng định vị vị trí. Hàng ngày, tôi và Vương Tứ Xuyên xuống núi tìm đường, chấp choạng tối sẽ lần theo vị trí của cột khói để trở về chỗ cũ.

Hai ngày sau, chúng tôi tìm thấy một khu doanh trại quân đội đã hoang phế của quân Nhật. Cả khối công trình hoàn toàn bị chìm lấp trong đám cỏ hoang, cỏ dại mọc cao đến tận eo, lá rụng trên mái nhà cơ hồ đủ sức đè bẹp cả ngôi nhà.

Trên lưới thép chằng đầy dây leo. Cảnh tượng của khu doanh trại hoàn toàn khác với lần trước chúng tôi đến. Giờ đây trong doanh trại không một bóng người.

Tôi không thể tin nổi những gì nhìn thấy trước mắt, nên liền rẽ cỏ đi vào trong và quan sát mọi thứ xung quanh. Tôi còn nhớ rất rõ lúc đại đội của chúng tôi cắm trại ở đây, cỏ dại đều được phát quang, lá rụng trên mái nhà cũng được quét dọn sạch sẽ. Sao bây giờ lại hóa ra thế này?

Tôi không thể tin chỉ mấy tháng trời mà nơi đây đã trở lại hoang dại như cũ, cơ hồ ít nhất mấy chục năm rồi không có người lai vãng và chúng tôi là những người đầu tiên đặt chân đến.

Trong sát na, tôi thậm chí còn cho rằng đây là một khu doanh trại hoang phế khác.

“Tại sao mọi dấu tích lần trước đến đây dường như đều biến mất sạch bách vậy nhỉ?” - Vương Tứ Xuyên thắc mắc.

Tôi cúi đầu không nói, lẳng lặng bước vào một căn nhà gỗ trong doanh trại, trông nó thật hoang tàn và thảm hại. Mọi thứ ở đây đều phủ lớp bụi dày, trong các khe gỗ lúc nhúc những con bọ nhỏ.

Về hoang phế này không thể ngụy tạo được, đúng như Vương Tứ Xuyên nói, mọi vết tích chúng tôi từng đến đây đều biến mất hoàn toàn.

Điều này chẳng khác nào một giấc mơ, trong cơn mơ, chúng tôi đã làm rất nhiều chuyện nhưng lúc tỉnh dậy thì phát hiện tất cả những chuyện đó đều chưa từng xảy ra.

Nếu chỉ có một mình tôi, có lẽ tôi đã nghĩ nó thực sự chỉ là giấc mơ, nhưng đáng tiếc lại có tới ba người.

Rốt cuộc tất cả những chuyện này là sao? Lẽ nào đúng là chúng tôi mắc chứng điên ư?

Chẳng ai nói với ai câu nào, anh Điền bắt đầu khóc sùi sụt. Chúng tôi không thể giải thích, thậm chí không đặt nổi giả thiết cho mọi chuyện đang diễn ra.

Vương Tứ Xuyên không tin chuyện tà ma, cậu ta bảo có thể cỏ dại ở đây mọc nhanh hơn bình thường, rồi cậu ta kéo chúng tôi đi tìm kiếm khắp bốn phía, nhưng càng tìm lại càng thấy không ổn, không chỉ không hề thấy dấu tích chúng tôi từng hoạt động ở xung quanh mà ngay cả vết bánh xe của lính công binh đến đây để chặt cây mở đường cũng không có.

Bao nhiêu cây cối bị chặt trước đó không thể mọc lên nhanh như thế được.

“Chúng ta điên rồi! Chúng ta đều điên mất rồi!” - Lúc đến căn nhà gỗ trong doanh trại nghỉ ngơi, anh Điền lầm bầm tự nói với mình, rồi đột nhiên cười lớn - “Các cậu đều bị điên, các cậu hết thuốc chữa rồi, tôi biết mình điên nên tôi còn cứu được.”

Nhìn bộ dạng khùng khùng điên điên của anh mà tôi chỉ biết cất tiếng thờ dài. Anh Điền là kiểu người bảo thủ, tư tưởng cứng nhắc, gặp phải chuyện kì quái này, anh không kịp thích ứng. Tôi cũng chẳng biết phải làm gì để giúp anh.

Trong tiếng cười man dại của anh Điền, bầu không khí nơi đây càng trở nên quái dị hơn, tôi cảm giác nếu cứ tiếp tục thế này thì không chỉ anh ấy mà ngay cả tôi cũng hóa điên.

Tôi quyết định không nghĩ đến những chuyện quái đản nữa. Vấn đề đáng lo nhất hiện giờ là chúng tôi nên làm gì chứ không phải tìm cách lý giải hiện tượng khó hiểu này.

Tôi vốn nghĩ nếu không tìm thấy bộ đội thì chúng tôi vẫn có thể tìm được đường ra bằng cách đi theo dấu bánh xe, nhưng xem tình hình hiện tại thì chúng tôi dường như đã bị nhốt lại trong rừng. Tất cả đều phải lật lại từ đầu, hơn nữa còn phải thận trọng hơn trước mới được.

Không những vậy, điểm quan trọng nhất là cấp trên lại bảo mật không cho chúng tôi biết con đường lúc đến, bởi vậy bây giờ chúng tôi không những không biết mình đang ở vị trí nào trong rừng rậm nguyên sinh mà ngay cả cánh rừng này ở đâu cũng không hề hay biết. Nếu cánh rừng này ở ngoài biên giới thì dấu chúng tôi có thoát ra khỏi rừng thì cũng bị lính biên phòng bắt lại.

Sự việc bắt đầu trở nên nghiêm trọng.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Q.2 - Chương 48: Điều quái lạ

Bất luận thế nào, đầu tiên phải xác định được vị trí đang đứng. Vương Tứ Xuyên nói: “Nếu chúng ta đang ở Mông Cổ thì chỉ cần bước sai một bước là sang đến biên giới của Liên Xô, mà bất kể là phương hướng nào, thì chắc chắn chúng ta đang cách rất xa nơi sinh sống của con người. Đi lại trong rừng rất dễ bị lạc, xem ra chúng ta phải chuẩn bị tư tưởng để chiến đấu trường kì đây.”

“Về mặt lý thuyết thì chỉ cần đi về hướng nam thì chắc chắn có thể ra khỏi đây.” - Tôi nói, đầu có phải đi nhiều một chút dưới bầu trời xanh thế này tôi cũng chẳng có ý kiến gì - “Trước đây, tôi cũng từng mò mẫm trong rừng suốt mấy tháng trời cùng quân đoàn đấy thôi. Đối với chúng ta hiện giờ thì thời gian không phải vấn đề.”

“Vấn đề là cậu đang bị thương mà chúng ta lại không có thuốc. Vết thương của cậu không thể tự khỏi được, thịt xung quanh chỗ viên đạn bị bắn vào sẽ hoại tử.” - Vương Tứ Xuyên lo lắng nói - “Trừ phi móc được viên đạn đó ra, nhưng nếu xử lý không khéo, vết thương lại nhiễm trùng thì nguy. Lúc ấy cậu chỉ còn nước phi nước kiệu về châu tiên tổ. Hơn nữa, chúng ta lại không có lương thực, ôm bụng đói còn lâu mới đi xa được.”

“Cậu có cách gì sao?” - Tôi hỏi, nhìn cậu ta có vẻ chẳng mấy lo lắng về tình hình hiện tại.

“Cậu nhìn này, cây cối ở đây um tùm rậm rạp thế kia, đôi mắt ra xa cũng vẫn vậy, chứng tỏ mấy chục năm trở lại đây cánh rừng không hề bị chặt phá. Nơi đây phải hoang vắng và xa xôi hơn chúng ta nghĩ rất nhiều. Chúng ta đều biết đường núi vô cùng khó đi, trong khi cậu lại đang bị thương, anh Điền thì đỡ điên dở khùng thế kia. Tôi nghĩ chúng ta cứ ở lại nghỉ ngơi một thời gian trước đã, lấy động khắc tĩnh cũng là cách hay.” - Vương Tứ Xuyên đưa ra giải pháp - “Chúng ta đốt củi ướt, nếu gần đây có thợ săn hoặc người canh rừng, thì họ nhìn thấy khói chắc chắn sẽ tưởng lầm là cháy rừng và vội chạy đến chỗ chúng ta ngay. Đồng thời, chúng ta sẽ tự săn bắn, hái quả khô, dự trữ đủ thức ăn để chuẩn bị cho chuyến hành trình dài ngày.”

Tôi nghĩ, Vương Tứ Xuyên nói cũng đúng, tình trạng hiện giờ của chúng tôi quả thực không thích hợp để đi đường dài.

Trước đây tôi đi rừng, tuy phải hành quân suốt thời gian dài, nhưng luôn duy trì ba đến bốn ngày đường là đến trạm bổ sung gần nhất, hơn nữa lại còn có la và lừa giúp vận chuyển vật tư.

Tính chất của cuộc hành trình lần này hoàn toàn không giống lần đó, chúng tôi không có súng, Vương Tứ Xuyên đành ném lao, đặt bẫy săn bắt mấy loại thú nhỏ như gà rừng, thỏ rừng, mỗi lần đều tốn cả nửa ngày trời. Nếu cứ vừa săn bắn vừa vội lên đường như thế thì phải rất lâu sau chúng tôi mới có thể thoát ra khỏi rừng. Nếu giữa đường mà Vương Tứ Xuyên mắc bệnh hoặc bị thương thì chúng tôi chết chắc.

Nhớ lại thì chúng tôi bắt đầu vào rừng từ giữa thu, nghỉ ngơi chuẩn bị hơn một tháng, tiết trời lúc đó đã chuyển lạnh, sau đó lại dọ dầy suốt mấy tháng trong hang động, tính từ đầu đến giờ thì có lẽ lúc này đang là mùa xuân năm 1963.

Tôi tin và làm theo kế hoạch của Vương Tứ Xuyên. Chúng tôi không muốn lãng phí thời gian thêm nữa.

Chúng tôi chuyển chỗ cắm trại đến doanh trại của quân Nhật, đầu hoang tàn nhưng dù sao cũng còn có mái che. Tối hôm đó, Vương Tứ Xuyên đốt ít cỏ cây thành tro và cõ thử nhỏ viên đạn ra cho tôi nhưng không thành công, cuối cùng cậu ta đành dùng đầu cái của thất lưng cạy viên đạn ra. Con đầu khi ấy còn đau hơn cả lúc bị trúng đạn, không một từ ngữ nào đủ sức hình dung nỗi đau đớn mà tôi phải chịu đựng.

Sau đó, Vương Tứ Xuyên bắt đầu thực hiện kế hoạch của mình. Đầu tiên, cậu ta tự đi săn một mình, sau đó vết thương của tôi đỡ hơn một chút thì cậu ta dạy tôi đi săn.

Đi săn với Vương Tứ Xuyên rất thú vị, ném lao là môn kỹ thuật phải rèn luyện từ nhỏ, hơn nữa cần có khả năng thiên bẩm, nên tôi không thể học nổi trò này, chỉ học được mấy cách đặt bẫy.

Thú săn được mỗi ngày không chỉ đủ cung cấp cho bữa ăn ngày hôm đó mà vẫn còn thừa để hun khô.

Các cánh rừng phía bắc thời bấy giờ vẫn còn rất nhiều thú rừng hoang dã, nên cơ bản ngày nào chúng tôi cũng gặt hái được thành quả.

Kế hoạch được tiến hành khá thuận lợi, chẳng bao lâu sau, thịt hun khói đã treo đầy xà nhà.

Anh Điền không tham gia hành động cùng chúng tôi, anh ấy vẫn đang chìm đắm suy nghĩ xem tại sao mọi chuyện lại như vậy. Lúc chúng tôi đi săn, anh ấy chỉ lẩn vờ quanh đó và ngấm ngấm mong tìm ra manh mối, nhưng anh Điền nghĩ mãi mà vẫn chẳng ra được kết quả gì, thỉnh thoảng giữa đêm đang ngủ anh ta lại bật dậy nói với tôi những giả thiết không tưởng. Cứ thế lâu dần, anh Điền trở nên khùng khùng điên điên, lúc khôn lúc dở. Tôi cảm thấy thân kinh anh ấy đúng là không còn bình thường nữa, đầu có làm công tác tư tưởng với anh ấy cũng vô ích. Thế là chúng tôi đành để anh Điền ở lại trông nhà.

Lúc đi săn, có mấy lần chúng tôi đi qua một khu vực, tôi cảm thấy nó rất giống với cửa động thẳng đứng lúc chúng tôi xuống, nhưng tìm quanh hồi lâu mà vẫn chẳng phát hiện thấy lối vào hang động nằm ở chỗ nào. Không hiểu vì sao mà cả khu vực này lại có nhiều lá rụng như thế.

Tôi nhớ lúc họp lãnh đạo có nói, cửa hang bị lá khô vùi lấp. Tôi không rõ do mình nhớ sai hay đúng là cửa động này đã bị lá khô che mất lối rồi.

Điều khiến tôi ngạc nhiên hơn là tôi phát hiện trong thời gian này, thời tiết ở đây bắt đầu nóng lên trông thấy.

Theo tính toán của tôi thì bây giờ đang là mùa xuân, nhưng ánh mặt trời chiếu chói chang trên đầu đã nói với tôi không phải vậy.

Vương Tử Xuyên cũng không hiểu tại sao lại thế. Thực ra miền Bắc không có bốn mùa theo ý nghĩa truyền thống. Thời tiết của mùa xuân và mùa đông hao hao giống nhau, thậm chí đến mùa hè vẫn còn rất mát mẻ, sau khi vào thu thời tiết chuyển lạnh rất nhanh, tới tháng mười là tuyết bắt đầu rơi. Nhiệt độ bây giờ rõ ràng là đang vào hạ. Nếu bây giờ quả là đầu xuân thì chắc chỉ có một khả năng, đó là năm nay gặp phải tiết noãn xuân[1].

[1] Tiết noãn xuân: là mùa xuân có thời tiết đột biến nóng như mùa hè.

Vương Tử Xuyên phân tích, có lẽ vị trí chúng ta đang ở nằm gần biển nên bị ảnh hưởng bởi dòng khí nóng của Thái Bình Dương thổi vào.

Nếu như thế thật thì chúng tôi đã đến đây nhầm thời gian, tiết noãn xuân ở miền Bắc là kiểu thời tiết rất ít gặp. Trời vừa nóng lên một cái là cây cỏ sẽ đua nhau mọc lên và bầy sói sẽ từ thảo nguyên trở về rừng già. Trong khi đó chúng tôi lại không có vũ khí, nếu gặp phải chúng thì chỉ có nước bỏ mạng.

Lúc ấy tính sơ qua, số thịt hun khói chúng tôi dự trữ được chỉ đủ chống đỡ được hơn một tháng, ban đầu chúng tôi dự định sẽ chuẩn bị lương thực cho hai tháng, nhưng xem ra bây giờ đành phải đi bước nào hay bước đấy vậy. Đã có thịt khô, hơn nữa trên đường lại có thể tiện tay hái lượm sẵn bắt thêm, nên tôi nghĩ chuyện thoát ra khỏi rừng cũng không phải vấn đề gì lớn lắm. Thế là, chúng tôi quyết định sẽ xuất phát sớm hơn dự định, nhân lúc bầy sói vẫn đang ở trên thảo nguyên.

Chẳng ngờ, trước ngày dự kiến xuất phát hai hôm, giữa thời khắc quan trọng ấy, trời lại bắt đầu đổ mưa lạnh.

Mưa dai dẳng không ngừng, ngọt một chút rồi lại xối xả đổ xuống. Trong thoáng chốc, con đường phía ngoài đã lầy lội không thể tưởng tượng được, chúng tôi đành hoãn chuyến hành trình. Chúng tôi ngồi chống cằm đợi cả ngày trong căn nhà gỗ, khí hậu ẩm ướt lạnh lẽo khiến tôi phát sốt, giữa cơn mơ mơ tỉnh tỉnh, mấy lần tôi còn ngỡ mình vẫn đang ở trong động.

Mấy ngày sau, chúng tôi dần dần bình tĩnh trở lại và cảm thấy tình thế mỗi lúc một tiến triển theo chiều hướng tốt hơn nên nghĩ thực ra cũng không cần gấp gấp xuất phát. Lúc không bị tẩu hỏa nhập ma, anh Điền vẫn có thể đưa ra những ý kiến đáng giá. Anh bảo theo kinh nghiệm sống ở miền Bắc thì về cơ bản thời tiết của miền Bắc khá khô ráo, nên cơn mưa này sẽ không kéo dài quá lâu, mà qua cơn mưa, thời tiết sẽ trở nên rất đẹp trong suốt thời gian dài, vì thế chúng ta không nên đợi mưa đi, tốt nhất cứ chờ tạnh mưa rồi bàn tiếp.

Ngày nào chúng tôi cũng khấn thầm cho mưa mau tạnh, mỗi lần nhìn sắc trời, Vương Tử Xuyên lại nói chỉ năm sáu hôm nữa là sẽ tạnh mưa, nhưng hết năm, sáu ngày này lại đến năm, sáu ngày khác mà mưa vẫn không ngớt. Trong khi đó, chúng tôi lại buộc phải tiếp những vị khách không mời mà đến.

Có lẽ ấy là lúc nửa đêm của ngày thứ hai tuần thứ ba, tôi đột nhiên bị đánh thức bởi một chuỗi âm thanh kì quái. Tôi lơ mơ một lát rồi phát hiện đó là tiếng gõ vào ván gỗ. Ý nghĩ đầu tiên đến trong đầu tôi là gió, tự nhiên lòng thấy rờn rợn. Nhưng phải nghe thêm mấy tiếng nữa, tôi mới phát hiện không phải, có điều phát hiện ấy lại khiến tôi càng lạnh gáy hơn.

Bởi vì đó là tiếng gõ cửa. Tôi nhìn hai người bạn đồng hành vẫn đang nằm bên cạnh, họ đều ở đây thì người nào đang gõ cửa ngoài kia? Bàn tay tôi túa mồ hôi. Ở nơi rừng rậm núi sâu này, ngoài mấy chúng tôi ra, thì còn ai có thể gõ cửa được nữa?

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Q.2 - Chương 49: Những vị khách không mời

Sau khi giật mình thức giấc, phải mất một lúc lâu tôi mới phản ứng lại được. Vương Tử Xuyên chưa ngủ say, cậu ta liền nhồm đậy, hỏi nhỏ: “Mẹ đứa nào nửa đêm nửa hôm lại bỏ dậy thế?”

“Chẳng ai cả!” - Tôi nhìn sang anh Điền - “Mọi người đều ở trong nhà.”

Chúng tôi nhìn chằm chằm vào cánh cửa, sau đó tiếng “cốc cốc cốc” lại vang lên, rõ ràng có người đang gõ cửa. Hành động vốn rất bình thường này bỗng trở nên thật quái dị trong hoàn cảnh lúc nửa đêm thanh vắng.

Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau, Vương Tử Xuyên phỏng đoán: “Lẽ nào gấu chó đang gõ cửa?”

“Gấu chó nào mà lễ phép thế!” - Tôi mĩa mai.

Tiếng gõ cửa không hề mạnh tay, mà còn có vẻ hơi do dự, nghe cứ quý dị thế nào ấy.

Vương Tử Xuyên liếc mắt ra hiệu, rồi chộp lấy một thanh củi trong đống lửa, hai chúng tôi một người bên trái, một người bên phải mon men tiến lại gần cánh cửa. Vương Tử Xuyên kéo mạnh cửa vào, cúi bó đuốc về phía trước, nhưng tôi phát hiện phía trước chẳng có ai.

Tôi thò đầu ra ngoài quan sát, thì thấy trên mặt đất cạnh cửa có hai vết chân bùn rất lớn, tìm tôi huyệt đi một nhịp, đang định nói thì Vương Tử Xuyên ngăn lại. Cậu ta đi hẳn ra ngoài, giơ đuốc soi xung quanh, thuận theo chiều ánh lửa, tôi nhìn thấy có mấy khối bùn không lồ đang đứng ở xa xa trong màn

mưa đang đổ sầm sập.

Tôi cũng bước ra ngoài, thì phát hiện không ngờ họ đều là người, bùn đóng thành từng mảng lớn trên người, họ đi khá đông, đang trở mắt ngạc nhiên thì một “khối bùn” di động bỗng cất tiếng gọi: “Vô Dụng? Là anh ư?”

Tôi ngó người, “Vô Dụng” là biệt danh của tôi, tất cả những người mang họ Ngô đều vướng phải phiền phức này. Bởi chữ “Ngô” thường bị đọc chệch thành chữ “Vô” nên bất kể tên của bạn nghe mỹ miều hay oai phong đến đâu nhưng chỉ cần dính đến cái họ này thì coi như hết trò, bất kể tên thật của bạn có là Ngô Anh Hùng hay Ngô Mỹ Dung thì vẫn bị mọi người gọi là “Vô Dụng” hết.

Có điều kể từ khi tôi trở thành đại đội trưởng thì rất ít người còn gọi tôi bằng biệt danh này, kết cấu tổ chức của chúng tôi lỏng lẻo, cấp trên phải quản lý bao nhiêu chuyện nên có lẽ ngay cả tên thật của tôi là gì, họ cũng không nhớ. Còn hội Vương Tử Xuyên thuộc nhóm người ít học nên lâu lắm chưa ai gọi tên biệt danh của tôi, bây giờ đột nhiên bị gọi tên đó khiến tôi giật cả mình.

Mà điều khiến tôi còn kinh ngạc hơn là cái tên ấy lại được phát ra từ miệng của một “khối bùn”, sau đó những khối bùn động đậy, họ cời áo mưa ra, từng người lần lượt lộ mặt ra ánh sáng.

Tôi nhìn bọn họ, trên mặt còn bết bùn nên chẳng nhận rõ ngũ quan. Tôi quay sang phía người vừa gọi tên mình, đột nhiên cả cơ thể tôi cứng đờ như khúc gỗ, tôi nhìn khuôn mặt người đó mà đầu óc chột trống rỗng.

Chẳng thể ngờ, tôi lại nhìn thấy Viên Hỷ Lạc.

Tuy mặt cô ấy cũng bết bùn đất nhưng tôi không thể nhận lầm được đôi mắt sáng như sao kia, Viên Hỷ Lạc không hề điên, cô ấy đang cười với tôi.

Tôi ngây ngô đứng lặng, Vương Tử Xuyên cũng sững người, hỏi tôi thế này là thế nào? Đám người xúm lại, có người trong tay còn lăm lăm khẩu súng, Viên Hỷ Lạc nói với họ: “Không sao, phe ta cả mà!”

Lúc ấy, họ mới hạ súng xuống, những người khác nhìn vào căn nhà gỗ phía sau lưng chúng tôi, vui mừng nói: “Ôn trời! Cuối cùng cũng tìm được nơi khô ráo!”

Trong lúc ngạc nhiên tột độ, tôi cơ hồ không ý thức được họ bê cả thân bùn đất đang bước vào căn nhà gỗ, mắt tôi vẫn không rời Viên Hỷ Lạc.

Sau khi cời áo mưa, nhìn trang phục họ vận trên mình là tôi biết đoàn người này là một đội địa chất, tôi không quen họ lắm, nhưng vừa nhìn thấy anh Điền, bọn họ đều tỏ vẻ rất đỗi kinh ngạc. Anh Điền cũng nhìn lại họ. Trong khoảnh khắc đó, đầu óc tôi hỗn loạn, tôi cảm thấy dường như điểm nào đó có vấn đề.

Họ cời bớt quần áo rồi ngồi quây quanh đồng lửa để sưởi ấm. Vương Tử Xuyên nhìn tôi, cậu ta cũng chưa phản ứng lại được, mà chỉ máy móc lấy số thịt vừa săn được gần đây nhất mang ra cho họ ăn.

“Sao anh lại ở đây?” - Có người cất tiếng hỏi. Tôi quay ra nhìn anh ta và lập tức sững người.

Tuy không quen người này nhưng tôi từng gặp anh ta một lần, tên anh ta là Tô Chấn Hoa, một đặc phái viên. Trước đây chúng tôi đã tìm thấy anh ta trong nhà kho của con đập. Lúc bấy giờ anh ta đang bị điên, sao bây giờ lại bình thường thế này được nhỉ? Mà hơn nữa lại còn đi cùng Viên Hỷ Lạc nữa chứ? Tôi không trả lời anh ta, mà dùng hết sức véo mạnh vào má mình, xem có phải mình đang mơ hay không.

Sau đó, toàn bộ sự chú ý của tôi bị hút vào một người. Đó là người đàn ông có tuổi nhất trong đám, ông ta đang ho lộ khụ, Viên Hỷ Lạc đưa chiếc khăn bông, ông ta liền lau sạch bùn bẩn trên mặt.

Tôi kinh ngạc phát hiện, đó chính là vị chuyên gia đứng tuổi vô cùng nổi tiếng, người ta cứ đồn rằng ông ấy đang ở Liên Xô nhưng điều khiến tôi kinh ngạc là tôi cũng từng nhìn thấy ông ấy, nói đúng hơn là tôi nhìn thấy thi thể của ông ấy - ở dưới hố ngập nước.

Rồi tôi nhìn thấy người thứ tư mà mình có thể nhận ra. Đó là anh Miêu. Anh ngồi hút thuốc ở một góc khuất. Gương mặt rất đỗi quen thuộc kia trông vẫn điềm tĩnh như ngày nào.

“Mao Ngũ Nguyệt!” - Tôi vô thức gọi tên anh.

Anh Miêu kinh ngạc nhìn tôi, rồi hỏi: “Cậu là ai? Chúng ta từng gặp nhau rồi sao?”

Tôi cau mày nhìn anh, nhìn vẻ mặt của anh, tôi không thể phân biệt được sự hoài nghi hiện trên khuôn mặt ấy là thật hay giả, nhưng điều đó không quan trọng, bởi nếu chỉ đơn thuần nhìn thấy Viên Hỷ Lạc và đặc phái viên thì tôi vẫn có thể cố nghĩ cách giải thích, nhưng khi nhìn thấy vị chuyên gia đứng tuổi thì tôi không còn cách nào trốn chạy nữa.

Tuy có đánh chết tôi cũng không tin nhưng tôi vẫn ý thức được rằng nhóm người trước mặt tôi đây chính là nhóm thám trắc địa chất đầu tiên - nhóm công trình 723.

Trong sát na, tôi dường như mò mẫm thấy điểm then chốt của sự việc.

Căn cứ vào tình hình anh Miêu kể lúc trước thì trước khi chúng tôi vào hang thì đã có một đội địa chất khác đã vào trước đó. Đội này do Viên Hỷ Lạc dẫn đầu, Tô Chấn Hoa là đặc phái viên, vị chuyên gia đứng tuổi là trợ lý, cả đội tổng cộng có chín người và họ đã gặp phải rất nhiều nguy hiểm, cuối

cùng gần như chết hết. Anh Miêu là người duy nhất trở lại mặt đất. Ngoài ra còn có Viên Hỷ Lạc và Tô Chấn Hoa vẫn ở trong hang, nhưng cả hai người họ đều bị tâm thần do hít phải quá nhiều khí thủy ngân. Thế mà giờ đây, tất cả các thành viên trong đội đều đang sống sờ sờ và ngồi ngay trước mắt tôi, hơn nữa số người còn nhiều hơn cả số mà tôi biết. Chuyện này là thế nào? Chẳng lẽ anh Miêu không nói thật với tôi sao? Và lại, nhìn hành trang của họ, thì hình như họ đang tiến hành các hoạt động thăm dò địa chất ở đây, có lẽ là đang đi tìm lối vào của hang động.

Khả năng chúng tôi gặp đội địa chất này có thể tồn tại sao? Chúng tôi là đội xuất phát sau họ, mãi khi anh Miêu đem tin tức trong hang động về, thì cấp trên mới đưa ra kế hoạch tiếp theo và khi ấy chúng tôi mới gia nhập công trình 723. Vậy làm sao chúng tôi có khả năng gặp được họ ở nơi như thế này?

Nếu không phải chúng tôi bị điên thật thì lẽ nào chúng tôi đã quay trở về thời điểm nửa năm trước? Tôi nhớ đến mọi việc mà mình gặp phải, như lúc hạ cánh đường bay giảm xóc vốn đã được lắp đặt sẵn bỗng dưng biến mất, tất cả người và trang thiết bị trên đập đều mất tích, mà sau khi chúng tôi quay lên mặt đất thì phát hiện mọi dấu tích chúng tôi từng đi qua cũng đều không có.

Nếu quả thực chúng tôi đã trở về quá khứ, thì mọi sự việc xảy ra trước đây đều được lý giải thấu đáo. Nếu trở về thời điểm khi mà chúng tôi vẫn chưa đến thì đương nhiên chúng tôi không thể nhìn thấy dấu vết mình từng đến.

Nói vậy thì trong lúc chúng tôi bay xuống dưới vực sâu, chẳng lẽ đã vô tình xuất hiện vấn đề gì sao? Nhưng chuyện này có thể không? Làm sao có thể xảy ra được? Nếu muốn tôi tin điều này thì tôi thà tin rằng mình đứng là đã hóa điên giống như anh Điền nói còn dễ chấp nhận hơn.

Tôi đột nhiên nhớ đến câu chuyện trước đây từng được nghe sư phụ kể. Ông bảo hồi còn làm việc ở mỏ dầu Karamay, ông từng nghe người bản địa nói trong sa mạc tồn tại một khu vực rất kì lạ, nhiều người bị mất tích sau khi đi vào đó, rồi họ lại xuất hiện ở một nơi rất xa. Khoảng cách giữa hai nơi phải trên mấy trăm cây số, nhưng thời gian từ lúc mất tích đến lúc xuất hiện chỉ trong một đêm, với thời gian ấy thì chỉ đi bằng máy bay mới có thể đến được nơi kia.

Đương sự không hề hay biết, chỉ nói mình đã bị lạc trong sa mạc mênh mông, đi mất mấy ngày mấy đêm thì được người ta phát hiện. Mấy ngày mấy đêm của anh ta thực ra chỉ bằng một đêm ở bên ngoài.

Bác sĩ đều giải thích đó là hiện tượng ảo giác do thiếu nước, nhưng sư phụ tôi bảo chắc chắn không phải vậy. Lúc nhóm của ông thăm dò một số mỏ dầu ở quanh khu vực kì lạ ấy thì có người trong đội bị mất tích, rồi mọi người tìm thấy xác ông ta ở một nơi cách doanh trại mấy trăm cây số, trừ phi người đó tự sát, còn nếu anh ta phát hiện thấy điều bất thường thì tốt nhất cứ đứng tại chỗ đợi trời sáng, như vậy sẽ an toàn hơn chạy lung tung cả mấy trăm cây số.

Lẽ nào chúng tôi cũng gặp phải chuyện tương tự khi bay ở dưới vực sâu sao?

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Q.2 - Chương 50: Dò la tin tức

Tôi vừa nghĩ vừa toát mồ hôi lạnh, nhưng không biết vì sao tôi luôn cho rằng sự việc rất không ổn, dường như ẩn sâu bên trong còn tồn tại một điều khiến tôi cảm thấy đầu óc có vấn đề.

Đúng như vậy thật sao? Tôi nhìn khuôn mặt họ, nhưng không phát hiện thấy manh mối gì từ những khuôn mặt ấy.

Nếu điều này là thật thì đội thăm dò địa chất của Viên Hỷ Lạc đã đến đây trước chúng tôi không bao lâu. Thời gian chúng tôi được sắp xếp thực hiện nhiệm vụ cách họ không xa lắm, hay nói cách khác là không lâu lắm. Đối với họ, việc chúng tôi xuất hiện ở đây là một điều hết sức kì lạ, mà tôi cũng không thể nói với họ về sự thật mà ngay cả chính mình cũng không dám tin.

Cứ thế bầu không khí giữa hai bên rất gượng gạo, bởi nhiệm vụ họ đang chấp hành vô cùng bí mật, trong khi đó chúng tôi lại xuất hiện tại nơi gần khu vực thực hiện nhiệm vụ bí mật một cách khó hiểu, nếu giải quyết không thỏa đáng có khi chúng tôi lại rơi vào tình cảnh phiền phức chứ chẳng chơi.

Hiện giờ tôi nhất thời không thể nghĩ ra được mình nên nói gì và làm gì, cũng không biết Vương Tứ Xuyên đã nghĩ ra được điều gì chưa, tốt nhất là lúc này cứ giả vờ cho qua chuyện, sau đó tính kế lâu dài cũng chưa muộn. Tôi liếc mắt nhìn Vương Tứ Xuyên, thấy vẻ mặt của cậu ta hết sức bình thường, cậu ta cũng đưa mắt nhìn tôi. Tôi biết chí ít cậu ta cũng định bác học giả điên để vượt cửa ải này, thấy cậu ta đồng quan điểm với mình, tôi bất giác thở phào một tiếng. Giờ đây điều lo lắng nhất là anh Điền lỗ mồm lỗ miệng “phọt” ra câu nào đó kì quái, nhưng chẳng ngờ anh Điền lại là người rất xem trọng việc cơ mật. Anh ấy nhìn đám người, bản thân thần kinh của anh đã hơi có vấn đề, giờ chứng kiến cảnh này lại càng thêm mơ hồ, anh rúm người ngồi trong góc, chỉ không ngừng gật đầu chào mọi người.

Đặc phái viên tròn mắt nhìn tôi, vẻ mặt anh ta rất kì quái như thể không biết nên phản ứng thế nào, liền quay sang hỏi Vương Tứ Xuyên y như đã hỏi tôi: “Còn anh sao lại ở đây?”

Vương Tứ Xuyên là người mưu trí, lanh lợi, cậu ta không bao giờ để lộ chuyện, nên chỉ tìm đại một lý do để qua mặt. Vương Tứ Xuyên bảo chúng tôi đang trên đường chấp hành nhiệm vụ của đại đội thì bị lạc đường, nội dung cụ thể là chuyện cơ mật nên không thể tiết lộ được.

Nghe Vương Tứ Xuyên nói xong, đặc phái viên nhìn chúng tôi bằng đôi mắt thăm dò đầy ẩn ý, cơ mặt anh ta không hề giãn ra như những người khác.

Viên Hỷ Lạc rõ ràng không nghĩ gì nhiều, cô rửa sạch bùn đất trên mặt, rồi gột tóc, sau đó quay sang nói với tôi: “Không ngờ trong rừng sâu lại có nhiều nhà cửa thế này, trong nhà còn bập bùng ánh lửa, tôi cứ ngỡ gặp phải yêu ma quỷ quái gì cơ. May quá! Nói ra chẳng ai tin ở giữa núi rừng này lại gặp đồng nghiệp.”

“Mấy ngày trước chúng tôi lần theo hướng khói bếp tỏa ra để tìm đến đây.” - Một thanh niên trẻ tuổi tiếp lời.

Vương Tứ Xuyên cũng nói thật, bảo chúng tôi bị nhốt ở đây cũng một thời gian rồi, hành lý mất hết, đoạn cậu ta quay sang hỏi: “Các đồng chí đến thì tốt quá, chúng tôi được cứu rồi. Nơi này cách thành phố bao xa?”

Một câu hỏi tưởng chừng rất đơn giản, nhưng lời của Vương Tứ Xuyên vừa thốt ra thì vẻ mặt của Viên Hỷ Lạc liền hiện lên sự ngại ngùng, chẳng ai cất tiếng đáp.

“Không phải chứ? Lẽ nào các đồng chí cũng lạc đường ư?” - Tôi hỏi.

Viên Hỷ Lạc lắc đầu: “Không phải thế, có điều vị trí của nơi này rất cơ mật. Các anh vô tình lạc vào đây thì không sao, nhưng chúng tôi không thể nói với anh vị trí của nó.”

Vương Tứ Xuyên và tôi nhìn nhau, lúc Viên Hỷ Lạc nói, mắt cô ấy vô tình liếc sang đặc phái viên. Tôi ý thức được rằng, chuyện bảo mật là nhiệm vụ mà đặc phái viên đặc biệt nhấn mạnh.

Anh Điền là bậc lão thành, lúc này mới cất tiếng: “Ít nhất cũng phải nghĩ ra cách gì chứ? Chúng tôi cần phải về chữa bệnh, chúng tôi điên cả rồi!”

Mọi người cứ ngỡ anh nói đùa liền phá lên cười, một cậu thanh niên liền nói: “Mẹ nó, mưa mãi thế này thì ai mà không phát điên. Tôi cũng sắp điên rồi!”

Tôi nhìn về phía đặc phái viên xem anh ta phản ứng thế nào.

“Chuyện này chúng tôi không tự quyết định được, phải xin chỉ thị của tổng bộ trước đã.” - Đặc phái viên trả lời - “Đừng lo, cùng lắm là tôi bảo ‘Khôn Lỗi’ đưa các anh ra bìa rừng, đợi khi thời tiết chuyển biến tốt hơn, chúng tôi mới phát điện báo.”

“Khôn Lỗi” là thằng nhóc mặt non choẹt, ánh mắt rất kiên định, khí chất hoàn toàn khác với những người còn lại, vừa nhìn là biết dân lính tráng. Cậu ta công một chiếc máy điện báo, cười cười nhìn về phía tôi.

Đặc phái viên hỏi: “Các anh bị nhốt ở đây bao lâu rồi?”

“Từ lúc phát hiện ra mình bị lạc đến giờ đã một tháng rồi.” - Vương Tứ Xuyên đáp.

“Thế các anh đã đi hết khu vực quanh đây rồi chứ?” - Anh ta vừa đưa điều thuốc vừa hỏi, ánh mắt vô cùng bình thản như thể chỉ tiện thì hỏi thêm cho có câu chuyện.

Không khí xung quanh lúc này đã rất náo nhiệt, nhóm Viên Hỷ Lạc đi bộ đường dài giờ tìm thấy nơi khô ráo có thể hơi lửa, lại có thịt để ăn nên rất phấn chấn. Ở đây, anh Điền lại được kính trọng như trước, chúng tôi cũng tìm thấy hy vọng thoát khỏi chốn rừng già này.

Trong tình huống này, đặc phái viên đưa thuốc cho chúng tôi, thoạt trông thì hành động ấy rất bình thường, nhưng chỉ cần để ý thì đến thằng ngu cũng biết anh ta đang định thăm dò điều gì.

Tôi quá hiểu loại người này, hoài nghi đã trở thành thói quen của họ.

“Chúng tôi mới tìm kiếm theo hai hướng đông tây, còn những nơi khác toàn vực thăm. Thế các anh từ đâu tới?” - Vương Tứ Xuyên không hề để lộ sơ hở, hỏi lại đối phương.

“Tôi cũng không hiểu về phương hướng, tôi không được học địa lý, chỉ biết đi theo họ, chẳng biết đâu là đông tây nam bắc cả.” - Đặc phái viên cười nói - “Các anh không phát hiện thấy thứ gì kì lạ ở đây sao?”

Vương Tứ Xuyên cười hi hi đáp: “Ở đây thì làm gì có thứ gì lạ, ngoài cây ra thì chỉ thấy toàn cây, có thể tìm thấy căn nhà của bọn Nhật lùn là tốt lắm rồi. Anh tin không, quanh đây còn mấy căn như thế nữa. Loại nhà này đều được làm bằng gỗ bản địa, mấy căn ở phía trái là nhà kho. Tôi nghĩ chắc chắn bọn chúng định thực hiện một kế hoạch lớn ở đây, nếu không đã chẳng cần xây loại nhà kiểu này. Tôi cảm thấy ít nhất chúng cũng chuẩn bị ở đây trong vòng thời gian trên nửa năm.”

Ban đầu tôi cứ lo Vương Tứ Xuyên không ứng phó được, nhưng nghe cậu ta tiếp chuyện đặc phái viên rất tự nhiên, mỗi câu chuyện đá vài câu, thì biết đặc phái viên rõ ràng không thể kiểm soát nổi cậu ta. Tôi yên tâm hẳn. Lòng thầm nghĩ thằng cha này đúng là thiên tài, không làm quan cũng phí.

Người đồng lời tap, tôi tự vẫn thấy mình không thể tự nhiên như cậu ta nên liền đứng dậy đi vào góc phòng, vừa chuẩn bị giường chiếu cho họ vừa nghĩ xem tiếp theo nên ứng phó thế nào.

Xem chừng Vương Tứ Xuyên đã chống đỡ được đợt sóng đầu tiên, ngoài chuyện nguyên nhân vì sao chúng tôi xuất hiện ở đây ra thì hầu như những chuyện khác cậu ta đều nói thật. Như vậy dầu chúng tôi có bị tách riêng để dò hỏi thì cũng không sợ bị lộ.



Vì điều lệ bảo mật nên anh Điền chắc chắn không dám nói lung tung. Kiểu người coi điều lệ còn quan trọng hơn mạng sống như anh ấy thì không cần lo lắng lắm, mà ngược lại, người cần cẩn trọng lời ăn tiếng nói hơn cả chính là tôi. Bởi tôi là tuýp người thoát trông đã biết là người có tư tưởng phóng khoáng và không thể giữ nổi kỉ luật quân đội rồi.

Khi này biểu hiện của tôi chắc chắn rất khả nghi, đặc phái viên và Vương Tứ Xuyên vẫn tiếp tục nói chuyện, câu được câu chăng, nhưng anh ta luôn coi tôi như chứng cứ, anh ta biết rõ phản ứng khi này của tôi rất không bình thường.

Bây giờ tôi phải né tránh sự quan sát của anh ta, sau đó nghĩ cách để anh ta cảm thấy mọi sự bất thường của tôi đều vì một nguyên nhân khác.

Hồi ấy, suy nghĩ của tôi còn chưa đủ độ chín, bây giờ nghĩ lại, sở dĩ đặc phái viên nghi ngờ tôi, nguyên nhân rất đơn giản, rất có khả năng lý do thực sự là vì vị trí địa lý của khu vực này tuyệt đối không thể có sự xuất hiện của các đội thám trắc khác. Có lẽ chúng tôi đã vượt qua đường ranh giới gây tranh cãi thời ấy. Sở dĩ những thành viên khác không hoài nghi là vì nhóm của Viên Hỷ Lạc cũng giống như chúng tôi, không hề được thông báo về chuyện này.

Bất kể nguyên nhân là gì, thì sau đó cũng không quan trọng nữa, bởi vì mấy ngày sau đã phát sinh một chuyện còn quan trọng hơn rất nhiều.

Tối đó rất yên tĩnh, nhóm của Viên Hỷ Lạc vô cùng mệt mỏi, họ lần lượt đi nghỉ. Chúng tôi vốn đã được tỉnh dưỡng rất đầy đủ, giờ thấy sắp thoát khỏi nơi đây nên lòng hết sức hưng phấn, tôi cứ đắm đắm nhìn mái nhà mãi đến khi trời hừng sáng mới chớp mắt được đôi chút.

Khi ấy tôi không hề chú ý đến một tình hình trong đội thám trắc này, chứng tỏ đầu tôi không đủ tỉnh táo. Khi nhìn qua khe chân thối của Vương Tứ Xuyên tôi thấy khuôn mặt đang say ngủ của Viên Hỷ Lạc trong ánh lửa bập bùng, mái tóc của cô ấy vẫn chưa dài như lúc tôi nhìn thấy dưới hang động. Lòng tôi đang rối như tơ vò, nhưng nhìn thấy gương mặt của cô ấy, thì tim như thấy dần dần lắng xuống.

Bất kể chuyện gì đang xảy ra, chỉ cần nhìn thấy cô ấy thì với tôi đó không phải điều tệ, tuy rằng tôi luôn cảm thấy đây chỉ là một giấc mơ.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [WwW.EbookFull.Net](http://WwW.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Q.2 - Chương 51: Lịch sử tốt đẹp nhất

Sáng hôm sau, cuối cùng mưa cũng tạnh.

Tôi tỉnh dậy thấy bao nhiêu người xung quanh thì mới tin chuyện tôi qua không phải là mơ.

Một số người đã dậy. Vương Tứ Xuyên không có ở đây, Viên Hỷ Lạc cũng vậy. Tôi nhòm người, bước ra ngoài cửa, nhìn thấy ánh dương chiếu sáng chói lóa sau bao ngày mưa gió bão bùng.

Tôi vươn vai giãn gân giãn cốt, rồi đi tìm Vương Tứ Xuyên. Bình thường cậu ta không dậy sớm như thế. Hôm nay đột nhiên dậy sớm chắc chắn là muốn tìm cơ hội thương lượng chuyện gì đó với tôi.

Mặt đất hãy còn rất nhầy nhụa, tôi định tìm một hồ nước bùn tương đối trong để rửa mặt thì thấy có người còn dậy sớm hơn mình đang rung cây trong rừng, lá cây bị rụng xuống được quét thu lại dùng làm củi, dầu sao thì lá tươi cũng dễ phơi khô hơn là lá bị ngấm nước trên mặt đất.

Lúc này, tôi cứ hy vọng đó là Viên Hỷ Lạc vì tôi rất muốn gặp cô ấy, muốn nói chuyện riêng với cô ấy, cảm giác căng thẳng và hồi hộp không hiểu sao cứ tự dưng xâm chiếm lấy tôi.

Đáng tiếc, khi đến gần thì tôi phát hiện đó là Khôn Lôi, cậu ta chắc chỉ trạc mười lăm, trên lưng đã vác một bó củi lớn. Khôn Lôi có vẻ rất thành thạo các công việc như rung cây, chặt củi, cạnh đó còn có người đang hò hét.

Tôi nghe như tiếng anh Miêu, nhưng không thấy người đâu.

“Người Đông Bắc à?” - Tôi hỏi trống không. Người miền Nam không giỏi chặt cây, họ thường đốt rơm cỏ. Cậu ta nhìn tôi nhoen miệng cười, nhưng không đáp. Tôi tò mò muốn giúp cậu ta công bớt củi, nhưng Khôn Lôi lắc đầu, người bé loét choát mà công được bó củi to tướng, chẳng tỉ lệ chút nào với cơ thể nhưng cậu ta vẫn thoăn thoắt sải bước về doanh trại.

“Kệ nó, tuy nhỏ người nhưng cứng đầu lắm!” Tôi chợt nghe một giọng nói truyền lại, cùng lúc ấy thoáng thấy bóng Viên Hỷ Lạc thò đầu ra khỏi rừng cây cạnh đó, cô ấy đang gột tóc. Khuôn mặt vẫn vương những giọt nước, tóc ướt ướt, hình như vừa mới rửa mặt. Con gái làm địa chất thường không để ý đến chuyện đầu tóc quần áo lắm, nhưng cũng chưa đến nỗi tùy tiện tìm đại một hồ bùn để rửa mặt như tôi.

Cô ấy bước lại gần, nhìn mặt tôi rồi bật cười, bảo: “Bên kia có hồ nước lớn hơn đây. Anh có muốn ra đó rửa mặt không? Tôi thấy chắc anh phải mấy năm rồi chưa rửa mặt ấy nhỉ?”

“Dù sao thì kiếp này cũng chẳng mong tìm thấy ý trung nhân. Phí thời gian vào mấy việc ấy làm gì?” - Tôi cũng cười.

“Tìm được ý trung nhân hay không còn nhờ sự cố gắng của mình, chứ chưa gì bản thân đã bỏ cuộc thì con gái người ta đương nhiên chẳng thèm ngó ngang đến anh đâu!” - Cô ấy nhẹ nhàng tiếp lời - “Mà trong ngành địa chất đâu phải không có các đồng chí nữ. Sao anh đã vội nản chí? Mau đi rửa mặt đi! Tôi dẫn anh qua chỗ đó nhé!”

Tôi bước theo cô vài bước, quả nhiên phía trước là một hồ nước khá trong. Tôi ngồi xỏm xuống, rửa mặt kĩ hơn mọi lần.

Rửa mặt xong, cô ấy nhìn tôi, gạt đầu ra về hải lòng: “Thế chẳng tốt hơn sao? Đàn ông con trai trông phải có tinh thần như thế chứ!”

“Tinh thần đến đâu cũng làm sao bằng được phi hành gia người Liên Xô của cô.” - Tôi nói móc - “Đừng lấy tiêu chuẩn của bạn trai cô ra để yêu cầu tôi.”

Nếu là trước đây chắc chắn chẳng bao giờ tôi dám nói với cô như vậy, nhưng không hiểu vì sao bây giờ tôi không còn cảm thấy cô ấy xa vời như trước nữa, có lẽ bởi những chuyện xảy ra ở căn cứ địa đã thay đổi cảm giác của tôi về cô ấy.

Viên Hỷ Lạc hơi bất ngờ, cô ấy nhìn tôi chăm chú rồi hỏi: “Sao anh biết?”, cô lấy khăn lau mặt và tiếp lời: “Tôi chưa hề kể với ai chuyện này. Ai nói cho anh biết thế?”

Tôi cười: “Dưới vòm trời này làm gì có bức tường nào không lọt gió. Cô có làm công tác bảo mật tốt đến đâu cũng vô dụng thôi.”

Cô ấy đỏ mặt, cười: “Đây là chuyện trước đây ở Liên Xô. Sau khi tôi về nước thì mọi chuyện đã thành quá khứ. Anh ấy sẽ không đến Trung Quốc đâu!”

“Sao cô dám chắc anh ấy không đến?” - Tôi hỏi - “Có thể anh ấy chỉ đến hơi chậm một chút thôi.”

“Đầu anh ấy đến thì chúng tôi cũng không thể ở bên nhau được nữa. Tuy Trung Quốc và Liên Xô đều theo chủ nghĩa Cộng sản, nhưng rút cuộc vẫn tồn tại rất nhiều điểm khác biệt. Nếu anh ấy đến tôi cũng sẽ cự tuyệt.” - Viên Hỷ Lạc nói với giọng kiên định.

“Không tiếc sao? Một người đàn ông xuất sắc như thế?” - Tôi ngạc nhiên hỏi lại.

“Sao anh biết anh ấy xuất sắc?” - Dường như cô ấy thấy tôi hơi buồn cười.

Tôi trầm nghĩ: “Tôi biết chứ, nếu anh ấy không xuất sắc thì giờ này tôi đã bỏ mạng ở một nơi chẳng ai biết đây là đâu rồi.”

“Có lẽ! Hồi ấy đối với tôi, anh ấy đúng là rất tuyệt.” - Mặt Viên Hỷ Lạc hơi tái và hiện rõ vẻ bất lực - “Có điều, tình yêu càng nồng cháy bao nhiêu thì khi nguội lạnh lại càng dễ chia lìa bấy nhiêu. Thực ra tôi cũng chẳng rõ nữa.” - Cô ấy thở dài - “Tôi không muốn nói tiếp về chuyện này.” Viên Hỷ Lạc rào nhanh bước chân, bỏ tôi lại phía sau.

Tôi đang định đuổi theo nhưng lại hơi do dự. Cô ấy đi được vài bước thì đột nhiên quay trở lại, trừng mắt nhìn tôi như cảnh cáo: “Anh không được kể chuyện này với ai. Bất kể anh nghe được từ nguồn thông tin nào.”

Tôi gạt đầu, cô ấy dõi mắt về phía căn nhà gỗ xa xa, rồi nói: “Nhiệm vụ lần này của chúng tôi vô cùng đặc biệt. Tốt nhất các anh nên vạch rõ đường ranh giới với chúng tôi. Tôi sẽ cố gắng thuyết phục Tô Chấn Hoa cho các anh được trở về.”

“Nếu Tô Chấn Hoa không chịu thì sẽ xảy ra kết quả gì?” - Tôi hỏi.

“Thì các anh sẽ phải nhập đội với chúng tôi.” - Cô ấy đáp ráo hoảnh - “Nhưng nhiệm vụ lần này rất nguy hiểm, các anh không đáng phải mạo hiểm!” Cô ấy nói xong rồi lại đưa ngón tay lên miệng, nhắc nhở tôi: “Đừng nói lung tung đây! Tôi biết xuất thân của anh, nhưng người khác thì chưa biết. Nếu biết thì chắc chắn có người không yên tâm về anh đâu.” Nói rồi cô ấy bỏ đi.

Tôi hiểu ý của Hỷ Lạc. Đối với người đã sớm biết trước kết cục như tôi thì hẳn biết rõ lời cô ấy nói hoàn toàn chính xác.

Tôi nhìn theo bóng Hỷ Lạc đang khuất xa dần, mãi đến khi cô ấy đã bước hẳn vào trong căn nhà gỗ, tôi mới quay đi tìm Vương Tứ Xuyên. Sau đó tôi tìm thấy cậu ta ở vườn sau của ngôi nhà. Vương Tứ Xuyên đang phoi củi, tôi chạy lại giúp một tay. Hai người già đồ đang làm việc chăm chỉ. Vừa làm tôi vừa nói với cậu ta suy nghĩ của mình.

Vương Tứ Xuyên nghe xong liền bảo lúc ấy cậu ta cũng nghĩ vậy, nhưng sau đó lại cảm giác chuyện này thực sự không thể xảy ra. Nếu bảo chúng tôi đã trở về quá khứ, thì cậu ta thà tin rằng mấy người đó là ma trên núi đến đây trêu ghẹo bọn tôi còn hơn.

Làm gì có chuyện ma quỷ ghẹo người?! Tôi và Vương Tứ Xuyên vắt óc tính kế, nhưng chẳng nghĩ ra nổi lý do nào khác, quả thật bây giờ chỉ còn một khả năng: đúng là chúng tôi đã trở về thời điểm hơn nửa năm trước.

Mọi chuyện diễn biến quá phức tạp, bởi vì đội thám trắc này rõ ràng đang muốn đi tìm lối vào động, nếu chúng tôi gia nhập hàng ngũ của họ thì chẳng phải chúng tôi cũng phải xuống động sao? Tôi thà chết cũng không muốn trở lại nơi đó, bởi vậy nhất định phải nghĩ ra cách để đặc phái viên Tô Chấn Hoa đồng ý đưa chúng tôi ra khỏi rừng.

Trong bất cứ trường hợp nào thì điều quan trọng nhất vẫn là phải sống sót trước đã.

Hôm nay, bọn họ nhất định sẽ thảo luận về chuyện này. Khôn Lôi là người phát điện báo, nên cậu ta chắc chắn sẽ biết kết quả của buổi thương lượng. Vương Tứ Xuyên định làm thân với Khôn Lôi để thăm dò tin tức. Nếu cuối cùng họ quyết định không cho bọn tôi đi thì ba chúng tôi sẽ nghĩ cách chạy trốn trong đêm.

Trò này tôi không giỏi nên đành để Vương Tứ Xuyên xử lý. Thế là Vương Tứ Xuyên hẹn Khôn Lôi đi săn, còn tôi trở về nhà gỗ, cố gắng thể hiện sao cho thật bình thường, hy vọng đặc phái viên đã quên phản ứng hôm qua của mình.

Lúc trưa, Vương Tứ Xuyên và Khôn Lôi vác về một đồng chiến lợi phẩm. Đó là một con hươu bị súng săn hạ gục. Con hươu này rất béo, ăn xong bữa vẫn còn thừa rất nhiều. Vương Tứ Xuyên bảo tôi giúp một tay đem phần còn lại đi hun khói. Số lương khô mà chúng tôi chuẩn bị trước đây không đủ cho ngần này người ăn, lượng thức ăn mà nhóm của Viên Hỷ Lạc cần mỗi ngày cũng rất lớn, nên họ không thể chia lương khô cho chúng tôi, mà ngược lại còn ăn lẫn sang phần của chúng tôi.

Tôi biết mục đích Vương Tứ Xuyên đi săn, ngoài việc làm thân với Khôn Lôi ra thì cậu ta còn phải tiếp tục chuẩn bị thức ăn dự trữ đủ dùng cho cả nhóm ba người chúng tôi sau khi lên đường.

Càng lúc tôi càng khâm phục gã này, văn võ song toàn, thể lực lại dồi dào, ngoại trừ tính tình hơi xốc nổi ra thì gần như chẳng có khuyết điểm gì. Huyết thống của dân tộc Mông Cổ đúng là khiến người ta không thể không phục.

Chiều hôm đó, đội thám trắc bắt đầu tiến hành công việc ở khu vực xung quanh, chỉ để lại mấy người còn chưa phục hồi thể lực. Chúng tôi đứng ngoài sân, Vương Tứ Xuyên vừa thái thịt thành miếng dài vừa đưa mắt liếc từ phía, thấy không có ai mới bảo với tôi rằng, cậu ta đã nghe ngóng được rồi, hình như họ sẽ để Khôn Lôi đưa chúng ta ra khỏi rừng, ca đi lẫn về mất chừng hơn một tháng, đúng là xa thật, còn cụ thể họ định làm thế nào thì vẫn chưa thảo luận xong.

Vương Tứ Xuyên nhận xét: “Chắc chắn nhóm của Viên Hỷ Lạc không cần mất đến một tháng để đi từ bìa rừng vào, mà quanh đây phải có một cứ điểm quy mô lớn, nhưng họ không muốn để chúng ta biết nên bảo Khôn Lôi dẫn chúng ta đi vòng qua cứ điểm.”

Nếu làm vậy thì chúng ta sẽ nghĩ rằng đây chỉ là lần gặp gỡ tình cờ giữa hai đội chứ không nghĩ phía sau còn chứa đựng nhiều bí mật khác.

“Họ tính như vậy rất hợp ý tôi. Bởi chúng ta có thể nhân cơ hội này trốn xuống vùng nông thôn ẩn mình một thời gian, đợi khi đến lượt ‘hội chúng ta’ xuất phát thì sẽ tìm cách trở về sau, chứ nếu về bây giờ thì cũng chẳng biết giải thích thế nào.” - Vương Tứ Xuyên chột lưỡi.

Chắc chắn đây là chủ ý của Viên Hỷ Lạc. Vừa yên tâm một chút thì đột nhiên tôi lại nghĩ đến bộ dạng của Viên Hỷ Lạc lúc chúng tôi tìm thấy cô ấy trong hang động. Tôi nói với Vương Tứ Xuyên: “Không được! Chúng ta không thể bỏ đi như thế. Nếu chúng ta đi, thì họ sẽ hi sinh hết.”

“Đối với chúng ta mà nói, thì họ đã hi sinh rồi!” - Vương Tứ Xuyên lảng lảng nói. Rõ ràng cậu ta đã sớm nghĩ đến vấn đề này.

“Chúng ta có thể cảnh báo họ một chút, biết đâu sẽ tốt hơn?” - Tôi vội đề xuất ý kiến.

“Không được!” - Vương Tứ Xuyên lập tức lắc đầu - “Nếu đúng là chúng ta đang trở về mấy tháng trước, thì tôi không thể tưởng tượng hậu quả gì sẽ xảy ra nếu chúng ta nhắc nhở họ trước. Trong lịch sử của chúng ta, số mệnh của họ đã được định đoạt, đi vòng qua hay thay đổi lịch sử đều khiến lịch sử của chúng ta bị thay đổi. Tôi không thể tưởng tượng đến lúc ấy sẽ thế nào, nhưng rất có khả năng đó sẽ là kết quả mà chúng ta không thể chấp nhận nổi. Lần này, người may mắn sống sót là Viên Hỷ Lạc và Tô Chấn Hoa, nhưng nếu cậu nhắc nhở họ, thì biết đâu người sống sót lại là kẻ khác.”

Tôi nghĩ một lát, đột nhiên thấy dựng tóc gáy. Đúng thế thật! Giả dụ nhóm của Viên Hỷ Lạc đều may mắn sống sót, thì tôi có thể bảo đảm chỉ ít một điểm: Kế hoạch bay vào vực sâu chắc chắn sẽ không đến lượt chúng tôi thực hiện mà sẽ do nhóm của Viên Hỷ Lạc tham gia. Rồi họ sẽ bay trở về thời điểm hơn nửa năm trước. Bị rơi xuống đập, Viên Hỷ Lạc có thể may mắn sống sót như lần rơi này hay không thì rất khó nói.

Lịch sử mà chúng tôi trải qua có thể nói là lịch sử tốt đẹp nhất, dễ chấp nhận nhất. Tôi mừng tượng ra hình dáng của Viên Hỷ Lạc, tương lai của cô ấy là một con ác mộng. Tôi có thể thay đổi mọi chuyện, nhưng vì cô ấy, tôi đành giương mắt nhìn mọi chuyện xảy ra.

Tôi thở dài. Quyết định thỏa hiệp. Tôi đâu phải thượng đế, đứng trước sức mạnh của số mệnh, tôi thực không biết mình có thể làm gì.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Q.2 - Chương 52: Kế hoạch

Hun thịt hết cả buổi chiều, tối đó Viên Hỷ Lạc không thông báo ngay cho chúng tôi thông tin mà Vương Tứ Xuyên vừa moi được. Tôi cũng chẳng lấy làm bất ngờ vì biết chuyện này kiểu gì cũng phải mất kha khá thời gian.

Trước khi chìm vào giấc ngủ, trong đầu tôi lại tái hiện một lượt trình tự các sự kiện đã diễn ra. Tôi phát hiện mình dần dần chấp nhận tiền đề rằng chúng

tôi thực sự đã trở về quá khứ - thời điểm mấy tháng trước.

Nếu tôi thực hiện theo kế hoạch của Vương Tử Xuyên, thì sau đó họ sẽ thâm nhập hang động và xảy ra một chuỗi các sự việc bất ngờ. Trong khi đó, cùng thời gian này, một “tôi” khác không hề hay biết sự tình đang chuẩn bị đội lệnh điều chuyển xuống đây.

Nhưng có lẽ mọi chuyện sẽ không diễn ra nhanh chóng như vậy. Bởi lúc chúng tôi tiến vào hang động và nhìn thấy chiếc Shinzan chìm ở sông ngầm, thì thấy nó đã bị han gỉ rất nghiêm trọng. Khi ấy tôi cho rằng ít nhất máy bay cũng phải chịu han gỉ chừng hơn hai chục năm, nhưng giờ ngâm lại tốc độ hủy hoại ấy có lẽ là do môi trường khắc nghiệt ở sông ngầm tạo nên. Nhưng dầu vậy thì tôi cảm giác chỉ ít cũng phải bốn tháng nữa Shinzan mới hồng được đến mức ấy.

Trung tuần tháng mười một, chúng tôi vào trong động và loanh quanh ở đó tầm năm tháng, rồi bay xuống vực sâu. Sau khi máy bay rơi, để đội thám trắc “chúng tôi” kia nhìn thấy được bộ dạng rách nát, han gỉ của máy bay trong dòng sông ngầm thì chỉ ít chúng tôi đã bay về trước thời điểm máy bay rơi mười một tháng.

Thế nghĩa rằng bây giờ chúng tôi đang ở mùa hè năm 1962, có lẽ là tháng bảy.

Nói vậy thì sở dĩ nhiệt độ cao không phải vì tiết nóng xuân mà vì bây giờ vốn đang là mùa hè.

Chúng tôi đã ngồi chôn chân ở đây khoảng một tháng, nghĩa là kiểu gì ba tháng sau, đội “chúng tôi” kia mới đến đây được. Giả sử nhóm Viên Hỷ Lạc vào hang động trước chúng tôi một tháng, thì họ cần mất thời gian ở đây tầm ba tháng mới được vào động. Ba tháng ư? Họ làm gì ở đây trong suốt thời gian ấy? Chỉ đơn thuần là tìm kiếm lối vào hang thôi sao? Tôi biết hang động chỉ ở quanh đây nhưng bị lớp lá rụng rất dày che phủ. Tìm một miệng hang bị lá rụng che phủ trong rừng già thì đúng là rất khó khăn, tôi nhớ lúc trước khi đi săn chúng tôi chẳng tìm thấy miệng hang nào ở gần đây cả.

Bởi vậy việc họ có thể nhanh chóng tìm được miệng hang đó hay không cũng rất khó nói, có điều ba tháng thì có vẻ quá dài.

Đừng nói lâu như thế, với số lượng người đồng đạo như vậy thì chỉ cần hai tháng là có thể xới tung từng tấc đất ở đây.

Lẽ nào sau đó đã xảy ra biến cố gì khiến họ bị chậm kế hoạch vào hang động sao?

Lẽ nào vì trời mưa ư? Tôi suy đoán, bây giờ đang là mùa mưa, sau khi mưa xong, nước sông ngầm sẽ dâng cao, nên dầu có phát hiện thấy miệng hang, họ cũng không thể lập tức xuống dưới đó.

Đúng vậy! Trước khi mùa nước dâng ở thượng nguồn kết thúc, có lẽ họ phải ngồi đây chờ đợi, đến khi mực nước hạ xuống mới có thể tiến hành hoạt động thám trắc.

Tự dưng tôi nảy ra một ý nghĩ. Nếu tôi có thể ngăn họ đừng xuống động, ngăn họ hoàn toàn từ bỏ kế hoạch này, ví như sau khi rời đi, họ cho đánh sập cửa hang chẳng hạn, thì chúng tôi có thể vận chuyển đạn pháo trong con đập ra ngoài, như vậy có lẽ họ sẽ không chết, nhưng nếu làm vậy thì rất có khả năng sẽ xảy ra một loạt thay đổi kèm theo, không những vậy chưa biết chừng tôi lại chẳng có cơ hội tham gia nhiệm vụ này và những chuyện tôi đã trải qua cũng không bao giờ xảy ra được nữa.

Nếu như vậy sẽ xảy ra một nghịch biện: tất cả những chuyện này đều không liên quan gì đến tôi và tôi cũng không thể xuất hiện ở đây, không thể ngăn họ đừng đi. Thế là họ vẫn xuống động theo kế hoạch cũ, để rồi sau đó vẫn gặp nạn, còn tôi thì vẫn sẽ bị điều chuyển vào nhiệm vụ này.

Cả chuỗi sự kiện hình thành nên một vòng tròn mâu thuẫn, tôi không thể suy nghĩ tiếp được nữa, cũng hiểu không dễ dàng thử nghiệm bởi không hình dung sau khi thử nghiệm sẽ xuất hiện tình huống gì. Tuy đã tìm ra lý do để mình thỏa hiệp nhưng mỗi lần nghĩ đến những nguy hiểm mà Viên Hỷ Lạc sẽ gặp phải, tim tôi lại thất lại. Tôi biết mình không thể coi như chưa từng xảy ra chuyện gì.

Bao bản khoản trong lòng khiến người ta khó chìm vào giấc ngủ. Tôi thật lòng hy vọng giá như lời anh Điền nói là sự thật, rằng đây chỉ là giấc mơ và tôi có thể sớm tỉnh lại. Dầu sau khi tỉnh dậy thấy mình đang nằm trên giường bệnh thì chỉ ít, tôi cũng có thể điềm nhiên đối mặt với thực tế.

Mãi đến sáng hôm sau, nghe Vương Tử Xuyên và ai đó to tiếng, tôi mới bị đánh thức.

Nhóm người ngồi dậy, tôi phát hiện cậu ta đang lớn giọng chửi đặc phái viên những lời rất khó nghe. Rõ ràng Vương Tử Xuyên không thể kiềm chế nổi con thịnh nộ.

Chẳng ai can ngăn, thời đại đó người ta chỉ khuyên can khi thấy đánh nhau. Nếu chưa động thủ thì có nghĩa vẫn chỉ là hành vi công kích bằng lời nói, nên mọi người cũng không dám tự tiện đến can thiệp.

Tôi thì không kiêng kị gì nhiều, vội vàng chạy đến xua tay can ngăn, rồi hỏi Vương Tử Xuyên xem có chuyện gì. Vương Tử Xuyên quát to: “Thằng khốn đó bắt chúng ta phải ở lại đây! Không cho Khôn Lối dẫn chúng ta ra ngoài rừng.”

“Sao lại thế?” - Tôi quay sang hỏi đặc phái viên - “Chúng ta là chiến hữu, sao anh thấy chết mà không cứu?”

“Chúng tôi không thể liên lạc được với tổng bộ, mà chuyện này chúng tôi lại không thể tự tiện quyết định.” - Đặc phái viên lạnh lùng nói - “Nhiệm vụ của chúng tôi cũng rất cấp bách, không thể gác lại, nên tôi chẳng còn cách gì. Các anh cứ đợi ở đây, sau khi hoàn thành nhiệm vụ, chúng tôi sẽ về tìm các anh sau.”

“Chúng tôi đã bị nhốt ở đây gần một tháng rồi. Chúng tôi cũng có nhiệm vụ cần chấp hành.” - Vương Tử Xuyên tức nộ đom đóm mắt.

“Thế thì các anh cứ coi như chúng tôi chưa hề đến đây là được chứ gì.” - Đặc phái viên thông thả nói.

Tôi nhìn mặt anh ta, vẻ mặt ấy khiến tôi hiểu, anh ta hoàn toàn không phải đang cãi nhau với Vương Tử Xuyên mà là đang quan sát phản ứng của cậu ta. Tôi thầm nghĩ đến lời của Viên Hỷ Lạc và ý thức rằng chuyện này chắc chắn đang xảy ra những thay đổi rất vi diệu.

Rất khó nói quyết định bắt chúng tôi ở lại có phải ý của cấp trên hay không. Thực ra tôi hoàn toàn có thể lý giải được sự lo ngại của đặc phái viên, tuy họ không thể điều tra xác thực được hành động của mỗi đội địa chất, nhưng có người xuất hiện ở đây thì chắc chắn sẽ khiến anh ta phải cảnh giác.

“Được! Thế thì các anh rút đi!” - Vương Tử Xuyên gào lên - “Ông mày không cần ai cũng tự đi ra được.”

“Không được! Trong rừng rậm có rất nhiều nguy hiểm, các anh cần ở lại tại chỗ đợi chúng tôi về. Tốt nhất là đừng lảng vảng đến khu vực xung quanh. Chúng tôi sẽ để vài đồng chí ở lại với các anh!” - Đặc phái viên không muốn tiếp tục câu chuyện nữa, nói xong anh ta liền bỏ vào nhà.

Vương Tử Xuyên tức run người, lập tức muốn khùng lên: “Ồ cùng chúng tôi? Có mà giám sát chúng tôi thì có! Anh coi chúng tôi là gì thế hả?”

Đặc phái viên không đếm xỉa đến cậu ta. Tôi đưa mắt ra hiệu cho Vương Tử Xuyên, bảo cậu ta chớ nóng nảy, rồi tự châm một điếu thuốc, bước đến chỗ đặc phái viên.

“Thế các anh dự định bao giờ có thể trở lại?” - Tôi hỏi.

“Cũng không dám chắc, nhưng sẽ không lâu đâu. Các anh cứ yên tâm chờ đợi.” - Đặc phái viên không nhìn tôi, nói một cách hồ hững.

“Nếu chỉ là hoạt động địa chất bình thường thì chúng tôi cũng có thể giúp một tay, đỡ mất công ngồi đợi không.” - Tôi đưa ra đề nghị - “Tôi và Viên Hỷ Lạc từng làm việc cùng nhau một thời gian, cô ấy biết năng lực của tôi.” Nói xong tôi nhìn Viên Hỷ Lạc nhưng cô ấy không phản ứng gì.

“Không cần đâu!” - Anh ta thẳng thừng từ chối - “Không phải tôi không tin năng lực của anh.” Lời này đã quá rõ ràng, không phải anh ta không tin năng lực của tôi, vậy anh ta không tin cái gì? Tôi biết rõ trong bụng.

Tôi định nói tiếp thì anh Miêu đi tới, vỗ vào vai tôi bảo: “Cũng không phải không cần sự giúp đỡ của các cậu. Các cậu có thể ở đây hun thêm ít thịt cải thiện bữa ăn cho chúng tôi cũng được mà.” - Nói xong, anh cười cười, mọi người cũng cười theo. Tôi biết anh Miêu muốn cho cả hai một đường lui để không khí bớt căng thẳng. Tôi bất giác thở dài.

Xem ra họ đã thảo luận cả rồi và tất cả họ đồng ý với quyết định này.

Chuyện đến nước này thì không thể thay đổi được gì nữa. Bây giờ họ còn khách sáo, chứng tỏ họ vẫn chưa điều tra được lai lịch của chúng tôi, nếu còn tiếp tục tranh luận nữa, chưa biết chừng lại để lộ thông tin, chỉ bằng cứ giả bộ bất lực rồi nghĩ cách sau vậy.

Tôi lặng lẽ gật đầu đồng ý, rồi kéo Vương Tử Xuyên ngồi xuống. Anh Miêu liếc nhìn tôi với ánh mắt đầy ẩn ý, rồi ngồi cách xa chúng tôi, chẳng rõ anh đang đồng cảm với chúng tôi hay còn có ý gì khác.

Mấy ngày tiếp theo, họ tiếp tục xuất phát, để Khôn Lôi và mấy người khác ở lại cùng chúng tôi. Chúng tôi không biết hành tung của họ, nhưng thông thường cứ cách ba đến năm ngày họ lại trở về nghỉ ngơi.

Chúng tôi không nghe thấy họ bàn luận bất kì nội dung nào liên quan đến việc thám trắc, rõ ràng đây là ước định ngầm để đề phòng chúng tôi.

Lúc họ không ở đây, chúng tôi tự đi săn, Khôn Lôi không bám dính lấy chúng tôi giám sát nhưng mấy người họ lại để ý hành lý của chúng tôi rất kĩ càng. Rõ ràng họ biết nếu không có hành lý và lương khô thì chúng tôi không thể ra khỏi nơi này.

Vương Tử Xuyên định chạy trốn, chúng tôi hun khô thức ăn để ngoài rừng, giấu trên cây, nhưng thịt để ngoài trời không bảo quản được lâu, chỉ mấy ngày sau đã bốc mùi thối.

Mà nếu chúng tôi cứ thế chạy trốn thì cũng không xong, vì thứ nhất, chúng tôi không có lương thực, thứ hai mấy cậu lính công binh mà bọn họ để lại nhất định sẽ bắn chết chúng tôi không chút do dự.

Tôi bắt đầu sốt ruột, tôi biết kiểu gì nước cũng rút và họ sẽ xuống động, nên điều tôi lo lắng nhất bây giờ chính là họ. Ngày họ xuống động là ngày họ phải chết.

Bạn đang đọc truyện *Đại Mạc Thương Lang* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.